

BALZAC



TÂN TRÒ ĐỜI

LA COMÉDIE HUMAINE



Service Culturel et de Coopération
Ambassade de France à Hanoi

TẤN TRÒ ĐỜI

Tập 14

Cet ouvrage, publié dans le cadre du programme de participation à la publication, bénéficie du soutien du Centre Culturel et de Coopération de l'Ambassade de France en République Socialiste du Vietnam.

Cuốn sách này được xuất bản trong khuôn khổ của chương trình hợp tác xuất bản, với giúp đỡ của Trung tâm Văn hóa và Hợp tác Đại sứ quán Pháp tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

© Nhà xuất bản Thế Giới, 2001
46 Trần Hưng Đạo
Hà Nội - VIỆT NAM
Imprimé au Vietnam
VN - TG - 97107 - 0

BALZAC

TẤN TRÒ ĐỜI

Tập 14

Chủ biên : LÊ HỒNG SÂM

Biên soạn : ĐẶNG ANH ĐÀO
ĐẶNG THỊ HẠNH
ĐỖ ĐỨC HIẾU
LÊ HỒNG SÂM
PHÙNG VĂN TỬU

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI
Hà Nội - 2001

DỊCH GIẢ CỦA TẬP NÀY:

Vũ Đình Liên

giới thiệu và dịch

Bìa 1: Chân dung Balzac năm 1842 (Sơn dầu của Bisson).

Bìa 4: Một trang in thử tác phẩm *Béatrix* do Balzac tự tay chữa và bổ sung.

BÔNG HUỆ TRONG THUNG*

(LE LYS DANS LA VALLÉE)

GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

Trong toàn bộ sự nghiệp sáng tạo vĩ đại của Balzac, Bông huệ trong thung (*Le lys dans la vallée*, 1835), tuy không phải là kiệt tác nhất, nhưng lại tiêu biểu cho thiên tài đa dạng của Balzac, đặc biệt là về sự thâm nhập lẫn nhau của tính chất hiện thực và tính chất lãng mạn, tính chất xã hội và tính chất trữ tình, nông thôn và thành thị, phong tục và tâm lý, khách quan và tự thuật...

Chủ đề chính của Bông huệ trong thung là tình yêu, một tình yêu lãng mạn, lý tưởng, đau khổ, đã dẫn đến cái chết rất đáng thương của người phụ nữ xinh đẹp, bà bá tước Henriette de Mortsauf, vợ và mẹ của hai đứa con, chưa đầy ba mươi năm tuổi. Người đàn ông cũng dòng quý tộc, bá tước Félix de Vandenesse, một thanh niên, kém người đàn bà gần bảy tuổi, tuổi thơ thiếu thốn tình cảm vì người mẹ xấu nết, con yêu con ghét, yêu con lớn là Charles và ghét con trai nhỏ, cho Félix đi học xa nhà. Tuy đã hai mươi một tuổi Félix hoàn toàn chưa hiểu biết gì về tình ái, nhưng như một cọng rơm khô, đã bùng cháy mối tình đầu khi gặp nữ bá tước De Mortsauf trong một đêm dạ hội. Cuộc gặp gỡ ngẫu nhiên của hai tâm hồn trong trắng, một thanh niên chưa hề yêu, và một thiếu phụ có chồng và có con mà chưa từng được biết tình yêu, đã dẫn đến một mối tình say mê, thâm lắng, kín đáo nhưng đầy day dứt

* Nguyên văn bản dịch của Vũ Đình Liên (1913-1996) của Nhà xuất bản Văn học (1987).

và dần vất, đầy nghị lực và đạo đức, với những ngày tháng say mê êm ái trong bốn năm đầu nhưng đã kết thúc một cách thảm thương, vì lỗi lầm của người đàn ông, bị cái xã hội phong lưu quý tộc ở Paris và tình yêu xác thịt cuồng nhiệt của một phụ nữ quý tộc Anh quyến rũ, và dù không muốn, đã phản bội mối tình chân thành sâu sắc, tuy chỉ hoàn toàn lý tưởng của người phụ nữ đáng thương.

Dưới hai triều vua Louis XVIII và Charles X, những nhân vật trong truyện là những quý tộc lưu vong, bảo hoàng, được khôi phục vị trí và quyền lợi, sau khi chế độ phong kiến được lập lại, khi Napoléon bị thua lần thứ hai và bị đày đến đảo xa Sainte Hélène. Hai vợ chồng bá tước De Mortsauf ở vùng nông thôn xứ Touraine, trên bờ sông Indre, một nhánh của sông Loire vùng trung tâm nước Pháp, quê hương của Balzac vì vậy nên tiểu thuyết Bông huệ trong thung (thung Indre) được xếp vào phần Những cảnh đời thôn dã, tuy rằng một phần câu chuyện xảy ra ở Paris. Nhưng đây chỉ là bối cảnh không gian và thời gian, còn nội dung chủ đề thì lại là mối tình giữa Henriette de Mortsauf và Félix de Vandenesse. Nếu nói nôm na, thì đây là một câu chuyện tình lãng mạn và lý tưởng mà Balzac đã xây dựng một phần lớn trên cơ sở kỷ ức tình cảm lúc thanh niên của ông với bà De Berny cũng nhiều tuổi hơn ông, và một phần tình yêu của ông với bà Hanska. Về phương diện này, tác phẩm Bông huệ trong thung có một phần tính chất tự thuật: Félix de Vandenesse là Balzac trong tuổi thanh niên, trước khi bước vào cuộc đời vật lộn, sáng tạo, hãy còn những mơ mộng tình cảm trong trắng vô tư của tuổi trẻ. Chúng ta thấy ở đây một nhu cầu tình cảm rõ rệt của Balzac, miêu tả và tường thuật một quãng đời niên thiếu của mình mà nhà văn nhớ tiếc, tình cảm đối với một người phụ nữ mà ông kính mến, tình cảm đối với quê hương mà ông yêu tha thiết, cái xứ Touraine mà có nhà văn gọi là “Vườn hoa của nước Pháp”, những kỷ niệm hồi thơ ấu, đi trọ học ở Tours và sau lên Paris. Cả phần đầu của tác phẩm là mô tả những ngày thơ ấu và tuổi học sinh của Félix. Cũng như Balzac, Félix đã học sáu năm ở trường trung học của các thầy tu dòng Oratoire ở Tours, và cũng học luật ở Paris. Người thanh niên mơ mộng thuở nhỏ vẫn đứng một mình dưới gốc cây vả trong vườn nhà và ngắm một ngôi sao.

Bên cạnh những ký ức thơ ấu, vui buồn về gia đình và trường học, còn một mảng kỷ niệm lớn về quê hương, xứ sở mà Balzac rất quý và ông tha thiết muốn nói lên và trong tác phẩm này, rất thuận lợi cho sự thỏa mãn nhu cầu tình cảm ấy của nhà văn. Một nét đặc biệt trong phương pháp biểu hiện của Balzac, là lấy hình thức bên ngoài, hình dáng của nhân vật, cảnh trí của môi trường, một góc phố, một căn nhà, một cảnh trí thiên nhiên, để miêu tả nội tâm của nhân vật. Tác giả đã gặp một thuận lợi đặc biệt ở đây: bối cảnh thiên nhiên của một môi trường diễm lệ, dù kết thúc đau đớn - thung Indre, vùng nông thôn gần thành phố Tours. Chúng ta biết từ cuối thế kỷ XVIII sang đầu thế kỷ XIX, những nhà văn lãng mạn, trái ngược hẳn với phong cách cổ điển - trừu tượng hóa, hay bỏ hẳn cảnh vật thiên nhiên - đã đưa rất nhiều phong cảnh thiên nhiên vào trong tác phẩm. Balzac cũng tiếp tục khuynh hướng ấy, và trong tiểu thuyết *Bông huệ* trong thung, ông đã nhiều lần miêu tả thung Indre và phân tích tình cảm yêu tha thiết xứ Touraine quê hương. Cảnh trí của thung Indre đã trở thành điển hình của thiên nhiên trong những tác phẩm của Balzac, và xứng đáng với cái tên “thiên nhiên balzacien” như người ta vẫn nói. Con người mà tác giả gọi là “*Bông huệ của cái thung này*”, hình dáng cũng như tâm hồn, sống cũng như chết, hòa với cái thung đẹp ấy mãi mãi. Người ta thấy, trong những trang, những đoạn Balzac tả cảnh trí cái thung này, một âm hưởng thân thiết, làm cho ta như nghe thấy tiếng nói của người viết truyện, lồng vào tiếng nói của nhân vật trong truyện, tình cảm tha thiết quý mến cảnh vật quê hương, hoa lá cỏ cây, sông đồi của xứ Touraine.

Cái môi trường thiên nhiên đẹp tươi, xinh xắn, êm ái ấy thật là bối cảnh tuyệt vời của một môi trường hồn nhiên trong trắng, không sóng gió, dòng tố nào làm náo động, nhưng than ôi, số phận ngang trái lại biến nó thành một xứ sở đau thương, mà một tâm hồn dịu dàng, từ thiện, một người vợ trẻ, một người mẹ hiền phải sống một cuộc đời đau khổ âm thầm, kết thúc bằng một cái chết bi thảm.

Balzac miêu tả trong tác phẩm, thông qua bối cảnh thiên nhiên, bối cảnh xã hội, cụ thể hơn là bối cảnh gia đình, câu chuyện tình đau thương ấy. Đây là một gia đình quý tộc bảo hoàng, đã không theo chính thể cách mạng cộng hòa và đế chế Napoléon, cụ thể là

bá tước De Mortsauf, chủ của cái gia đình này, một quý tộc lưu vong, đã sống nhiều năm gian khổ ở nước ngoài, mang bệnh và thần kinh bị thương tổn. Sau khi Napoléon thua trận lần đầu bị đẩy ra đảo Elbe, và vua Louis XVIII được quân đồng minh quân chủ đưa về lên ngôi, thì bá tước De Mortsauf cũng về nước và kết hôn với nàng Henriette de Lenoncourt, rất trẻ, kém chồng gần hai mươi tuổi, được hưởng đất đai và lâu đài ở Clochegourde do cô của vợ cho. Gia đình của bá tước De Mortsauf, khi câu chuyện bắt đầu, gồm hai vợ chồng và hai đứa con, một trai mười ba tuổi và một gái tám tuổi. Đây là lúc Vandenesse gặp bà bá tước De Mortsauf. Ngoài những nét đặc thù của cá tính ông De Mortsauf về tinh thần cũng như về thể chất, như đã nói ở trên, ngoài tính tình cũng như hình dáng, nhan sắc của bà De Mortsauf, thì hai nhân vật này, cũng như cuộc sống của cái gia đình này gắn liền với sinh hoạt của nông thôn xứ Touraine, và do đó mà tập truyện phản ánh những sinh hoạt ở nông thôn đã được xếp vào phần sinh hoạt nông thôn của bộ Tấn trò đời của Balzac. Quan hệ vợ chồng, sinh hoạt gia đình của ông bá tước không tách rời sinh hoạt kinh tế của gia đình, chủ yếu và duy nhất là sản xuất nông nghiệp, trồng lúa, trồng nho, trồng cây, trồng rừng. Balzac nhân chủ đề câu chuyện, bối cảnh và kết cấu, đã đưa vào trong truyện những quan niệm của ông về vấn đề khai khẩn nông nghiệp mà sáng kiến ông đặt vào nhân vật chính diện của mình là bà bá tước.

Trong tác phẩm Bông huệ trong thung cũng như trong các tác phẩm về sinh hoạt tỉnh nhỏ và sinh hoạt nông thôn, chúng ta càng thấy cái sở trường và thiên tài của Balzac trong sự quan sát. Balzac đã tìm thấy ở đây, như Baudelaire đã nói: “một cái kho vô tận về yếu tố và nguyên liệu văn nghệ mà Balzac đã khai thác một cách tuyệt vời”.

Bông huệ trong thung là một bài thơ, một bản nhạc hài hòa của một mối tình đau khổ và thanh cao, lý tưởng, ngoài thì êm ả, nhưng quần quai sóng gió bên trong. Chúng ta đã nói ở trên, trong tác phẩm này có một phần khá quan trọng kinh nghiệm, kỷ niệm sống của Balzac, phần hiện thực, nhưng chúng ta cũng thấy Balzac đặt

vào trong hai nhân vật *Henriette de Mortsau* và *Félix de Vandenesse* những khái niệm lý tưởng của ông về vấn đề tình yêu và vấn đề đạo đức, tình thân thiết của gia đình, đạo vợ chồng, tình mẹ con, vấn đề hy sinh, vấn đề danh dự, nghị lực, đấu tranh bản thân, và khái niệm về vấn đề tâm linh, thần giao cách cảm, linh giáng, chúng ta càng hiểu thêm lời đề tặng của Balzac cho người bạn là bác sĩ và giáo sư đã chữa bệnh cho ông: "... Một trong những hòn đá được để gọt kỹ nhất của cái nền tảng thứ hai của bộ Tấn trò đời". Chúng tôi hiểu nền tảng thứ hai này như là thượng tầng kiến trúc, tình cảm, lý tưởng và đạo đức.

Ở tác phẩm *Bông huệ trong thung*, Balzac đã xây dựng, với nhân vật bà bá tước *De Mortsau*, một điển hình phụ nữ đạo đức và nghị lực tuyệt vời. Nếu giữa bà bá tước và ông bá tước, gắn bó với nhau trong sự hôn nhân đầy rẫy những tính cách trái ngược, khiến cho khó có thể có một tình cảm, một tình yêu tự nguyện tự giác thì trái lại giữa *Henriette* và *Félix* hình như có một sự hài hòa, đồng thanh đồng khí, đồng cảnh đồng tình tuyệt vời ít có, như là số phận tự nhiên hay thần thánh nào đã sinh ra họ để sống cho nhau và vì nhau. Cùng một tuổi thơ cô đơn, thiếu tình cảm gia đình, *Henriette* hơn *Félix* còn có một người cô yêu quý như là mẹ nhưng lại gặp một người chồng tính cáu bẳn, hỗn loạn thần kinh. Hai cái tâm hồn ấy đã gặp nhau, tự nhiên hay ngẫu nhiên đã xếp đặt, và hai tâm hồn cô đơn ấy trong một môi trường nông thôn, không xa nhau lắm, tất nhiên là phải gặp nhau, phải gắn bó với nhau, – chỉ cần có một tiếp xúc đầu tiên, như một xúc tác hóa học, nếu nói một cách khoa học, – cái hôn ngây thơ, hồn nhiên và táo bạo của *Félix* trong cái đêm dạ hội ở thành *Tours* đón quận công *D'Angoulême*.

Chúng ta thấy qua câu chuyện tình yêu giữa bà bá tước *De Mortsau* với *Félix de Vandenesse*, có một ý niệm của Balzac về một mối tình thanh cao, lý tưởng, nó có tác dụng nâng cao tình cảm của con người lên một bầu trời lý tưởng hết sức cao cả. Cảm tình của bà *De Mortsau* với *Félix* khiến cho bà làm chu đáo hơn, đầy đủ hơn nhiệm vụ của bà đối với chồng và đối với con, sự chăm sóc của bà đối với hai đứa trẻ ốm yếu ấy không hề bị giảm sút, có chăng là một

đôi khi Félix đã giành giật của hai đứa trẻ con bà ít nhiều ý nghĩ của bà, điều này bà De Mortsauf cũng đã tự kiểm điểm và cảm thấy ở đây sự thiếu sót của người mẹ, cũng như sau này bà hết sức ngạc nhiên là người phụ nữ Anh đã có thể bỏ hai con mà say mê theo Félix được. Cái tác dụng của mối tình lý tưởng ấy đối với Félix thì rõ rệt hơn, như Balzac đã để chính Félix nói: “Tôi viết thư đều (từ Paris) cho nàng Henriette thân yêu của tôi, và nàng trả lời tôi một hay hai lần mỗi tháng. Tinh thần của nàng che phủ trên đầu tôi, những ý nghĩ của nàng xuyên qua không gian và kết lại xung quanh tôi một bầu không khí trong lành. Không một người phụ nữ nào cảm dỗ được tôi”.

Một mối tình nâng cao tâm hồn và đạo đức lên những tầng trời cao đẹp với đôi cánh của Hy sinh, chúng ta không thể khi phân tích mối tình này, không nói đến sự hy sinh, đến đức tính hy sinh. Balzac trong nhiều đoạn đã say sưa đi sâu vào phân tích và miêu tả cái đẹp tuyệt vời cao cả của hy sinh, đặc biệt là ở nơi bà bá tước, hy sinh cho chồng, hy sinh cho con, nàng Niobé Giatô ấy, và hơn Niobé, đã hy sinh cho cả chính người mà bà yêu một cách trong trắng như một người tình của lý tưởng, như một người con. Cuộc đời của bà bá tước là cả một chuỗi liên tục hy sinh cho đến khi chết. Chính cái đức hy sinh cao cả, cái tinh thần dũng cảm ở hai nhân vật ấy, và đặc biệt ở bà bá tước, đã dẫn bà đi tới chiến thắng được khát vọng, thêm muốn mà một con người bình thường không thoát được. Félix cũng đã có, lúc ban đầu, như là một hứa hẹn với mình, cái tinh thần, cái nghị lực ấy và trong suốt thời kỳ ở Clochegourde đã kìm hãm và dập tắt được, tuy rằng một cách rất đau đớn và mệt nhọc, cái dục vọng nóng bỏng như lửa đốt.

Những nhà phê bình, những nhà văn cùng thời với Balzac đã gọi ông là người thầy của nghị lực. Balzac với tác phẩm Bông huệ trong thung đã biểu hiện thêm một lần, trong một môi trường đạo đức, ở nhân vật bà bá tước De Mortsauf, một điển hình của nghị lực trong thực hiện đạo đức, giữ gìn phẩm chất cao quý nhất của người vợ, người mẹ. Có thể nói là Balzac đã muốn xây dựng nhân vật này thành hiện thân của sự hy sinh. Cuộc đời của bà là một biển hy

sinh: hy sinh cho chồng, hy sinh cho con, hy sinh cho người yêu, và cuối cùng hy sinh cho cả kẻ tình địch của mình, cũng thương xót người phụ nữ Anh, cũng mang theo cái số phận đau đớn của đàn bà: “Đau đớn thay phận đàn bà”.

Nhân vật bà bá tước De Mortsauf có phải là một nhân vật hiện thực, xây dựng với những quan sát thực tế, hay là một nhân vật lý tưởng xây dựng với những ước mơ, những mộng tưởng và tình cảm, hình thức của Balzac? Tiểu thuyết Bông huệ trong thung, hiện thực trong cái bối cảnh nông thôn, cuộc sinh hoạt vật chất, hoạt động nông trang cũng như trong tâm lý và cuộc sống của những nhân vật như ông bá tước De Mortsauf, một điển hình quý tộc lưu vong, như gia đình của nhà quý tộc nông thôn De Chessel mà Balzac đã miêu tả, cả con người lẫn môi trường, một cách hết sức tỉ mỉ. Nhưng nhân vật chính của tác phẩm, bà De Mortsauf thì ta phải nói là một điển hình lãng mạn nhiều tính chất tư tưởng hơn là hiện thực. Điều đó không làm cho chúng ta ngạc nhiên, một nhà văn lớn thường toàn diện. Chúng ta không ngạc nhiên nếu chúng ta thấy, không những ở bà De Mortsauf mà còn ở Eugénie Grandet, Ursule Mirouet, Pierrette, lòng từ thiện và thương xót của Balzac, cũng như ước mơ đạo đức, sự thương xót ưu ái làm cho chúng ta thấy Balzac không xa Hugo, cũng không xa Baudelaire, và cũng có phần nào gần gũi với Nguyễn Du ở số phận người đàn bà. Nếu những trang kể lại cái chết có vẻ im lặng của bà bá tước De Mortsauf, bên ngoài khác hẳn với những trang của Flaubert miêu tả cái chết đau đớn, quằn quại của Emma Bovary, thì trong bức thư tuyệt mệnh của Henriette lại chứa đầy những dằn vặt quằn quại, cũng như những giây phút é chề của nàng Kiều sau khi Từ Hải chết. Cho đến lúc nàng nhảy xuống sông Tiền Đường đó có phải là kết thúc hiện thực của cuộc đời nàng Kiều không? Tất nhiên là mỗi người phụ nữ ấy có một số phận riêng, một cảnh riêng, nhưng cũng đều nằm chung trong cái số phận của phụ nữ, xưa và nay, bây giờ cũng chưa phải là đã hết.

Bông huệ trong thung, tất nhiên cũng mang những nhược điểm của thiên tài Balzac, ý rườm rà ở nhiều nơi, như những khái niệm

về dáng tròn trĩnh và dáng mảnh dẻ của phụ nữ, về tâm lý so sánh giữa phụ nữ Anh và phụ nữ Pháp, hay nhược điểm về hình thức có lúc thiếu trau chuốt, nghiêm túc, nhưng Bông huệ trong thung vẫn là một điển hình rất đẹp về kết cấu thơ nhạc hài hòa trong những say mê tư tưởng cũng như những quặn quại tâm hồn.

Kính gửi ngài J. B. Nacquart

Viện sĩ Viện Hàn lâm y học hoàng gia

Thưa bác sĩ thân mến,

*Đây là một trong những tảng đá được để
gọt nhiều nhất của tầng nền thứ hai của công
trình kiến trúc văn học, được xây dựng trong
nhiều thời gian và rất công phu. Tôi muốn
được ghi tên ngài trên đó, vừa để cảm ơn nhà
bác học ngày trước đã cứu chữa cho tôi, vừa
để ca ngợi người bạn quý thường ngày.*

De Balzac

THÂN GỬI NỮ HẦU TƯỚC NATALIE DE MANERVILLE

“Tôi xin chiều theo ý muốn của nàng. Người phụ nữ ta yêu
“nhiều và yêu ta ít vẫn có cái đặc quyền làm cho bọn nam giới
“chúng tôi lúc nào cũng quên hẳn những quy tắc của lễ phải. Để
“khỏi phải nhìn thấy một nếp nhăn hiện lên trên vầng trán của người
“yêu, để xóa hẳn cái nét bức bối hờn dỗi trên đôi môi mà một sự từ
“chối nhỏ làm buồn rầu, chúng tôi băng qua một cách kỳ diệu ngàn
“vạn dặm trường, chúng tôi sẵn sàng đổ máu, hy sinh cả tương lai.
“Hôm nay nàng muốn biết quá khứ của tôi, đây quá khứ của tôi đây.
“Nhưng Natalie ơi! Nàng hãy hiểu rõ cho, để vâng lời nàng, tôi đã
“phải chà đạp lên những ngại ngùng chưa bao giờ tôi đụng chạm
“đến. Nhưng tại sao nàng lại đem lòng ngờ vực những giây phút mơ

“mộng đột nhiên và kéo dài nó đến ngay giữa khi tôi đang sung
“sướng tràn trề. Tại sao lại có cái sự giận dữ diêm lệ của người phụ
“nữ được yêu quý kia chỉ vì một sự im lặng, tại sao nàng không
“quen được với những sự trái ngược trong tính nết tôi, mà không
“cần đi tìm nguyên nhân của nó? Hay là nàng giấu ở trong trái tim
“nàng những bí ẩn đòi hỏi phải có những bí ẩn của tôi thì mới quen
“và tha thứ được. Natalie, nàng đã đoán được rồi, và có lẽ tốt hơn
“là để cho nàng biết tất cả. Phải, một bóng ma trùm lên cả đời tôi.
“Chỉ một lời nhỏ nhất gọi đến là nó hiện ra ngay, mờ ảo, có khi tự
“nó hiện hình, hoạt động bên trên tôi. Tôi có những ký ức đồ sộ,
“chôn vùi ở trong đáy lòng tôi, như những ảo ảnh trên mặt bể ta
“nhìn thấy khi sóng lặng bề yên, nhưng khi đông tố nổi lên thì sóng
“biển làm cho nó tan tác và ném từng mảnh, giạt vào bờ. Mặc dù
“trong sự cố gắng diễn đạt những ý niệm, có những cảm xúc cũ đã
“làm cho tôi đau xót, nhiều khi quá đột ngột đã trở lại, nếu trong
“những lời thú nhận này, có những điều gì làm cho nàng đau đớn,
“thì xin nàng hãy nhớ lời nàng đe dọa nếu tôi không làm theo ý
“nàng. Vậy xin đừng trừng phạt tôi vì tôi đã vâng lời nàng. Tôi ước
“muốn rằng sự thú nhận này của tôi làm nàng yêu mến tôi hơn. Gặp
“nàng, tối nay nhé.

FÉLIX”

Cái tài năng nào nuôi dưỡng bằng nước mắt, sẽ cho ta một thiên
thơ buồn, cảm động nhất, bức tranh những đau khổ chịu đựng âm
thâm của tâm hồn mà mầm rễ còn non nớt chỉ chạm phải cuội rắn
trong lòng đất gia đình, mà cành lá đầu tiên đã bị những bàn tay hận
thù vò xé, mà nụ hoa khi hé nở đã bị ngay băng giá làm héo thui?
Nhà thơ nào sẽ nói lên cho chúng ta những đau xót của đứa trẻ mà
đôi môi phải bú một dòng sữa đắng cay, mà nụ cười bị ngọn lửa của
một ánh mắt nghiêm nghị thiêu đốt? Câu chuyện hư cấu hình dung
những người gấn gụi có nhiệm vụ làm cho tình cảm của những trái
tim ấy phát triển, có thể là câu chuyện chân thực nhất về tuổi nhỏ
của tôi. Một đứa trẻ sơ sinh như tôi thì đã làm cho cái tự ái mầu mè
của ai bị thương tổn? Cái xấu xa gì về hình dáng hay về tâm hồn của
tôi khiến cho tôi phải chịu sự lạnh nhạt của mẹ tôi? Hay tôi là đứa

con của nhiệm vụ thôi, ra đời một cách ngẫu nhiên, mà sự sống của tôi là một điều trách móc? Gửi vú nuôi ở thôn quê, trong ba năm với sự quên lãng hẳn của gia đình, và khi trở về với cha mẹ thì chẳng ai dòm ngó tới tôi, đến nỗi mà người ngoài phải thương hại cho tôi. Tôi không hiểu gì về cái tình cảm hay về cái may mắn ngẫu nhiên đã khiến cho tôi ra thoát cái sự ruộng bỏ đầu tiên ấy. Trong đời tôi, khi còn bé nhỏ thì chẳng biết gì, khi lớn thì cũng chẳng hiểu gì. Anh trai tôi và hai chị gái của tôi, không những không an ủi gì tôi, mà lại còn thích thú làm cho tôi đau khổ. Cái chuyện như một sự giao kèo giữa trẻ con với nhau giấu những cái nghịch ngợm của nhau – đó cũng đã là một cách trẻ con học giữ danh dự – cái giao kèo đó không còn giá trị gì về những sự nghịch ngợm của tôi, hơn nữa thường, khi tôi bị phạt vì những lỗi của anh tôi mà không thể phản kháng chống sự bất công ấy. Cái thói nịnh nọt, manh nha trong tuổi thơ ấu, khiến cho anh chị tôi góp phần làm cho tôi bị dày dạn, để anh chị tôi giành lấy cho mình những sự trù mến của một người mẹ mà anh chị tôi cũng khiếp sợ chẳng? Có phải là kết quả của cái khuynh hướng bất chước của anh chị tôi không? Có phải là để thử cái thế lực của anh chị tôi không? Hay là sự thiếu tình xót thương? Có lẽ tất cả những nguyên nhân ấy kết hợp lại làm cho tôi không được hưởng những cảm xúc êm đềm của tình anh em. Không được hưởng một thứ tình cảm nào, tôi không thể yêu được cái gì, thế mà bản chất của tôi thì lại khao khát yêu đương. Có một thiên thần nào thu nhận những tiếng thở dài của một đứa trẻ giàu tình cảm như vậy mà luôn luôn bị ruộng rẫy? Nếu trong một vài tâm hồn, những tình cảm yêu mến không được ai để ý đến như vậy biến thành lòng căm thù, thì trong tâm hồn tôi, nó quy tụ lại và đào lấy một cái lòng sâu để sau này trào ra trên đời tôi. Tùy theo những tính nết của mỗi người, cái tình trạng lúc nào cũng phải run sợ làm cho gân cốt rời rã và gây ra tính sợ hãi; mà tính sợ hãi dẫn đến cái gì cũng nhượng bộ. Cũng từ đó sinh ra cái yếu đuối tinh thần nó làm cho con người mất phẩm chất và khiến cho trở thành như là có tinh thần nô lệ. Nhưng những sự dằn vặt liên tục ấy khiến tôi thường xuyên phát huy một cái sức mạnh mà thực tế luôn luôn phải duy trì, làm cho mỗi ngày một mạnh thêm và chuẩn bị cho tâm hồn tôi sẵn sàng trong những cuộc kháng cự tinh thần. Lúc nào cũng nơm nớp lo sợ một cái đau khổ

mối như những vị tử vì đạo đợi chờ một hình tội mới, tất cả thân trí tôi phải biểu hiện một sự chịu đựng buồn nản nỏ bóp nghẹt hết những vẻ đáng yêu và những hành động thơ ngây của tuổi trẻ, cái trạng thái ấy được coi như một triệu chứng ngu độn làm cho mọi người thấy những tiên đoán bi đát của mẹ tôi là đúng. Vì chắc chắn thấy đó là những điều bất công, cho nên tâm hồn tôi sớm nảy nở một sự tự hào, trái cây của lẽ phải, cái tự hào nó ngăn cản con người trượt theo những khuynh hướng xấu xa mà một sự giáo dục như vậy khuyến khích, xua đẩy đứa trẻ đi tới. Dù bị mẹ tôi bỏ rơi, đôi khi tôi cũng là một cái cớ để mẹ tôi lo lắng, đôi khi mẹ tôi nói đến việc giáo dục tôi, và tỏ ý muốn chăm sóc đến việc ấy. Bấy giờ trong người tôi nổi lên những rùng rợn ghê gớm khi tôi nghĩ đến những vò xé đau đớn phải gán gụi mẹ tôi hàng ngày. Tôi ca tụng sự ruồng bỏ tôi, và lấy làm sung sướng được ở ngoài vườn, chơi những hòn cuội, ngắm những con sâu, nhìn trời xanh. Dù sự cô đơn ấy phải dẫn tôi đến sự mơ mộng, nhưng cái tính ưa những sự chiêm nghĩ lại nảy nở do một sự việc bất ngờ nó cũng cho nàng biết những đau khổ đầu tiên của tôi. Mọi người ít chú ý tới tôi đến nỗi cô vú đôi khi quên cho tôi đi ngủ. Một tối êm ả, thu gọn mình vào một gốc cây và tôi ngắm nhìn một ngôi sao với cái say mê tò mò choán cả tâm hồn trẻ nhỏ, hơn nữa cái sầu non trẻ của tôi như cộng thêm vào đó một thứ trí tuệ của tình cảm. Các chị tôi đùa nghịch và la hét, cái tiếng huyền não từ đằng xa ấy, tôi nghe như một thứ nhạc đệm hòa với những suy tư của tôi. Tiếng động ấy bỗng nhiên im bật, đêm đến rồi. Tình cờ, mẹ tôi thấy vắng tôi. Để tránh khỏi bị mẹ tôi quở trách, một “cô Caroline” quái ác phụ họa với sự lo lắng không lý do của mẹ tôi và dựng lên rằng tôi ghê tởm cái gia đình của tôi, và nếu cô ta không chú ý theo sát tôi thì có lẽ tôi đã trốn nhà đi rồi, rằng tôi không ngu độn mà giả dối, và trong những trẻ con mà cô đã từng trông nom, cô chưa từng thấy một đứa bé nào mà tính nết lại có những chiều hướng xấu như tôi. Cô giả vờ đi kiếm tôi và lên tiếng gọi tôi, tôi đáp lại, cô chạy đến gốc cây và mà cô đã biết là tôi đứng đấy. Cô hỏi tôi:

– Em đứng đấy làm gì thế?

– Tôi ngắm một ngôi sao.

Mẹ tôi đứng trên bao lơn ngắt lời tôi:

– Mày nhìn gì sao. Ba tuổi ranh mà đòi hiểu thiên văn à.

Cô Caroline kêu lên:

– Thưa bà, nó đã mở vòi bể chứa nước, vườn ngập nước rồi.

Thế là mọi người nhốn nháo lên. Hai chị tôi đã chơi nghịch vặn cái vòi nước để xem nước chảy, nhưng bị một tia nước té ra làm các chị tôi bị tưới ướt khắp cả người, đã hốt hoảng và chạy quỳnh lên không vặn tắt vòi nước được. Bị buộc chắc chắn là đã làm cái trò tinh nghịch ấy, bị kết tội là đã nói dối khi tôi quả quyết bảo tôi vô tội, tôi đã bị trừng phạt nghiêm khắc. Nhưng còn sự trừng phạt này mới ghê gớm hơn: tôi bị chế giễu về cái chuyện lơ lửng yêu các ngôi sao, và mẹ tôi cấm không cho ở ngoài vườn buổi tối nữa. Những sự cấm đoán bạo ngược, đối với trẻ con, lại mài nhọn thêm những say mê của chúng, hơn là đối với người lớn. Trẻ con hơn người lớn ở chỗ là chỉ nghĩ đến điều mà người ta cấm thôi, và cái điều bị cấm đối với chúng lại càng thêm hấp dẫn. Thế là tôi thường bị đòn vì ngôi sao của tôi. Không tâm sự được với ai, tôi đã thổ lộ những nỗi buồn của mình với ngôi sao của tôi, bằng cái thứ tiếng hát trong lòng, đầy êm ái thú vị, mà mỗi em nhỏ bập bẹ những ý nghĩ đầu tiên của mình như là khi trước đã bập bẹ những tiếng nói đầu tiên. Lên mười hai tuổi, khi ở trường trung học, tôi vẫn ngắm ngôi sao của tôi một cách thích thú không tả được, mới hay rằng những cảm giác trong buổi mai của cuộc đời để lại trong lòng những dấu vết sâu đậm.

Charles, anh tôi hơn tôi năm tuổi, lúc trẻ xinh, lúc lớn cũng xinh, được cha tôi ưu đãi, được mẹ tôi yêu chiều, là hy vọng của gia đình, như thế tức là ông vua con trong nhà. Thân thể hài hòa, to khỏe, anh tôi có một người gia sư dạy bảo. Còn tôi gầy còm yếu ớt, lên năm tuổi tôi phải vào học ngoại trú trong một ký túc xá của thành phố, một người hầu phòng của cha tôi dẫn tôi đi buổi sớm và dắt tôi về buổi chiều. Tôi đi học, mang theo một cái giỏ thức ăn rất ít ỏi, trong khi đó thì các bạn nhỏ của tôi mang theo rất nhiều món ăn. Sự đối lập giữa cái nghèo nàn thiếu thốn của tôi với cái giàu có đầy đủ của chúng làm nảy sinh trăm ngàn đau khổ cho tôi. Những

miếng thịt lợn, thịt ngỗng thái nhỏ thái to, nổi tiếng ở Tours là món ăn chính của chúng tôi trong bữa ăn trưa ở trường học, giữa quà sáng và bữa ăn tối ở nhà, vừa đúng giờ tôi đi học về. Cái món ăn mà nhiều kẻ tham ăn rất ưa ấy, ít khi thấy xuất hiện trên bàn ăn của các gia đình quý phái ở Tours. Trước khi được gửi đi học, tôi cũng có nghe đến món ăn ấy, nhưng chưa bao giờ trên những miếng bánh của tôi được trông thấy trải ra cái thứ ruốc màu nâu nâu ấy. Dù nó không phải là món ăn thông thường ở nơi tôi trọ học, tôi cũng vẫn rất thèm nó, vì nó đã trở thành với tôi như một thứ định kiến, cũng như sự ham thích của một nữ công tước trang nhã nhất ở Paris, cái món ragu mà mụ gác cổng vẫn nấu, mà vì là phụ nữ nên nữ công tước ưa. Trẻ con nhìn vào mắt đoán được sự thèm muốn cũng như nàng nhận ra tình yêu, và tôi đã trở thành một mục tiêu chế nhạo rất hay. Các bạn tôi, hầu hết thuộc tầng lớp tiểu tư sản, phô ra cho tôi thấy cái món ruốc tuyệt ngon của chúng, và hỏi tôi có biết người ta làm cái món ấy thế nào, họ bán nó ở đâu, và sao tôi lại không đem. Chúng liếm quanh môi và khoe cái món thịt ngỗng, những miếng thịt lợn vụn rán ngay trong mỡ lợn của chúng, nó giống như những cái nấm nấu chín, chúng khám xét cái giỏ của tôi và chỉ thấy có pho mát Olivet, hay một vài trái khô, và đâm vào lòng tôi với cái câu: “Thế mày không có gì à?”, nó làm cho tôi biết được cái sự chênh lệch giữa anh tôi và tôi. Sự trái ngược giữa cảnh bị bỏ rơi của tôi với hạnh phúc của những trẻ khác đã vấy bẩn những đóa hồng của tuổi thơ tôi và làm rầu làm héo những ngày thanh xuân của đời tôi. Lần đầu tiên, bị lừa, tưởng là một sự hảo tâm, tôi chìa tay ra định nhận cái món ruốc thèm muốn kia mà thằng bạn giả vờ đưa cho tôi, tên lừa dối ấy giựt miếng bánh của nó lại trong khi bọn khác, đã biết cái mưu lừa dối ấy, cười rộ lên. Nếu những trí tuệ trác tuyệt nhất cũng mắc chứng hãnh diện hão, thì làm sao ta không thể tha thứ cho một đứa trẻ con khóc meo khi bị bạn bè khinh bỉ, chòng ghẹo? Bao nhiêu trẻ con bị lừa như thế đã trở nên tham ăn, xin xỏ, hèn nhát! Để khỏi bị chúng bạn khùng bố, hành hạ, tôi đánh lại chúng. Cái can đảm của tuyệt vọng làm cho tôi dữ tợn đáng sợ. Nhưng tôi trở thành một mục tiêu thù ghét và không có phương sách nào chống lại những âm mưu phản trắc của chúng. Một buổi chiều, khi về học, tôi bị một cú ném vào sau lưng bằng chiếc khăn tay bọc một túm

cuối. Người hầu đã trả thù rất đích đáng cho tôi và khi anh ta kể lại chuyện ấy cho mẹ tôi thì mẹ tôi kêu lên:

– Cái thằng trời đánh này sẽ chỉ làm khổ chúng ta thôi!

Tôi bước vào một sự ngỡ vực lạ lùng ghê sợ chính bản thân tôi, khi thấy mình ở đâu cũng làm cho mọi người xa lánh, hắt hủi, như ở trong gia đình vậy. Ở đây, cũng như ở nhà, tôi thu mình vào trong vỏ. Một trận tuyết thứ hai làm chậm lại mùa sinh sôi nảy nở những mầm đẹp gieo trong tâm hồn tôi. Tôi thấy những đứa trẻ được yêu quý đều là những đứa trẻ tinh nghịch ghê gớm. Cái lòng tự trọng của tôi lấy sự nhận xét đó làm chỗ tựa. Tôi sống riêng lẻ, như thế là tôi cứ mãi mãi không làm sao bày tỏ những tình cảm mà lòng tôi chan chứa. Thấy tôi luôn luôn ảm đạm, bị thù ghét lẻ loi, thầy giáo của tôi lại thừa nhận những điều nghi ngờ không đúng của gia đình về bản chất xấu của tôi. Khi tôi biết viết và biết đọc, mẹ tôi lại đẩy tôi đến Pont-le-Voy, một trường trung học do các cha dòng Oratoire điều khiển, nhận những trẻ con lứa tuổi tôi trong những lớp gọi là “mù chữ Latinh”, cũng nhận cả những học trò chậm hiểu biết và không tiếp thu được những kiến thức cơ bản. Tôi ở trường đó tám năm, không gặp mặt ai, sống như một tên cùng đinh. Vì sao lại ra cơ sự như thế? Vì thế này: Gia đình chỉ cho tôi có ba phơ-răng một tháng để tiêu vật, nhưng cái món tiền ấy chỉ xấp xỉ vừa đủ sắm ngòi bút, dao díp, mực và giấy cần thiết, không mua được cả kéo, không mua được dây thừng; hoặc bất cứ một đồ gì cần thiết cho những trò chơi ở trong trường, tôi bị gạt ra ngoài các trò chơi, muốn được nhập bọn cùng chơi thì lại phải nịnh hót những học trò con nhà giàu hay o bế những đứa lớn khỏe trong cái nhóm của tôi. Một sự hèn hạ nhỏ nhặt như vậy mà trẻ khác sẵn sàng làm, đủ khiến cho trái tim tôi co nẩy lên. Tôi đứng riêng dưới một gốc cây, tâm hồn bơi trong những mơ mộng u buồn, than thở. Ở đó, tôi đọc những sách mà người giữ thư viện phát hàng tháng cho chúng tôi. Ôi cái cảnh cô đơn ghê gớm quái lạ ấy che giấu bao nhiêu là đau khổ. Cái cảnh bị bỏ rơi ấy gây ra những sợ hãi kinh hoàng nhường nào? Nàng hãy hình dung ngày phát thưởng đầu tiên, tâm hồn non nớt của tôi đã đau xót như thế nào, lần ấy tôi được hai phần thưởng cao nhất: dịch ngược và dịch xuôi. Khi tôi bước lên bục nhận phần thưởng giữa những tiếng người hoan hô và tiếng kèn

vang dấy, không có cha tôi và cũng không có mẹ tôi đón mừng tôi, trong khi đó thì phòng đầy những phụ huynh của tất cả các bạn tôi. Theo lệ thường học trò nhận thưởng phải hôn người phát thưởng, thì tôi lại ngã vào lòng người, nước mắt giàn giụa nức nở. Buổi tối tôi đốt những cái vành hoa của tôi ở trong lò sưởi. Bố mẹ học trò ở lại ngay trong thành phố cả tuần lễ trước ngày phát thưởng, vì thế mà các bạn tôi từ sáng sớm đã vui vẻ ra phố tìm bố mẹ, còn tôi, cha mẹ chỉ cách trường có vài dặm, tôi ở lại trong sân trường cùng với các học trò “hải ngoại”, tên gọi các học trò mà bố mẹ ở các hải đảo hay ở nước ngoài. Buổi tối trong giờ cầu kinh, bọn đã man kia khoe khoang với chúng tôi những bữa cơm ngon lành được ăn cùng bố mẹ chúng. Nàng sẽ thấy cái đau khổ của đời tôi cứ mở ra theo những cái vành tròn mỗi ngày mỗi rộng của môi trường xã hội tôi bước vào. Tôi đã phải làm bao nhiêu sự cố gắng để hủy bỏ cái quyết định kia bắt tôi chỉ được sống với lòng tôi. Bao nhiêu ước ao hy vọng ử ấp dài lâu dưới đôi cánh tâm hồn bay bổng bị tan vỡ trong một ngày! Để cho cha mẹ tôi đến trường thăm tôi, tôi đã gửi về nhà những bức thư đầy tình cảm, có lẽ diễn tả một cách quá ôn ào, hình thức, nhưng như thế có đáng để cho mẹ tôi trách móc và quở mắng một cách mai mỉa về lối hành văn của tôi không? Không nản chí, tôi hứa hẹn làm đầy đủ những điều kiện cha mẹ tôi đề ra để đến thăm tôi, tôi viết thư cho các chị tôi vào những ngày lễ ban thánh thể và sinh nhật của các chị tôi, để kêu cầu các chị tôi ủng hộ tôi, viết rất đều đặn như những đứa trẻ đau khổ bị bỏ rơi, một cách kiên trì, nhưng vô ích. Gần đến ngày phát thưởng tôi lại càng nản nỉ thêm, tôi nói đến những thắng lợi đã cảm thấy trước của tôi. Bị cái im lặng của cha mẹ tôi lừa dối, tôi tự lòng phấn khởi lên để đón chờ cha mẹ tôi, tôi nói trước cho các bạn tôi biết, và lúc có phụ huynh học sinh đến, khi nghe tiếng chân người gác cổng già gọi học sinh đi, âm vang ở ngoài sân, trái tim tôi đập một nhịp hỗn loạn đau ốm. Không lần nào ông cụ già ấy gọi đến tên tôi. Cái hôm tôi tự buộc tội mình đã nguyên rủa cuộc đời, cha nghe xưng tội của tôi trở tay lên trời, nơi những vành hoa nở, mà nói *beati qui lugent!*¹ của Chúa Cứu Thế hứa hẹn.

1. “Phúc Chúa ban cho ai khổ đau khóc lóc” lời trong Thánh Kinh.

Trong dịp lễ thông công của tôi, tôi để tâm hồn nhào vào trong sâu thẳm huyền bí của cầu nguyện, hấp dẫn bởi những ý niệm tôn giáo mà những cảnh thần tiên tâm hồn làm cho trí óc của trẻ nhỏ say mê. Với một tín ngưỡng nồng nhiệt, tôi cầu Chúa làm lại cho tôi những phép mầu huyền diệu mà tôi được đọc trong quyển *Các thánh tử vì đạo*. Lên năm tuổi, tôi bay lên một ngôi sao, lên mười hai tuổi tôi đến gõ cửa ngôi đền của Chúa. Sự say mê tuyệt kỳ ấy làm nảy nở trong tâm hồn tôi những mơ màng không sao kể lại được, làm phong phú trí tưởng tượng của tôi, làm giàu tình cảm yêu đương của tôi và làm cho năng khiếu suy tư của tôi thêm mạnh. Nhiều khi tôi coi những thiên ảnh hiện ra trong mơ màng ấy như là những thiên thần được Chúa giao cho cái nhiệm vụ rèn luyện tâm hồn tôi đón một số phận thiêng liêng. Những thiên ảnh đó cho đôi mắt tôi cái năng khiếu nhìn vào lòng sự vật, đã chuẩn bị cho trái tim của tôi có những ảo hóa nhiệm mầu của nhà thơ đau khổ, khi nhà thơ đó có cái khả năng nghiệp chướng so sánh các cảm quan của mình với cuộc đời thực tế của họ, những điều lớn lao mình mơ ước với cái nhỏ bé cón con mà mình giành được, nó đã viết trong óc tôi một quyển sách, trong đó tôi có thể đọc thấy cái mà tôi cần phải diễn đạt, nó đã đặt trên môi tôi cái hồn than nóng bỏng của người ứng khẩu thần chương.

Cha tôi hơi ngờ vực hiệu quả sự giáo dục của dòng Oratoire, và rút tôi ở Pont-le-Voy về rồi gửi tôi lên Paris, đến một học hiệu ở vùng Marais.

Tôi lên mười lăm tuổi. Sát hạch trình độ, anh học trò lớp Rhétorique (tu từ) ở Pont-le-Voy được nhận vào lớp đệ tam. Những đau khổ mà tôi đã chịu đựng khi ở nhà, ở trường tiểu học, ở trường cao đẳng tiểu học, tôi lại phải chịu đựng, dưới một hình thức mới, trong thời gian ở nhà nội trú Lepître. Cha tôi đã không chu cấp tiền bạc cho tôi. Khi cha mẹ tôi biết rằng ở đây người ta lo cái ăn, cái mặc, nhồi nhét chữ Latinh, Hy Lạp cho tôi, thế là đủ để cho cha mẹ tôi quyết định gửi tôi đến. Trong cả cuộc đời đi học của tôi, tôi đã có đến một nghìn bạn học, nhưng không thấy một trường hợp nào bị gia đình coi rẻ lạnh nhạt như tôi. Trung thành rất mù quáng, nồng nhiệt với giòng họ Bourbons, ông Lepître có quan hệ với cha tôi

trong thời kỳ người ta mưu cứu Hoàng hậu Marie Antoinette thoát khỏi nhà giam Temple. Sau đó ông Lepître và cha tôi lại có quan hệ với nhau. Ông Lepître có nhiệm vụ bổ cứu sự quên lãng của cha tôi, nhưng số tiền ông cấp cho tôi hàng tháng ít ỏi vì ông không hiểu được ý đồ của gia đình tôi. Ký túc xá được đặt tại một cái dinh thự cũ Joyeuse, như tất cả các nhà quý phái cũ, ở đây cũng có một búp canh của người gác cổng. Trong lúc ra chơi, trước giờ tên đưa đường lảo lếu đưa chúng tôi đến trường Charlemagne, các học trò nhà giàu đến ăn quà sáng ở nhà người gác cổng tên là Doisy. Ông Lepître không biết, hay biết mà bỏ qua, cái thứ buôn bán của Doisy, một tên buôn lậu thực sự mà học trò bao che vì có lợi cho chúng. Doisy là người che chở những điều sai trái bậy bạ, những chuyện đi sớm về muộn, người trung gian mượn hộ những sách cấm không được đọc. Một chén cà phê sữa lớt dạ buổi sáng có vẻ rất quý phái, vì những sản phẩm thuộc địa giá lên rất cao dưới thời Napoléon. Nếu ở nhà bố mẹ coi việc dùng đường và cà phê là thứ xa xỉ, thì ở đây đối với chúng tôi nó biểu hiện một thứ hãnh diện tự cao tự đại đủ để làm nảy nở một sự ham mê, nếu sự bất chước thói tham ăn, học đòi theo mốt chưa đủ. Doisy cho chúng tôi ăn chịu, hấn cho rằng chúng tôi ai cũng có những người chị, người cô đồng tình với cái giữ điểm danh dự của học trò và trả thay những món nợ cho chúng. Tôi cưỡng lại rất lâu sự cám dỗ của cái tiệm giải khát ấy. Nếu những thẩm phán xét xử tôi hiểu hết sức mạnh của sự cám dỗ, những khao khát anh dũng của tâm hồn tôi vươn lên một cuộc sống khắc khổ, đây chịu đựng thì họ sẽ chăm lo lau nước mắt cho tôi hơn là làm cho nước mắt tôi chảy. Nhưng một đứa trẻ như tôi có thể nào có được cái cao thượng tâm hồn coi thường cái khinh bỉ của mọi người? Và có lẽ tôi đã cảm thấy những tật xấu trong xã hội tác động lòng tôi, sự thèm khát của tôi lại làm tăng sức mạnh của những thói xấu ấy. Vào cuối năm đệ nhị, cha và mẹ tôi có việc đến Paris. Anh tôi báo cho tôi biết ngày cha mẹ tôi đến. Anh tôi ở Paris, nhưng không đến thăm tôi một lần nào. Các chị tôi cũng sẽ cùng đến, và chúng tôi sẽ cùng đi xem Paris. Hôm đầu chúng tôi sẽ đi ăn cơm tối ở lâu đài Palais-Royal để rồi đến ngay rạp hát Théâtre-Français. Mặc dầu say sưa với cái chương trình hoan lạc bất ngờ ấy, lòng vui sướng của tôi đã bị giãn chùng bởi một cơn giông tố mà những người có số phận đau khổ

sớm thấy ngay. Tôi phải thú cái món nợ một trăm phơ-răng của lão Doisy, lão đã đe tôi là lão sẽ trực tiếp đòi cha mẹ tôi. Tôi đã tính toán nhờ anh tôi làm “phiên dịch” của Doisy, nói hộ sự hối hận của tôi, và xin cho tôi được tha thứ. Cha tôi thì muốn khoan hồng, nhưng mẹ tôi thì không một chút thương xót, ánh mắt xanh thẳm của mẹ tôi làm tôi chết cứng như đá, mẹ tôi bốc lên những lời tiên đoán khủng khiếp. Nào: “Rồi sau này tôi sinh oai tác quái thế nào, nếu mới mười bảy tuổi tôi đã ăn tiêu bữa bãi như vậy!”. Nào: “Tôi có phải con của mẹ tôi, hay không phải? Tôi có sắp phá tán gia đình không?” “Có phải gia đình chỉ có một mình tôi không? Sự nghiệp của anh Charles tôi chẳng đòi hỏi một cái vốn riêng ư, mà anh tôi đã đem lại với hạnh kiểm của mình vinh dự cho gia đình, còn tôi thì tôi sẽ là cái nhục nhơ? Hai chị tôi sẽ đi lấy chồng mà không có hồi môn ư? Tôi không biết giá trị của đồng tiền ư? Tôi đã tốn kém như thế nào cho gia đình? Đường và cà phê thì cần thiết gì cho sự giáo dục? Ăn như thế chẳng phải là học đòi mọi tật hư thói xấu hay sao?”. So sánh với tôi thì Marat hiền như một thiên thần. Cái dòng thác ấy đổ xuống đầu tôi và gieo ngàn vạn sợ hãi khiếp đảm trong lòng tôi. Thế rồi sau đó anh tôi dẫn tôi trở lại ký túc xá. Tôi mất bữa cơm ở tiệm “Anh em xứ Provence” và không được xem Talma¹ trong vở *Britannicus*. Đó là cuộc gặp mặt với mẹ tôi, sau mười hai năm xa cách.

Khi đã học xong lớp “Nhân văn”, cha tôi vẫn trao tôi cho ông Lepitre chăm sóc, điều khiển, tôi phải học lớp toán học cao đẳng, theo năm đầu trường luật, và bắt đầu ngành cao học. Thế là ở trọ thôi mà không phải theo lớp học của ký túc xá nữa, tôi nghĩ là mình tạm đỡ khổ. Nhưng mặc dù đã mười chín tuổi, và có lẽ cũng vì mười chín tuổi, cha tôi vẫn tiếp tục cái lối xử sự với tôi từ trước, ở trường tiểu học thì mang thiếu thức ăn trưa, ở trường cao đẳng tiểu học thì thiếu tiền quà cáp, và khiến tôi mắc nợ Doisy. Tôi được rất ít tiền. Không có tiền ở Paris thì làm ăn gì? Vả lại cả cái tự do của tôi cũng bị xích trói khéo léo. Ông Lepitre cho một tên dẫn đường đưa tôi đến trường luật và trao tôi cho giáo sư, rồi lại đến đón tôi về. Một

1. Nữ diễn viên nổi tiếng của sân khấu Paris.

thiếu nữ cũng không phải chăm nom cẩn thận đến như mẹ tôi lo ngại để gìn giữ tôi. Paris thực cũng đáng làm cho cha mẹ tôi lo ngại. Các học trò trai cũng có những ý nghĩ thâm kín của họ, như các cô con gái ở trong các ký túc xá, dù cảm đoán thế nào các cô ấy cũng nói đến người yêu, các cậu kia cũng nghĩ đến phụ nữ. Nhưng ở Paris, thuở ấy, những câu chuyện giữa các bạn học đều xoay quanh và bị chi phối bởi cái thế giới Đông phương và cái sắc thái cung điện các nhà vua Ả-rập ở Palais-Royal.

Palais-Royal là một Bồng lai của tình yêu. Tối tối tiền bạc tuôn ra như vàng ròng. Ở đó những nghề vực trịnh bạch nhất chấm dứt, những tò mò khao khát bùng cháy nhất, được dịu nhẹ. Palais-Royal và tôi như hai đường tiệm cận, hướng về nhau và không bao giờ gặp được nhau. Đây, số phận đã xen vào ngăn cản những mưu đồ của tôi như thế nào. Cha tôi đã giới thiệu tôi với một người cô của tôi nhà ở trên cù lao Saint-Louis, cứ thứ năm và chủ nhật thì tôi đến ăn cơm tối với cô tôi. Bà Lepître hay ông Lepître những ngày ấy cũng có việc ra phố, dẫn tôi đến cô tôi, và khi trở về lại đón tôi. Ôi! Những buổi giải trí lạ lùng thay! Bà hầu tước Listomère là một phu nhân rất trịnh trọng mà không bao giờ nghĩ rằng nên biếu tôi một đồng vàng. Già cỗi như một cái nhà thờ, sơn vẽ như một bức tranh, ăn mặc rất huy hoàng, phu nhân sống ở trong dinh của bà y như là vua Louis XV chưa chết bao giờ, và chỉ tiếp những bà phu nhân già và những người quý tộc, một cái xã hội của những sinh vật hóa thạch, mà tôi tưởng như sống trong một nghĩa địa. Không một ai hỏi chuyện tôi, mà tôi thì thấy không có can đảm để bắt đầu câu chuyện. Những ánh mắt ác cảm hay lạnh nhạt làm cho tôi phải hổ thẹn vì cái tuổi trẻ của tôi có vẻ như là làm cho họ khó chịu. Chính sự lạnh nhạt thờ ơ ấy làm cho tôi tin sẽ thành công trong cuộc xổng đi của tôi, tôi định một hôm, ngay sau bữa cơm tối, lẩn đi và vù đến Hành lang gỗ. Khi đã bắt đầu đánh cờ thì cô tôi không còn nhớ gì đến tôi nữa. Anh Jean, người hầu phòng của bà cũng chẳng để ý gì mấy đến ông Lepître. Nhưng thường cái bữa cơm khổ sở ấy kéo dài khổ não, vì những hàm răng lung lay hay những bộ răng giả không tốt. Nhưng rồi một tối, giữa tám và chín giờ, tôi đã ra đến cầu thang, hồi hộp như là Bianca Capello ngày tẩu thoát; nhưng khi người gác cổng kéo dây mở cửa,

tôi thấy ngay cái xe ngựa của ông Lepître và nghe thấy giọng nói cầu nhau của ông hỏi tôi. Ba lần như vậy, ngẫu nhiên đã đứng chặn đường, ngăn cách cái ổ quý Palais-Royal với cái thiên đường thơ ngây của tôi. Rồi khi tôi tự thấy xấu hổ hai mươi tuổi đầu mà ngu dốt chẳng biết gì, tôi quyết tâm khắc phục mọi nguy hiểm; nhưng hôm ấy vừa lần được ông Lepître khi ông bước lên xe, – cũng khó khăn lắm, vì ông Lepître to béo như Louis XVIII và thọt chân – thì đúng lúc ấy, mẹ tôi tới, trên một xe ngựa trạm! Ánh mắt của mẹ tôi nhìn làm tôi đứng ngây ra như một con chim trước con rắn. Sự ngẫu nhiên nào làm tôi gặp mẹ tôi? Không có gì tự nhiên hơn. Napoléon đang toan tính những mưu đồ cuối cùng. Cha tôi, đoán là dòng vua Bourbons sẽ trở về nên đến gặp anh tôi cho anh tôi biết, anh đã làm việc trong ngành ngoại giao của Napoléon. Cha tôi cùng ở Tours đi với mẹ tôi. Mẹ tôi sẽ đưa tôi về Tours để tránh cho tôi những nguy hiểm đang đe dọa Paris, đối với ai theo dõi một cách thông minh những cuộc hành quân của quân thù.

Chỉ trong vài phút, tôi bị bắt ra khỏi Paris khi cuộc lưu trú ở đó sắp tai hại cho tôi. Những dằn vặt của một trí tưởng tượng luôn luôn xáo động bởi những thèm muốn phải dập tắt, những phiền muộn của một cuộc sống buồn tẻ vì thiếu thốn liên miên đã buộc tôi phải lao mình vào việc học như những người chán nản về số phận, xưa kia lẩn tránh vào nhà tu. Ở tôi sự học đã trở thành một ham mê có thể tai hại vì nó đã giam hãm tôi giữa cái tuổi mà những thanh niên lao mình vào những lạc thú mê hồn của tuổi xuân.

Những nét phác họa nhẹ nhàng về một tuổi trẻ – trong đó nàng có thể đoán được nhiều câu chuyện bi ai – tôi thấy cần thiết để giải thích ảnh hưởng của nó đối với tương lai của tôi. Bấy nhiêu nhân tố bệnh hoạn ảnh hưởng đến đời sống của tôi, mà thân hình tôi nhỏ bé, gầy còm, xanh xao. Tâm hồn tôi đầy ước muốn giã dụa trong một thể xác yếu đuối bề ngoài, nhưng như lời một y sĩ già ở Tours, đang sôi sục một cơn nung nấu cuối cùng của một tính cách cứng rắn như thép. Trẻ thơ về thể xác, nhưng già dặn về tư duy, tôi đã đọc rất nhiều sách, tôi đã suy nghĩ rất nhiều nên tôi đã hiểu biết cuộc sống một cách triết lý sâu sắc trong những lĩnh vực cao siêu của nó, trong cái thời mà tôi sắp được thấy những khó khăn khúc khuỷu trong

những hẻm sâu cũng như những con đường cát phủ, những đồng bằng của cuộc sống. Những ngẫu nhiên chưa từng thấy đó giữ tâm hồn tôi trong cái thời kỳ hết sức êm ái mà những dao động đầu tiên xuất hiện trong tâm hồn, khi tâm hồn đón những lạc thú đầu tiên, khi tất cả cuộc đời đều đậm đà và tươi mát. Tôi đang sống giữa cái tuổi mới dậy thì bị kéo dài trong việc học hành và cái sức trai tráng đang đâm chậm những chồi non. Không có người thanh niên nào lại như tôi, sẵn sàng mở tâm hồn đón cảm xúc, đón yêu đương. Để hiểu hết câu chuyện của tôi, xin nàng hãy trở lại cái tuổi đẹp mà đôi môi chưa từng nói lời dối trá, mà ánh mắt thẳng thắn, dù bị che bởi những đôi mi, nặng điều e ấp, mâu thuẫn với lòng khát khao, mà tinh thần không bị dập theo những giáo thuyết Giatô của xã hội, mà cái nhút nhát của trái tim mãnh liệt chẳng kém gì sự rộng lượng trong những hành động đầu tiên.

Tôi không kể lại làm gì cái hành trình từ Paris về Tours, tôi cùng đi với mẹ tôi. Cử chỉ lạnh nhạt của mẹ tôi ngăn chặn những niềm âu yếm bông bột của tôi. Khi xe khởi hành từ mỗi trạm, tôi lại muốn nói chuyện với mẹ tôi, nhưng một cái nhìn, một lời nói của mẹ tôi làm tôi ngẩn ngại e dè không nói lên được những lời tôi đã ngẫm nghĩ lâu dài và lăm le muốn nói. Đến Orléans, khi sắp lên giường ngủ, mẹ tôi lại trách sự im lặng của tôi. Tôi quỳ dưới chân mẹ tôi, tôi ôm đầu gối mẹ và khóc giàn giụa, tôi thổ lộ với mẹ tôi hết cả lòng tôi, tràn đầy âu yếm, tôi cố làm cho mẹ tôi xúc động vì lời hùng hồn của một bài biện hộ, khao khát tình cảm, có thể làm cho lòng một người mẹ gẻ phải rung động. Mẹ tôi bảo rằng tôi dóng kịch, tôi than phiền về sự ruồng bỏ của mẹ tôi, mẹ tôi gọi tôi là một đứa con vô loài. Tôi đau đớn trong lòng đến mức, khi tới Blois, tôi chạy lên cầu để định nhảy xuống sông Loire. Thành cầu cao quá, nên tôi không thực hiện được ý định tự tử của mình.

Đến nhà, hai chị tôi chưa từng gặp tôi, tỏ vẻ lạ lùng nhiều hơn là âu yếm, nhưng sau này nếu so sánh, thì hai chị tôi quý tôi rất nhiều. Tôi ở một phòng tầng gác ba. Nàng sẽ hiểu hết cả những nỗi khổ của tôi nếu nàng được biết là mẹ tôi chỉ để cho tôi, một thanh niên hai mươi tuổi, những quần áo tôi tàn lúc đi trọ học, và những bộ y phục của tôi ở Paris. Khi tôi chạy vội từ đầu đến cuối phòng

khách để nhặt chiếc khăn tay mẹ tôi đánh rơi, tôi chỉ nhận được một lời cảm ơn lạnh nhạt như một phụ nữ cảm ơn người ở. Tôi phải chú ý nhìn rõ vào lòng mẹ tôi xem có một mảnh đất nào tôi bỏ mà tôi có thể níu vài cành lá âu yếm, nhưng tôi chỉ thấy mẹ tôi là một bà lớn khô khan, mảnh khảnh, hay bài bạc, ích kỷ, ngạo mạn như tất cả phụ nữ họ Listomère, cái ngạo mạn mang theo với hồi môn của mình. Bà chỉ nhìn thấy trong cuộc đời những điều phải làm vì nhiệm vụ; tất cả những phụ nữ lạnh nhạt mà tôi đã gặp, như mẹ tôi, hình như là theo cái tín ngưỡng nhiệm vụ: bà nhận những âu yếm tôn sùng của chúng tôi như một giáo sĩ nhận hương trầm trong buổi lễ. Anh trai tôi hình như đã dốc cạn hết cái tình cảm mẫu tử ít ỏi ở trong lòng mẹ tôi. Luôn luôn mẹ tôi đâm chọc chúng tôi với những mũi tên mỉa mai độc địa, vũ khí của những người lòng không có tình thương, mà mẹ tôi sử dụng chống chúng tôi, mà chúng tôi không có thể chống lại cách nào cả. Mặc dù những hàng rào gai góc ấy, những tình âu yếm bản năng, dễ ăn sâu trong lòng chúng tôi với cái sợ sệt như là thiêng liêng, tôn giáo, đối với mẹ chúng tôi, người mẹ mà chúng tôi lấy làm đau khổ nếu làm cho người tuyệt vọng, cái lầm lỗi cao thượng tuyệt vời ấy của tình yêu mẹ của chúng tôi, kéo dài cho đến ngày chúng tôi lớn lên nhiều trong cuộc đời, và người mẹ ấy mới bị các con xét xử. Từ ngày ấy bắt đầu sự trả thù của con cái. Sự lạnh nhạt thờ ơ của những đứa con, đã bị thất vọng trong quá khứ, nặng nề thêm với những bàn tay quăn quýt những dây dợ chúng còn mang theo trong lòng từ thuở ấy, theo đuổi mãi người mẹ cho đến tận mồ. Sự đoán ghê gớm của mẹ tôi xua đuổi hết mọi ý nghĩ lạc thú mà tôi đã mưu thực hiện ở Tours một cách điên rồ. Tôi lao mình một cách tuyệt vọng vào cái tủ sách của bố tôi và tôi đọc tất cả những sách mà tôi chưa biết. Những buổi đọc sách, làm việc lâu dài ấy tránh cho tôi khỏi phải gặp mẹ tôi, nhưng làm cho trạng thái tâm hồn của tôi càng nặng nề thêm. Đôi khi chị lớn tôi, đã lấy anh họ tôi là hầu tước Listomère cũng muốn an ủi tôi nhưng không làm dịu được sự bức dọc dày vò tôi, tôi muốn chết.

Những sự kiện lớn lao đang được chuẩn bị, nhưng tôi không hề dính dáng tới. Công tước D'Angoulême đi từ Bordeaux đến Paris gặp Louis XVIII, đến tỉnh nào cũng được hoan hô, vì cái nước Pháp

cũ phẩn khởi thấy dòng họ Bourbons trở về. Cả xứ Touraine xôn xao vì những hoàng thân trong dòng chính thống, thành phố náo nhiệt, các cửa sổ treo cờ, dân chúng ăn mặc chỉnh tề. Những việc sửa soạn cho một cuộc lễ và không khí sôi nổi làm tôi say sưa háo hức muốn được dự cuộc dạ hội tổ chức mừng hoàng thân. Khi tôi bạo dạn dám ngỏ với mẹ tôi ý muốn ấy – mẹ tôi, vì ốm quá nên không đi dự được, thì mẹ tôi nổi giận đùng đùng. Có phải là tôi ở xứ Congo¹ đến không mà không hiểu gì hết? Sao lại nghĩ rằng dòng họ nhà mình không có ai đại diện trong cuộc dạ hội ấy? Khi cha tôi và anh tôi đi vắng, thì chẳng phải là tôi phải đi dự hay sao? Thế tôi không có một người mẹ, người mẹ ấy lẽ nào không nghĩ đến hạnh phúc của con cái mình hay sao?

Thế là chỉ trong một lát, đứa con hầu như không được thừa nhận trong gia đình, trở nên một nhân vật quan trọng. Tôi càng bị choáng váng vì cái thế quan trọng của tôi khi nghe thấy mẹ tôi đưa ra không biết bao nhiêu là lý lẽ suy luận một cách mỉa mai về yêu cầu của tôi. Tôi hỏi các chị tôi và được biết rằng, mẹ tôi xưa nay vẫn thích những sự đột ngột ấy, tất nhiên đã lo đến bộ lễ phục của tôi. Vì những đòi hỏi của khách hàng, không có người thợ may ở Tours nào nhận may được bộ lễ phục của tôi. Mẹ tôi gọi chị thợ khâu làm công nhật cho mẹ tôi, theo thói quen ở các tỉnh, chị này có thể may mọi thứ quần áo, người ta may cho tôi, bí mật, một cái áo ngoài màu xanh lá mua tầm tàm trông được. Bít tất chân lụa, giày mới cũng dễ kiếm thôi. Gilê thì đàn ông hay mặc ngắn, tôi có thể mặc một chiếc gilê của cha tôi. Lần đầu tiên tôi mặc một cái áo sơ mi có “điều” mà những ống độn làm phồng ngực tôi lên và làm xoắn xuýt trong cái nút cavát của tôi. Khi tôi đã lên khung quần áo chỉnh tề, các chị tôi khen ngợi làm tôi thấy có thể mạnh dạn ra mắt tất cả các nhân vật xứ Touraine họp mặt. Nhưng làm được điều đó cũng không phải là dễ. Người đến dự thì rất đông, ra mắt được tất cả mọi người thì chỉ có một số ít. Thân hình tôi bé nhỏ nên tôi có thể luôn được dưới một cái vải bạt dựng ở trong vườn của nhà Papion, và tôi đến được sát ghế ngồi của Hoàng thân. Trong chốc lát tôi bị hơi nóng làm

1. Ở châu Phi.

ngạt thở, mắt tôi bị hoa vì ánh sáng, vì các tấm vải đỏ căng, những trang trí vàng óng, lễ phục rực rỡ, những ánh kim cương trong cái buổi lễ công cộng đầu tiên mà tôi được dự. Đàn ông, phụ nữ xô đẩy tôi, chen lấn bên nhau, va chạm nhau trong một luồng bụi nổi lên. Những bản nhạc dây sôi nổi và quân nhạc ca ngợi dòng vua Bourbons bị chìm ngập dưới những tiếng hô: Công tước D'Angoulême muôn năm! Hoàng thượng muôn năm! Dòng họ Bourbons muôn năm! Cuộc lễ hội ấy là cả một dòng sông hưng phấn lan tràn và mỗi người muốn tự vượt lên mình trong sự say sưa dữ dội, muốn chạy lên trước đón ánh trời đang mọc của dòng họ Bourbons, cả một sự biểu hiện của ích kỷ, bề phái làm cho tôi lạnh nhạt, thấy mình bé nhỏ đi và thu mình lại.

Lôi cuốn trong cơn lốc ấy, như một cơn rom, tôi chợt có một ý muốn ngây thơ mình là công tước D'Angoulême và cùng lẫn vào với các vị Hoàng thân ấy đi diễu trước một công chúng ngỡ ngàng. Cái thèm muốn ngây ngô ấy của một anh chàng Touraine làm nảy nở một tham vọng mà tính tình của tôi cũng như hoàn cảnh làm cho nó thêm cao quý. Ai đã chẳng phải ghen với cái tôn sùng ấy mà tôi được chứng kiến, diễn lại mấy tháng sau, vĩ đại hơn, khi tất cả Paris đổ xô đến trước Hoàng Đế lúc ngài ở cù lao Elbe trở về? Cái sự ngự trị ấy trong lòng quần chúng mà tất cả tình cảm và cuộc sống dồn vào và nổ ra trong một con người đã làm cho tôi đột nhiên say sưa cái vinh quang: nữ giáo sĩ cất tiếng người dân Pháp như ngày xưa nữ giáo sĩ "druidesse" hy sinh người Gaulois. Rồi bỗng nhiên tôi gặp người phụ nữ sẽ luôn luôn thúc đẩy những tham vọng của tôi và thỏa mãn những tham vọng ấy bằng cách đẩy tôi vào giữa lòng của chế độ bảo hoàng. Nhút nhát, không dám mời một phụ nữ khiêu vũ, và sợ có những bước lúng túng, tôi trở nên rất vụng về và không biết làm gì với cả cái thân hình của mình. Trong khi tôi đã khó chịu, cứ phải giẫm chân giữa một đám đông như vậy, thì một viên sĩ quan xéo lên chân tôi đã sung lên vì bó trong trong lớp da chiếc giày, cũng như vì nóng bức. Cái điều khó chịu cuối cùng ấy khiến cho tôi chán ngấy buổi dạ hội. Nhưng không thể ra ngoài được, tôi bèn lẫn vào một góc, ngồi xuống đầu một chiếc ghế dài bỏ không, và tôi ngồi đó, mắt nhìn thẳng, im lặng và dần dần. Thấy tôi bé nhỏ, một

phụ nữ lắm tưởng tôi là một đứa trẻ đang buồn ngủ, đang đợi mẹ không biết lúc nào đến, bèn đến ngồi nhẹ nhàng như một con chim bay về đậu trong tổ bên cạnh tôi. Tức thì, tôi ngủi thấy một thứ hương phụ nữ nó bùng rọi trong hồn tôi như là từ đó trong hồn tôi bùng lên những bài thơ của Đông phương. Tôi ngắm nhìn người phụ nữ ngồi cạnh tôi và hoa mắt vì nàng nhiều hơn là mắt đã hoa vì cuộc dạ hội. Nàng trở nên tất cả cuộc hội vui của tôi. Nếu nàng hiểu tất cả cuộc đời trước đó của tôi, Natalie, nàng sẽ có thể đoán được tất cả những tình cảm dâng lên trong lòng tôi lúc này. Mắt tôi bị lôi kéo bởi đôi vai trắng và nở tròn trĩnh làm tôi muốn lăn mình trên đó, đôi vai ửng hồng như là thẹn thùng vì lần đầu tiên phơi trần ra trước mắt mọi người, đôi vai biết e thẹn như là một linh hồn, đôi vai mà làn da êm bóng như xa tanh, óng ánh trong ánh sáng, chẳng khác nào một tấm lụa. Giữa hai vai là một đường ranh giới mà mắt tôi, táo bạo hơn bàn tay, luồn theo vào. Tôi rướn người cao lên, hồi hộp để nhìn cái bộ ngực và hoàn toàn bị mê mẩn vì một bộ ngực che kín đáo bằng một lớp vải sa mỏng, nhưng mà đôi trái cầu nhuộm sắc thanh thiên và tròn đầy tuyệt vời êm ả nằm dưới những làn sóng dâng ten. Mỗi nét hình nhỏ nhất của bộ mặt kia đều là những cái mồi khêu gợi cho tôi những lạc thú vô tận. Mái tóc bóng láng buông trên một cái cổ da mơn mớn êm như nhung, như là cổ một cô gái nhỏ, những đường trắng mà chiếc lược đã vạch ra, trí tưởng tượng của tôi chạy theo như trên những lối đi tươi mát, tất cả làm cho tôi mất trí. Khi nhìn quanh không thấy ai trông thấy, tôi vùi đầu tôi trên tấm lưng ấy như một đứa trẻ nhảy sâu vào lòng mẹ, và tôi hôn cả đôi vai và gục đầu trên đó. Người phụ nữ thét lên một tiếng, nhưng mà bị che lấp trong tiếng nhạc dạ hội, nàng quay lại nhìn tôi và nói:

– Ông!...

Chao ôi! Nếu nàng đã nói: “Anh chàng nhỏ bé này, anh điên hay sao đó”, tôi có thể đâm chết nàng được, nhưng cái chữ “Ông” tôi nghe mà giàn giụa nước mắt nóng hổi. Tôi cứng đờ người ra trước một ánh mắt đầy một niềm giận dữ thiêng liêng, trước một khuôn mặt vô cùng cao quý mang một vành tóc màu vàng tro như là một cái mũ triều thiên hài hòa hết sức với tấm lưng ân ái kia, mầu hồng thẹn thùng của trinh bạch bị xâm phạm làm ửng ngời mặt nàng

lên, nhưng cái vẻ giận đó đã tan ngay với sự tha thứ của người phụ nữ hiểu rõ cái nồng nhiệt say mê mà chính mình đã gây ra, và đoán được những tình cảm sùng ái vô hạn qua những dòng lệ hối hận kia. Nàng bỏ đi đường bệ như một vị hoàng hậu. Bấy giờ tôi hiểu rõ tất cả cái lỗi bịch của tôi, bấy giờ tôi mới hiểu là tôi cũng bị trời giở như con khỉ của một người dân Savoie. Tôi tự lấy làm xấu hổ. Tôi thấy mình ngớ ngẩn, nhảm nhảm cái trái táo tôi vừa cướp giật được, giữ trên môi cái nồng nhiệt của dòng máu mà tôi vừa hít vào miệng, và nhìn theo người phụ nữ kia vừa ở trên trời sa xuống. Tôi vừa cảm thức thấy cái trạng thái xác thịt đầu tiên của cơn sốt cao độ của trái tim, tôi đi lang thang giữa đám dạ hội như giữa một sa mạc, không sao tìm thấy người phụ nữ không quen của tôi. Tôi trở về nhà đi ngủ, con người hoàn toàn khác hẳn.

Một tâm hồn mới, một tâm hồn với đôi cánh long lanh đã xé vỡ cái xác ngài. Rơi từ trên cánh đồng xanh mà trước đây tôi vẫn ngắm, ngôi sao thân yêu của tôi đã hóa hình thành phụ nữ mà vẫn giữ nguyên ánh sáng long lanh và vẻ tươi mát của nó. Tôi bỗng nhiên yêu mà không biết chút gì về tình yêu. Hẳn phải là một điều lạ lùng sự tràn ngập đầu tiên của cái tình cảm mãnh liệt nhất của con người? Tôi đã gặp ở trong phòng khách của cô tôi dăm ba phụ nữ đẹp, nhưng không ai đã gọi cho tôi một cảm xúc nào. Hay là có một giờ phút nào, một sự gặp gỡ của các tinh tú, một sự tập hợp của những hoàn cảnh nhất định, một người phụ nữ nào đó trong tất cả phụ nữ, để quyết định một niềm say mê duy nhất, trong cái tuổi mà sự say mê bao gồm tất cả giới phụ nữ. Nghĩ rằng người trong mộng của tôi là người xứ Touraine, tôi hít thở không khí một cách thú vị, cái màu xanh của thời gian ở đây có một sắc thái tôi không thấy ở đâu có. Nếu về tinh thần tôi say sưa thì về thể xác tôi mệt ồm ồm, mẹ tôi vừa lo sợ vừa hối hận. Giống như những con thú vật nó cảm thấy bệnh sắp tới, chạy ẩn vào một chỗ, tôi đến ngồi ở một góc vườn để mơ lại cái hôn mà tôi đã trộm.

Vài ngày sau buổi dạ hội đáng ghi nhớ ấy, mẹ tôi cho rằng tôi bỏ không làm công việc của tôi, tôi thản nhiên không để ý đến cặp mắt đàn áp của mẹ tôi, không để ý đến những lời mỉa mai của bà, và cái vẻ âm thầm của tôi, là do những khủng hoảng tự nhiên mà

con trai lứa tuổi tôi đều trải qua. Nông thôn, cái phương thuốc muôn đời của những chứng bệnh mà y lý không hiểu gì hết, lại là cái phương kế tốt nhất để cho tôi thoát khỏi tình trạng mệt mỏi bất động của tôi... Mẹ tôi quyết định cho tôi đi nghỉ một thời gian ở Frapesle, một lâu đài ở trên bờ sông Indre, giữa Montbazou và Azay-le-Rideau, nhà một người bạn của mẹ tôi, chắc đã nhận được những dặn dò bí mật. Lần đầu tiên mà tôi được sống nhà, tôi đã bơi mạnh mẽ qua biển cả tình yêu và tôi đã vượt được biển. Tôi không biết tên người phụ nữ không quen của tôi. Gọi nàng là gì? Tìm nàng ở đâu? Và lại nói chuyện về nàng với ai được? Cái tính nhút nhát của tôi làm tăng thêm những sợ sệt vô nghĩa nó choán cả những trái tim non trẻ khi bắt đầu yêu, và khiến tôi trở thành sâu cảm, cái trạng thái tâm hồn nó kết thúc những mối tình không hy vọng. Tôi chẳng đòi hỏi gì hơn là đi lang thang đây đó, chạy chơi khắp chốn. Với cái dũng cảm của trẻ con không nghi ngờ điều gì, và có một cái gì hào hiệp ở trong, tôi dự định đi tìm mò tất cả những lâu đài xứ Touraine, mà đi bộ, và tự bảo mình, mỗi khi gặp một gian lâu, một ngọn tháp: “Đây rồi!”

Thế là một sáng thứ năm, tôi ra ngoài thành phố Tours bằng cửa ô Saint-Éloy, tôi qua những cầu Saint-Sauveur, tôi đi tới Poncher, luôn luôn ngược mắt nhìn những ngôi nhà, và đến đường đi Chinon. Lần đầu tiên trong đời, tôi được tự do, tùy ý dừng lại dưới một gốc cây, đi nhanh, đi chậm, mà không bị ai tra hỏi cả.

Đối với một con người đáng thương, bị đè bẹp dưới các thứ độc đoán, ít hay nhiều đều đè trên mọi tuổi trẻ, thì cái lần đầu được *Sử dụng quyền tự quyết*, dù rằng ở những việc nhỏ nhất không có ý nghĩa gì, cũng đem lại cho tâm hồn một sự nảy nở lạ lùng khó tả. Còn nhiều lý do khác hợp lại, làm cho cái ngày ấy đối với tôi như một ngày hội đầy những chuyện thần tiên. Hồi nhỏ không bao giờ tôi đi xa quá một dặm ngoài thành phố. Những chuyến đi của tôi xung quanh Pont-le-Voy hay là ở Paris không làm cho tôi thấm thía những cảnh thiên nhiên của nông thôn. Tuy vậy, tôi còn giữ được trong những kỷ niệm đầu tiên của đời tôi một cảm giác về cái đẹp tỏa ra trong cảnh vật ở Tours mà tôi quen thuộc.

Tuy rằng còn hoàn toàn bở ngỡ, không hiểu cái thơ mộng của cảnh vật thiên nhiên, tôi lại đòi hỏi nhiều mà không hay, như mọi người chưa hiểu biết gì về một nghệ thuật, lúc đầu đã hình dung cái lý tưởng nhất. Muốn đi tới lâu đài Frapesle, người đi bộ hay đi ngựa, để rút ngắn đường, đi qua lối cánh đồng gọi là truông Charlemagne, đồng hoang ở trên một cao nguyên ngăn châu thổ sông Cher và châu thổ sông Indre, một con đường ngang dẫn đến đó bắt đầu từ Champy. Cái truông bằng phẳng và đầy cát, trông rất buồn bã suốt khoảng một dặm, dẫn tới, qua một cụm rừng nhỏ, con đường đi Saché, tên của cái xã có lâu đài Frapesle. Con đường ấy đi đến đường quan lộ Chinon, khá xa Ballan, dọc theo một vùng đồng bằng nhấp nhô, không có đồi cao đáng kể, cho đến các xứ nhỏ Artanne. Ở đấy mở ra một cái thung lũng bắt đầu từ Montbazon và dẫn tới bờ sông Loire và hình như nhảy xổ lên dưới những lâu đài xây trên hai dãy đồi, một cái chén ngọc xanh tuyệt đẹp, trong đáy chén, dòng sông Indre uốn khúc như mình một con rắn. Nhìn cảnh ấy tôi có một cảm giác ngạc nhiên khoái lạc như chờ đợi tôi sau cái cảnh chán nản quãng truông vừa qua và cái mệt nhọc đi đường.

Nếu người phụ nữ ấy, bông hoa của nữ giới, sống thực trên trái đất này, nơi ấy, chính là đây thì sao?

Nghĩ như vậy, tôi đứng tựa vào một cây dẻ, mà từ hôm ấy, tôi vẫn tựa nghỉ mỗi khi tôi trở lại cái thung lũng thân yêu của tôi. Dưới bóng cây ấy, tôi đã thổ lộ tâm sự, tôi tự hỏi tôi về những đổi thay đã trải qua trong thời gian từ lần trước tôi đến đây và lại rời đi. Nàng ở đấy. Lòng tôi không đánh lừa tôi, cái lâu đài đầu tiên mà tôi thấy trên sườn truông là nhà nàng. Khi tôi ngồi dưới gốc cây dẻ, ánh sáng mặt trời chính ngọ được phản chiếu trên những viên ngói đen của mái lâu và những khung kính các cửa sổ. Cái áo dài péccan của nàng, tôi thấy cái bóng trắng, giữa vườn nho của nàng dưới gốc một cây đào dại, người ấy chính là, như nàng đã biết, dù chưa biết gì cả, BÔNG HUỆ TRONG THUNG, nơi nàng mọc lên cho trời đất và để tỏa hương thơm đạo đức của nàng trong cái thung lũng này. Mỗi tình vô biên chỉ được nuôi dưỡng bởi một vật mới thoáng nhìn thấy thôi, tràn ngập tâm hồn tôi, tôi thấy nó được biểu hiện ở hình ảnh dòng sông trải ra như một tấm nước chảy dưới ánh trời, giữa hai bờ xanh,

ở hình ảnh những hàng cây bạch dương trang trí với những cành lá rung động tựa như dang ten, ở hình ảnh những khu rừng sỏi nhô ra giữa các cánh đồng nhỏ, trên những đồi nhỏ mà dòng sông nặn mỗi hình tròn một khác và ở những cảnh chân trời mờ ảo chạy biến vào nơi xa. Nếu nàng muốn ngắm một cảnh thiên nhiên đẹp và trình bạch như một vị hôn thê, xin hãy đến đây, một ngày xuân; nếu nàng muốn thoa dịu những vết thương còn rớm máu của trái tim, xin nàng hãy trở lại đây vào những ngày cuối thu; mùa xuân, ái tình ở đây vỗ cánh giữa trời rộng, mùa thu ở đây ta tưởng nhớ những người đã mất. Bộ ngực yếu được thở một luồng khí trời mát và hồi sức, mắt được nghỉ ngơi trên những lùm cây óng vàng nó truyền vào tâm hồn cái êm ả bình tĩnh của nó. Trong lúc ấy, những cối xay dựng trên những thác nước sông Indre như là tiếng nói hồi hộp của thung lũng này, những cây bạch dương du đưa cười với nhau, trời trong không một bóng mây, chim hót, ve kêu, tất cả là nhạc điệu hòa âm. Đừng hỏi vì sao tôi yêu xứ Touraine. Tôi không yêu xứ Touraine như người ta yêu quê hương chôn nhau cắt rốn, không như người ta yêu một ốc đảo giữa sa mạc, tôi yêu Touraine như một nghệ sĩ yêu nghệ thuật, tôi yêu Touraine không bằng tôi yêu nàng, nhưng không có Touraine thì có lẽ tôi không sống được. Không hiểu sao mắt tôi cứ quay nhìn về cái điểm trắng, về người phụ nữ chói sáng giữa cái vườn kia, như ở giữa cụm cây xanh nổi bật cái hình chuông của một bông hoa bìm bìm, nếu ta chạm tay vào, sẽ héo úa ngay. Tôi đi xuống đáy cái giỏ thiên nhiên ấy, tâm hồn xúc động và thấy một cái làng mà thi tứ tràn trề trong lòng tôi cho là tuyệt vời, có một không hai. Nàng hãy hình dung ba cái cối xay giữa ba hòn đảo nhỏ hình góc rất đẹp xinh với vài khóm cây ở giữa một cánh đồng nước, gọi tên là gì khác được những giống cây nước đó, thân cành khỏe, màu dịu tươi, phủ cả dòng sông, nhô lên, nhấp nhô theo làn nước, tùy theo dòng sông chảy và cúi rạp trước sóng vỗ của con sông mà bánh xe của các cối xay đập mạnh như những cái roi? Đây đó nổi lên những đồng cuội nước vỗ mạnh làm nổi những viên bọt được ánh mặt trời rọi sáng. Hoa cung nhân, hoa sen, huệ nước, lau sậy tô điểm hai bờ như những tấm thảm huy hoàng. Một chiếc cầu với những xà gỗ mục, chân cầu hoa bám đầy, lan can cầu có cỏ cứng bám và rêu phủ như nhung, nghiêng nhìn mặt sông mà không đổ xuống. Những

chiếc thuyền cũ nát, những tấm lưới đánh cá, tiếng hát đều đều của một người chần cừu, những con vịt bơi giữa những hòn đảo hay rìa lòng trên bãi “jard”, tên đặc biệt của thứ cát to sông Loire, những trẻ nhỏ xay bột, chiếc mũ bonnet đội nghiêng trên tai, đang chất những bao bột trên lưng những con lừa con. Mỗi nét trong cái cảnh này làm tăng cái vẻ hồn nhiên thơ ngây lạ lùng của cảnh vật. Nàng hãy hình dung bên kia cầu, hai hay ba cái trại, một chuồng chim bồ câu, những con chim gáy, độ ba chục cái lều, giữa những mảnh vườn và những hàng rào hoa kim ngân, cây nhài và hoa tiên nhân thảo, những đồng phân ủ, hoa mọc ở trên, trước cửa mỗi nhà, gà sống, gà mái chạy trên đường. Đây là làng Pont-de-Ruan, cái làng xinh xắn có một cái nhà thờ cổ rất đặc biệt, xây từ thời Thập tự viễn chinh mà các họa sĩ tìm kiếm vì những bức họa đẹp, rồi tất cả quây trong những dây cây bồ đào cổ, những cây bạch dương còn non lá mầu vàng nhạt, thêm vào những xưởng thủ công xinh đẹp giữa những cánh đồng dài, mắt nhìn hút xa, dưới một bầu trời nóng và mờ hơi nắng, nàng sẽ hình dung được một trong hàng nghìn những cảnh của cái xứ đẹp dễ này. Tôi đi theo con đường Saché trên tả ngạn sông, ngắm nhìn những chi tiết trên những ngọn đồi bên kia sông. Rồi tôi đi tới một khu vườn có nhiều cây cổ thụ báo là lâu đài Frapesle. Tôi đến vừa đúng vào giờ chuông báo cơm trưa. Sau bữa cơm, chủ nhà của tôi không biết rằng tôi đã đi bộ từ Tours đến, dẫn tôi đi thăm cả vùng lân cận trại ấp của ông, khắp nơi tôi đều nhìn thấy cảnh thung lũng với những vẻ khác nhau, nơi đây một khoảnh nhỏ thoảng xa, chỗ kia toàn bộ thung lũng. Thỉnh thoảng, mắt tôi chú ý nhìn ở tận chân trời, cái dải nước vàng rực rỡ của sông Loire, mà những cánh bướm, giữa những đợt sóng cuộn tạo nên những hình ảnh quái lạ mà những cơn gió kéo theo. Trong khi leo một ngọn dốc, tôi được ngắm nhìn lần đầu tiên lâu đài Azay, một hạt kim cương nhiều cạnh, sông Indre quây chặt, dựng ở trên các trụ mà hoa tươi che kín. Rồi tôi nhìn thấy, dưới một đáy sâu những khối kiến trúc có vẻ lãng mạn của lâu đài Saché, một nơi ở u buồn, đầy hài hòa, đối với những kẻ sống hời hợt thì có vẻ quá trang nghiêm nhưng lại rất yêu quý đối với nhà thơ tâm hồn đau đớn. Vì vậy cho nên sau này tôi yêu cái vẻ lặng lẽ, những cây to trụi lá, và không rõ cái gì đã làm nên vẻ bí mật man mác trên mặt các đồi vắng vẻ này.

Nhưng cứ mỗi lần tôi lại thấy từ trên sườn đồi bên cạnh, cái lâu đài xinh ấy, mà mắt tôi đã chú ý ngay từ lúc đầu tiên, là mắt tôi lại dừng ở đó một cách thích thú.

Ông chủ của tôi như đã nhìn thấy trong mắt tôi tia sáng của sự thèm muốn luôn luôn bộc lộ một cách ngây thơ trong lứa tuổi của tôi, bèn hỏi tôi:

– Chà! Bạn cảm thấy từ xa một phụ nữ xinh đẹp như là một con chó săn đánh hơi thấy mồi.

Cái lời nói cuối cùng ấy không vừa ý tôi, nhưng tôi hỏi tên cái lâu đài và tên chủ nhân của nó.

– Lâu đài này là Clochegourde, một cái nhà xinh đẹp của bá tước De Mortsauf, đại diện của một dòng họ quý tộc lâu đời ở Touraine, khởi nghiệp từ thời Louis XI, cái tên đó chỉ rõ cả sự kiện lịch sử cùng huy hiệu và gia huy của vọng tộc này. Tổ tiên của ông là một người đã suýt bị treo cổ. Cho nên dòng họ Mortsauf mang gia huy vàng với thập tự cắt hai giá treo cổ và chính giữa một bông hoa huệ vàng cuống to, với khẩu hiệu: “Cầu Chúa trời phù hộ cho nhà vua, chúa của chúng tôi”. Bá tước đã về ở trên đất này sau thời kỳ lưu vong. Đất này là gia sản của vợ ông, một tiểu thư Lenoncourt, dòng họ Lenoncourt Givry sắp tàn lụi. Tiểu thư Mortsauf là con một, cái gia sản ít ỏi của dòng họ ấy thật trái ngược lạ lùng với cái vinh quang của nó, vậy cho nên vì kiêu hãnh gia tộc, hay có lẽ, thực tế bắt buộc, họ vẫn ở luôn Clochegourde và không tiếp đón ai. Cho đến bây giờ họ có lý do ẩn lánh như vậy vì họ vẫn theo dòng họ Bourbons, nhưng tôi cũng không tin là nhà vua về sẽ thay đổi lối sống của họ. Khi đến ở đây năm ngoái, tôi có sang chào họ, vì xã giao, họ đã đáp lễ tôi và mời chúng tôi ăn cơm. Cả mùa đông chúng tôi không gặp nhau mấy tháng liền; rồi những sự kiện lịch sử khiến tôi trở về muộn, tôi mới trở về Frapesle được ít lâu thôi. Phu nhân Mortsauf là một người phụ nữ ở đâu cũng cứ chiếm vị trí hàng đầu.

– Bà ấy có hay đến Tours không?

– Không bao giờ bà ấy đến cả, – nghĩ lại một lát, ông chủ nhà của tôi bảo, – nhưng bà ấy có đến mới đây, khi công tước

D'Angoulême qua đây và đã tỏ ra rất chiều cố đến ngài De Mortsau.

– Đúng nàng rồi. Tôi kêu lên như vậy.

– Ai? Nàng?

– Một phụ nữ có đôi vai rất đẹp.

– Bạn sẽ gặp ở Touraine nhiều phụ nữ có đôi vai đẹp, ông chủ nhà của tôi vừa nói vừa cười. Kia, nếu bạn không mệt, chúng ta có thể qua sông và lên Clochegourde, rồi bạn sẽ tìm nhận lại đôi vai của bạn.

Tôi nhận lời, đỏ mặt vì vui và xấu hổ. Vào khoảng bốn giờ chiều, chúng tôi tới cái lâu đài xinh mà mắt tôi ôm ấp từ bao lâu. Cái nhà ở đó, trong cảnh trí thiên nhiên chung thì rất đẹp, nhưng thực ra thì bình thường thôi. Mặt trước có năm cửa sổ, mỗi cửa sổ hai đầu, mặt nhà hướng về phía Nam, nhô ra khoảng vài chục phân, lối kiến trúc khéo làm giả hai gian cảnh làm cho cái lâu đài xinh đẹp hơn; cửa sổ giữa mở làm cửa ra vào, bước xuống hai bậc thêm tới những khu vườn bậc thang dẫn tới một đồng cỏ ép dọc bờ sông Indre. Dù có một con đường thôn ngăn cái đồng cỏ ấy với cái sân cao của nhà, trồng một dãy xương rồng và những giống cây sơn Nhật Bản, cánh đồng cỏ ấy vẫn như là thuộc khu vườn, vì con đường ấy trùng, một bên là vườn trong của nhà, một bên là một hàng cây. Những triền dốc trong vườn khéo xếp đặt vào một khoảng cách khá xa giữa ngôi nhà và dòng sông, tránh được những trở ngại ở sát bờ sông, mà vẫn hưởng được những thú vị của dòng nước.

Dưới nhà là những gian để xe, chuồng ngựa, gian để đồ vật, bếp, mà mỗi khung cửa là một cái vòm. Các mái nhà ở góc được uốn xinh đẹp, có những cửa sổ mái, có những hình tháp tự nhỏ chạm trổ, và có những bó hoa chì ở trên nóc hồi. Mái nhà, vì cả thời kỳ Cách mạng không sang sửa, cho nên bị phủ một lớp rỉ thời gian của những mảng rêu phẳng và nhờ cỏ mọc trên những gian quay về hướng nam. Cái cửa sổ ra vào trước thêm nhà, bên trên có một cái gác chuông còn thấy khắc trổ hình gia huy của dòng họ Blamont-Chauvry với câu châm ngôn: “Tất cả, hãy ngắm nhìn, nhưng đừng

ai mó”, làm tôi rất để ý, hai cái tay đỡ là một con điều hầu thân thoai, và một con rồng mõm buộc xích vàng, trông ra nét chạm trổ đẹp. Cách mạng đã làm hư cái mũ miện Công tước, và cái chóp mũ mang gia huy màu xanh lá cây vẫn nạm hạt vàng. Senart, thư ký của Ủy ban Cứu quốc, là pháp quan của Saché trước 1781, do đó mà có những sự phá hoại này.

Những sự xếp đặt trình bày ấy làm cho cái lâu đài nhỏ này có vẻ mặt trang nhã, trau trốt như một bông hoa, trông nhẹ như là không đè xuống mặt đất. Từ ngoài thung nhìn vào tầng nhà dưới tường như tầng gác nhất, nhưng từ trong sân, nó liền mặt đất với một lối đi rộng rãi, dẫn tới một cái sân cỏ có những lảng hoa làm cho thêm sinh động. Bên phải và bên trái, những vườn nho rào kín, những vườn cây ăn quả và một vài mảnh đất có thể trồng lúa được nhưng trên trồng cây dẻ, thoai nhanh xuống sông Indre, ở nơi đây có nhiều lùm cây lá xanh nhiều màu tự tay thiên nhiên pha trộn. Leo con đường đi sát Clochegourde, tôi ngắm thưởng những mảng màu xanh đỏ xếp đặt một cách khéo léo, tôi hít thở một luồng không khí mang đầy hạnh phúc. Khung cảnh tinh thần phải chăng cũng có như khung cảnh vật chất thiên nhiên những mối giao lưu điện lý và những thay đổi thời tiết đột ngột. Trái tim tôi đập mạnh khi những sự kiện sẽ làm thay đổi nó mãi mãi, đến gần, y như những con thú vật vui lên khi thấy trời đẹp sắp tới. Cái ngày quan trọng hết sức ấy của đời tôi không thiếu một hoàn cảnh nào có thể làm cho nó bớt long trọng. Thiên nhiên đã tự tô điểm như một người phụ nữ đi gặp người yêu. Tâm hồn tôi lần đầu tiên đã được nghe tiếng nói của thiên nhiên, mắt tôi đã được ngắm tất cả sinh lực phì nhiêu, phong phú của nó như là trí tưởng tượng của tôi đã hình dung trong những mơ mộng của tôi ở trường trung học mà tôi đã giới thiệu với nàng bằng vài lời vụng về không giải thích rõ được ảnh hưởng, bởi vì nó giống như là một mê hồn trận, mà đời tôi được báo bằng những sơ đồ vẽ trước, mỗi sự việc may mắn hay không đều được ghi rõ bằng những hình ảnh lạ lùng chỉ những con mắt của tâm hồn mới nhìn thấy được thôi.

Chúng tôi đã qua một cái sân thứ nhất, xung quanh có những gian nhà dùng vào mọi công việc đồng áng, một kho thóc, một gian

ép nhỏ, những chuồng bò chuồng ngựa. Có những tiếng chó sủa báo, một gia nhân đi về phía chúng tôi và cho chúng tôi biết là bá tước đi Azay từ buổi sớm chắc sắp về, và bá tước phu nhân có nhà. Ông chủ nhà của tôi nhìn tôi. Tôi sợ là ông không ưng gặp bà De Mortsauf khi chồng bà vắng mặt, nhưng ông ta bảo với người ở kia vào báo cho bá tước phu nhân rằng chúng tôi đến thăm. Như là một đứa trẻ khát khao thức giục, tôi lao vội vào cái phòng đợi dài chạy qua cả gian nhà.

Một giọng người như tiếng vàng nói lên:

– Xin mời các ông vào!

Dẫu rằng bà De Mortsauf chỉ có nói một tiếng trong buổi dạ hội, tôi nhận ra tiếng nói ấy, cái giọng nói thấm sâu và chan hòa tràn ngập lòng tôi như một tia nắng tràn ngập và chiếu sáng ngục tối của một tù nhân. Nghĩ rằng nàng có thể nhận ra tôi, tôi muốn chạy trốn đi. Nhưng không kịp nữa, nàng đã hiện ra trên ngưỡng cửa ra vào, mắt chúng tôi gặp nhau. Tôi không hiểu nàng hay là tôi bừng đỏ mặt nhiều hơn. Khá sững sốt, nàng không nói gì và quay trở vào ngồi xuống bên một cái khung thêu, sau khi người ở đã đưa lại hai chiếc ghế tựa. Nàng rút tiếp một mũi kim để có cố im lặng, đếm vài mũi kim rồi ngẩng đầu lên, mặt vừa dịu hiền vừa cao kỳ, nhìn ông De Chessel và hỏi vì chuyện may mắn gì mà được ông đến thăm. Tuy rằng rất muốn biết sự thật về sự xuất hiện của tôi, nàng không nhìn cả hai chúng tôi, mắt nàng luôn gắn vào dòng sông, nhưng nhìn cách bà chú ý nghe, thì nàng có thể bảo rằng, thật giống như những người mù, bà ta có thể nhận thấy rõ, qua giọng nói rất tinh vi, những xáo động của tâm hồn. Và đúng thế thật. Ông De Chessel giới thiệu tên tôi, và nói lai lịch của tôi, ông kể rằng tôi về Tours từ vài tháng nay, bố mẹ tôi đã đưa tôi về nhà, khi chiến sự đe dọa Paris. Người ở xứ Touraine mà không biết gì về Touraine, bà cho tôi là một thanh niên chăm việc quá độ nên bị yếu mệt, cho nên gia đình cho đến Frapesle để nghỉ ngơi giải trí, và ông chủ nhà của tôi đã dẫn đi xem vùng đất của ông mà tôi mới đến lần đầu tiên. Ông kể rằng đến tận chân đồi, tôi mới nói cho ông biết rằng tôi đã đi bộ từ Tours đến Frapesle, vì ông sợ tôi sức đã yếu nên mới dẫn

tôi vào Clochegourde, nghĩ rằng bà có thể để cho tôi nghỉ ở đây. Ông De Chessel đã nói sự thật, nhưng một ngẫu nhiên may mắn hình như đã được tìm kiếm đặc biệt, cho nên bà De Mortsauf có vẻ nghi ngờ. Ít nhiều bà quay nhìn tôi với cặp mắt lạnh lùng và nghiêm nghị làm cho tôi phải cụp mắt xuống, vừa vì một cảm giác bị sỉ nhục, vừa để giấu những giọt nước mắt mà tôi ghì giữ lại giữa hai bờ mi. Bà chúa lâu đài đường bệ, nhìn thấy mồ hôi toát ra trên trán tôi, có lẽ bà cũng đoán thấy những giọt nước mắt của tôi nên bà đã đưa cho tôi cái tôi có thể cần, với một vẻ hiền từ làm tôi cảm thấy được an ủi, khiến tôi có thể nói năng được. Tôi xấu hổ như một cô gái bị lỗi, với giọng nói run run như của một ông già, tôi đáp bằng một lời cảm ơn từ chối.

– Tất cả điều ước mong của tôi, – tôi vừa nói vừa ngẩng nhìn đôi mắt mà tôi gặp lần thứ hai, nhưng chỉ trong một giây lát nhanh như một cái chớp, – là không bị đuổi ra khỏi đây. Tôi mệt đến nỗi không thể đi được nữa.

Bà trả lời:

– Sao ông lại nghi ngờ tính hiếu khách của cái xứ sở đẹp đẽ này của chúng tôi?

Rồi bà nói tiếp, quay lại nhìn về phía người láng giềng của bà:

– Chắc các ông vui lòng chờ chúng tôi được cái sung sướng giữ các ông ở lại xơi cơm tối ở Clochegourde?

Tôi nhìn người che chở tôi với một ánh mắt đầy sự cầu khẩn khiến ông sẵn sàng nhận lời mời, tuy nói ra có vẻ từ chối, theo cách thức mời ấy. Nếu kinh nghiệm xã giao của ông De Chessel làm cho ông thấy được những ý tứ tế nhị ấy, thì một thanh niên không kinh nghiệm gì như tôi lại tin tưởng mạnh mẽ rằng ở một người phụ nữ đẹp, lời nói và ý nghĩ gắn chặt với nhau, vì vậy cho nên tôi rất ngạc nhiên, lúc trở về nhà vào buổi tối, ông chủ nhà của tôi bảo tôi:

– Tôi đã ở lại bởi vì bạn muốn ở lại đến chết đi nhưng nếu bạn không biết dàn xếp lại mọi sự thì có lẽ thành sự xích mích giữa tôi và những người láng giềng của tôi.

Cái câu “nếu bạn không biết dàn xếp lại mọi sự” làm tôi ngơ ngẩn rất lâu.

Nếu tôi vừa được lòng bà De Mortsauf, chắc bà không giận cái người đã dẫn tôi đến nhà bà. Như thế là ông De Chessel cho rằng: tôi có khả năng khiến bà chú ý đến tôi, như thế chẳng là đã hiến cho tôi cái khả năng ấy hay sao? Cái cách lý giải ấy củng cố hy vọng của tôi trong lúc tôi cần có sự viện trợ.

– Điều này cũng hơi khó vì bà De Chessel đợi chúng tôi.

– Ngày nào các ông cũng ở nhà với bà rồi, và tôi có thể báo tin cho bà hay – nữ bá tước nói tiếp và hỏi thêm. Bà có khách không ạ?

– Thưa có ông tu viện trưởng Quélus ạ.

Nữ bá tước đứng dậy để kéo chuông, và bảo:

– Thế thì hai ông ở lại xơi cơm với chúng tôi.

Lần này thì ông De Chessel tin là bà thật tình mời và liếc nhìn tôi vẻ chúc mừng. Khi tôi tin chắc rằng tôi sẽ được ở dưới mái nhà này một buổi tối, thì tôi tưởng là tôi có cả vĩnh cửu với tôi. Đối với nhiều con người đau khổ, “ngày mai” là một từ trống rỗng, và lúc này tôi cũng là trong số người không biết tin tưởng gì vào ngày hôm sau. Khi tôi giành được vài giờ riêng cho tôi, tôi gói vào trong cái thời gian ngắn ngủi ấy lạc thú của cả một cuộc đời. Bà De Mortsauf nói về vùng này, nói về mùa màng, về mùa nho, một câu chuyện hoàn toàn xa lạ với tôi. Đối với một bà chủ nhà, cách tiếp khách ấy chứng tỏ một sự thiếu giáo dục hay sự khinh bỉ, đối với một người khách mà mình đặt ra ngoài cửa ngõ của câu chuyện. Nhưng đây là do sự lúng túng của một nữ bá tước. Nếu lúc đầu, tôi cho rằng, bà làm ra vẻ coi tôi là con nít, nếu tôi thêm muốn cái ưu thế của những người trạc tuổi ba mươi khiến cho ông De Chessel có thể nói với bà lảng giềng của ông về những chuyện quan trọng mà tôi không hiểu gì hết, nếu tôi bực bội chán nản cho rằng tất cả câu chuyện là chỉ để nói với ông, vài tháng sau đây tôi mới hiểu tất cả ý nghĩa sự im lặng của một người phụ nữ, và hiểu rằng một câu chuyện lan man che giấu biết bao nhiêu là ý tứ. Đầu tiên, tôi hãy cố ngồi đàng hoàng trong chiếc ghế tựa, rồi tôi tự nhận dần ra những ưu thế trong vị trí

của tôi lúc bấy giờ, và để lòng say sưa nghe tiếng nói của nữ bá tước. Hơi thở của tâm hồn bà tỏa ra trong mỗi nếp của những vằn nói lên, như là âm tiết tự phân tách ra, dưới những cung bậc của một cây sáo. Nó đến tất hần, êm ái nhịp nhàng ở trong tai và đẩy cho dòng máu chảy mạnh thêm, cách phát âm những vằn cuối bằng *i* của bà nghe tưởng như là một tiếng chim hót, âm *ch* của bà như là một sự mơn man, và cái cách nói chữ *t* chứng tỏ một sự độc đoán về tình cảm. Bà mở rộng như vậy ý nghĩa của mỗi từ một cách không ý thức, và dẫn tâm hồn mình vào một thế giới siêu phàm. Bao nhiêu lần tôi đã để kéo dài câu chuyện mà tôi có thể làm chấm dứt. Bao nhiêu lần tôi đã để cho mọi người quở mắng oan vì mãi nghe những bản nhạc này của tiếng nói con người, để hít lấy cái làn hơi bật ra từ đôi môi mang nặng cả tâm hồn, để ôm ghì ánh sáng của thanh âm ấy say sưa nồng nhiệt như tôi có thể ôm ghì nữ bá tước vào trong lòng tôi! Khi bà cười thì chẳng khác gì con chim én nó ca. Nhưng khi nói lên những phiền muộn thì chẳng khác gì tiếng con thiên nga gọi bạn!

Bà bá tước không chú ý đến tôi, khiến tôi ngấm kỹ được bà. Ánh mắt tôi thích thú lướt trên thân hình của người nói chuyện xinh đẹp, nó ôm lấy thân hình, hôn lấy bàn chân và cột dừa trong mái tóc. Nhưng tôi nơm nớp một sự kinh hãi, mà những ai trong cuộc đời đã được cảm xúc những niềm vui vô tận của một mối tình say mê thật, đều hiểu. Tôi sợ bà bắt gặp đôi mắt tôi đang dán vào chỗ đôi vai của bà mà tôi đã hôn một cách nồng nhiệt. Mối lo sợ ấy càng quyến rũ và tôi không cưỡng lại được, tôi ngấm nhìn đôi vai, mắt tôi xé vải áo, tôi lại thấy điểm bắt đầu cái đường vạch xinh đẹp chia đôi tấm lưng: con ruồi sa vào chén sữa, và từ buổi dạ hội, chiều chiều, tỏa sáng trong bóng tối mà giấc ngủ của những chàng trai trôi như dòng suối, những chàng trai trí tưởng tượng nồng cháy, nhưng mà cuộc sống lại trong trắng.

Tôi có thể phác họa những nét chính để cho nàng bất cứ ở đâu cũng có thể nhận được nữ bá tước, nhưng những phác họa nghiêm chỉnh nhất, màu sắc nồng nàn nhất, không tả được chút gì. Nét mặt bà là một loại khuôn mặt mà không một họa sĩ nào có thể họa được, muốn họa được đúng thì phải có một họa sĩ, không sao tìm ra được,

mà bàn tay vẽ được những ánh lửa nội tâm, vẽ được cái quang sáng mà khoa học phủ nhận, mà lời nói không diễn đạt được, nhưng mà mắt của người tình nhân nhìn thấy. Cái mái tóc thanh và màu tro vàng của bà thỉnh thoảng làm cho bà đau đầu trên đầu, có lẽ là vì có những cơn đột ngột máu dồn lên óc. Vầng trán của bà tròn và nhô ra rộng lớn, như là trán của La Joconde chứa đầy những ý nghĩ chưa diễn đạt ra, những tình cảm ghìm lại, những bông hoa đắm chìm trong những làn nước cay đắng. Mắt bà hơi xanh, có những chấm nâu, lúc nào cũng nhợt nhạt, nhưng lúc nghĩ đến các con bà, hay trong những cơn vui buồn mãnh liệt đột ngột ít có trong đời những phụ nữ âm thầm chịu đựng, thì mắt bà phóng ra một ánh sáng tể nhị như là bốc từ nguồn của sự sống và có thể làm cho nguồn ấy cạn đi, cái ánh sáng đã làm cho tôi nhỏ nước mắt khi nàng nhìn tôi một cách coi thường ghê gớm, ánh mắt ấy đủ làm cho những kẻ dũng cảm nhất phải sụp mi. Một cái mũi Hy Lạp như là Phidias nặn ra với hai cái vòng cung nối liền với đôi môi có những nếp gấp trang nhã, làm cho khuôn mặt trái xoan của bà thêm phần trí tuệ. Khuôn mặt nước da giống như màu hoa trà trắng và ửng trên đôi má những màu hồng xinh tươi. Người bà đầy đặn nhưng không làm mất dáng thanh nhã của thân hình, dáng tròn trĩnh cần cho hình vóc vẫn đẹp tuy là nở nang. Nàng sẽ hiểu cái vẻ tuyệt mỹ ấy khi nàng biết là hai cái bảo vật lộng lẫy làm tôi mê say, tiếp nối với hai cánh tay phẳng phiu không nếp gấp. Phần dưới đầu bà, không có cái hố nó làm cho gáy của vài phụ nữ trông giống như những thân cây. Bắp thịt không nổi thành gân guốc, và đường nét cứ này tròn, uốn cong một cách tuyệt diệu làm cho mắt người và bút vẽ mê đến nản chí. Một lớp lông tơ sóng theo đôi má đến sát cổ và giữ lại ánh sáng thành êm như lụa. Hai tai bà nhỏ và đường viền xinh xắn, theo như bà nói, là đôi tai của kẻ nô tỳ và của người mẹ.

Sau này, khi tôi đã chiếm được lòng bà, bà bảo tôi: “Đây ông Mortsauf đến”, bà nói đúng trong khi tôi chưa nghe ra gì, tôi mà thánh giác có một thánh trường khá rộng. Hai tay bà đẹp, hai bàn tay dài và ngón tay cong cong, và như ở các pho tượng cổ, da thịt nhô khỏi móng tay thanh nhỏ. Chắc tôi không vừa ý nàng khi tôi cho rằng dáng vóc mảnh đẹp hơn những thân hình tròn – nếu nàng

không phải là một biệt lệ. Thân hình tròn là một biểu hiện của sức khỏe, các phụ nữ này quyết đoán, cương nghị, tình dục nhiều mà ít trù mến. Trái lại những phụ nữ mảnh dẻ có đức tận tụy, tế nhị, có xu hướng u buồn, phụ nữ hơn là các phụ nữ khác. Phụ nữ mảnh dẻ thì mềm mại, uyển chuyển, phụ nữ tròn trĩnh thì cứng rắn, hay ghen. Bảy giờ nàng đã biết rõ thân hình bà ấy, chân bà là đôi chân của một phụ nữ sang trọng, đi được ít, chóng mỏi và làm cho mắt ta mê say, ở dưới gấu chiếc áo dài. Dù bà đã có hai con, nhưng tôi chưa thấy một người phụ nữ nào trẻ trung như bà. Dáng điệu của bà mềm mại với một vẻ cương nghị và mơ màng làm cho người ta chú ý đến bà cũng như nhà họa sĩ làm cho mọi người chú ý đến bức hình mà họa sĩ ghi lại cả một thế giới tình cảm. Những đức tính được bộc lộ ở bà chỉ có thể diễn đạt được bằng những so sánh. Nàng hãy nhớ lại cái mùi hương hoa dại và kín đáo của cây cỏ gai mà chúng ta đã hái hôm ở biệt thự Diodati về, cái bông hoa mà nàng đã tắm tấc ca ngợi màu đen và màu hồng, nàng sẽ hiểu rõ người đàn bà ấy có thể trang nhã như thế nào, tuy ở xa nơi phồn hoa, tự nhiên trong cử chỉ và lời nói, tế nhị trong những điều đã trở nên riêng của bà, vừa hồng, vừa đen. Nhan sắc bà có cái xanh tươi mà ta tán thưởng trong những chiếc lá non mới nở, trí tuệ của bà có cái chính xác sâu sắc của cảnh hoang dã, bà có tình cảm của trẻ thơ, nghiêm nghị của đau khổ, bà chứa lâu đài và cô thanh nữ. Vì thế bà dễ ưa, không cần màu mè, khi ngồi, khi đứng dậy, khi im lặng hay khi nói một lời. Thường bà tự lự, chú ý như một lính canh nắm vận mệnh của mọi người và canh phòng tai họa, thường khi ta cũng chợt thấy bà cười, những nụ cười chứng tỏ một bản tính vui cười bị chôn vùi dưới cái điệu sống bất buộc với bà. Cái duyên dáng của bà như trở thành một điều che giấu bí ẩn, làm cho người ta mơ màng hơn là thu hút sự để ý tình tứ mà mọi phụ nữ mong đợi, và để lộ cái bản chất đầu tiên bốc lửa, những mộng xanh tuổi thơ ngây, như là người ta trông thấy trời xanh qua những kẽ mây. Sự thể hiện vô tình ấy làm cho ai chưa bao giờ thấy trong lòng mình một giọt lệ mà ngọn lửa thèm khát yêu đương đã làm cho khô đi phải ngỡ ngàng suy nghĩ. Sự dè dặt cử động và nhất là ít khi nhìn ai (ngoài con bà, bà không nhìn ai cả), khiến cho những cử chỉ và lời của bà có một vẻ long trọng lạ thường, khi bà làm và nói một điều với cái dáng điệu mà những người phụ nữ dùng

khi thú nhận điều gì có thể làm thương tổn lòng kiêu hãnh của mình. Hôm đó bà De Mortsauf mặc một cái áo dài màu hồng rất nhiều kẻ sọc, một cái cổ áo thêu đường viền, một chiếc dải lưng đen và đôi giày cũng màu đen. Tóc bà chỉ quấn sơ sài trên đầu, có cài một chiếc lược đôi môi. Đây là những nét phác họa sơ sài mà tôi đã hứa với nàng. Nhưng còn cái ảnh hưởng tỏa ra từ tâm hồn của bà, thường xuyên tỏa ra xung quanh con cái bà, người nhà bà, cái tinh chất nuôi dưỡng linh hồn tràn trề như ánh sáng mặt trời, còn cái bản chất sâu kín, cái thái độ của bà trong những giờ phút êm ả, sự chịu đựng của bà trong những giờ phút mây mờ, tất cả những xoáy trộn của cuộc sống trong đó tính tình của con người trải ra, là do, như ảnh hưởng của sự thay đổi bầu trời, những hoàn cảnh đột ngột xảy tới, thoáng qua và chỉ giống nhau ở chỗ cùng từ chung một cái nền trời nổi lên, những cái đó tất nhiên là hòa vào trong những sự việc sẽ xảy ra trong câu chuyện này và sẽ được kể lại. Cả một bản trường ca gia đình, cũng lớn lao trong con mắt của người hiền triết như là những vở bi kịch trong con mắt của quần chúng, câu chuyện ấy sẽ khiến nàng rất chú ý, một là vì có phần tôi trong chuyện, hai là vì nó giống với rất nhiều những số phận phụ nữ khác.

Ở Clochegourde cái gì cũng mang dấu ấn của cái sạch sẽ tinh tươm đặc biệt của người Anh. Cái phòng khách bà bá tước thường ngồi hoàn toàn bọc gỗ sơn màu xanh nhạt. Trên lò sưởi có một chiếc đồng hồ treo gắn vào một tảng gỗ đào, trên có một cái cốc lớn và hai cái bình bằng sứ điểm ánh vàng đựng những thứ hoa gai xứ Cap. Trên một bậu tường có một cái đèn. Trước lò sưởi có một bàn cờ trictrac. Hai cái móc bông rộng giữ những tấm màn cửa bằng péccan trắng không có viền, những chiếc nệm bọc màu xám, viền một mép xanh lá cây phủ lên các chiếc ghế, và tấm thảm căng trên khung dẹt của bà bá tước nói rõ vì sao cái ghế ngồi của bà lại bị khuất. Cái đơn giản ấy gần sát sự cao quý. Không có một gian phòng nào mà tôi đã thấy từ sau đó có thể đem lại cho tôi những cảm tưởng phong phú, rối rắm bằng những cảm tưởng đã xúc động lòng tôi như gian phòng khách ở Clochegourde này, yên tĩnh và trầm mặc như cuộc sống của bà bá tước, làm người ta cảm thấy cái nhịp đều đặn xếp đặt sẵn trong những công việc của bà. Phần nhiều

những ý nghĩ của tôi, cả những ý nghĩ táo bạo nhất về khoa học hay về chính trị đều được nảy sinh ra ở đây như là những làn hương thơm tỏa ra từ những bông hoa, nhưng ở đó đã xanh tươi cái cây lạ lùng, đã rắc trên tâm hồn tôi cái bụi phấn phong phú của nó, ở đây chói sáng cái hơi nóng của mặt trời đã phát triển những tính tốt và thui héo những tính xấu của tôi. Từ cửa sổ nhìn ra, mắt ta thấy bao quát cả vùng thung lũng, từ ngọn đồi, trên là thị trấn Pont-de-Ruan, cho đến lâu đài Azay, đi theo những đường ngoắt ngoéo, bờ đối lập, cảnh trí thay đổi với những tháp chòi của lâu đài Frapesle, rồi nhà thờ, cái xóm thị dân, rồi lâu đài cổ Saché mà bóng ngả trùm cả đồng cỏ. Hòa hợp với cuộc sống êm ả, không có xúc động nào ngoài những sự việc xảy ra trong gia đình, cảnh trí xung quanh ở đây tỏa xuống tâm hồn làm cho nó cũng tràn đầy cái tinh mạch ấy. Nếu tôi đã gặp bà lần đầu tiên, giữa ông bá tước và hai đứa con ông, chứ không phải là lộng lẫy trong tấm áo dạ hội, có lẽ tôi đã không cướp lấy cái hôn say sưa, mà bây giờ tôi hối hận sâu sắc, vì tin rằng nó tiêu hủy cả tương lai của mối tình của tôi! Không, trong hoàn cảnh đen tối mà tai họa đã dẫn tôi đến, tôi sẽ quỳ gối, tôi sẽ cúi đầu hôn đôi giày xinh xẻo của bà, để rơi trên đó vài giọt lệ và rồi tôi sẽ chạy ra đắm đuối xuống sông Indre.

Nhưng sau khi đã chạm môi vào bông nhài mát rượi của làn da, và uống cái dòng sữa từ cái ly tràn đầy ân ái, từ trong tâm hồn tôi nảy ra cái ham muốn và cái hy vọng giành những lạc thú trên đời. Tôi muốn sống và chờ đợi giờ hạnh phúc ấy như một kẻ man rợ rình mò giờ trả thù, tôi muốn leo lên cây, bò dưới những giàn nho, nép mình trên bờ sông Indre, tôi muốn có những đồng lõa trong cái im lặng của ban đêm, cái mệt mỏi của cuộc sống, cái nắng ấm của mặt trời để ăn được hết các quả táo ngon mà rằng tôi đã ngọam vào. Nếu bà đòi hỏi tôi cái bông hoa biết hát hay là những của cải mà bạn hữu của “Morgan kẻ tàn sát” đã cất giấu chôn vùi, tôi cũng mang về cho bà để giành được những của báu chắc chắn và bông hoa im lặng mà tôi mơ ước. Khi chấm dứt khoảnh khắc mơ màng mà tâm hồn tôi đã sa vào vì chiêm ngưỡng người yêu – trong lúc ấy một người ở vào, xin lệnh của bà – tôi nghe bà nói về ông bá tước. Lúc bấy giờ tôi chỉ nghĩ rằng một người vợ phải là của riêng chồng mình. Ý nghĩ ấy

làm tôi choáng váng. Rồi tôi nảy ra cái ý muốn dữ dội và đen tối tò mò muốn thấy kẻ được làm chủ cái của báu ấy. Hai cảm tình chiếm cứ lòng tôi: căm thù và sợ sệt. Một niềm căm thù không thấy có một trở ngại gì có thể chặn bước, đo đắn tất cả những trở ngại đó mà không chút sợ hãi, một thứ sợ sệt mơ hồ mà có thực về cuộc chiến đấu, về kết thúc của chiến đấu ấy, và nhất là về Nàng. Lòng bị giày vò bởi những sự tiên đoán nôm nớp không sao tả được, tôi ngại những cái nắm tay trao làm tiêu ma danh dự, tôi đã thoáng nhận thấy những khó khăn nhu nhuyển làm va vấp những ý chí cứng cỏi nhất và khiến chúng cùn mòn đi, tôi sợ cái sức lì nó làm cho cuộc sống xã hội ngày nay không còn có những kết thúc mà những tâm hồn say sưa mong đợi.

– Xin giới thiệu ông De Mortsauf. Bà cất tiếng.

Tôi đứng vụt thẳng lên như một con ngựa sợ hãi. Cái cử chỉ ấy không lọt khỏi mắt cả ông De Chessel và bà bá tước nhưng không ai có ý kiến thâm lắng gì vì ngay lúc đó người ta chú ý đến một em bé gái – tôi đoán độ sáu tuổi – bước vào và nói:

– Cha em đến kìa!

Bà bá tước:

– À, Madeleine?

Em bé giơ tay ra cho ông De Chessel đang chìa tay ra đón em, và nhìn tôi rất chăm chú sau khi đã chào tôi rất nhỏ nhẹ và đầy ngạc nhiên.

Ông De Chessel nói với bà bá tước:

– Sức khỏe của cháu có khá không ạ?

– Cháu đã khá nhiều.

Bà vừa trả lời vừa vuốt mái tóc của con gái, đang ngả vào lòng bà.

Nhờ một câu hỏi thăm của ông De Chessel, tôi biết là em gái lên chín. Tôi tỏ vẻ lạ lùng thấy mình đoán lầm, và điều ngạc nhiên của tôi làm văng trán bà bá tước hơi ám sắc buồn. Người giới thiệu tôi nhìn tôi một cách có ý nghĩa, những cái nhìn mà những người

từng trải trong giao thiệp ngoài xã hội, giáo dục thêm cho ta. Đúng là một vết thương của lòng người mẹ, mà ta phải để ý nâng niu. Em Madeleine, gầy còm, mặt xanh xao, nước da trắng như một thứ men sứ mà ánh sáng rơi vào, nếu ở một nơi thành thị khó bề sống được. Không khí thôn quê, sự chăm sóc của người mẹ như luôn luôn ủ ấp con, duy trì sự sống trong cái thân thể gầy còm này cũng mảnh khảnh như một thứ cây trồng trong lồng kính sống được mặc dầu thời tiết khắc nghiệt. Dù không giống mẹ một nét nào trong thân hình, Madeleine như có tâm hồn của mẹ, và cái tâm hồn đó nâng đỡ cho em. Mái tóc đen thừa thớt, hai mắt sâu, má lõm, cánh tay gầy, ngực hẹp, tất cả nói lên cuộc tranh chấp giữa cái sống và cái chết, sự tranh chấp dai dẳng trong đó, đến lúc này, bá tước phu nhân đã thắng. Em cố làm ra nhanh nhẩu, có lẽ để cho mẹ em bớt buồn phiền. Đôi lúc khi em không để ý đến mình, em có cái hình dáng của một cây liễu rủ. Nàng có thể bảo đó là một em gái Bohémienne trong cảnh đói khát, ở quê nhà ra đi hành khất, mệt mỏi nhưng vẫn dũng cảm tỏ điểm để ra mắt khán giả.

Người mẹ vừa hôn lên cái đường ngôi trắng chia mái tóc của con gái thành hai mớ giống nhau như hai cánh quạ, vừa hỏi:

– Thế để anh Jacques chơi ở đâu?

– Jacques đang đến với bố kia kìa.

Ngay lúc đó, ông bá tước bước vào, tay dắt con trai. Jacques đúng là một bản sao của em, cũng có những triệu chứng thể lực yếu đuối như thế. Nhìn hai đứa con yếu ớt mảnh dẻ bên cạnh một người mẹ nhan sắc rực rỡ không thể nào không nghĩ đến cái nguồn đau phiền làm rạn hai vầng thái dương của nữ bá tước và khiến bà có những ý nghĩ sâu kín chỉ có Chúa biết, nó khiến cho vầng trán của bà có những cái ánh buồn ghê gớm. Ông De Mortsauf, khi chào tôi, nhìn tôi với con mắt không soi mói nhưng mà lo ngại một cách vụng về của một người đàn ông có tính ngờ vực vì không quen phân tích tâm lý. Sau khi đã nói cho chồng biết rõ và giới thiệu tôi, vợ ông nhường chỗ cho ông và đi ra. Hai con bà, mà những đôi mắt dán vào mắt mẹ như là rút ở mắt của mẹ những luồng ánh sáng của mắt mình, muốn theo mẹ ra nhưng bà bảo con: “Hãy ở lại, hai con yêu quý của

me!” và để một ngón tay trên môi ra hiệu. Hai em vâng lời, nhưng hai cặp mắt bỗng sầm tối lại. Chao, khi được gọi với hai chữ “yêu quý” ấy, có nhiệm vụ gì người ta không gắng làm? Cũng như hai em bé, tôi cảm thấy không khí bớt ấm, khi bà không ngồi đó nữa. Nghe biết tên tôi, ông bá tước thay đổi thái độ của ông, đối với tôi ông không còn vẻ lạnh lùng và nghi ngại, tuy không có vẻ âu yếm nhưng đơn giản một cách lễ phép, biểu lộ cử chỉ trọng thị, và có vẻ vui sướng được tiếp tôi. Xưa kia, cha tôi đã tận tụy hy sinh phục vụ cố chủ của chúng tôi, giữ một vai trò lớn lao nhưng thầm tối, nguy hiểm mà có thể có hiệu lực. Khi tất cả đã tan biến với thắng lợi của Napoléon chiếm lĩnh đỉnh cao của thời thế, cũng như rất nhiều những kẻ âm mưu bí mật chống đối, cha tôi rút về sống trong không khí êm ả của tỉnh nhỏ và trong đời sống riêng tư, chịu đựng những lời tố cáo cay nghiệt mà không đáng chịu: sự đền công không tránh được cho những người đặt tất cả vốn vào cuộc chơi, và sụp đổ sau khi đã giữ vai trò then chốt trong bộ máy chính trị. Tôi không hiểu biết gì về hoàn cảnh, về số phận, về tiền sử về tương lai của gia đình tôi, tôi cũng không hiểu biết gì những chi tiết của những số phận tan vỡ ấy, những điều mà bá tước De Mortsauf nhớ cả. Mặc dù cái dòng họ lâu đời của tôi, cái đức tính quý nhất của một con người trong con mắt của bá tước, có thể giải thích cho tôi vì sao tôi được đón tiếp trọng thể như vậy làm cho tôi hơi lúng túng, tôi chỉ hiểu được cái nguyên nhân chính xác sau này thôi. Lúc bấy giờ, sự thay đổi đột ngột thái độ ấy làm cho tôi thoải mái. Khi hai em nhỏ thấy câu chuyện được nối tiếp với ba chúng tôi, Madeleine rời hai bàn tay bố vẫn ôm đầu em, nhìn phía cửa mở, và luồn nhẹ ra ngoài như một con lươn, Jacques cũng ra theo em. Cả hai chạy đi tìm mẹ, tôi nghe rõ tiếng nói của ba mẹ con và những cử động của họ ở đằng xa giống như tiếng ong rì rầm xung quanh cái tổ ong yêu quý. Tôi ngắm nhìn ông bá tước để cố đoán tâm tính của ông. Nhưng tôi để ý nhiều đến vài nét chính thôi, thành ra nhìn hơi hợt diện mạo của ông. Mới có bốn mươi lăm tuổi mà ông trông già như người sắp sáu mươi, thật là ông đã già xọm rất nhanh trong cái sự đắm chìm cuối thế kỷ mười tám. Nửa vành tóc quây sau đầu ông hói như là một tu sĩ, vòng đến hai tai thì hết, chạm hai thái dương với hai cụm tóc xám và đen. Mặt ông mang máng giống mặt một con chó sói trắng, có vết máu ở mõm, vì

cái mũi của ông ửng đỏ lên như mũi một con người suy nhược trong những nguyên sinh chất, dạ dày yếu, và các thể dịch bị hư đi vì những bệnh cũ. Cái trán phẳng, quá rộng so với mặt ông bên dưới nhọn, có những nếp răn da mặt cách nhau không đều, biểu lộ thói quen sống ngoài trời chứ không phải là những suy nghĩ mệt nhọc, cái ách nặng nề của một số phận không may, chứ không phải những cố gắng để khắc phục số phận. Hai gò má cao và sắc nâu giữa màu da nhợt biểu hiện một cơ thể khá mạnh có thể sống lâu. Ánh mắt sáng, vàng và cứng rắn rơi vào người ta như một tia mặt trời mùa đông, sáng mà không nóng, lo âu mà không suy nghĩ, nghi ngờ mà không chủ đích. Miệng ông rõ nét bạo lực và cương quyết, cằm thẳng và dài. Người gầy và cao, ông có cái dáng điệu của một nhà quý phái, dựa vào một cái giá trị công thức, biết mình hơn người về pháp quyền và thua người về thực tế. Ở nông thôn dễ dãi quen, ông ít chú ý đến bề ngoài quần áo. Ông ăn mặc như một nông dân, mà chính những nông dân và láng giềng của ông cũng chỉ nhìn cái cơ nghiệp đất đai của ông. Hai bàn tay ông nâu sạm và gân guốc chứng tỏ ông chỉ mang găng khi cưỡi ngựa hay chủ nhật đi lễ nhà thờ. Ông đi những đôi giày thô xấu. Mặc dầu mười năm sống lưu vong và mười năm chăm lo công việc đồng áng, ở người ông vẫn còn những tàn tích của dáng người quý phái. Người theo phái tự do – cái danh từ chưa thông dụng – thù ghét quý tộc nhất cũng dễ nhận thấy ngay ở ông nét thẳng thắn hào hiệp, những tin tưởng bất di bất dịch của một độc giả gắn bó tuyệt đối với tờ báo *La Quotidienne*. Hắn sẽ khâm phục con người ông về mặt tôn giáo, say sưa bảo vệ đại nghĩa của mình, thẳng thắn trong những ác cảm chính trị, không thể dích thân phục vụ đảng phái của mình, có thể làm hại đảng của mình, không hiểu biết gì về thời thế của nước Pháp. Ông bá tước quả là thuộc loại những con người ngay thẳng chẳng tự dấn thân vào bất cứ việc gì và cương quyết ngăn chặn tất cả, sẵn sàng chết, vũ khí trong tay chiến đấu ở vị trí được giao phó, nhưng về đồng tiền thì khá bủn xỉn cho nên sẵn sàng hy sinh cuộc sống trước khi phải hy sinh tiền của mình.

Trong bữa cơm, tôi nhận thấy trong sắc diện của đôi má ửng héo và trong vài khoé mắt ông nhìn trộm con, dấu vết của những ý nghĩ không thoải mái, bị chặn ép khi mới chớm nảy ra. Nhìn con người

ông, ai mà không hiểu? Ai mà không cho rằng chính ông đã nhất thiết truyền lại cho các con ông những cái thân hình thiếu hẳn sự sống? Ông nhận thấy rõ tội lỗi của ông, nhưng ông không ưng cho ai kết tội ông. Chưa chất với mình như một quyền lực nhận rõ sự sai lầm mình đã phạm, nhưng không đủ cao cả, không đủ mẫu nhiệm, để đền bù những đau khổ mà mình đã ném lên trên cán cân, cuộc sống nội tâm của ông nhất định có những chỗ gập ghềnh, người ta thấy rõ trong khuôn mặt gồ ghề của ông và cặp mắt luôn luôn lo hãi của ông. Do đó mà khi vợ ông trở vào, hai đứa con nhỏ bám hai bên, tôi ngờ ngợ như có xảy ra một tai hại gì, như là khi người ta bước trên những khung tò vò một cái hầm, chân ta như cảm thấy cái chiều sâu của cái hầm ấy. Nhìn cả bốn con người ấy gắn với nhau, đưa mắt từ người nọ sang người kia, xem xét diện mạo và dáng điệu của mỗi người, những ý nghĩ thấm thía buồn rầu rơi xuống trái tim tôi như một cơn mưa bụi làm mờ tối một cảnh vật xinh đẹp sau một buổi bình minh rạng rỡ. Khi đã cạn mọi câu chuyện, ông bá tước lại nêu bật tôi lên, át hẳn ông De Chessel. Ông nói cho vợ ông hay một vài hoàn cảnh xảy ra trong gia đình của tôi mà chính tôi cũng không biết. Ông hỏi tuổi tôi, khi tôi nói tuổi thì bà bá tước có dịp trả lại cho tôi cái sự ngạc nhiên của tôi về đứa con gái của bà. Có lẽ bà tưởng tôi chỉ mười bốn tuổi. Về sau này, tôi được biết đó là cái dây ràng buộc thứ hai buộc chặt bà với tôi. Tôi nhìn thấy rõ tâm hồn bà, tình mẫu tử của bà rung động như có một ánh mặt trời muện màng đem lại hy vọng cho bà. Nhìn thấy tôi đã quá hai mươi tuổi, gầy yếu mảnh khảnh như vậy, mà lại sôi sục như tôi, bà như nghe thấy một tiếng nói bảo bà: “Các con bà sẽ sống”. Bà nhìn tôi một cách tò mò, và tôi cảm thấy ngay trong lúc ấy, nhiều băng giá giữa chúng tôi đã tan rồi. Bà hình như muốn hỏi tôi nghìn điều, nhưng lại im. Bà nói:

– Nếu ông bị ốm yếu vì học tập quá nhiều, không khí cái thung này của chúng tôi sẽ làm ông hồi sức.

Ông bá tước nói:

– Cái nền giáo dục mới tai hại đối với con trẻ! Ta nhồi nhét cho chúng toán học, bắt chúng tiêu thụ khoa học đến chết mệt, ta làm cho chúng mỗi mòn trước tuổi.

Ông bảo tôi: “Ông phải nghỉ ngơi ở đây, ông bị đè bẹp dưới một trận đá lở những tư duy. Cái thứ giáo dục ấy phổ cập cho cả mọi người chuẩn bị một cái thế kỷ sắp tới nào đây, nếu ta không ngăn ngừa tai hại đó với cách đem trả lại giáo dục cho các nghiệp đoàn tôn giáo”:

Những lời nói ấy báo trước lời ông sẽ nói trong dịp bầu cử khi ông từ chối không bỏ phiếu cho một người mà tài năng có thể phục vụ tốt cho mục tiêu bảo hoàng. Ông đã trả lời kẻ môi giới vận động lấy phiếu: “Tôi vẫn không tin những kẻ có trí tuệ”. Ông gợi ý chúng tôi ra thăm vườn và đứng dậy.

Bà bá tước bảo ông:

– Nhưng, ông ấy...

– Thế làm sao hờ mình?

Ông vừa quay lại vừa nói một cách đột ngột cao kỳ, nó biểu lộ cái ý muốn của ông muốn chỉ huy độc đoán ở nhà ông, nhưng thực ra thì ông lại quyết định rất ít.

– Ông khách đi chân từ Tours đến đây. Ông De Chessel không hay gì cả nên đã dẫn ông đi chơi ở Frapesle.

Ông bá tước nói với tôi:

– Ông đã làm một điều đại đột, tuy rằng với tuổi ông...

Rồi ông lắc đầu có vẻ như tiếc.

Câu chuyện lại tiếp nối. Chẳng mấy chốc tôi đã biết được chính kiến bảo hoàng của ông thật là bất khả thảo luận, và bơi chung dòng nước với ông thì phải để ý dè dặt mới tránh được va chạm. Người ở vừa vội vàng mặc lễ phục ra báo là cơm đã sẵn sàng. Ông De Chessel đưa tay mời bà De Mortsauf cùng đi, và ông bá tước vui vẻ cầm tay tôi để bước sang phòng ăn, nối tiếp phòng khách cùng ở tầng dưới. Sàn phòng ăn lát gạch trắng sản xuất ở Touraine, xung quanh tường lót gỗ cho đến ngang tay vịn, và phủ một thứ giấy láng bóng vẽ những khung rộng viền hoa và quả. Các cửa sổ có rèm péccan có kẻ sọc đỏ, những búypphê là những tủ cổ gỗ Boulle và

các ghế tựa phủ nệm thêu tay thì bằng gỗ sên có chạm trổ. Các thứ bát đĩa ăn rất nhiều, nhưng không có chút gì xa hoa, bát đĩa riêng của gia đình, bằng bạc, kiểu không đồng nhất; đồ sứ miền Saxe lúc bấy giờ chưa thành mốt, những cái bình nước bát lạng, những cái dao cán bằng gỗ sam và dưới những chai rượu có những đĩa tròn sơn mài Trung Hoa. Nhưng lại có những bông hoa trong những bình sơn bóng, với những miệng bình hình răng chó sói viền kim nhũ. Tôi ưa những thứ đồ trang trí cổ lỗ ấy, cái thứ giấy trơn bóng với những mép vẽ hoa, tôi cho là tuyệt đẹp.

Lòng thoải mãn căng phồng những cánh buồm của tôi không cho tôi thấy những trở ngại giữa bà và tôi không gỡ ra được trong cái cuộc sống rất nền nếp và hòa hợp mà hoàn cảnh nông thôn với sự quạnh hiu này xây đắp nên. Tôi ngồi cạnh bà, phía bên phải, và tôi rót rượu mời bà. Thật quả là hạnh phúc không ngờ được, tôi chạm tay vào áo bà, ăn chung bánh với bà. Chỉ sau ba tiếng đồng hồ, cuộc sống của tôi đã hòa vào cuộc sống của bà. Thế là chiếc hôn ghê sợ ấy đã gắn bó chúng tôi, một điều bí mật làm cho chúng tôi tự xấu hổ với nhau. Cái hèn nhát của tôi có vẻ vinh quang, tôi cố ý làm vừa lòng ông bá tước, ông rất khoái chí được tôi chiều nịnh, tôi có thể ve vuốt con chó trong nhà, tôi có thể chiều từng ý muốn nhỏ của hai đứa trẻ, tôi có thể tìm vòng đánh đem lại cho chúng, những hòn bi gỗ xám, tôi có thể làm ngựa cho chúng cưỡi, và tôi thậm chí trách chúng đã không chiếm cứ lấy tôi như là một đồ sở hữu của chúng. Tình yêu có những trực giác như thiên tài có trực giác, và tôi đã thấy mơ hồ rằng sự táo bạo, cau có, đối lập sẽ làm tan vỡ những hy vọng của tôi. Bữa cơm qua như vậy, đối với tôi, đây những niềm vui nội tâm. Thấy mình ngồi ở trong nhà bà, tôi không thể tưởng tượng được sự lạnh nhạt thật sự của bà, cũng như sự bàng quan dưới cái lễ độ của ông bá tước. Tình yêu cũng như sự sống có một cái thời kỳ dậy thì mà tự nó thỏa mãn lấy nó. Tôi trả lời vài câu vụng về rất hợp với những sự xúc động xôn xao bí mật trong lòng tôi, nhưng mà không ai đoán được. Kể cả nàng ấy, không hiểu gì về tình yêu cả. Thời giờ còn lại qua y như là một giấc mơ. Cái giấc mơ ấy chấm dứt, dưới bóng trăng, một đêm nồng ấm và ngát hương khi tôi qua sông Indre trong khung cảnh mơ hồ,

những hình ảnh mờ trắng tô điểm các bãi cỏ, bờ sông và các ngọn đồi, và nghe tiếng nhịp kêu thanh sáng của một con nhái, mà tôi không rõ cái tên khoa học, cất lên đều đều từng đoạn, không ngừng, cái âm thanh duy nhất và đầy u buồn, mà từ cái ngày trang nghiêm ấy, lần nào tôi nghe thấy, tâm hồn cũng thấy khoan khoái vô cùng. Tôi nhận thấy, hơi muộn, ở nơi đây, cũng như ở nơi khác, cái lạnh lùng như đá mài mòn tình cảm của tôi cho đến lúc bấy giờ. Tôi vẫn tự hỏi có phải là mãi mãi vẫn như thế không? Tôi tưởng như là có một cái oan nghiệt nào đeo đuổi tôi. Những sự việc thăm đăm vật lộn trong quá khứ, va chạm với những niềm vui sướng hoàn toàn riêng biệt mà tôi được hưởng vừa qua. Trước khi quay trở lại Frapesle, tôi nhìn ngắm Clochegourde và thấy ở dưới bờ sông một cái thuyền mà ở xứ Touraine người ta gọi là cái “toue” buộc vào gốc một cây trần bì, sóng đánh đu đưa. Cái toue ấy là cái thuyền câu của ông De Mortsauf. Ông De Chessel cất tiếng nói với tôi; khi không còn sợ ai nghe thấy được nữa:

– Ông bạn trẻ, thế là tôi không cần phải hỏi ông đã tìm thấy đôi vai mỹ miều của ông chưa? Ông phải lấy làm sung sướng được ngài De Mortsauf đón tiếp như vậy. Hay thật, mới bước đầu, ông đã vào tận trung tâm của vị trí.

Câu nói ấy kèm theo sau lời nói mà tôi đã nhắc lại với nàng, làm cho lòng tôi bớt chán nản, phấn khởi lên. Từ lúc rời Clochegourde tôi chưa nói một lời. Ông De Chessel cho là tôi im lặng vì tôi sung sướng.

– Thế à?

Tôi trả lời với một giọng nói biếm lộng mà người ta có thể hiểu là vì phải kìm lại một mối tình say mê.

– Ông ấy chưa hề tiếp ai một cách trân trọng như vậy.

– Tôi thú thật với ông là chính tôi cũng ngạc nhiên về sự đón tiếp ấy.

Tôi trả lời ông De Chessel như vậy và cảm thấy trong lời nói của ông có một chút gì ngậm ngùi.

Tuy rằng tôi không có kinh nghiệm gì về xã giao để hiểu được nguyên nhân của sự mặc cảm ấy của ông De Chessel, tôi cũng ngạc nhiên thấy ông để lộ niềm mặc cảm như vậy. Ông chủ nhà của tôi bị cái “bệnh hoạn dòng họ” vì mang tên Durand, và lại đại đột là đã phủ nhận cái dòng họ ấy của bố mình, một nhà thủ công nổi tiếng, trong thời kỳ Cách mạng, đã làm giàu ghê gớm. Mẹ ông là thừa kế duy nhất của dòng họ Chessel, một dòng họ quan toà lâu đời, tư sản dưới thời vua Henri đệ tứ, như hầu hết các thẩm phán ở Paris. Là một con người có tham vọng lớn lao, ông De Chessel muốn tiêu diệt cái tên Durand nguồn gốc để đạt được cái số phận mà ông mơ ước. Đầu tiên ông lấy tên là Durand de Chessel, rồi D. de Chessel và bây giờ trở thành ông De Chessel. Dưới thời Trùng hưng ông nhận được một di sản tước bá nhờ có những “thư tịch” mà vua Louis XVIII ban cho. Các con ông được thừa hưởng kết quả của sự táo bạo của ông mà không hiểu được tất cả cái lớn lao của nó. Một lời nói của một ông hoàng cay độc vẫn thường đề nặng trên đầu ông: “Ngài De Chessel thường ít khi lộ mặt ra Durand”. Cái lối nói ấy một thời gian lâu đã làm cho dân xứ Touraine hả hê. Những kẻ hãnh tiến giống như những con khỉ, họ cũng khéo léo như khỉ, ta nhìn chúng trên cao, ta khen chúng leo trèo khéo léo, nhưng khi chúng đã leo lên đỉnh rồi, thì ta chỉ còn nhìn thấy những móng dít của chúng. Cái mặt trái của ông chủ nhà tôi đầy những điều nhỏ nhen mà cái ghen tị thổi phồng lên. Tước vị “nguyên lão” và cái vị trí của ông hiện nay như hai con đường tiếp cận mà không sao gặp nhau được. Có một đòi hỏi quá cao và lại muốn chứng minh sự đòi hỏi ấy là chính đáng, là một sự trâng tráo của thể mạnh, nhưng vị trí thấp bé so với sự đòi hỏi công khai thì thật là một điều lố lăng mà những tâm hồn thấp kém luôn luôn nuôi dưỡng. Mà thực ra thì ông De Chessel không có cái thể đi ngay thẳng của con người có lực mạnh. Hai lần ra ứng cử hạ nghị viện, hai lần bị gạt, hôm qua là tổng giám đốc, hôm nay không còn là gì cả, cả tỉnh trưởng cũng không. Những thành công và những thất bại của ông đã phá hoại tính tình ông và làm cho ông có cái khắc khổ của một kẻ nhiều tham vọng mà không đạt được gì. Mặc dù cũng phong nhã, có trí tuệ và có thể làm được những việc lớn, nhưng cái tính đố kỵ và cái thứ say sưa trong cuộc sống ở cái

xứ Touraine này, mà những người dân địa phương trí óc chỉ luôn luôn bận bịu vì ghen tị bất cứ cái gì, cái bản tính ấy tai hại đối với ông trong tầng lớp thượng lưu xã hội mà những bộ mặt luôn luôn cau có đăm chiêu khi thấy người khác thắng lợi, những cặp môi dè bủ không ưa khen ngợi bao giờ, chỉ thích châm chọc, ít khi thành công trong ý đồ của họ. Giá mà đòi hỏi ít hơn, có lẽ ông giành được nhiều. Nhưng tai hại thay ông ta lại khá cao kỳ cho nên không muốn luôn luôn đi thắng. Vào lúc này tham vọng của ông De Chessel đang buổi xế chiều, xu hướng bảo hoàng có vẻ vui đón ông. Có lẽ ông cũng làm ra dáng điệu cao kỳ, nhưng đối với tôi, ông tỏ ra rất đúng đắn. Và lại tôi thấy ông dễ ưa vì cái lẽ rất giản dị, là ở nhà ông, đến nhà ông, tôi được sống êm ả nghỉ ngơi, lần đầu trong cuộc đời tôi. Sự chú ý, vừa thôi, của ông đối với tôi, một đứa con đau khổ bị ruồng bỏ, thật là hình ảnh của tình phụ tử. Sự chăm sóc hiếu khách trong nhà ông thật là trái ngược với cái thờ ơ lạnh nhạt mà tôi phải chịu đựng trong gia đình, đến bây giờ, khiến tôi biểu lộ lòng biết ơn hầu như thơ dại của tôi được sống không bị trói buộc mà hầu như trong sự âu yếm. Vì vậy cho nên những người chủ nhà ở Frapesle thâm nhập sâu sắc vào buổi bình minh hạnh phúc của tôi, cho nên tư tưởng tôi hòa hợp những hình ảnh ấy vào những kỷ niệm mà tôi ưa sống lại. Sau này, và chính trong vụ những thư chỉ của vua, tôi vui sướng là đã hộ ông chủ nhà của tôi được việc. Ông De Chessel hưởng cái phú quý của ông một cách xa hoa lộng lẫy, làm một vài người láng giềng của ông bất mãn. Ông có khả năng thay đổi những cỗ xe sang trọng, những con ngựa đẹp của ông, vợ ông trang phục diễm lệ, ông tiếp khách một cách sang trọng, gia nhân của ông đông đúc hơn là thói tục xưa nay trong xứ. Ông sống như một ông hoàng, áp trại ở Frapesle thì mệnh mông. Trước người láng giềng với sự xa hoa ấy, ông De Mortsauf với cái xe độc mã của nhà, ở xứ Touraine, cái xe ấy là ở giữa cái xe hàng xấu xí và cái xe hàng bưu điện, vì tài sản ít ỏi, phải trông trọt cái đất Clochegourde, thật là một người dân Touraine chính cống, cho đến ngày, được nhà vua chiếu cố, khiến cho gia tộc của ông lại có được cái ánh huy hoàng không hy vọng được. Sự tiếp đón long trọng người con út một gia đình vọng tộc sa sút mà gia huy có từ thời Thập tự viễn chinh, chính là một cách cho

ông làm nhục kẻ đại phú, làm thu hẹp lại những cánh rừng, những cánh đồng hoang, những đồng cỏ của ông hàng xóm, không phải dòng dõi quý tộc. Ông De Chessel vốn biết rõ tâm lý bá tước De Mortsauf, vì thế hai người đó vẫn gặp nhau đúng phép xã giao, nhưng không có sự quan hệ hàng ngày, không có cái thân mật dễ chịu đáng lẽ phải có giữa Clochegourde và Frapesle. Hai trại ấp chỉ cách nhau dòng sông Indre, mà hai bà chủ dinh thự, có thể, qua khung cửa sổ, ra hiệu cho nhau điều gì đó nếu cần.

Sự ghen tỵ không phải là lý do duy nhất khiến ông De Mortsauf sống cô đơn như vậy. Sự giáo dục đầu tiên thuở nhỏ của ông là cái giáo dục của phần nhiều những con em gia đình vọng tộc, một sự giáo dục không đầy đủ và hời hợt, sau này sẽ bổ sung thêm những điều học được trong sự giao tế, những lễ thói trong triều đình, sự đảm nhiệm những trọng trách nhà vua giao cho, những chức vụ lớn lao. Ông De Mortsauf đã bắt đầu cuộc đời lưu vong chính vào lúc sự giáo dục thứ hai đó bắt đầu, thành ra ông không được hưởng sự giáo dục ấy. Ông là một trong đám người đã tin là chế độ quân chủ sẽ được phục hồi nhanh chóng ở nước Pháp. Vì tin tưởng như vậy, cho nên đoạn đời lưu vong của ông là một cuộc sống ăn không ngồi rồi thảm hại bậc nhất. Khi đoàn quân của Condé đã tan rã – ông được gia nhập đoàn quân ấy và được coi như là một người trung thành tận tụy bậc nhất, ông tin sẽ trở lại không lâu, dưới ngọn cờ trắng, và không tìm cách như một số người lưu vong khác, tự tạo một cuộc sống có sinh sôi của cải. Có lẽ ông đã không có cái can đảm tự phớt bỏ tên tuổi của ông để đi tìm kế sinh nhai bằng một nghề lao động bị khinh bỉ. Những hy vọng của ông, lúc nào cũng như sẽ được thực hiện hôm sau thôi, có lẽ cả danh dự nữa, đã ngăn cản không cho ông phục vụ những quốc gia ngoại bang. Đau khổ, thiếu thốn phá hoại khí phách của ông. Những cuộc hành trình dài, đi bộ, thiếu ăn, tìm những hy vọng luôn thất vọng, làm suy yếu sức khỏe của ông, làm tâm hồn ông chán nản. Dần dần ông lâm vào cảnh thiếu thốn cùng cực. Nếu đối với nhiều người, nghèo khổ là một liều thuốc bổ, thì cũng có những kẻ mà nghèo khổ làm tiêu tan nghị lực. Ông bá tước thuộc loại người này. Nghĩ đến nhà quý tộc xứ Touraine đáng thương này, ăn đường, ngủ xá trên đất Hungari, chia một mảnh

thịt cừu với những người chần cừu của hoàng thân Esterhazy, người bộ hành xin một miếng bánh của họ mà nhà quý tộc có lẽ không chịu nhận nếu nó do tay người chủ đưa cho; ông đã thực sự từ chối nhiều lần miếng bánh từ tay những thù địch của nước Pháp đưa cho ông, tôi không hề thấy trong lòng một chút oán giận nào đối với những người lưu vong, cả trong lúc người đó lộ bịch khi thắng lợi. Mái tóc bạc của ông De Mortsauf nói lên cho tôi biết những nỗi đau khổ kinh khủng, tôi có nhiều cảm tình với những kẻ đi đây nên không đang tâm kết án họ. Cái tính tình vui nhộn của người Pháp và của người xứ Touraine đã tiêu tan nơi ông, ông thành sâu muộn, mắc bệnh và được chữa chạy làm phúc trong một bệnh viện nào đó ở bên Đức. Ông bị viêm phúc mạc, bệnh thường khi dẫn đến cái chết, nhưng nếu khỏi được thì nó làm thay đổi tính tình, và gần như nhất định gây ra chứng bệnh thần kinh ủ ê. Những quan hệ tình ái của ông, vùi sâu dưới đáy lòng, mà riêng tôi khám phá được, đều là những mối dan díu thấp hèn, không những phá hoại cuộc sống mà còn hại cả đến tương lai của ông. Sau mười hai năm khốn khó nghèo khổ, ông quay nhìn về nước Pháp, một sắc lệnh của Napoléon đã cho phép những người lưu vong trở về nước. Khi qua sông Rhin, nhìn thấy gác chuông nhà thờ Strasbourg, vào một buổi chiều đẹp, người bộ hành ồm ỷ cảm động đến ngất đi:

– Nước Pháp! Nước Pháp!

Ông kể với tôi:

– Tôi kêu lên: Đây nước Pháp!

Ông kêu như một đứa trẻ gọi “mẹ ời” khi nó bị thương. Giấu có khi chưa ra đời, nay ông thành nghèo khổ, sinh ra để chỉ huy một trung đoàn hay để cai trị nhà nước, nay ông không có quyền hành, không có tương lai; sinh ra lành mạnh và cứng cỏi, nay ông trở về tàn tật và mòn mỏi. Không có học thức giữa một đất nước mà con người và mọi sự đã tất nhiên lớn lên, không có ảnh hưởng nào có thể tác động, ông thấy mình bị tước đoạt hết, cả thể lực, và cả tinh thần. Sự thiếu thốn tiền của làm cho cái tên tuổi của ông nặng nề, khó mang. Ý kiến không di dịch của ông, quá khứ ở trong đoàn quân của Condé, ưu buồn của ông, ký ức của ông, sức khỏe đã mất

làm cho ông dễ phát ý, cái tính nết mà ở nước Pháp, cái xứ sở của chế giễu, người ta không kiêng nể. Nửa chết, nửa sống, ông về đến xứ Maine mà một sự tình cờ, có lẽ do cuộc nội chiến gây ra, chính quyền cách mạng đã bỏ quên không phát mại một trang trại diện tích rất rộng, mà người tá điền cũ đã giữ được cho ông vì tự nhận là chủ trại. Khi gia đình Lenoncourt, vốn ở Givry, lâu dài ở gần trang trại ấy, biết tin bá tước De Mortsauf về, công tước Lenoncourt đề nghị với ông đến ở Givry trong thời gian cần thiết để thu xếp một chỗ ở. Gia đình Lenoncourt đối xử với ông rất hào hiệp. Ông bá tước đã hồi lại sức trong mấy tháng ở đây, ông đã cố gắng giấu những nỗi đau khổ của ông trong cái trạm nghỉ đầu tiên này. Gia đình Lenoncourt đã mất hết của cải rất lớn của họ. Ông De Mortsauf với cái tên họ của ông, là một món môn đăng hộ đối với con gái của gia đình này. Tiểu thư Lenoncourt không phản đối việc kết hôn với một người tuổi đã ba mươi lăm, ốm yếu và già cỗi, trái lại, tiểu thư lại lấy làm vui sướng. Lấy chồng rồi, tiểu thư có quyền chung sống với người cô, bà công tước De Verneuil, chị của hoàng thân De Blamont-Chauvry, đối với tiểu thư như là người mẹ nuôi.

Công tước phu nhân De Verneuil là bạn chí thân của nữ công tước De Bourbons, sinh hoạt trong một tập thể ngoan đạo mà linh hồn là ông Saint Martin, sinh ở Touraine, người ta vẫn gọi là “nhà hiền triết vô danh”. Môn đệ của nhà triết học ấy thực hành những đức tính hướng dẫn theo một thứ tư duy siêu đẳng của chủ nghĩa thần cảm. Cái chủ nghĩa ấy giải thích những thế giới thần thánh, sự tồn tại con người bằng những cuộc hóa thân dẫn con người tới những số phận cao siêu, giải phóng con người khỏi cái nghĩa vụ của sự thủ tiêu tước vị, đem cái hiền hậu dịu dàng vô tận của giáo phái Quaker để chịu đựng những đau khổ của cuộc đời, bắt phải coi khinh sự đau khổ, kêu gọi trong lòng ta như là một tình yêu mầu tử đối với thiên thần mệnh chủ của ta ở trên trời. Đó là chủ nghĩa khắc kỷ mang một tương lai. Cầu nguyện tích cực và một tình yêu thương trong sáng, tuyệt đối là yếu tố của cái tín ngưỡng ấy, nó đi ra ngoài Giáo hội của nhà thờ Roma để trở về nhà thờ nguyên thủy. Tuy vậy tiểu thư De Lenoncourt vẫn theo dòng Đạo Giáo hoàng, mà bà cô của tiểu thư vẫn phục tùng. Chịu đựng những xáo

động dày vò ghê gớm của thời kỳ cách mạng, bà công tước De Verneuil, trong giai đoạn cuối đời, đã mang một sắc thái say sưa ngoạn đạo nó đem lại cho đứa con yêu quý của bà “cái ánh sáng của tình thương thiêng liêng và trút trong lòng người con dòng máu thơm của niềm vui nội tâm” đúng như lời mà ông Saint-Martin vẫn dùng. Nữ bá tước đã nhiều lần tiếp ở Clochegourde ông Saint-Martin, con người hiền hoà, đạo đức và thông thái ấy mà bà cô trước khi mất, vẫn tiếp đón luôn. Chính tại Clochegourde ông Saint-Martin đã theo dõi việc ẩn loát ở Tours, tại nhà in Letourmy những tác phẩm cuối của ông. Theo tinh thần đạo lý của các phụ nữ có tuổi, đã từng trải cuộc đời éo le, gió bão, nữ công tước De Verneuil đã cho cô cháu vừa xuất giá, cái trại ấp Clochegourde làm tổ ấm riêng. Với cái hiền hậu triu mến tuyệt vời của những người già, khi họ yêu mến ai, bà công tước để lại tất cả cho cô cháu gái, chỉ giữ lại có một gian phòng ở trên gian phòng bà vẫn ở trước mà bây giờ nữ bá tước ở. Cái chết gần như đột ngột của bà công tước đã bao phủ trên mối duyên mới tươi vui những màn tang đen, và trải những vẻ u buồn không thể nào tẩy xóa trên trại ấp Clochegourde cũng như trên tâm hồn mê tín của người con gái mới lấy chồng. Những ngày đầu tiên đến Clochegourde là quãng thời gian duy nhất nữ bá tước được sống, không phải là sung sướng nhưng mà vô tư lự.

Sau những gian khổ thời kỳ lưu vong ở nước ngoài, ông De Mortsaufr thỏa mãn hể thấy một chút tương lai và như được hồi sức về tâm hồn, trong cái thung lũng này ông hít thở hương vị say sưa của một mối hy vọng tươi như hoa nở. Vì phải lo đến cơ nghiệp của mình, ông lao vào chuẩn bị cuộc khai thác đất đai của ông và bắt đầu thấy vui sướng, nhưng khi Jacques ra đời, thì như một tiếng sét phá hoại cả hiện tại và tương lai; thầy thuốc quyết đoán đứa trẻ không sống được. Ông bá tước giấu kín quyết án ấy không cho người mẹ biết. Rồi ông lại hỏi thầy thuốc về bản thân ông, những lời giải đáp tuyệt vọng của thầy thuốc được sự ra đời của Madeleine xác minh. Hai sự kiện đó, một sự tin tưởng chắc chắn trong nội tâm về cái quyết nghị tai họa ấy tăng thêm trạng thái bệnh hoạn của con người lưu vong cũ. Cái dòng họ của ông tuyệt tự, một người vợ trẻ trong sáng, không thể chê trách chút gì, sống đau khổ bên cạnh

chồng, phải chịu đựng tất cả những lo âu của thai nghén mà không được hưởng hạnh phúc làm mẹ. Cái lớp đất mục của cuộc đời cũ của ông chỉ làm nảy nở những đau khổ mới, đè nặng lên trái tim ông và làm cho nó bị phá hoại triệt để. Bá tước phu nhân nhìn hiện tại mà đoán quá khứ và đọc được tương lai. Tuy rằng không có gì khó hơn là đem lại cái niềm vui sướng cho một con người đã tự thấy mình có khuyết điểm, bá tước phu nhân gắng sức làm trách nhiệm ấy xứng đáng với một thiên thần. Chỉ cần một ngày thôi, bà đã trở nên một người dũng cảm chịu đựng đau khổ. Sau khi đã tụt xuống vực sâu mà vẫn còn trông thấy được ánh trời, bà đã nguyện hy sinh cho một người, làm cái nhiệm vụ mà các bà xơ phúc thiện làm cho mọi người, và để cho ông ta tự hòa giải với mình, bà đã tha thứ cho ông điều mà tự ông không tha thứ cho ông. Ông bá tước sống dè dặt, bủn xỉn, bà sẵn sàng nhận những sự thiếu thốn. Ông nơm nớp sợ bị vợ lừa dối, như tất cả mọi người chỉ thu nhận được trong cuộc sống chung đụng với xã hội những sự chán ghét. Bà sống trong sự cô đơn vắng vẻ và chịu đựng những điều nghi ngờ của ông. Bà tìm tòi mọi cách khôn khéo khiến ông làm những điều tốt đẹp, như thế ông tưởng là ông có những sáng kiến và lấy làm thích thú thấy mình là một con người có trình độ, hơn người, thực ra thì ông không có, bất cứ ở đâu cả. Càng đi sâu vào cuộc sống gia đình như vậy, bà quyết định không bao giờ ra khỏi Clochegourde. Bà nhận thấy ở chồng bà một cái tính nết do hỗn loạn thần kinh gây ra mà hậu quả, nếu lan truyền ra ngoài, trong cái xứ con người tinh quái và thốc mách lắm điều này, có thể tai hại cho con cái của bà. Vì vậy cho nên không ai nghi ngờ chút gì về sự bất lực thực sự của ông De Mortsauf, bà đã che phủ sự điều tàn của ông với một lớp đầy những dây leo. Cái tính nết thay đổi, không phải là bất mãn, chính là không thỏa mãn, của bá tước, gặp ở nơi vợ ông một mảnh đất êm dịu và tốt lành, ông có thể cứ trải ra và cảm thấy những đau đớn thâm kín của ông dịu đi dưới những làn dầu thoa thơm mát.

Cái tiểu sử này là khái quát đơn giản nhất của những câu chuyện mà ông De Chessel, vì bất mãn, để lộ ra. Sự từng trải cuộc đời của ông, đã khiến ông hé thấy một vài bí mật chôn giấu ở Clochegourde. Nhưng nếu bà De Mortsauf với cái đối xử cao quý

tuyệt vời của bà có thể lừa được mọi người, bà không thể lừa dối được những giác quan sáng suốt của tình yêu. Khi tôi về trong cái buồng nhỏ của tôi, mối linh cảm về sự thật làm tôi nhổm dậy, nhảy ra khỏi giường. Tôi không thể ở yên tại Frapesle khi tôi có thể nhìn thấy cửa sổ của phòng bà mở. Tôi mặc áo, đi rón rén ra ngoài bằng cửa một cái tháp có cầu thang xoáy ốc... Khí lạnh ban đêm làm cho tôi nhẹ nhõm, bình tĩnh lại. Tôi đi qua sông Indre, lối cầu cối xay Đò, và tôi đến cái thuyền con hạnh phúc, trước lâu đài Clochegourde, nơi còn một ánh sáng ở cửa sổ cuối về phía Azay. Tôi trở lại những khắc giờ chiêm ngưỡng của những năm xưa, nhưng bây giờ êm ả, xen lẫn những khúc ca của “ca sĩ những đêm trường ân ái” và cái tiếng hót duy nhất của chim họa mi nước. Ở trong lòng tôi thức dậy những ý nghĩ trôi qua như những cái bóng ma, cuốn đi những tấm màn tang cho đến lúc này vẫn che khuất tương lai tươi đẹp của tôi. Cả tâm hồn và các giác quan của tôi đều mê luyến như nhau. Thèm muốn của tôi dâng lên tới bà mãnh liệt biết bao! Bao nhiêu lần tôi tự bảo, như một kẻ điên rồ, cái điệp khúc của hân: “Ta có đoạt được nàng không?”. Trong những ngày vừa qua, nếu vũ trụ đã lớn rộng ra với tôi, chỉ trong một đêm nó đã có một trung tâm. Tất cả ý muốn, tất cả tham vọng của tôi đều quy vào nàng. Tôi ao ước được là tất cả đối với nàng để có thể làm lại, và làm đầy cả trái tim bị giằng xé của nàng. Cái đêm ấy đẹp làm sao, dưới cửa sổ của nàng, nghe cái tiếng rì rào của nước chảy qua các cửa cối xay nước và ngắt quãng bởi tiếng chuông đồng hồ ở gác chuông nhà thờ Saché! Trong cái đêm tràn đầy ánh sáng mà cái bông hoa tinh tú kia soi sáng cuộc đời của tôi, tôi đem tâm hồn tôi kết ước với nàng, với niềm tin của người hiệp sĩ đáng thương xứ Castille mà chúng ta chế giễu trong tác phẩm của Cervantès, nhưng chúng ta đều đi vào tình yêu với niềm tin ấy. Khi ánh sáng ban mai đầu tiên xuất hiện, khi tiếng chim đầu tiên cất lên, tôi chạy vội về vườn Frapesle, không có một người nông dân nào trông thấy. Không ai biết chuyện tôi đi đêm như vậy và tôi ngủ một mạch cho tới lúc chuông báo bữa sáng. Ăn sáng xong, mặc dù trời nóng, tôi đi xuống cánh đồng cỏ, nhìn lại dòng sông Indre, những cù lao, cái thung lũng và những ngọn đồi con mà tôi đã say mê. Đi nhanh hơn ngựa xổng, tôi lại đến con thuyền của tôi, những cây liễu và

Clochegourde của tôi. Clochegourde im lặng và hồi hộp như nông thôn giữa trưa. Những đám lá không động đậy nổi bật trên nền trời xanh. Các giống sâu bọ sống bằng ánh sáng: chuồn chuồn xanh, ban miêu, bay đến những cây trần bì, cây lau, những đàn bò trong bóng râm nhai lại cỏ, đất đỏ của những vườn nho bốc nắng, những con rắn rảo lạch theo các bờ dốc.

Cảnh vật tươi mát và xinh đẹp, trước giấc ngủ vừa qua của tôi đã thay đổi biết bao! Rồi đột ngột tôi nhảy ra ngoài chiếc thuyền và lên bờ để đi vòng quanh Clochegourde. Hình như tôi nhìn thấy ông bá tước bước ra. Tôi nhìn không nhầm, ông đi dọc theo một bờ rào và có lẽ đi tới cái cổng mở ra con đường Azay dọc theo dòng sông.

– Ngài bá tước sớm nay có dễ chịu không?

Ông nhìn tôi một cách vui sướng. Ông ít được người ta gọi ông như vậy.

– Dễ chịu, ông ạ. Chắc ông thích nông thôn lắm nên mới đi chơi nắng như thế này.

– Người ta chẳng đưa tôi đến đây để sống ngoài trời rộng rãi hay sao?

– Thế ông có ưng đến xem nông dân gặt lúa mạch của tôi không?

– Tôi thích lắm, tôi thú thật với ông là tôi ngu không thể tưởng tượng được về mặt này. Tôi không phân biệt được lúa mạch và lúa mì, cây bạch đàn thường và cây bạch đàn rung. Tôi chẳng hiểu gì về trồng trọt, chẳng hiểu gì các cách thức khai khẩn một trang trại.

– Thế thì xin ông hãy đến đây, ông hãy vào cái cổng nhỏ trên này.

Ông bá tước vừa quay trở lại, vừa vui vẻ trả lời. Ông đi ngược cái hàng rào bên trong và tôi bên ngoài.

– Ông sẽ chẳng học được gì ở nhà ông Chessel đâu, ông ta là quý phái lớn quá nên không làm việc gì khác là tiếp nhận sổ sách từ người quản gia của mình.

Ông chỉ cho tôi xem các mặt sân, các nhà xây, các vườn cảnh, vườn quả và vườn rau. Cuối cùng ông đưa tôi đến cái lối đi dài trồng

xương rồng và giống sơn Nhật Bản dọc theo dòng sông, tôi nhìn thấy ở cuối con đường ấy là bà De Mortsauf, ngồi chơi với hai con bà. Nhìn qua những cành lá xinh nhỏ, rung rinh, người phụ nữ hiện ra thật đẹp. Chắc bà cũng ngạc nhiên vì sự sống sống trở lại của tôi, nhưng bà vẫn ngồi yên vì biết là chúng tôi sẽ đi đến chỗ bà. Ông bá tước chỉ cho tôi nhìn cái thung lũng, đứng đây trông rất khác khi chúng tôi lần lượt đi qua những điểm cao liên tiếp vừa rồi. Ở đây nàng có thể cho là một góc nhỏ phong cảnh của Thụy Sĩ. Cánh đồng cỏ, có những dòng suối nhỏ chảy ngang qua để rồi đổ vào sông Indre, hiện ra trước mắt, theo cả chiều dài của nó và xa xa mờ đi trong hơi khói. Về phía Montbazon thì mắt nhìn thấy một khoảng xanh rộng mênh mông, và về các phía khác thì có những ngọn đồi, những lùm cây, những tảng đá chặn ngang.

Chúng tôi bước dài hơn để đến chào bá tước phu nhân, bà bỏ rơi đột nhiên quyển sách Madeleine đang đọc và bế lên lòng bé Jacques đang có một cơn ho.

Ông bá tước bỗng tái xanh mặt, hỏi:

– Thế lại có chuyện gì vậy?

– Nó đau cuống họng đấy, không sao đâu.

Người mẹ trả lời, như không nhìn thấy tôi. Bà vừa đỡ lưng, vừa đỡ đầu em, và đôi mắt âu yếm của bà như có hai tia sáng rót luồng sinh khí vào cho đứa bé ốm yếu đáng thương kia.

Ông bá tước nói thêm, có vẻ trách móc: “Bà thật là đại dột hết sức tưởng tượng, cho nó hứng lấy cái hơi lạnh của dòng sông và để nó ngồi trên chiếc ghế đá”.

Em Madeleine kêu lên:

– Nhưng mà ghế nóng bỏng đây này, bố ạ.

Bà bá tước nói:

– Chúng nó chết ngột ở trên nhà ấy.

Ông bá tước nhìn tôi và nói:

– Các bà phụ nữ lúc nào cũng cho là mình đúng.

Để tránh khỏi phải tỏ ý tán thành hay không tán thành ông qua ánh mắt của tôi, tôi ngắm nhìn em Jacques đang kêu la đau cuống họng, và đang được mẹ dắt đi. Trước khi rời xa chúng tôi, bà còn được nghe thấy chồng bà nói:

– Khi người ta đã sinh ra những đứa con ốm yếu đến mức ấy, thì người ta phải biết chăm sóc chúng nó chứ.

Lời nói thật bất công, nhưng lòng tự ái của ông xui ông tự thanh minh bằng cách buộc tội cho vợ. Bá tước phu nhân đi như bay qua bao lơn vào thêm nhà, tôi thấy bà đi khuất vào cái cổng – cửa sổ. Ông De Mortsauf ngồi xuống ghế, cúi đầu tư lự. Tình cảnh của tôi lúc bấy giờ thật không chịu được. Ông không nhìn tôi, cũng chẳng nói với tôi một lời. Thôi thế là xong cuộc dạo chơi mà tôi định sẽ hòa hợp hoàn toàn với ông. Trong đời tôi, tôi không nhớ đã qua một khắc nào kinh khủng hơn. Mô hôi tôi nhỏ lã chã. Tôi tự nhủ: “Nên đi hay không nên đi?” Bao nhiêu điều suy nghĩ tràn ngập đầu óc khiến ông quên hẳn đi xem Jacques ra sao? Ông đột ngột đứng dậy và đến gần tôi. Chúng tôi đều quay lại để ngắm cái thung lũng tươi đẹp.

Tôi nói nhẹ nhàng với ông:

– Để một hôm khác chúng ta sẽ đi xem, ngài bá tước ạ.

Ông trả lời:

– Ta cứ đi! Tôi đã quen nhiều những cơn ho như vậy của Jacques. Thật đau khổ đối với tôi, luôn luôn sẵn sàng hy sinh đời tôi, không tiếc để đảm bảo cho con tôi sống được.

Cái tiếng vàng lại cất lên:

– Jacques đã dễ chịu, con nó ngủ được rồi, mình ạ.

Bà De Mortsauf hiện ra thình lình ở đầu lối đi. Bà đến, không có vẻ lo lắng, ân hận, ngậm ngùi gì cả và đáp lại lời chào của tôi.

– Tôi rất vui mừng thấy ông mến Clochegourde như vậy.

Ông bá tước nói với vợ, như muốn bà tha thứ sự bất công của ông:

– Minh ơi, mình có ưng tôi lấy ngựa đi đón ông Deslandes?

Bà trả lời:

– Mình đừng phải băn khoăn nữa. Jacques đêm qua không ngủ được, có thể thôi. Thằng bé thần kinh rất dễ chấn động, đêm qua con nó đã nằm mơ ghê sợ, và em đã phải kể cho con nghe bao nhiêu chuyện cho nó ngủ lại được. Con ho thần kinh đó thôi, em đã cho nó uống một viên thuốc an thần, con nó đã ngủ.

– Tôi nghiệp em quá, thế mà anh không biết gì cả. Ông De Mortsau hai tay cầm tay vợ và nhìn bà, nói như vậy.

– Chỉ có thể thôi, có gì đâu mà mình phải lo lắng? Mình ra ruộng lúa đi. Mình biết đó, nếu mình không có mặt thì tá điền cấy rẽ sẽ để cho những mụ đi mót lúa xa lạ vào đồng khi chưa mang về các bó lúa.

Tôi nói xen vào:

– Thưa bà, tôi sắp được học bài học nông nghiệp đầu tiên.

– Ông có một ông thầy tốt đây!

Bà vừa trả lời tôi vừa chỉ ông bá tước, ông bá tước môi cười thỏa mãn, như người ta vẫn nói “làm cho cái miệng thành hình trái tim”.

Chỉ hai tháng sau, tôi mới biết là bà đã phải trải qua một đêm lo âu ghê gớm, bà đã sợ là con bà bị bệnh bạch hầu. Còn tôi thì, lúc bấy giờ, ngồi trong chiếc thuyền, tâm hồn như ru bởi những ý nghĩ yêu đương, tưởng tượng rằng qua cửa sổ, bà đang trông thấy tôi, thờ phụng cái ánh sáng của ngọn nến soi vầng trán của bà, hân lên những lo âu đến chết đi được. Bệnh bạch hầu đang hoành hành ghê gớm ở Tours. Khi ra đến cửa, ông bá tước nói với một giọng cảm động:

– Bà De Mortsau thật là một thiên thần.

Lời nói ấy khiến tôi lão đảo, tôi mới biết sơ sơ cái gia đình này và lòng hối hận, tự nhiên đối với một tâm hồn trẻ trung trong

trường hợp như thế này, lên tiếng bảo tôi: “Người có quyền gì mà đến phá hoại cái hạnh phúc êm đềm này”. Ông bá tước sung sướng gặp một thánh giả non nớt mà ông có thể dễ dàng giành thắng lợi, nói với tôi về tương lai mà dòng họ Bourbons khi trở về sẽ đem lại cho nước Pháp. Ông nói chuyện thật lan man và có những ý nghĩ rất trẻ con làm cho tôi ngạc nhiên lạ lùng. Có những sự việc rành rành như hai với hai là bốn, mà ông không biết. Ông có vẻ sợ những người hiểu biết. Ông phủ nhận những cái gì cao kiến hơn ông. Vì thế mà ông chế giễu, đúng lý của ông, mọi sự tiến bộ. Sau cùng tôi nhận thấy trong lòng ông vô số những sợi tơ đau buồn nó bắt buộc người ta phải hết sức thận trọng để khỏi làm ông thất ý, do đó mà nói chuyện lâu và liên tục với ông thật là một công trình tư duy lớn. Khi tôi đã sờ mó – nếu có thể nói như thế – thấy những khuyết điểm của ông, tôi uốn mình theo những khuyết điểm ấy một cách mềm dẻo, ngang như bà bá tước mềm dịu mơn man chúng. Trong một thời kỳ khác của đời tôi, chắc chắn tôi đã phải làm ông phật ý. Nhưng nhút nhát như một em bé, cho là mình chẳng hiểu biết gì, hay cho rằng những người lớn tuổi thì hiểu biết hết, tôi ngạc nhiên, ngỡ ngàng trước những kết quả kỳ diệu mà nhà nông gia kiên trì này đã giành được ở Clochegourde. Tôi nghe một cách thần phục những kế hoạch của ông, và không có ý xu nịnh, tôi tỏ ra ước ao có một đất đai như cái trại này, vị trí của nó, một thiên đường trên trái đất mà tôi cho là hơn Frapesle nhiều, khiến nhà quý tộc kia rất hậu hĩnh đối với tôi. Tôi nói:

– Frapesle là một bộ đồ bạc thô kệch, còn Clochegourde là một hộp đồ ngọc quý.

Lời nói này về sau ông nhắc lại luôn và kể rõ người đã nói như vậy. Ông nói:

– Thế mà trước khi chúng tôi đến thì cái đất này thật là vắng vẻ hoang vu, thật là thảm hại.

Tôi hết sức lắng tai nghe khi ông nói đến những ruộng mạ, đến những vườn ươm. Không hiểu biết gì về công việc đồng áng, tôi hỏi dồn, hỏi thốt ông về giá cả các thứ, và ông tỏ vẻ hài lòng được chỉ bảo cho tôi bao nhiêu chuyện, ông ngạc nhiên hỏi tôi:

– Thế thì người ta dạy cho ông cái gì?

Ngày đầu ấy, ông bá tước khi trở về nhà đã nói với vợ:

– Ông Félix là một chàng trai dễ ư.

Ngay chiều hôm ấy tôi viết thư cho mẹ tôi bảo gửi quần áo đến cho tôi và báo cho biết là tôi ở lại Frapesle. Không biết gì về cuộc thay đổi lớn đang được sửa soạn lúc bấy giờ và cũng không biết ảnh hưởng của nó đối với cuộc đời của tôi, tôi vẫn nghĩ là mình sẽ trở lại Paris để học nốt luật, mà trường luật thì chỉ tiếp tục giảng trong những ngày đầu tháng Mười một, thế là tôi còn hai tháng rưỡi nữa.

Trong hồi đầu thời gian tôi ở đây, tôi cố gắng hòa hợp thật sâu sắc với ông bá tước, và thật là một thời gian đầy cảm giác cay độc. Tôi nhận ra trong con người ông một tính tình dễ giận dữ vô cớ, một thói quen hành động đột ngột trong một hoàn cảnh thất vọng, làm cho tôi e ngại lo sợ. Ở ông thường có những lúc bất ngờ ông trở lại thành nhà quý tộc dũng cảm trong quân đội Condé, với một vài tia chớp tượng trưng của những ý chí ấy, có thể trong những hoàn cảnh nghiêm trọng chọc thủng tình hình chính trị như là những trái bom và với những trường hợp gặp những con người ngay thẳng và dũng cảm có thể biến đổi một nhân vật bó buộc sống trong trại ập của mình trở thành một D'Elbée, một Bonchamp, một Charette. Trước một vài chuyện giả thử đưa ra, mũi ông cau lại, trán ông sáng lên và mắt ông phóng ra một tiếng sét, nhưng êm dịu lại ngay. Tôi sợ rằng, khi bắt gặp mắt của tôi, ông De Mortsauf có thể giết tôi không cần nghĩ ngợi. Vào thời kỳ ấy, tính tình của tôi chỉ có một chiều âu yếm. Ý chí nó thay đổi con người một cách lạ lùng, chỉ mới bắt đầu nhóm lên trong con người tôi – những thèm muốn quá độ của tôi đã làm cho cảm xúc của tôi lay động quá mạnh, nó giống như những xao xuyên của sợ hãi. Tôi không run sợ trước đấu tranh, nhưng tôi không muốn hy sinh trước khi được hưởng một hạnh phúc cùng chia sẻ. Những khó khăn tôi gặp và những ao ước của tôi càng lớn lên mãi trên hai đường song hành. Nói về tình cảm của tôi lúc này thế nào? Tôi đang có những phân vân do dự thảm hại. Tôi chờ một sự bất ngờ, tôi quan sát, làm quen với hai trẻ nhỏ mà tôi giành được sự quý mến, tôi cố gắng hòa hợp với mọi sự việc trong gia đình. Dần

dân, tự nhiên như không, ông bá tước bớt dè dặt đối với tôi. Tôi được thấy những thay đổi đột ngột trong tính tình ông, những lúc sâu muộn nặng nề mà vô cớ, những lúc vùng dậy bất ngờ, những than thở chua cay và gắt gỏng, các vẻ lạnh lùng ác cảm, những cử chỉ diên rồ kìm hãm lại, những tiếng rên rỉ như đứa bé, những tiếng kêu của con người thất vọng, những cơn giận không đoán trước được. Cái bản chất về tâm lý có điều khác cái bản chất thể xác ở chỗ này: là không có cái gì tuyệt đối ở đây, những hậu quả sẽ mãnh liệt là tùy theo phạm vi tác động của những tính tình hay những ý nghĩ xung quanh một sự việc. Việc tôi ở lại Clochegourde, tương lai cuộc đời tôi, tùy thuộc vào ý chí kỳ dị ấy. Tôi không thể nào mô tả cho nàng hay những lo âu đè nén lòng tôi, đang ở thời kỳ nảy nở mà cũng dễ co rúm lại khi bước chân đến đây, tôi tự hỏi: “Họ sẽ tiếp đón ta như thế nào?” Tâm hồn tôi lo lắng bao nhiêu khi một cơn giông tố chất lại trên vầng trán như tuyết kia, như là lúc nào cũng báo động. Thế là tôi rơi vào cái vòng áp bức độc đoán của con người ấy. Qua những đau khổ của tôi, tôi đoán ra những đau khổ của bà De Mortsauf. Chúng tôi lúc đầu trao đổi với nhau những cái nhìn thông cảm, tôi đôi khi chảy nước mắt khi bà cố giữ lại những dòng lệ của bà. Thế là bà bá tước và tôi, chúng tôi thử thách nhau thông qua sự đau khổ. Biết bao nhiêu điều tôi đã phát hiện được trong bốn mươi ngày đầu đầy ngậm ngùi thực sự, những niềm vui cảm thấy thâm lặng, những hy vọng đắm chìm rồi lại nổi lên!

Một buổi chiều, tôi chợt thấy bà tư lự một cách tín ngưỡng trước cảnh hoàng hôn nhuộm đỏ những đỉnh núi, và cho ta thấy cái thung lũng hiện ra như một chiếc giường, và không thể nào không lắng tai nghe khúc thánh ca ngân ngợi mà thiên nhiên nổi lên để mời mọc tất cả các sinh linh hòa tâm hồn vào tình yêu thương mệnh mông. Người thiếu nữ cố lấy lại những mộng tưởng đã bay đi? Người thiếu phụ có đau khổ vì một sự so sánh âm thầm không? Tôi nhìn cái dáng của bà, như một cái vẻ sẵn sàng cho lòng mình trải ra, thuận lợi cho những lời ngỏ bày tâm sự đầu tiên. Tôi nói với bà:

– Có những ngày cực nhọc thật!

Bà trả lời tôi:

– Ông đã nhìn thấu tâm hồn tôi, nhưng bằng cách nào thế?

Tôi đáp lại:

– Chúng ta gần nhau ở bao nhiêu là điểm! Chẳng phải là chúng ta cùng thuộc cái số nhỏ những người được ưu đãi về nỗi đau và về niềm vui, mà những năng khiếu cảm xúc rung động cùng một nhịp, gây nên những âm vang lớn trong đáy lòng, và bản chất thần kinh dễ rung động, luôn luôn hòa hợp với nguyên lý của sự vật? Đặt họ vào trong một môi trường mà tất cả là nghịch âm, họ sẽ đau khổ ghê gớm. Cũng như niềm vui của họ cũng thành hưng phấn say mê tuyệt vời khi họ gặp được những tư tưởng, những cảm giác, những con người có cảm tình với họ. Nhưng với chúng ta có một trạng thái thứ ba mà những khổ đau tai họa chỉ được nhận ra bởi những tâm hồn mang chung một căn bệnh, và có những sự thông cảm thật là ruột thịt với nhau. Có khi chúng ta không bị xúc động gì cả về mặt tốt, cũng như mặt xấu. Một cây đàn đại phong cầm diễn cảm, tự rung động được rung lên trong lòng ta, giữa chân không say sưa vô có, phát ra những âm thanh mà không thành điệu nhạc, những thanh động tan đi trong im lặng. Một thứ mâu thuẫn ghê gớm của một tâm hồn nổi dậy chống lại sự vô ích của hư vô. Những trò chơi nặng nề trong đó năng lực của chúng ta mất đi hoàn toàn, không có thức ăn gì bồi lại, như là máu chảy ra từ một vết thương không tìm thấy. Cảm xúc tràn trề trào ra như suối, gây nên những suy nhược ghê gớm, những nỗi buồn không sao tả được mà tại gian phòng nhận lời thú tội không có tai để nghe. Có phải là tôi đã nói lên những nỗi đau đón chung của chúng ta không?

Bà rùng mình và không ngừng ngắm trời hoàng hôn, bà trả lời tôi:

– Làm thế nào ông biết được những điều như thế với tuổi trẻ của ông? Hay ông đã từng là một phụ nữ?

Tôi đáp lại bà với một giọng run run cảm động:

– Chao ôi! Tuổi thơ của tôi đã như là một bệnh hoạn dai dẳng.

Bà nói và đứng dậy đi vội.

– Tôi nghe thấy tiếng ho của Madeleine.

Bá tước phu nhân thấy tôi đến luôn mà không thấy gì nghi ngại, vì hai lẽ. Trước hết, bà trong sáng như một đứa trẻ, và tư tưởng của bà không bao giờ có một chút sai chệch. Rồi tôi lại làm cho ông bá tước vui. Tôi như một cái mồi vút trước hàm con sư tử không vượt và không bồm. Cuối cùng tôi đã tìm thấy một lý do rất là tự nhiên để hiểu với tất cả mọi người, tôi không biết chơi cờ trictrac. Ông De Mortsaufer đề nghị sẽ dạy tôi chơi. Tôi đồng ý. Trong giây phút chúng tôi thỏa thuận như vậy, bá tước phu nhân không thể không nhìn tôi thương hại, muốn nói rằng “Ông tự ném mình vào miệng sói mà không hay!”. Lúc đầu tôi không hiểu gì, nhưng đến ngày thứ ba thì tôi đã rõ là tôi nhận được cái gì rồi. Lòng kiên trì của tôi, không có cái gì phá hoại được, kết quả của cả tuổi thơ của tôi, chín dần trong thời gian thử thách này. Ông bá tước sung sướng tha hồ chế giễu tôi khi tôi không thực hành đúng nguyên lý hay là phép tắc mà ông đã giảng cho tôi. Nếu tôi nghĩ một chút, ông than phiền là chơi quá chậm thì chán lắm, nếu tôi đi nhanh thì ông bảo là thúc ông ấy. Nếu tôi có ý dẫn giải, thì ông vừa tiếp thu điều có lợi vừa bảo rằng tôi quá vội vàng. Thật là một sự áp bức thấy đối với trò, một độc đoán roi vọt mà tôi chỉ có thể làm cho nàng hình dung được bằng cách so sánh với trường hợp giả dụ như Épictète mà phải chịu dưới quyền của một đứa trẻ độc ác. Khi chúng tôi chơi ăn tiền, ông ta được luôn luôn và tỏ ra vui sướng một cách thực nhục nhã, ti tiện. Nhưng chỉ một lời nói của vợ ông, an ủi tôi tất cả và khiến ông ngay tức khắc có thái độ lễ phép và lịch sự. Chẳng mấy lúc tôi rơi vào cái lò than hồng một hình tội không ngờ. Tất cả tiền của tôi chạy đi hết trong cái trò chơi ấy. Tuy rằng ông bá tước luôn luôn ngồi giữa bà vợ và tôi, cho đến khi tôi tạm biệt họ, có khi rất khuya, tôi vẫn hy vọng có một khoảnh khắc len vào được trong tâm tư bà, nhưng muốn giành được cái giây phút chờ đợi ấy với sự kiên trì đau khổ của người đi săn, thì làm thế nào không tiếp tục cái trò chơi quái ác kia mà tâm hồn tôi luôn luôn bị vò xé, và túi tiền của tôi bị dốc cạn? Đã bao nhiêu lần rồi, chúng tôi chẳng cùng ngồi yên lặng nhìn một sắc thái ánh trời trên đồng cỏ, những bóng mây trên vòm trời xám, những ngọn đồi trông mờ mờ như khói, những ánh trăng rung động

trong những sóng nước rung rinh như ngọc, mà chẳng nói với nhau được điều gì ngoài những điều ngắn ngủi bằng quơ:

– Ôi! Đêm đẹp sao!

– Thưa bà, đêm cũng là phụ nữ đấy!

– Ôi! Êm ả biết bao!

– Vâng! Ở đây người ta không thể hoàn toàn đau khổ.

Nghe câu trả lời này, bà trở lại thêu tiếp cái thảm của bà. Cuối cùng, tôi hình như đã nghe cái tiếng quần quai của những khúc ruột gây ra bởi một mối tình nó đòi chiếm một vị trí trong lòng bà. Hết tiền thì cũng hết những buổi tối kia. Tôi đã viết thư cho mẹ tôi, xin mẹ tôi gửi tiền cho, mẹ tôi mắng tôi và trong tám ngày không gửi tiền cho tôi. Thế thì kêu ai bây giờ? Mà cái đó quyết định cuộc đời tôi. Thế là trong lòng những hạnh phúc lớn của tôi, tôi lại gặp những đau khổ nó tấn công tôi bất cứ ở đâu. Nhưng ở Paris, ở trường trung học, ở ký túc xá, tôi đã tránh được những đau khổ ấy với một sự nhẹn nhục khắc khổ, và tai họa của tôi chỉ là tiêu cực, ở Frapesle cái tai họa tác động tích cực, và tôi đã có ý muốn ăn cắp, có những cái ý định tội lỗi, những giây phút điên cuồng, nó chà ngang dọc lên tâm hồn mà chúng ta phải bóp chết ngay nếu không thì sẽ mất hết lòng quý trọng của chính thân nhân ta. Ký ức những ý nghĩ độc địa ấy, những lo âu mà mẹ tôi đã gieo cho tôi với tính dè sẻn của bà đủ khiến tôi có một tấm lòng khoan hồng thiêng liêng đối với những thanh niên tuy không sa ngã, nhưng đã bước đến bờ vực thẳm như là để mất đo cái chiều sâu của nó... Tuy rằng sự lương thiện của tôi được nuôi bằng biết bao nhiêu giọt mồ hôi lạnh giá, được củng cố trong cái thời kỳ mà cuộc đời hé mở ra, như một dòng sông cho ta thấy cái đáy trơ những sỏi cuội, mỗi lần mà công lý xã hội đã kẻ gươm trên cổ một con người, tôi lại tự bảo: “Những luật hình tội là do những con người chưa từng biết đau khổ làm ra”. Trong cái lúc cùng cực ấy, tôi tìm thấy trong thư viện của ông De Chessel quyển dạy chơi trictrac, tôi học quyển sách ấy, rồi ông chủ nhà tôi lại dạy cho tôi mấy bài. Được dẫn dắt một cách êm ả hơn, tôi có nhiều tiến bộ, áp dụng những quy tắc và những tính toán mà tôi học thuộc

lòng. Chỉ sau vài ngày, tôi đã có thể trị được người chủ đàn áp tôi. Nhưng khi tôi thắng được ông, thì tính tình ông trở thành đáng ghét vô cùng, hai mắt ông long lên như mắt hổ, mặt ông cau có lại, đôi lông mày ông như tôi chưa hề trông thấy ở ai cả. Ông than phiền như một đứa trẻ hư. Có khi ông ném những quân cờ, nổi giận, nhảy chồm lên, cắn cái ống súc cờ, và rửa mặt tôi. Nhưng những cái thói thô bạo ấy cũng phải kết thúc. Khi tôi đã có một cách chơi siêu việt rồi tôi dẫn cuộc đấu theo ý muốn tôi, tôi xếp đặt để cho đến lúc kết thúc thì hai bên gần như ngang nhau bằng cách để cho ông bá tước thắng nửa đầu, và trong nửa sau thì tôi lấy lại sự thăng bằng. Cuộc tận thế không làm cho ông bá tước ngạc nhiên bằng sự tiến bộ nhanh chóng hơn ông của học trò ông. Nhưng ông không thừa nhận điều đó bao giờ. Sự kết thúc lúc nào cũng như lúc nào, những ván cờ của chúng tôi lại là một đầu đề mới mà trí óc ông nắm lấy. Ông bảo:

— Thật đúng là cái đầu óc của tôi đã mệt mỏi rồi. Cuối cuộc là ông thắng, bởi lúc ấy tôi đã mất hết cả sáng suốt.

Bà bá tước, cũng biết chơi, thấy rõ mưu mẹo của tôi, ngay lần đầu, bà nhìn thấy những dấu hiệu của tình yêu vô tận của tôi. Những chi tiết ấy chỉ có thể nhận thức được khi người ta hiểu những khó khăn ghê gớm của cờ trictrac. Cái điều nhỏ mọn ấy ý nghĩa biết bao. Nhưng tình yêu, như là Chúa trời của Bossuet, đặt cao hơn những chiến thắng phong phú nhất, cốc nước lã của người nghèo, sự cố gắng của người lính thường, chết một cách tối tăm. Bà bá tước trao cho tôi một lời cảm ơn thâm lặng, cái lời cảm ơn mà làm tan một trái tim đứa trẻ, bà đã nhìn tôi với con mắt bà nhìn các đứa con của bà! Từ cái buổi tối sung sướng tuyệt vời ấy, khi bà nói chuyện với tôi, bao giờ bà cũng nhìn tôi. Tôi không thể nói rõ được tâm trạng của tôi khi tôi ra về. Tâm hồn tôi đã thu hút cả thể xác tôi, tôi thấy người nhẹ lâng lâng, tôi không đi từng bước, tôi bay bổng. Tôi cảm thấy cái khỏe mắt nhìn của bà thấm trong người tôi, nó làm tâm hồn tôi tràn ngập ánh sáng, làm vang động trong tâm hồn tôi nhạc điệu của bản nhạc *O filii, o filiae*¹ phục sinh. Tôi bắt đầu một cuộc sống mới. Thế là tôi đã trở thành một cái gì đáng kể đối với bà. Tôi nằm

1. Hỡi những con trai, hỡi những con gái.

ngủ trong những chăn nệm hồng tía của nhà vua. Những ngọn lửa rờn qua đôi mắt nhắm của tôi và đuổi theo trong bóng tối như những con sâu xinh xắn chạy tiếp nhau trên đồng tro mặt giấy đốt lên. Trong những giấc mơ của tôi, tiếng nói của bà như là một âm thanh, có thể đụng chạm được, một không khí sáng ngời và thơm ngát bao phủ tôi, một điệu nhạc mơn man thần trí tôi. Ngày hôm sau, bà đón tiếp tôi với một thái độ thân thiết làm cho tôi cảm thấy một cách đầy đủ những cảm tình đã được bà ban cho, từ đó, tôi bắt đầu thấm thía ý nghĩa của từng giọng nói của bà. Cái ngày đó sẽ trở nên một trong những ngày đặc biệt nhất của đời tôi. Cơm chiều xong, chúng tôi đi dạo chơi trên những ngọn đồi, chúng tôi tới một cái trũng mà không một thứ cây cỏ nào mọc được, đất sỏi đá khô cằn, không chút màu mỡ, tuy vậy cũng có vài cây sồi, và những bụi sơn trà, cỏ thì không có mà có một lớp rêu hung, cằn cứng, mà những ánh tà dương như đốt cháy lên, chân đi trơn tuột. Tôi nắm tay em bé Madeleine để đỡ em, bà De Mortsauf đưa cánh tay cho Jacques vịn. Ông bá tước đi trước, quay nhìn lại, lấy gậy gõ xuống mặt đất và nói với tôi bằng một giọng ghê sợ.

– Đời ta là thế này đây!

Nhưng rồi ông nhìn vợ như để xin lỗi.

– Ô, nhưng đó là trước khi tôi được gặp mình.

Nhưng sửa lỗi quá muộn, mặt bà bá tước tái đi, người phụ nữ nào trong trường hợp này, không thấy lòng lay chuyển đau xót như bà?

Tôi nói to lên:

– Ôi, ở đây hương thơm êm dịu làm sao! Và ánh hoàng hôn đẹp để biết bao! tôi muốn có cả cái đất trũng này, đào sâu nó lên để có thể tìm thấy kho báu, nhưng cái quý chắc chắn nhất là được ở bên cạnh nhà ta đây. Ai mà chẳng ưng trả một cái giá rất đắt cái cảnh đẹp hài hòa này, cái con sông nhỏ uốn khúc quanh co, mà tâm hồn như tắm giữa những hàng trần bì và hàng sồi. Thị hiếu mỗi người thật khác nhau, với ngài đó là một cái trũng, với tôi là thiên đường.

Bà nhìn tôi, vẻ biết ơn.

Ông bá tước chua chát nói:

– Nông ca! Không phải nói đây là cảnh sống của một người mang cái tên họ của ông.

Ông ngừng lại rồi nói tiếp:

– Ông có nghe tiếng chuông nhà thờ Azay không? Tôi nghe rõ những tiếng chuông.

Bà De Mortsauif nhìn tôi một cách hãi hùng. Madeleine nắm chặt bàn tay tôi. Tôi nói với ông bá tước:

– Hay là ta về nhà, chơi một ván trictrac đi, ngài nhỉ. Tiếng quân cờ gieo sẽ làm cho ông không nghe thấy tiếng chuông nhà thờ nữa.

Chúng tôi trở lại Clochegourde, vừa đi vừa nói chuyện băng quơ. Ông bá tước bảo thấy đau mình quá, nhưng chẳng biết là đau ở đâu.

Khi chúng tôi trở về đến phòng khách trong nhà, thì giữa chúng tôi, không ai hiểu ai nghĩ gì, thật là khó tả. Ông bá tước ngồi sâu vào lòng một chiếc ghế phôi, trí óc đang chìm vào một điều trầm tư mà vợ ông không dám động đến, bà vẫn biết rõ những triệu chứng căn bệnh của ông và đoán được những căn bệnh sắp xảy ra. Tôi cũng im lặng theo bà. Nếu bà không bảo tôi ra về, có lẽ bà tưởng rằng ván cờ trictrac sẽ làm ông vui lên và làm tan vỡ những xúc động thần kinh tai hại mà tác động có thể làm bà chết được. Không có gì khó bằng việc khiến được ông bá tước nhận chơi trictrac như vậy, mặc dầu ông rất muốn chơi. Như là một ả tình nhân trẻ, ông muốn người ta phải xin ông, bắt ép ông chơi, để không có vẻ là phải cảm ơn người, có lẽ chính vì bụng ông muốn như vậy. Nếu vì đang mải một câu chuyện lý thú, tôi quên không nhắc lại chuyện trictrac, ông tỏ vẻ bức dọc ngay, khó chịu, gầy gò, và không bằng lòng nghe chuyện, phản đối tất cả. Biết trước tính nết ông, tôi mời ông chơi một ván trictrac, thì ông lại ba hoa “Trước hết là muộn quá rồi” và “tôi cũng không thiết chơi”. Rồi thì lý lẽ này, lý lẽ kia, như những

phụ nữ làm điệu bộ khiến ta chẳng còn biết thực sự họ muốn gì. Tôi phải hạ mình, phải kêu nài ông giúp tôi nắm vững một môn học rất dễ quên, nếu không có thực hành. Lần này, tôi phải làm ra vẻ hết sức vui để cho ông chịu nhận lời. Ông than phiền là ông văng đầu nên không tính bước đi được, đầu óc ông như kẹt giữa hai gọng kìm, ông nghe thấy như những tiếng kêu rít, ông thấy ngạt thở và ông bật lên những tiếng thở dài ghê gớm. Cuối cùng ông chịu ngồi vào bàn. Bà De Mortsauf rời chúng tôi để cho hai đứa con đi ngủ và để cho gia nhân câu kinh. Tất cả đều êm ả trong khi bà vắng mặt, tôi để cho ông De Mortsauf thắng, cái sung sướng ấy làm cho ông hết cả cái kình. Sự thay đổi đột ngột từ cái u buồn đã khiến ông tự đoán cho đời mình những điều tiên tri ảm đạm đến cái vui của người say, đến cái cười điên rồ và vô cơ kia làm tôi lo sợ đến lạnh giá cả người đi. Tôi chưa bao giờ thấy ông trong một cái con thần kinh rõ rệt như vậy. Sự quen thuộc thân thiết giữa chúng tôi đã đem lại hiệu quả là ông không dè dặt gì đối với tôi. Mỗi ngày qua, ông muốn thu hút tôi dưới quyền độc đoán của ông, nắm thêm một cái mối cho ông giày vò, thực thế, bởi vì những bệnh nhân thần kinh là những con người cũng có những thèm khát, những bản năng và cứ muốn mở rộng cái khoảng đất họ thống trị như một địa chủ muốn mở rộng đất đai của mình. Bà bá tước ở trên gác xuống và đến ngồi gần bàn trictrac để cho có ánh sáng trên tấm thảm bà thêu, nhưng bà ngồi vào thêu mà không giấu được nỗi lo âu của bà. Một nước cờ tai hại, mà tôi không ngăn cản được thay đổi hẳn vẻ mặt của ông bá tước, đang vui hóa tối sẫm, đang đỏ hóa vàng, ánh mắt mờ đi. Rồi lại một tai hại cuối cùng mà tôi không đoán trước được, mà cũng không sửa chữa được, ông De Mortsauf đã dẫn tới một nước cờ bất ngờ như tiếng sét làm ông thua hẳn. Tức thời, ông đứng dậy, cầm cả bàn cờ ném vào tôi, vút ngọn đèn xuống đất, nắm tay trên mặt bàn nhỏ chân quỳ và nhảy ra phòng khách – tôi không nói được là ông đi. Cái nguồn thác chữ rửa, mắng mỏ, gắt gỏng, những lời nói lộn xộn ở miệng ông đổ ra, làm nghĩ đến những trường hợp ma ám ở thời trung cổ. Nàng hãy tưởng tượng thái độ của tôi.

Bà bá tước ấn tay tôi và bảo:

– Ông hãy ra vườn đi.

Tôi đi ra, ông bá tước không nhận thấy tôi đi mất.

Từ ngoài sân cao mà tôi thông thả đi tới, tôi nghe thấy những tiếng nói to và rên rĩ từ buồng của ông, giáp với buồng ăn. Qua cơn bão táp ấy, tôi cũng nghe thấy tiếng nói của thiên thần chốc lát lại nổi lên như một tiếng hót họa mi khi cơn mưa sắp hết. Tôi đi dạo dưới những cây trinh nữ trong cái đêm cuối tháng Tám tuyệt đẹp này, chờ đợi bà bá tước sẽ đến tìm tôi. Chắc bà sắp đến, cử chỉ của bà như hẹn trước với tôi như vậy.

Từ vài ngày nay, như có một điều cần được thanh minh giữa chúng tôi, chỉ cần một lời nói thôi là cả một nguồn tình cảm trong lòng chúng tôi sẽ bật tuôn ra. Một sự hổ thẹn nào kéo lui cái giờ mà sự hòa hợp sẽ hoàn toàn giữa chúng tôi? Có lẽ bà cũng quý mến như tôi quý mến cái giây phút rung động, giống như những cảm xúc sợ hãi, làm cho cảm giác tê tái đau đớn trong những khoảnh khắc mà người ta giữ lại cuộc sống sắp tràn bờ, người ta e dè không muốn bộc lộ thâm tâm của mình, phục tùng một sự hổ thẹn như của những thiếu nữ trước khi ra mắt người chồng yêu quý. Những ý nghĩ mà chúng ta đã chồng chất trong lòng đã làm nở rộng, lớn ra cái điều bộc lộ, đầu tiên đã trở thành cần thiết. Một tiếng đồng hồ trôi qua. Tôi vẫn ngồi trên cái bao lơn gạch, bỗng nhiên nghe thấy tiếng động bước chân của bà hòa với tiếng uyển chuyển như sóng lượn của tà áo dài làm cho không khí yên tĩnh buổi chiều tối xao động lên. Đó là những cảm giác mà trái tim tôi không đủ hiểu được.

Bà nói với tôi:

– Ông De Mortsauf đã ngủ rồi. Khi ông nhà tôi như vậy, tôi thường cho uống một chén nước có pha vài ngọn anh túc, các cơn ấy thường cách nhau khá lâu cho nên phương thuốc đơn giản này vẫn giữ nguyên hiệu nghiệm.

Rồi bà thay đổi giọng nói và bảo tôi với một cái thanh điệu khẩn khoản hết sức, rằng một sự tình cờ đau đớn đã phơi bày để ông biết những bí ẩn gìn giữ hết sức kín đáo đến bây giờ, xin ông hãy hứa với tôi sẽ chôn vùi trong đáy lòng ông ký ức của câu chuyện

xảy ra này. Ông hãy vì tôi mà làm điều đó, tôi khẩn khoản yêu cầu ông. Tôi không đòi ông thề, xin ông chỉ nói cái tiếng “vâng” của một con người danh dự. Thế là tôi thỏa mãn.

– Thế tôi có cần phải nói cái tiếng “vâng” ấy nữa không? Chúng ta chưa hiểu nhau bao giờ ư?

Bà nói tiếp:

– Xin ông đừng đánh giá xấu ông De Mortsauf qua những hậu quả của những đau khổ chịu đựng dai dẳng trong thời kỳ lưu vong. Ngày mai ông ấy sẽ quên hết những điều đã nói, và ông sẽ lại thấy ông De Mortsauf rất tốt và rất ân yếm.

Tôi trả lời bà:

– Xin bà thôi không cần phải bào chữa gì cho ông. Tôi sẽ làm tất cả những gì bà muốn. Tôi sẽ nhảy xuống sông Indre ngay lúc này, nếu tôi có thể thay đổi hẳn con người ông De Mortsauf và đưa bà trở về một cuộc đời hạnh phúc. Cái điều duy nhất mà tôi không có thể làm lại được ấy là ý kiến của tôi, không có gì cắm sâu vào lòng tôi như cái điều đó. Tôi có thể hiển dương bà cuộc sống của tôi, tôi không thể hiển dương bà ý thức của tôi. Tôi có thể không nghe theo ý thức của tôi, nhưng tôi có thể nào cấm không cho nó nói ra lời? Thế mà theo ý thức của tôi thì ông De Mortsauf là...

Bà ngắt lời tôi một cách đột ngột ít thấy:

– Tôi hiểu ông rồi, ông nói có lý. Ông bá tước thần kinh dễ xúc động như một ả tình nhân nhỏ bé. Bà nói như vậy để làm cho nhẹ đi cái ý nghĩ về sự điên dại bằng cách nói lời dịu đi, ông chỉ như vậy rất ít khi thôi, nhiều nhất một năm mới xảy ra một lần, trong những thời kỳ nóng bức quá. Thời kỳ lưu vong đã gây ra bao nhiêu tai họa. Bao nhiêu cuộc đời đẹp đẽ bị tiêu tan. Ông ấy lẽ ra có thể đã trở thành một nhà quân sự đại tài, vinh dự của đất nước.

Đến lượt tôi ngắt lời bà:

– Tôi biết lắm.

Và tôi nói để cho bà hay là vô ích, không nên đánh lừa tôi.

Bà ngừng nói, đặt một bàn tay lên trán và bảo tôi:

– Ai đã dắt dẫn ông vào gia đình này? Chúa có phải muốn đưa lại một cứu nhân, một người bạn nồng nhiệt để nâng đỡ tôi, bà vừa nói vừa tỳ mạnh bàn tay bà trên bàn tay tôi – vì ông tốt và đại lượng.

Bà ngược mắt nhìn lên trời như muốn kêu gọi một sự chứng giám rõ ràng xác nhận những ước mơ thâm kín kia là đúng, rồi bà lại cúi xuống nhìn tôi. Như bị điện giật bởi cái ánh mắt đã gieo một tâm hồn vào lòng tôi, tôi đã mắc một cái lỗi thiếu lễ độ, theo danh từ xã giao; nhưng đối với một loại tâm hồn nào đấy, phải chăng điều đó có khi chỉ là một sự khẩn trương do lòng độ lượng vị tha đẩy tới trước một sự nguy hiểm, ý muốn tránh một sự va vấp, lo ngại một tai họa lại không xảy tới, và nhiều khi có lẽ là một lời chất vấn một trái tim xem nó có rung động cùng nhịp với trái tim ta không? Nhiều ý nghĩ bùng dậy trong lòng tôi như là những ánh sáng và khuyên tôi nên rửa sạch cái vết nhơ làm vấy bẩn tấm lòng trong trắng của tôi, vào lúc tôi đang tiên đoán một sự hòa hợp hoàn toàn.

Tôi nói với một giọng nhỏ yếu hẳn đi vì trái tim đập mạnh, những tiếng đập dễ dàng nghe thấy trong sự im lặng sâu xa xung quanh chúng tôi.

– Trước khi chúng ta đi xa hơn, bà có cho phép tôi làm cho lắng trong một kỷ niệm cũ không?

Bà vội vàng trả lời, và để một ngón tay trên môi tôi rồi bà tức khắc bỏ ra:

– Im lặng!

Bà nhìn tôi, kiêu hãnh như một người phụ nữ vị trí quá cao mà sự lắng nhục kia không thể nào làm thương tổn phẩm giá, và bảo tôi với một giọng xúc động:

– Tôi hiểu ông muốn nói đến chuyện gì. Đó là điều nhục mạ đầu tiên, điều nhục mạ cuối cùng, điều nhục mạ duy nhất mà tôi phải chịu. Đừng bao giờ nhắc lại buổi dạ hội ấy nữa. Nếu người nữ tín đồ Giatô ngoan đạo đã tha thứ cho ông, thì người phụ nữ vẫn còn đau khổ.

– Xin bà chớ khắc nghiệt hơn là Chúa.

Tôi vừa nói vừa giữ không cho rơi những giọt lệ đã đọng trên hai hàng mi.

Bà trả lời:

– Tôi phải nghiêm khắc hơn, vì tôi yếu đuối hơn.

Tôi nói tiếp như là một cách phản đối của trẻ thơ:

– Nhưng xin bà hãy cho tôi nói, coi như là lần đầu, lần cuối, lần duy nhất trong đời bà.

– Thế thì ông nói đi! Nếu không thì ông lại tưởng tôi sợ không dám nghe ông nói.

Cảm thấy giây phút đó là duy nhất trong đời chúng tôi, tôi nói với một cái giọng bắt buộc bà phải chú ý, rằng tất cả những phụ nữ trong dạ hội ấy, tôi đều nhìn một cách thờ ơ, cũng như tất cả những phụ nữ mà tôi đã gặp cho đến bấy giờ, ngược lại khi tôi thấy bà, thì tôi, con người ham mê học tập như thế, con người không bạo dạn chút nào, tôi đã như bị một sự cuồng nhiệt lôi cuốn, cuồng nhiệt mà chỉ kẻ nào chưa từng biết, từng cảm thấy có thể kết án tôi, rằng chưa bao giờ một trái tim người lại tràn đầy đến thế cái khát khao không người nào có thể chống lại được, và nó làm ta chiến thắng cả cái chết.

Bà ngắt lời tôi:

– Và cả sự khinh bỉ?

Tôi hỏi lại bà:

– Thế ra bà đã khinh bỉ tôi?

Bà đáp:

– Thôi, chúng ta đừng nói đến chuyện ấy nữa.

Tôi đáp lại bà với sự bông bột do một nỗi đau quá lớn gây ra:

– Ta hãy cứ nói. Đó là tất cả con người tôi, là cuộc sống của tôi mà không ai biết, một bí ẩn mà bà phải biết, nếu không thì tôi sẽ chết vì tuyệt vọng. Chẳng phải cũng là cả bà nữa không, bà không

hay đó, nhưng chính bà là bà mệnh phụ trong tay mang sáng ngời vành hoa dành cho những kẻ chiến thắng trong trận đấu đó sao?

Rồi tôi kể lại cho bà nghe, thời thơ ấu và tuổi thanh niên của tôi, không như tôi đã kể cho nàng nghe, nhìn từ xa xôi, mà với những lời cuồng nhiệt của người thanh niên mà những vết thương còn rỉ máu. Giọng nói của tôi vang động như lưỡi rìu của người tiểu phu trong một khu rừng. Trước mắt nàng rơi rụng âm âm những năm tháng đã chết, những đau khổ triền miên như những cành khô trụi mọc chơm chớm trên những năm tháng ấy. Tôi đã tả lại cho bà nghe với những lời nóng bỏng một lớp những chi tiết ghê gớm mà tôi đã không để nàng phải nghe. Tôi trải ra trước mắt bà cái kho báu của những ước vọng yêu đương chói ngời, vàng nguyên trinh bạch những niềm khao khát của tôi, cả một trái tim nóng bỏng giấu trong lòng những tảng băng của một mùa đông liên tục chồng chất trên dãy núi Alpes. Đầu trĩu nặng dưới trọng lượng của những nỗi đau khổ mà tôi kể lại với những hòn than hồng của Isaïe, khi tôi chờ đợi một lời nói của người phụ nữ kia vẫn nghe tôi, im lặng, cúi đầu, bà dội sáng cả đêm tối với một ánh mắt, bà làm sinh động cả những thế giới con người và thế giới thần tiên chỉ với một lời nói của bà thôi.

– Chúng ta đã có một thời thơ ấu như nhau.

Về mặt của bà sáng ngời vành hào quang của những đáng tử vì đạo. Trong một phút ngưng lại, hai tâm hồn chúng tôi hôn phối cùng nhau trong một ý nghĩ chung an ủi. Không phải chỉ một mình tôi đã đau khổ! Bà bá tước cũng nói với tôi bằng cái giọng bà dành riêng khi nói với các đứa con bà yêu quý là bà có một điều lắm lạ trót là một đứa con gái khi những anh em trai trong nhà đều chết cả. Bà giải thích cho tôi thấy rõ những chỗ khác nhau giữa cái hoàn cảnh một người con gái luôn luôn buộc bên cạnh một người mẹ với những nỗi đau khổ của một đứa trẻ bị ném vào trong thế giới các ký túc xá trường trung học. Cái cô đơn của tôi thật là một thiên đàng nếu so sánh với cái cối xay mà tâm hồn của bà luôn luôn bị nghiền nát, cho tới ngày người mẹ thật xứng đáng là mẹ, người cô hiền hậu, đã cứu và giải thoát bà khỏi cái hình tội mà bà kể lại cho tôi nghe

những nỗi đau khổ luôn luôn tái sinh. Những mũi kim châm chọc vô có rất khó chịu đối với những tâm hồn thần kinh dễ cảm xúc, không lùi bước trước một mũi dao găm, nhưng lại chết được dưới lưỡi gươm treo của Damoclès: khi là một sự chan hòa độ lượng lại bị cắt đứt bởi một kỷ luật băng giá; khi là một cái hôn nhận một cách lạnh lùng, một sự im lặng khi thì bắt buộc, khi thì lại bị trách móc, những dòng lệ phải nuốt mà vẫn đọng trong trái tim, cuối cùng hàng ngàn những điều áp chế của nhà tu kín, che đậy dưới con mắt của những người lạ dưới bề ngoài một tình mẫu tử vinh quang, ca ngợi nồng nhiệt. Mẹ bà giành lấy vinh dự cho mình và khoe khoang bà, nhưng ngay ngày hôm sau, bà phải trả rất đắt những lời xu nịnh cần thiết cho sự thắng lợi của cô giáo. Sau bao nhiêu phục tùng và gắng sức dịu dàng, người con gái ấy tưởng đã thắng được trái tim người mẹ, và trao cả cho mẹ những tâm tư thâm kín của mình, kẻ bạo chúa lại hiện trở lại và giày vò đứa con vì những lời thổ lộ kia. Một kẻ gián điệp cũng không hèn nhát và phản bội như vậy. Tất cả những điều vui mừng và sung sướng của những cô thiếu nữ, những ngày hội hè, cô đều phải trả với một giá rất đắt, cô bị mắng vì đã được sung sướng, dường như cô bị mắng vì đã phạm một cái lỗi. Những bài học cao quý của nền giáo dục mà cô gái học không bao giờ được truyền thụ với tấm lòng yêu mến, mà luôn với một thái độ mỉa mai độc địa. Cô cũng không trách mẹ những điều ấy. Cô chỉ trách cô sợ mẹ nhiều hơn là yêu mẹ. Có lẽ thiên thần đó nghĩ rằng những điều khắc nghiệt ấy là cần thiết? Nó đã chẳng chuẩn bị cho cô để sống cuộc đời hiện tại hay sao? Khi nghe bà, tôi có cảm giác là cây đàn thụ cầm Job mà tôi đã gảy nên những điệu nhạc man dã, bây giờ trong những ngón tay ngoan đạo đã trả lời bằng những thần khúc ca ngợi Đức Mẹ Đồng Trinh ở dưới chân thánh giá.

– Chúng ta đều đã sống trong một bầu trời chung, trước khi gặp lại nhau ở đây, bà từ phương đông đến, tôi từ phương tây về.

Bà lác đầu với một cử chỉ tuyệt vọng và bảo:

– Phương đông là của ông, phương tây là của tôi... Ông sẽ sống sung sướng, tôi sẽ chết vì đau khổ. Đàn ông, họ tự tạo lấy cuộc đời của họ. Còn đời tôi thì đã định sẵn rồi, mãi mãi như thế. Không thể

lực nào có thể đập tan cái dây xích nặng nề ấy, nó buộc người phụ nữ với một chiếc vòng vàng, tượng trưng cho sự trinh tiết của những người vợ.

Tự cảm thấy là anh em song sinh chung một lòng mẹ, bà nghĩ rằng không nên thổ lộ nửa chừng với nhau, hai chị em đã uống ở những nguồn nước chung. Sau cái tiếng thở dài tự nhiên của những trái tim trong trắng, khi cởi mở lòng mình, bà kể cho tôi nghe những ngày đầu của cuộc hôn nhân, những thất vọng đầu tiên, tất cả những đổi mới của đau khổ. Bà cũng như tôi đã quen biết những cái điều nhỏ nhặt, nhưng rất lớn đối với những tâm hồn mà cái bản chất trong vắt bị rung chuyển triệt để với một sự va vấp nhỏ nhẹ, như một hòn đá ném xuống hồ là rung chuyển cả mặt nước và đáy hồ. Khi lấy chồng bà có một ít tiền tiết kiệm, một ít vàng, nó là dấu vết của những ngày giờ sung sướng, những trăm nghìn thêm muốn của tuổi trẻ; trong một ngày đen tối, bi đát, bà đã đem cho cả, một cách rộng lượng mà không bảo rằng đấy không phải chỉ là những đồng vàng mà là những kỷ niệm. Không bao giờ chồng bà coi trọng những hy sinh ấy của bà. Ông không biết là mình đã có nợ đối với vợ. Đáp lại cái kho báu kia chôn vùi dưới dòng sông quên lãng, bà không nhận được đến một ánh mắt ướm lệ nó đền bù tất cả, đối với những tâm hồn phúc hậu, nó như là một hòn ngọc quý sáng ngời trong những ngày đen tối khó khăn. Chao ôi! Bà đã bước từ đau khổ này sang đau khổ khác. Ông De Mortsauif quên không trao cho bà số tiền sinh hoạt trong gia đình, khi bà phải cố gắng vượt qua sự dè dặt của phụ nữ, để bảo ông đưa, thì ông bàng hoàng như vừa tỉnh một giấc mơ. Không lần nào ông tránh cho bà nỗi đau lòng ấy. Bà sợ hãi biết bao khi bắt đầu biết cái tật bệnh của chồng. Tâm hồn bà đã bị tan vỡ trong cái cơn điên giận đầu tiên của chồng bà phát ra. Bà đã phải trải qua bao nhiêu suy nghĩ nặng nề trước khi đành nhìn nhận chồng bà là một con người phế bỏ, cái con người bề ngoài bề vệ và ngự trị trên cả cuộc đời một người phụ nữ. Bao nhiêu tai họa kinh hồn đã xảy ra sau hai lần bà sinh nở. Hai đứa trẻ tưởng như chết ngay lúc mới lọt lòng kia, đã làm lòng bà đau đớn biết bao! Phải dững cảm biết bao để tự bảo mình: “Ta sẽ thổi hơi sống vào người chúng, ta sẽ sinh lại chúng hằng ngày”. Rồi thì tuyệt vọng biết bao nhiêu khi

nhìn thấy cái trở ngại không vượt nổi nơi cái bàn tay, nơi cái trái tim, mà những người phụ nữ trông cậy sẽ cứu được mình. Bà đã nhìn thấy cái tai họa mệnh mông ấy trải những cánh đồng cỏ gai trước mặt bà mỗi lần khắc phục được khó khăn trở ngại. Mỗi khi leo một ngọn núi, bà lại nhìn thấy những sa mạc mới phải vượt qua, cho đến ngày bà hiểu rõ bản chất của chồng bà, cơ thể của các con bà, và cái xứ sở bà phải ở, cho đến ngày, như người con trai bị Napoléon giật ra khỏi gia đình êm ấm, bà dần quen bước chân trong bùn và trong tuyết, trán quen hứng những đạn trái phá, và tất cả con người bà quen cái phục tùng của người lính. Những điều này, mà tôi tóm tắt cho nàng nghe, bà đã kể cho tôi lúc đó trải ra âm u, tỉ mỉ, với tất cả những sự việc thâm trầm kèm theo, những cuộc cãi cọ trong gia đình mà bà thất bại, những cố gắng vô hiệu quả.

Cuối cùng bà nói:

– Ông phải ở đây vài tháng mới hiểu được bao nhiêu khó nhọc mới sửa sang cái đất Clochegourde này, bao nhiêu là khéo léo mềm mỏng mệt nhọc để làm cho ông bá tước ưng thuận điều cần thiết nhất cho lợi ích của ông. Khi một việc làm tôi khuyên bảo, chưa thành công ngay lúc đầu, thì ông tha hồ chê trách tác giả như một đứa trẻ. Khi mà thành công tốt đẹp thì ông vui mừng biết bao, nhận tất cả công sức về mình. Bao nhiêu kiên trì cần thiết để luôn luôn phải nghe những lời than phiền khi tôi đã phải gắng sức đến chết được để sàng lọc thời giờ của ông, tắm hương thơm cái không khí ông hít thở, rải cát và trồng hoa những lối đi mà ông trải đá. Phần thưởng của tôi là cái điệp khúc ghê sợ: “Tôi sắp chết rồi! Cuộc sống nặng nề quá!” Nếu may mắn trong nhà có nhiều khách khứa, tất cả tan đi, ông trở nên dễ ưa và lễ phép. Sao đối với vợ con, ông lại không như thế? Tôi không làm sao giải thích được sự thiếu chân thành ở một con người đôi khi rất hào hiệp. Ông có thể bí mật phi ngựa lên Paris, mua cho tôi một thứ trang sức, như là mới rồi trong dịp dạ hội ở thành phố. Đối với việc chi tiêu trong nhà thì bủn xỉn, nhưng nếu tiêu cho tôi khi tôi muốn thì ông lại rất hoang. Đáng lẽ phải làm ngược lại. Tôi không cần gì cả, nhưng chi tiêu trong nhà thì quá nặng. Với ý muốn làm cho cuộc đời của ông sung sướng, và không nghĩ rằng tôi sẽ có con, có lẽ tôi đã làm cho ông có cái nếp

coi tôi là nạn nhân của ông, khi tôi có thể với một vài sự vượt ve, dắt ông theo tôi như một đứa trẻ con, nhưng tôi không muốn hạ thấp phẩm giá của tôi để đóng một vai trò nhục nhã như vậy. Nhưng lợi ích của gia đình đòi hỏi tôi phải bình tĩnh và nghiêm khắc như một pho tượng công lý, thế mà cả tôi nữa, tâm hồn tôi cũng dễ chan hòa và trù mến!

Tôi bảo với bà:

– Sao bà không đem cái ảnh hưởng ấy của bà để làm chủ con người ấy, để chỉ huy ông?

– Nếu chỉ có tôi thôi, tôi sẽ không khắc phục được cái im lặng đần độn của ông, chống đối lại hàng giờ những lý do chính đáng, hoặc trả lời những nhận xét không có một chút logic, chẳng khác gì lý lẽ của trẻ con. Tôi không nỡ dùng liệt chống lại sự yếu đuối, chống lại tuổi thơ. Chúng có thể đánh tôi mà tôi không kháng cự. Tôi có thể đem sức mạnh đối phó với sức mạnh, nhưng tôi không có nghị lực chống lại những người mà tôi thương hại. Đối với Madeleine, nếu phải bắt buộc cháu làm cái gì để cứu cháu, thì tôi đành chết theo cháu thôi. Tình thương người làm rã rời những thớ thịt của tôi, làm dần chùng cả thần kinh của tôi. Vì vậy cho nên những rung động quá mạnh trong mười năm vừa qua đã làm tôi xiêu ngã, ngày nay cảm tính của tôi luôn luôn bị thử thách, hầu như không còn chút cứng rắn nào, không có cái gì làm cho nó hồi phục lại, đôi khi tôi không còn cái nghị lực đã giúp tôi chịu đựng những giông tố. Vâng, đôi khi, tôi đã chịu thua. Không được nghỉ ngơi, không có những cuộc tắm bể để tôi giữ lại tinh thần tôi, tôi sẽ chết. Ông De Mortsauf sẽ giết tôi và cái chết của tôi cũng sẽ làm ông chết.

– Thế sao bà không rời xa Clochegourde lấy vài tháng, sao bà không ra bãi bể với hai cháu bé?

– Trước hết vì ông De Mortsauf sẽ coi là mất hết, nếu tôi đi xa. Tuy rằng ông không muốn tin bệnh trạng của ông lại thế, nhưng ông vẫn cảm thấy điều đó. Ở trong ông có hai nhân vật đối lập: con người thường và con bệnh, hai bản chất khác nhau mà những mâu

thuần giải thích bao nhiêu chuyện kỳ quặc. Và lại ông run sợ cũng có lý. Tất cả sẽ hỏng hết ở đây. Có lẽ ông đã trông thấy ở tôi một người mẹ lo lắng che chở cho con cái mình chống một con diều hâu nó đang bay là, nhòm ngó những đứa trẻ. Nhiệm vụ nặng nhọc hết sức, lại thêm vào đó những sự chăm sóc cần thiết đối với ông De Mortsauf, luôn luôn hỏi: “Bà đâu?” Chưa hết: tôi cũng là gia sư của Jacques, nhũ mẫu của Madeleine. Vẫn chưa hết, tôi là quản gia và quản lý. Ông sẽ thấy hết ý nghĩa của những lời tôi nói khi nào ông hiểu rằng việc khai thác một đất đai ở đây là sự kinh doanh mệt nhọc nhất trong các kinh doanh. Thu hoạch tiền mặt của chúng tôi thì ít, những trại ấp của chúng tôi, chúng tôi trồng trọt, chăn nuôi lấy một phần nửa, một thể thức kinh doanh đòi hỏi một sự trông nom liên tục. Phải bán lấy lúa má, súc vật, mọi thứ mùa màng. Chính những tá điền của chúng tôi cạnh tranh với chúng tôi. Họ thông đồng với những người mua, trong các quán rượu, định giá với những người này, sau khi đã bán phần sản xuất của họ trước. Tôi sẽ làm ông chán ngấy nếu kể cho ông nghe hàng nghìn những khó khăn trong công việc đồng áng của chúng tôi. Tôi tận tụy đến đâu cũng không thể ngăn cản được những tá điền của chúng tôi ăn cắp phân tro để bón đất họ trồng, tôi cũng không thể đến tất cả những người cấy rẽ để xem họ có thông đồng với nhau khi chia mùa màng, tôi cũng không thể biết được lúc nào bán thì lợi nhất. Nếu ông nghĩ một chút thôi về sự lơ đãng, kém trí nhớ của ông De Mortsauf, đến những sự vất vả của tôi thôi thúc ông ấy, bắt buộc ông ấy lo đến công việc của mình, thì ông sẽ hiểu nhiệm vụ của tôi nặng nề như thế nào, và không thể nào trút bỏ một lát thôi. Nếu tôi đi, chúng tôi sẽ phá sản. Chẳng ai chịu nghe theo, làm theo ông ấy, những lệnh của ông ấy trước sau mâu thuẫn với nhau, hơn nữa, chẳng ai yêu ông ấy. Ông ấy hay gắt gỏng, thích đọc đoán, thêm nữa như là mọi người tâm hồn yếu đuối, ông ấy hay nghe theo những kẻ thuộc quyền ông nên không gây được cảm tình để đoàn kết những gia đình. Nếu tôi đi, thì sẽ không có một gia nhân nào ở lại đây nữa chỉ sau tám ngày thôi. Ông thấy đó, tôi bị ràng buộc chặt vào Clochegourde như là những bó hoa chỳ kia bị gắn vào mái nhà của chúng tôi. Tôi không giấu ông điều gì. Tất cả vùng này, không ai hiểu những điều bí ẩn của cái đất Clochegourde này, thế mà bây giờ ông hiểu hết. Xin ông

đừng nói gì không tốt về cái đất Clochegourde này, chỉ nói tốt, nói hay thôi ông sẽ được tôi quý mến – bà nói thêm với một giọng êm nhẹ – và tôi sẽ quý mến và biết ơn ông. Với điều kiện ấy, ông có thể lúc nào đến Clochegourde cũng được, lúc nào ông cũng sẽ gặp ở đây những tâm hồn bạn bè.

Tôi nói liền:

– Nhưng mà tôi, có phải là tôi chưa từng đau khổ đâu. Minh bà...

Bà nói tiếp và để hé một nụ cười, cái nụ cười của những người phụ nữ nhẵn nhụi, nó có thể làm cho đá hoa cương phải vỡ toạc.

– Không! Ông đừng lấy làm ngạc nhiên vì những lời tâm sự này của tôi, nó chỉ trình bày cho ông thấy cuộc đời thực mà thôi, chứ không phải như là trí tưởng tượng của ông ước mơ. Mỗi người chúng ta đều có tính tốt và tính xấu. Nếu tôi lấy phải một kẻ hoang tàng, hấn sẽ làm tôi phá sản. Nếu người ta gả tôi cho một người trai trẻ, trác táng, gã ấy có thể được nhiều thắng lợi xã giao nhưng có thể là tôi không giữ được chân hấn, hấn sẽ bỏ tôi, và tôi sẽ chết vì ghen – bà nhấn mạnh với một giọng say sưa mãnh liệt như một tiếng sấm trong cơn giông tố – Tôi hay ghen! Ông De Mortsauif yêu tôi với tất cả tình yêu của ông ấy; tất cả tình yêu chứa đựng trong trái tim ông, ông đem trút dưới chân tôi như nàng Madeleine đã trút hết cả hương trầm của nàng còn lại dưới chân của Đấng Cứu Thế. Ông hãy tin điều này: một cuộc đời tình ái là một biệt lệ oan nghiệt đối với quy luật của trái đất này. Bông hoa nào cũng héo tàn, những niềm hoan lạc lớn đều có một ngày mai đen tối khi chúng có một ngày mai. Cuộc đời thực đầy lo âu, hình ảnh của nó là hoa gai mọc ở dưới thềm sân cao này, tuy không có ánh nắng mà vẫn xanh tươi trên cành. Ở đây, cũng như ở cái quê hương miền bắc có những cảnh trời tươi, tuy là hiếm thật đấy, nhưng mà nó làm nhẹ đi bao nhiêu khổ cực. Vả lại những người phụ nữ chỉ biết có một tình mẫu tử thôi, phải chăng chỉ say sưa với những hy sinh hơn là lạc thú? Ở nơi này, tôi kéo về tôi những trận giông tố sắp sửa đổ xuống đầu mọi người hay con cái tôi, và khi kéo về đầu tôi như vậy, tôi có một cái cảm giác lạ lùng nó đem lại cho tôi một sức mạnh bí ẩn. Sự chịu đựng hy sinh hôm trước bao giờ cũng chuẩn bị sự chịu đựng hy sinh hôm

sau. Chúa cũng không để cho tôi tuyệt vọng. Trước hết, sức khỏe của các con tôi trước đây đã làm cho tôi tuyệt vọng, bây giờ càng lớn lên, các con tôi càng cứng cáp thêm. Sau nữa, cái dinh cơ của chúng tôi mỗi ngày thêm mỗi đẹp. Cơ nghiệp vững vàng lại. Biết đâu tôi sẽ chẳng làm cho cái tuổi già của ông De Mortsauf được sung sướng. Ông hãy tin rằng con người sẽ đến trình diện trước vị thẩm phán tối cao, một cành lá xanh trong tay và dặt về những tâm hồn nay được an ủi mà xưa kia thì nguyên rủa cuộc sống, con người ấy đã biến những đau thương của mình thành hoan lạc. Nếu những đau khổ của tôi đem lại hạnh phúc cho gia đình tôi, thì có thực là những đau khổ không?

Tôi đáp:

– Vâng, nhưng những đau thương ấy của bà, bây giờ cần thiết như là những đau thương của tôi, nó đã làm cho tôi thấy được những vị ngọt của trái cây đã chín trong những đá cần cuộc đời chúng ta. Bây giờ có lẽ chúng ta đang cùng thưởng thức với nhau, và đang thán phục những mâu nhiệm, những dòng suối yêu thương nó làm tràn ngập tâm hồn, cái dòng nhựa nó làm tươi lại những lá khô vàng. Cuộc sống không còn đè nặng lên ta nữa, cuộc sống không còn là của chúng ta nữa.

Và tôi nói tiếp với cái ngôn ngữ huyền bí mà sự giáo dục trường đạo đã làm chúng tôi quen dùng:

– Chao ôi! Bà có hiểu tôi không? Bà hãy nhìn những con đường nào đã dẫn chúng ta đến với nhau. Cái nam châm nào đã hướng dẫn chúng ta trên cái đại dương mặn chát đến cái suối nước ngọt chảy dưới chân, trên bãi cát óng ánh giữa hai bờ xanh nở hoa. Chúng ta đã chẳng như những giáo sĩ đi theo một ngôi sao chung? Và đây chúng ta cùng đứng trước cái nôi mà đứa trẻ hài đồng thiêng liêng tỉnh dậy, và sẽ bắn những mũi tên trên tán những cây trơ trụi, sẽ thốt những tiếng kêu vui mừng, làm cho cõi trần sinh động lại, với những lạc thú bất tận, làm cho ta yêu cuộc đời, trả lại giấc ngủ cho ban đêm và vui thú cho ban ngày. Ai đã mỗi năm thắt thêm những nút mới buộc chặt chúng ta? Có phải chúng ta thân thiết hơn là chị em anh em ruột thịt? Đừng cời ra bao giờ những nút mà trời đã buộc.

Những đau thương bà nói là những hạt giống mà Người gieo mạ đã vùng từng đợt tràn đầy để làm nở những mùa vàng đã tươi dưới những nắng trời đẹp nhất. Bà ơi, bà ơi, chúng ta chẳng sẽ đi cùng với nhau hái từng bông, từng bông. Cái nhiệt tình mãnh liệt nào đã thôi thúc tôi nói lên những lời này. Thưa bà, hãy trả lời tôi đi, nếu không thì tôi sẽ không quay về qua dòng sông Indre nữa.

Bà dứt lời tôi với một giọng nghiêm nghị:

– Ông đã tránh không dùng chữ “tình yêu” với tôi, nhưng ông đã nói đến một thứ tình cảm mà tôi không biết và cũng không được phép có. Ông hãy còn là một đứa trẻ, tôi tha lỗi cho ông, nhưng mà là lần cuối cùng. Ông hãy hiểu cho, trái tim tôi như là say sưa tình mẫu tử. Tôi không yêu ông De Mortsauf vì nhiệm vụ xã hội, vì tính toán những điểm phúc vĩnh cửu sẽ giành được, nhưng bởi một cảm tình không sức gì cản nổi nó buộc chặt ông vào những thói quen tôi. Tôi có bị cưỡng bức trong cuộc hôn phối của tôi không? Nó đã được quyết định do lòng thương xót của tôi đối với những kẻ xấu số. Chẳng phải nhiệm vụ của người phụ nữ là sửa chữa những tai họa của thời đại, an ủi những kẻ đã chạy tới trận tuyến và trở về bị thương? Tôi còn nói gì nữa đây với ông? Tôi cảm thấy một sự thỏa mãn ích kỷ khi tôi thấy ông đã làm cho ông ấy vui thích. Có phải đó là tình mẫu tử tuyệt đối không? Lời tâm sự của tôi chẳng đã cho ông thấy ba đứa trẻ thơ mà không bao giờ tôi có thể sao lãng một phút, tôi phải gieo rắc những hạt sương hồi sinh và tỏa rộng cả tâm hồn tôi, mà không để cho một mảnh nhỏ nào hư hại? Ông đừng làm cho dòng sữa của người mẹ trở thành cay đắng. Mặc dầu người vợ là tôi, không thể có gì xâm phạm thương tổn được, xin ông đừng nói năng như thế nữa. Nếu ông không tuân theo sự cấm chỉ đơn giản ấy, tôi xin báo trước với ông, cửa ngõ nhà này sẽ mãi mãi đóng kín đối với ông. Tôi đã tin là những tình bạn, những tình chị em tự giác, chắc chắn, vững vàng hơn là những tình cảm huynh đệ gò bó. Tôi đã lầm! Tôi muốn có một người bạn không phải là một thẩm phán, một người bạn sẵn sàng nghe tôi trong những lúc yếu đuối mà giọng nói gay gắt là giọng nói hại người, một người bạn thiêng liêng mà tôi không có gì phải e sợ. Tuổi trẻ cao quý, không đối trá, sẵn sàng hy sinh, vô tư. Thấy ông kiên trì, tôi tin, tôi thú thật là tôi đã tưởng là trời sẽ cho tôi có được một

linh hồn hoàn toàn dành riêng cho tôi, như vị linh mục là của tất cả mọi người, một trái tim mà tôi có thể đem những đau khổ của tôi, khi tim tôi tràn ngập, trút vào trái tim bạn, kêu lên cho bạn nghe, khi những tiếng kêu ấy không sao im được và sẽ làm cho tôi ghen thờ nếu tôi cứ ngậm trong miệng. Như vậy cuộc đời tôi rất cần thiết cho những trẻ thơ ấy, có thể kéo dài cho tới khi Jacques trưởng thành. Nhưng như thế có phải là quá ích kỷ không? Có thể có một nàng Laure của Pétrarque nữa không? Nhưng tôi đã lầm. Chúa không muốn như thế. Tôi đành phải chết ở ngay vị trí đóng giữ, như một người lính không chiến hữu. Người cha rửa tội của tôi khắc kỷ, nghiêm nghị quá, và... bà cô của tôi thì đã mất rồi.

Hai hạt lệ lớn mà một ánh trăng chiếu tỏ, từ hai mắt bà chảy ra, lăn trên đôi má và trôi xuống dưới, nhưng tôi giờ kịp bàn tay để hứng và tôi uống vội vàng với sự kính cẩn do những lời nói của bà đã đâm lẹ thâm kín của mười năm, đã mang nặng cả mười năm than khóc, mười năm chăm sóc ân cần, lo âu bất tận, và anh dũng cao nhất của giới phụ nữ. Bà nhìn tôi với một vẻ ngơ ngác, êm dịu.

Tôi nói:

– Đây là sự cảm thông đầu tiên, thiêng liêng của tình yêu. Vâng, tôi vừa được cùng chia nỗi đau thương của bà, sát nhập vào tâm hồn bà như chúng ta cùng sát nhập vào Thánh thể của Chúa Christ khi uống bản chất thiêng liêng của người. Yêu mà không hy vọng cũng là một hạnh phúc. Ôi! Còn người phụ nữ nào có thể cho tôi hưởng một niềm vui lớn lao như là niềm vui đã uống những giọt lệ này. Tôi nhận sự giao kèo ấy, nó sẽ được thực hiện bằng những đau thương dành cho tôi. Tôi tự hiến dâng cho bà, không có một chút mờ ám, dối trá nào, và sẽ là cái gì mà bà muốn.

Bà ra hiệu cho tôi ngừng, và với một giọng trầm ngâm nói:

– Tôi đồng ý cái giao kèo ấy, nếu ông bỏ hẳn ý muốn thắt chặt thêm những dây tình cảm sẽ ràng buộc chúng ta.

Tôi đáp:

– Xin vâng, nhưng bà ban ân cho tôi càng ít, tôi càng hưởng thụ được chắc chắn hơn.

– Ông bắt đầu bằng cách làm tôi nghi ngờ.

Bà nói lên sự ngờ vực với một mối buồn man mác.

– Không, nhưng là một sự hưởng thụ hoàn toàn tinh thần. Thưa bà, tôi muốn được gọi bà bằng một cái tên, không của ai, chỉ là của riêng tôi như là mối tình cảm mà chúng ta dành cho nhau ấy.

– Ông đòi hỏi quá nhiều, nhưng tôi không nhỏ nhen như ông tưởng đâu. Ông De Mortsauf gọi tôi là Blanche. Một người duy nhất trên đời này, người mà tôi yêu nhất, bà cô quý mến của tôi, gọi tôi là Henriette. Với ông tôi sẽ lại là Henriette.

Tôi cầm tay bà và hôn. Bà trao bàn tay cho tôi với một niềm tin tưởng khiến cho phụ nữ hơn hẳn nam giới, một sự tin tưởng đè nặng lên nam giới. Bà đứng tựa vào cái bao lơn gạch và nhìn dòng sông Indre.

Bà nói:

– Bạn ơi, bạn đã chẳng lầm sao khi bước đầu bạn đã muốn nhảy ngay tới đích cuối cùng? Bạn đã dốc cạn với niềm khao khát đầu tiên, một ly rượu mà người ta đưa bạn một cách ngây thơ trong trắng. Nhưng một mối tình cảm chân thành không thể chia cắt được, nó phải trọn vẹn, hay là nó không có.

Sau một phút im lặng, bà nói tiếp:

– Ông De Mortsauf trước hết rất ngay thẳng và kiêu hãnh. Có thể bạn sẽ vì tôi mà quên lời ông ấy đã nói. Nếu ông ấy không biết chuyện gì cả, tôi sẽ nói cho ông ấy rõ. Bạn đừng đến Clochegourde một thời gian, ông De Mortsauf sẽ càng quý bạn hơn. Chủ nhật sắp tới này ở nhà thờ ra, ông ấy sẽ tự đến gặp bạn. Tôi hiểu tính nết ông ấy, ông ấy sẽ tự xóa những lầm lỗi của ông ấy và sẽ mến bạn vì bạn đã coi ông ấy là một con người có trách nhiệm về việc làm và lời nói của mình.

– Năm ngày không được nhìn thấy bà, năm ngày không được nghe tiếng nói của bà, chào ôi!

Bà nói:

– Bạn đừng bao giờ nói với cái giọng nóng bỏng như vậy.

Chúng tôi im lặng cùng đi vòng quanh cái sân cao ấy hai lần. Rồi bà sẽ nói với tôi bằng một giọng oai nghiêm chứng tỏ bà đã là chủ nhân của tâm hồn tôi.

– Muộn rồi, ta chia tay nhau thôi.

Tôi muốn cầm tay bà lên hôn, bà khẽ rút lại, rồi lại trao cho tôi, và nói với một giọng khẩn khoản.

– Xin bạn chỉ cầm tay tôi khi nào tôi đưa tay cho bạn, bạn để cho tôi hoàn toàn tự chủ, nếu không tôi sẽ trở thành một đồ vật của bạn, và như thế thì không nên.

Tôi đáp:

– Xin tạm biệt.

Tôi đi ra cái cổng nhỏ ở dưới, bà mở cổng cho tôi. Khi sắp đóng cổng, bà lại mở ra và đưa bàn tay cho tôi, bà nói:

– Bạn, bạn đã rất tốt, tối hôm nay, bạn đã an ủi cả tương lai của tôi, tay tôi đây, bạn cầm lấy!

Tôi hôn tay bà mấy lần và khi tôi ngẩng lên nhìn, tôi thấy mắt bà ướt lệ. Bà nhìn lên trên sân và còn nhìn theo tôi một hồi qua cánh đồng cỏ. Khi tôi đã đến con đường về Frapesle, tôi còn thấy cái áo dài trắng của bà trong ánh trăng, rồi lát sau, căn phòng của bà sáng lên.

– Ôi! Henriette của ta ơi! – tôi tự nhủ – xin dâng nàng mối tình trong trắng nhất từ xưa trên trái đất này.

Tôi đi về Frapesle, nhưng mỗi bước lại ngoảnh lại. Tôi cảm thấy trong lòng một sự thỏa mãn vô tả. Một sự nghiệp rạng rỡ mở ra trước sự tận tụy hy sinh mà mỗi trái tim trẻ tuổi đều mang nặng, nhưng mà trong tôi thì tự bao lâu vẫn là một động lực nằm im. Giống như người linh mục, chỉ một bước thôi, nhập vào một cuộc đời mới, tôi cũng đã trở thành một linh mục; nhận trách nhiệm thiêng liêng, hiến dâng tâm hồn thờ Chúa. Chỉ một lời giản dị “Thưa bà, vâng” đã buộc tôi giữ riêng trong lòng tôi một mối tình không gì cản được, nhất tâm

không bao giờ lợi dụng tình bạn để dần dần đưa người phụ nữ ấy vào tình yêu. Tất cả những tình cảm cao quý thức tỉnh lại, rộn lên trong lòng tôi những tiếng nói mơ hồ. Trước khi trở về cái phòng chật hẹp của tôi, tôi muốn đứng ngoài trời, để tận hưởng sự khoáng lạc của tâm hồn, dưới bầu trời xanh đầy sao, nghe nữa trong lòng tôi, cái tiếng ca của con bồ câu bị thương, những giọng nói giản dị của những câu tâm sự ngây thơ, thu thập trong không gian tất cả những hơi hương thơm tho của cái tâm hồn kia, tất cả đều hướng về phía lòng tôi. Hình ảnh của người phụ nữ ấy sao mà cao quý thế đối với tôi, với sự quên mình sâu sắc, cái đạo yêu thương những con người bị thương tích, yếu ớt và đau đớn, với sự tận tụy không có ràng buộc pháp luật nào. Bà đứng đấy, trên đồng củi thiêu của vị thánh và vị tử vì đạo. Tôi kính phục chiêm ngưỡng vẻ mặt bà, sáng ngời giữa bóng tối, khi bỗng nhiên tôi như tìm thấy ý nghĩa của những lời nói của bà, một cái ý nghĩa huyền bí làm cho bà đối với tôi trở nên cao quý tuyệt vời. Phải chăng bà muốn cho tôi đối với bà cũng làm cái sứ mệnh như bà đối với những người trong cái thế giới nhỏ bé của bà? Hình như bà muốn tìm thấy nơi tôi nghị lực của bà, niềm an ủi của bà, đặt tôi vào môi trường của bà, trên quỹ đạo của bà hay cao hơn? Có những kiến trúc sư, tảo bạo xây dựng những thế giới, bảo rằng các tinh tú truyền cho nhau động lực và ánh sáng. Cái ý nghĩ ấy nâng tôi lên những tầng thình không cao lắm. Tôi trở lại bầu trời trong những giấc mộng cũ của tôi và tôi lý giải những đau khổ ngày thơ ấu của tôi bằng cõi hạnh phúc mệnh mông trong đó tôi đang bơi.

Ôi! Những thần linh đã tắt trong nước mắt những trái tim mà người đời không hiểu, những tấm lòng thánh Clarisse Harlowe chẳng ai biết đến, những trẻ vô thừa nhận, những kẻ bị đẩy ải oan ức, tất cả những tâm hồn đã bước vào cuộc đời bằng những sa mạc này, ở đâu cũng gặp những bộ mặt lạnh nhạt, những trái tim đóng kín, những lỗ tai bung bít, xin đừng than thở, chỉ các người thôi có thể hiểu được niềm vui vô biên vô tận khi một trái tim đã mở đón các người, một lỗ tai đã để ý nghe các người, một ánh mắt đã đáp lại các người. Chỉ một ngày thôi xóa hết những ngày xấu. Những đau khổ, những trầm tư, những tuyệt vọng, những u buồn đã trôi qua nhưng không quên lãng, là những sợi dây mà tâm hồn buộc với tâm hồn tri kỷ. Đẹp vì

những thềm muốn nhìn nhục, một người phụ nữ kế thừa những tiếng thở dài, những mối tình mất mát và trả lại cho ta, lớn hơn, sâu hơn, những tình yêu bị lừa dối, lý giải cho chúng ta rằng những mối đau buồn trước là cái sự đổi chác đền bù mà số mệnh đòi hỏi chúng ta để được hưởng những hạnh phúc bất tận của những ngày cưới của tâm hồn. Các thiên thần sẽ gọi với một danh từ mới xứng đáng đặt cho mối tình thiêng liêng ấy, và chỉ có các người thời, những vị tử vì đạo thân yêu mới hiểu được bà De Mortsauif bỗng nhiên đã trở thành con người thế nào đối với tôi, nghèo khổ, cô đơn! Cái màn cảnh ấy đã xảy ra vào ngày thứ ba, đến ngày chủ nhật tôi không sang sông Indre, khi đi chơi. Trong năm ngày ấy, nhiều sự việc xảy ra ở Clochegourde. Bá tước nhận được bằng thiếu tướng, huân chương Saint-Louis và một trợ cấp bốn nghìn quan. Công tước Lenoncourt Givry được phong nguyên lão quốc gia, thu hồi được hai cánh rừng, lại trở về triều và vợ ông thu hồi lại những đất đai không bị phát mại thuộc di sản của Hoàng đế. Như thế là nữ bá tước trở nên một trong những kế thừa giàu nhất ở xứ Maine. Mẹ bà đã đem đến cho bà một trăm nghìn quan dành dụm với những lợi tức của đất Givry, món hồi môn của bà chưa trả được nhưng ông bá tước nay không hề nhắc đến, mặc dù hoàn cảnh sa sút của ông. Trong cuộc sống bên ngoài, hành vi của con người ấy chứng tỏ một tinh thần vô tư đáng quý nhất. Với số tiền ấy và những tiền dành dụm được, ông bá tước mua được hai trại ấp lân cận trị giá khoảng chín nghìn livrơ lợi tức hàng năm. Con trai của bá tước sẽ được kế thừa chức vị nguyên lão của người ông, bá tước bỗng nghĩ đến việc phải lập được cho con ông một di sản tập tước gồm đất đai của hai họ nội ngoại mà không để cho Madeleineine chịu thiệt thòi, chắc chắn là với sự ưu ái của công tước Lenoncourt, Madeleineine sẽ có một người chồng cao quý. Những sự thu xếp ấy, cái hạnh phúc ấy làm dịu mát ít nhiều những vết thương của nhà quý tộc lưu vong cũ. Chuyển đi của nữ công tước Lenoncourt đến Clochegourde là một sự kiện lớn lao trong xứ này. Tôi đau buồn nghĩ rằng người phụ nữ ấy là một mệnh phụ quý tộc, và tôi nhận thấy ở con gái của vị mệnh phụ ấy, cái tinh thần đẳng cấp được che đậy trước mắt tôi bởi tinh thần cao quý trong tình cảm của bà. Tôi là cái gì, một con người không có tương lai gì ngoài cái dũng cảm và khả năng của tôi?

Tôi không nghĩ gì đến hậu quả của chế độ Trùng hưng cho tôi hay những kẻ khác. Hôm chủ nhật, trong cái tiểu giáo đường riêng, tôi cùng ngồi với vợ chồng ông De Chessel và cha cố De Quélus, tôi nhìn háo hức một gian thờ bên có bà công tước và con gái bà, ông bá tước và hai đứa con nhỏ. Cái mũ rơm, che khuất mặt người tôi yêu, không lay động chút nào và cái sự quên mình của tôi hình như gắn chặt chúng tôi hơn tất cả thời gian qua. Vị phu nhân cao quý Henriette de Lenoncourt kia mà bây giờ là nàng Henriette thân yêu của tôi, mà tôi muốn tô điểm cuộc đời, đang cầu nguyện rất thành kính và nồng nhiệt. Lòng tin tưởng mộ đạo làm cho đáng diệu của bà có một cái vẻ tiêu tụy, quy lụy, đáng của một pho tượng tôn giáo, cảm động tôi đến tận đáy lòng.

Theo thói tục của cha cố nông thôn, kinh lễ đọc buổi chiều phải đọc sau lễ Mét. Khi ở nhà thờ ra, bà De Chessel tất nhiên đề nghị với những người bạn láng giềng của bà về Frapesle nghỉ, đợi qua hai tiếng đồng hồ, chớ dừng sang sông, lại về sông Indre và vượt cánh đồng cỏ hai lượt dưới trời nắng. Mọi người nhận lời mời ấy. Ông De Chessel đỡ tay bà công tước, bà De Chessel để ông bá tước khoác tay và tôi đưa tay mời bà bá tước, và lần đầu tiên tôi được cảm thấy cánh tay đẹp và mát dịu ấy sát sườn tôi. Đường đi từ nhà thờ về Frapesle, chúng tôi đi bộ qua những khu rừng Saché, ánh mặt trời lọt qua kẽ lá, vẽ trên cát phủ lối đi những hình dáng rất đẹp, giống như những tấm lụa màu, tôi có những cảm giác tự hào và những ý nghĩ làm cho trái tim tôi đập mạnh. Sau mấy bước đi im lặng, mà tôi không dám làm mất đi, bà hỏi tôi:

– Ông làm sao thế? Tim ông đập nhanh quá!

– Tôi được biết những tin vui lớn của bà, và với những người như tôi yêu chân thành, thấm thiết, tôi cảm thấy những nỗi lo âu vô định. Những vinh quang ấy của bà, có ảnh hưởng gì không tới những mối tình bạn của bà?

– Tôi ấy à? Đời nào. Nếu ông còn có một ý nghĩ như vậy nữa, thì sẽ không phải chỉ là một sự khinh bỉ của tôi, mà tôi sẽ quên hẳn ông mãi mãi.

Tôi nhìn bà, hồn say sưa, chắc hẳn cái say sưa của tôi cũng truyền sang hồn bà. Bà nói:

– Chúng tôi được hưởng những luật pháp mà chúng tôi không nêu lên mà cũng không đòi hỏi, chúng tôi sẽ không đi cầu xin, mà cũng không quá tham vọng, vả lại ông cũng biết là cả tôi, cả ông De Mortsauf, hai chúng tôi không ai có thể rời Clochegourde được. Theo lời tôi khuyên, ông De Mortsauf, đã từ chối một chức chỉ huy mà ông có quyền được nhận trong Nhà Đỏ. Chức vị của cha tôi ở trong triều là đủ. Sự khiêm tốn bắt buộc ấy của chúng tôi – bà mỉm cười một cách buồn tiếc – đã rất có lợi cho con trai tôi. Cha tôi luôn ở bên cạnh nhà vua, đã được nhà vua nói cho một cách rất cảm tình là những quyền lợi mà chồng tôi từ chối, nhà vua sẽ dành cho Jacques. Việc giáo dục của Jacques bây giờ là điều lo lắng bàn soạn quan trọng. Jacques sẽ là đại diện của hai dòng họ lớn: dòng họ Lenoncourt và dòng họ Mortsauf. Tất cả những tham vọng của tôi đều là vì Jacques cả, những mối lo âu của tôi càng thêm nhiều. Jacques phải sống, nhưng Jacques còn phải xứng đáng với cái danh lớn của mình, hai yêu cầu mâu thuẫn với nhau. Đến bây giờ, tôi vẫn đủ sức dạy bảo Jacques, cho Jacques học hành vừa với sức khỏe của nó, nhưng mà đầu tiên tìm đâu ra một gia sư vừa ý tôi. Rồi sau này, người bạn quý nào sẽ giúp tôi bảo vệ cháu giữa cái thủ đô Paris mà tất cả là cạm bẫy cho linh hồn, và hiểm nguy cho thể xác? Bạn ơi!... Lời bà nói với tôi đến đây đây xúc cảm – Nhìn vầng trán của bạn, đôi mắt của bạn, ai chẳng đoán được rằng bạn như là những con chim chỉ sống ở những tầng trời cao? Bạn hãy vỗ cánh bay đi và một ngày nào đó sẽ là người đỡ đầu cho đứa con yêu quý của tôi. Bạn hãy đi Paris, nếu anh bạn hay thân phụ của bạn không lo liệu giúp đỡ được bạn, có họ nhà tôi, nhất là mẹ tôi, bà rất tinh thạo về giao thiệp, sẽ có tác dụng tốt đối với bạn. Bạn hãy lợi dụng thế lực, uy tín của chúng tôi. Bạn sẽ không thiếu chỗ dựa, thiếu sự giúp đỡ để xây dựng cuộc đời mà bạn sẽ chọn. Hãy đem những năng lực có thừa của bạn để thực hiện một tham vọng cao quý.

Tôi ngắt lời bà:

– Tôi hiểu ý bà lắm. Tham vọng của tôi sẽ trở thành người tình của tôi. Tôi không cần cái đó để hiến dâng hoàn toàn tâm hồn tôi

cho bà. Không, tôi không muốn được đền bù sự ngay thẳng hiến lương của tôi ở đây bằng những phần thưởng quyền lợi ở kia. Tôi sẽ lên đường, tự lực lớn lên, tự mình tôi. Tôi rất sung sướng nhận tất cả của bà cho, nhưng của người khác tôi không muốn nhận một tí gì cả.

Bà nói nhỏ nhẹ nhưng không giữ được một nụ cười thỏa mãn:

– Ý nghĩ trẻ con!

Tôi nói thêm:

– Vả lại tôi đã tự nguyện hiến mình. Suy nghĩ về hoàn cảnh riêng của chúng ta, tôi đã có ý định rằng buộc tôi với bà bằng những sợi dây không bao giờ cởi ra được.

Bà khẽ rùng mình và đứng lại nhìn tôi:

– Ông muốn nói gì?

Bà để cho hai cặp kia đi trước chúng tôi, và giữ lại hai đứa con đi gần bà.

Tôi trả lời:

– Xin bà hãy nói thật, bà muốn tôi yêu bà như thế nào?

– Ông hãy yêu tôi như bà cô tôi yêu tôi xưa kia, tôi đã trao cho ông cái quyền ấy khi cho ông được gọi tôi với cái tên mà bà cô tôi đã gọi riêng trong gia đình tôi.

– Thế là tôi sẽ yêu hoàn toàn vô vọng, và với một niềm tận tụy vô cùng. Cũng được, tôi sẽ hiến dâng tất cả cho bà, như con người với Chúa! Bà đã chẳng cũng đòi hỏi tôi như vậy sao? Tôi sẽ vào một trường tu, tôi sẽ thành linh mục và tôi sẽ giáo dục cho Jacques. Jacques của bà sẽ như là một “tôi” thứ hai. Quan niệm chính trị, nghị lực, kiên trì tôi sẽ trao cho Jacques. Như thế là luôn luôn tôi ở bên cạnh bà, và mối tình của tôi, trong tôn giáo, như là một hình bạc trắng nằm trong một khối thủy tinh, không ai có thể ngờ vực được. Bà sẽ không phải e sợ những cái ngọn lửa bốc lên quá độ chiếm cứ lòng người, mà đã một lần tôi phải chịu thua. Tôi sẽ tự thiêu cháy dần trong ngọn lửa ấy và sẽ yêu bà với một tình yêu hoàn toàn trong trắng.

Bà tái mặt và nói dồn dập:

– Félix, đừng buộc mình vào những sợi dây nó sẽ một ngày kia chặn lối hạnh phúc của bạn. Tôi sẽ buồn và chết vì đã gây ra sự tự sát ấy. Chàng trai nhỏ ơi, một mối tình tuyệt vọng phải đâu là một điều ước nguyện. Hãy đợi những thử thách của cuộc đời để phán đoán cuộc đời. Tôi muốn thế, tôi ra lệnh cho bạn làm như thế. Bạn đừng lấy nhà thờ làm vợ, cũng đừng lấy một người đàn bà. Đừng tự ràng buộc bây giờ bất cứ một cách nào. Tôi cấm bạn đấy. Bạn hãy sống tự do. Bạn mới có hai mươi một tuổi. Bạn chưa biết tương lai sẽ dành cho bạn cái gì. Chúa ơi! Tôi có nhận xét bạn sai không? Thế mà tôi tưởng rằng hai tháng đủ để hiểu thấu những tâm hồn nào đấy.

– Bà có hy vọng gì?

Tôi vừa nói vừa nhìn bà với cặp mắt nảy lửa.

– Bạn ơi! Hãy nhận sự giúp đỡ của tôi, bạn hãy tiến lên, xây dựng sự nghiệp, và bạn sẽ biết tôi hy vọng điều gì.

Cuối cùng bà nói, có vẻ như muốn để lộ một bí mật!

– Bạn đừng bao giờ buông cái bàn tay của Madeleine mà bạn đang cầm lúc này.

Bà ghé gần tai tôi để nói những lời này, nó chứng tỏ bà hết sức chú trọng đến tương lai của tôi.

Tôi đáp:

– Madeleine ư? Không bao giờ!

Mấy chữ ấy của tôi nói ra lại đẩy chúng tôi vào một sự im lặng đầy xao xuyến. Tâm hồn của hai chúng tôi bị rung chuyển ghê gớm, những rung chuyển để lại những dấu vết không đời nào xóa được. Chúng tôi đã nhìn thấy cái cổng dẫn vào vườn Frapesle, mà hình như bây giờ tôi còn nhìn thấy hai cái cột trụ đổ nát, cây leo và rêu, cỏ và gai phủ kín.

Bất thành linh, một ý nghĩ vụt qua óc tôi như một mũi tên, ý nghĩ ông bá tước sau này sẽ chết, và tôi nói:

– Tôi hiểu ý bà rồi.

– Thế thì đáng vui lắm.

Bà trả lời tôi với một giọng nói làm cho tôi hiểu là bà không bao giờ có cái ý nghĩ mà tôi tưởng.

Lòng trong trắng của bà làm tôi cảm phục và rơi một giọt lệ, mà sự ích kỷ của một tình yêu say mê làm cho nước mắt ấy thêm mặn chát.

Nhìn lại lòng tôi, tôi nghĩ rằng bà không yêu tôi đủ để mong bà được tự do. Khi tình yêu còn lùi bước trước một tội ác thì tình yêu ấy còn có giới hạn, thế mà tình yêu thì phải vô biên vô tận. Tôi cảm thấy trái tim tôi thất lại một cách ghê gớm. Tôi nghĩ: “Bà ấy chẳng yêu ta”.

Để bà không nhìn thấy lòng tôi, tôi ôm hôn đầu Madeleine. Và để tiếp tục câu chuyện, tôi bảo.

– Tôi e sợ thân mẫu của bà lắm.

– Tôi cũng sợ. Bà trả lời tôi với một cử chỉ đầy ngây thơ. Nhưng ông đừng bao giờ quên gọi bà là Công tước, và dùng ngôi thứ ba khi nói chuyện với bà. Lứa trẻ bảy giờ đã bỏ mất cái nếp lễ độ ấy. Ông hãy dùng lại để vừa ý tôi. Và lại kính trọng phụ nữ là một cử chỉ thanh lịch, mặc dù tuổi tác nhiều ít, và phải thừa nhận những vị trí xã hội cao quý của họ mà không đặt vấn đề tranh cãi. Những sự cung kính của bạn đối với những người bề trên đã được xã hội thừa nhận, chẳng phải đảm bảo cho sự tôn trọng chính bạn ư? Trong xã hội, mọi việc ràng buộc với nhau như vậy. Hồng y giáo chủ De la Rovère và Raphaël d’Urbain ngày xưa là hai thế lực được tôn trọng như nhau. Ở trường học, các ông đã được bú dòng sữa Cách mạng. Do đó mà những tư tưởng chính trị của các ông cũng có phần bị ảnh hưởng, nhưng càng đi sâu vào cuộc đời các ông sẽ thấy rằng những nguyên lý tự do không được xác định đúng đắn là bất lực và không thể nào đem lại hạnh phúc cho cả dân tộc. Không đứng trên cái vị trí dòng họ Lenoncourt của tôi mà suy nghĩ về vấn đề tầng lớp quý tộc hiện nay ra sao và phải như thế nào, chỉ lấy cái lẽ phải của một người dân vùng nông thôn mà nhận định, tôi cho rằng các xã hội

loài người phải có tôn ti trật tự thì mới vững vàng được. Ông đã ở trong cái tuổi đời phải biết chọn cho đúng. Ông hãy đứng vào hàng ngũ của ông, nhất là khi các phe đảng ấy đang thắng lợi – Bà nói thế và vừa nói vừa cười.

Tôi rất xúc động vì những lời nói ấy mà cái quan niệm chính trị rất sâu sắc lẫn dưới những sự nồng nhiệt của tình cảm, sự hòa hợp làm cho những người phụ nữ có một sức quyến rũ rất mạnh. Trong những lý luận rất sắc nhọn, họ vẫn có những hình thức êm ái của tình cảm. Có lẽ vì muốn bênh vực những hành động của ông bá tước, Henriette đã đoán được những ý nghĩ đã có thể dội lên trong tâm hồn tôi, ngay từ ngày đầu tôi thấy cái ảnh hưởng của nếp sống quý tộc cận thân ở đây. Ông De Mortsauf ngự trị trên cái đất này như một ông vua với tất cả cái vinh quang lịch sử của cuộc đời ông, trước mắt tôi, ông hiện lên với những kích thước lớn lao vô cùng, và tôi thú thực là tôi rất ngạc nhiên khi thấy ông đã để giữa ông và công tước phu nhân một khoảng cách bằng những dáng điệu quá ư trịnh trọng. Kể nó lệ cũng có cái hư vinh của nó, nó chỉ muốn phục tùng vương chủ nào lớn nhất mà thôi. Tôi cảm thấy cái nhục trước sự quy lụy của kẻ đã làm tôi phải run sợ vì hấn chi phối cả mối tình yêu của tôi. Cái cử động nội tâm ấy của tôi làm cho tôi hiểu rõ nỗi khổ hình của những người phụ nữ mà tâm hồn cao cả rộng lượng lại gắn với tâm hồn một người đàn ông mà hàng ngày họ phải vùi lấp những nỗi ti tiện hèn hạ. Sự tôn trọng là một cái hàng rào nó bảo vệ cả người lớn và người bé, mỗi người một bên, khiến họ có thể nhìn thẳng vào mặt nhau. Tôi rất kính cẩn đối với công tước phu nhân, vì tuổi tôi nhỏ, nhưng khi mọi người chỉ nhìn thấy một công tước phu nhân thì tôi lại thấy là thân mẫu của nàng Henriette của tôi và trong sự kính cẩn của tôi có một vẻ thiêng liêng đặc biệt. Chúng tôi bước vào cái sân lớn của Frapesle và thấy tất cả mọi người tụ tập. Bá tước De Mortsauf giới thiệu tôi với công tước phu nhân, phu nhân nhìn tôi một cách lạnh nhạt và dè dặt. Lenoncourt phu nhân lúc bấy giờ năm mươi sáu tuổi, nhan sắc vẫn giữ được và có những dáng điệu rất bề vệ. Nhìn cặp mắt bà xanh, sắc, hai vầng thái dương có đường vạch, cái mặt gầy và đau đớn, vóc người bề vệ và thẳng, cử động dè dặt, nước da trắng hung hung, cái nước da mà bà để lại cho con gái bà,

rực rỡ hơn, tôi nhận ra ngay cái dòng giống của mẹ tôi, nhận ra tức khắc, như một nhà kim khí học nhận ra ngay thứ sắt Thụy Điển. Lối ăn nói của bà là lối ăn nói của triều đại cũ, những vần *oa* bà đọc là *e*, *phoroa* thì đọc là *phore*, và *póctorơ* thì đọc là *póctơ*. Tôi không xun xoe, cũng không trịnh trọng, tôi xử sự rất đúng đắn nên khi trở lại nghe kinh ban chiều, bà bá tước nói sát tai tôi:

– Ông thật hoàn hảo!

Ông bá tước đi lại gần tôi, cầm tay tôi và bảo:

– Félix ạ, chúng ta không giận nhau chứ? Nếu tôi có một hai cử chỉ quá đáng, ông cũng sẵn sàng tha thứ cho người bạn già này. Chúng ta có lẽ sẽ ở đây ăn cơm trưa, và chúng tôi sẽ mời ông vào hôm thứ năm, hôm trước ngày công tước phu nhân đi. Tôi đi Tours bây giờ để giải quyết vài công việc, ông đừng xa rời Clochegourde. Nhạc mẫu của tôi là một con người đáng quen biết. Tôi khuyên ông nên tìm đến gần gũi phu nhân. Phòng khách của phu nhân sẽ làm cho vùng ngoại thành Saint Germain thêm lịch sự. Phu nhân giữ lại những truyền thống đại thượng lưu. Bà có tri thức cao rộng, và biết huy hiệu từ dòng họ quý tộc cao nhất đến thấp nhất ở châu Âu.

Cái lễ độ lịch sự của ông bá tước – có lẽ nhờ những lời khuyên bảo của bà chủ gia đình, thể hiện rõ rệt trong những hoàn cảnh mới của sự thắng lợi lý tưởng của ông. Ông không kiêu ngạo mà cũng không có cái lễ độ làm cho người ta méch lòng. Ông không trịnh trọng cao kỳ, và công tước phu nhân thì không làm ra vẻ kênh kiệu, bề trên. Ông và bà De Chessel ăn cần nhận lời mời ngày thứ năm tới. Tôi thấy tôi được lòng công tước phu nhân và cách nhìn của bà cho tôi thấy bà chú ý nhận xét cái người mà con gái bà đã giới thiệu với bà. Sau khi nghe lễ về, bà hỏi han về gia đình của tôi và hỏi tôi là ông Vandenesse đang có chức vụ trong ngành ngoại giao, có phải là họ hàng của tôi không. Tôi đáp:

– Thưa, ông ấy là anh tôi.

Bấy giờ bà bắt đầu thân mật một nửa. Bà cho tôi biết là bà cô của tôi, bà hầu tước De Listomère có tuổi, là thuộc dòng họ Grandlieu. Thái độ của bà lịch sự, lễ độ như là của ông De Mortsau

lần đầu gặp tôi. Cái nhìn của bà bỗng mất cái cao kỳ mà những kẻ quyền quý cao sang trên trái đất này làm cho mọi người thấy cái khoảng cách xa vời giữa họ và chúng ta. Tôi thì cũng chẳng hiểu biết gì về nguồn gốc của gia đình tôi, chính bà cho tôi biết là ông chú tôi, một linh mục già mà tôi chẳng biết tên nữa, trước kia ở trong hội đồng cơ mật của nhà vua, và anh tôi đã được thăng trật. Cuối cùng bà cho biết là theo một điều lệnh của Hiến chương mà tôi chưa được biết, cha tôi được phục hồi tước vị hầu tước Vandenesse.

Tôi nói nhỏ với bà bá tước:

– Tôi chỉ là một thứ thôi, tôi là kẻ nô lệ của Clochegourde.

Cái “đũa thần” của nền quân chủ phục hưng đã mang lại những biến đổi mau lẹ làm cho lứa tuổi trẻ lớn lên trong thời kỳ để chế phải ngạc nhiên. Nhưng cuộc thay đổi ấy không có nghĩa lý gì đối với tôi. Lời nói nhỏ nhất, cử chỉ đơn sơ nhất của bà De Mortsauf đối với tôi mới là những biến cố tôi chú ý. Tôi chẳng hiểu hội đồng cơ mật là gì, tôi chẳng hiểu gì về chính trị và xã giao. Tôi chỉ có một tham vọng là yêu Henriette, yêu hơn là Pétrarque yêu Laure. Sự bàng quan ngây thơ ấy khiến bà công tước coi tôi như một đứa trẻ con. Rất nhiều khách đến Frapesle; cơm trưa có tất cả ba mươi người. Thật là say sưa đối với một thanh niên, được nhìn thấy người mình yêu đẹp lộng lẫy hơn tất cả mọi phụ nữ khác, là mục tiêu của bao nhiêu cặp mắt mê say, và biết rằng chỉ có mình là nhận được cái ánh mắt trinh tiết và e lệ của nàng, và hiểu rõ tất cả những âm vị tiếng nói của nàng, để biết rằng những lời nói, khi nhẹ nhàng, khi hóm hỉnh chỉ biểu hiện một ý nghĩ không biến đổi, mặc dù là cùng thấy trong thâm tâm một sự ghen tuông vô xé, chống lại mọi lời kéo của cái xã hội này. Ông bá tước sung sướng thấy mọi người chú ý đến mình, như trẻ hân ra, vợ ông hy vọng điều đó sẽ làm thay đổi một chút tính nết của ông. Tôi thì tôi vui với Madeleine, cười với em, em giống như những đứa trẻ mà thể xác bị tâm hồn đè nặng, em làm cho tôi cười, với những nhận xét kỳ quái đầy vẻ giễu cợt nhưng không xấu bụng, những nhận xét không kiêng ai cả. Thật là một ngày đẹp dễ, một tiếng, một hy vọng, nảy nở buổi sớm mai đã làm cho cả thiên nhiên tươi sáng lên, và thấy tôi vui, Henriette cũng vui.

Ngày hôm sau bà bá tước nói với tôi:

– Cái hạnh phúc ấy, trong cuộc đời màu xám và giống tố của ông De Mortsauf thật là tốt.

Ngày hôm sau tất nhiên là tôi ở Clochegourde. Tôi đã phải xa Clochegourde năm ngày, tôi như khát khô cuộc sống của tôi. Ông bá tước ra đi từ sáu giờ sáng để lập những văn tự tậu đất ở Tours. Một vấn đề bất đồng lớn đã nổi lên giữa người mẹ và con gái. Công tước phu nhân muốn bà bá tước theo bà đi Paris, bà sẽ tìm cho con gái một chức vị trong triều, và ông bá tước nếu thôi không từ chối nữa, sẽ được nhận những chức vụ cao. Ai cũng cho Henriette là một phụ nữ sung sướng, nhưng bà không muốn cho ai biết cả, cả với lòng của một người mẹ, những nỗi đau khổ ghê gớm của bà, hoặc sự bất lực của chồng bà. Để cho mẹ bà không thấy được những bí ẩn trong gia đình bà, bà đã bảo chồng bà đi Tours để bàn bạc với các chương khế của ông. Chỉ có mình tôi, như bà đã bảo là hiểu biết những điều bí ẩn của Clochegourde. Bà bá tước đã có kinh nghiệm, không khí trong sạch, trời trong xanh ở cái thung này làm cho tâm trí bị kích thích êm ả trở lại và làm nhẹ những cơn đau của bệnh tật, và cái nhà ở Clochegourde này, rất tốt đối với sức khỏe của các con bà, nên bà đã từ chối lời khuyên của mẹ bà với những lý do rõ rệt mà công tước phu nhân không thừa nhận. Công tước phu nhân là một phụ nữ có tác phong luôn luôn lẩn át, bà không lấy làm buồn mà lấy làm bị nhục vì cuộc hôn nhân xấu của con gái bà.

Henriette nhận ra là mẹ bà không chú trọng gì mấy đến Jacques và Madeleine. Thật là một sự phát hiện đau đớn. Như tất cả mọi bà mẹ vẫn giữ nguyên cái thái độ, độc đoán đối với con gái mình, khi nó đã về nhà chồng, bà công tước đưa ra những ý kiến mà không thể có sự chối cãi lại được. Lúc thì bà làm ra vẻ thiết tha tình cảm để cho con bà tán thành ý kiến của bà, lúc thì bà tỏ vẻ lạnh lẽo, chưa chắc ý muốn giành được với sự sợ hãi, điều mà sự dục dăng không đạt được. Cuối cùng, thấy những cố gắng của mình vô ích, bà biểu lộ cái vẻ mỉa mai chua chát mà tôi đã thấy nơi mẹ tôi. Trong mười ngày Henriette trải qua những sự vò xé mà những người thiếu phụ trải qua trong những lúc nổi dậy cần thiết để bảo vệ, để xây dựng

cuộc sống độc lập của mình. Nàng ơi! Nàng có cái hạnh phúc có một người mẹ quý báu nhất, nàng không thể hiểu được những điều đó. Để hình dung được phần nào cuộc tranh đấu ấy giữa một người đàn bà khô khan, lạnh nhạt, tính toán, đầy tham vọng với con gái bà ấy, lòng chan chứa cái hiền từ uyển chuyển mát tươi không bao giờ cạn, thì nàng phải tưởng tượng một bông huệ, mà lòng tôi vẫn luôn luôn so sánh bà, một bông huệ bị nghiền nát trong guồng của một bộ máy thép nhẵn. Người mẹ kia chưa bao giờ có một ý nghĩ phù hợp với ý nghĩ của con gái bà, bà không hiểu, không đoán được một sự khó khăn như thế nào đã khiến cho con gái bà không tìm hưởng những quyền lợi mà chế độ Trùng hưng đem lại, mà cứ sống cuộc sống riêng biệt ở đây. Bà tưởng là giữa con gái của bà với tôi, có một mối tình hảo huyền nào đó. Cái chữ ấy, mà bà công tước đã dùng để nói lên sự nghi ngờ của bà, đã khui ra giữa hai người phụ nữ ấy những cái vực thẳm mà từ nay không có cái gì có thể lấp được. Mặc dầu các gia đình thường che giấu chôn vùi những sự bất đồng không chịu đựng được như vậy, nhưng ta hãy cứ đi sâu vào xem, nàng sẽ tìm thấy ở hầu hết các gia đình ấy những vết thương sâu hoắm, không thể chữa được. Nó làm giảm những tình cảm tự nhiên, hoặc là những cảm tình say mê thực sự, nồng nhiệt mà sự phù hợp của những cá tính đặc biệt làm cho đau khổ mãi mãi, và làm cho cái chết, để lại những vết thương đen tối không thể nào xóa được, hoặc là những mối thù âm thầm, nó làm cho trái tim lạnh giá dần, làm khô hết lệ trong ngày vĩnh quyết. Giày vò hôm qua, giày vò hôm nay, bị tất cả mọi người làm cho đau khổ, cả bởi hai thiên thần đau thương, không đồng lõa với những đau khổ mà chúng chịu đựng hoặc là chúng gây nên, trong cái hoàn cảnh ấy thì làm thế nào cái tâm hồn kia lại không yêu mến con người, không hề giày vò mình mà lại muốn bao che cho mình bằng ba cái hàng tường rào gai, để bảo vệ mình, chống lại mọi giông tố, mọi xâm phạm, mọi thương tích. Nếu những cuộc bàn cãi ấy làm cho tôi đau buồn, có lúc tôi lại sung sướng cảm thấy là Henriette ngả vào trái tim tôi, vì Henriette lại kể cho tôi nghe những buồn bực mới của bà. Bây giờ tôi lại cảm thấy sự bình tĩnh của bà trong đau khổ và sự kiên trì cương nghị mà bà biết vận dụng. Mỗi ngày, tôi thấm thía hơn ý nghĩa của những lời này: “Hãy yêu tôi như cô tôi yêu tôi xưa”.

Khi ngồi ăn cơm trưa, công tước phu nhân nói với tôi bằng một giọng nặng nề:

– Thế ông không có tham vọng gì ư?

– Thưa công tước phu nhân, tôi trả lời với một cái nhìn nghiêm trang, tôi cảm thấy tôi có một cái sức khuất phục được thiên hạ, nhưng tôi mới có hai mươi mốt tuổi và chỉ có một mình.

Bà công tước nhìn con gái bà một cách ngạc nhiên vì bà tưởng rằng con gái bà để giữ tôi bên cạnh, đã dập tắt trong lòng tôi mọi tham vọng. Tất cả những ngày bà công tước Lenoncourt ở Clochegourde là một thời kỳ khó chịu không lúc nào dứt. Bà bá tước khuyên tôi giữ gìn ý tứ, bà lo sợ cả một lời nói dịu dàng của tôi, và để vừa ý bà, tôi đã phải mang cái mặt nạ giả dối. Cái ngày thứ năm trang trọng tới, với bao nhiêu nghi lễ khó chịu, một trong những ngày mà những người tình nhân thù ghét vì họ chỉ ưa những sự chiều chuộng thân mật, tự nhiên hàng ngày, quen thấy cái ghế mình ngồi luôn ở chỗ cũ và bà chủ hoàn toàn là của họ, tình yêu ghê sợ tất cả cái gì không phải là nó thôi. Bà công tước trở về tìm hưởng tất cả những lễ nghi trang trọng của nó, và mọi việc trở lại trật tự quen thuộc ở Clochegourde.

Điều bất hòa nhỏ của tôi với ông bá tước có tác dụng làm tôi gấn bó hơn trước với Clochegourde. Tôi có thể đến lúc nào cũng được, không gây một chút nghi ngờ gì, và những tiền sử của cuộc sống của tôi xui tôi bám như một cái cây leo trong cái tâm hồn đẹp đã mở ra cho tôi cả cái thế giới say sưa của những tình cảm cùng chia sẻ. Từng giờ, từng khắc sự hôn phối huynh đệ giữa chúng tôi, xây dựng trên lòng tin tưởng, thêm chặt chẽ, hòa hợp; mỗi người chúng tôi ở trên vị trí của mình. Bà bá tước bao bọc, che chở, nuôi dưỡng tinh thần tôi trong những tấm lót trắng tinh của một mối tình mẫu tử. Còn mối tình của tôi, trước mặt bà thì trong sạch trinh tuyệt như tình yêu thiên thần, nhưng xa bà thì khao khát, cấu xé tâm hồn như một thanh sắt nung đỏ. Tôi yêu bà bằng hai mối tình lần lượt bán hàng nghìn mũi tên của sự thèm muốn bay vút lên và rơi trước một tầng thỉnh không không sao vượt nổi. Nếu nàng hỏi tôi, vì sao giữa tuổi thanh niên, đầy những ham muốn nồng cháy, tôi lại nuôi

những tin tưởng lừa dối của tình yêu trinh bạch, tôi xin thú thực với nàng rằng tôi chưa thành hẳn một đàn ông để giầy vò, làm đau khổ người phụ nữ ấy, người luôn luôn e ngại một tai họa xảy ra cho hai đứa con, luôn luôn lo xảy ra một sự bùng nổ đông tố trong tính tình của ông bá tước, khi thì chồng làm cho đau khổ, nếu không phải lo lắng đau buồn vì bệnh tình của Jacques và Madeleine; khi thì ngồi bên giường ốm của đứa con này hay đứa con kia, lúc chồng bà trở lại yên tĩnh, để cho bà được thoải mái một chút. Một giọng nói quá mạnh làm cả tâm thần bà rung chuyển, một ý muốn này nọ nào cũng làm bà phật ý, đối với bà, tình yêu là phải che đậy, vừa mãnh liệt, vừa êm ái, yêu đương, nghĩa là y như là bà đối với tất cả mọi người khác. Và tôi có cần nói với nàng, nàng – một người phụ nữ, trăm phần trăm phụ nữ – cái trạng thái tâm hồn ấy có những cái say sưa não nuột, những giây phút êm ái thần tiên, và những niềm thỏa mãn bất nguồn từ những hy sinh tự giác và thầm lặng. Cái tâm tư, tính nết của bà như có một tác động lan tràn sang người khác, sự tận tụy hy sinh không mơ tưởng đến một phần thưởng nào trên trái đất làm cho mọi người phải thần phục vì sự bền bỉ kiên trì của bà, tỏa ra xung quanh như một làn hương của tinh thần, trí tuệ. Vả lại, tôi thì trẻ, vừa cái tuổi để tập trung tất cả hạnh phúc vào cái hôn mà rất ít khi bà cho phép tôi đặt trên bàn tay của bà, mà bà chỉ đưa cho tôi cái mu bàn tay thôi, không bao giờ đưa ra cái lòng bàn tay, có lẽ đối với bà đó là giới hạn bước sang những khoái lạc nhục dục. Có lẽ chưa bao giờ hai tâm hồn lại ôm ghì nhau nồng nhiệt đến thế, và cũng có lẽ chưa bao giờ xác thịt lại bị khuất phục một cách dững cảm như vậy. Về sau này tôi đã nhận thức được nguyên nhân của cái hạnh phúc viên mãn ấy. Vào cái tuổi của tôi lúc ấy, không có một lợi quyền nào lôi kéo trái tim tôi cả, không có một tham vọng nào đi ngang qua tình cảm ấy dào dạt như một dòng thác nó cuốn đi tất cả, hòa tất cả vào làn sóng của nó. Phải sau này, trong một người phụ nữ chúng ta yêu cái phụ nữ, còn ở người phụ nữ đầu tiên, chúng ta yêu tất cả: con cái của người ấy là con cái của chúng ta, nhà của người ấy là nhà của chúng ta, đau khổ của người ấy là đau khổ lớn nhất của chúng ta, chúng ta yêu cái áo người yêu mặc, và những đồ đạc người yêu dùng, thấy mùa màng của người yêu rơi vãi, chúng ta bực bội hơn là chúng ta đánh mất tiền của chính mình, chúng ta

muốn trách những người khách lạ nào đã làm lộn xộn những đồ quý lạ của chúng ta bày trên mặt lò sưởi. Cái mối tình thiêng liêng ấy làm cho chúng ta sống trong một con người khác. Trái lại sau này thì, than ôi, chúng ta lòi cuốn một cuộc đời khác vào trong chúng ta, và đòi hỏi người thiếu phụ đem tất cả tình cảm trẻ trung của mình bồi đắp cho những tính tình nghèo nàn, khô cằn của chúng ta. Chẳng bao lâu, tôi đã trở thành một người trong gia đình và lần đầu tiên tôi cảm thấy cái êm ái vô biên vô tận nó có tác dụng đối với một tâm hồn bị giày xé, như là một sự tắm gội đối với một thân thể mệt mỏi. Tâm hồn lúc bấy giờ được mát mẻ toàn diện, được vỗ về mơn man, đến tận ngõ ngách sâu kín nhất. Nàng không thể hiểu tôi được, nàng là một phụ nữ, đây là một hạnh phúc mà phụ nữ ban cho chúng tôi, mà không bao giờ nhận lại được một hạnh phúc tương tự như vậy. Chỉ một người đàn ông thôi biết được cái vui thú thơm tho, ngon ngọt ở giữa một gia đình xa lạ, được là kẻ mà bà chủ gia đình ấy ưu đãi, trung tâm bí mật của những cảm tình của bà chủ, chớ trong nhà thấy mình cũng không sủa, gia nhân đầy tớ cũng như những con chó ấy, nhận được những dấu hiệu kín đáo mà mình mang theo với mình, các trẻ con, mà không có cái gì trong tâm hồn bị sai lạc, và biết rằng cái phần âu yếm của chúng không bị giảm sút bao giờ, biết rằng mình đem lại cho chúng thêm ánh sáng trong cuộc đời của chúng, các trẻ em đó có một cái tính tình tinh vi, chúng sẽ là những con mèo đối với mình, chúng có những đòi hỏi độc đoán nhưng hiền lành, chúng dành riêng cho những người yêu quý chúng và chúng yêu quý, chúng có những nếp kín đáo tinh thần và là những kẻ đồng lõa ngay thơ, chúng rón rén đến gần mình, mỉm cười và lại đi nhẹ nhàng, im lặng. Đối với mình, mọi người đều khấn trương, mọi người đều yêu mình và tươi cười với mình. Những tình cảm chân thành như là những bông hoa đẹp, nở trên những miếng đất càng cằn cỗi bao nhiêu thì càng vui mắt bấy nhiêu. Nhưng được hưởng những lạc thú của một sự nhập gia tịch trong cái gia đình hợp với tâm hồn ấy thì cũng phải nhận những trách nhiệm. Từ trước đến giờ, ông De Mortsauf đã phải bận bịu vì tôi. Tôi chỉ nhìn thấy bề ngoài cái khối lượng của những tính nết xấu của ông, bây giờ thì tôi đã hiểu hết tất cả cái tác động của nó, và tôi mới thấy tất cả cái nhân từ cao quý của bà bá tước khi bà tả cho tôi nghe những tranh đấu

hàng ngày của bà. Tôi bây giờ hiểu hết tất cả những khía cạnh của cái tính nết không ai chịu nổi ấy, cả ngày tôi được nghe những lời kêu ca gất gỏng của ông về những chuyện lật vật không nghĩa lý, lời kêu than của ông về những bệnh tật mà chẳng ai thấy một dấu hiệu gì bên ngoài, một sự bất mãn bản tính làm cho cuộc sống héo úa, một tính độc đoán áp chế không ngừng, mỗi năm lại có thể giày vò thêm một vài nạn nhân của ông. Khi đi dạo chơi buổi tối, ông cũng tự chỉ huy cuộc đi chơi, nhưng bất cứ đi chơi đâu, đi thế nào, ông cũng buồn nản. Về nhà, ông trút xuống đầu mọi người tất cả sự mệt mỏi, buồn nản của ông, ông bảo tại vợ ông đã dắt ông đến nơi bà ưa mà ông không thích. Ông quên hẳn là ông đã dẫn chúng tôi đi theo ông, và than phiền là đã bị vợ ông chi phối trong tất cả chi tiết nhỏ nhặt của cuộc sống, và ông không bao giờ có thể có một ý muốn hay một ý nghĩ riêng của ông, và ông là một con số không trong gia đình. Khi những điều gất gỏng phũ phàng của ông gặp được một sự kiên trì im lặng, thì ông lại giận dữ vì cảm thấy uy quyền của ông bị giới hạn. Ông hỏi một cách cay chua rằng tôn giáo có ra lệnh cho phụ nữ phải chiều ý chồng mình không, và khinh thị người cha của các con mình thế có được không. Và cuối cùng ông luôn luôn đánh vào một sợi dây tình cảm dễ rung động nhất của vợ ông, và khi ông đã khiến cái sợi dây ấy rung lên, thì ông ra vẻ khoái chí vì sự thống trị của những cái ngu dốt trông rỗng rỗng ấy. Đôi khi ông giả dò im lặng buồn bã, một sự mệt mỏi đau ốm, đột ngột, làm vợ ông lo sợ và ông được vợ ông chăm sóc ân cần hơn. Giống như những đứa trẻ được nuông chiều hoành hành với quyền uy của chúng mà không hề nghĩ đến những mối lo âu của người mẹ, ông cũng đòi hỏi sự vô về như đối với hai trẻ Jacques và Madeleine mà ông ghen tị. Lâu dần, cuối cùng tôi khám phá ra là trong mọi hoàn cảnh, lớn nhất hay nhỏ nhất, ông đối xử với những người ở của ông, với các con ông và vợ ông, cũng như đối xử với tôi khi chơi cờ. Cái ngày mà tôi ôm chặt những cái rễ, những cái nhánh của những khó khăn ấy của gia đình, giống như những sợi dây leo bóp nghẹt, gò ép những cử động và sự hô hấp của cái gia đình này, quán chặt trong những sợi dây nhẹ và chẳng chịt làm cho cái gia đình ấy khó đi khó bước, làm chậm trễ sự thịnh vượng của gia đình, vì làm khó khăn, phức tạp thêm mọi hành động cần thiết nhất, tôi bỗng nhiên cảm

thấy một sự sợ hãi đầy thán phục nó chi phối tình yêu của tôi và dồn ép nó vào đúng trái tim tôi. Chúa ơi! Thế tôi là gì vậy? Những giọt lệ mà tôi đã uống, đã gây ra trong lòng tôi một niềm say sưa tuyệt đỉnh, và tôi thấy sung sướng được mang cái đau khổ của người phụ nữ ấy. Trước đây tôi đã cúi đầu dưới sự độc đoán của ông bá tước, như một kẻ mang hàng lậu nộp phạt, bây giờ thì tôi tự nguyện giao mình ra chịu những roi vọt của ông chúa độc đoán để cho lòng tôi được gần Henriette hơn. Bà bá tước đoán ra ý tôi, để dành cho tôi một chỗ sát cạnh bà, và ban thưởng cho tôi cái quyền được chia những nỗi đau khổ của bà, như xưa kia kẻ đã bỏ Chúa nay hối hận, lấy làm thú riêng đã đánh trộm của Chúa, cùng với anh em trong bọn mình, được ban cái phúc được chết ở trong trường đua.

– Không có bạn, tôi sắp sửa ngã gục dưới cuộc sống như thế này, – Henriette nói với tôi như vậy, một tối mà ông bá tước, như là những cơn ruồi một ngày nóng bức, châm chích đau hơn, thay đổi hơn, gay gắt hơn là ngày thường. Ông bá tước đã đi nằm, Henriette và tôi, chúng tôi ở lại một phần buổi chiều dưới những cây xương rồng. Hai trẻ đùa nhau xung quanh chúng tôi trong ánh tà dương. Những lời trao đổi của chúng tôi, thưa thớt thôi, và là những tiếng kêu than, chứng tỏ sự nhất trí đồng tình trong ý nghĩ làm cho chúng tôi an ủi lẫn nhau trong những nỗi đau khổ chung. Khi không tìm ra lời nói, sự im lặng phục vụ trung thành tâm hồn chúng tôi như là đã nhập vào nhau không gặp trở ngại gì, nhưng không phải mồi mọc nhau bằng cái hôn nồng nàn. Cả hai đều ném thưởng những say mê của một trí tuệ nhàn hạ, cùng nhập vào những làn sóng của một mơ mộng chung, cùng ngụp vào trong dòng sông, cùng nổi lên, mát mẻ như hai tiên nữ gắn liền với nhau, không để một kẻ hở cho cái gì lọt vào, nhưng không hề có mảy may một sợi dây thể chất nào. Chúng tôi nhảy xuống một cái vực không đáy, và lại nổi lên mặt nước, vẫn tay không, cùng nhìn nhau như hỏi nhau: “Có bao giờ chúng ta có một ngày riêng của chúng ta, trong tất cả cái chuỗi ngày dài này nhỉ?” Khi lạc thú đã hái cho chúng tôi những đóa hoa không có rễ, thì thể xác có lý do gì than thở? Mặc dù cái thi vị gay gắt của buổi chiều làm cho các viên gạch của bao lơn có những sắc vàng cam êm ả và trong lành, mặc dù cái không khí thiêng liêng đưa đến tai chúng

tôi tiếng kêu đùa của hai trẻ, êm ả thêm lên và khiến chúng tôi im lặng, nhưng thêm khát luôn luôn trong từng mạch máu tôi, như là báo hiệu của ngọn lửa hân hoan. Sau ba tháng tôi không còn bằng lòng với cái phần dành cho tôi như vậy, và tôi mơn man nhẹ nhàng bàn tay của Henriette như để cho tràn ra những say sưa hoan lạc đang đốt cháy lòng tôi. Henriette đã lại là bà De Mortsauf và rút bàn tay lại. Vài giọt lệ chảy ra trong mắt tôi. Bà trông thấy và nhìn tôi một cách ăm áp rồi đưa tay bà lên môi tôi và bảo rằng:

– Bạn hãy biết rằng chuyện này cũng khiến tôi nhỏ nhiều giọt lệ, tình bạn mà muốn một đặc ân lớn như vậy cũng thật là nguy hiểm.

Tôi sôi nổi lên và nói những lời trách móc, tôi nói đến những nỗi đau khổ của tôi, và nói đến một chút xoa dịu mà tôi cầu xin để chịu đựng những đau khổ ấy, tôi mạnh dạn nói với bà là với lứa tuổi tôi nếu thể xác là tâm hồn tất cả thì cái tâm hồn ấy vẫn là trai hay gái, rằng tôi có thể sẵn sàng chết, nhưng không phải chết mà mím chặt đôi môi. Bà bắt tôi im bật với một cái nhìn kiêu hãnh, trong cái nhìn ấy tôi tưởng đọc được lời nói của người tù tử hình ở châu Mỹ xưa: “Còn tôi, tôi có nằm trên những bông hoa hồng đâu”. Có lẽ tôi cũng đã lầm. Từ cái ngày, mà trước cái cổng Frapesle tôi đã gán lắp cho bà cái ý nghĩ rằng hạnh phúc của chúng tôi nảy sinh từ một nấm mồ, tôi lấy làm xấu hổ đã làm nhor bẩn tâm hồn của bà với những ước ao say đắm phũ phàng. Bà lên tiếng và nói với một giọng dịu dàng, ngọt ngào bảo tôi rằng bà không có thể làm tất cả cho tôi, và tôi phải hiểu điều đó. Tôi hiểu ngay, khi bà nói như vậy, rằng nếu tôi không tuân lời bà, thì tôi sẽ đào những cái vực sâu thẳm giữa hai chúng tôi. Tôi cúi đầu. Bà nói tiếp, bảo rằng bà tin tưởng chắc chắn như một tín ngưỡng tôn giáo rằng bà có thể yêu một người em mà không xúc phạm gì Chúa, xúc phạm con người, rằng có một sự vui sướng êm ái coi cái niềm tin ấy, cái tín ngưỡng ấy như là hình ảnh thực tế của tình yêu thiêng liêng; mà theo như thánh Martin hiền từ của bà, thì tình yêu ấy là cuộc sống của cõi trần. Nếu tôi không thể là, đối với bà, như người cha rửa tội của bà, không bằng một người yêu, nhưng hơn một huynh đệ, thế thì chỉ có không gặp nhau nữa thôi, bà có thể biết cách chết và hiến dâng lên

Chúa cái khối đau khổ day dứt nhận thêm đó, chịu đựng với bao nhiêu nước mắt và vò xé.

– Tôi đã cho – bà nói những lời cuối cùng – nhiều hơn là trách nhiệm phải cho, để không còn gì để cho nữa, và tôi đã bị trừng phạt vì vậy rồi.

Tôi thấy phải làm cho bà yên tĩnh lại và hứa là không bao giờ gây cho bà một nỗi buồn bực nào, hứa là với cái tuổi hai mươi của tôi, tôi yêu bà như những ông già yêu đứa con út của họ.

Hôm sau, tôi đến rất sớm. Không còn hoa trong những bình ở gian phòng khách của bà. Tôi vội chạy ra đồng, ra những vườn nho, tìm những bông hoa để kết làm hai bó cho bà. Nhưng trong khi hái từng bông hoa, ngắm nghía mỗi bông, tôi nghĩ rằng sắc hoa cũng như là cành lá có một sự hài hòa, một thi vị mà lý trí người ta nhận ra được khi mắt được ngắm say sưa như là những câu nhạc gọi lên ngàn ký ức trong những trái tim yêu và được yêu. Nếu màu sắc là ánh sáng có tổ chức, chắc nó cũng phải có một ý nghĩa như là những hỗn hợp của không khí? Cả hai em Jacques và Madeleine cùng chọn, cả ba chúng tôi đều muốn đem tặng một món quà bất ngờ cho người yêu quý của chúng tôi. Trên những bậc thềm cuối cùng trước cửa nhà, như từ một đại bản doanh của chúng tôi, chúng tôi đã chia hoa làm hai bó mà tôi muốn mỗi bó nói lên một tình cảm. Nàng hãy hình dung như dòng suối hoa đổ ra từ hai cái bình rồi rơi xuống từng đợt sóng viền màu sắc và từ trong dòng suối hoa vọt lên những cầu nguyện, ước mơ của tôi hiện hình bằng những bông hồng trắng, những bông huệ có hình những cốc bạc, và trên cái nền lụa ấy tươi lên những bông hoa mua, lưu ly, tử thảo, tất cả những bông hoa với đủ loại màu xanh của bầu trời hòa hợp rất êm ái với màu trắng. Có phải đó là cả hai lòng ngây thơ: ngây thơ của trẻ chưa biết gì và ngây thơ của người đã biết hết cả, một ý nghĩ của trẻ con, một ý nghĩ của người tử vì đạo. Tình yêu có cái biểu tượng của nó, và bà bá tước biết tìm ra mặt số của nó một cách kín đáo. Bà nhìn tôi với một ánh mắt thâm sâu, giống như lời kêu của một người lính bị chính đúng vết thương của mình. Bà vừa cảm thấy xấu hổ vừa cảm thấy say sưa hạnh phúc. Phần thưởng nào trong cái ánh mắt ấy! Làm

cho bà vui sướng, hẳn cho trái tim bà dịu mát, còn gì phấn khởi hơn, khuyến khích lòng hơn?

Tôi đã sáng tạo ra cái lý thuyết của cha cố Casten phục vụ cho tình yêu, và đã tìm lại được cho bà một khoa học đã mai một ở châu Âu là những bông hoa của nghiên mực thay thế cho những trang sách viết ở phương Đông với những mực màu tẩm hương. Say sưa thú vị bao nhiêu khi ta có thể mượn những con gái của mặt trời, những chị em của những bông hoa nở dưới ánh sáng của tình yêu, để nói lên những cảm giác của ta. Chẳng bao lâu tôi hiểu biết ngôn ngữ của những đóa hoa đồng nội như là một người mà tôi đã gặp sau này ở Grandlieu hiểu ngôn ngữ của loài ong.

Cứ mỗi tuần hai lần, trong tất cả thời gian còn lại của những ngày tôi ở Frapesle, tôi cứ làm đi làm lại cái công việc bền bỉ, lâu dài của tác phẩm thơ ấy mà muốn hoàn thành phải sử dụng tất cả những loại hoa ngữ cóc mà tôi đã tiến hành nghiên cứu sâu sắc như là một nhà thơ nhiều hơn là một nhà thực vật học, nghiên cứu tinh thần của hoa hơn là hình thể của hoa. Để tìm một cho được một bông hoa, có lúc tôi phải đi rất xa, trên bờ sông trong cái thung nhỏ, trên các mỏm đá, giữa truông rộng, như ong bướm hút những tư tưởng, những ý nghĩa trong rừng trong bụi. Trong những cuộc đi ấy, tôi làm quen và biết dần được những thú vị mà nhà bác học sống trong trầm tư, nhà nông nghiệp nghĩ đến những nông sản riêng của mình, người thợ thủ công cố định trong thành phố, người thương nhân ngồi ỳ trước quầy hàng của mình không biết được; chỉ vài người lâm nghiệp, vài bác tiểu phu, vài kẻ mơ mộng biết thôi. Ở trong thiên nhiên có những cấu tạo mà ý nghĩa vô biên vô tận, và vươn lên tới những quan niệm tinh thần cao lớn nhất. Hoặc một bụi cây dây hoa với những hạt sương óng ánh phản chiếu ánh mặt trời, cả một cảnh tượng mênh mông được tô điểm cho một khóe mắt riêng biết nhìn vào đúng lúc, hoặc một góc rừng bao bọc những tảng đá đỏ nát, xen lẫn những dải cát, rêu hoặc đỗ tùng phủ, nó làm cho ta phải chú ý, với một cái vẻ hoang dã, lởm chởm đáng sợ như toát ra một tiếng đại bàng. Hoặc một khoảng truông nóng, không cây cỏ, đá lởm chởm, có những vách dựng thẳng mà những chân trời giống như chân trời sa mạc, nơi mà tôi gặp một bông hoa tuyệt vời và cô

đơn, một bông hoa bạch đàn, vành hoa như là lụa tím trải ra để đựng những nhị vàng, hình ảnh cảm động của thân tượng trắng trong của tôi, một mình trong cái thung của bà. Hoặc những đầm ao rộng mà thiên nhiên tức thời reo rắc ngay những vết xanh, một thứ gạch nối giữa giới động vật và giới thực vật, mà sự sống đến ngay chỉ trong vài ngày: cây cỏ và sâu bọ nổi trên đó như là một thế giới giữa thịnh không! Hay là một mái nhà tranh với một cái vườn đầy bắp cải, giàn nho, những cọc rào, tất cả treo trên một cái vùng lầy xung quanh có những đồng lúa mạch, hình ảnh của bao nhiêu cảnh đời nghèo hèn! Hay một con đường giữa rừng, giống như lòng một giáo đường, mà mỗi cây là một cột, cành là những vòm tò vò, và đằng cuối là một mảng rừng thưa xa, ánh sáng lẫn với bóng tối, hoặc những màu đỏ của hoàng hôn, lấp lánh sau những kẽ lá như là những tấm kính màu nơi đọc kinh trong giáo đường đầy những tiếng chim hót. Rồi thì, ở những khu rừng mát mẻ và rậm rạp ấy bước ra là một cánh đồng đất đá vôi để hóa, với những mảnh đất rộng đầy rêu phủ, nồng nhiệt và âm vang, với những con thần lùn no nề trườn về hang giương cao những cái đầu nhỏ xinh xắn.

Trên tất cả những cảnh trí phong phú ấy, nàng hãy tô điểm thêm, khi thì những dòng ánh sáng mặt trời tràn ngập như những làn sóng phỉ nhiêu, khi thì những đám mây xám xếp hàng như những vết nhăn trên trán một ông già, khi thì những màu sắc lạnh của một bầu trời nhợt nhạt da cam, với những dải xanh nhạt, rồi nàng hãy lắng tai, nàng sẽ nghe thấy những hòa âm du dương không sao tả được trong một sự yên lặng thấm sâu vào lòng. Trong những tháng Chín và tháng Mười, không có một bó hoa nào mà tôi không phải mất ít nhất là ba giờ tìm kiếm, vì tôi hết sức ngấm thưỡng với cái tâm hồn thoải mái êm ả khoan thai của những thi sĩ, những cái biểu tượng thoáng qua trước mắt tôi, miêu tả những khoảng đời đối lập nhất trong cuộc sống con người, những cảnh trí huy hoàng mà trí nhớ tôi bây giờ cố gọi lại. Bây giờ có lúc tôi hòa tâm hồn vào những cảnh trí lớn lao ấy, và tôi để hình bóng của bà chúa với chiếc áo trắng hiện như làn sóng trong một khu rừng, hay tung bay trên những bờ cỏ, và với những ý nghĩ nổi lên như là một trái cây hứa hẹn trên mỗi đài hoa đầy những cánh nhị say sưa.

Không có một lời tỏ tình nào, không một chứng minh nào của tình yêu lại dào dạt, lan tràn mãnh liệt bằng những bản hợp xướng hoa ấy, nơi mà nỗi khát khao không toại nguyện của tôi khiến tôi trở những cố gắng mà Beethoven thực hiện với những nốt nhạc thần tiên: tâm hồn thấm sâu vào tâm hồn, tâm hồn bay bổng lên trời. Nhìn những bản hợp xướng hoa ấy bà De Mortsauf hoàn toàn chỉ là Henriette mà thôi. Bà luôn trở lại những bó hoa ấy, như nuôi dưỡng tâm hồn bằng những hương sắc ấy, bà nhận thấy hết cả những ý nghĩ mà tôi đã gửi vào đó, mỗi khi bà ngẩng đầu trên tấm thảm khung thêu của bà và nói: “Chúa ơi! Sao mà đẹp thế!”. Nàng sẽ hiểu ý nghĩa của sự giao cảm êm ái ấy qua những khía cạnh tinh vi của một bó hoa, cũng như là với một đoạn thơ nàng hiểu được Saadi. Nàng đã bao giờ nghĩ thấy giữa đồng nội, vào tháng Năm cái hương thơm nó truyền cho mọi sinh vật cái say mê sinh nở, nó khiến cho ngồi trên thuyền, nàng nhúng tay vào làn nước, để cho gió thổi tung bay mái tóc và những ý nghĩ của nàng xanh rờn lại như những bụi cây xanh trong rừng? Một ngọn cỏ bé, một vầng cỏ thơm là một trong những nguyên lý mãnh liệt nhất của sự hài hòa thâm kín ấy: Vì vậy cho nên không ai có thể giữ nó ở bên cạnh mình mà không tai hại. Hãy để vào trong một bó hoa những cái lá dài bóng và gạch sọc như là một chiếc áo dài có đường kẻ trắng và xanh, những hương thơm tỏa ra vô tận và làm xáo động trong đáy tim nàng, những nụ hoa hồng mà sự thẹn thò kín đáo ép vào một góc. Xung quanh cái miệng lộ sứ loe ra, nàng hãy hình dung một mảng viền màu trắng lớn đặc biệt của những cánh thiên thảo, những dây nho xứ Touraine, hình ảnh mơ hồ của những đường nét dung nhan mơ ước, uốn cong như thân thể một ả nô lệ phục tùng. Từ cái nền đầu tiên ấy trở lên những đường xoáy ốc hoa bìm chuông trắng, những cánh nhỏ của hoa muông hồng, xen lẫn vài bông kim hoa thảo, vài cái chồi non dương xỉ, lá nhuộm màu huy hoàng và sáng bóng, tất cả tiến lên, cúi đầu kính cẩn như những cảnh liễu rủ, e lệ và cầu xin như những lời cầu nguyện. Bên trên, nàng hãy nhìn những cành thanh tú, nở hoa, luôn luôn rung động, của những bông hoa linh lan sắc tía đổ xuống những hạt nhị vàng, những ngọn tháp tuyết phủ của những bông hoa đại ngoài đồng và dưới nước, những sợi tóc xanh lá cây của những bông cỏ nước không kết quả, những lông công nhon của những bông hoa ban còn gọi là

bông lúa gió: hy vọng tím nhạt của những ước mơ đầu tiên, nổi bật trên cái nền xám đen mà ánh sáng tỏa ra xung quanh những ngọn cỏ nở hoa. Và một tầng cao nữa, những bông hồng Bengale, lác đác trên những đặng ten phát phơ của bông lau, những cái lông chim của hoa sa thảo, những lông đuôi chim hạc của bông hoàng hậu đồng cỏ, những chùm hoa bình tán của hoa thảo hoàng liên đại, những sợi tóc hung của bông tiên nhân thảo đang kết quả, những cái lông treo xinh xinh của bông khổ sâm trắng sữa, những thân tản mạn của tử trình hoa màu hồng và màu đen, những tán tay nhỏ, những sợi uốn vòng của hoa kim ngân, tóm lại tất cả những sinh vật ngây thơ ấy, sơ bông nhất, tua tủa nhất, những ngọn lửa, những mũi đinh ba, những lá nhọn hoắt, cắt, xẻ nhiều nhất, những thân cành uốn gập nhiều nhất như là những thềm khát cuộn rối ở đáy tâm hồn. Từ trong lòng cái suối dào dạt của tình yêu tràn ngập, vút lên hai bông anh túc đỏ, với những cái nụ sắp nở, tỏa những tia lửa của đám cháy hoa bèn trên những bông nhài ngôi sao và vượt trên cơn mưa không dứt phấn hoa, đám mây huy hoàng phơi phới trên không, phản chiếu ánh sáng trên hàng ngàn những mảnh bóng loáng... Có người phụ nữ nào say sưa hương tình giấu kín trong mớ cỏ hoa thơm lại không nhận thấy tất cả những ý tứ phong phú và thuần thực ẩn trong đám cỏ hoa kia, cái tình yêu đang trắng trong trình bạch, xáo động bởi những chấn động không ghìm được, và cái niềm khao khát đỏ hoe của tình yêu, đòi hỏi một hạnh phúc luôn luôn bị từ chối, trong những cuộc đấu tranh hàng trăm lần trở lại của một mối tình say mê bị kìm hãm, mà không bao giờ mệt mỏi?

Hãy để cái bản hợp xướng ấy trong ánh sáng một khung cửa sổ để cho rõ hết đường nét tươi mát, những đối lập êm đềm, kết hoa kết lá say mê, những nét vẽ cầu kỳ, để cho bà chúa cảm động nhìn thấy, một đóa hoa nở nhiều hơn, và để rơi xuống một giọt lệ, bà chúa lúc bấy giờ sẽ không còn cái gì gìn giữ nữa, phải có một thiên thần hay tiếng nói của con bà, mới giữ được bà không sa xuống vực thẳm. Người ta dâng Chúa cái gì? hương hoa, ánh sáng và lời ca, những biểu lộ trong sáng nhất của bản chất con người. Vậy, có phải là tất cả cái gì con người dâng cho Chúa, con người cũng dâng cho tình yêu trong bài thơ của những bông hoa tươi sáng luôn luôn rung

động những nhịp điệu du dương cho trái tim, mơn man say sưa những lạc thú thâm kín, những ước vọng không dám nói ra, những mộng tưởng cháy bùng lên và tắt ngấm đi, như những sợi tơ của nàng trinh nữ trong một đêm nồng?

Những lạc thú trung tính ấy rất cần thiết đối với chúng tôi để đánh lừa cái bản thể thiên nhiên bị kích thích bởi những thời gian chiêm ngưỡng người yêu, bởi những ánh mắt hưởng thụ tiến đến tận sát những hình dáng thâm sâu. Những cái đó, đối với tôi, tôi không dám nói là đối với bà, như là những kẻ hở để vọt ra những dòng nước, bị ngăn lại trong lòng một cái đập không thể nào vượt, nhờ thế mà tránh được một thảm họa bằng sự nhân nhượng cái tất yếu. Sự khem nhịn nó làm cho thân thể rã rời, có thể dẫn đến cái chết, nếu không có những cái miếng ăn nhỏ, rơi lác đác, từ trên trời xuống, từ Đan đến Sahara, làm cái lượng thánh của trời ban cho kẻ lữ hành. Tuy vậy, khi nhìn những bó hoa ấy, nhiều khi tôi bắt gặp Henriette, hai tay buông xuôi, như lả mết trong những mơ mộng đông tố, mà những ý nghĩ căng phồng lồng ngực, làm vầng trán xao động, xông tới như những làn sóng, tung bọt trắng, đe dọa và để lại một sự mệt mỏi gay gắt. Từ đó về sau, tôi không hề kết một bó hoa cho bất kỳ ai. Khi chúng tôi đã sáng tạo ra cái ngôn ngữ ấy cho chúng tôi dùng, chúng tôi thấy một sự thỏa mãn giống như sự thỏa mãn của một nô lệ đã đánh lừa được chủ nó. Trong những ngày còn lại của tháng đó, khi tôi từ những cánh vườn chạy tới, đôi khi tôi thấy bà, mặt sát vào kính cửa, và khi tôi vào trong phòng khách lại thấy bà ngồi ở khung dệt. Những khi tôi đến không đúng lúc ấy – mặc dù chúng tôi không hề hẹn định với nhau, đôi khi cái bóng trắng của bà tha thẩn trên sân thềm, và khi tôi bắt gặp bà, bà bảo tôi:

– Tôi ra đón bạn đây. Cũng phải dành một chút chú ý cho vừa lòng đứa con cuối cùng chứ.

Những ván cờ trictrac độc ác đã ngừng giữa ông bá tước và tôi. Những đất tậu mới đây đòi hỏi ông phải đi lại nhiều, nhìn nhận, kiểm tra, cắm mốc và đo đạc. Ông bận việc sai bảo, có những công việc ngoài đồng cần có mặt ông chủ, mà ông bá tước và bà bá tước phải quyết định với nhau. Bà bá tước với tôi cùng với hai đứa trẻ

nhiều khi cùng đến tìm ông ở những trại ấp mới ấy, hai đứa trẻ trong lúc đi đường chạy đuổi bắt những con sâu, những cái điều và những chuồn chuồn bay lượn, chúng cũng hái hoa làm bó, hay nói đúng hơn, những mớ hoa. Đi chơi với người đàn bà mình yêu, nâng cánh tay người, chọn con đường cùng đi. Ôi, hạnh phúc biết bao, những vui sướng vô biên ấy đủ cho cả một cuộc đời. Những lời tâm tư đầy tin tưởng. Lần đi chỉ có hai chúng tôi, lúc về có “tướng quân”, cái tên đùa cợt êm đềm mà chúng tôi gọi ông bá tước khi ông vui tính. Hai cái cách đi, về ấy thêm màu sắc cho cái vui của chúng tôi, đối lập với nhau, chỉ có những trái tim yêu nhau mà trở ngại, mới hiểu hết được. Lúc trở về, lại những niềm vui ấy, một cái nhìn, một cái nắm tay, nhưng xen lẫn âu lo. Những lời nói rất tự do thoải mái lúc đi, lúc về có những ý nghĩa bí ẩn, khi một người trong hai chúng tôi, sau một lúc im lặng, tìm ra một câu để trả lời những câu hỏi lắt léo có ý kín đáo, hay là khi một câu chuyện bắt đầu lại tiếp tục với những hình thức huyền bí rất phù hợp với cái lối nói riêng của hai chúng tôi, mà phụ nữ xưa nay sáng tạo một cách rất khéo léo. Ai đã chẳng được hưởng cái thú vị hiểu nhau như vậy trong một cái bầu trời xa lạ mà những tâm hồn đặc biệt tách rời đám quần chúng và gắn chặt với nhau ngoài những quy luật thường? Một hôm tôi vừa nhận được một hy vọng điên dại, nhưng tức thời tan vỡ, khi ông bá tước muốn biết chúng tôi nói chuyện gì, Henriette đáp lại với một câu có hai ý, mà ông bá tước tiếp thu. Lời giễu cợt ngây thơ ấy, làm cho Madeleine cười và làm cho mẹ em đỏ mặt, bà nhìn tôi một cách nghiêm nghị như nói cho tôi hay rằng, bà có thể rút về cái tấm lòng của bà như bà đã rút bàn tay của bà trước đây, vì bà muốn giữ nguyên vẹn lòng của một người vợ gương mẫu. Nhưng sự phối hợp hoàn toàn tinh thần ấy hấp dẫn chúng tôi đến mức mà chỉ hôm sau thôi, chúng tôi lại tiếp tục.

Bao nhiêu thì giờ, bao nhiêu ngày, bao nhiêu tuần cứ như thế trôi đi, đầy những niềm vui luôn luôn nảy nở, và mùa hái nho đã đến, ở xứ Touraine thật là những ngày hội. Về cuối tháng Chín, trời không nắng bằng trong mùa gặt lúa, và người ta có thể ở ngoài đồng không sợ râm và không sợ mệt, hái những chùm nho dễ hơn là cắt những cây lúa. Trái nho đều chín cả. Mùa gặt đã xong rồi, giá bánh

mì hạ và sự dồi dào ấy làm cho cuộc sống tươi vui. Cuối cùng những lo sợ về thu hoạch của công việc đồng áng đã tốn nhiều tiền của cũng như nhiều mồ hôi, những lo sợ ấy đã biến cả trước những vựa lúa đầy ắp và những kho rượu nho sắp đầy, mùa hái nho y như là bữa tráng miệng vui vẻ của tiệc mùa gặt. Ở xứ Touraine trời lúc nào cũng tươi hừng, mùa thu thì rất đẹp. Trong xứ sở hiếu khách này, người thợ hái nho ăn cơm ở nhà chủ, chỉ trong những bữa ăn ấy, những người nghèo này mới có những món ăn béo bổ, nấu nướng khéo léo, họ nhớ thích những bữa ăn ấy, như là trẻ con nhớ những ngày giỗ tết ở trong các gia đình gia trưởng. Vì vậy cho nên họ đổ xô đến những gia đình mà chủ nhà không dè sẻn đối với họ. Nhà ông bá tước đầy thợ mà cũng đầy ắp thực phẩm. Những gian ép nho lúc nào cũng mở cửa, hình như là tất cả nhà huyền não lên với những người thợ đóng thùng, những xe bò đẩy những cô gái cười nói, những người đàn ông, đàn bà, vì trong những ngày này lĩnh công cao hơn là trong suốt cả năm nên hát hò luôn miệng. Và lại cũng là một nguyên nhân vui vẻ nữa, tất cả mọi người đều chan hòa với nhau: đàn bà, trẻ con, chủ nhà, người ở, tất cả đều bắt tay vào cái việc thu hái say sưa này. Mọi hoàn cảnh ấy giải thích cái vui nhộn đời nọ truyền đời kia trong những ngày tươi đẹp cuối năm mà ký ức đó gợi ý cho văn hào Rabelais xưa xây dựng nên các phong cách say sưa túy lúy trong tác phẩm vĩ đại của ông. Từ trước đến nay hai đứa bé Jacques và Madeleine luôn luôn đau ốm chưa bao giờ đi hái nho cả. Tôi cũng như các em ấy, chúng lấy làm vui sướng hồn nhiên thấy tôi cùng chia cái vui sướng ngây thơ của chúng; mẹ chúng cũng đã hứa đi cùng với chúng tôi. Chúng tôi cùng đi đến Villaines nơi vẫn sản xuất những cái sọt trong xứ, chúng tôi đến đặt làm những cái sọt rất đẹp. Chúng tôi đã quyết định sẽ hái vài dẫy dành riêng cho những luỡi kéo của chúng tôi, nhưng đã thỏa thuận là chúng tôi không được ăn nhiều nho. Ăn ngay ở trong vườn những trái nho lớn của xứ Touraine thật là tuyệt, thích thú hơn tất cả những chùm nho ngon nhất bày trên bàn ăn. Jacques đã bắt tôi thề là không đi xem hái nho ở vườn nào cả, chỉ đợi xem ở vườn Clochegourde thôi. Chưa bao giờ hai đứa trẻ thường đau ốm và xanh xao lại tươi tắn, hồng hào và sinh động, hoạt bát như trong buổi sáng ấy. Chúng nói líu lo, nói để cho vui, nhảy nhót, chạy đi chạy lại, chẳng có mục

dịch gì rõ rệt và cũng như các trẻ khác, hai em bé thấy như sinh lực tràn trề. Ông bà De Mortsauf chưa bao giờ thấy con mình như vậy. Tôi trở lại có lẽ còn trẻ hơn cả chúng vì tôi ước mong hái được phần tôi tốt đẹp. Chúng tôi đi, vào một buổi đẹp trời nhất đến vườn nho và ở đây cả nửa ngày. Chúng tôi đua nhau, cố hái được những chùm đẹp nhất, và hái đầy sọt trước tiên. Chúng tôi luôn luôn chạy đi chạy lại, từ gốc nho đến bên người mẹ, không có chùm nho nào hái mà chúng tôi không đem đến cho bà xem. Bà mỉm cười, cái mỉm cười đầy trẻ trung của bà, khi tôi đến, sau con gái nhỏ của bà, đưa bà xem cái sọt của tôi và nói:

– Đây, sọt của con, thế nào hả mẹ?

Bà trả lời:

– Con yêu quý của ta, đừng để nóng bức quá.

Rồi đưa nhẹ tay vuốt cổ và xoa tóc tôi, bà khẽ vỗ vào má tôi và bảo:

– “Mình” mồ hôi nhễ nhại ra đấy!

Đây là lần duy nhất tôi được nghe cái giọng mơn man của tiếng nói, cái tiếng “mình” của người yêu. Tôi nhìn những hàng rào đầy quả dâu dại đỏ mọng, tôi lắng nghe tiếng của các trẻ, tôi ngấm nhìn các toán chị em hái nho, các xe bò, đầy thùng tonô và những người đàn ông mang sọt trên lưng... Ôi! Tôi khắc tất cả những hình ảnh ấy trong trí nhớ của tôi, tất cả, cả cái gốc cây hạnh nhân non bà đứng, tươi đẹp, hồng hào, vui cười, dưới chiếc dù của bà mở rộng. Rồi tôi lại hái những chùm nho, bỏ đầy sọt mà tôi trút vào những thùng tonô, chăm chỉ, chân tay luôn luôn cử động, im lặng và bền bỉ, đi lại đều đặn, khiến tâm hồn luôn luôn thư thái tự do. Tôi vui hưởng cái niềm sung sướng không sao tả được của một việc lao động bên ngoài, nó chở theo sự sống và điều hòa tình yêu dào dạt trong lòng, nếu không có cái nhịp thước ấy, thì sẵn sàng cháy bùng lên và thiêu đốt tất cả. Tôi nhận ra lúc ấy, cái lao động đều đặn là nguồn gốc của đức hiền và tôi hiểu những kỷ luật của các dòng tu.

Lần đầu tiên, sau thời gian rất lâu, ông bá tước không cau có và độc ác. Con trai ông rất vui, khỏe, công tước tương lai Lenoncourt

de Mortsauf, mặt trắng hồng, lem luốc vết nho, làm cho ông vui nở cả dạ. Hôm ấy là buổi hái cuối cùng, “tướng quân” hứa buổi tối sẽ cho khiêu vũ trước nhà, ở Clochegourde, để mừng dòng họ Bourbons trở lại ngai vàng. Cuộc dạ hội ấy thật là vui vẻ hoàn toàn đối với tất cả mọi người. Khi về nhà, bà bá tước dựa vào tay tôi. Bà tựa vào người tôi để cho lòng tôi thấy được tất cả cái trọng lượng của lòng bà, cử chỉ của một người muốn truyền cả hạnh phúc của mình, và bà nói sẽ vào tai tôi:

– Bạn mang hạnh phúc cho chúng tôi!

Thật vậy, đối với tôi đã biết tất cả những đêm thao thức, những lo âu trong quãng đời trước của bà, tuy có bàn tay của Chúa nâng đỡ, nhưng tất cả là khô khan, mệt mỏi, cái lối nói ấy mà cái giọng phong phú tình cảm của bà nhấn mạnh thêm, đã mở ra cho tôi những niềm vui mà không có một người phụ nữ nào còn đem lại cho tôi được nữa.

Bà im lặng một lát rồi nói tiếp:

– Cái chuỗi ngày chán ngán đau khổ kéo dài của tôi đã dứt, cuộc sống lại đẹp tươi với nhiều hy vọng. Ôi, bạn ơi, bạn đừng rời xa tôi, đừng bao giờ bỏ rơi những mê tín ngây thơ của tôi. Bạn hãy là người anh lớn, đem phúc lại cho đàn em.

Nàng Natalie ạ, không có cái gì là lãng mạn, là tiểu thuyết đâu. Để thấy ở đó tất cả cái vô biên vô tận của những tình cảm sâu xa, đã phải từng, trong tuổi trẻ, ném cái dây dò xuống cái hồ rộng lớn mà ta đã sống trên bờ. Nếu đối với một số người tình yêu say đắm là những dòng thác nham thạch trôi giữa những bờ khô héo, thì há chẳng có những tâm hồn mà tình yêu say mê bị những trở ngại khó khăn không sao vượt nổi kìm hãm, làm đầy miệng một núi lửa bằng thứ nước trong vắt hay sao?

Chúng tôi lại có một ngày hội vui như thế nữa. Bà De Mortsauf muốn cho các con bà làm quen với đời sống, với những công việc mệt nhọc mới kiếm ra đồng tiền, nên bà đã tạo cho các con bà những lợi tức phụ thuộc vào may rủi của nghề nông. Bà dành cho Jacques thu hoạch các cây sồi, cho Madeleine thu hoạch

các cây dẻ. Vài ngày sau là lúc hái hạt dẻ và hạt sồi. Đi đập những hạt dẻ Madeleine, nghe những hạt nặng rơi xuống và nghe những mảnh vỏ nảy lên trên cái mặt đất như nhung êm và khô, cái thứ đất khô cằn ấy mà cây dẻ thường mọc, nhìn cái vẻ nghiêm trang của cô bé, nhìn những đống hạt và ước lượng giá trị của nó, sẽ là những cái vui mà cô bé có thể mua được, không phải sự kiểm soát của ai, nghe lời ngợi khen của chị Manette, người giúp việc phụ tá cho bà bá tước trông nom hai đứa con, những bài học của những điều vất vả cần thiết để thu hoạch được những của cải nhỏ nhất, nhiều khi bấp bênh, mất mát, vì những ảnh hưởng thời tiết, thật là một cảnh vui sướng, thơ ngây của tuổi thơ thêm xinh tươi trong những màu sắc đậm đà của đầu mùa thu. Madeleine có cái kho riêng của em, tôi muốn đến xem những hạt dẻ nâu của em chất trong kho và chia sẻ niềm vui với em. Đến bây giờ tôi còn rung động khi nhớ lại cái tiếng những giỏ hạt dẻ đổ ra lăn trên cái sàn kho đất nện với cành lá cây. Ông bá tước lấy một ít dẻ nhà dùng, những tá điền, những người ở trong nhà, mỗi người, xung quanh Clochegourde đi tìm khách mua cho “cô bé xinh đẹp”, cái tính từ thân mật mà nông dân ở đây thường đặt cho cả người lạ, nhưng mà hình như là riêng của Madeleine.

Jacques thì không được may mắn khi hái hạt sồi. Trời mưa mất mấy ngày, nhưng tôi khuyên Jacques hãy giữ lại để sau sẽ bán. Ông De Chessel cho tôi biết ở mấy xứ D'Amboise, Brehémont, Vouvray người ta chẳng thu hoạch được gì.

Ở xứ Touraine, đầu sồi rất thông dụng. Mỗi cây sồi Jacques có thể thu được bốn mươi xu. Jacques có hai trăm cây, món tiền rất lớn, Jacques muốn sắm một bộ đồ di ngựa, ý muốn ấy của Jacques đã nêu lên một cuộc bàn luận trong gia đình. Ông bá tước gọi cho Jacques nghĩ đến những lợi tức bấp bênh của gia đình, đến việc phải có một dự trữ phòng những năm cây cối không sai quả, để ổn định một lợi tức trung bình. Tôi nhận rõ tâm hồn đặc biệt của bà bá tước trong sự im lặng của bà, bà vui sướng thấy Jacques tuân theo lời bố, và thấy người bố giành lại được một ít cái địa vị thiêng liêng mà ông thiếu nhờ có sự đối trá cao quý mà bà đã xếp đặt. Tôi đã chẳng nói với nàng, khi tôi mô tả người phụ nữ ấy, rằng ngôn

ngũ trần gian này không thể nói lên được những nét đặc biệt của bà, và cái thiên bẩm của bà. Khi những cảnh, những sự việc ấy xảy ra, tâm hồn ta thường thức những hương vị say sưa ấy mà không phân tích; nhưng về sau thì nó nổi bật lên rõ rệt, sắc nét vô cùng trên cái nền tâm tối của một cuộc đời xao xuyến. Giống như những hạt kim cương óng ánh, viên trong những tư tưởng đầy hợp kim, những tiếc nuối tan trong ký ức của những niềm vui đã tan biến. Tại sao hai cái tên ấp mà ông bà De Mortsauf mới tậu và chăm sóc rất nhiều, ấp Cassine và Rhétorière, mỗi khi nhắc đến làm cho tôi cảm động hơn là những cái tên đẹp nhất ở đất thánh hay ở Hy Lạp xưa? La Fontaine đã chẳng nói: “Ai yêu thời nhắc”. Những cái tên ấy có cái phép mâu nhiệm của những lời nói đầy các vì sao mà người ta thường dùng trong những lời cầu nguyện kêu gọi thánh thần. Những cái tên ấy giải thích cho tôi hiểu phép ảo thuật, nó làm sống lại những khuôn mặt đã nằm im, nó cất tiếng nói với tôi, và đặt tôi giữa cái thung hạnh phúc ấy, nó tạo một bầu trời và những cảnh trí, nhưng mà những lời kêu gọi thánh thần ấy đã chẳng thường nghe thấy trong những tầng trời trí tuệ sao? Vậy nàng không nên lấy làm ngạc nhiên nghe tôi kể lại những cảnh thân quen ấy. Những chi tiết nhỏ bé nhất của cuộc đời giản dị, mà hầu như là tầm thường ấy đều là những dây buộc, mong manh bề ngoài, đã trói chặt tôi với bà bá tước.

Bà De Mortsauf lo buồn về quyền lợi địa vị của hai con bà cũng như là tình trạng ốm yếu của chúng. Chẳng bao lâu tôi nhận thức được rõ sự thật về những điều mà bà đã nói với tôi, cái nhiệm vụ bí mật của bà trong cái gia đình mà tôi dần dần thông hiểu, khi biết về cái xứ này, những điều mà một nhà chính trị phải biết. Sau mười năm cố gắng, bà bá tước đã thay đổi việc khai thác đất đai của bà. Bà đã “đặt thành bốn”, một lối nói mà xứ này người ta dùng để chứng minh những kết quả của phương pháp khai thác mới mà những người cày ruộng chỉ gieo lúa bốn năm một lần thôi để mỗi năm có một thu hoạch riêng. Để khắc phục tính bảo thủ ngoan cố của nông dân, bà đã phải hủy bỏ những hợp đồng, chia đất đai của bà ra thành bốn cái trại, chỉ giữ một nửa, cách làm đặc biệt của xứ Touraine và những xứ lân cận. Chủ trại cho mượn nhà ở, những gian

nhà cần thiết cho việc khai thác, cấp hạt giống cho những tá điền tốt, cùng chia với họ những phí tổn trồng trọt và cùng chia thu hoạch. Sự chia phần ấy do một quản lý kiểm soát, có trách nhiệm thu phân nửa cho chủ trại, cái cách thức này phí tổn và phức tạp trong việc kế toán luôn luôn phải thay đổi do bản chất của việc phân chia. Bà bá tước giữ lại một cái trại thứ năm để ông De Mortsauf trông nom gồm những đất đai còn giữ lại xung quanh Clochegourde, vừa để ông bá tước có công việc, vừa để chứng minh cho những bán tá điền của bà, cái tính ưu việt của phương pháp ấy. Hoàn toàn chủ động điều khiển việc khai khẩn, dần dần, và với cái tính bền bỉ của phụ nữ, bà đã xây dựng lại hai cái trại cho cấy rẽ của bà, theo kiểu những trại ở xứ Artois và xứ Flandre. Cũng dễ đoán được ý định của bà. Sau khi cái hợp đồng một nửa kia hết hạn, bà bá tước muốn lập được với bốn cái trại kia hai cái trại đẹp và cho thuê lấy tiền, cho những nông dân tích cực và thông minh, để cho lợi tức của đất Clochegourde đơn giản hơn. Bà sợ bà chết trước ông, bà cố thu xếp thế nào để lại cho ông những lợi tức để thu hoạch và cho con cái bà những thu hoạch mà không có sự quản lý vụng về nào làm suy thoái được. Lúc bấy giờ những cây quả lưu niên trồng từ mười năm đã đang thu hoạch tốt. Cái hàng rào làm mốc cho các trại ấp, khỏi có sự tranh cãi về sau đã mọc lên tốt tươi. Các cây bạch dương, cây du đều mọc tốt. Với những đất đai mới tậu, và với phương pháp khai thác mới, đất Clochegourde chia thành bốn trại lớn, mà hai còn phải xây dựng có thể đem lại một lợi tức mười sáu ngàn quan tiền mặt, mỗi trại là bốn ngàn quan, không tính khu vườn nhỏ, hai trăm acpăng rừng nối liền bốn cái trại ấy và cái trại mẫu. Đường đi qua bốn cái trại ấy đều dẫn tới một đại lộ nó đưa thẳng từ Clochegourde bắt vào đường cái quan Chinon. Đại lộ ấy chỉ cách Tours có năm dặm. Những trại viên không thiếu, nhất là lúc mọi người đều nói đến sự cải tiến tốt đẹp của ông bá tước, những thành công của ông, sự phì nhiêu của đất đai của ông. Trong mỗi trại ấp mới tậu, bà muốn bỏ vào khoảng mười lăm ngàn quan để xây dựng lại những nhà của chủ cũ thành hai cái trại lớn để có thể cho thuê dễ dàng sau khi đã trồng trọt một hay hai năm, và phái đến đó làm quản lý một người tên là Martineau, người tá điền tốt nhất, thẳng thắn nhất của bà sắp sửa không có công việc vì cái hợp đồng “một

nửa” của bốn cái trại của bà sắp hết hạn, vì đã đến lúc sát nhập làm hai cái trại lớn để cho thuê lấy tiền mặt. Những ý kiến ấy đơn giản nhưng có vấn đề phức tạp vì hơn ba mươi ngàn quan phải tiêu, là vấn đề bàn luận lâu dài giữa bà và ông bá tước, bàn cãi đau đớn, ghê gớm, trong đó bà chỉ có quyền lợi của con làm chỗ dựa. Cái ý nghĩ: “Nếu mình ngày mai chết thì sẽ ra sao?” làm cho bà hồi hộp. Chỉ những tâm hồn êm đềm, yên tĩnh, không biết giận dữ là gì, luôn luôn muốn xung quanh mình cái yên hòa bình lặng của lòng mình tỏa ra, chỉ những tâm hồn ấy mới hiểu được phải cần bao nhiêu nghị lực cho những cuộc tranh cãi ấy, bao nhiêu lần sóng máu dồn lên trái tim trước khi bước vào cuộc tranh chấp, và bao nhiêu mệt mỏi tràn ngập tâm hồn sau khi không được kết quả gì. Trong lúc con bà bốt xanh còm, và thêm nhanh nhẹn sinh động, vì mùa hoa quả có tác động tốt đến sức khỏe của các em, trong lúc bà ngắm nhìn con chơi đùa qua đôi mắt ướt lệ với một sự thỏa mãn làm cho bà hồi sức, khi lòng bà mệt mỏi hơn, thì người đàn bà đau khổ ấy lại bị những lời châm chọc phũ phàng, những lời công kích sắc nhọn của một sự phản đối gay gắt. Ông bá tước sợ hãi trước những sự thay đổi như vậy, phải nhận mọi lợi ích, và khả năng thực hiện với một sự ngoan cố đặc sệt. Trước những lý lẽ rõ rệt, ông trả lời bằng một sự phản đối mù quáng như một đứa trẻ phải nhận ảnh hưởng của ánh nắng mặt trời mùa hạ. Bà bá tước cuối cùng đã thắng. Cái thắng lợi của lẽ phải ấy chống lại sự điên rồ, xoa dịu những vết thương của bà, bà quên những thương tích. Hôm ấy bà đi đến Cassine và Rhétorière để quyết định những việc xây dựng. Ông bá tước một mình đi trước, hai đứa trẻ ngăn cách chúng tôi ra, cả hai chúng tôi đều ở đằng sau, bước chậm vì bà nói chuyện bằng một cái giọng êm dịu và se sẽ làm cho những lời nói của bà giống như những làn sóng nhỏ bé mà nước bề rì rầm trên một bãi cát mịn. Bà bảo là bà tin chắc sự thắng lợi. Sắp có một cuộc cạnh tranh về xe ngựa trên con đường Tours đi Chinon do một nhân vật tích cực, một chủ xe, anh em họ của Manette. Anh ta muốn có một cái trại lớn trên con đường đi ấy. Anh ta đông con. Người con cả sẽ lái xe, người con trai thứ hai sẽ làm đất, người bố ở bên đường, chỗ cái trại Rabelaye, có thể coi sóc các trạm nghỉ và trông nom cái trại, bốn đất của anh với phân ngựa trong chuồng. Còn cái trại thứ hai, trại Baude chỉ cách

Clochegourde vài bước thôi đã có một trong bốn canh điền của ông bà bá tước, người thật thà, thông minh, tích cực và cảm thấy những cái lợi của cách thức khai khẩn mới, anh ta đã xin nhận làm hợp đồng cái trại ấy. Còn hai cái trại Cassine và Rhétorière thì là đất tốt nhất vùng. Khi đã xây dựng xong nhà cửa và trồng trọt đang lên tốt, thì chỉ cần yết thị ở Tours. Sau hai năm Clochegourde sẽ trị giá khoảng hai mươi bốn nghìn quan lợi tức thường niên. Gravelotte, cái trại ở Maine, mà ông De Mortsauf vừa thu hồi được, đã có người thuê bảy nghìn quan trong chín năm, tất cả những lợi tức ấy, nếu chưa là một cái cơ nghiệp lớn, cũng đem lại một sự dư dật lớn. Ít lâu nữa, sau này, những sự tăng tiến cải thiện mới có thể cho phép vợ chồng ông bà bá tước đi Paris để trông nom sự giáo dục của Jacques, hai năm nữa, khi sức khỏe của người thừa kế gia tộc đã vững chắc.

Bà bá tước rung động cả người khi nói đến chữ Paris: Tôi cũng ở trong cái dự tính ấy của bà. Bà muốn phải xa rời người bạn ít nhất. Nghe bà nói đến tiếng ấy, tôi nóng bừng cả người lên, và tôi bảo là bà không hiểu lòng tôi, và tuy không nói với bà, tôi đã mưu đồ hoàn chỉnh việc học tập của tôi, làm việc ngày đêm, để trở thành người gia sư cho Jacques, vì tôi không thể chịu được ý nghĩ là trong gia đình của bà có một người đàn ông trẻ khác.

Nghe tôi nói vậy, bà trở nên nghiêm nghị:

– Không, Félix ạ, điều đó sẽ không xảy ra, cũng như câu chuyện bạn đi theo đạo. Nếu với một lời thôi, bạn đã chạm tới đáy lòng của một người mẹ thì người phụ nữ yêu bạn chân thành quá mức không thể để cho bạn là nạn nhân của sự tha thiết gắn bó của mình. Một sự khinh thị không sao tránh được sẽ là công của sự tận tụy của bạn ư? Mà tôi sẽ không làm gì được. Ôi! Không, tôi không thể làm cho bạn phải thiệt hại, bạn, tử tước Vandenesse là gia sư? Bạn, mà “châm ngôn” là không bán danh dự. Dù bạn là một Richelieu, bạn sẽ tự phá ngang cuộc sống của bạn. Bạn sẽ làm cho gia đình bạn hết sức buồn bực. Bạn ơi! Bạn không biết được một người phụ nữ như mẹ tôi nhìn con người sở sàng như thế nào với cặp mắt bề trên che chở, coi rẻ phẩm giá một người như thế nào trong một lời nói, và khinh bỉ thế nào trong một lời chào.

– Nhưng với tình yêu của bà, thì tôi còn cần gì cái xã hội kia nữa?

Bà giả vờ như không nghe thấy và nói tiếp:

– Dù thân phụ tôi rất tốt và sẵn sàng chiều ý tôi khi tôi xin cái gì cho mình, sẽ không tha thứ cho bạn nếu bạn không biết giành chỗ đứng xứng đáng trong xã hội, và cha tôi sẽ từ chối không che chở cho bạn. Dù bạn là gia sư của hoàng tử, tôi cũng không muốn. Bạn hãy thừa nhận xã hội với thực trạng của nó, đừng có mắc những sai lầm trong cuộc đời. Bạn ơi! Các đề nghị điên cuồng của...

Tôi vội nói khê:

– Của tình yêu.

– Không, của lòng từ thiện, – bà vừa nói vừa cầm nước mắt muốn rơi, – Cái ý nghĩ điên cuồng ấy làm cho tôi thấy sáng tỏ hơn tính tình của bạn. Lòng từ thiện của bạn sẽ hại bạn. Tôi đòi, ngay từ giờ phút này, cái quyền được dạy cho bạn một vài điều. Hãy để cho đôi mắt phụ nữ của tôi đôi khi nhìn thay cho bạn. Từ đất Clochegourde xa xôi này, tôi muốn được chứng kiến, im lặng mà sung sướng say mê, những thắng lợi của bạn. Còn người gia sư, thì bạn hãy yên tâm, chúng tôi sẽ tìm được một cha cố già, một nhà bác học cũ của dòng tu Jésuite và cha tôi sẵn sàng bỏ một số tiền lớn cho việc giáo dục của đứa cháu sẽ mang tên của mình. Jacques là niềm kiêu hãnh của tôi – Dừng một lát, bà nói tiếp – Thế mà nó đã mười một tuổi. Nhưng Jacques cũng như bạn, khi thấy bạn tôi chỉ cho là bạn mới mười ba.

Chúng tôi đến Cassine, Jacques, Madeleine và tôi theo chân bà như trẻ con theo mẹ, nhưng như thế làm bà bận chân. Tôi rời xa bà một lúc và đi ra vườn quả, con trai lớn của Martineau, người coi giữ cây cối của bà cùng với Martineau bé và người quản lý xem những cây nào nên hay không nên chặt, họ bàn cãi về vấn đề ấy như chính cây cối của họ, tôi mới biết là bà bá tước được mọi người quý mến như thế nào... Tôi nói điều đó với một người thợ công nhật, một chân đế trên lưỡi mai, khuỷu tay để trên cán mai đang nghe hai nhà bác học nói về kỹ thuật trồng lê, táo, anh ta đáp lại tôi:

– Đúng thế, thưa ông, bà thật là tốt và không kiêu ngạo như những con quỷ cái ở Azay, những mục ấy để chúng tôi chết đói chứ

không chịu nhả thêm một xu cho một mét rãnh đào! Ngày nào mà bà ấy bỏ xứ này đi, thì Đức Mẹ đồng trinh sẽ khóc, và chúng tôi nữa. Bà biết phải trả bà cái gì của bà, nhưng bà hiểu những nỗi khó nhọc của chúng tôi và chiều cố đến.

Tôi đã vui lòng hiến cả tiền bạc của tôi cho người đàn ông ấy. Vài hôm sau, Jacques nhận được một con ngựa, bố em, một kỵ sĩ rất tài, muốn luyện cho con quen những mệt nhọc của người chơi ngựa. Đứa bé mặc một bộ áo kỵ sĩ rất xinh, sẫm với tiền bán hạt sỏi. Rồi cái buổi sáng mà Jacques học bài đầu, chú đi với bố, và Madeleine rất ngạc nhiên, hò hét nhảy nhót trên bờ cỏ, xung quanh, Jacques phóng ngựa. Đối với bà bá tước đó là cái ngày hội lớn đầu tiên của tình mẹ. Jacques mang một cái yếm cổ mà bà đã thêu, một cái áo ngoài bằng dạ xanh da trời, với một cái thắt lưng da đánh bóng, một cái quần trắng có nếp, và một cái mũ xứ Écosse, để lộ những mớ tóc xoăn mầu gio của Jacques. Trông đứa bé thật là xinh. Tất cả người ở xóm lại để cùng chia nỗi vui ấy trong gia đình. Người thừa kế trẻ ấy cười với mẹ khi đi qua và ngồi vững vàng, không sợ sệt trên lưng ngựa. Cái hành động thành nhân ấy của đứa trẻ đã nhiều khi rất gần cái chết, hy vọng của một tương lai tốt đẹp mà buổi đi ngựa ấy bảo đảm với cái vẻ đẹp xinh, tươi trẻ ấy, còn phần thưởng nào êm ái hơn! Niềm vui của người bố, trẻ lại, và cười, một lần đầu từ bao lâu, hạnh phúc trong mắt của mọi người trong nhà, tiếng kêu của gia nhân, người quản mã của họ Lenoncourt vừa đi từ Tours về, và thấy cảnh đứa bé đang cầm cương:

– Hoan hô! Ngài tử tước!

Thật là quá sung sướng, bà De Mortsauf nước mắt chan hòa. Xưa nay trong đau khổ bà vẫn bình tĩnh, bây giờ bà thấy yếu đuối, không ngăn nổi cái niềm vui ngấm phục đứa con trai cười ngựa trên cái lối trải cát – mà nhiều lần bà đã khóc trước đứa con khi dẫn nó đi hóng nắng. Lúc ấy bà tựa vào tay tôi, không hối hận và bảo tôi:

– Tôi tưởng như chưa bao giờ phải đau khổ. Đừng bỏ chúng tôi hôm nay, bạn ạ.

Bài học xong, Jacques chạy đến nhảy vào lòng mẹ. Bà ôm em, giữ em với cái sức mạnh của những phút yêu quý say sưa, và đến

những cái hôn, cái mơn man vô tận. Tôi cùng với Madeleine đi hái hai bó hoa rất đẹp để bày trên bàn mừng chàng kỵ sĩ. Khi chúng tôi trở vào phòng khách, bà bá tước bảo tôi:

– Ngày mười lăm tháng Mười này phải là một ngày lớn. Jacques đã học bài đi ngựa đầu tiên và tôi đã xong mũi thêu cuối cùng của tấm thảm.

Ông bá tước vừa cười vừa nói:

– Thế thì, em Blanche, tôi muốn trả công em!

Ông đỡ tay bà bá tước, và dẫn bà đi vào khoanh sân đầu tiên, bà thấy một cái xe ngựa mà thân phụ của bà đã cho bà, và ông bá tước đã sắm hai con ngựa bên nước Anh cùng được đưa đến với những con ngựa của công tước Lenoncourt.

Người quản mã già đã chuẩn bị tất cả tại cái sân đầu trong khi bài học cưỡi ngựa đang diễn ra. Chúng tôi đi xe ngựa đến cái lối thẳng từ Clochegourde đến con đường Chinon mà những đất mới tậu có thể cho cái lối đó chạy qua. Khi trở về bà bá tước nói với tôi, vẻ sầu man mác:

– Tôi sung sướng quá, đối với tôi hạnh phúc cũng như là một căn bệnh, nó đè nặng lên lòng tôi, và tôi sợ nó cũng sẽ biến đi như một giấc mơ.

Tôi yêu bà quá như vậy, làm sao mà không phát ghen, mà tôi thì lại không đem cho bà được cái gì. Trong phút giận dữ điên cuồng ấy, tôi muốn chết cho bà. Bà hỏi tôi, ý nghĩ gì làm cho mắt tôi u ám. Tôi nói thật với bà một cách ngây thơ ý nghĩ của tôi, bà cảm động hơn là nhận được tất cả những gì quý khác, và bà xoa dịu lòng tôi, sau khi đã dẫn tôi lên trên thêm, bà nói sát vào tai tôi:

– Hãy yêu tôi như cô tôi yêu tôi, thế chẳng phải là đã hiến cho tôi cả cuộc đời của bạn rồi không? Và khi tôi đã nhận như vậy, chẳng phải là lúc nào tôi cũng chịu ơn của bạn rồi sao?

Khi bước vào phòng khách, bà nói tiếp:

– Đã đến lúc phải thêu xong tấm thảm. – Tôi cầm tay bà lên hôn, như để nhắc lại những lời thề của tôi – Bạn Félix, chắc bạn đã

không hiểu vì sao tôi lại buộc tôi vào cái công việc lâu dài này? Nam giới để quên những nỗi buồn, có nhiều biện pháp lao vào những hoạt động kinh doanh của xã hội, nhưng chúng tôi, phụ nữ, ở trong tâm hồn không có một điểm tựa nào để chống lại những đau khổ của chúng tôi. Để có thể cười với các con tôi, với chồng tôi, khi những hình ảnh buồn bã giày vò tôi, tôi thấy sự cần thiết phải làm điều hòa nỗi đau khổ với một cử chỉ vật chất. Tôi tránh được như thế những giây phút chán nản sau những lúc hao phí tâm lực, cũng như sau những tia chớp cảm hứng. Cái cử chỉ cứ nhắc cánh tay lên đều đặn như ru ý nghĩ của tôi và truyền vào tâm hồn tôi, đang âm âm đông tố, cái bình ổn của thủy triều lên xuống, làm điều hòa những cảm xúc. Mỗi mũi kim giữ một niềm tâm sự của tôi, bạn có hiểu không? Và khi thêu cái thảm bọc ghế cuối cùng này, tôi đã nghĩ quá nhiều đến bạn, bạn ạ. Những điều mà bạn gửi vào những bông hoa tôi đã nói với những đường thêu vẽ của tôi.

Bữa cơm trưa rất vui, Jacques như mọi trẻ khác mà người ta chú ý đến, nhảy lên ôm cổ tôi khi nhìn thấy những bông hoa tôi đã hái để mừng em. Mẹ em ra vẻ giận tôi vì sự tình phụ ấy. Cái bó hoa mà người ghen tị đó, nàng chắc đoán được, đứa con yêu kia đã đem tặng mẹ một cách âu yếm như thế nào. Buổi chiều, chúng tôi cùng đánh một ván trictrac, một mình tôi chơi với cả ông và bà De Mortsauf, ông bá tước lúc ấy rất dễ thương. Và khi mặt trời đã lặn, hai ông bà dẫn tôi đến con đường Frapesle, trong một buổi chiều tối êm ả mà những âm hưởng du dương làm cho tình cảm thêm phần sâu khi mất phần mãnh liệt. Thật là một ngày duy nhất trong cuộc đời của người phụ nữ đáng thương ấy, một điểm sáng chói mà bà thường mơ man nhớ lại trong những giờ phút khó khăn. Thật vậy, những bài học cưỡi ngựa kia trở thành một vấn đề bất hoà. Bà bá tước sợ và sợ có lý những lời gắt gỏng nặng nề của ông bá tước với con trai. Jacques gây hấn đi rồi, hai con mắt xanh đẹp của em đã thâm quầng. Để khỏi làm cho mẹ buồn, Jacques thà im lặng chịu đau khổ. Tôi tìm cách sửa chữa cái tai hại ấy, và bảo Jacques nói với bố là em mệt mỗi khi ông bá tước nổi giận. Nhưng làm như thế cũng chẳng ăn thua gì lắm, phải để cho người dạy cưỡi ngựa già thay thế người bố, vậy mà ông bá tước cũng chẳng chịu rời bỏ ngay đứa học trò của

ông mà không gắt gỏng co kéo. Những lời kêu ca cãi cọ lại tiếp diễn. Ông bá tước tìm ra những chủ đề cho sự than phiền liên miên của mình từ lòng vô ơn của phụ nữ. Một ngày, hai mươi lần ông gây gổ với vợ về cái xe ngựa, những con ngựa, những đồng phục của gia nhân. Cuối cùng thì xảy ra cái sự việc mà những tính nết như vậy, những bệnh tật như vậy thích bám lấy. Việc chi tiêu vượt mức một nửa so với dự toán ở trại Cassine và trại Rhétorière, có những bức tường, những sàn nhà đã hư sụp đổ. Một người thợ vụng về đến báo tin ấy cho ông De Mortsauf hay mà không nói với bà bá tước.

Thế là đầu đề một cuộc tranh cãi, lúc đầu còn êm dịu nhưng cay độc dần lên từng bước, và ông bá tước, với cái bệnh thần kinh của ông, đã bớt được vài ngày, lại nổi lên, ông đòi nàng Henriette đau khổ phải thanh toán sổ sách, trả ông những món tiền thiếu.

Hôm ấy, ở Frapesle, tôi đi hồi mười giờ rưỡi, sau bữa ăn sáng để đến Clochegourde với Madeleine hái một bó hoa. Em bé đã mang ra cho tôi hai cái bình hoa đặt trên bao lơn của sân thêm, và tôi đi ra từ ngoài vườn, đến vùng lân cận để chạy tìm những đóa hoa mùa thu, rất đẹp và hiếm. Lúc trở về, tôi không thấy em “trung ối” của tôi, thất lung hồng, áo khoác thêu ren, và tôi nghe thấy những tiếng kêu trong Clochegourde.

Em Madeleine vừa khóc vừa nói:

– Ngài tướng quân – lời nói này của em là một lời nói căm thù đối với bố em – tướng quân mắng mẹ chúng em, ông chạy mau đến bệnh vực mẹ chúng em.

Tôi chạy như bay qua cầu thang và tôi vào phòng khách. Không ai trông thấy, không ai chào hỏi tôi, cả ông bá tước và vợ ông. Nghe những lời kêu thét của ông điên, tôi ra khép tất cả các cửa, rồi quay lại. Tôi nhìn thấy mặt Henriette trắng bệch như là chiếc áo bà đang mặc.

Ông bá tước bảo tôi:

– Ông Félix ạ, ông đừng bao giờ lấy vợ. Một người đàn bà luôn bị quỷ sứ cám dỗ, người đàn bà đạo đức nhất cũng sẽ tạo ra cái ác nếu không có cái ác rồi. Tất cả đàn bà là những con thú vật man rợ.

Toàn là những lý luận lan man, không đầu không cuối. Dựa vào những điều ông đã phủ nhận trước, ông De Mortsaufl nhắc lại những điều ngu xuẩn của những nông dân không chịu theo những phương pháp mới. Ông nói rằng nếu ông điều khiển Clochegourde thì ông đã giàu gấp hai lần rồi.

Ông vừa tuyên bố những điều ngạo mạn ấy, phũ phàng và nguyên rủa, vừa chửi bới, nhảy từ chỗ này sang chỗ khác, xô ghế, đập bàn, thế rồi đương la hét thì ông lại ngừng và kêu cái túy xương sống của ông nó thiêu đốt ông, cái óc ông nó chảy ròng ròng ra, như là tiền bạc của ông trôi đi vậy. Vợ ông làm ông phá sản. Cái ông bá tước khốn khổ ấy, có hơn ba chục nghìn livrơ lợi tức thường niên, thì phần của bà mang về cho ông đã là hơn hai mươi nghìn rồi. Phần của cải của ông công tước và bà công tước, để riêng cho Jacques trị giá năm mươi nghìn quan lợi tức. Bà bá tước cười ngạo nghễ và ngẩng mặt nhìn trời. Ông bá tước nói lớn:

– Phải rồi, Blanche, bà là đao phủ của tôi, bà giết tôi, tôi làm bà khó chịu, cô muốn gạt tôi đi, cô là một con quái vật giả dối. Bà ta cười kia! Ông Félix, ông biết vì sao bà ta cười không?

Tôi im lặng không nói gì và cúi đầu.

Ông bá tước nói tiếp để tự trả lời câu hỏi của mình:

– Cái mụ này ngăn cản mọi hạnh phúc của tôi, mụ là của ông cũng bằng như của tôi. Thế mà mụ bảo là vợ của tôi, mụ mang tên của tôi mà không chịu làm một nhiệm vụ nào mà luật Chúa và luật người bắt phải làm. Mụ bắt tôi đi lại mệt nhọc, để mụ được tự do một mình. Tôi không vừa ý mụ, mụ thù ghét tôi và đem tất cả nghệ thuật của mụ để giữ nguyên mình là một thiếu nữ chưa chồng, mụ làm tôi hóa điên với tất cả thiếu thốn mà tôi phải chịu, vì tất cả dồn lên cái đầu óc đau đớn này của tôi, mụ giết dần giết mòn tôi, và tự coi mình như là một bà thánh, đáng lễ “ban thánh thể” hàng tháng đấy.

Bà bá tước khóc rũ rượi, nhục nhã vì người chồng sa đọa ti tiện như vậy, mà chỉ trả lời chồng được có một lời:

– Thôi ông ơi!... Thôi ông ơi!... Thôi ông ơi!...

Dù những lời nói của ông bá tước làm tôi xấu hổ thay cho ông, và thay cho Henriette nhưng nó cũng làm tôi xúc động đau đớn trong lòng, vì những lời nói ấy đụng chạm đến cái trong trắng, tế nhị dệt nên những mối tình đầu.

– Bà ấy muốn làm một trinh nữ và để tôi chịu mọi điều đau khổ.

Bà nghe thế kêu lên:

– Ông ơi!...

Ông bá tước nói:

– Cứ ông ơi! ấy là cái gì? cái ông ơi độc đoán của bà. Tôi không phải là chủ cái nhà này à? Lại còn phải dạy cho bà nữa sao?

Ông tiến về phía bà bá tước, với cái đầu sói trắng ghê tởm, vì hai con mắt vàng hệnh của ông làm cho ông trông không khác gì một con thú đói ở trong rừng hiện ra. Henriette tuột từ trên ghế xuống đất để nhận cái đòn kia không đến, bà nằm vật trên sàn, bất tỉnh, rã rời. Ông bá tước như một kẻ sát nhân thấy máu bắn lên mặt mình, ông đứng im, ngơ ngác. Tôi nâng người phụ nữ đau khổ ấy lên tay, ông bá tước để yên cho tôi nâng bà lên, như thấy bản thân ông không xứng đáng nâng bà dậy. Nhưng ông đi lên trước tôi, để mở cho tôi cái cửa vào gian phòng liền với phòng khách, gian phòng thiêng liêng mà tôi chưa bước chân vào bao giờ. Tôi để bà bá tước đứng thẳng và giữ bà một lát, trong cánh tay tôi và vòng cánh tay kia quanh người bà, trong khi ông De Mortsauf lật tấm chăn giả, cái gối dài và khăn trải giường, rồi cả hai chúng tôi nhắc bổng bà lên, và đặt bà nằm trên giường với nguyên cả quần áo. Khi tỉnh lại, Henriette đã ra hiệu cho chúng tôi tháo chiếc thắt lưng của bà ra. Ông De Mortsauf tìm cái kéo và cắt tuột tất cả. Tôi đưa cho bà ngủi cái chất muối, bà mở mắt ra. Ông bá tước lách ra ngoài, xấu hổ hơn là đau buồn. Hai giờ trôi qua, yên lặng vô cùng, Henriette để tay trong tay tôi, và nắm chặt tay tôi mà không nói được gì. Thỉnh thoảng bà ngược mắt nhìn tôi với một cái nhìn bảo rằng, bà muốn được nằm yên tĩnh và không có tiếng động nào. Rồi có một lúc dễ chịu, bà chống khuỷu tay, nhắc đầu lên và nói:

– Người khốn khổ! Nếu ông biết...

Bà lại đặt đầu xuống gối. Ký ức của những đau khổ mà bà đã chịu, cùng với những đau khổ hôm nay làm cho bà rung động thần kinh, mà tôi chỉ có thể xoa dịu với cái từ trường lực của tình yêu, cái tác dụng ấy, tôi chưa hề biết, nhưng mà tôi sử dụng một cách bản năng. Tôi giữ bà với một cái sức mạnh cố làm dịu dàng âu yếm lên, và trong cái cơn thần kinh cuối cùng ấy, bà nhìn tôi với những ánh mắt làm cho tôi rơi lệ. Khi những rung động thần kinh ấy dịu hết rồi, tôi sửa lại mái tóc bà bị rối, đây là một lần, lần duy nhất trong đời tôi, rồi lại cầm lấy tay bà và lặng lẽ ngắm cái phòng pha màu nâu và xám với cái giường đơn sơ, những màn che vải Batur, cái bàn nhỏ với những khăn phủ, trang trí kiểu cổ kính, cái ghế dài đệm thêu thủng. Bao nhiêu thi vị trong cái gian buồng ấy. Bao nhiêu là mỹ lệ, xa hoa xung quanh cái thân thể ngọc ngà ấy, cái xa hoa trong một cái trong sạch, tinh khiết tuyệt vời. Gian phòng cao quý của một nữ tu sĩ có chồng, cuộc đời đầy nhẵn nhụi, chỉ có một hình trang trí duy nhất: cây thánh giá ở đầu giường bên trên có tấm ảnh bà cô. Rồi ở hai bên bình nước thánh và hai cái tranh tay bà vẽ hình hai đứa con, vẽ chì, với những mớ tóc khi chúng còn nhỏ. Chỗ trú thân thật lạ lùng của một người phụ nữ mà khi xuất hiện giữa cái xã hội thượng lưu sẽ làm cho những người phụ nữ đẹp nhất phải mờ nhạt đi! Đó, cái phòng khuê của một người phụ nữ dòng dõi đại quý tộc nơi mà người ấy luôn luôn khóc, hiện nay tràn đầy chua cay đau khổ nhưng cương quyết từ chối một mối tình có thể an ủi được lòng mình. Đau khổ bí mật, không sao cứu chữa được! Những giọt lệ của nạn nhân khóc kẻ đao phủ, những giọt lệ của kẻ đao phủ khóc cho nạn nhân.

Khi hai đứa bé và chị hầu phòng vào, tôi đi ra.

Ông bá tước đang đợi tôi, ông đã thừa nhận tôi như là một cái quyền lực trung gian giữa vợ ông và ông, ông nắm tay tôi và bảo:

– Ông Félix, ông hãy ở lại, ông hãy ở lại.

– Tiếc quá, ông De Chessel hôm nay có nhiều khách và không tiện cho tôi nếu tôi để mọi người phải nghĩ về lý do sự vắng mặt của tôi, nhưng sau bữa cơm tôi sẽ trở lại.

Ông bá tước cùng đi ra với tôi, dẫn tôi xuống tận cổng dưới, không nói một lời nào, rồi ông lại cùng đi với tôi đến tận Frapesle, không biết rằng mình định làm gì nữa. Đến đây, tôi nói với ông:

– Thưa ông bá tước, nhân danh trời, ông hãy để cho bà bá tước điều khiển việc trong nhà, nếu bà muốn thế, và xin ngài đừng giày vò bà nữa.

– Tôi cũng chẳng sống được lâu nữa – ông nói với một giọng nghiêm trang – bà ấy sẽ không phải đau khổ vì tôi lâu đâu. Tôi cảm thấy như cái đầu tôi sắp vỡ tung ra.

Và ông từ biệt tôi trong một cơn sốt ịch kỷ, bản năng. Sau bữa cơm, tôi trở sang xem tình hình bà De Mortsauf, bà đã dễ chịu hơn. Nếu hạnh phúc của hôn nhân là như thế, nếu những chuyện như thế xảy ra luôn, thì bà sống làm sao nổi? Một sự giết người dần mòn mà không bị trừng trị. Trong cái buổi tối ấy, tôi mới hiểu ông bá tước bắt bà phải chịu những hình tội như thế nào. Phải đưa những xích xích ấy ra trước tòa án nào? Những ý nghĩ ấy làm tôi ngơ ngẩn ra. Tôi không nói gì với Henriette, và cả đêm hôm ấy tôi viết cho bà. Trong ba bốn lá thư tôi viết, còn sót lại cái đoạn đầu bức thư mà tôi không vừa ý, nhưng nếu cái đoạn thư ấy chẳng nói lên cái gì, hay nói nhiều về tôi khi tôi cần phải lo nghĩ đến bà ấy, nó cũng cho nàng thấy rõ tâm hồn của tôi lúc ấy ra sao.

“Gửi bà De Mortsauf,

“Bao nhiêu điều tôi muốn nói với bà khi tôi đến, mà tôi suy nghĩ lúc đi đường, nhưng khi gặp bà thì quên cả. Thật vậy, khi nhìn thấy bà, Henriette yêu quý của tôi, tôi không còn thấy những lời của tôi hòa hợp với những ánh sáng của tâm hồn bà làm cho sắc đẹp của bà lớn rộng hơn và ở bên cạnh bà tôi cảm thấy một hạnh phúc vô biên quá sức, khiến cho cảm giác hiện tại xóa nhòa cả những cảm giác cũ. Mỗi lúc, tôi tái sinh trong một cuộc sống rộng hơn, và như là một người lữ hành, mỗi lần leo trên một ngọn núi lại nhìn thấy một chân trời mới. Sau mỗi cuộc trò chuyện tôi đã chẳng mang thêm vào những kho báu mệnh mông của tôi, một báu vật mới ư? Đó, theo ý kiến tôi là bí quyết của những sự gắn bó lâu dài, vô tận. Vì thế tôi chỉ có thể nói chuyện với bà về bà, khi ở xa

“bà mà thôi. Trước mặt bà, tôi bị quá choáng ngợp nên không nhìn được rõ, quá sung sướng nên không thể hỏi cái hạnh phúc của tôi, quá đầy hình ảnh của bà nên không còn là tôi, quá hùng hồn vì bà nên không còn nói ra được lời, quá nồng nhiệt bám lấy cái giây phút hiện tại nên không thể nhớ lại quá khứ. Bà hãy hiểu cái say sưa liên tiếp ấy của tôi, để tha thứ cho tôi những sai lầm. Ở gần bà, tôi chỉ biết có cảm xúc mà thôi. Tuy vậy, Henriette thân yêu, tôi dám nói rằng trong những niềm vui rất nhiều mà bà đã dành cho tôi, tôi chưa từng được hưởng một cái hạnh phúc nào giống như hạnh phúc say sưa tràn ngập tâm hồn tôi, ngày hôm qua, sau cuộc giông tố kinh khủng bà đã chiến đấu chống cái ác với một sự anh dũng phi thường, bà đã trở về riêng với tôi thôi, giữa cái ánh sáng mờ tối của gian phòng của bà mà cái chuyện đau khổ đã dẫn tôi vào. Riêng tôi đã được thấy những ánh sáng chói lọi nào đó tỏa ra từ người phụ nữ từ cửa còi chết bước tới cửa cuộc sống và bình minh của cuộc tái sinh được tưới lên vầng trán. Tiếng nói của bà lúc ấy sao mà du dương thế. Những lời nói, dù là những lời nói của bà, sao mà bé nhỏ, khi trong cái giọng của tiếng nói yêu mến hiện lên những tui hận mơ hồ của quá khứ, hòa với những an ủi thiêng liêng mà bà đã làm cho tôi yên dạ khi bà trao cho tôi những ý tứ đầu của bà. Tôi đã được thấy bà lộng lẫy với tất cả những lộng lẫy huy hoàng của thế gian. Nhưng hôm qua, tôi đã thoáng thấy một Henriette mới, một Henriette sẽ là của tôi, nếu Chúa ưng cho. Hôm qua tôi đã thoáng thấy một sinh thể gì không biết, như đã thoát ra khỏi những ràng buộc thân thể, chúng ngăn cản ta rung động những ngọn lửa tâm hồn. Nàng đẹp vô cùng trong cái giây phút suy sụp ấy, nguy nga vô cùng trong cái lúc yếu đuối ấy. Hôm qua tôi đã thấy một cái gì đẹp hơn là sắc đẹp của nàng, êm hơn là tiếng nói của nàng, những ánh sáng chói ngời hơn là ánh sáng của mắt nàng, những hương thơm không biết gọi tên gì; hôm qua tâm hồn của nàng như là trông thấy được, chạm vào được. Tôi đã đau khổ vô cùng là không mở được lòng tôi để nàng sống lại trong lòng tôi. Sau ngày hôm qua tôi đã không còn cái sợ hãi kính cẩn mà nàng vẫn gây cho tôi; cái giây phút choáng váng rời rã ấy đã chẳng làm hai chúng ta sát lại gần nhau ư? Lúc bấy giờ tôi đã hiểu thế nào là hít thở khi hít thở chung với nàng, khi cơn khủng hoảng ấy khiến

“nàng thở cái không khí mà chúng tôi thở. Ôi, bao nhiêu là lời cầu nguyện dâng lên trời trong một lát. Nếu tôi không tắt thở khi băng qua những khoảng không gian để đến bên Chúa, cầu xin Chúa để “nàng còn sống cho tôi, là vì người ta không chết vì vui sướng cũng “không chết vì đau khổ. Cái giờ phút ấy đã để lại cho tôi những kỷ niệm vui sâu trong tâm hồn và có lúc nổi lên trên mặt làm cho mắt “tôi bị ướt lệ; mỗi niềm vui mở thêm những vết của tâm hồn, mỗi “đau khổ khơi sâu thêm những vết đó. Ôi, những nỗi lo lắng của tôi “hôm qua sẽ là cái thước để so sánh tất cả đau khổ về sau, cũng như “những niềm vui mà nàng đã dành cho tôi, hỡi nàng, ý tưởng thân “yêu vĩnh cửu của đời tôi, sẽ vượt lên trên tất cả những niềm vui mà “bàn tay của Chúa sẽ trút xuống cho tôi. Nàng đã cho tôi hiểu thế “nào là tình yêu thiêng liêng, vững chắc, đầy sinh lực, lâu bền mãi “mãi, không hề biết sự ngờ vực và sự ghen tuông”.

Một mối sầu muộn sâu xa, găm nhấm hồn tôi. Cái cảnh cuộc đời nội tâm ấy thật là bi thảm đối với một trái tim non trẻ và chưa biết gì về những xúc động xã hội, vừa bước vào đời đã thấy ngay một vực thẳm không đáy, một cái bể động. Cái bản hòa âm ghê gớm tất cả những cảnh xấu số, gọi cho tôi những ý nghĩ vô tận và ngay bước đầu vào cuộc đời xã hội, tôi đã gặp một cái cảnh đau buồn ghê gớm khiến tất cả những hoàn cảnh khác chỉ là bé nhỏ chẳng thấm vào đâu. Cái buồn rầu của tôi khiến ông bà De Chessel cho là mối tình của tôi không thành, và tôi được cái may mắn là mối tình say mê của tôi không ảnh hưởng gì đến nàng Henriette cao cả của tôi.

Hôm sau, khi tôi bước vào phòng khách, thì chỉ có mình bà ở đó. Bà nhìn tôi một lúc, và giơ tay cho tôi cầm, bà nói:

– Người bạn của tôi thế là lúc nào cũng quá âu yếm như vậy ư?

Mắt bà rơm lệ, bà đứng dậy và nói với tôi bằng một cái giọng cầu khẩn khá tuyệt vọng:

– Bạn đừng viết cho tôi như thế nữa!

Ông De Mortsauf rất có ý chiều bà, bà bá tước đã lấy lại được nghị lực bình thản và cái vắng trán êm ả trong sáng. Nhưng nước da của bà vẫn còn để lộ những đau buồn hôm trước, mới chỉ dịu đi

nhưng chưa tắt hẳn. Buổi chiều hôm, khi đi dạo chơi trên những lối đi ngập lá khô mùa thu vang dưới chân, bà nói với tôi:

– Đau khổ thì vô tận, vui mừng thì có giới hạn.

Lời nói để lộ những nỗi đau khổ mà bà so sánh với những vui sướng thoáng qua của bà.

Tôi nói với bà:

– Bà đừng có nói xấu cuộc sống. Bà không hiểu tình yêu, và tình yêu có những thú say sưa nó chiếu tỏa đến tận trời cao.

– Bạn đừng nói nữa, – bà nói. Tôi không muốn biết gì cả về chuyện đó. Người dân xứ Groenland sẽ chết trên nước Ý. Tôi bình tĩnh sung sướng ở cạnh bạn, tôi có thể nói với bạn tất cả ý nghĩ của tôi, bạn đừng phá hủy lòng tin cậy của tôi. Tại sao bạn không có cái đạo đức của người linh mục và cái duyên của người đàn ông tự do?

– Bà sẽ làm tôi uống cả những chén thuốc độc. Tôi vừa nói vừa đặt bàn tay bà trên trái tim tôi, đang đập thành thịch.

– Lại thế nữa! Bà kêu lên và rút bàn tay về như là bị cái gì đau đớn lắm. Thế bạn muốn tước của tôi cái niềm vui buồn bã để cho một bàn tay thân yêu lau máu những vết thương của tôi ư? Bạn đừng làm cho đau khổ của tôi nhiều thêm. Bạn chưa hiểu tất cả những đau buồn của tôi. Những đau buồn thâm kín nhất là những đau buồn khó nuốt trôi nhất. Nếu bạn là phụ nữ thì bạn sẽ hiểu cái sâu muộn nào, cộng với cái chán ngán nào xâm chiếm một tâm hồn kiêu hãnh, khi người ấy thấy những sự chăm sóc, tình cảm kia không chữa chạy được cái gì, mà “người ta” lại cứ tưởng sửa chữa được tất cả. Trong vài ngày nay tôi cứ được “tán tỉnh”, “người ta” sẽ muốn được tha thứ cái lỗi mà “người ta” đã làm. Tôi sẽ được “người ta” đồng ý những điều tôi muốn, dù vô lý nhất. Tôi thấy nhục vì sự hằn học ấy của “người ta”, vì những vũ vế ấy sẽ tức khắc mất hẳn khi “người ta” tưởng rằng tôi đã quên hết. Chỉ được ông chủ chiều vì những lầm lỗi của ông...

Tôi nói mạnh lên:

– Vì những tội ác.

Bà nhìn tôi, cười đau buồn:

– Nhưng cuộc sống như vậy có phải là ghê sợ hay không? Và lại tôi cũng không biết sử dụng cái uy quyền chốc lát ấy. Bây giờ thì tôi giống như người hiệp sĩ tha không đâm chém kẻ thù đã ngã. Nhìn thấy ở dưới đất kẻ mà mình phải tôn trọng, nâng họ lên để rồi lại nhận những đòn mới, đau đớn vì sự đổ ngã của họ hơn là chính họ, và tự lấy làm sỉ nhục nếu lợi dụng một cái ảnh hưởng chốc lát, dù để làm một điều bổ ích, tiêu phí hết nghị lực, vết cạn những kho báu của tâm hồn, trong những cuộc tranh chấp không cao quý gì cả, chỉ cai quản được khi đã nhận những vết tử thương. Như thế thì thà chết còn hơn. Nếu tôi không có con cái thì tôi sẽ để cho cuộc sống này cuốn trôi đi, nhưng nếu không có cái can đảm người ta không biết ấy, thì con cái tôi sẽ trở nên thế nào? Tôi phải sống cho chúng dù cuộc sống đau khổ đến thế nào. Bạn nói với tôi về tình yêu? Ôi bạn ơi! Bạn hãy nghĩ xem, tôi sẽ rơi xuống cái địa ngục nào nếu tôi để cho con người không chút tình thương nào ấy, như là tất cả những kẻ yếu đuối, có quyền khinh bỉ tôi? Tôi không thể chịu nổi một điều nghi ngờ. Hạnh kiểm trong sạch của tôi là sức mạnh của tôi. Đạo đức, hơi người con yêu quý của tôi, có những dòng nước thiêng mà người ta mỗi khi ngụp xuống có thêm nghị lực, và sống lại với lòng yêu Chúa.

– Henriette yêu quý, tôi chỉ còn ở đây một tuần nữa thôi, tôi muốn rằng...

Bà ngắt lời tôi:

– Thế bạn bỏ chúng tôi à?

– Chẳng lẽ tôi không cần biết cha tôi quyết định về tôi thế nào ư? Gần ba tháng đã qua rồi...

Bà trả lời với cái thân ái tin cậy của một người phụ nữ cảm động:

– Tôi không để ý tính ngày tính tháng.

Bà trầm ngâm rồi nói:

– Chúng ta đi, đi sang Frapesle đi!

Bà gọi ông bá tước, gọi các con, bảo lấy cái khăn quàng và khi tất cả đã sẵn sàng, bà xưa nay vẫn chậm chạp, bình tĩnh, nay mau lẹ, như một phụ nữ Paris, và tất cả chúng tôi cùng đi sang Frapesle, thăm người bạn láng giềng tuy không có nhiệm vụ đáp lễ.

Bà cố nói chuyện nhiều với bà De Chessel, cũng may là bà De Chessel cũng hay nói và trả lời rất dài dòng. Ông bá tước và ông De Chessel thì nói chuyện công ăn việc làm. Tôi sợ ông bá tước khoe cái xe và cỗ ngựa của ông, nhưng ông hết sức có ý.

Ông láng giềng bắt đầu hỏi về những công trình xây dựng ở Cassine và Rhétorière. Nghe câu hỏi và nhìn ông bá tước tôi nghĩ rằng, ông sẽ không nói đến một câu chuyện với những kỷ niệm đen tối và chua chát với ông, nhưng ông đã chứng tỏ rằng cần thiết phải cải tiến tình trạng nông nghiệp trong tổng, xây dựng những gian trại sạch sẽ, vệ sinh, và ông vợ vào mình một cách hãnh diện những ý kiến của bà bá tước. Tôi đỏ mặt nhìn bà bá tước, cái thái độ thiếu tế nhị ở một con người đôi khi có nhiều ý tứ, sự quên lãng cái cảnh bi thảm vừa qua, sự nhận lấy ý kiến mà ông đã phản đối kịch liệt, cái thứ tự tán mình như vậy làm tôi ngạc nhiên hết sức.

Khi ông De Chessel hỏi ông:

– Liệu ngài có tin là thu hồi được những món tiền đã phải chi ra?

Ông bá tước trả lời với một cử chỉ khẳng định:

– Thu hồi nhiều hơn là khác.

Những trạng thái hỗn loạn ấy chỉ có thể gọi là “cuồng điên” mà thôi. Henriette, con người tiên cốt ấy, thì thật là rạn vỡ. Ông bá tước chẳng đã tỏ ra là một con người biết lẽ phải, một người quản lý tốt, một nông gia giỏi ư? Bà mơn man một cách say sưa những món tóc của Jacques, sung sướng cho bản thân mình, sung sướng cho con mình... Thật là một câu chuyện khôi hài ghê sợ, một bi kịch khôi hài! Tôi lấy làm kinh khủng. Sau này khi cái màn sân khấu xã hội lại được kéo lên trước mắt tôi, tôi đã gặp thêm biết bao nhiêu Mortsauif, nhưng không có cái tia chớp trung thực của ông, không có lòng tin đạo của ông. Cái thế lực lạ lùng nào và sắc bén nào luôn luôn ném vào lòng kẻ điên một thiên thần, vào người yêu chân thành

và thơ mộng một mù đàn bà xấu xa, cho kẻ đàn ông ti tiện một người đàn bà cao cả, và cho cái tượng hình khôi hài này một con người tuyệt vời, cho nàng Juana cao quý gã đại uý Diard mà nàng đã biết chuyện ở Bordeaux, cho bà De Beauséant một gã D'Ajuda, cho bà D'Aiglemont người chồng của bà, cho hầu tước D'Espard người vợ của ông? Tôi thú thật với nàng, tôi đã tìm kiếm lâu cái ý nghĩa của bí quyết ấy. Tôi đã dò tìm nhiều điều bí mật, tôi đã phát hiện ra nguyên nhân của nhiều quy luật tự nhiên, nghĩa của một vài thứ chữ tượng hình thiêng liêng bí ẩn, nhưng về cái điều bí ẩn này, tôi chẳng hiểu mảy may gì, tôi vẫn nghiên cứu nó như là hình ảnh nát óc Ấn Độ mà những giáo sĩ Balamôn nắm riêng cái cấu trúc biểu tượng. Ở đây, thần ác rõ ràng là chúa tể, mà tôi không dám buộc tội Chúa trời. Ôi! Những tai họa không phương cứu chữa, ai đã làm cái trò thêu dệt nên? Henriette và nhà Hiền triết Vô danh của nàng đã có lý hay chẳng? Cái tín ngưỡng thần bí của họ mang cái ý nghĩa chung của cả nhân loại chẳng?

Những ngày cuối cùng của tôi trong cái xứ này là những ngày thu, lá rụng, mây mờ đôi khi che cả bầu trời xứ Touraine luôn luôn trong suốt và nắng ấm trong cái mùa đẹp này. Trước hôm tôi ra đi, bà De Mortsauf dắt tôi ra ngoài sân cao, trước giờ ăn trưa. Sau một vòng sân yên lặng, xem những cành cây trơ trụi, bà bảo tôi:

– Bạn Félix thân yêu, bạn sắp bước chân ra xã hội, tôi muốn để tâm trí tôi theo bạn. Những kẻ đã chịu đau khổ nhiều là người sống nhiều, từng trải nhiều, bạn đừng tưởng rằng những tâm hồn cô đơn không hiểu biết gì về cuộc đời này, họ phán đoán cái cuộc đời này. Nếu tôi phải sống cuộc đời của bạn tôi, tôi không muốn phải gò bó, cả trong trái tim bạn, cả trong lương tâm bạn. Giữa lúc chiến đấu gay gắt nhất, khó mà nhớ được hết mọi quy tắc của cuộc đấu tranh, xin bạn cho phép tôi được cho bạn một vài điều dạy dỗ như của người mẹ cho con mình. Người con yêu quý của tôi, ngày ra đi của bạn tôi sẽ trao cho bạn một bức thư dài mà bạn sẽ thấy những ý nghĩ phụ nữ của tôi về xã hội, về con người, về thái độ đón đợi những khó khăn trong cuộc vật lộn về những quyền lợi, bạn có hứa được với tôi là chỉ khi đến Paris mới mở đọc bức thư không? Điều cầu khẩn ấy của tôi là một cái thích riêng của phụ nữ chúng tôi. Tôi nghĩ là cũng

chẳng khó hiểu chút nào, nhưng có khi chúng tôi không vui nếu ai hiểu cái ý riêng ấy của chúng tôi. Bạn hãy đừng bước vào cái lối đi nhỏ mà người phụ nữ chỉ thích đi riêng một mình thôi.

Tôi cầm tay bà lên hôn và bảo:

– Tôi xin hứa.

Bà nói:

– Ôi, tôi còn yêu cầu bạn một lời thề nguyện nữa, nhưng bạn hãy hứa trước đi nào.

– Xin vâng.

Tôi trả lời như vậy vì nghĩ rằng đó là lời thề chung thủy. Bà vừa mỉm cười một cách buồn buồn vừa nói tiếp:

– Không phải vì tôi đâu, Félix ơi. Đừng đánh bạc dù bất cứ ở một phòng khách nào, tôi không loại trừ phòng khách của một ai.

Tôi đáp lại:

– Tôi sẽ không chơi cờ bạc bao giờ.

– Thế thì tốt lắm, bà nói, tôi biết bạn dùng thì giờ vào một công việc bổ ích hơn, thì giờ ấy sẽ bị phí phạm nếu bạn chơi cờ bạc. Bạn sẽ thấy là chỗ mà mọi người sẽ thua sớm hay muộn thì bạn sẽ luôn thắng.

– Thắng thế nào?

– Bức thư sẽ bảo cho bạn biết.

Bà trả lời tôi một cách vui đùa làm cho những lời căn dặn của bà mất cái vẻ nghiêm nghị thường lệ của các người ông, người bà dặn cháu.

Bà bá tước nói với tôi khoảng một tiếng đồng hồ, và qua đó tôi nhận thấy rõ tình cảm rất sâu nặng của bà, thấy bà đã chăm chú tìm hiểu tôi như thế nào trong ba tháng vừa qua. Bà đi vào những nếp sâu kín nhất của trái tim tôi và cố gắn trái tim của bà với trái tim của tôi. Cái giọng nói của bà luôn luôn thay đổi, và để làm tôi tin tưởng; những lời nói của bà là những lời nói của một người mẹ và

cho tôi thấy qua giọng nói cũng như qua nội dung, bao nhiêu quan hệ đã ràng buộc hai chúng tôi với nhau. Cuối cùng bà nói:

– Nếu bạn hiểu được tôi theo dõi bước đi của bạn với bao nhiêu lo âu, bao nhiêu vui mừng, nếu bạn đi thẳng, và bao nhiêu nước mắt nếu bạn gặp những khúc khuỷu quanh co, bạn hãy tin, tình yêu mến của tôi không tình cảm nào sánh được. Nó vừa ngoài ý muốn mà lại vừa có chọn lọc. Chao ôi, tôi ước ao thấy bạn sung sướng, có thể lực, được trọng vọng, bạn ơi, bạn mà tôi sẽ coi như một ước mơ thành hình sinh động.

Tôi nghe bà mà tôi khóc. Bà vừa hiền dịu vừa đáng sợ. Tình cảm của bà bộc lộ quá táo bạo, tình cảm ấy quá trong sáng, khiến người thanh niên là tôi khao khát hạnh phúc khoái lạc, không dám có một chút mơ ước gì. Bù lại cái phần xác thịt tôi bởi, vụn nát của tôi để lại trong trái tim bà, bà rơi vào lòng tôi những ánh sáng liên tục và không gì làm mờ ám được của một mối tình thiêng liêng chỉ thỏa mãn có tâm hồn thôi. Bà vút lên những tầm cao mà đôi cánh óng ánh của tình yêu đã khiến tôi vùi đầu vào giữa đôi vai bà, không nâng tôi lên tới được và muốn lên được gần bà, một người đàn ông phải có đôi cánh trắng của thiên thần.

Tôi nói với bà:

– Về tất cả mọi việc, tôi sẽ luôn luôn tự bảo: “Henriette của ta nghĩ sao?”

– Được! Tôi muốn vừa là ngôi sao, vừa là cái thâm cung.

Bà muốn gợi nhắc lại những ước mơ hồi thơ ấu của tôi và tìm cách chỉ đường cho tôi thực hiện để lừa dối những dự vọng của tôi. Tôi bỗng bật kêu lên:

– Bà sẽ là tín ngưỡng là ánh sáng của tôi, bà sẽ là tất cả đối với tôi.

Bà trả lời:

– Không! Tôi không thể là cái nguồn của những vui sướng của bạn.

Bà buông một tiếng thở dài, và mỉm cười với tôi, cái mỉm cười của những đau đớn thâm kín, mỉm cười của một kẻ nô lệ trong một phút trời dậy. Từ ngày ấy bà không chỉ là người tôi rất yêu, mà còn là người đàn bà tôi yêu nhất, bà không phải trong trái tim tôi như một người phụ nữ, muốn có một chỗ in sâu vào trái tim tôi vì tình yêu tận tụy, hay vì khoái lạc quá đà; không phải như thế, bà là cả trái tim tôi, và như là cái gì cần thiết cho thớ thịt cơ gân. Bà đã trở thành như nàng Béatrix của nhà thơ tỉnh Florence, nàng Laure trắng tinh, trong suốt của nhà thơ xứ Venise, người mẹ của những tư tưởng lớn, nguyên nhân bí ẩn của những ý chí cứu vãn con người, cái nâng đỡ cả tương lai, ánh sáng chói lòa trong đêm như bông huệ trong đám lá tối tăm. Vâng, bà đã chỉ thị cho tôi những quyết định cao cả, cất hẳn cái phần dành cho lửa, phục hồi lại cái vật đang bị nguy cơ hủy hoại. Bà đã ban cho tôi cái kiên trì như kiểu Coligny, để thắng kẻ chiến thắng, để hồi sinh sau thất bại, để làm cho những đồ vật mạnh nhất phải mệt mỏi.

Ngày hôm sau, sau bữa cơm sáng ở Frapesle, và sau khi chia tay với vợ chồng chủ nhà đã bao che cho mối tình vị kỷ của tôi, tôi sang Clochegourde. Ông và bà bá tước có ý định đi cùng với tôi về Tours, từ đấy ngay đêm hôm đó tôi phải đi Paris. Suốt dọc đường ấy, bà bá tước im lặng, trù mến, trước tiên bà bảo là nhức đầu, nhưng rồi bà thẹn là đã nói dối, và nói chệch đi là rất tiếc về việc tôi đi. Ông bá tước thì mời tôi về nhà ông khi nào tôi muốn về cái thung Indre mà gặp lúc vợ chồng ông De Chessel đi vắng. Chúng tôi chia tay nhau một cách dửng dưng, không rơi lệ ngoài mặt, nhưng như một vài em bé ốm yếu, Jacques cảm động và rỏ nước mắt, còn Madeleine, đã gần như người lớn, nắm chặt tay mẹ.

Bà bá tước vừa ôm Jacques rất âu yếm vừa nói:

– Con yêu của mẹ!

Khi chỉ còn một mình tôi, ở Tours sau bữa cơm trưa, bỗng nhiên tôi như lên một cơn điên rồ vô cơ không hiểu được mà người ta chỉ gặp trong tuổi trẻ. Tôi thuê một con ngựa và trong năm khắc đồng hồ, tôi vượt con đường từ Tours đi Pont-de-Ruan. Đến đây, thẹn không dám cho mọi người thấy cơn điên rồ của mình, tôi bỏ ngựa

đi bộ, và như một kẻ gián điệp, tôi đi nhẹ nhàng đến bên dưới cái sân thềm. Bà bá tước không có ở đó lúc bấy giờ, tôi nghĩ là bà đau mệt; tôi vẫn giữ cái chìa khóa của cái cổng nhỏ, tôi mở cửa vào; lúc ấy bà bá tước bước xuống thềm với hai đứa trẻ, đi ra sân, vẻ mặt buồn rầu, bước chậm rãi, như thể hít thở cả cái không khí man mác êm dịu của không gian lúc chiều tà.

Madeleine kêu lên:

– Mẹ ơi, kìa, Félix, mẹ ơi!

Tôi nói sẽ gần tai bà bá tước:

– Vâng, tôi đây. Tôi đã tự hỏi tại sao lại ở Tours khi mà còn có thể dễ dàng về gặp bà. Tại sao lại không làm một điều mong muốn, mà tám ngày sau tôi sẽ không thực hiện được nữa?

Jacques thì nhảy lên mấy lần:

– Mẹ ơi, ông ấy không từ biệt chúng ta nữa.

Madeleine nói:

– Jacques! Im đi, anh sẽ làm cho ngài tướng quân biết đấy.

Henriette nói nhỏ nhẹ:

– Về thế này chẳng hay gì, thật là điên rồ đấy.

Cái câu nói ướm lệ ấy với cái giọng âu yếm của bà có sự đền bồi nào bằng cái thứ tình yêu trả nặng lãi như vậy.

– Thưa, tôi quên chưa trả cái chìa khóa này. Tôi vừa mỉm cười vừa nói.

– Thế bạn không trở về đây nữa à?

– Chúng ta xa nhau ư?

Tôi vừa hỏi vừa nhìn bà khiến bà nhìn xuống để giấu cái câu trả lời thâm lặng của bà.

Tôi chia tay sau một vài khoảnh khắc trong những giây phút ngắn ngủi sung sướng của những tâm hồn yêu đương, đứng trên cái ranh giới của sự hứng khởi và sự say sưa điên dại. Tôi bước đi chậm

rãi, luôn luôn quay đầu lại. Khi đến đỉnh đồi bằng, tôi ngắm nhìn một lần cuối cái thung, tôi ngạc nhiên thấy sự thay đổi khác hẳn cái ngày tôi mới đến. Cái thung lũng ấy chẳng cũng xanh rờn, chẳng cũng cháy bỏng như những ham muốn, những hy vọng của tôi xanh rờn và cháy bỏng. Bây giờ thì tôi đã hiểu biết những bí ẩn ảm đạm, buồn bã của gia đình này, cùng chia sẻ những lo âu của một Niobé Giatô, cũng buồn bã như bà ấy, tâm hồn ủ dột, lúc này tôi thấy cái thung cũng có cái màu sắc của ý nghĩ của tôi. Cảnh đồng lúc này trơ trụi, lá bạch dương rụng và những cái lá còn ở trên cành thì sạm như mầu rỉ sắt; vườn nho cháy sém, ngọn các cây rừng có những mầu sắc nghiêm nghị của cái mầu r ám nắng mà xưa kia các vua chúa dùng trong y phục, và nó phủ cái mầu đỏ ối của đế quyền dưới cái mầu nâu ảm đạm của đau buồn. Luôn luôn hòa hợp với ý nghĩ của tôi, cái thung mà những ánh mặt trời vàng ấm cuối cùng còn thoi thóp cũng vẽ nên một hình ảnh sống của tâm hồn tôi. Rời xa một người đàn bà mà mình yêu là một hoàn cảnh kinh khủng hay là đơn giản tùy theo những tâm hồn. Tôi, thì tôi bỗng nhiên như đứng giữa một xứ sở xa lạ mà tôi không biết tiếng nói, tôi không bám vào được cái gì khi nhìn những cái mà tôi không thấy có gì ràng buộc tâm hồn tôi. Lúc ấy cái mối tình của tôi như mở rộng ra mênh mông và Henriette yêu quý của tôi vút lên rất cao trong cái sa mạc nơi tôi chỉ sống bằng những kỷ niệm của bà. Bà là một hình ảnh tôi kính yêu chiêm ngưỡng như một tín đồ đến cái mức mà tôi quyết tâm giữ tâm hồn trong trắng không vấy một chút nhơ bẩn trước cái thần tượng huyền bí của tôi và tôi choàng lên mình cái áo trắng của những tu sĩ của dòng Lévit, bắt chước như vậy Pétrarque, chỉ đứng trước mắt nàng Laure de Noves với một y phục hoàn toàn trắng. Tôi hết sức nóng ruột chờ đợi cái đêm đầu tiên trở về nhà cha tôi, tôi có thể đọc bức thư mà tôi sờ mó trong suốt cuộc hành trình như một kẻ bần xỉn sờ mó món tiền mà hắn mang trên người. Trong đêm hôm ấy, tôi hôn bức thư, cái gói giấy mà Henriette đã nói lên những ý muốn của nàng, còn tôi thì sẽ hứng lại những làn hơi bí mật tỏa ra từ bàn tay nàng, và những giọng nói của nàng sẽ tràn vào trong trí tuệ trầm mặc của tôi. Bao giờ tôi cũng đọc thư của bà, trong giường nằm, giữa một khung cảnh yên tĩnh tuyệt đối như là tôi đọc bức thư đầu. Tôi nghĩ không thể nào đọc được một cách khác những bức thư

của một người yêu. Thế mà cũng có những người đàn ông không xứng đáng được yêu, vừa đọc những bức thư ấy, vừa nghĩ đến những việc vặt hàng ngày, bỏ dở rồi lại đọc tiếp với một thái độ bình thản ghê tởm. Đây, nàng Natalie, tiếng nói mà tôi yêu quý say mê bỗng vang lên trong cái yên lặng của đêm khuya. Đây cái hình dáng tuyệt vời đứng thẳng lên kia, giơ ngón tay chỉ cho tôi thấy con đường đúng trong cái ngã tư mà tôi đã đến.

“Sung sướng biết bao, bạn ơi, được làm cái việc thu thập những “điều tản mạn của kinh nghiệm nơi tôi để truyền lại cho bạn, võ trang “cho bạn để chống lại những nguy hiểm của cuộc đời mà bạn phải “biết cư xử khôn khéo. Tôi đã cảm thấy được những niềm vui của “tình mẹ con cho phép được hưởng trọn mấy đêm nay, tôi suy nghĩ “lo lắng về bạn. Trong khi tôi viết cái thư này, từng dòng, từng dòng, “để cho lòng tôi đi tới trước trong cái cuộc sống mà bạn sẽ sống, “thỉnh thoảng tôi bước ra gần cửa sổ. Ở đây nhìn sang những tháp “cao của Frapesle, trong ánh trăng, tôi nghĩ thầm: “Félix đang ngủ “mà ta thì đang thức vì bạn”. Cảm xúc êm ái say mê, nhắc lại những “hạnh phúc đầu tiên trong cuộc đời của tôi, những lúc tôi ngắm nhìn “Jacques nằm trong nôi, đợi lúc nó dậy để cho nó bú. Bạn chẳng “phải là một người lớn – trẻ con mà tâm hồn phải được nuôi dưỡng “bằng những lời khuyên bảo, những chăm sóc – điều mà bạn đã “không nhận được từ những trường trung học gớm guộc nơi bạn “từng phải chịu bao đau khổ, – mà phụ nữ chúng tôi có được cái “quyền ưu đãi chỉ bảo cho bạn hay sao? Những điều nhỏ nhặt thôi “nhưng có ảnh hưởng đến những thắng lợi của bạn, nó chuẩn bị và “củng cố thêm những thắng lợi ấy. Đó chẳng phải là một thứ sinh “đề tinh thần, đề ra cả cái hệ thống suy nghĩ mà một con người “luôn luôn gắn tất cả những hành động trong đời mình, một cái “công nặng cù lao mà đứa con phải hiểu! Félix yêu quý ơi! Hãy “để cho tôi, dù tôi ở đây có mắc một vài điều sai lầm, làm cho tình “bạn của chúng ta mang một cái tinh thần vô tư, làm cho nó có cái “tính chất thiêng liêng. Đẩy bạn ra ngoài xã hội, chẳng phải là đã “đành phải rời bỏ bạn rồi không? Nhưng tôi yêu quý bạn với một “mức độ để có thể hy sinh những vui thú của tôi cho cái tương lai “tốt đẹp của bạn.

“Đã từ bốn tháng nay, bạn làm cho tôi suy nghĩ rất đặc biệt tới “những biệt lệ, những phong tục chi phối thời đại của chúng ta. “Những câu chuyện nói giữa tôi và bà cô tôi, mà bạn đã nắm được “ý nghĩa vì bạn đã thay thế cô tôi, những sự kiện trong cuộc đời bà “mà ông De Mortsau đã kể lại cho tôi; những lời nói của cha tôi, “người rất quen thuộc, thông thạo cuộc sống trong cung đình; những “hoàn cảnh lớn lao nhất cũng như nhỏ bé nhất, tất cả đã hiện lại trong “ký ức của tôi, giúp ích cho người con nuôi của tôi, mà tôi đang thấy “sắp sửa lao vào cái xã hội con người, hầu như là cô đơn, sắp sửa “bước lên những con đường mà không có ai khuyên bảo, trong một “cái nơi mà nhiều người đã chết vì cái đức tính tốt của mình, đem “ra thi thố một cách không suy nghĩ, trong khi nhiều kẻ khác thành “công với những cái nét xấu xa khéo sử dụng.

“Trước hết, bạn hãy suy nghĩ kỹ những ý kiến chính xác của tôi “về xã hội nhìn chung, bởi vì với bạn, không cần nhiều lời mới “hiểu. Tôi không hiểu xã hội có nguồn gốc thiêng liêng, hay chỉ là “do con người tạo ra, tôi cũng không hiểu cái xã hội ấy chuyển động “theo chiều hướng nào, điều mà tôi chắc chắn là sự tồn tại của “những xã hội ấy. Một khi mà bạn đã thừa nhận những xã hội ấy, “chứ không sống cách biệt nó, thì bạn sẽ phải nhận những điều kiện “thành hình của nó là tốt. Giữa những cái xã hội ấy và bạn, ngày “mai sẽ ký kết như là một cái giao ước. Có phải cái xã hội bây giờ “nó lợi dụng con người hơn là đem lại lợi ích cho con người không? “Tôi tin điều ấy, nhưng nếu con người thấy có nhiều nhiệm vụ hơn “là lợi lộc, hay là phải mua với một cái giá quá đắt những cái lợi ích “được hưởng, thì những vấn đề ấy thuộc phạm vi của người làm ra “luật pháp, chứ không phải là cá nhân. Theo ý tôi, thì bạn phải tuân “thủ, về tất cả mọi điều, cái luật lệ chung, không bàn cãi, dù nó gây “thương tổn hay là làm tốt cho lợi ích của bạn. Cái nguyên lý ấy có “về đơn giản, nhưng việc áp dụng thì lại rất khó. Nó như là một “dòng nhựa sống, nó phải len lỏi đi vào những đường mạch nhỏ bé “nhất cho cái cây sống, giữ được màu xanh, nở hoa tươi, kết quả tốt, “rực rỡ làm cho mọi người phải thán phục. Bạn quý mến à, luật pháp “không phải tất cả đều được ghi chép trong một bộ sách, phong tục “cũng rút ra luật pháp, những luật pháp quan trọng nhất lại được

“người ta ít biết nhất. Không có giáo sư nào, không có quyển sách
“nào, nhà trường nào để chỉ những luật ấy nó chi phối hành động
“của bạn, lời nói của bạn, cuộc sống bề ngoài của bạn, cái cách thức
“bạn ra mắt với xã hội hay là tiếp xúc với số phận. Không áp dụng
“đúng những cái điều luật bí ẩn ấy, thì là nằm chìm dưới đáy xã hội
“chứ không phải là đứng trên mà chi phối cái xã hội ấy. Dù bức thư
“này có thể có nhiều ý lặp lại với ý nghĩ của bạn, xin bạn hãy cứ để
“tôi trao cho bạn cái đường lối chính trị của một người đàn bà.

“Giải thích xã hội bằng thuyết về hạnh phúc cá nhân giành một
“cách khéo léo trong khi hại cho mọi người là một học thuyết nguy
“hại mà những suy luận đến cùng sẽ dẫn con người tới chỗ tin rằng
“tất cả cái gì mà mình giành được một cách bí mật, mà luật pháp,
“xã hội hay mọi người không biết được sự thiệt hại mất mát, đều là
“tốt, là đúng và chiếm được là xứng đáng. Theo cái hiến chương ấy,
“thằng ăn cắp khôn khéo sẽ không có tội, người phụ nữ không làm
“bốn phận của mình mà không ai biết thì là sung sướng và thảo
“hiền, giết một người mà công lý không hề có một chứng cứ gì, và
“giành như thế một cái ngai vua kiểu Macbeth, thì là đã hành động
“đúng. Lợi ích riêng của bạn sẽ là luật tối cao, vấn đề là làm thế nào
“mà tránh được không có người chứng kiến, không có chứng cứ gì,
“những cái trở ngại mà phong tục và luật pháp đã chặn giữa bạn và
“những nhu cầu thỏa mãn của bạn. Đối với một con người nhìn xã
“hội như vậy, cái vấn đề xây dựng một cơ nghiệp, bạn ơi, chỉ còn là
“chơi một canh bạc mà cái đánh cuộc là một triệu hay nhà tù khổ
“sai, một địa vị chính trị hay là sự ô nhục. Còn thêm nữa, cái thảm
“xanh của bàn chơi bạc không đủ chỗ cho tất cả mọi con bạc, và
“cũng phải có một cái nghị lực và tài năng để bố trí một cuộc chơi.
“Tôi không nói đến tín ngưỡng tôn giáo, hay là tình cảm; đây là
“những cái bánh xe của một bộ máy vàng và sắt, và những kết quả
“trực tiếp mà con người quan tâm. Người con thân yêu của trái tim
“tôi! Nếu bạn cùng chia sẻ cái ghê tởm của tôi đối với cái lý thuyết
“ấy của bọn tội phạm, thì xã hội chỉ có thể giải thích trước mắt bạn
“như là nó được mọi trí óc lành mạnh hiểu, với cái “lý thuyết những
“bốn phận” mà thôi. Phải, con người, người nọ có bốn phận đối với
“người kia, dưới hàng nghìn hình thức khác nhau. Theo tôi thì ông

“công tước hay vị nguyên lão nợ người thợ, nợ người dân nghèo, hơn là người dân nghèo nợ ông công tước và ông nguyên lão. Những trách nhiệm càng tăng theo những lợi ích mà xã hội dành cho mỗi người, theo cái nguyên lý ấy, đúng về mặt thương mại cũng như về mặt chính trị, lợi lộc càng nhiều thì lo lắng càng nặng. Mỗi người trả món nợ của mình theo cách của riêng mình. Khi người nông dân nghèo ở Rhétorière, sau một buổi cày, về nghỉ cho khỏi mệt, bạn nghĩ rằng người ấy không làm tròn những bổn phận của mình ư? Chắc chắn là người ấy đã làm tròn nhiệm vụ của mình hơn nhiều người có vị trí cao quý. Nhìn nhận xã hội như vậy, cái xã hội mà bạn muốn có một địa vị hòa hợp với trí thông minh và khả năng của bạn, bạn phải đặt thành nguyên lý động lực điều châm ngôn này: “Không cho phép mình làm điều gì trái với lương tâm của mình và lương tâm chung”. Dù lời khấn khoản của tôi, có thể bạn coi là thừa, tôi cầu xin bạn, vâng, Henriette của bạn cầu xin bạn cân nhắc cho kỹ ý nghĩa của lời nói đó. Bề ngoài đơn giản thật, những lời nói ấy, bạn thân yêu, có nghĩa sự thẳng thắn, danh dự, lòng trung thực, sự lễ độ là những lợi khí chắc chắn nhất và mau lẹ nhất của cơ nghiệp của bạn. Trong cái cuộc đời ích kỷ này, nhiều người sẽ bảo bạn rằng người ta không tiến thân bằng tình cảm, rằng những suy nghĩ về luân lý và đạo đức quá tôn nghiêm, làm chậm trễ bước tiến của họ thôi. Bạn sẽ thấy những con người không có giáo dục, không biết cách sống hay không có khả năng nhìn thấy tương lai, làm méch lòng một người thấp kém, phạm một điều vô lễ đối với một bà già, không chịu nhẫn nại vui một lát với một ông già, với lý do là những người ấy không có ích lợi gì cho họ. Sau này bạn sẽ thấy những con người đó mắc vào những cái gai mà không phải họ vót nhọn, và bỏ lỡ mất cơ nghiệp chỉ vì một lý do nhỏ bé thôi; trái lại con người đã sớm dạn dày với cái lý thuyết về bổn phận sẽ không gặp trở ngại gì, có thể là họ sẽ tiến tới không mau lẹ bằng, nhưng cơ nghiệp của họ vững chắc và tồn tại mãi trong khi cơ nghiệp của kẻ khác thì sụp đổ.

“Khi tôi lại nói với bạn là việc áp dụng cái lý thuyết ấy, đòi hỏi trước tiên sự hiểu biết cái khoa học xã giao, chắc bạn cho rằng cách xét xử của tôi có mùi vị cung đình và những điều tôi học hỏi

“trong gia tộc họ Lenoncourt. Ôi, bạn ơi, tôi coi rất là quan trọng
“cái sự giáo dục ấy, tuy là rất nhỏ bé. Những cái lễ thói của xã hội
“thượng lưu cũng cần thiết đối với bạn như là những kiến thức
“quảng bác, phong phú của bạn, cái kia đã có lúc thay thế được cái
“này. Có những kẻ, thực tế thì ngu dốt, nhưng có một bản năng tự
“nhiên, quen sắp xếp các ý nghĩ của mình có hệ thống, có trật tự, đã
“giành được những vị trí cao quý mà những kẻ xứng đáng hơn
“không giành được. Tôi đã tìm hiểu bạn kỹ, Félix ạ, để xem cái giáo
“dục ở nhà trường, giáo dục tập thể ấy, có làm hại cái bản chất của
“bạn phần nào không? Tôi vui mừng biết bao khi thấy rằng bạn có
“thể học hỏi được cái phần nhỏ mà bạn thiếu. Chỉ có Chúa biết
“được! ở nhiều người được giáo dục trong những tập quán ấy, những
“kiểu cách mới chỉ là bề ngoài, vì cái lễ độ, tế nhị, những cốt cách
“phong nhã xuất phát từ trái tim, từ một nhân cách, một phẩm chất
“cao quý; vì vậy cho nên, mặc dù sự giáo dục của họ, có vài nhà quý
“tộc mà cái dáng điệu lại thiếu phong cách, trái lại có những người
“gốc tư sản mà lại phong nhã, và chỉ cần một vài bài học, mà không
“có sự bất chước vụng về nào, trở nên tao nhã. Bạn hãy tin, về
“chuyện đó, một người phụ nữ đáng thương, sẽ không bao giờ bước
“chân ra khỏi cái thung này, cái dáng điệu cao quý, sự giản dị đầy
“duyên dáng, thấm vào trong lời nói, trong cử chỉ, trong dáng dấp
“và cả trong nhà cửa, kết thành một cái thi vị thể chất có một lời
“cuốn không chống lại được. Bạn hãy tưởng tượng sự hấp dẫn mãnh
“liệt khi cái đó lại xuất phát từ trái tim. Sự lễ độ, người con thân yêu
“của tôi ạ, là tỏ ra quên mình vì mọi người; ở nhiều người, cái lễ độ
“ấy chỉ là một cái bộ điệu xã hội, nó sẽ mất ngay khi lợi ích riêng
“bị va chạm nhiều để lùi ra, lúc ấy một nhà quý tộc sẽ trở nên
“thô bỉ, đáng khinh. Nhưng, và tôi muốn là Félix như vậy, cái lễ độ
“chân chính chứa đựng bên trong một tư tưởng Giatô, nó như là
“bông hoa của từ thiện, và là sự quên mình thực sự. Để tưởng nhớ
“Henriette, bạn đừng là một cái suối không nước, bạn hãy có cả tình
“thân và hình thức, bạn đừng sợ là bị cái đạo đức xã hội ấy nhiều
“khi lừa dối. Sớm hay muộn bạn sẽ hái được những quả tốt của bao
“nhiều hạt giống mà tưởng như là chỉ ném cho gió bay qua thôi. Cha
“tôi xưa đã nhận xét rằng một trong những cái nếp xã giao, lễ độ,
“hữu nghị làm người ta méch lòng nhất là sự lạm dụng những hứa

“hẹn. Khi ai nhờ cậy bạn điều gì mà bạn không làm được, thì bạn
“cứ từ chối dứt khoát, và đừng để cho người ta có một ảo tưởng nào;
“và bạn hãy thực hiện nhanh chóng điều bạn muốn ban cho người
“ta, như vậy là bạn từ chối cũng có lễ độ và bạn bố cũng phong nhã.
“hai cái trung thực nó nâng cao một cách kỳ diệu tính cách con
“người. Tôi không hiểu người ta có giận chúng ta vì một hy vọng
“tan vỡ hơn là thông cảm với ta về mọi điều ta giúp đỡ. Bạn ơi!
“Nhất là bạn để ý đến những điều nhỏ nhặt này, mà nó là trách
“nhiệm của tôi, và tôi muốn nhấn mạnh vào những điều tôi cho là
“tôi hiểu biết, bạn hãy tránh đừng quá tin người, đừng quá tầm
“thường, đừng quá hăm hở, ba cái chướng ngại. Sự tin tưởng quá
“làm phản sự tôn trọng, sự tầm thường làm cho người ta khinh mình,
“sự quá nhiệt tình làm cho người ta khai thác chúng ta trục lợi. Và,
“trước hết, người con thân yêu của tôi, trong cả cuộc đời của bạn,
“bạn không có nhiều bạn lắm, chỉ hai, ba; sự tin tưởng hoàn toàn
“của bạn là của quý của họ, trao cái tin tưởng ấy cho nhiều người,
“có phải là đã phản bội những người bạn ấy không? Nếu bạn giao
“du với một vài người thân mật hơn với những người khác, bạn hãy
“kín đáo về những điều của bạn, như là có thể sau này những người
“bạn ấy sẽ trở thành những đối thủ, những đối địch hay những kẻ
“thù. Cuộc đời có những cái ngẫu nhiên như vậy. Bạn hãy giữ một
“thái độ không lạnh nhạt mà cũng không nóng nản, bạn hãy biết tìm
“ra cái đường đi, cái chỗ đứng trung dung ấy mà một con người có
“thể giữ được mà không mắc mưu gì. Phải, bạn hãy tin là một con
“người lễ độ phong nhã vừa xa cái tính dễ dãi chiều người của
“Philinte, vừa xa cái đạo đức khắc khổ của Alceste, cái thiên tài
“của nhà thơ hài kịch sáng chói trong sự chỉ dẫn cái điểm trung
“dung đúng đắn mà những khán giả quý tộc chú ý; hẳn là mọi người
“nghiêng về những cái lối lảng của đạo đức hơn là cái sự bàng quan
“thản nhiên, coi khinh, giấu dưới cái vẻ dễ dãi ích kỷ; nhưng họ sẽ
“biết tránh cả cái này và cái kia. Còn nếu bạn tầm thường thô tục,
“nếu có kẻ ngu dốt bảo rằng bạn là một con người đáng yêu, thì
“những người quen thăm dò, quen đánh giá khả năng của mọi
“người, sẽ suy ra được cái khuyết điểm của bạn, và tức thời bạn sẽ
“bị coi nhẹ vì cái tầm thường là lợi khí của những người yếu đuối;
“thế mà những người hèn yếu thì thương thay thường bị khinh bỉ

“trong một cái xã hội chỉ nhìn thấy trong mỗi phần tử của nó một
“bộ phận của nó thôi. Có lẽ tạo hóa làm đúng chăng, thiên nhiên kết
“án tử hình những con người không hoàn chỉnh. Cũng vì vậy mà sự
“che chở thương xót của phụ nữ bắt nguồn từ cái niềm vui sướng
“chống lại một cái thế lực mù quáng, để làm cho cái trí tuệ của trái
“tim chiến thắng sự tàn bạo của vật chất. Nhưng mà xã hội, dĩ ghê
“hơn mẹ đẻ, quý mến những đứa con tán tụng cái thói hư danh của
“nó. Còn sự nhiệt tình, cái sai lầm đầu tiên và tuyệt vời của tuổi trẻ,
“tìm thấy một sự thỏa mãn trong việc thực sự nỗ lực giúp người,
“trước hết là đã tự bản thân lừa dối, sau là bị kẻ khác lừa dối, bạn
“hãy giữ lấy sự nhiệt tình ấy đối với những ai cùng chung tâm trí
“với bạn, giữ lấy cho người phụ nữ và cho Chúa. Đừng đem ra ngoài
“chợ của xã hội, vào cái mưu đồ chính trị những cái của báu, mà
“người ta sẽ đổi cho bạn những đồ thủy tinh giả. Bạn phải tin cái
“tiếng nói đòi hỏi bạn phải giữ phẩm chất cao quý trong mọi hoàn
“cảnh, mọi việc và cũng cầu xin bạn đừng có lãng phí bản thân mình
“vô ích; bởi vì, khốn thay, người ta trân trọng bạn vì lẽ bạn giúp ích
“được cho họ mà không đếm xỉa đến giá trị của bạn. Để dùng một
“hình ảnh sẽ khắc sâu vào tâm hồn thơ của bạn, một con số dù viết
“to đến mấy, bằng vàng hay bằng bút chì, cũng vẫn chỉ là một con
“số. Như là một người của thời đại này đã nói: “Đừng bao giờ có
“nhiệt tình”. Cái nhiệt tình thường chạm với sự lừa lọc, nó đem lại
“những điều thiệt thòi. Không bao giờ bạn sẽ tìm thấy, ở bên trên
“bạn một sự nồng nhiệt hòa hợp với sự nồng nhiệt của bạn. Vua
“chúa cũng như phụ nữ, cho rằng họ có quyền nhận tất cả. Cái
“nguyên lý ấy dù buồn thảm bao nhiêu, nó vẫn đúng, nhưng nó
“không làm cho tâm hồn tan rã, hãy đặt những tình cảm trong sáng
“của bạn ở những nơi cao vời, không ai với tới được, cho những
“bông hoa của nó được chiêm ngưỡng say mê, nơi người nghệ sĩ sẽ
“mơ tưởng một cách say đắm như tình yêu đến kiệt tác. Bốn phận
“không phải là những tình cảm. Làm điều mình phải làm không
“phải là làm điều vừa ý mọi người. Một con người phải hy sinh, một
“cách lạnh lùng, cho tổ quốc và có thể đem hiến cả cuộc đời một
“cách say mê cho một phụ nữ. Một trong những quy tắc quan trọng
“nhất của khoa học xã giao là sự im lặng tuyệt đối về bản thân mình.
“Bạn hãy thử chơi cái trò, một ngày nào đó, nói đến mình cho những

“người quen sơ: nói về những đau khổ của bạn, những vui thú của bạn, hay những công việc của bạn, bạn sẽ thấy sự lạnh nhạt tiếp theo một sự chú ý ngoài mặt, rồi thì sự chán nản bắt đầu, nếu bà chủ nhà không ngắt lời bạn một cách lễ phép, thì mỗi người cứ lảng ra với những lý do đưa ra khéo léo.

“Nhưng nếu mà bạn muốn tập hợp quanh bạn tất cả cảm tình của họ, muốn họ coi bạn là một con người dễ thương và có trí tuệ, giáo dục, rất chắc chắn, tin cậy, bạn hãy nói chuyện với họ về họ, tìm cách đưa họ lên sân khấu, dù phải nêu lên những vấn đề có thể là không phù hợp với mọi người, các vắng trán sẽ sinh động lên, các cặp môi sẽ nở những nụ cười và khi bạn đã đi rồi thì ai ai cũng ca tụng bạn. Lương tri của bạn cũng như trái tim của bạn sẽ bảo cho bạn đâu là ranh giới giữa xu nịnh hèn nhát và cái duyên phong nhã của người đối thoại. Tôi muốn nói thêm một lời nữa về vấn đề nói năng ngoài xã hội. Bạn ơi, tuổi trẻ thường có khuynh hướng nhận xét vội vàng, cái đó cũng làm cho tuổi trẻ thêm ưu điểm, nhưng lại có hại cho tuổi trẻ. Vì thế cho nên nếp giáo dục cũ bắt buộc người thanh niên đến gần các nhân vật cao quý để học tập cách xử thế, phải biết im lặng; bởi vì, ngày xưa cuộc sống của tầng lớp quý tộc, cũng như là nghệ thuật có những người theo học nghề, có những kiếm đồng tận tụy với thầy, với chủ nuôi dưỡng họ. Ngày nay, tuổi trẻ tiếp thu một thứ hiểu biết trong lồng kính nóng, rất chua chát, khiến họ phán đoán một cách nghiêm khắc mọi hành động, mọi ý nghĩ, mọi văn thư, họ chém đứt vấn đề với một lưỡi gươm chưa từng được chiến đấu bao giờ. Bạn đừng mắc cái lệch lạc ấy. Những quyết đoán của bạn sẽ là những phán đoán làm tổn thương đến nhiều người xung quanh bạn, và mọi người không tha thứ dễ dàng như một vết thương bí mật, một vết thương mà bạn gây ra công khai. Người tuổi trẻ không biết tha thứ, không có độ lượng bởi vì họ chẳng hiểu gì về cuộc đời, về những khó khăn trong cách xử thế. Nhà phê bình đã có tuổi thì tốt và hiền, người phê bình trẻ tuổi thì rất nghiêm khắc; người này chẳng biết gì, người kia biết tất cả. Và lại ở bên trong lòng sâu thẳm của mọi hành động của con người có một cái trận đồ ma quái chằng chịt những lý lẽ quyết định, mà Chúa là người phán xử cuối cùng. Bạn hãy chỉ nên

“nghiêm khắc với bạn thôi. Cơ đồ của bạn ở trước mặt bạn, nhưng
“trong cuộc đời này, không ai xây dựng nên cơ đồ của mình mà
“không cần đến sự giúp đỡ. Bạn hãy năng đi lại với cha tôi, nơi này
“sẵn sàng mở cửa đón bạn, những quan hệ mà bạn tranh thủ được ở
“đây sẽ có lợi cho bạn trong ngàn cơ hội. Nhưng trong nhà này, bạn
“đừng nhường một tấc đất nào, đừng lùi bước trước mẹ tôi, bà ấy sẽ
“chà đạp kẻ nào buông xuôi, chịu lép vế, và ca ngợi cái kiêu hãnh
“của người dám chống lại bà. Bà giống như là một miếng sắt, nếu
“rèn đập nó mạnh thì nó sẽ gắn liền với miếng sắt khác, nhưng nó
“đập vỡ tất cả những chất gì không cứng rắn như nó. Bạn hãy theo
“sắt mẹ tôi và học tập bà, nếu bà muốn làm ơn cho bạn, bà sẽ giới
“thiệu bạn đến những phòng khách mà bạn sẽ học tập được cái khoa
“học ác nghiệt của xã giao, cái nghệ thuật nghe, cái nghệ thuật nói,
“trả lời, ra mắt và rút lui, cái ngôn ngữ chính xác, một cái thứ không
“biết gọi là gì, nó không làm nên tính chất siêu việt, cũng như là bộ
“áo ngoài không làm nên thiên tài, nhưng mà không có nó, thì cái
“tài xuất sắc nhất cũng không bao giờ được chấp nhận. Tôi hiểu bạn
“khá đầy đủ, nên không phải là mơ ước hão huyền khi tôi hình dung
“trước được bạn sẽ là một con người như tôi mơ ước, giản dị trong
“cử chỉ, dịu dàng trong lời nói, kiêu hãnh mà không vênh vang, tôn
“kính người già, sẵn sàng ân cần giúp đỡ mọi người khi cần thiết mà
“không có thái độ ti tiện, và nhất là kín đáo. Bạn hãy phát huy ánh
“sáng trí tuệ sinh động của bạn, nhưng đừng làm cái trò hề mua vui
“cho mọi người, vì bạn nên biết rằng, nếu cái siêu việt của bạn làm
“phật ý một con người tầm thường, thì hẳn sẽ im không nói gì, rồi
“sau hẳn sẽ bảo: “Ông ta rất ngộ nghĩnh”, cách nói khinh bỉ. Phải
“giữ thái độ khôn khéo trong sự siêu việt của mình. Bạn đừng chú
“trọng là làm cho mọi người đàn ông vừa lòng. Trong quan hệ với
“họ, tôi khuyên bạn, nên giữ một thái độ lạnh nhạt có thể đi đến một
“cái đáng vẻ như bất cần họ mà không làm cho họ giận dữ. Mọi
“người đều kính trọng những ai coi thường mình, và cái thái độ
“khinh khỉnh ấy lại làm cho phụ nữ quý mến bạn vì họ đánh giá bạn
“càng cao khi bạn coi thường những người đàn ông. Bạn đừng để
“cho những kẻ đã bị mất sự tôn trọng của xã hội ở gần bạn, mặc dù
“họ bị oan uổng, vì ngoài xã hội, mọi người tìm hiểu cả những quan
“hệ bạn bè cũng như thù địch của ta. Về mặt ấy bạn hãy cân nhắc

“chín chắn, lâu dài những phán đoán của bạn, và những phán đoán
“ấy là không thay đổi được. Khi những kẻ bị bạn xua đuổi, thật là
“đáng bị xua đuổi, thì mọi người sẽ cố giành được sự quý trọng của
“bạn. Như vậy thì bạn sẽ làm cho mọi người có một sự đồng tình
“tôn trọng tự nhiên của mọi người. Chính cái điều đó nâng cao địa
“vị của bạn trong cái xã hội con người. Thế là bạn đã được võ trang
“bằng cái tuổi trẻ mà mọi người ưa, cái phong nhã làm cho mọi
“người mê, cái khôn ngoan nó bảo vệ những chiến thắng. Tất cả
“những điều mà tôi vừa nói với bạn có thể tóm tắt trong mấy chữ
“này: “Phẩm chất cao quý đòi hỏi như thế”. Bây giờ ta đem những
“phương châm ấy áp dụng vào mọi việc thực tế. Bạn sẽ nghe nhiều
“người bảo rằng cái tinh tế ý nhị là một nguyên tố của thành công,
“rằng cái biện pháp để mở một con đường xuyên qua đám đông và
“nổi lên, ta chia rẽ họ để họ phải nhường chỗ cho ta. Bạn ơi, những
“nguyên lý ấy tốt trong thời trung cổ, khi các ông hoàng, ông chúa
“có những lực lượng đối thủ để nó tiêu diệt lẫn nhau. Nhưng bây giờ
“tất cả là công khai và cái lễ lối ấy sẽ đem lại cho bạn nhiều điều
“tai hại. Bởi vì bạn sẽ gặp trước mắt bạn hoặc một con người trung
“thực và thành thực, hoặc một kẻ thù phản bội, hắn sẽ dùng những
“lợi khí nói vu, nói xấu, lừa bịp. Bạn hãy biết rằng bạn không có một
“trợ thủ nào đắc lực hơn là chính hắn ta. Kẻ thù của hắn chính là
“hắn. Bạn có thể chống lại hắn với những vũ khí trung thực, sớm
“hay muộn, hắn sẽ bị mọi người khinh bỉ. Còn đối với người thứ
“nhất, lòng chân thành của bạn sẽ giành được sự quý trọng của
“người ấy, và khi quyền lợi của hai bên đã được giải quyết ổn thỏa
“rồi (bởi vì cuối cùng tất cả đều dàn xếp được), người ấy sẽ có ích
“cho bạn. Bạn đừng sợ có kẻ thù, thật là tai hại nếu ai không có kẻ
“thù trong cái xã hội mà bạn sắp bước vào, nhưng bạn hãy cố tránh
“đừng làm cái gì lỗ lã, đừng làm cái gì để người ta mất lòng tôn
“trọng mình; tôi nói, bạn hãy cố, bởi vì ở Paris, con người không
“phải lúc nào cũng là chủ của mình, họ bị tùy thuộc những hoàn
“cảnh ác nghiệt, ở đó bạn không thể tránh được bùn rãnh vấy, hay
“hòn ngói rơi. Luân lý có những cái rãnh bùn mà những kẻ đã bị
“mất danh dự, chìm trong bùn rãnh, muốn làm vấy bùn lên những
“con người cao quý. Nhưng bạn vẫn có thể giữ được lòng tôn trọng
“của mọi người trong mọi môi trường bằng một thái độ cương quyết

“trong những quyết định cuối cùng của bạn. Trong những cuộc va chạm tham vọng ấy, giữa những cái khó khăn chằng chịt, bạn hãy luôn luôn đi thẳng tới sự việc, cương quyết tiến tới vấn đề và chỉ nhận chiến đấu ở một trận điểm với tất cả nghị lực của bạn. Bạn biết là ông De Mortsauf căm thù Napoléon đến mức nào, ông không ngớt nguyên rửa Napoléon. Ông ấy theo đuổi Napoléon như công lý theo đuổi kẻ phạm tội. Tối nào ông ấy cũng đòi Napoléon trả lại công tước D’Enghien, cái thảm họa, cái chết duy nhất làm ông khóc; thế mà ông ấy khâm phục Napoléon như là viên tướng táo bạo nhất, nhiều lần ông đã giải thích cho tôi nghe cái chiến thuật ấy. Cái chiến lược ấy sao không có thể áp dụng vào cuộc va chạm những quyền lợi? Tiết kiệm được thì giờ khi chiến lược kia tiết kiệm được con người và tiết kiệm không gian. Bạn hãy nghĩ đến điều này, bởi vì một người phụ nữ thường lầm lẫn trong những vấn đề mà chúng tôi phán đoán theo bản năng và theo cảm tính. Tôi có thể nhấn mạnh vào điều này: Mọi tình quái, mọi lừa dối đều sẽ bị vạch ra và cuối cùng đều có hại, trong khi bất cứ hoàn cảnh nào cũng không nguy hiểm nếu một con người vẫn giữ lòng thành thực. Nếu có thể lấy ví dụ của tôi, tôi sẽ nói rằng ở Clochegourde, vì tình hình mà ông De Mortsauf bắt buộc tôi phải phòng ngừa, tránh mọi cãi cọ, phải giải quyết mọi tranh chấp nó như là cái bệnh kinh niên mà ông ưa thích và sẽ bị nó tiêu hủy, tôi đã luôn luôn mình tôi giải quyết mọi tranh cãi bằng cách đi thẳng vào cái ruột của vấn đề và nói thẳng với đối phương: “Chúng ta hãy giải cởi các nút ra, hay là cắt phứt đi”. Bạn sẽ nhiều lúc giúp đỡ được nhiều người, và làm lợi cho họ, nhưng bạn sẽ ít được trả ơn, bạn đừng bắt chước những kẻ than phiền mọi người và khoe là mình chỉ gặp toàn những kẻ vô ơn. Thế có phải là muốn đặt mình lên một cái bệ cao? Và cũng lại phần nào thú thật rằng mình ngây thơ không hiểu biết xã hội? Nhưng bạn có muốn làm việc tốt như một kẻ cho vay nặng lãi? Bạn có làm việc thiện vì cái thiện không? Phẩm chất cao quý đòi hỏi thế. Và lại bạn đừng làm những việc giúp đỡ khiến cho mọi người phải trở nên vô ơn, vì những kẻ đó sẽ là những kẻ thù truyền kiếp của bạn. Có cái tuyệt vọng của sự chịu ơn, cũng như cái tuyệt vọng của sự phá sản, nó đem lại cho con người tuyệt vọng những sức mạnh vô kể. Còn đối với bạn, bạn hãy nhận ít nhất của người

“khác, đừng là thần tử của một linh hồn nào, chỉ là tôi của bản thân
“mình thôi... Bạn ơi, tôi chỉ đưa cho bạn những ý kiến về những
“chuyện nhỏ nhặt trong cuộc sống thôi. Trong cái xã hội chính trị,
“tất cả luôn luôn thay đổi hình thái. Những quy tắc chi phối bản
“thân bạn phải uốn theo những quyền lợi lớn. Nhưng nếu bạn có thể
“tiến lên được cái môi trường mà những con người thần thể hoạt
“động, thì cũng như Chúa, bạn sẽ là người quyết định một mình
“hành động của bạn. Bạn sẽ, lúc ấy không còn là một con người, mà
“bạn sẽ là quy luật sống. Bạn sẽ không còn là một cá nhân, bạn sẽ
“là hiện thân của quốc gia. Nhưng nếu bạn xét xử, bạn cũng sẽ bị
“xét xử. Sau này bạn sẽ phải ra trình diện trước lịch sử, trước hậu
“thế và bạn hiểu biết lịch sử đủ để nhận thức thế nào là những tình
“cảm, những hành động sản sinh ra cái lớn lao thực sự.

“Tôi bước tới vấn đề quan trọng, cách xử sự của bạn đối với phụ
“nữ. Trong những phòng khách bạn sẽ đến, bạn hãy xem như một
“nguyên lý là không xa rời bản thân bạn để chiều những ý muốn
“làm duyên. Có một nhân vật trong thế kỷ trước, có nhiều thắng lợi
“nhất, có cái tác phong là không bao giờ chỉ chú ý đến một người
“phụ nữ trong một buổi tối đàm đạo, và gần gũi những phụ nữ xem
“ra bị hờ hững. Con người ấy đã thống trị thời đại của ông. Ông ta
“đã tính một cách rất khôn ngoan là trong một thời gian nhất định,
“tất cả mọi người nhất định ca tụng ông. Rất nhiều thanh niên bỏ
“phí cái vốn quý nhất của họ, cái thời gian cần thiết để gây được
“những quan hệ giao du, mà những cái đó là phân nửa của cuộc
“sống xã hội rồi, vì tuổi trẻ tự họ đã làm người ta ưa rồi, họ chẳng cần
“phải làm gì nhiều để cho người ta chú ý đến lợi ích của họ, nhưng
“cái mùa xuân ấy chóng qua, bạn hãy khéo dùng cái tuổi xuân ấy.
“Bạn hãy năng đi lại với các phụ nữ có quyền thế, mà những phụ nữ
“có quyền thế là những người có tuổi, họ sẽ nói cho bạn biết những
“quan hệ thông gia thông giáo, những bí mật của tất cả các gia đình,
“và những con đường ngang lối tắt dẫn bạn mau chóng đến đích.
“Các bà ấy sẽ tận tâm vì bạn. Sự che chở ấy là tình yêu cuối cùng
“của họ, khi các bà ấy không phải là người mộ đạo. Họ sẽ giúp được
“bạn một cách kỳ diệu, họ sẽ đề cao bạn, và làm cho mọi người
“thèm muốn bạn. Bạn hãy xa lánh những phụ nữ trẻ. Bạn đừng nghĩ

“rằng tôi có lợi nhỏ riêng gì trong vấn đề này. Người phụ nữ năm “mười tuổi sẽ làm tất cả cho bạn, còn người phụ nữ hai mươi thì sẽ “không làm gì cho bạn cả, người phụ nữ này muốn chiếm cả cuộc “đời của bạn, người kia chỉ yêu cầu bạn một chốc lát, một chút chú “ý. Hãy giễu cợt với những phụ nữ trẻ, hãy coi như chuyện đùa khi “nhận sự chiều chuộng của họ. Họ không thể có một ý nghĩ nghiêm “trang nào. Bạn ơi, những phụ nữ trẻ ích kỷ, nhỏ nhen không thể có “tình bạn chân thực, họ chỉ yêu họ thôi, và dễ dàng hy sinh bạn vì “một thắng lợi khác. Và lại tất cả bọn họ muốn bạn hết lòng tận tụy “với họ, thế mà hoàn cảnh của bạn thì lại đòi hỏi sự giúp đỡ nhiệt “tình, hai cái yêu cầu mâu thuẫn nhau không phối hợp được. Không “có một người nào trong bọn họ thông cảm với lợi ích của bạn, tất “cả chỉ nghĩ đến bản thân họ mà không nghĩ đến bạn, tất cả họ sẽ “hại bạn vì cái ham hư danh của họ; họ sẽ tiêu phí thời gian của bạn “mà không chút băn khoăn gì, làm cho bạn để lỡ sự nghiệp của bạn “và hủy hoại đời bạn một cách êm đẹp nhất đời. Nếu bạn than phiền “thì cái đũa ngu dần nhất trong bọn họ sẽ chứng minh rằng cái bao “tay của họ đáng giá cả thế giới, rằng vừa lòng họ thì không gì “vinh quang hơn. Họ sẽ bảo là họ đem lại hạnh phúc cho bạn và làm “cho bạn quên đi số phận rạn vỡ của bạn; hạnh phúc của họ thì có “thể thay đổi, nhưng sự nghiệp lớn lao của bạn thì chắc chắn. Bạn “không hiểu với một nghệ thuật tinh ma xảo quyệt như thế nào họ “bắt bạn phải chiều theo những ý muốn viển vông thay đổi của họ “và biến một sự thích thú nhất thời thành một mối tình bắt đầu trên “trái đất và phải tiếp tục trên trời. Cái ngày mà họ bỏ bạn, họ sẽ bảo “là cái câu “Tôi không yêu nữa” đủ giải thích sự bỏ rơi ấy, cũng như “là lời nói “Tôi yêu” đủ để thanh minh tình yêu của họ, và họ bảo “là tình yêu không tuân theo ý muốn. Bạn thân yêu ơi! Lý thuyết “quái gở nhưng bạn hãy tin tình yêu là chân thật, là vĩnh cửu, vô tận, “lúc nào cũng như lúc nào, như nhất và trong sáng, không có những “biểu hiện quá ồn ào, ngoài là đầu bạc phơ trong vẫn là đứa trẻ. “Nhưng cái đó không thể thấy được nơi những phụ nữ xã giao, họ “hoàn toàn là diễn kịch. Người phụ nữ này làm cho bạn chú ý vì “những nỗi đau khổ của họ, họ làm ra vẻ dịu hiền nhất, nhưng khi “bạn đã không rời được họ nữa, họ sẽ dần dần thống trị tâm hồn “của bạn, và bắt bạn làm theo ý muốn của họ; bạn muốn làm một

“nhà ngoại giao ư? đi đây, đi đó, nghiên cứu con người, quyền lợi
“các đất nước? Không được, bạn phải ở Paris hay trên đất đai của
“mụ, mụ sẽ khâu bạn dính vào gấu váy của mụ, và bạn càng tận tụy
“bao nhiêu thì mụ càng vô ơn bấy nhiêu. Một mụ khác chiều theo ý
“bạn và tỏ vẻ phục tùng, làm như là thể nữ của bạn, mụ sẽ dẫn bạn
“đến tận cùng thế giới, mụ sẽ chịu mang tiếng để giữ rịt lấy bạn và
“sẽ như là hòn đá buộc vào cổ bạn. Bạn sẽ chìm sâu đáy nước một
“ngày kia, còn mụ thì sẽ nổi lên không sao cả. Những phụ nữ ít tinh
“quái nhất cũng có vô số những cái cạm bẫy. Mụ đàn bà ngu dần
“nhất cũng chiến thắng vì không ai nghi ngờ gì mụ, người đàn bà ít
“nguy hiểm nhất là người đàn bà có duyên yêu bạn mà không biết
“vì sao yêu bạn, rồi không có lý do gì, bỏ bạn, rồi lại quay về với
“bạn vì huênh hoang. Nhưng tất cả, họ sẽ làm hại bạn, bây giờ hay
“sau này. Bất cứ một phụ nữ trẻ nào, giao du trong xã hội, tìm khoái
“lạc hay những thỏa mãn hư vinh, là một phụ nữ sa đoạ một nửa rồi,
“và sẽ làm cho bạn sa đoạ. Nhất định không phải là người phụ nữ
“trinh tiết và trầm mặc mà bạn luôn luôn ngự trị được trong tâm hồn
“nàng. Ôi! Người phụ nữ yêu bạn sẽ là người phụ nữ cô đơn, niềm
“vui nhất, hội hè vui nhất của nàng là những cái nhìn âu yếm của
“bạn, nàng sẽ sống với những lời tình ái của bạn. Bạn hãy coi người
“phụ nữ ấy như là cả thế giới này, vì bạn sẽ là tất cả đối với nàng;
“bạn hãy yêu người ấy rất nhiều, đừng làm cho nàng buồn, đừng đưa
“lại một tình địch cho nàng, đừng làm cho nàng ghen. Bạn thân mến
“ôi! Được yêu, được hiểu thấu lòng, đó là hạnh phúc lớn nhất, tôi
“ước ao bạn được biết cái hạnh phúc ấy, nhưng bạn đừng phí phạm
“bông hoa của linh hồn bạn, bạn phải tin chắc ở trái tim mà bạn để
“những niềm thương yêu của bạn. Người đàn bà ấy sẽ không bao
“giờ là mình, người ấy sẽ không bao giờ nghĩ đến mình, mà chỉ nghĩ
“đến bạn, người ấy sẽ không đòi, không giành cái gì của bạn, không
“bao giờ sẽ nghe theo quyền lợi của mình; và đánh hơi thấy được
“những nguy hiểm sẽ xảy ra cho bạn ở nơi mà bạn sẽ chẳng thấy gì,
“nơi mà nàng quên cả điều nguy hiểm cho nàng, sau cùng nếu nàng
“đau khổ, nàng sẽ chịu đựng không kêu ca, nàng sẽ không có một
“ý muốn làm duyên làm dáng gì riêng cho nàng, nhưng nàng sẽ trân
“trọng ở nàng cái gì mà bạn yêu thích. Bạn hãy đáp lại mối tình ấy,
“mà nhiều hơn nữa, sâu nặng hơn nữa. Nếu bạn may mắn, sung

“sướng gặp được cái mà người bạn đáng thương này của bạn mãi
“mãi thiếu, một mối tình đôi bên đều cảm hứng như nhau, bạn hãy
“nhớ rằng, dù mối tình ấy hoàn thiện hoàn mỹ như thế nào, trong
“một cái thung, một người mẹ vẫn sống vì bạn, một người mẹ mà
“trái tim bị một tình cảm tràn ngập mà bạn đã đem vào, khơi sâu
“đến mức mà bạn không bao giờ dò được đến đáy. Vâng, tôi mang
“một tình yêu quý bạn mà bạn sẽ không bao giờ biết được nó menh
“mông như thế nào, muốn cái tình yêu quý ấy hiện ra như thực chất
“của nó, thì bạn phải mất đi cái trí tuệ đẹp đẽ thông minh của bạn,
“và lúc bấy giờ bạn sẽ không hiểu sự hy sinh tận tụy của tôi có thể
“đến đâu. Tôi có đáng bị bạn nghi ngờ không? Khi tôi bảo bạn tránh
“xa những phụ nữ trẻ, tất cả họ đều ít hay nhiều giả tạo, chế nhạo,
“hư danh nhỏ nhặt, hoang phí, và khi tôi bảo bạn gần gũi các bà có
“quyền thế, những danh gia quả phụ sáng suốt, ý nhị như là bà cô
“tôi, sẽ giúp ích được nhiều cho bạn, sẽ bảo vệ bạn chống lại những
“lời tố cáo bí mật, bằng cách phá hủy những lời tố cáo ấy và sẽ nói
“hay nói tốt cho bạn, điều mà bạn không thể tự nói lấy cho mình.
“Sau cùng tôi đã chẳng độ lượng hay sao khi tôi khuyên bạn để dành
“mối tình say đắm cho nàng thiên thần trái tim trong trắng? Nếu cái
“lời “Phẩm chất cao quý bắt buộc thế” chứa đựng phần lớn những
“lời khuyên rắn đầu tiên của tôi, những ý kiến của tôi về quan hệ
“của bạn đối với phụ nữ, cũng lại tóm trong phương châm của tầng
“lớp hiệp sĩ: “Phục vụ tất cả, nhưng chỉ yêu một người”.

“Học thức của bạn menh mông, trái tim của bạn đau khổ gòn
“giữ, không bợn một vết nhơ nào, cái gì cũng đẹp, cái gì cũng tốt.
“Bạn “bạn hãy muốn đi”. Tương lai của bạn bây giờ chỉ ở trong lời
“nói duy nhất ấy, lời nói của những vĩ nhân. Ôi! Người con yêu
“thương ơi! Có phải là bạn sẽ vâng lời Henriette của bạn, bạn vẫn
“cho phép tôi nói ra những điều tôi nghĩ về bạn và về những quan
“hệ của bạn với xã hội. Tôi có, ở trong tâm hồn tôi, một con mắt để
“nhìn tương lai cho bạn như là cho hai con tôi, bạn hãy để cho tôi
“sử dụng cái giác quan ấy, để đem lợi ích cho bạn, một tiềm năng
“bí mật mà cuộc đời bình thường của tôi đã đem lại cho tôi, cái tiềm
“năng ấy không những không suy yếu với thời gian mà lại tự duy trì
“trong cảnh sống cô đơn và yên lặng. Để đáp lại, tôi yêu cầu bạn

“dành cho tôi một hạnh phúc lớn: tôi muốn được thấy bạn lớn cao
“lên giữa mọi người mà không để một thắng lợi nào của bạn phải
“làm tôi cau trán. Tôi muốn bạn sớm đưa cái sự nghiệp của bạn lên
“ngang tầm với tên tuổi của bạn và để tôi có thể nói được với tôi là
“đã đóng góp vào sự nghiệp lớn lao của bạn nhiều hơn là một điều
“mong muốn thôi. Cái sự cộng tác thâm kín ấy là niềm vui duy nhất
“mà tôi có thể cho phép tôi được hưởng. Tôi chờ đợi. Tôi không nói
“với bạn: Vĩnh biệt! Chúng ta cách xa nhau, bạn không có thể cầm
“tay tôi đưa lên môi bạn, nhưng chắc bạn phải nhận thấy bạn giữ
“một chỗ như thế nào trong trái tim của

HENRIETTE CỦA BẠN”.

Khi tôi đọc xong bức thư ấy, tôi thấy phập phồng dưới những ngón tay tôi một trái tim hiền mầu, trong lúc tôi đang thấy lòng lạnh giá vì sự đón tiếp nghiêm nghị của mẹ tôi. Tôi hiểu vì sao bà bá tước đã cấm tôi không được đọc bức thư ấy khi tôi còn ở xứ Touraine. Chắc bà sợ rằng tôi sẽ gục đầu dưới chân bà và thấy chân bà đầm lệt của tôi.

Rồi tôi gặp và biết anh Charles của tôi, cho đến lúc bấy giờ vẫn như là một người lạ đối với tôi; nhưng trong mỗi một quan hệ nhỏ nhất giữa chúng tôi, Charles luôn có vẻ khinh mạn, kiêu căng, làm cho chúng tôi xa cách nhau, khiến chúng tôi không thể yêu nhau như anh em được.

Tất cả những tình cảm dịu hiền nảy nở trên cơ sở sự bình đẳng trong tâm hồn, nhưng giữa chúng tôi không có một điểm nhất trí nào. Anh ấy giảng giải một cách mô phạm cho tôi những điều nhỏ nhặt mà trí óc hay tâm hồn đoán được cả; trong trường hợp nào anh ấy cũng tỏ vẻ nghi ngờ tôi; nếu như tôi không có mối tình của tôi làm điểm tựa, anh ấy đã có thể làm cho tôi thành vụng về, ngu độn, vì ra vẻ cho rằng tôi không biết gì hết. Tuy vậy, anh ấy vẫn giới thiệu tôi với cái xã hội thượng lưu mà sự ngu độn của tôi có thể làm nổi thêm những đức tính của anh ấy. Không có những đau khổ thời thơ ấu của tôi, tôi có thể đã nhìn nhận cái thái độ che chở huênh hoang của anh ấy như là tình huynh đệ thực sự, nhưng sự cô đơn tâm hồn cũng có tác dụng như sự cô đơn trên trái đất: sự yên tĩnh làm cho ta

có thể cảm thấy những vang động nhỏ nhẹ nhất và cái thói quen ẩn náu vào trong lòng mình đã phát triển một cảm giác tế nhị làm cho ta nhận rõ được những nét khác biệt, tinh vi nhất của những tình cảm liên quan đến ta. Trước khi gặp bà De Mortsau, một cái nhìn khắc nghiệt làm tôi đau đớn, một giọng nói sỗ sàng làm tôi nhói buốt trái tim, tôi rên rỉ song không hề biết tới những âu yếm mơn man, nhưng khi ở Clochegourde về, tôi có thể so sánh và do đó mà tôi tiến thêm được trong sự hiểu biết sớm của tôi. Sự nhận xét dựa trên cơ sở những đau khổ chịu đựng, là không đầy đủ. Hạnh phúc cũng có ánh sáng của nó. Tôi sẵn sàng thừa nhận cái quyền anh lớn của Charles vì tôi không bị mắc lừa về anh tôi.

Tôi đến bà công tước De Lenoncourt một mình. Tôi không thấy ai nói đến Henriette, trừ ông công tước, hiện thân của sự giản dị, nhưng nhìn thái độ ông công tước tiếp đón tôi, tôi đoán được những lời dằn dờ bí mật của con gái ông. Khi tôi bắt đầu hết cái thái độ ngơ ngác mà xã hội đại thượng lưu gây cho kẻ mới bước chân vào, khi tôi bắt đầu nhìn thấy những điều vui trong sự hiểu biết những khả năng mà cái xã hội dành cho những con người nhiều tham vọng, và khi tôi phần khởi áp dụng những phương châm của Henriette và khám phục tính chân xác sâu xa của nó, biến cố ngày 20 tháng Ba xảy tới. Anh tôi theo triều vua đến Gand. Còn tôi, theo lời khuyên của bà bá tước, mà tôi vẫn trao đổi tin tức thư từ tích cực, về phía tôi thôi, tôi đi theo công tước De Lenoncourt đến đó. Sự chăm sóc nhân từ thường xuyên của ông công tước trở thành một sự che chở thành thật khi ông công tước nhận rõ là tôi toàn tâm, toàn ý, toàn lực gắn bó với dòng họ Bourbons. Đích thân ông giới thiệu tôi với Đức Vua. Những cận thần trong lúc hoạn nạn không đông đảo. Tuổi trẻ có những thần phục ngây thơ, những niềm chung thủy không tính toán. Nhà vua biết xét người. Cái điều mà ở lâu đài Tuileries khó nhận thấy, thì ở Gand lại được chú ý nhiều và tôi được cái hạnh phúc là vừa ý nhà vua Louis XVIII. Một bức thư của bà De Mortsau gửi cho phụ thân bà, mang cùng với những bản thông điệp do tay một liên lạc của phái Vendée, trong đó có một tin cho tôi, báo tin là Jacques bị ốm. Ông De Mortsau vừa chán nản vì bệnh của Jacques, vừa vì thấy cuộc lưu vong thứ hai không có ông, đã viết thêm vài

chữ làm cho tôi đoán được tình cảnh của con người yêu quý: bị ông De Mortsauf giày vò khi bà suốt ngày ngồi bên cạnh giường bệnh của con, không được nghỉ ngơi lúc nào cả ban ngày, cả ban đêm; ở trên hẳn những sự trêu tức, nhưng bất lực không chi phối được khi bà để hết cả tâm trí vào chăm sóc con bà, chắc Henriette phải mong mỗi một sự giúp đỡ của tình bạn đã làm cho cuộc sống của bà bớt nặng nề, dù chỉ để chuyện trò với ông De Mortsauf. Đã nhiều lần tôi kéo ông bá tước ra ngoài khi ông sắp sửa gây gỗ với vợ, mảnh khỏe ngây thơ mà sự thành công đã dành cho tôi những cái nhìn đầy lòng biết ơn say sưa, mà tình yêu coi như là những hứa hẹn. Dù tôi nóng ruột muốn đi theo Charles, vừa được phái đi dự Hội nghị Vienne, dù tôi muốn mạo hiểm chứng minh những lời tiên đoán của Henriette, và thoát ly sự lệ thuộc với anh tôi, tham vọng của tôi, ước muốn độc lập tự chủ, lợi ích của tôi không rời xa Đức Vua, tất cả đều mờ nhạt trước cái hình dung đau đớn của bà De Mortsauf, tôi có ý định rời bỏ triều đình ở Gand để trở lại phụng sự bà chúa thực sự của lòng tôi. Chúa đã ban ơn cho tôi! Người liên lạc do phái Vendée gửi đến, không thể trở lại đất Pháp được, Đức Vua cần có một người nhận sự nguy hiểm đem về những chỉ thị của Đức Vua. Ông công tước De Lenoncourt biết rằng Đức Vua sẽ không quên người nhận cái sứ mệnh nguy hiểm ấy, ông đã trình với Đức Vua mà không hỏi ý kiến tôi, và Đức Vua đã tín nhiệm tôi, và tôi thì nhận ngay, sung sướng trở lại Clochegourde, đồng thời phục vụ được chính nghĩa.

Sau khi mới hai mươi mốt tuổi, được yết kiến Đức Vua, tôi trở lại đất Pháp, và ở Paris hay đến Vendée, đã làm được theo ý muốn của nhà vua. Vào cuối tháng Năm, bị các nhà cầm quyền của Bonaparte theo dõi, vì tôi bị báo, tôi phải trốn tránh với hình dáng một con người tìm trở lại trại ấp của mình, di bộ từ đất này đến đất khác, rừng này sang rừng kia, qua cả vùng thượng Vendée, Bocage và Poitou, thay đổi đường đi, tùy hoàn cảnh. Tôi đến Saumur, từ Saumur đến Chinon, và chỉ một đêm tôi đến rừng Nueil, gặp bá tước đang đi ngựa trên một cái truông vắng. Ông để tôi ngồi trên mông ngựa và đưa tôi về nhà ông mà chẳng gặp một ai nhận được ra tôi.

Lời đầu tiên ông nói khi gặp tôi là:

– Jacques đã đỡ hơn.

Tôi nói thật ông hay địa vị người lính ngoại giao bị săn đuổi như một con thú dữ và nhà quý tộc, lấy lý do là bảo hoàng để giành với ông De Chessel cái nguy hiểm tiếp tôi. Nhìn thấy Clochegourde, tôi cảm thấy như tám tháng vừa qua chỉ là một giấc mộng.

Ông bá tước đi vào trước tôi, ông nói với vợ:

– Bà hãy đoán tôi đưa ai về gặp bà?... Félix!

Buông hai tay, vẻ mặt ngơ ngác, bà kêu lên:

– Thực thế ư?

Tôi tiến đến, cả hai chúng tôi yên lặng, bà ngồi ngây người ra trong ghế, tôi đứng trên ngưỡng cửa, nhìn nhau với cái chăm chú của hai tình nhân muốn kéo lại trong một khoảnh khắc, tất cả thời gian đã mất, những thẹn thùng vì sự ngạc nhiên đã bộc lộ cả trái tim mình, bà đứng dậy và tôi bước lại gần.

Sau khi chìa tay cho tôi hôn, bà nói:

– Tôi đã cầu nguyện nhiều cho bạn.

Bà hỏi tin tức về thân phụ của bà, rồi đoán là tôi mệt, bà đi sửa soạn chỗ nghỉ cho tôi, còn ông bá tước thì sai người nhà sửa soạn bữa ăn cho tôi. Tôi đang đói ngấu. Cái phòng của tôi ở ngay bên trên phòng của bà, là phòng của cô bà trước kia. Bà bảo ông bá tước dẫn tôi đi lên, sau khi đã đặt chân trên bậc thang thứ nhất, chắc bà cũng tự hỏi mình, có nên đưa tôi lên không. Tôi quay lại nhìn, bà đỏ mặt, chúc tôi ngủ ngon và vội vàng quay bước lại. Khi tôi xuống ăn cơm trưa, tôi được báo tin cuộc đại bại ở Waterloo, Napoléon chạy trốn, quân đồng minh tiến về Paris và triều đình Bourbons có thể trở lại. Những sự việc ấy là tất cả đối với ông bá tước, nhưng không có ý nghĩa gì đối với chúng tôi. Nàng có biết cái tin quan trọng nhất đối với chúng tôi, sau khi đã âu yếm hai đứa trẻ là gì không? Vì tôi không kể với nàng những lo âu của tôi khi thấy bà bá tước xanh xao và gầy đi; tôi biết rằng một cú chỉ ngạc nhiên sẽ tai hại như thế nào, nên chỉ biểu lộ niềm vui mừng khi gặp bà. Cái tin lớn đối với chúng tôi là “Bạn sẽ có nước đá để dùng”. Năm ngoái bà đã nhiều lần bực

mình vì không có nước mát cho tôi uống, vì tôi không có đồ uống gì khác, tôi muốn có nước lạnh. Chúa biết bà đã phải bận rộn bao nhiêu để xây một cái phòng làm đá. Nàng biết hơn mọi người rằng, tình yêu chỉ cần một tiếng, một cái nhìn, một giọng nói, một sự chú ý nhỏ bẽ ngoài, cái ưu việt nhất của tình yêu là tự nó chứng minh nó. Đúng thế, lời nói của bà, cái nhìn của bà, sự vui sướng của bà, cho tôi thấy rõ tình cảm bà sâu rộng như thế nào, cũng như trước đây tôi đã bộc lộ tất cả tình cảm của tôi trong thái độ khi tôi đánh cờ tricrac với ông bá tước. Nhưng những biểu hiện thơ ngây của tình yêu mến của bà chan hòa mãi; bảy ngày sau khi tôi trở về, bà lại tươi đẹp, bà hơn hờ vui khỏe và trẻ trung, tôi lại được thấy bông huệ của tôi đẹp hơn, nở tươi hơn, cũng như tôi thấy kho báu trong lòng tôi tăng thêm. Có phải chỉ ở những trí óc nhỏ bé, những trái tim tầm thường mà sự vắng mặt làm giảm sút tình cảm, xóa mờ những nét của tâm hồn và làm giảm bớt những vẻ đẹp của người yêu? Đối với những trí tưởng tượng nồng cháy, đối với những con người mà sự nồng nhiệt say mê đã truyền vào trong máu, làm cho máu đỏ thêm một màu đỏ mới, và tình yêu say mê mang cái hình thái của sự thủy chung bền bỉ, sự xa vắng chẳng có tác dụng của những tội hình nó củng cố lòng tin của những tín đồ Giatô đầu tiên và làm cho mắt họ nhìn thấy Chúa trời hay sao? Đối với một trái tim tràn đầy tình yêu chẳng có những ước mơ liên tục làm cho những hình dáng mơ tưởng nhuốm thêm ánh lửa của mộng ảo đó ư? Người ta chẳng cảm thấy những kích thích nó truyền cái đẹp của lý tưởng cho những hình dáng của người yêu và làm cho những hình nét ấy tràn đầy ý nghĩa? Quá khứ được khơi dậy từ ký ức này sang ký ức khác, lớn lên mãi; tương lai tràn đầy hy vọng. Giữa hai trái tim đầy những đám mây mang nặng điện tử, một lúc gặp mặt đầu tiên nổ ra thành cơn giông tố tốt lành làm cho mặt đất sống lại, thêm phì nhiêu với những tia sáng đột ngột của tiếng sét. Ôi! Bao nhiêu vui thú êm đềm tôi đã được hưởng, khi thấy trong lòng hai chúng tôi những ý nghĩ ấy, những cảm hứng ấy là đồng nhất, tương liên? Với một con mắt say mê, tôi theo dõi những bước tiến của hạnh phúc ở Henriette! Một người phụ nữ hồi sinh lại dưới con mắt của người yêu biểu hiện một chứng minh hùng hồn của tình cảm có lẽ hơn là người phụ nữ chết vì một sự ngờ vực, hay héo khô trên cành vì hết nhựa. Tôi không hiểu hai người phụ nữ

ấy, người nào làm ta cảm động nhất. Sự hồi sinh của bà De Mortsaufr rất là tự nhiên, như là tháng năm đông cỏ lại xanh, cũng như ảnh hưởng của ánh trời, của nước mát làm tươi những bông hoa đã rũ. Như là cái thung tình ái của chúng tôi, Henriette cũng có mùa đông của nàng, và cũng như hoa lá trong thung, nàng tươi lại khi mùa xuân trở về. Trước bữa cơm trưa, chúng tôi lại xuống cái sân thêm thân thiết của chúng tôi. Ở đó, vừa mơn man mớ tóc của đứa con đáng thương yếu ớt hơn ngày trước, tôi thấy đi bên cạnh sườn mẹ, im lặng như vẫn còn ủ bệnh trong người, bà kể lại cho tôi nghe những đêm bà thức bên giường con. Suốt trong ba tháng đông – bà bảo – bà đã sống một cuộc sống hoàn toàn nội tâm, bà đã ở trong một cái lâu đài âm u, và sợ không dám bước vào những gian phòng rực rỡ ánh sáng, người ta đang vui chơi, những cuộc vui người ta cấm bà không được dự, bà đứng ngoài cửa, một con mắt nhìn con, một con mắt theo dõi một khuôn mặt mơ hồ, một tai để nghe những nỗi đau khổ, một tai để nghe những tiếng nói xa. Bà đọc cho tôi nghe những bài thơ mà những cảnh cô đơn ấy đã gợi cho bà, những bài thơ mà chưa có một nhà thơ nào sáng tác được; nhưng nói tất cả, rất hồn nhiên, không thấy một dấu vết ái tình nào, một ý nghĩ lạc thú nào, cũng không có một thi vị phương Đông êm ái nào, như là một bông hoa hồng xứ Frangistan. Khi ông bá tước đến với chúng tôi, bà vẫn nói tiếp với một giọng ấy, như là một người vợ tự hào về đức hạnh của mình, có thể nhìn chồng với một con mắt kiêu hãnh, và đặt một cái hôn trên trán con, không chút hổ thẹn.

Bà đã cầu nguyện rất nhiều, trong bao đêm bà thức bên cạnh Jacques, không muốn để cho con bà phải chết. Bà bảo:

– Tôi đã đến tận thâm cung của nhà thờ Chúa, cầu Chúa cho con tôi sống.

Bà đã có những mộng ảnh, bà kể lại cho tôi nghe, nhưng khi với một giọng nói thiên thần, bà nói lời nói tuyệt vời này:

– Khi mắt tôi ngủ, thì trái tim tôi thức.

Thì ông bá tước ngắt lời bà và bảo:

– Nghĩa là bà đã gần như phát điên.

Bà im bật, bị một nỗi đau khổ thấm thía, như là vết thương đầu tiên ấy, như là bà quên hẳn rằng, từ mười ba năm nay, chưa bao giờ người chồng ấy tha không bắn những mũi tên nhọn vào trái tim bà.

Con chim tuyệt vời đang bay thì trúng cái hòn chì thô tục này, bà như rã rời, ngơ ngẩn. Sau một lát, bà nói:

– Thế ư? Ông ơi! Không bao giờ một lời nói của tôi được tha thứ trước cái tòa án của trí tuệ ông ư? Không bao giờ ông có một chút độ lượng cho sự yếu ớt của tôi, hay một chút cảm thông với những ý nghĩ phụ nữ của tôi ư?

Bà ngừng nói. Nữ thiên thần ấy đã bắt đầu hối hận ngay vì lời than phiền của mình và thoáng nhìn cả quá khứ và tương lai của bà. Chồng bà có thể hiểu bà được không? Một lời gắt gỏng thô tục sắp nổ ra chăng? Những mạch máu xanh đập dưới thái dương bà, bà không khóc, nhưng tròng mắt xanh của bà nhợt đi, rồi bà cúi mặt nhìn xuống đất, để khỏi trông thấy trong mắt tôi, nỗi buồn của bà lớn thêm, cảm xúc của bà được tôi thông cảm, tâm hồn của bà được tâm hồn tôi mơn man vỗ về, nhất là cái cơn giận dấy yêu thương của một mối tình non trẻ, sẵn sàng như một con chó có nghĩa cắn xé kẻ đã làm bà chủ của nó bị thương, chẳng cần nhắc sức lực của kẻ thù hay biết kẻ ấy là ai. Trong những phút ác độc ấy, lại phải nhìn rõ cái vẻ trịch thượng của ông bá tước, ông tưởng đã đánh bại được vợ và trút lên đầu vợ ông một lớp những câu nhắc đi nhắc lại một ý, như là những nhát rìu cùng vang lên một âm thanh. Khi ông bá tước phải rời bỏ chúng tôi, vì người dạy ngựa đến tìm ông, tôi nói với bà bá tước:

– Ông bá tước vẫn không khác gì trước nhỉ.

Jacques trả lời tôi:

– Vẫn luôn như thế.

– Vẫn luôn rất tốt, con ạ.

Bà nói với Jacques như vậy, tránh để ông De Mortsau phải bị các con phán xét.

– Con chỉ thấy ngày nay, con không thấy quá khứ, con không thể phê phán bố con mà không rơi vào một điều bất công. Nhưng dù

Còn có đau đớn thấy bố con lâm lỗi, danh dự của gia đình đòi hỏi con phải chôn vùi những bí mật ấy trong một sự im lặng sâu thẳm nhất.

– Thưa bà, những cải tiến ở Cassine và Rhétorière thế nào ạ?

Tôi hỏi bà như thế để chấm dứt những ý nghĩ chua chát ấy.

Bà đáp:

– Tốt quá sự ước mơ của tôi. Các trang trại vừa xây xong, chúng tôi gặp ngay hai trại viên rất tốt, một đã nhận với giá thuê bốn nghìn năm trăm quan thuế trả rồi; một với giá năm nghìn quan; và hợp đồng là mười lăm năm. Chúng tôi đã trồng được ba nghìn gốc cây trên hai cái trại mới này. Người họ hàng của Manette rất phấn khởi được nhận trại Rabelaye, còn Martineau thì giữ trại Baude. Phần lớn đất mấy cái trại đó là cánh đồng cỏ và rừng, họ không đưa đến đầy phân bón của chúng tôi dành cho các cánh đồng cày, như một vài trại viên không có lương tâm. Thế là những cố gắng của *chúng tôi* đã thành công tốt đẹp nhất. Clochegourde không kể những đất còn lại mà chúng tôi gọi là trại của lâu đài, không kể rừng và cái vườn trong rào, thu hoạch được tất cả mười chín nghìn quan, và những cây lưu niên cũng thu hoạch được thường niên số tiền khá. Tôi đấu tranh để giao những đất giữ lại ấy cho Martineau, người bảo vệ của chúng tôi, bây giờ đã có con trai thay thế. Hắn nhận nộp ba nghìn quan nếu ông De Mortsauf xây cho hắn một trang trại ở Commanderie. Bây giờ chúng tôi có thể giải phóng các vùng lân cận Clochegourde, hoàn thành cái lối đi dự tính sẽ dẫn đến con đường đi Chinon, và chỉ còn phải trông nom những vườn nho và những cánh rừng của chúng tôi. Nếu nhà vua trở về, món trợ cấp của *chúng tôi* cũng sẽ trở về. *Chúng tôi* sẽ nhận sau vài ngày du lịch, trái với lẽ phải xưa nay của “vợ *chúng tôi*”. Cơ nghiệp của Jacques như thế là vững chắc, không gì phá hủy được. Được như vậy rồi, tôi sẽ để ông De Mortsauf dành dụm cho Madeleine, mà nhà vua chắc cũng ban cho của hồi môn theo tục lệ. Thế là lương tâm tôi thanh thản, nhiệm vụ của tôi được hoàn thành... Còn bạn?... Bà hỏi tôi.

Tôi nói cho bà biết sứ mệnh của tôi, và để bà thấy lời khuyên của bà rất bổ ích và khôn ngoan. Bà có một cái nhãn quan thứ hai chẳng để có thể đoán được trước sự việc sẽ xảy ra?

Bà đáp:

– Tôi đã chẳng viết cho bạn đấy ư? Riêng đối với bạn, tôi như là có một năng khiếu lạ lùng, tôi chỉ nói cho ông De la Berge, cha cố rửa tội của tôi, ông giải thích đó là một sự linh ứng của Chúa. Thường khi sau những giây phút trầm tư sâu lắng do những lo âu mà sức khỏe của các con tôi gây ra, mắt tôi nhắm không nhìn những sự vật của trái đất nữa, và dôi vào một cõi trời khác. Khi tôi thấy ở đây Jacques và Madeleine rạng rỡ, thì các con tôi trong một thời gian mạnh khỏe, khi tôi thấy chúng bị sương mù bao phủ, thì là chẳng bao lâu chúng lại ốm đau. Còn bạn, không những lúc nào tôi cũng thấy bạn rạng rỡ mà tôi còn nghe thấy một tiếng nói êm dịu, giải thích cho tôi, không cần lời, bằng một sự cảm thông thần trí, điều mà bạn phải làm. Cái quy luật nào quyết định tôi chỉ sử dụng được cái khả năng kỳ diệu ấy cho các con tôi và cho bạn. Bà nói như vậy và thần trí chìm vào trong mơ mộng, sau một lúc ngừng bà tiếp: Chúa có ý muốn làm người cha cho chúng không?

– Bà hãy để cho tôi được tin rằng tôi chỉ vâng lời có bà thôi.

Bà nhìn tôi với một nụ cười hết sức trêu mến, làm tôi say mê đến mức có thể bị đắm một nhát tử thương cũng không hay.

Bà nói tiếp:

– Khi Đức Vua về Paris, bạn hãy đến trình diện Đức Vua ngay, bạn hãy rời Clochegourde. Nếu câu xin địa vị và ân huệ là mất phẩm giá bao nhiêu, thì cũng lỗ bịch bấy nhiêu nếu không sẵn sàng để tiếp nhận. Sẽ có những thay đổi lớn, Đức Vua cần những người có năng lực và tin cậy, bạn đừng thiếu mặt, bạn trẻ tuổi đã tham gia chính sự, thế là rất tốt đối với bạn sau này, vì đối với những chính khách cũng như đối với những nghệ sĩ, có những bí quyết trong nghề mà thiên tài không nhận ra được, phải học thì mới biết. Cha tôi nhờ công tước De Choiseul chỉ cho điều ấy.

Bà ngừng một lát, rồi tiếp:

– Bạn hãy nghĩ đến tôi, bạn hãy cho tôi được thưởng thức cái siêu việt trong một tâm hồn hoàn toàn thuộc về tôi. Bạn chẳng phải là con của tôi ư?

Tôi nhắc với một vẻ làm nũng:

– Con thôi ư?

– Chỉ là con của tôi thôi, bà nói ra chiều giễu tôi, nhưng chẳng phải là một chỗ đẹp để trong trái tim tôi à?

Chuông báo giờ cơm chiều, bà cầm cánh tay tôi và tỳ mạnh vào một cách thoải mái. Bà vừa lên cầu thang vừa nói:

– Bạn đã lớn hơn lên.

Khi chúng tôi lên đến thêm trên, bà lay cánh tay tôi như là thấy tôi nhìn bà quá chăm chú, tuy mắt bà vẫn nhìn xuống nhưng bà vẫn biết là tôi chỉ nhìn bà thôi, bấy giờ bà nói với tôi bằng cái vẻ giả vờ là vội vàng, nóng ruột, rất tao nhã:

– Nào, chúng ta xem thử cái thung thân yêu của chúng ta nào!

Bà quay vào, cầm cái ô lụa trắng, che đầu chúng tôi, kéo Jacques sát vào với bà, bà ngẩng đầu ra hiệu cho tôi nhìn dòng sông Indre, con thuyền, những cánh đồng cỏ, chứng tỏ rằng, từ ngày tôi ở đây, và những cuộc dạo chơi của chúng tôi, bà đã làm quen thân thiết với những cái chân trời mờ xám, với những đường nét quanh co và khói tỏa. Thiên nhiên là cái áo choàng che phủ những ý nghĩ của bà. Bấy giờ bà hiểu con chim họa mi nó than thở điều gì trong đêm khuya, và con “ca sĩ” của đầm hồ nhắc đi nhắc lại cái gì với cái giọng rên rỉ của nó.

Đến tám giờ tối, tôi được chứng kiến một cảnh tượng làm tôi xúc động rất sâu mà tôi chưa từng được thấy, bởi vì trước đây tôi vẫn ngồi chơi cờ với ông De Mortsauf khi cái cảnh ấy diễn ra trong phòng ăn, trước lúc các trẻ nhỏ đi ngủ. Chuông đánh hai tiếng, tất cả người ở trong nhà đều đến. Bà vừa cầm tay tôi kéo vừa nói với cái giọng giễu cợt thơ ngây của những phụ nữ mộ đạo:

– Bạn là khách ở nhà chúng tôi, bạn hãy phục tùng thói tục của tu viện.

Ông bá tước đi theo chúng tôi. Chủ nhà, con cái, người ở, tất cả đều quỳ xuống đầu trần, ở chỗ thường ngày của mình. Hôm ấy,

đến lượt Madeleine đọc kinh cầu nguyện. Em bé thân mến đọc kinh với cái giọng thỏ thẻ trẻ con, và những âm thanh hồn nhiên nổi bật rõ ràng trong cái yên lặng êm đềm du dương của bầu trời nông thôn và đem cho những câu nói một cái vẻ ngây thơ thiêng liêng của những thiên thần. Thật là một lời cầu nguyện cảm động nhất mà tôi được nghe thấy đến nay. Cảnh vật đáp lại những lời của em bé với ngàn tiếng rì rào của buổi tối, như một tiếng đàn gió đệm sẽ chạm tay. Madeleine ở bên phải bà bá tước, và Jacques ở bên trái. Hai mái tóc tơ đẹp của hai em bé với mái đầu bện thành hai cái đuôi sam của bà bá tước, trên tất cả là bộ tóc bạc phơ và cái sọ vàng của ông De Mortsauf, hợp thành một bức tranh mà màu sắc như là nhắc lại cho trí tuệ những ý nghĩ mà những lời cầu nguyện du dương gợi lên. Cuối cùng, để ứng đáp những điều kiện của cái nhất quán mà tính cao cả đòi hỏi, tất cả cái đám người đang tập hợp ấy được bao phủ trong ánh sáng êm dịu của chiều tà, mà màu sắc đỏ nhuộm cả gian phòng và làm cho những tâm hồn yêu thơ hay mê tín nghĩ rằng lửa trời đã xuống với những dây tơ thủy chung của Chúa đang quỳ ở đây không phân biệt thứ bậc, trong sự bình đẳng mà Nhà thờ quy định.

Nhớ lại những ngày của cuộc đời gia trưởng, tư tưởng tôi mở rộng cái khung cảnh ấy đã rất lớn vì tính chất giản dị của nó. Hai đứa trẻ chúc bố ngủ ngon, người ở chào chúng tôi, bà bá tước bước đi, hai tay dắt hai con, tôi trở về phòng khách với ông bá tước:

– Chúng tôi để bên này để bạn cứu vớt linh hồn của bạn, và bên này để làm địa ngục của bạn.

Ông bá tước vừa nói với tôi vừa chỉ cái bàn cờ trictrac. Bà bá tước nửa giờ sau đến với chúng tôi, và lấy cái khung thêu của bà đến gần cái bàn của chúng tôi.

Bà bá tước vừa mở khung vừa nói:

– Cái này của bạn đây, nhưng từ ba tháng nay, làm thật là uế oải. Giữa cái bông cẩm chương này và bông hồng này, đứa con đáng thương của tôi đã ốm.

Ông De Mortsauf ngắt lời bà:

– Thôi, thôi, không nói chuyện ấy. “Sáu – năm” thừa ngài phái viên của Đức Vua.

Khi tôi lên giường nằm, tôi im lặng để lắng nghe bà đi đi lại lại trong phòng bà. Nếu bà giữ nguyên lòng bình tĩnh và trong trắng thì trái lại trí óc tôi đầy những ý nghĩ điên cuồng xuất phát từ những thèm muốn không sao chịu đựng được. Tôi tự bảo:

– Sao nàng lại không là của ta? Có lẽ nàng cũng đang bị như ta quay cuồng trong những thèm muốn của thể xác.

Đến một giờ, tôi xuống thang, tôi đi rất êm không có tiếng động nào, đến cửa buồng của bà, tôi nằm xuống, áp tai vào khe cửa, tôi nghe thấy hơi thở đều đều, như cửa trẻ thơ của bà. Khi bắt đầu thấy lạnh, tôi trèo lên gác, vào giường nằm và ngủ đến sáng. Tôi không hiểu từ đâu, một cái số phận tiền định nào, một cái bản chất nào đã đưa lại cho tôi cái lạc thú mà tôi đã cảm thấy, khi tiến bước đến bờ vực thẳm, thăm dò nỗi đau đớn nông sâu, cảm thấy cái lạnh lẽo và rút lui cảm động. Cái giờ khuya khoắt nằm ở cửa buồng của bà, khóc vì điên dại, mà nàng không bao giờ hay rằng, hôm sau bà đã xéo lên những dòng lệ của tôi, những vết hôn của tôi, trên cái đạo đức của bà khi thì bị phá hủy, khi thì được tôn trọng, nguyên rửa rồi lại kính yêu; cái giờ phút ấy, ngây ngô đối với nhiều người, xuất phát từ cái tình cảm lạ lùng, đưa những người quân nhân – một vài người đã bảo với tôi là đã đem tính mạng của mình liều như vậy – xông vào trước một khẩu đại liên để thử xem có tránh được làn đạn không, xem họ có gặp may mắn khi leo lên lưng ngựa của vực thẳm rủi may, xác suất, như Jean Bart, châm lửa hút thuốc bên cạnh một thùng thuốc súng. Hôm sau, tôi đi hái hoa và làm hai bó, ông bá tước ngắm khen, ông bá tước xưa nay không hề có một chút xúc cảm trước những chuyện như thế này, và hình như lời nói của Champcenetz này: “Ông ta dựng những nhà ngục ở Tây Ban Nha” đã được nhắc cho ông bá tước.

Tôi ở mấy ngày tại Clochegourde chỉ về Frapesle vài lần ngắn ngủi, tuy vậy tôi cũng ăn tối vài lần ở đó. Quân đội Pháp đến chiếm đóng Tours. Tuy rằng tôi trở thành sức khỏe và là cuộc sống của bà De Mortsauf, bà vẫn khuyên tôi đi Châteauroux, để trở nhanh về

Paris qua Issoudun và Orléans. Tôi muốn cưỡng lại, bà ra lệnh, bảo rằng gia thần đã lên tiếng. Tôi vâng lời. Giờ chia tay của chúng tôi lần này, mắt chúng tôi ướt lệ, bà sợ tôi bị cái xã hội tôi sắp sống lôi cuốn. Tất nhiên là phải lao hẳn vào cái gió lốc của các quyền lợi, các đam mê, các vui thú, nó làm cho Paris thành một cái biển nguy hiểm cho những mối tình trong trắng cũng như là cho những lương tâm trong sạch. Tôi hứa với bà là sẽ mỗi chiều ghi lại cho bà những sự việc và những ý nghĩ mỗi ngày, cả những ý nghĩ phù phiếm nhất. Nghe lời hứa như vậy, bà tựa đầu mềm mại trên vai tôi và bảo:

– Bạn đừng quên gì hết, cái gì cũng quan trọng đối với tôi.

Bà trao cho tôi những bức thư gửi ông công tước và bà công tước, mà tôi đến thăm vào ngày thứ hai sau khi đến Paris.

Ông công tước bảo tôi:

– Ông may lắm đấy, ông dùng cơm với chúng tôi rồi chiều nay tôi đưa ông đến lâu đài. Sự nghiệp của ông đã thành. Đức Vua sáng nay nhắc đến tên ông, và bảo: “Ông ấy trẻ, có năng lực và trung thành”. Và Đức Vua ân hận là không biết trong khi sự việc biến đổi, ông sống chết ra sao, rơi vào nơi đâu sau khi đã hoàn thành tốt đẹp nhiệm vụ.

Chiều hôm ấy tôi được phong chức Ủy viên tham chính viện ở Hội đồng quốc gia và nhận một nhiệm vụ cơ mật bên cạnh Đức Vua Louis XVIII, suốt trong triều của ngài, nhiệm vụ tin cậy, không có ân huệ rực rỡ, nhưng không lo thất sủng, đã đặt tôi ở ngay trung tâm của chính quyền và là nguồn gốc của mọi sự phồn vinh của tôi. Bà De Mortsau đã nhìn đúng, bà đã đem lại cho tôi tất cả: quyền thế, sự giàu có, hạnh phúc và hiểu biết, bà dẫn đường cho tôi, khuyến khích và động viên tôi, làm cho trái tim tôi trong sáng và khiến những mong muốn tham vọng của tôi có một tính nhất trí nếu không thì nghị lực của tuổi trẻ sẽ phí phạm vô ích. Sau đây tôi có thêm một người cộng sự, mỗi người làm việc sáu tháng, và có thể thay nhau khi cần. Chúng tôi có một phòng riêng trong cung điện, một chiếc xe và nhiều hành phí trong khi đi công tác. Địa vị đặc biệt thay! Là những học trò bí mật của một Hoàng đế mà kẻ thù từ thời gian ấy

đã phải công bằng ca ngợi, được nghe người nhận xét, quyết định tất cả, nội trị, ngoại giao, không có ảnh hưởng công khai, mà thỉnh thoảng nghe nhà vua hỏi ý kiến như Molière hỏi ý kiến Laforêt, cảm thấy những do dự của một kinh nghiệm già được củng cố với ý thức của tuổi trẻ. Tương lai của chúng tôi được củng cố, ổn định làm cho tham vọng được thỏa mãn. Ngoài lương của chức vụ Ủy viên tham chính viện trả với quỹ của Hội đồng quốc gia, nhà vua trợ cấp hàng tháng cho tôi một nghìn đồng tiền riêng của ngài, thỉnh thoảng lại đón tay cho tôi một vài món bồng. Tuy nhà vua cũng nhận thấy nhiệm vụ quá nặng nề đối với một thanh niên hai mươi ba tuổi khó có thể chịu đựng được lâu dài, người cộng sự của tôi, nay là nguyên lão nghị viện, mãi đến tháng tám 1817 mới được chỉ định. Việc chọn lựa thật khó khăn, chức vụ đòi hỏi nhiều ưu điểm, vì vậy cho nên nhà vua mãi mới quyết định được. Nhà vua đã dành cái vinh dự hỏi ý kiến tôi, xem trong những thanh niên mà ngài còn do dự, người nào làm việc sẽ ăn ý với tôi nhất. Trong những người ấy có một bạn học cũ của tôi trong trường nội trú Lepitre, nhưng tôi không giới thiệu hẳn. Vua hỏi tôi tại sao, tôi trả lời:

– Đức Vua đã chọn những người trung thành như nhau nhưng năng lực khác nhau, hạ thần đã giới thiệu người mà hạ thần cho là khôn khéo nhất và tin chắc là sẽ cùng nhau làm việc, chung sống hòa hảo nhất.

Ý kiến nhận xét của tôi phù hợp với ý nghĩ của nhà vua, người cảm thông sự hy sinh của tôi. Trong dịp ấy Đức Vua bảo tôi:

– Ông sẽ là chính.

Nhà vua cũng không giấu chuyện ấy với người cộng sự của tôi, người ấy cũng vì vậy mà quý tôi hơn. Sự trọng thị của công tước De Lenoncourt làm cho những người xung quanh kính mến tôi hơn. Những lời nói của công tước: “Nhà Vua rất chú ý đến người thanh niên này, người thanh niên này có tương lai, vừa ý nhà vua lắm”, những lời nói ấy có thể thay cho bao nhiêu tài năng, và trước hết làm cho mọi người đón tiếp một cách ân cần lễ phép như đón tiếp một nhân vật có quyền thế. Hoặc ở nhà công tước Lenoncourt, hoặc ở nhà chị tôi hồi ấy vừa lấy người anh họ hầu tước De Listomère, con

của bà cô già mà tôi đã đến thăm ở đảo Saint-Louis, dần dần tôi biết hết những nhân vật thế lực nhất ở ngoại ô Saint-Germain.

Chẳng bao lâu Henriette đã giới thiệu tôi đến trung tâm của cái khu vẫn gọi là thượng lưu ở Petit-Château (lâu đài nhỏ) nhờ bà quận chúa De Blamont-Chauvry mà bà là cháu dâu. Bà đã viết thư giới thiệu tôi nồng nhiệt đến mức bà quận chúa tức thì cho vời tôi đến. Tôi đến thăm bà luôn, và biết ý chiều bà. Bà không thành người bảo trợ của tôi, nhưng là một người bạn mà tình cảm thiết tha như tình mẹ. Bà quận chúa già để ý cho tôi gặp gỡ thân thiết với con gái bà, bà D'Espard, với bà công tước De Langeais, bà tử tước De Bauséant và bà công tước De Maufrigneuse – những bà mệnh phụ lần lượt chi phối thời trang lúc bấy giờ – ai cũng rất nhã nhặn đối với tôi vì tôi không có thâm ý hoài bão gì nơi các bà cả, và luôn luôn chiều ý các bà. Anh Charles bấy giờ thôi không xa cách tôi, còn dựa vào tôi, những thắng lợi nhanh chóng của tôi làm cho anh tôi ghen tị thâm kín đối với tôi và sau này gây cho tôi lắm điều phiền muộn.

Bố mẹ tôi ngạc nhiên vì sự thành đạt vượt mọi mơ ước ấy của tôi cũng lấy làm hãnh diện và mới nhận tôi thực sự là con của ông bà, nhưng vì cái tình cảm ấy hầu như là giả tạo nếu không phải là đóng kịch, sự trở lại ấy chẳng ảnh hưởng gì mấy đối với trái tim tôi đã bị thương tổn lâu dài, và lại những tình yêu có dấu vết ích kỷ không gây được nhiều thiện cảm: trái tim ghét mọi điều tính toán và mọi sự cầu lợi.

Tôi viết thư đều cho nàng Henriette của tôi và một tháng nàng trả lời tôi một hai lần. Tinh thần bà như bay là trên đầu tôi, ý nghĩ của bà xuyên qua không gian và bao phủ tôi với một bầu không khí trong lành. Không một phụ nữ nào làm tôi đam mê. Nhà Vua nhận biết được sự dè dặt của tôi, về mặt ấy nhà Vua cũng thuộc cái trường phái của vua Louis XV, ngài cười đùa gọi tôi là Tiểu thư De Vandenesse, nhưng cái hạnh kiểm đứng đắn ấy của tôi làm nhà vua thích. Tôi có cái tin tưởng chắc chắn sự kiên trì nhẫn nại mà tôi đã quen có trong tuổi thơ ấu, và nhất là ở Clochegourde có tác dụng nhiều trong việc nhà vua quý trọng tôi, ngài lúc nào đối xử với tôi cũng rất tốt. Có lần ngài cũng có cái thích thú đọc trộm thư của tôi

vì không mắc lừa về cái cuộc sống như một “tiểu thư” của tôi. Một hôm công tước gặp ngày châu vua, nhà vua đang đọc thư cho tôi chép và khi thấy công tước vào, ngài nhìn hai người chúng tôi với con mắt ý nhị tinh quái. Đức Vua nói với công tước:

– Thế cái lão quỷ De Mortsauif ấy muốn sống mãi à?

Ngài nói với cái giọng như tiếng bạc rất đẹp của ngài mà ngài vẫn quen làm cho nó có cái ý vị chế giễu mỉa mai lúc nào cũng được.

Ông công tước đáp lời nhà vua:

– Mãi ạ, tâu bệ hạ.

Nhà vua nói tiếp:

– Bà bá tước De Mortsauif là một thiên thần mà trăm vẫn muốn thấy mặt ở đây, nhưng nếu trăm không làm gì được thì quan tư pháp thượng thư của trăm sẽ được may mắn hơn. – Ngài nói và quay mặt về phía tôi – Ông sẽ có sáu tháng riêng của ông. Trăm đã quyết định chọn làm đồng sự cho ông người thanh niên chúng ta bàn đến hôm qua. Ông hãy về vui thú ở Clochegourde đi, ông Caton ạ.

Rồi nhà vua mỉm cười truyền đẩy xe ra ngoài văn phòng cho ngài. Như một con chim én, tôi bay vút về Touraine. Lần đầu tiên tôi ra mắt người mà tôi yêu, không những chỉ bớt ngỡ ngàng một chút, nhưng với tất cả vẻ bề ngoài của một chàng thanh niên lịch sự mà phong cách đã được trau dồi ở những phòng khách tao nhã nhất mà sự giáo dục xã giao đã được những bà lớn quý tộc duyên dáng nhất rèn luyện hoàn chỉnh, người thanh niên cuối cùng đã nhận được những phần thưởng cho những đau khổ của mình, đã đem áp dụng kinh nghiệm của thiên thần đẹp nhất mà trời đã cử để che chở một nhi đồng. Nàng nhớ trong ba tháng đầu, tôi ở Frapesle thì bề ngoài trang phục của tôi ra sao rồi.

Khi tôi về Clochegourde trong lúc làm sứ mệnh ở Vendée, tôi trang phục như một người đi săn: một cái áo vét xanh, khuy trắng đã hoen đỏ, một cái quần sọc, những đôi ghệt da và đôi giày ngắn cổ. Những ngày đi đường qua rừng rậm làm quần áo tôi xộc xệch đến nỗi ông bá tước phải cho tôi mượn quần áo. Lần này, hai năm ở

Paris, quen được ở gần nhà vua, phong cách của địa vị lớn, sự trưởng thành của tôi hoàn chỉnh, một diện mạo trai trẻ với cái lộng lẫy sang sửa khó tả toát ra từ một tâm hồn thanh thản hòa hợp với một tâm hồn trong sáng từ Clochegourde tỏa đến xung quanh tôi, đã thay đổi hoàn toàn con người của tôi. Tôi có cái tự tin ở mình nhưng không chút khoe khoang. Tôi có một sự thỏa mãn nội tâm là còn rất trẻ mà đã lên đến tột đỉnh của hoạt động chính trị, tôi có ý thức sâu sắc là chỗ dựa bí mật của người phụ nữ đáng yêu, đáng quý nhất trên trần gian này, cái hy vọng không nói ra của nàng. Có thể là lòng tôi dội lên cảm giác tự hào vinh diệu khi cái roi ngựa của người đánh xe trạm kêu vút trên quãng đường lối đi mới từ Chinon đến Clochegourde, và khi cái cổng sắt mà tôi chưa biết mở cánh ra, giữa một cái tường rào mới xây. Tôi không viết thư báo trước cho bà bá tước, định dành cho bà một sự ngạc nhiên, hóa ra tôi đã mắc hai sai lầm, trước hết bà cảm thấy một sự đột ngột của cái vui mong đợi từ lâu nhưng vẫn coi như là không thể có, hai là bà đã chứng tỏ cho tôi rõ tất cả những sự ngạc nhiên mà tôi tính toán đem lại cho bà đều là những điều vô vị vô duyên cả.

Khi Henriette nhìn thấy chàng trai, ở nơi bà xưa nay chỉ thấy một thiếu niên, bà cúi mặt xuống đất, một cách chậm chậm và đau buồn, bà để tôi cầm tay và hôn tay bà mà không cảm thấy cái vui thú thâm kín mà trước đó tôi thấy qua một sự rung chuyển như lá của cây xấu hổ, và khi ngẩng lên nhìn tôi thấy mặt bà tái đi.

Còn ông bá tước thì không thấy thay đổi gì, không già hơn, ông nói:

– Thế à! Ông không quên những người bạn cũ nhỉ?

Hai đứa trẻ nhảy lên ôm cổ tôi, tôi nhìn thấy ở trong khung cửa khuôn mặt của cha cố De Dominis, gia sư của Jacques.

Tôi trả lời ông bá tước:

– Hẳn không ạ. Từ nay, mỗi năm tôi có sáu tháng tự do sẽ là của các bạn luôn luôn.

Rồi tôi nói với bà bá tước:

– Còn bà, bà làm sao thế? Và tôi giờ cánh tay vòng sau lưng bà để đỡ bà trước mặt cả chồng và con bà.

Bà nẩy người lên và nói:

– Bạn để mặc tôi, có gì đâu.

Tôi nhìn thấu lòng bà và trả lời cái ý nghĩ thâm kín của bà:

– Thế bà không nhận ra kẻ nô lệ trung thành nữa ư?

Bà cầm cánh tay tôi, rồi bỏ ông bá tước, con bà, cha cố, những người ở trong nhà đã chạy đến, và dắt tôi đi xa tất cả mọi người, vòng cái sân cỏ đánh bóng, nhưng vẫn để cho mọi người trông thấy, và khi bà thấy là mọi người không nghe được tiếng của bà, bà nói:

– Félix, bạn ơi! Bạn hãy tha thứ cái sợ hãi của một con người chỉ có một sợi dây để lần đường trong một cái lối quanh co và run hãi nó sẽ đứt. Bạn hãy nhắc lại cho tôi được nghe rằng tôi hơn bao giờ hết vẫn là Henriette của bạn, rằng không bao giờ bạn bỏ tôi, rằng không có cái gì sẽ hơn tôi, rằng bao giờ bạn cũng là một người bạn hết lòng tận tụy. Tôi đã nhìn, đột ngột, trong tương lai, và không thấy bạn như mọi khi, mặt rạng rỡ và mắt chăm chú nhìn tôi, bạn quay lưng lại tôi.

– Henriette ơi! Thần tượng mà sự phụng thờ với tôi cao hơn cả sự phụng thờ Chúa, bông huệ của tôi, bông hoa của cuộc đời tôi. Làm sao mà nàng là lương tâm của tôi, lại không thấy nữa rằng tôi đã nhập thân vào trái tim nàng đến nỗi là tâm hồn của tôi ở đây khi xác thịt của tôi ở Paris? Có phải nói rõ để nàng biết là tôi đã tới đây sau mười bảy tiếng đồng hồ, rằng mỗi một vòng bánh xe cuốn theo cả một thế giới ý nghĩ và ham muốn đã nổ ra như một cơn giông tố, ngay sau khi tôi trông thấy nàng.

– Bạn hãy nói đi! Bạn hãy nói đi! Tôi tin tưởng tôi, tôi có thể nghe bạn nói mà không có tội lỗi gì. Chúa không muốn cho tôi phải chết. Chúa đã cho bạn đến với tôi như là Chúa thổi cái hơi thở của Chúa đến muôn vật, như là Chúa tưới mưa của những đám mây trên những cánh đồng khô héo. Bạn hãy nói đi, bạn hãy nói đi, bạn có yêu tôi với một tình yêu thiêng liêng không?

– Thiêng liêng.

– Mãi mãi?

– Mãi mãi.

– Như là một trinh nữ Marie phải luôn luôn che mặt và dưới cái vành hoa trắng?

– Như là một trinh nữ Marie trông thấy mặt.

– Như một người chị?

– Như một người chị quá yêu.

– Như một người mẹ.

– Như một người mẹ âm thầm ham muốn.

– Một cách cao thượng, không hy vọng?

– Một cách cao thượng nhưng với hy vọng.

– Sau nữa như là bạn mới hai mươi tuổi, và mặc cái áo nhỏ ngoài xầu xí xanh đêm dạ hội?

– Không, yêu hơn. Tôi yêu nàng như thế và còn yêu nàng như... Bà nhìn tôi lo ngại sâu xa... như là bà cô của nàng yêu nàng.

– Tôi vui sướng. Bạn đã làm tan biến những sợ hãi của tôi, – bà vừa nói vừa trở về với đám đông gia đình rất ngạc nhiên về câu chuyện riêng của chúng tôi, – nhưng bạn vẫn cứ làm một thiếu niên ở đây vì bạn vẫn còn là một thiếu niên. Nếu chính trị của bạn là một người lớn, khi tiếp xúc với nhà vua, bạn hãy hiểu rằng, chính trị của bạn ở đây vẫn là một thiếu niên. Là thiếu niên, bạn sẽ được yêu! Còn tôi sẽ luôn luôn cưỡng lại sức mạnh của một người đàn ông, nhưng tôi có thể từ chối được gì đối với một thiếu niên? Không từ chối gì được. Đứa trẻ ấy muốn gì tôi cũng dành cho nó được. Chuyện bí mật của chúng tôi đã nói xong cả rồi – Nàng vừa nói vừa nhìn ông bá tước với một vẻ hóm hỉnh mà người ta lại thấy một người con gái, và một người con gái nguyên sơ. Mọi người ngồi đây nhé, tôi đi thay áo.

Chưa bao giờ, từ ba năm nay, tôi nghe thấy tiếng nói của bà sung sướng đầy đủ như vậy. Lần đầu tiên tôi nghe thấy những tiếng chim

én riu rít như thế, những cái giọng non trẻ mà tôi đã nói với nàng. Tôi đem về cho Jacques một bộ đồ đi săn, cho Madeleine một hộp đồ thêu khâu mà mẹ em vẫn dùng. Tôi đã bỏ khuyết lại cái ti tiện của mẹ tôi mà ngày xưa đã bắt tôi phải chịu vì sự bần xỉn của bà. Cái niềm vui sướng của hai đứa trẻ khoe nhau những tặng phẩm, như có vẻ làm cho ông bá tước bức mình, vì xưa nay ông vẫn khó chịu khi người ta không chú ý đến ông. Tôi ra hiệu cho Madeleine và tôi đi theo ông bá tước. Ông dắt tôi ra ngoài sân, nhưng chúng tôi dừng lại trên thềm mỗi lần ông nói cho tôi biết một việc quan trọng. Ông bảo tôi:

– Ông bạn Félix thân mến ơi! Ông thấy mẹ con chúng sung sướng và khỏe mạnh, riêng tôi làm thành một vết tối trên bức tranh. Tôi đã nhận lấy những phần ốm đau của họ, và tôi ơn Chúa đã trao những đau khổ ấy cho tôi. Trước kia, tôi không biết tôi đau cái gì, bây giờ tôi biết rồi, tôi bị đau ở miệng hậu vị. Tôi ăn không tiêu hóa được cái gì nữa.

– Ngẫu nhiên làm sao mà ngài lại uyên bác như một giáo sư trường y thế? – Tôi vừa cười vừa nói với ông. Ông thầy thuốc của ngài sao đã nhẹ dạ tiết lộ điều ấy cho ngài hay thế?

– Chúa giúp tôi ngăn ngừa chuyện hỏi han các ông thầy thuốc.

Ông bá tước kêu to lên với cái thái độ chán ghét của những người bệnh tưởng đối với y học.

Thế là tôi phải nghe một buổi chuyện diên rở của ông, ông thổ lộ cho tôi nghe những chuyện lố lăng nhất, than phiền về vợ ông, về người nhà, về các con ông, về cuộc sống và thích thú nhắc lại những điều ông vẫn nói mọi ngày. Với một người bạn, nếu không hề biết gì về những chuyện ấy, có thể rất ngạc nhiên, nhưng vì lẽ độ vẫn chăm chú nghe. Chắc ông phải lấy làm hài lòng vì tôi chăm chú nghe ông, cố gắng tìm hiểu sâu thêm cái tính nết không thể tưởng tượng được ấy, và cố đoán ra những sự giầy vò mới đối với vợ ông mà bà giấu tôi. Henriette chấm dứt cái lời độc thoại ấy khi bà xuất hiện trên thềm, ông bá tước trông thấy bà, hất cái đầu và nói:

– Bạn Félix ạ, bạn thì chú ý nghe tôi, nhưng ở nhà này không ai thương hại tôi cả!

Ông lảng đi như có ý thức là sự có mặt của ông làm rối cuộc chuyện trò giữa Henriette và tôi, hay là vì một sự chú ý cao thượng đối với bà, ông biết là sẽ làm cho bà vui lòng khi để chúng tôi đứng riêng với nhau. Tính ông có những cái khía cạnh lạ lùng khó hiểu như vậy vì ông hay ghen như những người yếu ớt, nhưng sự tin tưởng vào đức hạnh thiêng liêng của vợ ông cũng thật vô hạn, cũng có thể là lòng tự ái của ông bị thương tổn vì tính siêu việt của đức hạnh của bà gây nên một sự đối lập thường xuyên với ý muốn của bà bá tước mà ông chống chọi lại, như những đứa trẻ chống chọi lại thầy học hay mẹ chúng. Jacques đang học bài, Madeleine đang soạn sửa trang phục, tôi có thể đi dạo riêng với bà bá tước trên sân thềm khoảng một tiếng đồng hồ. Tôi bảo bà:

– Thế là, thiên thần yêu mến của tôi, cái dây xích lại nặng thêm, cát đã chầy bóng và gai góc mọc nhiều thêm ư?

Bà bá tước đoán những ý nghĩ mà những câu chuyện của ông bá tước đã gọi trong trí tôi.

– Xin bạn im đi. Bạn về đây rồi, tất cả tôi đều quên hết. Tôi không đau khổ, tôi đã không đau khổ gì!

Bà bước vài bước nhẹ nhàng, như muốn làm cho bộ trang phục màu trắng của bà thoáng mát, để cho gió nhẹ thổi vào những mối vải tuyn trắng như tuyết, hai cánh tay áo phơ phất, những dải băng mới kết, cái áo choàng và những mớ tóc kết nhẹ nhàng kiểu của bà De Sévigné, và lần đầu tiên tôi thấy bà như một cô gái, vui một cách hồn nhiên, sắp nỏ đùa như một cô bé. Bây giờ tôi vừa hiểu những giọt lệ hạnh phúc và cái vui mà người đàn ông cảm thấy khi mình đem lại được sự vui sướng cho người yêu.

Tôi hỏi:

– Ôi bông hoa sống tươi đẹp mà tâm tư tôi mơn man, mà linh hồn tôi nâng hôn. Ôi! Bông huệ của tôi, vẫn luôn luôn nguyên vẹn ngay thẳng, mãi mãi trắng tinh, kiêu hãnh, ngát hương, đơn chiếc.

Bà mỉm cười nói:

– Thôi đủ rồi, xin bạn hãy nói chuyện của bạn, kể lại cho tôi nghe tất cả.

Chúng tôi nói chuyện với nhau rất lâu dưới cái vòm lá rung động, luôn luôn mở ngoặc, khép ngoặc, nói rồi là thôi, thôi rồi là nói, tôi kể cho bà biết về cuộc đời của tôi, về công việc của tôi. Tôi tả cho bà nghe cái buồng của tôi ở Paris, vì bà muốn biết rõ tất cả, và hạnh phúc lúc bấy giờ chưa nhận thấy, tôi không phải giấu bà một điều gì. Hiểu rõ tâm hồn và tất cả các chi tiết của cuộc sống của tôi, rất bận rộn vì những công việc nặng nề, hiểu tầm quan trọng của trách nhiệm của tôi, nếu không ngay thẳng nghiêm khắc thì có thể dễ dàng lầm lẫn, tham nhũng, làm giàu, nhưng mà tôi đã thực hiện nghiêm chỉnh đến mức nhà vua – tôi nói với bà như vậy – gọi tôi là “tiểu thư De Vandenesse”, bà cầm tay tôi, nâng lên hôn, và một giọt lệ vui mừng rơi xuống tay tôi. Sự đảo ngược đột ngột vị trí ấy, lời khen rục rĩ ấy, cái ý nghĩ biểu hiện ra nhanh chóng như vậy, mà thông cảm lại còn nhanh hơn: “Đây là người chủ của trái tim tôi mà tôi mơ ước, đây là mơ ước của tôi”, bao nhiêu tâm tư bộc lộ trong cử chỉ, mà sự tự hạ lại là sự tự đề cao, mà tình yêu tỏ lộ trong một lĩnh vực mà thể xác không bén mảng tới được, cái giống tổ những điều thần thánh thiêng liêng ấy, đổ xuống trái tim tôi và đè bẹp tôi. Tôi cảm thấy tôi nhỏ bé và muốn chết ngay dưới chân bà.

Tôi nói:

– Chao ôi! Phụ nữ các bà cái gì cũng vượt chúng tôi cả. Có thể nào ngờ vực được tôi, lúc này bà đã chẳng ngờ vực tôi ư, Henriette?

Bà tiếp lời và nhìn tôi với một vẻ hiền dịu không sao tả được, và riêng cho tôi, làm mờ ánh mắt của bà.

– Không phải hiện nay, nhưng nhìn bạn đẹp như vậy tôi tự hỏi: Dự kiến của chúng ta về Madeleine có thể bị một người phụ nữ làm dang dở khi người ấy thấy được những kho báu giấu kín trong trái tim bạn và sẽ yêu bạn, sẽ cướp Félix của chúng tôi và làm tan vỡ cả.

– Cứ Madeleine mãi.

Tôi nói ra sự ngạc nhiên của tôi, nhưng bà cũng không buồn nhiều.

– Vậy ra tôi chung thủy với Madeleine ư?

Chúng tôi im lặng. Ông De Mortsauf đến không đúng lúc, làm tan sự im lặng ấy. Lòng đầy tư lự, tôi phải chịu đựng một loạt

những câu chuyện của ông rất là hiểm hóc, những lời đáp chân thực của tôi về đường lối chính trị của nhà vua trái ngược với chính kiến của ông bá tước và ông bắt buộc tôi phải giải thích những dụng ý của nhà vua. Mặc dầu tôi hỏi ông về đàn ngựa của ông, về vườn đất của ông, ông có thỏa mãn về năm cái trại của ông không, hỏi ông có định ngả những cây của một cái lối đi cũ không, luôn luôn ông trở lại chuyện chính trị với một cái tình quái của một cô gái già, và một sự lải nhải trẻ con, những cái thần trí như ông thường hay thấy chỗ nào có ánh sáng thì va vào, và luôn luôn trở lại vo ve; chẳng hiểu sâu cái gì và làm mệt tâm hồn ta như những con ruồi to vo ve trên những mặt kính cửa làm nhức tai ta. Henriette im lặng. Để chấm dứt cuộc đối thoại mà tính nóng nhiệt của tuổi trẻ có thể làm cháy bùng, tôi trả lời ông với những từ gọn thon lỏn đồng ý, và tránh những tranh cãi vô ích. Nhưng ông De Mortsauf thông minh cũng có thừa và không phải không thấy cái lối đáp lời ấy của tôi là xúc phạm. Khi ông bực mình vì thấy lúc nào tôi cũng bảo ông phải, ông nổi nóng, đôi lông mày ông, những nếp răn trên trán ông bắt đầu hoạt động, hai con mắt vàng của ông long lên, cái mũi đỏ như vấy máu của ông đỏ thêm lên, y như hôm mà lần đầu tiên tôi chứng kiến một cơn điên đại của ông. Henriette thì nhìn tôi với con mắt van xin, có ý cho tôi hiểu rằng bà không thể dùng cái uy thế của bà để bênh vực tôi như để bênh vực các con bà. Bấy giờ tôi trả lời ông bá tước một cách thẳng thắn và cố khéo léo để ông khỏi tự ái bực mình.

Bà nhắc đi nhắc lại nho nhỏ những lời:

– Tội nghiệp! Bạn quý ơi! Tội nghiệp bạn quý ơi! Nó chạm vào tai tôi như một làn gió nhẹ.

Rồi khi bà thấy đến lúc có thể can thiệp có hiệu quả, bà đứng lại và nói với chúng tôi.

– Các ngài có biết rằng các ngài hết sức khó chịu không?

Cái câu hỏi ấy đưa ông bá tước trở lại sự vắng lệnh của hiệp sĩ đối với phụ nữ, và ông ngừng không nói chuyện chính trị nữa. Đến lượt chúng tôi làm ông chán với những câu chuyện lặt vặt không

đầu vào đầu, cuối cùng ông để hai chúng tôi tiếp tục đi dạo mát, lấy cớ rằng cứ đi vòng quanh mãi một nơi thế nào đầu ông cũng đảo lộn lên.

Những ước đoán buồn bã của tôi đúng thật. Những phong cảnh êm ái, cái không khí ấm áp, cái bầu trời trong đẹp, cái thi vị say sưa của cái thung này trong mười lăm năm qua đã xoa dịu những cơn điên rồ quái ác của con người bệnh hoạn này, bây giờ thành ra bất lực. Ở một cái tuổi mà với những người khác, những cái gì gồ ghề, góc cạnh của tâm tính tan ra, mòn dần đi, thì tính nết của nhà quý tộc già này lại trở nên thêm sắc cạnh, gầy gò hơn trước. Từ vài tháng nay ông ta nói ngược để mà nói ngược, không có lý do gì, không giải thích ý kiến của mình, chuyện gì ông cũng hỏi tại sao, chậm một chút, quên một cái gì cũng làm ông băn khoăn lo lắng, can thiệp bất cứ lúc nào vào công việc nội trợ khiến cho vợ ông và người ở của ông phải mệt mỏi, không cho ai còn có chút chủ động nào. Trước kia, mỗi khi ông nổi nóng là cũng có một lý do vớ vẩn nào đấy, bây giờ thì ông luôn luôn nóng nảy. Có lẽ trước đây lo lắng về cơ nghiệp của ông, những chuyện kinh doanh trong nghề nông của ông, những hoạt động thường xuyên đã kéo đi hướng khác cái tính cáu bẳn của ông, làm cho những lo âu của ông có một nơi để mà trút đổ và bắt buộc tâm trí ông phải hoạt động, và có lẽ bây giờ tình trạng ổn định, thiếu bận rộn, khiến cho cái bệnh não của ông lại xoáy vào chính cái bệnh não của ông, không phát triển được ra ngoài, đã phát vào trong thành những ý nghĩ cố định: “cái tôi” tâm lý của ông đã chiếm cứ “cái tôi” sinh lý. Ông đã trở thành người thầy thuốc của ông. Ông tra cứu các sách thuốc, tưởng mình mắc những cái bệnh mà ông không thấy sách mô tả, và để bảo vệ sức khỏe của mình, ông có những sự kiêng khem gìn giữ không ai nghe thấy bao giờ, luôn luôn thay đổi, không sao đoán trước được, nghĩa là không sao thỏa mãn được. Khi thì ông không muốn có tiếng động, và lúc bà bá tước giữ xung quanh hết sức yên lặng, đột ngột ông lại bảo như là nằm trong một cái mồ, ông bảo rằng có một cái trung gian giữa sự không làm náo động với cái im lặng hư vô của nhà tu Trappe. Lúc thì ông tỏ ra không thiết gì tất cả những chuyện trên trái đất này, lúc đó cả cái nhà này hoạt động bình yên, các trẻ

chơi đùa, công việc trong nhà chạy, ông không có ý kiến phê phán gì, thế rồi đột ngột, trong sự ồn ào, ông kêu lên thảm thiết:

– Người ta muốn giết tôi! Bà vợ yêu quý của tôi ơi! nếu là con của bà thì bà đoán được ngay cái gì làm cho chúng khó chịu.

Ông vừa nói như vậy vừa làm tăng thêm sự bất công của những lời nói ấy với cái giọng chua chát và lạnh lùng khi ông nói.

Ông mặc áo, cởi áo mỗi lúc, theo dõi tỉ mỉ sự thay đổi nhỏ nhẹ của khí quyển, và làm cái gì cũng xem khí áp kế đã. Mặc dù sự chăm sóc như chăm con mọn của vợ ông, ông chẳng thấy món ăn gì hợp khẩu vị ông cả. Vì ông bảo rằng dạ dày ông hư phế, và sự tiêu hóa đau đớn làm cho ông mất ngủ thường xuyên. Thế mà ông vẫn ăn cơm, ông vẫn uống rượu, tiêu hóa, ngủ nghỉ một cách hoàn hảo mà những thầy thuốc giỏi nhất phải khâm phục. Những ý muốn luôn luôn thay đổi của ông làm cho những người ở của ông phải chán ngán, như mọi người ở, họ vẫn chỉ theo nề nếp làm ăn cũ không thể nào làm được đúng những đòi hỏi của những hệ thống luôn luôn trái ngược. Ông bá tước có khi ra lệnh mở hết cả cửa sổ, lấy lý do là không khí bây giờ cần cho sức khỏe của ông, nhưng vài hôm sau không khí hoặc quá ẩm ướt, hoặc quá nóng không chịu được, ông quát mắng, gây cãi cọ, và để giữ lấy phần phải, có khi ông phủ nhận cả cái lệnh trước của ông. Sự dăng trí ấy, hay sự bất tín ấy làm cho ông luôn luôn phải trong những cuộc bàn cãi mà vợ ông đem đối lập với chính ông. Cái nhà ở Clochegourde không ai chịu nổi được nữa, cha cố De Dominis, người rất uyên bác, đã có ý định tìm giải quyết một vài vấn đề, cuối cùng rút lui về giữ một thái độ bàng quan giả tạo. Bà bá tước thì không còn hy vọng như trước, giới hạn những cơn cuồng nộ của chồng trong phạm vi gia đình được nữa. Những người ở đã có lần chứng kiến những cảnh mà sự nóng nảy vô cơ của ông già trước tuổi này đi quá giới hạn. Họ hết sức tận tụy trung thành với bà bá tước, nên bên ngoài không ai hay một tí gì, nhưng bà bá tước hàng ngày lo sợ tính diên rồ của ông bùng nổ ra ngoài, mà sự tôn trọng phẩm cách con người không gìn giữ được nữa. Sau này tôi được biết rõ những chi tiết kinh hãi về sự đối xử của ông bá tước với vợ ông. Đáng lẽ phải an ủi vợ, trái lại ông đặt ra những tiên đoán bi đát và quy cho bà trách nhiệm

về những tai họa sẽ tới vì bà không vâng theo những cách điều trị điên rồ mà ông muốn áp dụng để chữa chạy cho các con ông. Bà bá tước có hôm nào dắt các con đi chơi thì ông bảo là sẽ có cơn giông, cơn mưa to mặc dù trời xanh trong, nhưng nếu ngẫu nhiên mà lời đoán trước của ông xảy ra, lòng tự ái đến thỏa mãn của ông khiến ông không còn thương xót gì các con ông nữa. Nếu một đứa con ông bị ốm, ông bá tước để hết cả tâm trí tìm nguyên nhân của sự đau ốm ấy trong cái cách thức chăm nom của vợ ông mà ông kết luận trong từng chi tiết nhỏ nhất, để cuối cùng lúc nào cũng kết thúc với những lời lẽ giết người này: “Nếu những đứa trẻ này lại ốm nữa, thì là bà đã muốn như vậy đó”. Ông làm như vậy trong mọi chuyện nhỏ nhất của sự quản lý nội trợ, lúc nào ông cũng chỉ nhìn thấy cái mặt xấu nhất của vấn đề, và luôn luôn làm cái vai trò: “luật sư của quý sử”, theo lối nói của người lái xe ngựa cũ của ông. Bà bá tước đã quy định những giờ ăn riêng cho Jacques và Madeleine, và đã tránh cho con bà cái tác hại ghê gớm của bệnh não của cha hai đứa trẻ và một mình nhận mọi cơn giông tố. Madeleine và Jacques ít khi gặp bố. Với cái ảo tưởng quen thuộc của những người ích kỷ, ông bá tước không hề có một ý niệm nhỏ bé nào về những cái đau khổ mà ông gây ra. Trong câu chuyện tâm sự giữa ông và tôi, ông phàn nàn nhất là ông đã quá tốt với vợ con ông. Ông vung tai họa lên, đập xuống, làm tan vỡ hết xung quanh ông chẳng khác gì một con khi, rồi sau khi đã làm bị thương nạn nhân của ông thì lại chối là không đụng chạm gì đến. Bây giờ tôi mới hiểu vì sao có những vết như là vết lưỡi dao cạo trên trán của bà bá tước mà tôi đã nhìn thấy khi gặp lại bà. Ở những tâm hồn cao cả có một cái ý nhị e thẹn ngăn không cho họ nói ra những đau khổ của họ, họ giấu một cách kiêu ngạo những đau khổ sâu rộng của họ với một tấm lòng từ thiện say sưa, cũng vì vậy cho nên, mặc dù tôi khấn khoản, Henriette cũng không thú thật cho tôi ngay câu chuyện tâm tư ấy. Bà sợ làm tôi buồn phiền, bà kể lại, thú thật, bị ngắt bởi những lúc đỏ mặt đột nhiên nhưng chẳng mấy lúc mà tôi hiểu tình hình trầm trọng do sự vô công rồi nghề của ông bá tước gây nên trong những đau buồn gia đình ở Clochegourde.

Vài hôm sau tôi bảo với Henriette và tỏ cho nàng là tôi biết tất cả cái chiều sâu thẳm của những đau khổ gần đây của nàng.

– Henriette, Henriette chẳng phải là có sai lầm trong khi thu xếp gọn gàng như vậy những trại ấp của mình, khiến ông bá tước không còn có việc gì làm nữa?

– Bạn quý ơi, bà vừa mỉm cười vừa nói, cái hoàn cảnh của tôi khá phức tạp và đòi hỏi tôi tập trung tất cả chú ý, bạn hãy tin rằng tôi đã nghiên cứu tất cả mọi khả năng, nhưng tất cả đều đã cạn. Thực vậy, những trò gây gổ mỗi ngày một nặng hơn. Và ông De Mortsauf và tôi, luôn luôn giáp mặt nhau, tôi không thể cất những chuyện đó thành nhiều điểm để cho nó giảm nhẹ đi, tất cả sẽ đều đau khổ như vậy đối với tôi mà thôi. Tôi đã nghĩ đến để cho ông De Mortsauf bớt nghĩ ngợi luẩn quẩn, khuyên ông lập một cái xưởng tơ tằm ở Clochegourde, đã có một ít dâu còn lại của cái thời công nghiệp dâu tằm ở xứ Touraine, nhưng tôi nhận thấy rằng ông ấy sẽ vẫn cứ độc đoán ở nhà, mà tôi thì lại bận rộn thêm về cái kinh doanh ấy. Bạn ơi! ngài quan sát ơi, bà bảo tôi, bạn hãy biết rằng, trong tuổi trẻ, những tính xấu của con người được xã hội bên ngoài giới hạn, ngăn chặn lại trong khi chúng phát huy vì những tình cảm khác, vướng mắc lại bởi lòng tôn trọng phẩm giá con người; về sau, trong cảnh cô đơn, ở người có tuổi, những tính xấu nhỏ bộc lộ ra càng ghê gớm khi nó bị kìm hãm từ trước. Những cái yếu đuối của con người thường là hèn nhất, chúng không có nghỉ có ngừng bao giờ, cái mà hôm qua bạn nhân nhượng cho nó, hôm nay nó lại đòi, đòi ngày mai, mãi mãi. Chúng nó đóng đô trên những nhượng địa ấy và cứ bành trướng thêm ra. Sức mạnh thì độ lượng, nó nghe theo chân lý sáng chói, nó công bằng và hòa bình, còn những tình cảm do yếu đuối gây ra thì vô cùng ác nghiệt, chúng sung sướng khi chúng có thể làm như những trẻ nhỏ thích những quả lầy trộm hơn là những trái được ăn ở bữa ăn. Vì thế cho nên ông De Mortsauf rất vui sướng, vui sướng thật thà, khi ông ấy bắt chọt được tôi, và ông ấy, xưa nay không lừa dối ai, lại lừa dối tôi một cách thích thú mà sự tinh quái ấy không lộ ra ngoài.

Chừng một tháng sau khi tôi đến, một buổi sáng sau bữa cơm, bà bá tước nắm tay tôi chạy qua một cái cửa liếp đan thưa vào vườn quả và kéo mạnh tôi vào những luống nho. Bà nói:

– Ôi! Ông ấy sẽ giết tôi! Nhưng mà tôi muốn sống, dù chỉ sống để cho các con tôi. Sao lại thế được, không một ngày yên ổn nào! luôn luôn đi trong những bụi gai, mỗi lúc lại suýt ngã, và mỗi lúc tập trung tất cả sức lực để giữ thăng bằng. Không có một người nào có đủ sức để tiêu phí như vậy. Giá mà tôi biết được cái miếng đất mà tôi phải tập trung cố gắng, nếu sự chống đỡ của tôi có thể biết được chắc chắn, linh hồn tôi sẽ chịu đựng. Nhưng không, mỗi ngày cuộc tấn công thay đổi tính chất mà đến bất ngờ, tôi không có vũ khí nào chống chọi lại, nỗi đau khổ của tôi không phải là một mà là vô số. Félix ơi! Félix ơi, bạn không thể tưởng tượng cái độc đoán của ông ta đã mang hình thù khả ố như thế nào, và những quyển sách thuốc của ông ấy đã xui ông ấy có những đòi hỏi dã man như thế nào. Ôi, bạn ơi!... Bà vừa nói vừa ngả đầu trên vai tôi mà không nói hết lời tâm sự của bà – Rồi thành ra sao? Phải làm thế nào? Bà nói tiếp, tâm trí đang giãy giụa chống những ý nghĩ mà bà không nói ra – Chống chọi ra làm sao? Ông ấy sẽ giết tôi. Tôi sẽ tự giết tôi, nhưng mà thế là phạm tội. Trốn đi ư? Còn các con tôi? Bỏ nhau? Làm thế nào, sau mười lăm năm sống trong hôn nhân, bảo với cha tôi rằng con không thể ở được với ông De Mortsauf khi, nếu cha tôi hay mẹ tôi đến, thì ông ấy lại diễm đạm, khôn ngoan, lễ phép, tinh nhanh. Nhưng mà những người phụ nữ có chồng còn có bố và có mẹ không? Họ là của chồng họ cả thân thể và của cải. Tôi đã sống bình yên, nếu, không gọi được là sung sướng, tôi tìm kiếm một chút nghị lực trong cái cảnh cô đơn trình bạch của tôi, vâng thật thế, nhưng nếu tôi không còn được hưởng cái hạnh phúc tiêu cực ấy, tôi cũng sẽ hóa điên nữa, tôi ấy! Sự chống chọi của tôi dựa vào những lý lẽ vững mạnh không phải là riêng của tôi. Có phải là một cái tội không, khi sinh ra những đứa con tội nghiệp biết từ trước là phải chịu đựng những đau khổ vô cùng? Nhưng cách xử sự của tôi nêu lên những vấn đề quan trọng mà tôi không thể giải quyết một mình được. Tôi vừa là thẩm phán, vừa là bị cáo. Ngày mai tôi sẽ đi Tours xin ý kiến của cha cố Birotteau, người hướng dẫn linh hồn mới của tôi, ông De la Berge đã mất – bà ngừng lại và nói như vậy – Dù ông nghiêm khắc, nhưng cái uy lực tôn giáo của ông tôi vẫn thấy là tôi đang thiếu. Người nối phận sự ông là một thiên thần hiền dịu, luôn luôn cảm

động thương xót mà không quở mắng. Nhưng trở về giữa lòng của tôn giáo, nghị lực nào mà không được tôi cứng lại, lẽ phải nào mà không cứng rắn ra theo tiếng gọi của Thánh ý?

Bà lau nước mắt và nói tiếp, ngẩng mặt lên trời: Chúa ơi! Tội gì Chúa trừng phạt con? Nhưng phải tin Chúa – Bà vừa nói, vừa nhấn những ngón tay bà trên cánh tay tôi, phải, Félix ơi! Chúng ta phải tin Chúa. Chúng ta phải qua một cái lò lửa hồng trước khi lên được, thiêng liêng, hoàn toàn, đến những tầng trời cao siêu. Tôi có phải cứ im lặng không? Chúa ơi! Chúa có cảm con kêu nãi đau khổ của con trong lòng một người bạn không? con có quá yêu người bạn ấy không?

Bà ôm ghì tôi vào ngực như là sợ sẽ mất tôi.

– Ai sẽ giải quyết cho tôi những điều nghi ngờ suy nghĩ ấy? Lương tâm tôi không trách gì tôi cả. Sao trời chiếu sáng xuống con người, tại sao tâm hồn, ngôi sao người ấy, lại không trùm ánh sáng của nó trên một người bạn, khi chỉ có những ý nghĩ trong trắng về người ấy thôi?

Tôi nghe lời kêu gọi ghê gớm ấy một cách im lặng, cầm cái bàn tay lạnh ướt của người đàn bà ấy trong bàn tay tôi, lạnh ướt hơn, tôi siết chặt bàn tay ấy với một sức mạnh mà Henriette đáp lại với một sức mạnh cũng như thế.

– Các người ở đây ư?

Ông bá tước kêu to và đến chỗ chúng tôi, đầu trần.

Từ ngày tôi trở về, ông luôn cố xen vào những câu chuyện của chúng tôi, hoặc để xem có chuyện gì vui, hoặc là ông tưởng bà bá tước kể cho tôi nghe những nỗi đau khổ của bà và than thở trong lòng tôi, hay còn vì ghen, vì một điều vui thú mà ông không cùng chia.

Bà bá tước nói với một giọng tuyệt vọng:

– Ông ấy cứ theo dõi tôi như vậy. Đi ra xem vườn trong đi, chúng ta sẽ tránh ông ấy. Ta hãy cúi đầu dọc bờ rào cho ông ấy không nhìn thấy chúng ta.

Chúng tôi đi khuất sau một hàng rào rậm như là sau một chiến lũy, chúng tôi chạy nhanh ra vườn, và chẳng bao lâu chúng tôi đã cách xa ông bá tước dưới một rặng cây hạnh nhân. Bảy giờ tôi nói với bà bá tước, áp chặt cánh tay bà trên trái tim tôi và đứng lại để nhìn ngắm bà trong nỗi đau khổ.

– Henriette thân yêu ơi, Henriette mới đây đã dẫn tôi đi khôn khéo qua những lối đi nguy hiểm của cái xã hội phong lưu. Xin cho phép tôi bây giờ có vài lời dặt dắn để chấm dứt cái cuộc đấu tranh mà Henriette nhất định sẽ ngã bở vì hai người không tranh đấu với những vũ khí ngang nhau. Đừng đấu tranh lâu hơn nữa chống với một kẻ điên.

– Suyt! Bà nói và cố ngăn những giọt lệ lăn trong mắt.

– Hãy nghe tôi, Henriette thân yêu ơi! Sau một tiếng đồng hồ phải nghe những câu chuyện của ông ấy, vì yêu nàng, Henriette ơi, nhiều lúc tư tưởng tôi bị hư hỏng đi, đầu tôi nặng lên. Ông bá tước làm tôi nghi ngờ sự thông minh của tôi, những ý nhắc đi nhắc lại không thay đổi cứ khắc sâu vào óc tôi mặc dù tôi không muốn. Những cái thói điên rồ rõ rệt không lan truyền, nhưng khi sự điên rồ nằm ở trong cách nhìn nhận sự vật và che giấu dưới những tranh luận liên miên nó có thể gây những tác hại cho người sống bên cạnh nó. Cái kiên nhẫn của Henriette tuyệt vời, nhưng nó có dẫn Henriette đến sự ngu muội dần dần hay không? Cho nên với Henriette, với các trẻ, hãy thay đổi cách thức đối với ông bá tước. Sự dễ dãi, chiều chuộng của Henriette đã làm tăng thêm tính ích kỷ của ông, Henriette đã đối xử với ông như với một đứa con quá chiều thành hư, nhưng bây giờ nếu Henriette muốn sống, mà Henriette muốn sống, tôi nói và nhìn nàng, hãy phát huy cái uy thế của mình đối với ông. Henriette biết, ông ấy yêu Henriette và sợ Henriette. Hãy làm cho ông ấy sợ hơn nữa. Hãy đem một ý chí thẳng cứng nhất trí đối lại những ý muốn mơ hồ của ông ấy. Hãy mở rộng quyền lực của Henriette như là ông ấy đã mở rộng những nhượng bộ của bà, và nhốt cái bệnh hoạn của ông ấy trong một cái khoảng tinh thần khép kín, như người ta nhốt những kẻ điên vào một phòng kín.

– Người con thân yêu của tôi ơi! – nàng nói và mỉm cười chua chát – Một người phụ nữ không có tim mới có thể làm được cái vai

trò ấy, tôi là một người mẹ, tôi sẽ là một kẻ đao phủ tồi. Phải, tôi biết chịu đau khổ, nhưng làm người khác đau khổ thì không bao giờ – bà nói – dù để giành một kết quả vinh dự hay to lớn. Vả lại, như thế tôi chẳng phải bắt trái tim tôi dối trá, ngụy trang tiếng nói của tôi, làm vầng trán của tôi sắc nhọn lên, làm cử chỉ của tôi xấu xa đi ư?... Đừng đòi hỏi tôi những sự giả dối ấy. Tôi có thể đứng giữa ông De Mortsauf và các con ông, tôi sẽ nhận những đòn của ông ấy, để không ai ở đây bị trúng cả. – Đấy, tất cả điều tôi có thể làm được để dung hòa những lợi ích trái ngược.

– Hãy để cho tôi được thờ phụng nàng, nữ thánh ơi! Ba lần thánh! Tôi vừa nói vừa quỳ một đầu gối xuống đất hôn gấu áo dài của bà, và lấy gấu áo lau những giọt nước mắt đang trào lên mi. Tôi nói tiếp:

– Nhưng nếu ông ấy giết chết bà?

Bà tái mặt và ngửa mặt lên trời trả lời:

– Ý Chúa sẽ được thực hiện!

– Bà có biết Đức Vua đã nói gì với công tước thân phụ của bà không: “Cái lão quái De Mortsauf sống mãi à?”

Bà trả lời:

– Một lời nói đùa trong miệng Đức Vua thì ở đây là một tội ác.

Mặc dù chúng tôi đã phòng ngừa, ông bá tước đã theo dõi đường đi của chúng tôi. Ông theo kịp chúng tôi, mồ hôi mồ kê nhễ nhại, dưới gốc một cây dẻ nơi bà bá tước đứng lại để nói với tôi lời nói nghiêm trọng kia. Thấy ông bá tước, tôi bèn nói chuyện mùa hái nho. Ông có những nghi ngờ vô lý không? Tôi không biết. Nhưng ông đứng lặng yên không nói gì, nhìn chúng tôi, không nghĩ đến cái không khí mát lạnh mà những cây dẻ tỏa ra. Sau một lát nói vài lời không có ý nghĩa gì, ngắt bởi những lúc im lặng rất có ý nghĩa, ông bá tước bảo là ông buồn nôn và nhức đầu. Ông than phiền nhẹ nhàng thôi không cần chúng tôi thương hại, không tả những đau đớn của ông với những hình ảnh quá đáng. Chúng tôi không để ý gì đến chuyện ấy. Khi về đến nhà, ông thấy khó chịu hơn nữa, bảo là ông phải lên giường nằm, và lên giường một cách giản dị tự nhiên khác

những lúc thường. Chúng tôi lợi dụng cái thời giờ đình chiến mà cải bệnh thần kinh của ông dành cho ấy, và chúng tôi xuống dưới sân thêm, có Madeleine cùng đi theo.

Sau mấy vòng ở sân, bà bá tước bảo:

– Chúng ta đi thuyền đi, chúng ta sẽ xem đánh cá, hôm nay người gác đánh cá cho chúng ta đấy.

Chúng tôi đi ra, qua cái cổng nhỏ, rồi tới con thuyền. Chúng tôi nhẩy xuống thuyền và từ từ bơi ngược dòng sông Indre.

Như là ba đứa trẻ con, vui thú với cả những cái cỏ con, chúng tôi nhìn bãi cỏ hai bên bờ, nhìn những con chuồn chuồn màu lam hoặc xanh; và bà bá tước lấy làm lạ là giữa những chuyện buồn phiền đau đớn, mà lại được hưởng thú vui êm đềm như vậy; nhưng cái bình thần của cảnh vật thiên nhiên bằng quan với những cuộc đấu tranh của chúng ta, hẳn cũng có một tác dụng an ủi mầu nhiệm nào đối với chúng ta? Sự xao xuyến của một mối tình đầy những thèm muốn kìm hãm, hòa hợp với sự xao động của dòng nước, những bông hoa mà bàn tay của người chưa làm hư làm xấu đi, biểu lộ những ước mơ thầm kín nhất, những đu đưa say sưa của con thuyền giống một cách mơ hồ những ý nghĩ bập bênh trong tâm hồn, cả hai cái thì vị mê man ấy tràn đầy tâm hồn chúng tôi. Những lời nói vươn lên nhịp điệu của thiên nhiên tỏa ra một vẻ dịu dàng, say sưa bí mật và những ánh mắt sáng hơn lên khi hòa với ánh mặt trời chan hòa trên bãi cỏ sáng ngời. Dòng sông như là một con đường trên đó chúng tôi bay đi. Cuối cùng không bận bịu vì nghĩ đến bước chân đi trên đường bộ, tâm trí chúng tôi choán lấy cả thiên nhiên. Cái niềm vui rộn ràng của một em bé gái được tự do, cử chỉ rất xinh tươi, nói năng rất kích động, chẳng phải là hình ảnh sinh động của hai tâm hồn tự do, rất vui thích sáng tạo ra một cách lý tưởng cái con người kỳ diệu mà Platon vẫn mơ tưởng cũng như của tất cả những con người mà tuổi thanh niên tràn đầy một mối tình tốt đẹp ư? Để tả cho nàng thấy cái giờ ấy, không phải trong những chi tiết không thể tả được, nhưng tả chung tất cả tôi sẽ nói với nàng là chúng tôi yêu trong tất cả mọi người, mọi vật chung quanh chúng tôi, chúng tôi cảm thấy ở cả bên ngoài chúng tôi cái hạnh phúc mà

mỗi chúng tôi mơ ước. Cái hạnh phúc ấy thấm vào chúng tôi sâu mạnh đến nỗi bà bá tước rút gang ra và để hai bàn tay đẹp của bà dúng vào nước như để làm mát dịu đi một ngọn lửa thầm kín. Hai mắt bà nói lên, và miệng bà như một đóa hoa hé nở đón khí trời, như ngậm lại trước một điều tham muốn. Nàng biết cái sự hòa hợp tuyệt đối giữa những âm trầm và những âm cao, bà bá tước luôn luôn nhắc tôi nghĩ đến sự hòa hợp du dương của hai tâm hồn chúng tôi trong lúc ấy, cái phút không tìm thấy lại nữa.

Tôi hỏi bà:

– Thế bà cho đánh cá ở đâu nếu bà chỉ đánh được những bờ thuộc quyền sở hữu của bà?

Bà đáp:

– Ở gần Pont-de-Ruan. À! Bây giờ chúng tôi có cả dòng sông từ Pont-de-Ruan đến Clochegourde. Ông De Mortsauf mới tậu thêm bốn mươi ácpăng đồng cỏ với những món tiền tiết kiệm hai năm nay và với số trợ cấp truy lĩnh của ông. Bạn ngạc nhiên phải không?

Tôi kêu to lên:

– Tôi thì tôi muốn tất cả cái thung này là của bà. Bà trả lời tôi bằng một nụ cười. Chúng tôi đến phía cuối Pont-de-Ruan, một khúc sông Indre rộng ra và người ta hay đánh cá:

Bà bảo:

– Thế nào, Martineau?

– Thưa bà bá tước, chúng tôi rủi quá, đã ba tiếng đồng hồ ở trên sông, chúng tôi chưa đánh được con cá nào.

Chúng tôi đến gần để xem những mẻ lưới cuối cùng, chúng tôi đứng dưới bóng cây “bui-a” loại bạch dương vỏ trắng người ta thấy trên bờ sông Danube, bờ sông Loire, có lẽ ở trên bờ tất cả những con sông lớn, về mùa xuân tung ra một thứ bông trắng bóng như lụa, cái lần bọc ngoài hoa. Bà bá tước đã lấy lại cái vẻ bình thản nghiêm trang của bà, bà gần như hối hận đã bộc lộ cho tôi những đau khổ của bà và đã kêu than như Job mà không khóc như Madeleine, một

nàng Madeleine không tình yêu, không hội hè, không chơi bời, nhưng không phải là không hương sắc. Cái lưới kéo lên dưới chân bà đầy cá nào rô, trê, mè, quả. Và một con cá chép lớn quẫy trên bờ.

Người gác nói:

– Cứ như là xếp sẵn ấy!

Những người thợ nông nghiệp trở mắt nhìn, ngắm ngời người phụ nữ giống như một nàng tiên mà cái đĩa kỳ diệu đã chạm vào những cái lưới. Giữa lúc ấy thì người quản mã hiện ra, phi ngựa nhanh qua cái đồng cỏ và làm cho bà rung mình ghê sợ. Jacques không đi với chúng tôi, và cái ý nghĩ đầu tiên của những người mẹ, như là Virgile đã nói một cách rất nên thơ là “Ôm lấy những đứa con của mình vào lòng, trong biển cố nhỏ nhất xảy ra”.

Bà kêu lên:

– Jacques! Jacques đâu? Con tôi làm sao ?

Bà không yêu tôi! Nếu bà yêu tôi, vì những nỗi đau khổ của tôi, bà sẽ có cái tiếng kêu thất thanh ấy của con sư tử mẹ tuyệt vọng.

– Thưa bà bá tước, ông bá tước đau hơn ạ.

Bà thở, chạy với tôi, có Madeleine theo sau, bà bảo tôi:

– Bạn hãy trở về từ từ, cho con đứa gái yêu này không bức bối. Bạn thấy đó, trời nóng bức như thế này, ông De Mortsauf đi tìm chúng ta, đã làm ông toát mồ hôi, rồi ông lại đứng dưới gốc cây dẻ, cái đó đã gây ra tai họa.

Lời nói ấy giữa lúc bà lo âu hoảng sợ, chứng tỏ sự trong trắng của tâm hồn bà. Cái chết của ông bá tước là một tai họa! Bà vội vàng về Clochegourde qua một chỗ tường trống, vượt cái vườn kín, còn tôi thì về chậm. Lời nói đó của Henriette làm cho tôi sáng ra, nhưng mà như là một tiếng sét làm tan nát thóc lúa đã vào kho. Trong buổi đi chơi thuyền ấy, tôi đã tưởng tôi là người bà chú ý hơn hết. Tôi cảm thấy một cách chua chát, là bà chân thành, trong những lời nói của bà. Người tình nhân mà không là tất cả thì cũng không là gì cả. Vậy là tôi yêu một mình, với những thèm muốn của một mối tình nó biết

tất cả cái nó muốn, nó đã vui thú trước vì những mơ ước trốn tránh, và lấy làm thỏa mãn với những lạc thú tâm hồn, bởi vì nó hòa vào đó những vui thú mà tương lai hứa hẹn. Nếu Henriette yêu thì nàng cũng không hiểu một chút gì về những vui thú của tình yêu và những giông tố của nó. Nàng sống với tình cảm thôi, như là một bà thánh sống với Chúa. Tôi là cái, mà ý nghĩ của bà gắn bó, nhưng cảm giác thì không hay, như một bầy ong quần quýt bên một cái cành hoa, nhưng tôi không phải là cái cơ bản, tôi chỉ là một ngẫu nhiên đột xuất trong đời bà, tôi không phải là tất cả cuộc sống của bà. Như một ông Vua bị truất ngôi, tôi băn khoăn ai có thể đưa tôi trở lại vương quốc của tôi. Trong cái ghen diên rồ của tôi, tôi tự trách là đã không dám liều làm cái gì, là đã không thắt chặt những sợi dây của một mối tình yêu mến, mà tôi coi, lúc bấy giờ tế nhị hơn là thực sự, bằng những sợi dây pháp chế mà có sự đi lại với nhau rồi cho phép.

Con đau của ông bá tước, có lẽ vì bị cảm lạnh khi đứng dưới gốc cây dẻ chỉ trong vài giờ đã nặng thêm. Tôi đi Tours mời một thầy thuốc có tiếng, ông Origet, nhưng mãi đến tối mới đưa ông ấy về được, nhưng ông ấy ở lại Clochegourde suốt đêm hôm ấy và cả ngày hôm sau. Ông đã cho người quản mã đi lấy rất nhiều cốc giấm, ông thấy cấp tốc phải chích máu, nhưng không có kim. Thời tiết rất xấu, tôi chạy đi Azay. Tôi đánh thức nhà giải phẫu, ông Deslandes và thúc ông ấy đến nhanh như chim bay. Chỉ chậm mười phút thì ông bá tước có thể đã nguy. Chích máu đã cứu ông. Mặc dầu bước đầu đã đỡ như vậy, thầy thuốc chẩn đoán bệnh viêm rất ác tính, cái bệnh mà những người khỏe mạnh suốt hai mươi năm liền bỗng nhiên mắc. Bà bá tước rất bi quan, sợ hãi, tưởng mình đã gây ra cái bệnh ác nghiệt ấy. Không còn sức để cảm ơn tôi, bà chỉ mỉm cười với tôi chẳng khác nào như cái hôn bà đã đặt trên tay tôi. Tôi muốn nhìn thấy ở đó sự hối hận của một mối tình phi pháp, nhưng đó chỉ là một sự ân hận nhìn thấy đau đớn trong suốt tâm hồn trắng bạch như vậy, nó biểu lộ một lòng quý mến kính phục đối với một con người mà bà cho là cao quý, trong khi riêng bà, bà tự kết án mình về một tội lỗi tưởng tượng. Thực ra bà yêu như Laure de Noves yêu Pétrarque, mà không như Francesca da Rimini yêu Paolo. Khám phá đau đớn gồm ghê đối với ai mơ tưởng sự phối hợp của cả hai

mối tình ấy. Bà bá tước nằm lả, hai cánh tay buông thõng, trong cái ghế bành bần ở một gian phòng giống như cái hang của một con lợn lòi. Chiều hôm sau, trước khi ra về, thầy thuốc bảo bà bá tước, đã thức cả đêm, là phải cử một người coi người ốm. bệnh lâu mới khỏi.

– Một người coi bệnh ư? bà trả lời – không, không, chúng tôi sẽ trông nom, bà kêu to và ngược nhìn tôi, chúng tôi có trách nhiệm phải cứu sống ông bá tước.

Nghe tiếng kêu ấy, thầy thuốc nhìn chúng tôi với một con mắt quan sát đầy ngạc nhiên. Giọng nói của bà làm người ta nghi ngờ một tội lỗi chưa xảy ra. Thấy thuốc hứa sẽ trở lại hai lần mỗi tuần, và dặn ông Deslandes cách thức điều trị và bảo rõ những triệu chứng nguy hiểm cần phải lên tìm ông ở Tours.

Để cho bà bá tước ít nhất hai đêm được ngủ một đêm, tôi xin với bà để cho tôi trông ông bá tước lần lượt thay bà. Thế là đến đêm thứ ba, tôi khẩn khoản mới bảo được bà đi nghỉ. Khi trong nhà mọi người đều yên nghỉ, trong một lúc ông bá tước ngủ thiếp, tôi nghe thấy ở trong phòng Henriette một tiếng rên rĩ đau đớn. Nỗi lo âu của tôi lớn quá đến nỗi tôi phải đến tìm bà. Bà đang quỳ trước thánh giá, khóc chan hòa và tự buộc tội mình. Bà kêu lên:

– Chúa ơi! Nếu chỉ một lời than phiền mà nên tội này, con sẽ không bao giờ than phiền nữa. Rồi bà nói khi nhìn thấy tôi: Bạn đã bỏ ông ấy à?

– Tôi nghe thấy bà khóc và rên rĩ. Tôi đã lo sợ quá.

Bà đáp:

– Ôi! tôi, tôi vẫn mạnh khỏe!

Bà muốn biết chắc là ông De Mortsauf ngủ yên, chúng tôi cùng xuống, và cả hai dưới ánh sáng một ngọn đèn, chúng tôi nhìn mặt ông bá tước, ông mệt lả vì máu rút ra nhiều quá, hơn là ngủ yên, hai tay ông khua lên để kéo chiếc chăn lên mình.

Bà nói:

– Người ta nói đấy là cử động của những người sắp chết. Ôi, nếu ông ấy chết, vì cái bệnh mà chúng ta đã gây ra cho ông, tôi sẽ

không bao giờ lấy chồng, tôi thề như vậy. – Bà vừa nói vừa giơ tay lên đầu ông bá tước một cách trịnh trọng.

Tôi bảo:

– Tôi đã làm hết sức để cứu ông.

Bà bảo:

– Bạn, bạn thì rất tốt, nhưng mà tôi, tôi là một kẻ đại tội phạm.

Bà cúi đầu xuống cái trán tái nhợt ấy, để cho tóc của bà xòa xuống lau khô mồ hôi vã ra và hôn lên trán một cách thiêng liêng. Nhưng tôi không nhìn cái hôn ấy với một niềm vui kín rằng bà đã làm như một sự đền tội.

– Blanche! cho tôi uống...

Ông bá tước kêu lên với một giọng như hết hơi.

Bà bá tước vừa đem một cốc nước vào, bảo tôi.

– Bạn xem, ông ấy chỉ biết có tôi.

Với cái giọng của bà, với cử chỉ âu yếm của bà, bà như muốn xỉ vả lại những tình cảm gắn bó chúng tôi, hy sinh những tình cảm ấy cho người ốm. Tôi bảo bà:

– Henriette đi nằm nghỉ một lát đi. Tôi van bà...

– Không có Henriette nữa.

Bà ngắt lời tôi một cách vội vã, ra lệnh. Tôi đáp:

– Bà đi nghỉ đi, không thì ốm đấy, các con bà, ông ấy nữa, ra lệnh cho bà phải giữ gìn. Có những trường hợp mà ích kỷ trở thành một đức tính cao cả.

Bà trả lời:

– Vâng.

Bà bước ra, và ra hiệu bảo tôi trông ông bá tước với những cử chỉ như là một người sắp điên, nếu không có cái đẹp ngây thơ của tuổi nhỏ hợp với sức mạnh câu khẩn của sự hối hận. Cái cảnh ghê gớm ấy, đối chiếu với trạng thái bình thường của cái tâm hồn trinh bạch ấy, làm tôi sợ hãi: tôi sợ lương tâm bà rơi vào một cảm xúc

hưng phấn lạ lùng. Khi thấy thuốc trở lại, tôi bày tỏ với ông, những nỗi băn khoăn hầu như của con chồn trắng sợ hãi là nàng Henriette trong trắng của tôi. Tuy rằng rất kín đáo, nhưng lời tâm sự ấy của tôi đánh tan sự nghi ngờ của ông Origet và ông làm nhẹ hẳn đi những xao xuyến của cái tâm hồn đẹp kia, khi ông bảo, dù trong hoàn cảnh nào, cái cơn bệnh ấy của ông bá tước cũng không sao tránh được và cái việc ông ấy đứng dưới gốc cây để lại có ích hơn là có hại khi đem lại cơn bệnh ấy.

Trong năm mươi ngày liền, ông bá tước bấp bênh giữa cái sống và cái chết. Henriette và tôi, chúng tôi lần lượt trông ông bá tước hai mươi sáu đêm. Ông De Mortsauf được cứu sống là nhờ ở sự chăm sóc của chúng tôi, đã rất nghiêm túc thi hành những lệnh của ông Origet. Như những thầy thuốc lại vừa là hiền triết mà những sự quan sát sáng suốt cho phép được nghi ngờ những việc tốt khi nó chỉ là sự thực hiện kín đáo một bốn phần, con người ấy trong khi chứng kiến cuộc đấu tranh dững dưng diễn ra giữa bà bá tước và tôi vẫn không tránh được những cái nhìn rình mò, vì ông vẫn sợ lắm lẫn trong sự kính phục của ông. Trong lần thăm thứ ba ông bảo tôi:

– Trong trường hợp như bệnh này, cái chết có một trợ thủ nhanh nhẩu trong tinh thần của người ốm khi cái tinh thần ấy sa sút như ở ông bá tước. Thầy thuốc, người hầu bệnh nhân, những người ở xung quanh người ốm, nắm tính mệnh của người ốm trong tay, bấy giờ chỉ một lời nói, một sự sợ hãi qua một cử chỉ, có tác dụng mãnh liệt như một chén thuốc độc.

Khi nói với tôi như vậy, ông Origet để ý quan sát nét mặt tôi, và thái độ tôi, nhưng ông nhìn thấy trong mắt tôi cái ánh sáng tỏ của một tâm hồn trong trắng. Thật vậy, suốt trong thời gian cái bệnh hiểm nghèo ấy của ông bá tước, trong tâm trí của tôi không có một chút dấu vết nhỏ nhất nào của những tư tưởng xấu vô tình nhiều khi ta gặp hiện ra trong những lương tâm ngay thẳng nhất. Ai nhìn thiên nhiên một cách bao quát rộng lớn sẽ thấy tất cả quy về một mối nhất nguyên, bằng sự nhập hóa vào nhau. Cái thế giới tâm hồn cũng phải được chi phối bởi một nguyên lý tương tự. Trong một bầu trời trong sáng, tất cả đều trong sạch. Bên cạnh Henriette như tỏa ra một làn

hương thơm của trời. Hình như một thềm muốn đáng trách nào sẽ mãi mãi tách ta xa Henriette. Như vậy nàng không phải chỉ là hạnh phúc, nàng còn là đạo đức nữa. Khi thấy chúng tôi luôn luôn chú ý và thận trọng như nhau, trong lời nói và trong cử chỉ của ông bác sĩ có cái vẻ cung kính và cảm động. Hình như ông tự bảo: “Đây là những người ốm thật, họ giấu vết thương của họ và quên đi.” Do một sự mâu thuẫn, mà theo ông thấy thuốc rất tốt này, cũng khá thông thường ở những con người bị tàn phá như thế này, ông De Mortsauf rất kiên nhẫn, rất vàng lời, không than phiền bao giờ, và tỏ ra rất dễ bảo, trái ngược với chính ông, khi khỏe mạnh, không bao giờ làm một việc đơn giản nhất mà không có hàng nghìn ý kiến phê phán. Bí mật của sự phục tùng y lý ấy, điều vẫn hay bị phủ nhận trước đây, là một sự sợ hãi thâm kín cái chết, một sự trái ngược nữa ở một con người can đảm, không ai phủ nhận được. Cái sợ ấy có thể lý giải nhiều nét kỳ quái của tính nết mới mà những đau khổ của ông gây ra cho ông.

Tôi có cần phải thú thật với nàng không, Natalie, và nàng có tin tôi không? rằng năm mươi ngày ấy và cả một tháng sau là những ngày đẹp đẽ nhất trong đời tôi. Tình yêu có phải là ở trong những khoảng vô tận của tâm hồn, như là trong cái thung lũng đẹp của một con sông lớn mà tất cả dồn về nước mưa, nước suối, nước thác, tất cả rơi xuống cây cối, hoa lá, sỏi cát trên bờ và cả những tảng đá cao nhất? Con sông dâng lên không phải chỉ với những cơn mưa bão mà cả với những dòng suối trong. Đúng lắm, khi người ta yêu, tất cả đều chảy về tình yêu. Những nguy kịch đầu tiên đã qua, bà bá tước và tôi đã làm quen với bệnh của ông bá tước. Mặc dầu sự bẽ bộn liên tiếp do những sự điều trị thuốc thang cần thiết, cái phòng mà lúc đầu chúng tôi thấy rất lộn xộn, nay đã sạch và xinh xắn. Chẳng bao lâu ở trong cái phòng ấy, chúng tôi giống như hai con người trôi giạt vào một cù lao hẻo lánh vắng vẻ. Bởi vì những đau khổ không những cách ly người ta, nó lại còn bịt miệng những điều nhất trí nhỏ nhen trong xã hội.

Rồi lợi ích của người ốm bắt buộc chúng tôi phải có những liên hệ mà không có sự cố nào khác cho phép. Bao nhiêu lần những bàn tay của chúng tôi, rất dè dặt trước kia, đã sát lấy nhau trong khi

phục vụ cho ông bá tước. Tôi chẳng phải nâng đỡ, giúp đỡ Henriette ư? Nhiều khi bị lôi cuốn bởi một công việc cần thiết như nhiệm vụ của người lính đứng canh, bà quên cả ăn, lúc ấy tôi mang khay cơm để lên trên đầu gối bà, một bữa cơm ăn vội vàng nhưng mà đòi hỏi một ngàn lo liệu. Như là một chuyện vui đùa giữa trẻ con, bên cạnh một nấm mồ đã hé mở. Bà chỉ huy tôi, ra lệnh cho tôi chuẩn bị những cái gì cần thiết cho ông bá tước để cho ông bớt đau, và sai tôi làm nghìn công việc nhỏ bé. Trong lúc đầu khi nguy hiểm thúc bách, như đang giữa trận đánh, bỏ hết tất cả những sự việc thông thường của cuộc sống, bà trút bỏ hết những hình thức, những ý tứ mà bất kỳ người phụ nữ nào dù tự nhiên nhất cũng giữ gìn trong cách nói, trong cách nhìn, trong dáng điệu khi đứng trước mặt người ngoài, hay trong gia đình, nhưng không thích hợp nữa trong hoàn cảnh thân mật trong phòng riêng như thế này. Bà đã chẳng đến thay phiên cho tôi khi chim mới hót, với quần áo sớm mai mới dậy đã cho tôi được nhìn thấy lại những cái kho báu huy hoàng mà tôi coi như là của tôi, trong những ước mơ điên dại? Vẫn đường bệ và kiêu hãnh, nhưng làm thế nào mà không thân mật gần gũi được? Vả lại, trong những ngày đầu, tình trạng hiểm nguy gạt bỏ hết mọi ý nghĩ đam mê tình ái, trong những lúc ra vào đụng chạm thân thiết hòa hợp của chúng tôi, nên bà chẳng thấy có gì đáng ngại. Khi có thì giờ suy nghĩ, có lẽ bà cho rằng, sẽ là một điều xỉ và cho bà cũng như tôi, nếu thay đổi cái nếp thân mật ấy. Hai chúng tôi dần dần quen thuộc nếp sống như một nửa vợ chồng ấy. Bà tin cậy một cách cao quý, tin ở tôi như tin ở bà. Do đó tôi càng đi sâu vào cái trái tim ấy. Bà bá tước lại trở thành Henriette của tôi, nàng Henriette bắt buộc phải yêu thêm con người đã cố gắng là tâm hồn thứ hai của nàng. Chẳng mấy lâu mà tôi không phải chờ đợi cái bàn tay của bà, luôn luôn bà đưa ra cho tôi không chút ngần ngại, trước mỗi cái nhìn cầu xin của tôi. Tôi có thể say sưa ngắm những đường nét đẹp xinh của thân hình bà, mà bà để yên không lẩn tránh, một trong những giờ lâu chúng tôi ngồi nghe giấc ngủ của người ốm. Những niềm vui thú say sưa mỏng manh ấy mà chúng tôi dành cho nhau: những cặp mắt âu yếm, những lời nói thì thầm, để khỏi đánh thức ông bá tước, những sợ hãi, những hoài bão nhắc đi nhắc lại, nói tóm lại hàng ngàn những việc nhỏ bé của sự

liên kết hoàn toàn của hai trái tim bao lâu xa cách nổi bật lên trên những bóng tối đau thương của cảnh hiện tại.

Chúng tôi hiểu rõ đến tận đáy tâm hồn của nhau trong cuộc thử thách mà những tình cảm mãnh liệt nhất đổ vỡ và không cưỡng lại được những cái nhìn thấy hàng giờ nó tách rời ra khi cảm thấy sự gắn bó chặt chẽ, khi người ta thấy cuộc sống ấy nhẹ nhàng hay nặng nề: Nàng biết rằng khi một ông chủ gia đình ốm thì tai hại như thế nào trong công việc bị đứt đoạn, không có thì giờ làm cái gì hết cả, sự sống bị ngừng trệ, khó khăn của ông làm cho cả cơ nghiệp, cả gia đình của ông bị lũng đoạn. Tuy rằng tất cả là trách nhiệm của bà De Mortsauf, nhưng mà ông bá tước đối ngoại vẫn cần thiết: ông gặp các quản lý, những người chạy việc, nhận tiền nong; Nếu bà là linh hồn, ông vẫn là cái thân thể. Tôi làm nhiệm vụ quản gia cho bà để bà có thể trông nom ông bá tước mà mọi việc ở ngoài không bị thiệt hại gì. Bà chấp nhận tất cả không nề hà gì, cũng không cần một lời cảm ơn. Cũng lại là một cuộc chung sống êm ái nữa khi chúng tôi cùng chăm sóc việc nhà, những lệnh tôi truyền đạt nhân danh bà; những lúc buổi tối tôi bàn bạc với bà, trong phòng của bà về quyền lợi kinh tế của bà và về con cái của bà. Những chuyện trò ấy lại tăng thêm một vẻ ngoài mặt của cuộc hôn phối ngắn ngủi. Henriette rất sung sướng để tôi đóng cái vai của chồng bà, để tôi ngồi vào cái ghế của ông ở bàn ăn, để tôi đi ra lệnh cho người gác, tất cả với một sự hồn nhiên hoàn toàn, nhưng không phải là không thấm hưởng một sự vui sướng mà người phụ nữ đức hạnh nhất vẫn thích khi có thể dung hòa, bằng một hình thức quanh co sự tồn tại của việc tôn trọng nghiêm chỉnh luật pháp với sự thỏa mãn những thèm muốn không nói ra được. Bị sự đau ốm xóa bỏ hết địa vị, ông bá tước không còn là gánh nặng đối với vợ ông, đối với gia nhân của ông. Bây giờ thì bà bá tước thực là bà, bà có quyền nghĩ đến tôi và khiến cho tôi là mục tiêu của nhiều sự chăm sóc. Vui vẻ biết bao khi tôi được nhận thấy ở bà cái ý nghĩ thành hình mơ hồ có lẽ, nhưng mà diễn ra một cách êm ái, cho tôi thấy tất cả cái giá trị của con người của bà, những đức tính của bà, cho tôi hay rõ ràng: nếu bà được hiểu biết thì bà sẽ thay đổi thế nào! Cái bông hoa luôn luôn khép kín trong cái không khí giá lạnh của gia đình bà, nở rộng ra trước mắt tôi, và

riêng cho tôi, bà cũng thích thú phô lòng bà khi tôi để ý và nhận thấy trong đó có tình yêu. Bà cho tôi biết bằng mọi sự việc lật vạt rằng tôi luôn luôn ở trong ý nghĩ của bà. Ngày mà tôi dậy muộn, sau khi đã thức trông người ốm, Henriette dậy sớm hơn trước tất cả mọi người và giữ cho xung quanh tôi mọi người hết sức im lặng, không phải ai bảo, Jacques và Madeleine chơi ra xa; bà tìm mọi cách khôn khéo để chính bà dọn cơm cho tôi ăn, rồi bà ngồi tiếp cho tôi ăn với một niềm vui rộn ràng trong cử chỉ, với cái gìn giữ tế nhị của con chim én, cái mầu hồng trên đôi má với những rung động đặc biệt trong giọng nói với cái nhìn sâu của con sơn miêu.

Những sự chan hòa của tâm hồn ấy có thể tả được không nhỉ? Có nhiều khi bà mệt lả, nhưng nếu tình cờ trong lúc mỗi mệt ấy, có chuyện liên quan đến tôi, vì tôi, cũng như vì con bà, bà lại tìm thấy những sinh lực mới, và bon đi, nhanh nhẹn, sinh động và vui vẻ. Ôi, bà thích thú ném tung tóe chói lòa tình yêu của bà trong không gian. Ôi, Natalie nàng ơi, thật đấy, có những người phụ nữ dưới trần này, được chia cùng với những thiên thần, cái đặc quyền làm sáng tỏa xung quanh mình, cái ánh sáng mà thánh Martin, nhà Triết học không được người biết, bảo là cái ánh sáng thông minh, trí tuệ, du dương và thơm ngát. Tin tưởng ở sự kín đáo của tôi, Henriette vui thích kéo lên cho tôi cái màn dày, nặng nề che khuất tương lai bằng cách cho tôi thấy ở nàng có hai người phụ nữ: người phụ nữ bị xiềng xích đã cầm dỗ tôi mặc dầu những khắc nghiệt của bà, và người phụ nữ tự do mà tâm hồn hiền dịu sẽ làm cho mối tình của tôi bất diệt. Ôi! khác nhau biết bao! Bà De Mortsau là con chim bănggati, người ta đem sang châu Âu giá lạnh, buồn bã đậu trên cái thanh cầu gỗ trong lồng, cảm tiếng và chết dần mòn trong cái lồng dưới sự chăm sóc của một nhà tự nhiên học. Henriette là con chim luôn luôn ca hát những bài thơ phương Đông của nó trong khu rừng của nó, trên bờ sông Gange, và như là một hòn ngọc sống động, bay từ cảnh này sang cảnh khác, giữa những bông hoa hồng của một cái vườn Volkaméria luôn luôn hoa nở. Nhan sắc của bà lộng lẫy hơn, tinh thần của bà nhanh nhẹn thêm. Cái ngọn lửa vui luôn luôn cháy ấy, là một điều bí mật giữa hai tâm hồn của chúng tôi, vì con mắt của cha cố De Dominis, một đại diện của xã hội đáng ghê sợ đối với

Henriette hơn là con mắt của ông De Mortsauf. Nhưng mà bà ấy cũng như tôi rất thích thú đưa những ý nghĩ của chúng tôi ra dưới những cách thức khôn khéo, bà giấu sự thỏa mãn của bà dưới dạng đùa cợt và cũng bao phủ sự âu yếm của bà dưới cái chiều bà biết ơn. Khi ngồi ăn cơm, bà nói:

– Ông Félix ơi! chúng tôi đã đưa mối tình bạn của ông vào những thử thách thật là nặng nề, vì vậy cho nên tôi có thể cho phép ông Félix có những sự thân mật hồn nhiên mà Jacques được có, thừa cha cố nhỉ!

Cha cố nghiêm khắc trả lời bằng một nụ cười thương yêu của một con người tin đạo nhìn thấu các tấm lòng và thấy những tấm lòng ấy trong sạch, cha cố cũng biểu lộ đối với bà bá tước một thái độ kính trọng hòa lẫn tôn sùng mà các thiên thần gọi ra trong lòng chúng ta. Trong năm mươi ngày ấy, bà bá tước hai lần có lẽ đã đi vượt quá những giới hạn của tình yêu của chúng tôi, nhưng cả hai sự việc ấy được che phủ với một tấm màn sẽ chỉ kéo lên ngày thú tội cuối cùng. Một buổi sáng, trong những ngày đầu ông bá tước ốm, khi bà hối hận vì đã đối xử với tôi quá nghiêm khắc, và rút lại những cái ưu đãi vô tội dành cho mối tình trong trắng của tôi, tôi đợi bà, bà sắp đến thay tôi.

Vì quá mệt, tôi đã ngủ thiếp đi, đầu dựa vào tường. Tôi sực tỉnh dậy khi thấy trên trán có cái gì chạm nhẹ man mát, cho tôi cảm giác như là một bông hồng ai cầm để nhẹ lên. Tôi nhìn thấy bà bá tước cách tôi ba bước, bà nói:

– Tôi vừa đến.

Tôi đi ra, và lúc chào bà, tôi cầm tay bà, tay bà ướt và run. Tôi hỏi bà:

– Bà có đau gì không?

Bà hỏi lại tôi:

– Sao bạn lại hỏi tôi điều đó?

Tôi nhìn bà, đỏ mặt, xấu hổ.

Tôi đáp lại:

– Tôi đã mơ.

Một buổi chiều, trong những lần đến thăm cuối cùng của ông Origet, ông khẳng định ông bá tước bệnh đã dứt, tôi đứng với Jacques và Madeleine ở thêm cửa, cả ba chúng tôi đều nằm tựa trên bậc thềm, mãi chơi một trò chơi mà chúng tôi làm với những cọng rơm và những cái móc câu có đánh ghim. Ông De Mortsauf ngủ. Xe còn đợi thẳng ngựa, thầy thuốc và bà bá tước nói chuyện se sẽ với nhau ở phòng khách. Ông Origet đi lúc nào mà tôi không biết. Sau khi đã tiễn ông, Henriette đứng tựa vào cửa sổ, và có lẽ ngắm nhìn chúng tôi một lát mà chúng tôi không biết. Chiều hôm ấy là một buổi chiều nóng bức, da trời nhuộm màu đồng và cả nông thôn vang lên nghìn âm thanh mơ hồ. Một tia nắng cuối cùng của mặt trời ngả trên các mái nhà. Hoa trong các vườn tỏa hương ngát trên không, đằng xa, văng vẳng tiếng lục lạc của bò đang đi về chuồng. Chúng tôi hòa hợp với cái im lặng của cái giờ êm ả ấy và thì thầm nhẹ nhẹ để khỏi đánh thức ông bá tước. Đột nhiên, mặc dầu có tiếng sột soạt của chiếc áo dài, tôi nghe thấy âm nghẹn ngào của một tiếng thở dài cố gắng bóp nghẹt. Tôi chạy vội vào phòng khách, tôi thấy bà bá tước ngồi đằng sau khung cửa, một cái khăn tay áp trên mặt, bà nhận ta tiếng chân tôi và ra hiệu cuống quýt cho tôi để bà một mình. Tôi đến, trái tim tràn ngập lo sợ, tôi muốn giật cái khăn tay của bà, mặt bà tràn đầy nước mắt, bà chạy trốn vào phòng bà và đến giờ cầu nguyện mới ra. Lần đầu tiên sau năm mươi ngày, tôi dắt bà ra sân thềm và hỏi bà lý do sự xúc động của bà, nhưng bà làm ra vẻ rất vui, bà bảo là do cái tin vui mà ông Origet cho biết.

Tôi bảo bà:

– Henriette! Henriette ơi! Bà được biết tin ấy khi tôi thấy bà khóc. Giữa hai ta, một điều đối trá là một sự quá khổ, sao bà lại không cho tôi được phép lau những giọt nước mắt của bà! Có phải nước mắt của tôi không?

Bà trả lời:

– Tôi tưởng rằng đối với tôi cái bệnh của ông bá tước như là một chạng ngời trong dòng đau khổ của cuộc đời tôi. Bây giờ khi tôi không phải run sợ cho ông ấy, thì lại phải run sợ cho tôi.

Bà đã nghĩ đúng. Sức khỏe của ông bá tước được báo hiệu với sự trở lại của cái tính nết quái ác của ông. Trước hết ông bảo là cả vợ ông, cả tôi, cả ông thầy thuốc, chúng tôi không biết cách chữa chạy cho ông. Chúng tôi đều không biết cả bệnh của ông, cả tính tình của ông, cả những đau đớn của ông và những thuốc thích hợp. Origet thì say sưa, tự hào không biết vì một cái lý thuyết gì, cho là có một sự suy yếu trong các dịch vị, đáng lẽ chỉ phải lo chữa lỗ môn vị của dạ dày. Một hôm ông nhìn chúng tôi một cách tinh quái như là người rình mò chúng tôi, hay đã đoán ý chúng tôi, và ông vừa cười vừa nói với vợ:

– Này em yêu ơi! Nếu tôi chết, chắc em tiếc thương tôi, nhưng em nói thật đi, chắc rồi cũng xong...

Bà vợ vừa cười vừa trả lời ông để cho ông chồng thôi không nói nữa:

– Tôi sẽ mang tang vừa hồng vừa đen của triều đình.

Nhưng về vấn đề ăn uống mà ông thầy thuốc đã quy định rất khôn khéo, không để cho người mới khỏi bệnh ăn no, thì xảy ra bao nhiêu những lần kêu ca dằn vặt tàn nhẫn, chưa bao giờ từng thấy trong quá khứ, vì ông bá tước càng thêm khó tính khó nết, sau khi ông như là đã ngủ một thời gian dài. Dựa vào những đơn, lệnh của thầy thuốc, và sự vâng lời của người ở và tôi động viên bà, tôi thấy cuộc tranh đấu này là một phương tiện để bà tập phát huy cái thế lực thống trị của bà đối với chồng, bà bá tước mạnh dạn chống chọi lại. Trước cái điên dại và những lời kêu ca, bà vẫn giữ một thái độ bình tĩnh. Bà làm quen với những tiếng nguyên rủa của ông bá tước, vì coi ông chỉ là một đứa trẻ con, đúng là một đứa trẻ con thôi. Tôi sung sướng thấy bà nắm quyền chi phối cái trí tuệ ốm yếu. Ông bá tước kêu la, nhưng ông tuân theo ý bà, ông chịu theo, nhất là sau khi đã kêu la nhiều. Mặc dù kết quả hiệu nghiệm rõ rệt, Henriette đôi khi chảy nước mắt trước cái thân hình ông già gầy gơ xương ấy, yếu lả, trán vàng hơn là cái lá úa gần rụng, mắt mờ nhạt, hai bàn tay run run, và tự trách bà đã nghiệt ngã, bà không cưỡng lại được cái vui sướng khi nhìn thấy niềm vui trong ánh mắt ông bá tước, khi bà chăm cho ông ăn, bà vượt quá những nghiêm cấm của thầy thuốc.

Bà lại càng thêm dịu dàng nhã nhặn với ông vì bà đã dịu hiền nhã nhặn với tôi. Nhưng mà có những sự khác nhau làm cho trái tim tôi chan hòa vui sướng vô hạn. Bà không phải là không thấy mệt mỏi, có lúc bà gọi những người ở lên để hầu ông bá tước khi ý muốn của ông thay đổi nhiều quá và than phiền là bà không hiểu ý ông.

Bà bá tước muốn tạ ơn Chúa đã cho ông De Mortsauif khỏi bệnh, bà nói với nhà thờ làm cho một buổi lễ, và yêu cầu tôi đỡ tay bà đi đến nhà thờ. Tôi dẫn bà đến nhà thờ, nhưng trong thời gian buổi lễ, tôi qua thăm ông bà De Chessel. Khi tôi về, bà muốn quở tôi.

Tôi đáp:

– Henriette, tôi không biết giả dối. Tôi có thể nhảy xuống nước để cứu kẻ thù của tôi đang sắp chết đuối, khoác cho hắn áo khoác của tôi để hắn ấm lại, nghĩa là tôi sẽ tha thứ cho hắn, nhưng tôi không quên mối thù.

Bà im lặng và ép chặt tay tôi trên trái tim bà.

Tôi nói tiếp:

– Bà là một thiên thần, bà đã có thể thành thực khi làm lễ tạ ơn. Người mẹ của ông hoàng hòa bình được cứu thoát khỏi tay của quân chúng phản nộ muốn giết bà, và khi hoàng hậu hỏi bà: “Thưa Thái hậu, Thái hậu làm gì ạ?” Bà trả lời: “Tôi cầu Chúa phù hộ cho họ”. Người phụ nữ là như thế. Tôi, tôi là một người đàn ông và tất nhiên là không hoàn hảo.

Bà vừa nói vừa cầm cánh tay tôi rung mạnh.

– Bạn đừng tự nói vu cho bạn, có thể là bạn còn tốt hơn tôi.

Tôi nói tiếp:

– Phải rồi, bởi vì tôi đã đem cả ngàn thu để đổi lấy chỉ một ngày hạnh phúc thôi, còn bà!...

– Còn tôi ư? Bà nói và nhìn tôi một vẻ kiêu hãnh. Tôi im lặng và cúi mặt để tránh cái lưỡi sét của mắt bà. Bà nói tiếp:

– Tôi! Bạn muốn nói đến cái “tôi” nào. Tôi cảm thấy nhiều cái “tôi” trong “tôi”. Hai đứa con kia, bà nói thêm và chỉ Madeleine và

Jacques, là những cái tôi. Félix ơi! – bà nói với một giọng đau xé, – bạn tưởng tôi ích kỷ hay sao. Bạn nghĩ rằng tôi có thể hy sinh cả ngàn đời để bạn thưởng cho người đã hy sinh cuộc đời cho tôi? Cái ý nghĩ ấy kinh khủng, nó làm thương tổn những tình cảm tôn giáo. Một người phụ nữ sa ngã như vậy có thể trở dậy được không? Hạnh phúc của người ấy có thể rửa tội cho họ không? Bạn sẽ giúp tôi giải quyết ngay thôi những vấn đề ấy. Vâng, tôi xin trao cho bạn một bí mật của lương tâm tôi. Cái ý nghĩ ấy thường đã đi qua trái tim tôi, tôi đã nhiều lần đền cái tội ấy bằng những hình phạt nặng nề và những giọt lệ mà bạn đã hỏi tôi lý do hôm kia.

– Bà đã chẳng quan trọng hóa quá những điều mà phụ nữ tâm thường đánh giá cao mà bà đáng lẽ phải...

Bà ngắt lời tôi:

– Ôi, thế bạn có coi nhẹ những cái đó không?

Cái lý lẽ ấy cắt đứt mọi lập luận.

Bà nói tiếp:

– Bạn ơi, bạn hãy biết điều này. Phải, tôi có thể hèn nhát đành bỏ cái ông già mà tôi là cái sống. Nhưng, bạn ơi, hai đứa trẻ nhỏ, yếu đuối phía trước chúng ta kia, Madeleine và Jacques hẳn sẽ ở với bố chúng chứ? Bạn ơi, bạn có thể tin rằng, tôi xin hỏi bạn, bạn có tin rằng hai trẻ nhỏ ấy có thể sống được ba tháng dưới sự áp chế điên dại của con người ấy? Nếu bỏ rơi bốn phận, chỉ có quan hệ đến riêng tôi... Bà để trên môi hiện lên một nụ cười khinh mạn. Thế có phải là giết hai đứa trẻ không? Chắc chắn chúng sẽ chết – Bà kêu lên: “Chúa ơi, tại sao ta lại nói những chuyện ấy. Bạn hãy lấy vợ đi và để cho tôi chết”.

Bà nói những lời ấy với một giọng chua chát, sâu sắc đến mức dập tắt sự nổi dậy tình yêu của tôi.

– Bà đã kêu lên, ở trên kia, dưới gốc cây dẻ, tôi cũng vừa kêu lên bên cạnh những cây trần này, thế thôi, từ nay tôi sẽ im lặng.

Bà ngẩng mặt lên trời và nói:

– Những độ lượng của bạn giết chết tôi.

Chúng tôi đi đến sân thềm, chúng tôi gặp ông bá tước, ngồi trong một ghế dựa hóng nắng. Cái vẻ mặt tàn rã ấy, chỉ có nụ cười mỉm làm sinh động lên một chút, dập tắt những ngọn lửa từ đông tro bốc lên. Tôi tựa vào bao lơn, ngắm cái bức tranh của con người sắp chết, ngồi giữa hai đứa con vẫn gầy yếu và vợ ông, mặt xanh nhợt vì những đêm không ngủ, gầy hằn đi vì những công việc mệt nhọc, quá sức vì những lo âu, và có lẽ vì những cái vui trong hai tháng ghê gớm ấy, nhưng cái cảm xúc mạnh của cái cảnh này đã làm cho sắc thái rõ rệt hơn. Đứng trước một cái gia đình đau yếu này dưới những cành lá rung rinh, để lọt một cái ánh sáng trời mùa thu mây mù bao phủ, tôi cảm thấy trong tôi rời rã những sợi dây buộc thể xác với linh hồn. Lần đầu tiên tôi cảm thấy cái chán chường tâm hồn mà như người ta bảo, thì những đồ vật khỏe nhất cảm thấy giữa lúc cuộc đấu căng nhất, một thứ điên dại lạnh lùng nó biến một người dũng cảm nhất thành một kẻ hèn nhất nhất, biến một kẻ không tin đạo thành một người mộ đạo, nó làm cho người ta thờ ơ đối với tất cả kể cả những tình cảm gắn liền với cuộc sống nhất, với danh dự, với tình yêu, bởi vì sự nghi ngờ khiến ta không hiểu ta nữa, và làm cho ta chán chường cuộc sống, Ôi! Những con người mà thần kinh căng thẳng, mà sự dồi dào phong phú của cấu tạo đã hiển dăng, không có một sự che chở, chống đỡ, cho không biết một thần linh ác nghiệt nào! Những người đồng đảng, những kẻ thẩm phán của các người đầu? Tôi hiểu ra vì sao con người táo bạo đã giơ tay sáp với cái gậy của các vị nguyên soái của nước Pháp, nhà ngoại giao khôn khéo, viên tướng dũng cảm, lại có thể trở nên kẻ sát nhân vô tội mà tôi thấy ở đây? Những khao khát của tôi, hôm nay được quần đầy hoa hồng, lại có thể có cái kết cục ấy ư? Hoảng sợ trước cái nguyên nhân cũng như cái hậu quả ấy, tôi tự hỏi như kẻ vô đạo, Chúa phúc hậu ở đâu? Tôi không thể cầm lại hai giọt lệ lăn trên má. Madeleine hỏi tôi với giọng nói trẻ con của em:

– Chú Félix ơi! Chú làm sao thế?

Rồi Henriette làm tan nốt những hơi khí mờ ám và bóng tối ấy với một cái nhìn quan tâm sâu sắc, nó sáng lên rạng rỡ trong tâm

hồn tôi như một ánh trời. Trong lúc ấy, người quản lý già mang từ Tours về cho tôi một bức thư, mà thoáng nhìn tôi thốt lên một tiếng kêu lạ lùng làm bà De Mortsauf run sợ khi nghe thấy. Tôi nhìn thấy dấu ấn của nhà Vua, nhà vua triệu tôi về. Tôi đưa bức thư cho bà đọc thoáng một ánh mắt.

Ông bá tước hỏi:

– Ông bạn đi ư?

– Tôi sẽ làm thế nào bây giờ!

Bà nói và nhìn thấy lần đầu tiên cái bãi sa mạc vắng bóng mặt trời. Cả ba chúng tôi rơi vào một trạng thái tư tưởng ngơ ngác nó đè nặng lên tất cả chúng tôi vì chưa bao giờ chúng tôi cảm thấy rằng mỗi người chúng tôi lại cần thiết đến như vậy cho tất cả. Bà bá tước có một cái giọng nói mới lạ khi nói với tôi, về cả những chuyện bình thường, như là cây đàn bỗng nhiên mất mấy dây và những dây còn lại bị chùng cả. Cử chỉ của bà uể oải, ánh mắt mờ đi. Tôi khẩn khoản xin bà cho hay bà có những ý nghĩ gì?

– Tôi còn có thể có ý nghĩ gì nữa? Bà đáp như vậy.

Bà kéo tôi vào trong phòng bà, bảo tôi ngồi xuống một cái ghế tràng kỷ, lục ở trong ô kéo bàn phấn của bà, quỳ xuống trước mặt tôi và nói với tôi:

– Đây, tất cả những sợi tóc của tôi đã rụng từ một năm nay, bạn cầm lấy, tóc ấy chính là của bạn. Một ngày kia bạn sẽ hiểu thế nào và vì sao.

Tôi cúi đầu từ từ xuống trán bà, bà không cúi xuống để tránh môi của tôi, tôi đặt đôi môi tôi một cách thiêng liêng, không có một thứ say sưa tội lỗi nào, không một chút khoái lạc dâm mê nào, nhưng với một niềm thương mến trang trọng. Có phải nàng muốn hy sinh tất cả không? hay là nàng chỉ bước đến bên bờ vực thẳm, như tôi đã bước? Nếu tình yêu đã dắt dẫn nàng đến chỗ tự hiến mình, nàng không thể có cái bình tĩnh sâu xa kia, cái ánh mắt tín ngưỡng kia, và không nói với tôi với một giọng trong thanh:

– Bạn không giận tôi nữa chứ?

Tôi ra đi lúc bắt đầu tối, bà muốn cùng đi với tôi trên con đường Frapesle và chúng tôi dừng lại dưới gốc cây dẻ; tôi chỉ cây dẻ và bảo với bà rằng từ gốc cây ấy tôi đã nhìn thấy bà như thế nào bốn năm trước.

Tôi kêu lên:

– Cái thung lúc ấy đẹp tuyệt.

Bà nói tiếp, mạnh mẽ:

– Còn bây giờ?

– Bà đứng dưới cây dẻ và cái thung là của chúng ta.

Tôi nói với bà như vậy. Bà cúi đầu. Chúng tôi chia tay nhau ở đấy. Bà lên xe của bà với Madeleine và tôi lên xe của tôi, một mình. Về đến Paris, may mắn cho tôi, có nhiều công việc cấp bách thu hút thần trí của tôi và giải trí tôi, bắt buộc tôi phải lẩn tránh mọi người và họ cũng quên tôi. Tôi trao đổi thư từ với bà De Mortsauf, tuần nào tôi cũng gửi cho bà nhật ký của tôi và cứ hai tuần bà lại trả lời tôi. Cuộc sống âm thầm mà đầy tràn như là những bụi rơm rã, đầy hoa mà không ai biết – mà vừa qua thôi, tôi đã ngấm thưởng trong rừng sâu khi làm những bài thơ hoa mới trong hai tuần cuối cùng.

Ôi các nàng đang yêu! hãy uốn lòng mình theo những nhiệm vụ đẹp đẽ ấy, hãy đặt cho mình những kỷ luật phải tuân hành như là công giáo đã đặt ra mỗi ngày cho những người theo đạo Gia tô. Đây là những tư tưởng lớn, những kỷ luật nghiêm khắc mà nhà thờ La Mã đã đặt ra, nó vạch sâu thêm trong tâm hồn những luống cày của nhiệm vụ bằng sự lặp lại đều đặn những hành vi duy trì hy vọng và sự sợ hãi. Tình cảm luôn luôn chạy nhanh, nhẹ, trong những dòng suối đào, nó giữ lại dòng nước, lọc cho nước trong và luôn luôn làm mát mẻ trái tim và làm cho cuộc sống phỉ nhiêu với những của báu dồi dào của một niềm tin thâm kín, nguồn thiêng liêng nhân lên nhiều lần một ý nghĩ duy nhất của một mối tình duy nhất.

Mối tình của tôi hồi phục lại thời trung cổ và giống như truyền thống hiệp sĩ, tôi không hiểu vì sao lại có người biết. Có thể là nhà Vua và công tước De Lenoncourt có bàn đến. Từ cái nơi cao quý ấy cái câu chuyện vừa lãng mạn vừa đơn giản một người thanh niên

yêu một người đàn bà đẹp, không có oanh yến nào bên cạnh, cao cả trong cô đơn, chung thủy, mà không cần dựa vào bốn phận có lẽ lan tràn trong vùng ngoại ô Saint-Germain chẳng? Trong các phòng khách tôi thấy tôi thành một điểm chú ý làm tôi khó chịu, bởi vì sự kín đáo, khiêm tốn trong cuộc sống có những cái hay cái tốt mà khi tự thử thách rồi làm cho người ta không chịu được cái ánh sáng chói của sân khấu luôn luôn dội vào mình. Cũng như những con mắt chỉ quen nhìn những màu sắc êm dịu bị chói lòa dưới ánh sáng lóa của ban ngày, có những tinh thần mà những mâu thuẫn quá mạnh làm khó chịu. Lúc bấy giờ tình trạng của tôi là như vậy. Nàng có thể lấy làm ngạc nhiên, nàng hãy cố kiên trì, những kỳ quặc của chàng Vandenesse bây giờ sẽ được giải thích. Thế là đối với tôi, tôi thấy phụ nữ rất độ lượng và xã hội thượng lưu rất tốt đối với tôi. Sau cuộc hôn nhân của công tước Berry, cuộc sống cung đình trở lại lộng lẫy, những hội hè Pháp trở lại. Sự chiếm đóng của quân đội nước ngoài đã chấm dứt, sự phồn vinh tái hiện, những thú vui lại có thể được tiếp tục. Những nhân vật danh tiếng vì địa vị hay quan trọng vì cơ nghiệp tài sản từ khắp các nơi ở châu Âu tập trung ở nơi kinh đô của trí tuệ, có cả những ưu điểm của các nước, và những cái xấu, được khuếch đại lên, sắc bén thêm với tinh thần Pháp.

Năm tháng sau khi tôi rời Clochegourde, giữa mùa đông, thiên thần tốt lành của tôi viết cho tôi một bức thư tuyệt vọng kể lại một bệnh nặng của con trai, mà Jacques đã thoát khỏi, nhưng vẫn còn đáng lo sợ trong tương lai; thấy thuốc đã nói đến chuyện phải giữ gìn ngực, cái từ ghê gớm, do miệng của khoa học nói ra nhuộm tối đen tất cả ngày giờ của người mẹ. Henriette vừa mới thở được, Jacques vừa mới khỏi bệnh và bắt đầu hồi sức, thì đứa em lại gây nhiều lo ngại. Madeleine, cái cây nhỏ xinh ấy rất thích hợp với sự chăm sóc của mẹ trải qua một cơn khủng hoảng biết trước nhưng mà đáng sợ đối với một cơ thể mảnh khảnh như vậy. Đã kiệt quệ vì những mệt nhọc trong trận ốm dài của Jacques, bà bá tước không còn can đảm để chịu đựng cái đòn mới này và cái cảnh tượng của hai đứa con yêu quý của bà làm cho bà như trơ như dại trước những sự giãy vò tăng lên gấp bội của cái tính nết của chồng bà. Những dòng tố ngày càng đục ngầu và đầy những sỏi đá, với những đợt

sống nặng nề làm trốc rỗ những hy vọng ăn sâu nhất trong trái tim bà. Bà đã để buông trôi cuộc sống, phó thác cho sự áp chế, độc đoán của ông bá tước chiếm lại những đất đã mất, sau một cuộc chiến đấu đã chán.

Bà viết cho tôi rằng:

“Khi tất cả nghị lực của tôi bao trùm các con tôi, tôi còn làm “sao dùng cái nghị lực ấy để chống lại những sự tấn công của ông “ấy và chống lại cái chết? Hôm nay, cô đơn và mệt mỏi, tôi đi giữa “hai hình ảnh của sâu thương, tôi cảm thấy một sự chán nản cuộc “sống không gì cưỡng lại được. Tôi còn thấy được cái đôn nào, tôi “còn đáp lại được một tình yêu mến nào, khi tôi nhìn thấy trên sân “thềm Jacques bất động mà sự sống chỉ còn được chứng tỏ bằng hai “con mắt đẹp to lên vì gầy, sâu hóm như mắt một ông già và, triệu “chứng ác nghiệt, rất thông minh trái ngược hẳn với sự yếu ớt của “thân thể. Khi tôi nhìn thấy bên cạnh tôi, cháu Madeleine xinh xắn, “trước linh hoạt thế, âu yếm thế, tươi tắn thế, bảy giờ trắng nhợt như “một người chết, tôi thấy mái tóc, đôi mắt của Madeleine như là “nhợt nhạt đi, cháu quay nhìn tôi với cặp mắt héo rũ như là muốn “vĩnh biệt tôi. Không có món ăn nào cháu thềm ăn cả, hoặc cháu làm “cho tôi hoảng sợ vì những sở thích lạ lùng của cháu, khi cháu muốn “ăn; đứa bé trong trắng lớn lên trong lòng tôi, xấu hổ khi nói với tôi “những điều cháu thích. Mặc dù tôi hết sức cố gắng, tôi không làm “cho các con tôi vui được, đứa nào cũng mỉm cười với tôi, nhưng cái “nụ cười ấy là tôi đã giành giật lấy với sự nũng nịu cười cợt của tôi, “chứ không phải từ các cháu cười. Các cháu khóc vì không thể đáp “lại những vỗ về của tôi. Đau đớn đã làm tắt cả chùng dẫn trong tâm “hồn các cháu, cả những sợi dây ràng buộc chúng tôi. Như thế bạn “thấy rõ Clochegourde buồn bã chùng nào. Ông De Mortsauf thống “trị mà không gặp trở ngại nào. Ôi! Bạn ơi! Vinh quang của tôi, – “Bà viết ở một đoạn sau – Bạn phải yêu tôi để còn yêu tôi nữa, yêu “tôi không còn linh hoạt, vô ơn và trơ cứng như đá vì đau khổ”.

Trong lúc này, mà chưa bao giờ tôi thấy lòng tôi bị đau đớn đến tận đáy ruột gan, mà tôi chỉ sống trong cái tâm hồn ấy, tôi cố gắng thổi ngọn gió nhẹ sáng ngời ban mai và hy vọng của những buổi

chiều tà nhuộm đỏ, tôi đã gặp trong một phòng khách của khu Élysée-Bourbon, một trong những bà mệnh phụ nổi tiếng chẳng kém một bà hoàng hậu bao nhiêu. Cửa cải giấu có vô cùng, dòng dõi cao quý bậc nhất, thuộc một gia tộc từ ngày chiếm đóng không hề pha tạp, hôn phối với một ông già vào bậc cao quý nhất của tầng lớp nguyên lão Anh, tất cả những ưu việt ấy chỉ là những trang trí phụ tô điểm thêm vào cái nhan sắc của con người ấy, cho duyên dáng, cho trí tuệ, một thứ hào nhoáng nó làm lóa mắt trước khi làm mê hồn. Nàng là thần tượng của thời thượng, và càng thống trị vững vàng trên cái xã hội thượng lưu quý tộc ở Paris nhờ những đức tính cần thiết cho những thắng lợi của nàng: cái bàn tay sắt trong chiếc bao tay nhung mà Bernadotte đã nói tới. Nàng đã biết cái tính cách lạ kỳ của người Anh, cái bề Manche kiêu hãnh không ai vượt được, cái sông đào Saint-Georges lạnh lẽo mà họ ngăn cách họ với những người không được giới thiệu với họ, cả loài người như là một tổ kiến mà họ xéo chân lên. Những người đồng loại của họ, họ cũng chỉ quen biết những người mà họ thừa nhận; họ không nghe biết ngôn ngữ của những người khác: Chỉ là những cặp môi động đậy, những con mắt nhìn ngó, nhưng tiếng nói ấy, ánh mắt ấy không hề nói gì đối với họ, những người ấy như là không có. Người Anh cũng là hình tượng của hòn đảo Anh, nơi mà pháp luật quy định tất cả, cái gì cũng đồng loạt trong từng môi trường, nơi mà việc thực hiện đạo đức như là sự vận chuyển tất nhiên của những bánh xe chạy đúng giờ, đúng lúc. Những công sự xây bằng thép nhẵn bóng dựng quanh một người phụ nữ Anh nhốt ở trong gia đình bằng những sợi chỉ vàng, mà cái âu cơm, cái chậu nước, những thang giồng và thức ăn là những kỳ quan, khiến cho họ có những vẻ quyến rũ không sao cưỡng nổi. Chưa bao giờ một dân tộc lại chuẩn bị cho người phụ nữ Anh có chồng cái tính giả dối khi đặt người phụ nữ luôn luôn trong mọi trường hợp, đứng giữa cái chết và đời sống xã hội; đối với người phụ nữ Anh không có một khoảng cách nào giữa cái nhục và cái vinh, tội lỗi là hoàn toàn, hay là họ không tồn tại, là tất cả hay không có gì, cái câu “tồn tại hay không tồn tại” của Hamlet. Cái khả năng hai chiều ấy kết hợp với cái thái độ khinh mạn thường tình mà phong tục đã đem lại cho họ, biến một người phụ nữ Anh thành một con người riêng biệt ở trong xã hội. Họ là một con người đáng

thương, tiết hạnh vì phải bắt buộc và sẵn sàng hy hòng, giả dối luôn luôn chất chứa trong lòng, nhưng mà hình thức thì dịu dàng phong nhã tuyệt vời, bởi vì cái dân tộc ấy đã tập trung tất cả vào hình thức. Cái đó đã làm nên những vẻ đẹp đặc biệt của người phụ nữ của nước này: sự phấn hưng của một mối yêu đương mà đối với họ tất nhiên đó là cả cuộc đời, sự chú trọng quá mức về những đòi hỏi tô điểm cho bản thân họ, sự tế nhị của tình yêu của họ mà Shakspeare đã miêu tả rất đẹp đẽ, tao nhã trong các cảnh bắt hủ của *Roméo và Juliette*, mà thiên tài của Shakspeare với một nét đã dựng lên người phụ nữ Anh. Đối với nàng ghen họ về nhiều điểm, tôi biết nói cái gì mà nàng không biết, về những nàng “xiren” trắng đẹp ấy, bề ngoài rất bí hiểm, nhưng mà người ta lại hiểu biết ngay, họ tưởng rằng tình yêu chỉ cần tình yêu và đem nhập cái chán chường cả trong những lạc thú mà không thay đổi chút gì trong những lạc thú ấy, mà tâm hồn chỉ có một điệu, mà tiếng nói chỉ có một vãn, bề tình mà ai chưa bơi trong đó sẽ mãi mãi thiếu một cái gì trong cái thi vị của thể xác, cũng như là ai chưa trông thấy bề sẽ thiếu những dây đàn trong cây đàn của họ. Nàng hiểu nguyên nhân của những lời nói đó, mối tình của tôi đối với nữ hầu tước Dudley là một sự lừng danh tai hại. Ở một cái tuổi mà sự kêu gọi của thể xác có một ảnh hưởng lớn đến hành động, đến ý định, ở một thanh niên mà sự thèm khát sôi như lửa đốt đã bị kìm hãm mạnh mẽ, hình ảnh của bà thánh đang chịu đựng tội hình vì đạo ở Clochegourde tỏa sáng rực và giúp tôi chống lại những cảm dỗ. Sự chung thủy ấy là cái hào quang làm cho bà Arabelle chú ý đến tôi. Sự phản kháng của tôi kích thích tình yêu của bà. Cũng như nhiều phụ nữ Anh khác, bà muốn sự hào nhoáng, vang dội kỳ lạ. Bà muốn thêm ốt, thêm tiêu cho mối tình của bà, cho vừa khẩu vị của trái tim, cũng như những nam giới Anh muốn có những gia vị cháy bỏng để kích thích khẩu vị. Cái chán nản mà sự hoàn hảo không bao giờ thiếu trong mọi sự vật, sự đều đặn, có phương pháp trong mọi tập quán đưa vào cuộc đời của họ, dẫn họ đến sự tôn thờ cái lãng mạn, cái tiểu thuyết và cái gì khó khăn. Tôi không biết nhận xét, đánh giá cái tính cách ấy. Tôi càng tỏ ra lạnh lùng, khinh bạc, thì bà Dudley càng tỏ ra say mê. Cuộc đấu tranh mà nàng đặt cả danh dự của nàng vào kích thích sự tò mò của nhiều người trong các phòng khách đã là một hạnh phúc đầu tiên bắt buộc

nàng phải chiến thắng. Chao ôi! có lẽ tôi đã thoát khỏi nếu có ai nhắc cho tôi nghe cái câu cay độc ghê gớm mà nàng đã nói về ông De Mortsauf và về tôi. Nàng nói:

– Những lời than thở như chim bồ câu ấy làm tôi chán mớ đời!

Natalie nàng ạ, tôi không muốn tự bào chữa cho cái tội của tôi, nhưng tôi phải nói với nàng là đàn ông chúng tôi ít có khả năng chống lại một phụ nữ hơn là một phụ nữ có để chống lại sự theo đuổi của chúng tôi. Tập tục của đàn ông chúng tôi không cho phép chúng tôi được phũ phàng, vui đập, trái lại đối với phụ nữ thì đó lại là những cái mỗi lời kéo một tình nhân, và lại thể thống bắt buộc, các nàng phải thực hiện, trái lại đối với chúng tôi, không biết một cái án lệ nào sắc mùi sĩ diện đàn ông làm cho sự dè dặt của chúng tôi thành lối bịch. Chúng tôi nhường cho các nàng cái độc quyền khiêm tốn để các bà giành cái ưu tiên ân huệ. Nhưng hãy đảo ngược cái vai trò, người đàn ông sẽ ngã gục dưới sự chế nhạo. Mặc dầu có mối tình của tôi bảo vệ, tôi chưa đến cái tuổi mà người ta thờ ơ trước ba cái cấm dũ của lòng tự kiêu, của sự tận tụy, và của sắc đẹp. Khi bà Arabelle mang dăng dưới chân tôi giữa một dạ hội mà nàng là bà chúa, tất cả những khối nhang mà mọi người hiến dâng nàng, và khi nàng chăm chú nhìn ánh mắt của tôi xem bộ xiêm y của mình, trang sức của mình có được vừa ý tôi không, và nàng run lên vì sung sướng khi thấy làm được vừa lòng tôi, tôi cũng xúc động vì những xúc cảm của nàng. Nàng lại ở một vị trí mà tôi không thể tránh được. Rất khó khăn cho tôi từ chối vài lời mời của giới ngoại giao, mà địa vị của nàng thì mở cửa cho nàng vào mọi phòng khách, và với cái khôn khéo của phụ nữ để giành lấy được tất cả những gì mà họ thích, nàng khiến bà chủ đặt mình ngồi ăn bên cạnh tôi rồi nàng nói thâm vào tai tôi:

– Nếu tôi được yêu như bà De Mortsauf được yêu, tôi sẽ hy sinh tất cả cho mình, mình ạ.

Vừa cười vừa nói cho tôi tất cả những điều kiện nhỏ bé nhất, nàng hứa với tôi sẽ tuyệt đối kín đáo trong mọi trường hợp, hay là nàng chỉ xin tôi để cho nàng được yêu tôi. Một hôm nàng nói với tôi những lời nó làm cho người ta vui lòng nhận mọi sự đầu hàng

của một lương tri nhút nhát tũn mủn và của những thèm muốn sôi sục của một chàng trai:

– Bạn của chàng mãi mãi, và tình nhân của chàng khi nào chàng muốn!

Sau nữa nàng lợi dụng cả lòng trung trực của tôi để mà hại tôi, nàng mua chuộc được người hầu phòng của tôi và sau một đêm dạ hội mà nàng đã trang điểm đẹp tuyệt vời và chắc chắn là đã khêu gợi lòng thèm muốn của tôi, khi tôi trở về thì thấy nàng trong nhà của tôi. Cái sự việc ghê gớm ấy vang dội nước Anh và cả giai cấp quý tộc Anh thất vọng như là Trời khi thiên thần đẹp nhất của Trời sa ngã. Nàng Dudley ra khỏi đám mây hào quang của nàng trên trời Anh quốc, sống với những cơ nghiệp của nàng và muốn với những hy sinh tận tụy của nàng làm lu mờ người mà đức hạnh đã dẫn đến sự thất bại vang dội này. Nàng Arabelle như là con quý trên đỉnh Đền phò bày trước mắt tôi tất cả những khu vực phong phú nhất của tất cả vương quốc của nàng.

Nàng ơi! Xin hãy đọc tôi với nhiều độ lượng. Đây là một vấn đề lý thú bậc nhất trong đời, một cơn khủng hoảng mà nhiều người đàn ông đã trải qua, mà tôi muốn giải thích, dù chỉ để thấp một ngọn hải đăng trên hòn núi nguy hiểm mặt bể này. Nàng thiếu phụ xinh đẹp, thanh thú tuyệt vời, thịt da ngọt như sữa, ẻo lả, dễ tan, dễ vỡ như không, vầng trán yêu đương, mái tóc hung thanh nhẹ như tơ vàng, cái nhan sắc như ánh hào quang thoáng hiện, cũng lại là một con người bằng sắt thép. Con ngựa dữ đến đâu cũng chịu thua cái cổ tay cứng cỏi ấy, cái bàn tay bề ngoài mềm mại, nhưng không gì làm cho mệt mỏi được. Chân nàng như chân con nai, khô và cứng dưới một làn da đẹp vô tả. Nàng có một sức mạnh không hề sợ một cái gì trong một cuộc đấu tranh; không một người đàn ông nào có thể đuổi kịp nàng trên mình ngựa, nàng sẽ thắng những “Xăngdôsu” trong một cuộc đua ngựa có chướng ngại. Nàng phi ngựa mà bắn những con hoẵng, không bao giờ trên thân nàng có một giọt mồ hôi. Nó hút lửa trong không khí và bơi trong nước mà sống. Tình của nàng, rất châu Phi là vậy, thèm muốn của nàng như một cơn gió lốc giữa sa mạc, cái sa mạc mệnh mông nóng bỏng hiện lên trong mắt

nàng, sa mạc đầy trời xanh ngắt và tình yêu, với một bầu trời không bao giờ nhạt với những đêm mát rượi và đầy sao. Trái ngược lại với Clochegourde biết nhường nào! Phương đông và phương tây, một bên hút về cả cái cộng nhỏ ẩm ướt để nuôi dưỡng thân mình, một bên cho tâm hồn trào ra, bao trùm những tín đồ của mình trong một bầu không khí rục rờ hào quang; một bên linh hoạt thanh tú, một bên chậm chạp và béo nặng. Và sau cùng, có khi nào nàng đã nghĩ chung về phong tục của nước Anh không? Chẳng phải là sự thần thánh hóa vật chất, một chủ nghĩa hưởng lạc rõ rệt, có suy nghĩ và thực hiện khôn khéo, tinh vi? Dù muốn nói sao, muốn làm sao, nước Anh là duy vật, mà không biết, có lẽ. Nước Anh có những tự hào về tôn giáo, về đạo đức, do đó mà có cái thần trí thiêng liêng – mà không có tâm hồn Giatô, mà cái thiên phúc sinh sôi phong phú không thể có sự giả dối nào thay thế được dù khôn khéo đến đâu chăng nữa. Nước Anh hiểu biết cao độ cái khoa học cuộc đời làm cho một mảnh đất nhỏ nào cũng trở nên phì nhiêu, làm cho chiếc giày vải của nàng cũng là chiếc giày vải xinh nhất thế giới, nó làm cho quần áo lót mình có một cái hương thơm khó tả, nó lột gổ bách hương và vấy nước hoa những cái tủ của nàng, và vào giờ quy định rót cho nàng một chút trà thơm dịu, vừa mới mở gói nhẹ nhàng, không dính một hạt bụi, trải thảm suốt từ bậc thềm thứ nhất đến những ngạch cuối cùng trong nhà, trải sạch những vách dưới hầm nhà, đánh bóng chiếc búa gỗ cửa, làm mềm làm êm những lò xo của chiếc xe ngựa, biến vật chất thành một thứ nước cốt tủy béo bổ, và bông tơ, sáng bóng và sạch sẽ, và ở giữa cái vật chất ấy, tâm hồn lả trong sự khoái lạc, tạo nên cái buồn tẻ vô hạn của tiện nghi, làm ra một cuộc sống không gặp một sự phản kháng nào, không còn một chút hỗn nhiên, và nói cho hết, biến mình thành một cái máy. Như vậy đó, đột ngột, trong cái sống xa hoa lộng lẫy của nước Anh, tôi gặp một người phụ nữ, có lẽ là duy nhất trong giới phụ nữ, bao bủa tôi trong cái lưới của cái tình yêu sống lại từ cơn hấp hối của nó, hào phóng vô cùng mà tôi hưởng thụ một cách dè dặt nghiêm nghị, một mối tình có những vẻ đẹp ngọt ngào, một cái diện thể riêng của nó, nhiều khi dắt nàng lên thiên đường, qua cái cửa ngọc ngà của giấc ngủ chập chờn, hay là bồng nàng lên lưng ngựa chấp cánh bay đi. Tình yêu vô ơn một cách kinh khủng, cười rộ trên những xác người

mà nó đã giết; tình yêu không trí nhớ, tình yêu độc ác, giống như là cái chính trị của nước Anh mà tất cả mọi người đều sa ngã. Nàng đã hiểu rõ vấn đề. Con người có phần vật chất và tinh thần. Thú vật tận cùng ở người, thiên thần bắt đầu từ người. Từ đó sinh ra cái cuộc đấu tranh mà tất cả chúng ta đều trải qua, giữa cái số phận tương lai mà ta tiên giác và ký ức về những bản năng mà chúng ta chưa thật tách rời hẳn: tình yêu xác thịt và tình yêu thiêng liêng. Có người giải quyết cả hai làm một, có người thì không. Người thì lao vào tất cả giới phụ nữ để dò sâu tìm hết sự thỏa mãn của nhục dục xưa kia, người thì lý tưởng hóa nó trong một người phụ nữ bao trùm cả vũ trụ. Những người này do dự, đứng bấp bênh giữa những lạc thú vật chất và khoái lạc tinh thần, những người khác tinh thần hóa xác thịt và đòi hỏi nó cái mà nó không cho được. Nếu nghĩ về tính cách chung của ái tình, nàng để ý đến những trái ngược đẩy xa nhau, hay những sự đồng thanh đồng khí do những sự cấu tạo đặc biệt của tính cách con người, nó làm cho tan vỡ những hợp đồng ký kết giữa những con người đã không thử thách được nhau. Nếu thêm vào đó những sai lầm bắt nguồn từ hy vọng của những con người sống đặc biệt bằng tinh thần, suy nghĩ, cảm xúc và hành động mà những lý tưởng không đạt được, không được hiểu biết trong một sự gán bó giữa hai con người, đều phân đôi cả; nàng sẽ có một độ lượng rộng lớn đối với những đau khổ mà xã hội không thương hại. Thế là nàng Arabelle thỏa mãn những bản năng, thỏa mãn những giác quan, những thèm khát, những cái hư và những cái hay của vật chất tinh vi làm nên thể xác chúng ta. Nàng là tình nhân của xác thịt, còn bà De Mortsauf là người vợ của tâm hồn. Tình yêu mà tình nhân thỏa mãn thì có giới hạn, vật chất thì có chỗ hết, khả năng của nó có thể tụt ra được và có những lúc bão hòa. Bên cạnh nàng Dudley ở Paris, có những lúc tôi cảm thấy trống rỗng. Còn vô tận vô biên là lĩnh vực của trái tim, ở Clochegourde, tình yêu là vô tận. Tôi yêu mê say nàng Arabelle và nếu phần thú vật trong nàng là tuyệt vời, nàng cũng có phần siêu việt của trí tuệ thông minh. Câu chuyện chế nhạo của nàng thật là bao quát mọi vấn đề. Nhưng mà tôi tôn sùng Henriette. Ban đêm tôi khóc vì hạnh phúc, ban sáng tôi khóc vì hối hận. Có những phụ nữ khôn khéo, giấu lòng ghen tuông dưới một bề ngoài hiền lành từ thiện như một thiên thần. Đây là những phụ

nữ, như nàng Dudley đã quá ba mươi. Những người ấy biết cảm giác, biết tính toán vắt hết phần nước cốt của hiện tại và nghĩ đến tương lai. Họ có thể ngậm miệng không than thở rên rĩ tuy rằng rất chính đáng với nghị lực của người đi săn không cảm thấy mình bị thương mà vẫn say mê đến bất thú rừng. Không hề nhắc đến bà De Mortsauf, Arabelle cố giết bà trong tâm hồn tôi, mà lúc nào nàng cũng gặp và tình nàng yêu tôi lại sôi nổi thêm lên dưới ngọn lửa của mối tình không gì thắng được kia. Để giành được những thắng lợi về nàng trong những lúc so sánh, nàng không bao giờ có vẻ nghi ngờ hay mê nheo gò tôi, không tò mò soi mói điều gì, như thường thấy xưa nay ở các phụ nữ trẻ đối với ta; nhưng mà giống con sư tử cái đã ngoạm trong mồm con mồi của nó và đem về trong hang để ăn thịt, nàng lo lắng không để cho cái gì xao động hạnh phúc của nàng mà nắm giữ lấy tôi như là một con mồi không chịu khuất phục. Tôi viết thư cho Henriette dưới mắt nàng, không bao giờ nàng đọc một dòng, không bao giờ nàng tìm cách để biết địa chỉ biên trên thư. Tôi có cái tự do riêng của tôi. Hình như nàng tự bảo với nàng: “Nếu ta để mất chàng, thì ta chỉ trách ta thôi”. Nàng dựa vào cái mối tình tận tụy của nàng đến mức có thể hy sinh cuộc đời của nàng cho tôi nếu tôi đòi hỏi, và nàng lại làm cho tôi tin rằng nếu tôi bỏ nàng thì nàng sẽ tự sát ngay tức khắc. Phải nghe chính nàng nói về chuyện này, nàng ca ngợi những tập quán của những vợ góa Ấn Độ tự thiêu trên đồng lửa theo xác của chồng. Nàng bảo tôi:

– Tuy rằng ở Ấn Độ cái tập quán này dành riêng như là một độc quyền của giai cấp quý tộc mà người châu Âu không hiểu được vì không nhận thức được cái vinh dự kiêu kỳ của cái độc quyền ấy. Chàng phải nhận rằng trong phong tục tâm thường của xã hội ngày nay, tầng lớp quý tộc chỉ có thể tự nâng mình lên bằng những tình cảm độc đáo. Tôi làm thế nào bảo cho bọn thị dân rằng máu trong huyết quản của tôi không giống máu trong huyết quản của chúng, ngoài cái điều cho họ thấy là tôi không chết như họ chết? Những phụ nữ không phải dòng dõi quý tộc có thể đeo kim cương, mặc gấm vóc, có xe ngựa, có cả gia huy chỉ dành riêng cho chúng ta, vì người ta có thể mua cả một cái tên. Nhưng mà yêu, yêu hiên ngang, ngẩng đầu, yêu đi ngược lại con đường của luật pháp, chết cho thần

tượng tình yêu mình đã chọn, lấy cái khăn trải giường của tình nhân mình làm tấm khăn liệm cho mình, đem cả loài người, cả trời, phục tùng một con người, để giành lại của Chúa toàn quyền toàn lực, cái quyền làm nên một thần linh, không vì lẽ gì phản bội người yêu, dù là vì đạo đức, vì nếu lấy danh nghĩa bốn phận mà từ chối người yêu, có phải là đã hiến mình cho một cái gì không phải là người yêu không?... dù là một con người hay một lý tưởng cũng vẫn là phản bội. Đây là những đỉnh cao mà người phụ nữ tầm thường không sao vươn lên được. Họ chỉ biết có hai con đường quen thuộc: con đường rộng lớn của đạo đức, hay là con đường bùn lầy lội của người kỹ nữ!

Nàng thấy đó, Arabelle đã vận dụng lòng tự cao tự đại, nàng phỉnh nịnh tất cả mọi hư vinh mà nàng thần thánh hóa, nàng nâng tôi lên một tầm cao khiến nàng chỉ có thể sống dưới chân tôi thôi, và tất cả những sức quyến rũ của tinh thần của nàng thể hiện trong cái tư thế nô lệ và sự phục tùng tuyệt đối của nàng. Nàng có thể cả một ngày dài nằm dưới chân tôi, yên lặng, chỉ chăm chú nhìn tôi, đón cái giờ phút khoái lạc như là một phi tần trong cung vua và đẩy cái giờ phút ấy tới nhanh bằng trăm nghìn về ông ẹo mà vẫn làm ra vẻ chờ đón. Biết lấy lời nào để mô tả sáu cái tháng đầu mà tôi bị cuốn hút vào cái khoái lạc luôn luôn kích động của một tình yêu luôn luôn phong phú tràn trề, mà nàng thay đổi luôn luôn với cái thành thạo của kinh nghiệm, nhưng mà vẫn che giấu cái tình thông dưới sự sôi nổi của tình ái. Những cái khoái lạc ấy, sự phát hiện đột ngột thi vị của thể xác là sợi dây cứng bền mà những chàng trai trẻ buộc mình chặt chẽ với những phụ nữ tuổi nhiều hơn họ. Nhưng sợi dây ấy là cái xích của kẻ khổ sai, nó để lại trong tâm hồn một vết hằn không gì xóa nổi, nó để sẵn trong lòng cái chán chường có trước đối với những mối tình tươi mát, trong trắng, chỉ giấu hoa thơm, và không biết mời rượu trong những cái ly vàng chạm trổ độc đáo, nạm ngọc báu chói lọi ánh hào quang bất diệt. Khi thưởng thức những lạc thú mà tôi mơ ước trước kia khi chưa được biết, mà tôi đã miêu tả trong những bó hoa ý nhị của tôi, mà sự phối hợp của tâm hồn làm cho nồng cháy gấp nghìn lần, tôi không thiếu gì ngụy biện để tự bào chữa cho mình cái thái độ theo chiều thích thú của tôi say sưa uống vào những cái cốc mê người ấy. Nhiều khi chìm đắm trong một sự mê

mỗi chán chường vô tận, tâm hồn tôi thoát ra ngoài thể xác, bay bổng xa mặt đất, tôi nghĩ rằng những khoái lạc ấy là một biện pháp để hủy diệt vật chất và để cho tinh thần bay bổng tuyệt vời. Nhiều khi, nàng Dudley, như nhiều phụ nữ khác lợi dụng những giờ phút say sưa hưng phấn của khoái lạc trần trệ để buộc tôi bằng những lời thể thốt, và trong một lúc thềm muốn, nàng đã dẫn tôi đến chỗ thỏa mạ thiên thần ở Clochegourde của tôi. Khi đã phản bội một lần, tôi thành giả dối. Tôi tiếp tục viết thư cho bà De Mortsauf như tôi vẫn còn nguyên là người thiếu niên với cái áo xanh nhỏ xấu xí mà bà yêu quý bao nhiêu. Nhưng tôi thú thật, cái nhãn quan thứ hai nhìn thấu tương lai của bà làm tôi sợ hãi khi tôi nghĩ đến những tai hại mà một sự thốc mách có thể gây ra trong cái lâu đài xinh đẹp những ước vọng của tôi. Nhiều khi, giữa những hoan lạc của tôi, một nỗi đau đớn đột ngột làm tôi giá lạnh, tôi nghe thấy một tiếng nói trên cao nhắc tên Henriette như câu: “Caïn, Abel đâu?” của Kinh thánh. Các bức thư của tôi đều không được trả lời. Một nỗi lo lắng ghê gớm xâm nhập lòng tôi. Tôi muốn về thăm Clochegourde. Arabelle không phản đối, nhưng tất nhiên nàng bảo sẽ cùng đi với tôi về Touraine. Ý muốn của nàng mà sự khó khăn kích thích thêm, những tiên cảm, tiên đoán mà một hạnh phúc vô vọng lý giải, tất cả đã tạo ra ở nàng một mối tình thực mà nàng muốn là mối tình duy nhất. Cái linh tính sáng suốt của phụ nữ làm cho nàng nhìn thấy trong cuộc đi ấy một cách để làm tôi rời bỏ hẳn bà De Mortsauf, còn phần tôi, mù quáng vì sợ hãi, lời cuốn bởi cái hồn nhiên của một mối tình chân thật tôi không nhìn thấy cái bẫy mà tôi sắp mắc. Nàng Dudley đưa ra những đề nghị rất khiêm nhường thấp bé và đoán trước, tránh mọi sự phản đối. Nàng bằng lòng trú tạm ở gần Tours, trong nông thôn không ai biết, giấu tên không lộ mặt ra đường ban ngày và hẹn gặp nhau ban đêm không ai có thể bắt gặp được. Tôi đi ngựa từ Tours đến Clochegourde. Tôi cũng có lý do để đi ngựa, vì tôi cần có một con ngựa để đi tới chỗ hẹn ban đêm, con ngựa của tôi là một con ngựa Ả-rập mà bà Esther Stanhope đã gửi cho bà hầu tước mà bà đã đổi cho tôi lấy bức họa nổi tiếng của Rembrandt bà treo trong phòng khách của bà ở Londres, bức họa mà tôi đã nhận được trong một hoàn cảnh rất đặc biệt. Tôi theo con đường mà tôi đã đi chân sáu năm trước và dừng ngựa dưới gốc cây đề. Từ đó tôi nhìn thấy bà De Mortsauf mặc áo

dài trắng, trên bờ sân thêm. Tức khắc tôi phi ngựa tới nơi bà nhanh như chớp và chỉ vài phút tôi đã đến dưới chân tường, vượt qua quãng đường thẳng tắp như là một cuộc chạy tới gác chuông. Bà nghe thấy những bước kỳ diệu của con én sa mạc, và khi tôi dừng phất ngựa ở góc sân, bà nói với tôi:

– Bạn đấy à!

Bà cái từ ấy như sét đánh trên đầu tôi. Bà đã biết câu chuyện của tôi. Ai đã nói chuyện cho bà biết? Mẹ bà, mà về sau bà đã đưa cho tôi xem bức thư khổ ố. Cái giọng nói yếu ớt và thần nhiên, trước kia sinh động biết bao, cái âm thanh nhọt nhọt ẩm ướt, biểu lộ một đau khổ đã chín muồi, tỏa ra tôi không rõ một thứ hương nào của những bông hoa đã bị bẻ cuống không sao nối lại được. Giông bão của sự bội tình, giống như những cơn lũ sông Loire dâng cát phủ đời đời những cánh đồng, đã thổi qua tâm hồn bà và đã biến thành một sa mạc cả một vùng xưa xanh thắm cỏ hoa. Tôi cho con ngựa của tôi đi vào cái cổng nhỏ, tôi bảo nó nằm trên bãi cỏ, bà bá tước đang bước chậm lên kêu to:

– Ôi! Con vật đẹp nhỉ!

Bà đứng khoanh tay, để cho tôi không cầm được tay bà. Tôi đoán ra ý bà. Bà để tôi đứng đấy và bảo, trước khi đi:

– Tôi đi báo cho ông De Mortsauf hay đã.

Tôi đứng đó, ngơ ngác để bà đi, nhìn ngắm bà, vẫn cao quý, chậm rãi, kiêu hãnh, trắng hơn là khi trước tôi gặp bà. Nhưng trên vầng trán có một cái sắc vàng in dấu một mối buồn chua chát và cái đầu bà ngả như là một bông huệ nặng trĩu nước mưa.

Tôi kêu to lên, với một sự uất ức của một con người cảm thấy mình sắp chết.

– Henriette!

Bà không quay mặt lại, bà không đứng lại. Bà cũng chẳng cần nói cho tôi biết là bà đã rút lại cái tên của bà, và bà không trả lời cái tên ấy. Bà vẫn đi. Tôi có thể, trong cái thung lũng kinh khủng này mà hàng triệu, hàng triệu triệu con người đã hóa thành tro bụi,

mà linh hồn bây giờ làm sinh động mặt trái đất, tôi có thể thấy tôi bé nhỏ giữa cái đám đông chen chúc dưới những bầu trời sáng láng mênh mông, nó làm cho rực rỡ lên với cái vinh quang ấy. Nhưng như thế tôi cảm thấy không bị đè bẹp, đè mỏng như là tôi đang bị đè trước cái bóng trắng kia đang tiến lên, như là nước lụt tràn ngập một thành phố, không sức gì cản được, bước những bước đều lên cái lâu đài Clochegourde của bà, vinh quang và hình tội của nàng Didon Giatô. Tôi nguyên rủa Arabelle với một lời có thể giết chết nàng nếu nàng nghe thấy, nàng, con người đã bỏ tất cả vì tôi, như người ta bỏ tất cả vì Chúa. Tôi đứng đó, tâm hồn lạc chìm trong một thế giới ý nghĩ như thấy xung quanh cái đau khổ vô tận. Bấy giờ tôi thấy cả nhà đi xuống. Jacques chạy vội với cái bóng bột hồn nhiên của tuổi thơ ngây. Như một con nai nhỏ, đôi mắt tàn lụi, Madeleine đi với mẹ. Tôi ôm chặt Jacques vào ngực tôi, trút đổ trên em tất cả tình âu yếm, tất cả nước mắt mà mẹ em đã gạt đi. Ông De Mortsauf tiến đến tôi, giơ cánh tay đón tôi, ghì tôi vào ngực, hôn tôi trên má và bảo:

– Bạn Félix, tôi biết là bạn đã cứu sống tôi!

Bà De Mortsauf quay lưng lại chúng tôi trong cái cảnh ấy, lấy cớ là chỉ cho Madeleine xem con ngựa làm em ngỡ ngàng.

Ông De Mortsauf giận dữ gắt to:

– Quái ác thế đấy! Phụ nữ như vậy, họ ngấm nhìn con ngựa của bạn.

Madeleine quay lại bước tới tôi. Tôi cầm tay em hôn và nhìn bà bá tước, bà đỏ mặt. Tôi bảo:

– Madeleine trông khá hơn nhiều đây nhỉ!

Bà bá tước hôn lên trán con gái và nói:

– Con bé tội nghiệp!

Ông bá tước trả lời:

– Phải, hiện nay vợ con tôi khá cả. Bạn ơi! Bạn Félix ơi! Chỉ có tôi thôi, tàn tạ như một cái tháp cổ sắp đổ nát.

Tôi nói tiếp và nhìn bà De Mortsau:

– Hình như quan tướng vẫn có những rỗng đen của ngài.

Bà bá tước đáp:

– Tất cả chúng tôi đều có những “blue devils”, có phải tiếng Anh là như vậy không nhỉ?

Chúng tôi đi lên vườn trên, cùng dạo chơi với nhau và cùng cảm thấy mới xảy ra một sự việc quan trọng. Bà không có một chút mong muốn nào đứng riêng với tôi. Tôi là khách của bà thôi.

Khi chúng tôi đi ra khỏi vườn, ông bá tước nói:

– À, còn con ngựa của bạn?

Bà bá tước:

– Tôi nghĩ đến con ngựa, các ông bảo là sai, tôi không nhớ đến con ngựa, các ông cũng bảo là lầm.

Ông bá tước bảo:

– Phải rồi. Việc gì cũng phải làm vào đúng lúc của nó.

Trước cái hững hờ lạnh nhạt nặng nề ấy, tôi nói:

– Để tôi đi. Chỉ tôi mới bảo con ngựa ra được và cho nó vào chuồng cẩn thận. Người hầu của tôi sẽ đến với chuyến xe Chinon. Hẳn sẽ chăm cho ngựa. Bà bá tước bảo:

– Người hầu cũng ở nước Anh sang phải không?

Ông bá tước nói:

– Người hầu ngựa chỉ đào tạo ở bên Anh.

Ông bá tước thấy vợ buồn bã thì lại vui lên. Cái thái độ lạnh nhạt của bà bá tước là một dịp để ông bá tước làm trái ngược lại với vợ ông. Ông hết sức vô vấp đối với tôi. Bây giờ tôi mới thấy sự chú ý của một người chồng thật là nặng nề. Nàng đừng nghĩ rằng cái lúc chăm sóc chú ý như thế nó giết chết những tâm hồn cao cả là lúc mà vợ họ đem chia sẻ một mối tình hình như đánh cắp của họ. Không phải thế! Họ trở thành khả ố, không chịu được khi mối tình ấy đã

tan biến. Sự hòa hợp, điều kiện cốt yếu của những mối tình cảm như vậy, lúc bấy giờ chỉ còn là một phương tiện. Nó dè nặng, nó ghê tởm như là tất cả mọi phương tiện không cần thiết cho mục đích nữa. Ông bá tước nắm tay tôi rất thân ái mà bảo:

– Bạn Félix thân mến ơi! Ông hãy bỏ qua cho bà De Mortsauf! phụ nữ họ như vậy, họ cần phải có lúc cáu bẳn như vậy. Cái bản chất yếu đuối của họ bào chữa cho họ, họ không có được cái tính tình điều hòa mà nghị lực của tính cách dành cho chúng ta. Bà ấy yêu ông lắm, tôi biết. Nhưng mà...

Trong khi ông bá tước nói, bà De Mortsauf dần dần đi làng xa chúng tôi, và để cho chúng tôi đứng riêng với nhau.

Ông bá tước ngắm theo bà vợ đang cùng với hai đứa con đi lên phía lâu đài, và nói nhỏ với tôi:

– Tôi không hiểu cái gì đã diễn ra trong tâm hồn bà De Mortsauf nhưng mà tính tình của bà đã thay đổi hoàn toàn từ sáu tuần lễ nay, bà trước kia dịu hiền, tận tụy như vậy, bây giờ trở nên cau có không tưởng được.

Chị Manette về sau nói cho tôi biết là bà bá tước đã ở trong một tình trạng kiệt quệ tinh thần làm cho bà không còn cảm thấy những quấy rầy của ông bá tước. Không còn cái đất mềm để bấn sâu những mũi tên của mình, ông bá tước lại bấn khoăn lo lắng, như là đứa trẻ con không thấy con sâu tội nghiệp mà nó giày vò động dậy nữa. Lúc bấy giờ ông cần có một người để tâm sự như kẻ đao phủ cần phải có một người trợ thủ. Nhưng một lát ông nói tiếp:

– Bạn hãy cố hỏi bà De Mortsauf. Một người vợ bao giờ cũng có những điều giấu chồng, nhưng có lẽ bà ấy sẽ thổ lộ với bạn, cái nguyên nhân bí mật của mối buồn bực của bà. Dù phải chết sớm đi một nửa những ngày còn lại của tôi, tôi sẽ hy sinh tất cả để cho bà ấy sung sướng. Bà ấy cần cho cuộc sống của tôi biết đường nào. Nếu trong tuổi già của tôi, tôi không thấy nàng thiên thần ấy bên cạnh tôi, tôi sẽ là người khốn khổ nhất trên đời. Tôi muốn được chết êm ả. Bạn hãy bảo với bà ấy là bà ấy không phải chịu đựng tôi lâu nữa. Bạn Félix ạ, tôi thì tôi sắp đi, tôi biết. Tôi giấu tất cả mọi người cái

sự thật tai họa, làm cho họ buồn rầu trước làm gì. Vẫn cái chỗ môn vị của bao tử, bạn ơi, tôi đã tìm ra nguyên nhân của cái chết. Tình cảm mạnh đã giết tôi. Thật vậy, tất cả tình cảm của chúng ta đều chấn động đến trung tâm bao tử.

Tôi cười và nói giễu:

– Thế là những con người có trái tim tốt sẽ chết vì cái dạ dày?

– Bạn Félix ơi! Đừng cười thế. Không có gì đúng hơn. Những đau buồn nặng nề tăng cường sự hoạt động của hệ thống đại giao cảm. Tình cảm sôi nổi kích thích thường trực lần da trong của dạ dày. Nếu cái trạng thái ấy tồn tại sẽ gây nên những lũng đoạn của chức năng tiêu hóa mới đầu không cảm thấy được; những dịch vị suy hao đi, người có bệnh mất ăn, sự tiêu hóa bất thường, chẳng bao lâu những đau đớn trầm trọng xuất hiện, nặng dần lên và mỗi ngày một nhiều hơn, rồi sự tàn phá đến mức tột đỉnh, y như là một chất độc, tác dụng chậm, hòa vào với chất thức ăn, lần màng bao tử dày lên và cái hậu vị dạ dày cứng ra và kết thành một ung thư chai sẽ làm cho người ta chết. Ông bạn thân ơi! Tôi đang ở tình trạng ấy. Cái quá trình cứng rắn đó không có gì ngăn chặn được. Bạn hãy xem cái nước da vàng rơm của tôi, đôi mắt khô héo và sáng bóng, người gầy rạc của tôi. Tôi héo khô đi. Bạn ơi! Biết làm thế nào? Tôi đã đem về cái bệnh này từ thời lưu vong. Hồi ấy tôi đã đau ốm bao nhiêu. Cuộc hôn nhân của tôi đáng lẽ phải làm cho những đau đớn của lưu vong được chữa chạy, và làm dịu tâm hồn đau xót của tôi, thì lại làm cho vết thương tấy lại. Tôi đã tìm thấy gì ở đây? Những nỗi lo âu bất tận do các con tôi gây ra, những buồn phiền gia đình, cả một cơ nghiệp phải xây dựng lại, những dành dụm khiến phải thất lung buộc bụng, nhịn ngàn điều, mà tôi bắt vợ tôi phải chịu, mà nó làm cho tôi chết trước tiên. Sau cùng, tôi chỉ có thể thổ lộ cái bí mật ấy cho bạn thôi, nhưng đây mới là cái điều đau khổ nặng nề nhất của tôi. Tuy Blanche là một thiên thần, nàng không hiểu tôi, nàng không hiểu biết gì về những đau khổ của tôi, nàng đi ngược lại chiều của những đau khổ ấy. Tôi cũng tha thứ cho nàng. À điều này nói ra thực là ghê gớm, kinh hãi bạn ạ, nhưng một người vợ không đức hạnh bằng nàng có lẽ làm cho đời tôi sung sướng hơn khi người ấy chịu khó làm êm dịu những đau

dốn của tôi, điều mà Blanche không tưởng tượng ra, vì nàng ngu dốt như một đứa trẻ con. Lại thêm vào đó, những người ở của tôi cũng làm khổ tôi, họ là những kẻ dốt chỉ hiểu tiếng Hy Lạp khi tôi nói tiếng Pháp. Khi cơ nghiệp của tôi đã được xây dựng lại, tạm tạm như thế, khi tôi đã bớt phiền muộn một chút, thì vừa đúng lúc bệnh não của tôi làm tôi ăn không biết ngon, rồi đến cái trận ốm nặng mà Origet đã chẩn đoán hỏng như thế. Và tóm lại, hôm nay thì tôi chỉ còn sáu tháng nữa sẽ chết thôi.

Tôi hãi hùng khi nghe những lời của ông bá tước. Khi thấy lại bà bá tước, đôi mắt khô héo và sáng bóng của bà, màu vàng rơm của vầng trán bà đã làm tôi sững sốt. Tôi kéo ông bá tước về nhà, và làm ra vẻ nghe những lời than phiền của ông xen lẫn những lời bàn luận về y học, nhưng tôi chỉ nghĩ đến Henriette và muốn quan sát bà. Tôi thấy bà bá tước ở trong phòng khách, đang ngồi xem một bài toán học mà cha cố De Dominis dạy cho Jacques, bà bảo cho Madeleine một mũi khâu. Ngày trước, khi tôi đến, bà đã bỏ mọi công việc lại, để chỉ tiếp đón tôi thôi. Nhưng mối tình của tôi thì chân thành vô hạn cho nên tôi dấn sâu trong lòng cái nỗi buồn mà sự trái ngược giữa quá khứ và hiện tại đã gây ra cho tôi, vì tôi nhận thấy cái màu vàng rơm oan nghiệt kia, trên cái mặt thiên thần kia, giống như những cái bóng sáng thiêng liêng mà những họa sĩ Ý đặt trên vẻ mặt của các vị thánh. Tôi cảm thấy trong lòng tôi ngọn gió lạnh giá của cái chết thổi qua. Rồi khi ngọn lửa của đôi mắt khô của bà cạn hết cái làn nước trong suốt mà xưa kia, ánh mắt của bà êm ả bơi, nổi, khi cái ánh mắt ấy đặt trên tôi, tôi bỗng rụng mình. Tôi nhận ra lúc bấy giờ những thay đổi mà nỗi buồn đau đã đem lại, mà tôi không nhận thấy khi nhìn bà ở ngoài trời. Những cái đường dài rất thanh thú, rất tế nhị mà lần về trước tôi thấy in rất nhẹ trên trán bà, bây giờ đã ăn sâu vào da, hai vầng thái dương xanh mờ sâu xuống và nóng bỏng, tròng mắt bà lõm hẳn vào dưới vành mắt đau buồn, và quầng mắt nâu sạm lên. Vẻ mặt của bà rầu rĩ như một trái cây mà những vết khô héo bắt đầu hiện lên ngoài vỏ mà một con sâu khoét trong lòng đã làm cho sớm bầm hung lên. Có phải chính tôi, tôi mà ước vọng là đem nguồn hạnh phúc đổ vào trong tâm hồn bà, chính tôi đã gieo cay đắng vào cái nguồn làm cho đời sống của bà tươi

mát, làm cho nghị lực can đảm của bà cứng rắn thêm? Tôi đến ngồi bên cạnh bà và nói với một giọng đầy nước mắt hối hận:

– Bà có thấy hài lòng về sức khỏe không?

Bà nhìn sâu vào mắt tôi và trả lời:

– Có. – Chỉ Jacques và Madeleine bà nói tiếp – Đây, sức khỏe của tôi đây.

Chống lại được thiên nhiên, thắng lợi, mười lăm tuổi, Madeleine đã thành một thiếu nữ. Em đã lớn nhiều, cái sắc hồng xứ Bengale lại tươi rói trên đôi má của em. Em đã mất cái vô tư, thơ ngây của trẻ con, cái gì cũng nhìn thẳng vào mặt và đã bắt đầu biết cúi mắt. Cử chỉ của em ít đi và trang nghiêm lên như cử chỉ của mẹ em. Dáng người của em thanh tú, và vẻ đẹp duyên dáng của bộ ngực em đã bắt đầu chớm nở. Em đã biết làm dáng với mái tóc bóng tết thành hai cái vành trên vầng trán phụ nữ Tây Ban Nha của em. Em giống như những pho tượng rất xinh thời trung cổ, đường nét hết sức thanh tú, hình thể hết sức mỏng manh khiến cho mắt nhắm mê say sợ làm cho nó vỡ. Nhưng sức khỏe, cái trái cây kết được sau bao nhiêu cố gắng đã đặt trên đôi má của em cái làn tơ nhung êm ái của trái đào, và quanh cổ em, những sợi tơ óng ả ánh trời như trên cổ của mẹ em. Em sẽ sống, Chúa đã viết ra lời như thế. Ôi cái nụ thân yêu của bông hoa người đẹp nhất, trên những sợi lông mi dài của em, trên những đường nét cong êm ái của vai em, nó hứa sẽ nở ra phong phú như vai của mẹ em! Cô em gái da hung nâu ấy có cái thân hình như cây bạch dương, khác hẳn với Jacques, một thanh niên mười bảy tuổi, ẻo lả, cái đầu đã to thêm, cái trán đã nở rộng quá nhanh làm ta phải lo sợ, với cái cặp mắt sốt nóng, mệt mỏi phù hợp với cái giọng nói hết sức sang sảng. Cái họng phát ra một khối lượng quá lớn thanh âm, cũng như ánh mắt tỏa ra quá nhiều tư tưởng. Trí tuệ, tâm hồn, trái tim của Henriette thiêu đốt nhanh chóng một cơ thể không chút cứng cỏi nào. Jacques có cái nước da sữa sinh động dưới những ánh lửa nồng nhiệt đặc biệt của những cô gái Anh mà tai họa đã chỉ định, sẽ chết trong một định kỳ tính trước: sức khỏe giả dối. Nhìn theo cái bàn tay của Henriette, sau khi chỉ Madeleine, chỉ Jacques đang vẽ những hình kỷ hà và viết những con

tính đại số trên một tấm bảng trước mặt cha cố De Dominis, tôi rùng mình trước hình ảnh của cái chết che giấu dưới những bông hoa và tôi không đụng đến cái làm của người mẹ tội nghiệp.

– Khi tôi nhìn thấy các con tôi như thế này, sự vui sướng làm cho đau khổ của tôi im tiếng, cũng như là nó im hơi và tan biến đi khi tôi nhìn thấy các con tôi đau ốm. Bà nói tiếp, mắt sáng ngời niềm vui của tình mẹ: nếu những tình yêu khác phản bội chúng ta, những tình cảm được nhận phần thưởng ở đây, những bồn phận hoàn thành và thắng lợi, đền bù những thất bại của ta chịu ở chỗ khác. Jacques sẽ như bạn, một thanh niên có trình độ học thức cao, có nhiều hiểu biết lẫn đạo đức, nó như bạn, cũng sẽ là vinh dự của xứ sở mà có lẽ nó sẽ cai trị, có bạn giúp đỡ, bạn với địa vị rất cao của bạn; nhưng tôi cố giáo dục cho nó biết chung thủy với tình yêu đầu tiên. Madeleine, rất thân yêu, đã có một tâm hồn cao cả tuyệt vời, nó trong trắng như tuyết trên cái đỉnh cao nhất trên dãy núi Alpes, nó sẽ có lòng tận tụy của người vợ với cái trí tuệ đáng yêu của nó, nó kiêu hãnh và xứng đáng với dòng họ Lenoncourt. Người mẹ trước kia đau khổ rất nhiều, bây giờ rất sung sướng, sung sướng một hạnh phúc vô tận, không chút hoen ố, thật vậy, đời tôi đầy đủ, đời tôi phong phú. Bạn thấy đó, Chúa dễ làm nảy nở những niềm vui của tôi giữa những tình cảm chính đáng được phép và hòa thêm vị chua chát vào những tình yêu mà một xu hướng nguy hiểm đã lôi kéo tôi trước đây...

Cha cố bỗng kêu lên vui mừng:

– Đúng, ngài tử tước cũng hiểu như tôi câu chuyện đó.

Giải xong bài toán, Jacques ho khẽ lên một chút.

Bà bá tước nói, cảm động:

– Hôm nay thế là đủ rồi, cha cố thân yêu ạ. Và thôi không thêm bài hóa nữa. Jacques, con ra mà cười ngựa, – Bà nói tiếp như vậy và để cho Jacques ôm hôn bà, với cái khoái trá êm ái nhưng chính đáng của người mẹ, và bà quay mặt nhìn tôi như để thóa mạ những kỷ niệm của tôi – Con đi đi và cẩn thận nhé.

Trong khi bà nhìn theo Jacques rất lâu, tôi nói:

– Nhưng mà bà chưa trả lời câu hỏi của tôi. Bà có thấy đau đớn gì không?

– Có, đôi khi ở dạ dày. Nếu ở Paris, tôi sẽ vinh dự có cái bệnh dạ dày, cái bệnh thời thượng bây giờ.

Madeleine bảo tôi:

– Mẹ em đau luôn, và đau nhiều.

Bà nói:

– Thế à! Bạn lo cho sức khỏe của tôi ư?

Madeleine rất ngạc nhiên trước câu nói mỉa mai sâu sắc ấy, lần lượt nhìn hai người chúng tôi, mắt tôi thì đếm những bông hoa màu hồng trên cái đệm chiếc bàn nhỏ màu xanh pha xám ở trong phòng khách.

Tôi nói nhỏ vào tai bà:

– Cái tình trạng này thật không chịu nổi được.

Bà hỏi tôi:

– Có phải tôi đã gây ra không?

Rồi bà nói tiếp, cất tiếng to với giọng giả làm ra vui đùa mà phụ nữ tôi thêm cho sự trả thù của họ:

– Bạn không biết lịch sử cận đại à? Nước Pháp và nước Anh, chẳng phải lúc nào cũng thù địch nhau hay sao? Madeleine biết đấy, em biết là một cái bể mênh mông ngăn cách hai nước, bể lạnh giá, bể giông tố.

Những bình hoa trên lò sưởi đã được thay thế bằng những cây nến, có lẽ để làm cho tôi mất cái thú cắm hoa đây bình. Tôi sẽ lại nhìn thấy sau này những bình hoa ấy trong phòng của bà. Khi người hầu của tôi đến, tôi ra ngoài để dặn bảo hắn. Hắn mang cho tôi mấy thứ đồ mà tôi muốn để vào phòng của tôi. Bà bá tước bảo tôi:

– Bạn Félix ơi, bạn đừng lầm đấy. Gian phòng cũ của cô tôi bây giờ là phòng của Madeleine, phòng của bạn nay ở trên phòng ông bá tước.

Tuy rằng có tội, nhưng tôi vẫn có một trái tim, và tất cả những lời nói ấy là những mũi dao găm nhọn, lạnh lùng đâm vào những điểm dễ đau nhất mà hình như bà đã chọn để đâm. Những đau đớn tinh thần không tuyệt đối, nó thay đổi tùy theo tính tế nhị của mỗi tâm hồn, và bà bá tước đã trải qua cả cái thang đau khổ ấy, nhưng cũng vì lẽ đó mà người phụ nữ tốt nhất lại càng độc ác khi họ trước kia càng nhân từ. Tôi nhìn bà nhưng bà cúi mặt. Tôi lên căn phòng mới của tôi, cũng xinh, trắng và xanh. Tôi òa lên khóc. Henriette nghe thấy tiếng khóc của tôi, bà lên và mang theo một bó hoa. Tôi bảo bà:

– Henriette, bà có thể nào không tha thứ cho tôi cái lỗi để tha thứ nhất.

Bà trả lời:

– Đừng bao giờ gọi tôi là Henriette. Henriette không có nữa, ôi người đàn bà tội nghiệp ấy! Nhưng bạn vẫn luôn luôn thấy bà De Mortsauf, một người bạn tận tụy, sẽ lắng nghe bạn và yêu bạn. Bạn Félix, chúng ta sẽ nói chuyện sau. Nếu bạn còn yêu quý tôi, bạn hãy để cho tôi làm quen dần với việc có mặt bạn ở đây, và khi nào những lời nói bớt cắn xé lòng tôi, đến lúc mà tôi lấy lại được một ít nghị lực và can đảm, bấy giờ mới... Bạn có thấy không? Cái thung lũng này – Bà nói và chỉ cho tôi trông dòng sông Indre – Cái thung lũng này nó làm tôi đau lòng, tôi vẫn yêu nó.

– Trời tru đất diệt cái nước Anh và tất cả phụ nữ Anh. Tôi sẽ xin vua cho tôi từ chức, tôi sẽ chết ở đây, được bà tha thứ...

– Không, bạn hãy yêu người phụ nữ ấy. Henriette không còn nữa, chuyện này không phải là một trò chơi, bạn sẽ hiểu sau.

Bà đi ra, để lộ rõ, với cái giọng nói cuối cùng, vết thương lòng sâu thẳm của bà. Tôi chạy vội ra, giữ bà lại và nói:

– Thế bà không yêu tôi nữa à?

– Bạn đã làm tôi đau đớn hơn là tất cả mọi người khác gộp lại. Bây giờ tôi đau đớn ít hơn vậy là tôi yêu bạn ít hơn. Nhưng chỉ ở nước Anh thì người ta mới nói: “Chẳng bao giờ, chẳng mãi mãi”. Ở đây chúng ta nói: “Mãi mãi”. Bạn hãy ngoan hiền đừng làm tăng thêm nỗi đau đớn của tôi, và nếu bạn đau khổ, hãy nghĩ rằng tôi sống, tôi...

Bà rút bàn tay của bà mà tôi cầm, bàn tay lạnh, không cử động, ướt, và chạy nhanh như một mũi tên, chạy qua hành lang, nơi cái cảnh thật bi đát ấy đã diễn ra.

Trong bữa cơm chiều, ông bá tước đã dành cho tôi một cực hình mà tôi chưa hề bao giờ nghĩ tới. Ông hỏi tôi:

– Bà hầu tước Dudley không ở Paris ư?

Tôi đỏ mặt vô cùng khi trả lời ông:

– Không

Ông bá tước nói tiếp:

– Bà ấy không ở Tours à?

Tôi đáp lại, mạnh mẽ:

– Bà ấy không li dị với chồng bà. Bà ấy có thể sang Anh. Chồng bà ấy sẽ rất vui sướng nếu bà trở về với ông ta.

Bà De Mortsauf hỏi lạc cả giọng:

– Bà ta có con không?

Tôi đáp:

– Hai con trai.

– Chúng nó ở đâu?

– Ở bên Anh với bố chúng nó.

– Bạn Félix ơi! Bạn nói thật nhớ, bà ấy có đẹp lắm như người ta bảo không?

Bà bá tước nói to lên:

– Sao ông lại có thể hỏi câu hỏi ấy? Người đàn bà người ta yêu, bao giờ chẳng là người đàn bà đẹp nhất.

Tôi đáp lại một cách kiêu hãnh và nhìn bà với một ánh mắt mà bà không chịu nổi:

– Vâng, bao giờ cũng là người đẹp nhất.

Ông bá tước nói:

– Bạn sung sướng lắm, phải, bạn là một thằng cha sung sướng. Tôi, trong tuổi trẻ của tôi, chắc tôi cũng phải sướng điên lên với sự chinh phục ấy.

Bà bá tước nhìn Madeleine và ra hiệu cho ông bá tước:

– Thôi ông ạ!

Ông bá tước thích thú trở về tuổi thanh niên của ông, ông nói:

– Tôi không phải là một đứa trẻ con.

Ăn cơm xong, bà bá tước dắt tôi ra ngoài sân thềm, đến đó bà kêu lên:

– Thế ư? Có thể có những người phụ nữ hy sinh con của mình cho một người đàn ông? Hy sinh cơ nghiệp, xã hội, tôi còn hiểu được, hy sinh cả cuộc đời nghìn thu nữa, có thể, nhưng hy sinh con mình, bỏ con mình?

– Phải. Và những người phụ nữ ấy còn muốn hy sinh nhiều hơn nữa, họ cho tất cả...

Đối với bà bá tước, cả thế giới như chao đảo, tư tưởng của bà lộn nhào cả. Bị cái cao lớn ấy làm sững sốt, không ngờ được là hạnh phúc đòi hỏi sự hy sinh như vậy, nghe thấy trong lòng bà những tiếng kêu của xác thịt nổi dậy, bà ngỡ ngác trước cuộc đời uống phí của bà. Thật vậy, bà có một lúc nghi hoặc ghê gớm, nhưng bà trở dậy cao cả, thiêng liêng ngẩng cao đầu:

– Félix ơi! Bạn hãy yêu người đàn bà ấy, người ấy – Bà vừa nói vừa khóc – sẽ là người em sung sướng của tôi. Tôi sẵn sàng tha thứ cho người ấy những đau khổ người ấy đã gây cho tôi, nếu người ấy đã cho bạn cái mà bạn không bao giờ tìm được ở đây, cái mà bạn không còn nhận được ở tôi. Bạn có lý. Tôi chưa bao giờ bảo bạn là tôi yêu bạn, và chưa bao giờ tôi yêu bạn như người ta yêu trên cõi đời này. Nhưng nếu không có tình mẹ, thì bà ấy làm sao yêu được?

– Ôi bà thánh kính yêu của tôi – tôi trả lời bà – Tôi phải bốt xúc động như bây giờ mới có thể giải thích cho nàng rằng nàng bay

cao, chiến thắng, trên con người ấy, người ấy chỉ là một người đàn bà của trái đất, một người con gái của những dòng giống sa ngã và nằng, nằng là một người con gái của Trời, thiên thần thờ kính, nằng chiếm trái tim tôi, người ấy chỉ được xác thịt của tôi, người ấy biết điều đó, và điều đó làm cho người ấy tuyệt vọng, và sẵn sàng đổi lấy nằng, dù phải chịu tội hình đau đớn ác độc nhất. Nhưng tất cả là đã rồi. Tất cả tâm hồn, tất cả ý nghĩ, tình yêu tinh khiết, tuổi trẻ và tuổi già, tất cả xin dâng nằng, còn đối với người ấy chỉ là những thêm muốn, những thú vui của mối tình thoáng qua. Của nằng, tất cả ký ức của tôi, mệnh mệnh nhất, còn của người ấy, sự quên lãng sâu thẳm nhất.

– Hãy nói nữa, hãy nói nữa, nói cho tôi nghe như thế đi, ôi bạn ơi!

Bà ngồi trên một chiếc ghế dài và dào dạt nước mắt.

– Félix ơi! Đạo đức, cuộc sống tinh khiết thiêng liêng, tình mẹ, không phải là những điều sai lầm thật ư. Ôi! Bạn hãy đem cái cao trầm hương ấy thoa lên những vết thương của tôi. Bạn hãy nhắc lại một lời nói đưa tôi lên thiêng đường mà tôi muốn bay vút lên cùng với bạn. Hãy ban phúc cho tôi với một cái nhìn, một lời nói thiêng liêng, tôi sẽ tha thứ cho bạn những đau đớn mà tôi đã chịu đựng từ hai tháng nay.

– Henriette ơi! Có những bí mật trong cuộc đời của chúng ta mà nằng không biết. Tôi đã gặp nằng trong cái tuổi mà tình cảm có thể bóp nghẹt những thêm muốn mà bản chất con người kêu gọi, nhưng nhiều cảnh mà ký ức sẽ làm tôi ám lòng lại trong cái giờ sắp chết, tất cả chứng minh cho nằng hay rằng cái tuổi ấy đã qua, và cái chiến thắng liên tục của nằng kéo dài những lạc thú im lặng. Một mối tình không thỏa mãn tồn tại được vì sự thêm muốn dôi dôi, rồi sẽ đến một lúc mà tất cả là đau đớn trong lòng chúng tôi mà chúng tôi không giống nằng một chút nào. Chúng tôi có một cái năng lượng không thể từ bỏ, nếu không sẽ không còn là người nữa. Không có các thức ăn nuôi dưỡng nó, trái tim sẽ tự ăn trái tim, và sẽ cảm thấy một sự suy nhược không phải là cái chết, nhưng mà đến trước cái chết. Thiên nhiên không thể bị lừa dối lâu dài, gặp một biến cố nhỏ bé nhất, nó trở dậy với một sức mạnh giống như

là sự điên cuồng. Không, tôi không yêu, nhưng tôi đã chết khát giữa sa mạc.

Bà bá tước trả lời với một giọng cay đắng và chỉ tay ra ngoài thung lũng.

– Ôi! Sa mạc – và bà nói thêm – Chao ôi! Anh ta lý luận hay quá, biết bao nhiêu là khác biệt tinh vi! Những kẻ chung thủy không có nhiều trí tuệ như vậy.

Tôi bảo với nàng:

– Henriette ơi! Đừng cãi vã nhau vì mấy cái danh từ dùng hù dọa như vậy. Không! không! Tâm hồn tôi không lung lay, nhưng tôi đã không làm chủ được thể xác của tôi. Người phụ nữ ấy hiểu rằng nàng là người duy nhất được yêu. Người ấy chỉ có một địa vị thứ yếu trong đời tôi, người ấy biết và nhịn nhục. Tôi có quyền bỏ người ấy như người ta bỏ một kỹ nữ...

– Thế thì sao?

Tôi đáp lại:

– Người ta bảo tôi là người ta sẽ tự sát. – Tôi tưởng rằng cái ý nghĩ ấy sẽ làm Henriette ngạc nhiên. Nhưng khi nghe tôi nói vậy, bà để lộ ra một nụ cười khinh bỉ có ý nghĩa hơn tất cả những ý nghĩ mà nó biểu lộ. Tôi nói tiếp.

– Ôi! Lương tâm thân yêu của tôi ơi! Nếu nàng nghĩ đến những sự chống đối của tôi và những cám dỗ để cho tôi sa đoạ, nàng sẽ hiểu cái oan nghiệp...

Bà nói:

– Vâng. Phải, oan nghiệp... tôi đã quá tin bạn. Tôi tin rằng bạn không thiếu cái đạo đức mà nhà tu sĩ thực hành, và... ông De Mortsauf có... Bà nói thêm như vậy với cái giọng sắc nhọn của lời văn đả kích. Sau một lát bà nói tiếp – Tất cả đã hết. Tôi chịu ơn bạn nhiều, bạn ạ. Bạn đã dập tắt trong tôi cái ngọn lửa của cái sống thể xác. Cái quãng đường gay go nhất đã qua, tuổi già sắp tới, tôi đang đau, sắp là người ốm. Tôi không còn có thể là nàng tiên lộng lẫy trút

xuống cho bạn những ân huệ êm ái. Bạn hãy chung thủy với Arabelle. Madeleine mà tôi đã hết lòng nuôi dạy để dành cho bạn. Madeleine sẽ ở với ai? Tội nghiệp Madeleine! Tội nghiệp Madeleine con của tôi – Bà nhắc đi nhắc lại như một cái điệp khúc đau xót – Nếu bạn đã nghe Madeleine nói: “Mẹ ơi! Mẹ không tốt với Félix”. Ôi! Con gái thương yêu của tôi!

Bà nhìn tôi dưới những ánh ấm áp của mặt trời sắp lặn xuyên qua kẽ lá và, hình như cảm thương những mảnh vỡ của mối tình tàn tạ, bà lại trầm ngâm trong quá khứ trong treo tuyệt vời của chúng tôi, và đi vào những chiêm ngưỡng mà chúng tôi cùng có chung với nhau. Chúng tôi ôn lại những kỷ niệm cũ. Mắt chúng tôi đưa từ cái thung bên ngoài, trở về những vườn nhà, từ những khung cửa sổ Clochegourde đến Frapesle và tô điểm cái mơ mộng ấy với những bó hoa thơm ngát, với những câu chuyện về những thềm muốn của chúng tôi. Đó là cái niềm khoái lạc cuối cùng mà nàng tận hưởng với cái tâm hồn trong trắng của người phụ nữ Giatô. Cái cảnh ấy, hết sức cao cả đối với chúng tôi, đưa cả hai tâm hồn chúng tôi vào một mối buồn chung man mác. Nàng tin lời tôi và thấy nàng ở giữa nơi mà tôi đã nâng nàng lên, ở trên trời. Nàng bảo tôi:

– Bạn ơi! Tôi vâng lời Chúa vì có bàn tay của Chúa trong tất cả các chuyện này.

Sau này tôi mới hiểu tất cả ý nghĩa sâu xa của lời nói ấy. Chúng tôi từ từ bước lên những thềm sân, bà cầm cánh tay tôi, tựa vào nhẵn nài, rõ máu, nhưng đã bịt trên vết thương một lá thuốc cao, bà bảo tôi:

– Đời của con người là như thế. Ông De Mortsauf đã có tội tình gì mà phải chịu cái số phận của ông? Điều này chứng tỏ cho chúng ta là có một thế giới tốt lành hơn. Tai họa cho ai than phiền là đã đi đúng con đường thiện!

Bấy giờ bà đánh giá rất sáng suốt cuộc đời, nhận thức hết sức sâu sắc cuộc sống dưới tất cả mọi mặt, đến nỗi những lời tính toán lạnh lùng của bà cho tôi thấy rõ cái chán chường ghê tởm của bà đối với tất cả mọi điều trên trái đất này. Khi về đến thềm cửa, bà buông cánh tay tôi và nói lời sau cùng này:

– Nếu Chúa đã cho ta có cảm giác về hạnh phúc và thêm hạnh phúc, chắc Chúa cũng phải nghĩ đến những tâm hồn trong trắng vô tội chỉ gặp toàn những đau thương trên cõi trần này? Phải có như thế, hay là không có Chúa, hay cuộc đời của chúng ta chỉ là một trò đùa.

Nói đến đây, bà đột ngột bước vào phòng, và tôi thấy bà, trên cái trường kỷ nằm ngã vật xuống như là bị cái tiếng nói đã quật ngã thánh Paul đánh xuống đầu bà. Tôi hỏi bà:

– Bà làm sao thế?

Bà đáp:

– Tôi không còn biết đạo đức là gì? Và cũng không có ý niệm gì về đạo đức của tôi nữa.

Cả hai chúng tôi ngây người ra như hai tảng đá, nghe cái âm thanh của lời nói ấy như là một hòn đá ném xuống một cái vực. Rồi bà De Mortsau nói tiếp:

– Nếu tôi đã lâm lẩn trong cuộc đời của tôi, *người ấy* đã đúng, *người ấy*.

Trận tranh đấu cuối cùng của bà tiếp theo cái khoái lạc cuối cùng. Khi ông bá tước đến, bà kêu là bà đau, bà, người chưa bao giờ kêu than cả. Tôi khẩn khoản xin bà nói cho biết là bà đau ở đâu, nhưng bà nhất định không nói rõ, rồi bà đi ngủ để tôi lòng giày vò bởi những hối hận, cứ cái này để ra cái kia. Madeleine điu mẹ em đi, và hôm sau Madeleine cho tôi biết là bà buồn nôn, do những cảm xúc quá mạnh trong ngày gây ra, theo lời bà nói. Thế ra, tôi, tôi chỉ ước mơ hiển dương cuộc đời của tôi cho bà, tôi đã giết bà.

Tôi nói với ông bá tước đang đòi tôi chơi mấy ván bài trictrac:

– Tôi nghĩ rằng bà bá tước ốm nặng đấy, nhưng còn kịp chữa chạy, ông nên mời ông Origet và năn nỉ cho bà ấy theo sự điều trị của thầy thuốc. ..

Ông bà tước ngắt lời tôi:

– Cái lão Origet đã giết tôi ấy à? Không, không tôi sẽ mời ông Carbonneau.

Trong cái tuần lễ ấy, và nhất là những ngày đầu tiên, tất cả đối với tôi là đau đớn, trái tim bắt đầu tê liệt, hư vinh bị thương tổn, tâm hồn bị tổn thương. Phải đã là trung tâm của tất cả mọi sự, của những cái nhìn mê say, của những tiếng thở dài, đã là nguyên lý của sự sống, cái nguồn sáng cho mọi người, thì mới hiểu được cái kinh khủng của sự trống rỗng. Tất cả vẫn y nguyên ở đây, nhưng cái tình thần làm cho mọi sự sinh động đã tắt lụi như là một ngọn lửa bị thổi tắt. Tôi mới hiểu cái tất yếu kinh hãi đối với những cặp tình nhân phải tránh gặp nhau khi tình yêu đã mất. Không còn là gì nữa ở giữa nơi mà mình đã ngự trị, chỉ thấy cái im lặng lạnh lùng của cái chết ở nơi đã chói lòa những tia sáng tung bùng của sự sống. Những so sánh đè nặng lên lòng. Chẳng bao lâu tôi đâm ra tiếc cái nỗi đau buồn đã làm mờ tối tuổi trẻ của tôi, không hề biết hạnh phúc là gì. Nỗi tuyệt vọng của tôi, sâu sắc đến mức bà hầu tước phải cảm động. Một ngày, sau bữa cơm chiều, khi chúng tôi đi dạo trên bờ sông, tôi cố gắng lần cuối để cầu xin được tha thứ. Tôi yêu cầu Jacques dắt em đi lên trước, để ông bá tước đi một mình, và tôi đưa bà De Mortsauf đến gần cái thuyền và bảo:

– Henriette ơi! Tôi van nài, một lời thôi, hay là tôi nhảy xuống sông Indre đây này. Tôi đã phạm tội, vâng, đúng, nhưng chẳng phải là tôi đã làm như con chó có nghĩa trong sự trung thành tuyệt vời của nó. Tôi quay trở lại như nó và giống nó, lòng đầy sỉ nhục, nếu nó đã làm sai, nó bị trừng trị, nhưng nó vẫn kính yêu cái bàn tay đã đánh nó, hãy đập vỡ tan tành con người tôi, nhưng hãy trả lại cho tôi trái tim của bà.

Bà trả lời:

– Người con tội nghiệp của tôi, bạn chẳng vẫn là con trai của tôi đấy ư?

Bà cầm cánh tay tôi, lặng lẽ trở lại với Jacques và Madeleine cùng về Clochegourde qua những khu vườn và để tôi đi với ông bá tước, ông nói chuyện chính trị và chuyện các người láng giềng của ông.

Tôi bảo ông:

– Chúng ta về đi thôi, ông không mang theo mũ, mà sương chiều có thể làm cho ông khó chịu.

– Bạn thương tôi, bạn Félix thân mến. – ông bá tước không hiểu ý của tôi – Vợ tôi thì không bao giờ muốn an ủi tôi, có lẽ do cố tình.

Trước kia, không bao giờ bà bá tước lại để tôi riêng với ông bá tước, bây giờ muốn gặp bà tôi phải bày ra lý do này, lý do khác. Bà đang ngồi với hai con và bận giảng cho Jacques luật cờ trictrac. Ông bá tước vẫn luôn luôn ghen tỵ với hai con về tình yêu của bà, ông nói:

– Đây, vì những đứa trẻ này mà luôn luôn bà ấy bỏ rơi tôi. Bạn Félix thân yêu ạ, người chồng bao giờ cũng chịu thua, người vợ đạo đức nhất vẫn có cách thỏa mãn ý muốn của họ, đánh cắp tình yêu vợ chồng.

Bà tiếp tục âu yếm và không trả lời. Ông bá tước bảo:

– Jacques, ra đây! Jacques ngần ngừ chưa ra. Bà bá tước đẩy Jacques ra và bảo:

– Bố con gọi đấy, con của mẹ, hãy ra với bố.

Ông lão già đôi khi hiểu cái hoàn cảnh của mình nói:

– Chúng nó yêu tôi theo mệnh lệnh.

Bà bá tước vừa chải tay mấy lần trên mái tóc của Madeleine tết theo kiểu chân dung của nàng Ferronière, vừa đáp:

– Ông ơi, ông đừng bắt công đối với những người vợ tội nghiệp. Cuộc sống không phải luôn luôn dễ dàng cho họ gánh vác đâu, và có lẽ những đứa con là đạo đức của người mẹ đấy.

Ông bá tước muốn tỏ ra là lý luận sáng suốt bảo:

– Bà yêu quý ơi! Bà nói như thế nghĩa là nếu không có những đứa con đẻ ra thì những người vợ sẽ không có đạo đức và sẽ bỏ rơi chồng họ.

Bà bá tước đứng phắt dậy và kéo Madeleine ra ngoài thêm:

Ông bá tước nói:

– Bạn ơi! Vợ con là thế đấy, bạn ạ – Rồi ông kêu to lên – Có phải bà bỏ ra như thế để bảo là tôi nói bậy không? Và ông nắm tay con trai ra ngoài thêm, bên cạnh bà bá tước mà ông nhìn với cặp mắt dữ tợn.

Bà bá tước vừa đáp với một giọng sâu thẳm vừa nhìn tôi với một ánh mắt tội lỗi:

– Trái lại, ông ơi! Ông đã làm cho tôi sợ hãi. Ý nghĩ của ông làm tôi đau đớn vô cùng. Nếu đạo đức không có nghĩa là hy sinh cho con và cho chồng thì đạo đức nghĩa là gì?

Ông bá tước nói tiếp, nhấn mạnh từng vắn như là những mái chèo quật lại đập vào trái tim nạn nhân của ông:

– Hy... sinh, Hy... sinh! Thế bà đã hy sinh cái gì cho con bà? Thế bà đã hy sinh gì cho tôi? Hy sinh ai, hy sinh cái gì? Bà trả lời đi, bà có trả lời không? Việc gì xảy ra ở trong nhà này đấy? Bà muốn nói gì đấy?

Bà bá tước trả lời:

– Ông ơi! Thế ông ưng được vợ ông yêu vì lòng yêu Chúa hay là vợ ông đạo đức vì chính bản thân đạo đức?

– Bà bá tước nói có lý đấy.

Tôi nói lên với một giọng cảm động, rung lên trong hai trái tim ấy mà tôi để tất cả hy vọng đã mất, mãi mãi, và tôi làm dịu bớt đi bằng sự biểu lộ của một niềm đau khổ cao quý nhất mà tiếng kêu thương trầm nặng, đập tắt cuộc cãi cọ, như khi con sư tử rống lên thì tất cả im lặng.

– Vâng! Cái đặc quyền đẹp dễ nhất mà lẽ phải dành cho chúng ta là quy được những đức hạnh của chúng ta về những con người mà hạnh phúc là công lao của chúng ta, mà chúng ta làm cho sung sướng không vì tính toán, cũng không vì bổn phận nhưng bởi một tình mến yêu vô tận và tự giác.

Một giọt lệ long lanh trong mắt của Henriette:

– Và ngài bá tước thân mến ơi! Nếu vì tình cờ, một người vợ không muốn mà lại bị một tình cảm khác ngoài những tình cảm xã hội quy định cho họ, ngài hãy nhận rằng, cái tình cảm ấy càng khó cưỡng lại bao nhiêu thì đạo đức của người vợ càng cao quý bấy nhiêu, khi người ấy dập tắt được cái tình cảm ấy để *hy sinh* cho con, cho chồng. Cái lý thuyết ấy không áp dụng cho tôi vì tôi buồn thay, ở vào một trường hợp trái hẳn, cũng không áp dụng cho ngài vì không bao giờ có chuyện ấy với ngài.

Một bàn tay vừa ướt, vừa nóng bỗng đặt lên bàn tay tôi và âm thầm nhấn xuống.

Ông bá tước nói:

– Bạn Félix ơi! Bạn là một tâm hồn cao quý!

Và ông chẳng phải là không âu yếm luôn bàn tay ra sau lưng vợ và đưa bà lại gần ông để nói với bà:

– Em thân yêu ơi! Xin tha thứ cho một kẻ ốm yếu đáng thương hại có lẽ muốn được yêu quý hơn là mình xứng đáng.

Bà bá tước tựa đầu vào vai ông và nói:

– Có những trái tim hoàn toàn độ lượng.

Ông bá tước tưởng là bà nói về ông. Sự lầm lẫn ấy làm cho bà bá tước rung động, chiếc lược của bà rơi xuống đất, tóc bà tung ra, mặt bà tái đi, chồng bà đang đỡ bà, rống lên một tiếng khi thấy bà ngất đi. Ông nhắc bà lên như là nhắc con gái ông và đem đặt bà trên chiếc tràng kỷ trong phòng khách, chúng tôi xúm quanh bà. Henriette vẫn giữ tay tôi trong tay bà như để nói rằng chỉ có hai chúng tôi hiểu cái bí ẩn trong cái cảnh rất đơn giản bề ngoài, mà ghê gớm vô cùng với tâm hồn bà bị cắn xé.

Bà bá tước nói sẽ với tôi trong lúc ông bá tước bỏ chúng tôi riêng với nhau để đi lấy một cốc nước hoa cam.

– Tôi có lỗi. Tôi một nghìn lần có lỗi đối với bạn mà tôi đã muốn làm cho tuyệt vọng khi đáng lẽ phải tiếp đón bạn xứng đáng, bạn thân mến ơi, lòng tốt của bạn thật đáng yêu quý, mà chỉ có tôi

hiểu được hết thôi. Phải, tôi biết có những tấm lòng tốt do tình yêu gây nên. Đàn ông có nhiều cách tốt, họ tốt vì khinh mạn, tốt vì lời kéo, tốt vì tính toán, tốt vì tính cách ẻo lả, nhưng bạn, lúc vừa qua bạn đã tốt một cách tuyệt đối.

Tôi đáp lại bà:

– Nếu điều đó là đúng, bà hãy biết rằng, tất cả cái gì lớn mà tôi có được trong lòng tôi là do nơi bà cả. Thế bà không còn nhớ rằng tôi là công lao của bà ư?

– Lời nói ấy đã làm nên hạnh phúc của một người phụ nữ.

Bà trả lời như thế khi ông bá tước trở vào. Bà nói:

– Tôi đã dễ chịu hơn. Tôi phải ra ngoài trời hít thở không khí.

Chúng tôi đều xuống cả ngoài sân, thơm hương phong lan còn nở hoa. Bà cầm cánh tay phải của tôi ép chặt vào trái tim bà và biểu lộ như vậy những ý nghĩ đau đớn; nhưng theo lời bà vẫn nói, đó là thứ đau đớn mà bà yêu. Chắc bà cũng muốn đứng riêng với tôi, nhưng cái trí tưởng của bà, vụng về không có những mảnh khốc của phụ nữ, không gọi cho bà một lý do nào để đẩy con bà và chồng bà đi. Chúng tôi nói chuyện nhì nhằng trong khi bà cố nghĩ để tìm ra một lúc có thể trút cả lòng bà vào lòng tôi.

Cuối cùng nhìn thấy cảnh chiều tà rực rỡ, bà bảo:

– Đã lâu tôi chưa đi xe ra ngoài chơi. Ông cho lệnh chuẩn bị để tôi dạo chơi một vòng.

Bà biết rằng trước giờ cầu nguyện thì không có lúc nào trao đổi được cho rõ lẽ, và lại sợ ông bá tước muốn chơi một ván trictrac. Bà có thể cùng với tôi dạo bước trên sân thêm ngát hương khi chồng bà đã đi ngủ, nhưng có lẽ bà sợ đứng dưới những bóng cây mà qua kẽ lá có những ánh sáng khoải lạc, bà cũng ngại không muốn đi dạo bên cạnh bao lơn, nơi chúng tôi có thể nhìn tất cả dòng sông Indre giữa những cánh đồng cỏ. Một cái nhà thờ với những vòm tối và im lặng khôu gọi sự cầu nguyện, thì những bóng cây dưới ánh trăng, có những mùi hương thấm thía và những tiếng rì rào của mùa xuân làm cho lòng rung động và nghị lực mềm yếu đi. Nông thôn yên

lặng làm dịu lòng người già, nhưng lại kích thích tình cảm say mê của tuổi trẻ. Chúng tôi đều hiểu như vậy. Hai tiếng chuông báo giờ cầu nguyện, bà bá tước rung mình.

– Henriette thân yêu. Bà làm sao thế?

Bà trả lời:

– Henriette không còn nữa. Đừng làm cho Henriette sống lại. Henriette xưa đòi hỏi nhiều, thay đổi tính tình luôn. Bây giờ bạn có một người bạn gái êm ả, mà đức hạnh vừa được củng cố với những lời nói mà Chúa đã đọc cho bạn. Chúng ta sẽ nói những chuyện này về sau. Ta đến cầu kinh đúng giờ. Hôm nay đến lượt tôi đọc kinh.

Khi bà bá tước đọc những lời cầu xin Chúa cứu giúp cho bà chống lại những tai họa của cuộc đời, tiếng nói của bà có một giọng đặc biệt mà không chỉ một mình tôi nhận thấy sâu sắc. Hình như bà đã sử dụng con mắt thứ hai của bà và thoáng nhìn thấy được cái xúc động ghê gớm mà bà phải gặp vì một sự vụng về của tôi gây ra, do quên điều đã hẹn ước với Arabelle.

Ông bá tước kéo tôi vào phòng khách và bảo:

– Chúng ta có đủ thì giờ chơi ba ván trong khi đợi thắng ngựa. Bạn sẽ đi chơi với vợ tôi, còn tôi thì đi nghỉ.

Như tất cả các ván cờ của chúng tôi, ván cờ này cũng giống tổ. Từ phòng của bà, hay từ phòng của Madeleine, bà bá tước có thể nghe được tiếng nói của chồng bà.

Bà trở vào phòng khách và nói với ông bá tước:

– Ông lạm dụng nhiều quá quyền chủ nhà với khách của ông.

Tôi nhìn bà ngơ ngác, tôi không quen thấy bà khắc nghiệt như vậy, trước kia bà không dám nghĩ đến tránh cho tôi khỏi những sự độc đoán, áp bức của ông bá tước, trước kia bà thích thấy tôi cùng chia những đau khổ của bà một cách kiên trì vì yêu bà.

Tôi nói sát vào tai bà:

– Tôi sẽ hy sinh đời tôi để được nghe bà lại nói khế cho tôi nghe: *Bạn tội nghiệp của tôi! Bạn tội nghiệp của tôi.*

Bà cúi mặt và nhớ lại cái giây phút mà tôi nhắc đến, bà nhìn tôi, nhưng nhìn lên, cái nhìn biểu lộ niềm vui của một phụ nữ thấy tiếng nói thoáng qua của trái tim mình được quý mến hơn là những lạc thú say sưa của một mối tình khác. Và, cũng như tất cả mọi lần khác bị ông bá tước áp chế, tôi tha thứ cho ông vì thấy mình đã được thông cảm. Ông bá tước đã thua. Ông bảo ông mệt và không chơi nữa, và chúng tôi cùng ra dạo xung quanh cái sân cỏ để đợi thắng xe ngựa. Khi ông bá tước đã để chúng tôi đi, niềm vui rạng rỡ hẳn trên mặt tôi khiến bà bá tước nhìn tôi với một cái nhìn tò mò và ngạc nhiên. Tôi bảo bà:

– Henriette vẫn còn, tôi vẫn được Henriette yêu. Bà làm cho tôi đau đớn rõ rệt để cho trái tim tôi tan vỡ. Tôi vẫn còn có thể sung sướng.

Bà nói với tôi giọng hoảng hốt:

– Tôi chỉ còn một mảnh tâm hồn của người phụ nữ thôi, cái mảnh ấy, bạn đang mang theo bạn đi đó. Tạ ơn Chúa. Chúa đã cho tôi cái dũng cảm để chịu đựng một tội hình vì đạo, mà tôi không đáng phải chịu. Đúng, tôi vẫn yêu bạn, yêu bạn quá, tôi sắp sa ngã. Người đàn bà Anh kia đã cho tôi thấy một vực thẳm.

Ngay lúc ấy, chúng tôi bước lên xe. Người lái xe xin lệnh.

– Đi theo lối này đến đường Chinon, anh sẽ đưa chúng tôi về qua trường Charlemagne và đường Saché.

Tôi hỏi một cách quá chú ý:

– Hôm nay ngày nào nhỉ?

– Thứ bảy.

– Đừng đi lối ấy thưa bà. Chiều thứ bảy con đường ấy đầy những lái buôn gà vịt đi Tours, và chúng ta sẽ vướng những xe bò của họ.

Bà nhìn người lái xe và bảo:

– Đi như tôi vừa bảo.

Chúng tôi, bà bá tước và tôi rất quen thuộc từng giọng nói của nhau, dù khác biệt đến thế nào, nên không thể giấu nhau được một cảm xúc nhỏ nhất. Henriette đã hiểu rõ tất cả. Bà nói với một giọng mỉa mai nhẹ nhẹ:

– Bạn đã không nghĩ đến những lái buôn gà vịt khi định đi chơi tối nay. Bà Dudley đang ở Tours. Bạn đừng nói dối, bà ấy đợi bạn gần đây. “Hôm nào nhỉ? Những lái buôn gà vịt! những xe bò!” – Bà nhắc lại. Bạn có bao giờ để ý như thế đâu, ngày trước, khi chúng ta đi chơi?

Tôi trả lời bà đơn giản:

– Thế chúng tỏ là tôi đã quên hết, khi về Clochegourde.

Bà nói tiếp:

– Bà ấy đợi bạn.

– Vâng.

– Vào giờ nào?

– Từ mười một giờ đến nửa đêm.

– Ở đâu?

– Ở ngoài ruộng.

– Bạn đừng nói dối tôi nhớ. Có phải dưới gốc cây dẻ không.

– Ở ngoài ruộng.

– Chúng ta sẽ tới đó. Tôi sẽ thấy mặt bà ta.

Khi nghe câu nói ấy, tôi coi cuộc đời của tôi như là ngừng hẳn. Trong giây lát tôi có ý định, bằng một đám cưới dứt khoát với Dudley, chấm dứt cuộc đấu tranh đau đớn nó có thể tiêu mòn cả tình cảm của tôi, bốc đi với bao nhiêu va vấp liên miên những cái vui thú tế nhị như là tinh túy của trái quả. Sự im lặng giận dữ của tôi làm đau đớn bà bá tước mà tôi chưa hiểu hết tâm hồn cao cả. Bà bảo tôi với cái giọng vàng của bà.

– Bạn đừng giận tôi, cái này, bạn thân yêu ơi, là sự trừng phạt của tôi. Bạn sẽ không bao giờ được yêu như người ta yêu bạn ở đây

– Bà nói tiếp như vậy và đặt tay lên trái tim – Tôi đã chẳng thú thật với bạn ư? Bà hầu tước Dudley đã cứu tôi. Những nhớ bản là phần của bà ấy, tôi không ghen tị với bà ấy về cái đó. Còn về phần của tôi là mối tình vinh quang của thiên thần. Từ ngày bạn đến đây, tôi đã đi qua những cánh đồng mệnh mông. Tôi đã nhận xét cuộc đời. Bạn nâng cao tâm hồn lên, tức là bạn đã xé tâm hồn bạn, bạn càng vươn lên cao, bạn càng gặp ít cảm tình. Đáng lẽ bạn đau đớn trong cái thung lũng, bạn đau đớn trên những từng không, như con đại bàng bay trên cao và mang theo cảm nơi trái tim một mũi tên mà một tên chần bô thô tục nào đã bắn trúng nó. Hôm nay tôi hiểu là Trời và Đất không có thể đi với nhau được. Phải đó, đối với những người muốn sống trên những tầng trời cao, chỉ có Chúa là có thể có thời. Tâm hồn ta lúc bấy giờ phải tách rời khỏi tất cả những dính dáng đến cõi trần. Phải yêu bạn ta như yêu con ta, vì bạn vì con chứ không vì mình. Cái tôi gây nên những đau buồn và tai họa. Trái tim tôi sẽ lên cao hơn là con đại bàng; ở đấy có mối tình sẽ không lừa dối tôi. Còn như sống cái cuộc đời trần thế, nó hạ thấp phẩm chất chúng ta nhiều quá và làm cho lòng ích kỷ của thể xác thống trị trí tuệ của thiên thần ở trong chúng ta. Những lạc thú mà tình yêu đam mê đem lại cho chúng ta đều điên loạn, giống tổ, ghê gớm và ta phải trả bằng những lo âu kinh hãi, nó làm cho những dây cốt của tâm hồn rã rời. Tôi đã ra bờ bể và thấy giông bão cuồng loạn, tôi đã nhìn thật sát; có nhiều lúc mây bão đã bao phủ tôi. Sóng bể không phải lúc nào cũng tan vỡ dưới chân tôi, tôi đã cảm thấy cái sức ép ghê gớm của nó làm lạnh giá trái tim, tôi đã phải rút lên những điểm cao, tôi sẽ chết bên bờ cái bể mệnh mông ấy. Tôi nhìn thấy ở bạn, cũng như ở tất cả những người đã làm tôi đau khổ, những bảo vệ viên của đạo đức của tôi. Đời tôi đã hòa lẫn với nhiều nỗi lo âu đau đớn nhưng vừa sức chịu đựng của tôi và đã tồn tại trong sáng không vẫn những đam mê xấu xa, không có cái nhàn hạ cảm dỗ, và luôn luôn sẵn sàng theo Chúa. Mối tình quyến luyến của đôi ta trước đây là một cố gắng điên rồ của hai đứa trẻ thơ trong trắng cố thỏa mãn cả trái tim, cả cuộc sống và cả Chúa. Điên rồ! Félix ạ.

Sau một lát ngừng, bà hỏi:

– Người đàn bà ấy gọi bạn là gì?

Tôi đáp:

– Amédée. Félix là một con người riêng biệt, mãi mãi chỉ là của bà thôi.

– Henriette chết đi cũng đau khổ lắm! – Bà vừa nói vừa để nở một nụ cười tín ngưỡng, rồi bà nói thêm – Nhưng mà Henriette sẽ chết trong cái cố gắng đầu tiên của người nữ tín đồ Giatô hèn mọn, của người mẹ kiêu hãnh, của người vợ đạo đức ngả nghiêng hôm qua, hôm nay vững chắc lại. Tôi nói gì với bạn nữa? Phải, vâng. Cuộc đời tôi lúc nào cũng như lúc nào, y nguyên là thế, trong những hoàn cảnh lớn lao nhất cũng như là bé nhỏ nhất. Cái trái tim, nơi tôi phải thất bại những cái rẽ đầu tiên của tình cảm của tôi, trái tim của mẹ tôi, đã khép chặt lại mặc dù tôi bên bờ cố tìm một cái ngõ ngách mà tôi có thể luồn vào. Tôi là con gái sinh sau ba con trai đều chết cả và tôi đã cố nhưng không được, chiếm cái chỗ của các anh tôi trong lòng của bố mẹ tôi. Tôi không hàn gắn được cái vết thương tổn hại cho sự kiêu hãnh của gia tộc tôi. Và khi sau cái tuổi thơ ấu âm u ấy, tôi gặp bà cô yêu quý của tôi, thì đột ngột bà lại chết. Ông De Mortsauf mà tôi đã giao phó cả cuộc đời của tôi, đã luôn luôn giày vò tôi không nghỉ, không ngừng, không tự biết nữa. Ôi, con người tội nghiệp. Tình yêu của ông ấy mang cái tính ích kỷ thơ ngây của các con nhỏ chúng tôi. Ông ấy không hiểu chút gì về những tai họa ông ấy gây cho tôi, tôi tha thứ luôn luôn cho ông. Các con tôi, các con tôi yêu quý là một vớ thối da của tôi trong tất cả những đau đớn của chúng, với tinh thần của tôi trong tất cả những đức tính của chúng, với bản chất tự nhiên của tôi trong những niềm vui thơ ngây của chúng. Chúa đã chẳng cho tôi những đứa con ấy để chứng minh rằng trong lòng một người mẹ có thể có bao nhiêu nghị lực, bao nhiêu kiên tâm? Đúng đấy, các con tôi là đạo đức của tôi. Bạn biết đó, tôi đã bị vùi dập, đập nát, bởi chúng, trong chúng và mặc dù chúng không muốn điều đó xảy ra. Đối với tôi, là mẹ tức là chuốc được cái quyền luôn luôn đau khổ. Khi Agar đã kêu lên trên sa mạc, một thiên thần đến, làm bật ra một dòng suối trong cho kẻ nô lệ được yêu quá sức ấy, còn đối với tôi, khi cái dòng suối trong, bạn còn nhớ không? mà bạn muốn dẫn tôi tới đó đã chảy về xung quanh Clochegourde, dòng suối ấy chỉ rót cho tôi những dòng nước cay

đáng. Đúng, bạn đã gieo cho tôi những đau đớn không ngờ được. Chúa chắc sẽ tha thứ cho ai chỉ được biết sự mến yêu qua con đường đau khổ. Nhưng nếu những đau khổ nặng nề nhất mà tôi phải chịu lại chính do bạn gây ra cho tôi, có lẽ là tôi đáng phải chịu thật. Chúa không bất công. Ôi! Félix, một cái hôn lên đặt lên trán có lẽ cũng mang bao nhiêu là tội. Có lẽ cũng phải đền cái tội những bước chân đi lên trước các con mình, trước chồng mình, khi đi dạo mát buổi chiều để được yên lặng một mình với những kỷ niệm, với những ý nghĩ không phải của họ, và khi đi như thế, tâm hồn của mình lại gần bó với một tâm hồn khác! Khi con người nội tâm thu nhỏ mình lại, làm bé mình đi để chỉ còn cái chỗ mà người ta dành cho những ôm ấp yêu say, có lẽ đấy là cái tội nặng nhất. Khi một người vợ cúi đầu để nhận trên mái tóc cái hôn của chồng mình, để giữ một vầng trán trinh bạch, cũng là tội. Có tội khi nghĩ đến xây dựng một tương lai bằng dựa vào một cái chết, đôi khi hình dung trong tương lai một sự thai nghén không sợ hãi, hình dung những đứa con xinh đẹp chơi đùa với một người cha mến yêu của cả gia đình, và dưới cặp mắt cảm động của một người mẹ sung sướng. Đúng, tôi đã phạm tội, tôi đã phạm tội rất nặng. Tôi đã vui thích chịu đựng những hình phạt của Nhà thờ, mà không chuộc lại được đủ những tội lỗi mà ông linh mục chắc đã nhìn với quá nhiều khoan hồng. Chúa chắc đã đặt sự trừng phạt ngay giữa lòng của những lầm lỗi ấy khi giao cái sự trả thù cho chính người vì anh ta mà những lầm lỗi ấy đã được mắc phải. Tặng tóc của tôi, có phải hứa hẹn hiến mình không? Vì sao tôi lại thích mặc chiếc áo dài trắng? Vì như thế tôi thấy tôi đúng là bông huệ của bạn, bạn đã chẳng thấy tôi, lần đầu tiên ở đây mặc áo trắng ư? Than ôi! Tôi đã yêu các con tôi kém đi, vì mọi tình mến yêu thiết tha là lấy của những mến yêu của bốn phận. Félix ơi, bạn thấy đó, bất cứ một mối đau đớn nào cũng có ý nghĩa của nó. Bạn hãy vui đập tôi đi, bạn hãy vui đập tôi mạnh hơn là ông De Mortsau và các con tôi làm tôi đau đớn. Người phụ nữ kia là một lợi khí mà Chúa dùng trong cơn thịnh nộ của Chúa, tôi sẽ gặp người ta không một chút căm thù, tôi sẽ mỉm cười với người ta. Tôi phải yêu người ta, nếu không thì tôi không còn là một tín đồ Giatô, không còn là một người vợ, không còn là một người mẹ. Nếu đúng như bạn đã nói, tôi đã giữ gìn trái tim của bạn tránh khỏi sự gần gũi làm cho nó rửa ra,

thì người phụ nữ nước Anh ấy không có thể thù ghét tôi được. Một người đàn bà phải yêu mẹ của người mình yêu, và tôi là người mẹ của bạn. Tôi đã muốn gì trong trái tim của bạn? Cái chỗ mà bà De Vandenesse bỏ trống. À, phải, bạn vẫn thường than phiền vì sự lạnh lùng của tôi. Phải, tôi chỉ đúng là người mẹ của bạn thôi. Bạn hãy tha thứ cho tôi những lạnh nhạt không dụng ý mà tôi đã nói với bạn khi bạn mới đến, vì một người mẹ phải vui sướng khi biết con mình được yêu quý như vậy.

Bà tựa đầu trên ngực tôi và nhắc lại:

– Xin lỗi, xin lỗi.

Bấy giờ tôi nghe thấy những giọng nói lạ lùng, không phải là giọng nói thanh như thiếu nữ của bà, cũng không phải những âm thanh vui tươi, cũng không phải giọng nói người vợ độc đoán, cũng không phải những tiếng thở dài của người mẹ đau khổ, mà là một giọng nói xé lòng, một giọng nói mới của những đau khổ mới.

Rồi bà nói tiếp, linh hoạt thêm:

– Còn bạn, Félix, bạn thật là tốt, không thể làm hại ai được. Chao ôi! Bạn không mất gì hết trong trái tim tôi. Bạn đừng tự trách mình gì hết, đừng hối hận gì hết, dù là hối hận nhẹ nhất. Chẳng phải là cực độ của ích kỷ sao nếu đòi hỏi bạn hy sinh cho một tương lai không thể có những lạc thú mệnh mông nhất vì để được hưởng những lạc thú ấy, một người phụ nữ có thể bỏ các con mình, bỏ địa vị xã hội của mình và bỏ cuộc sống vĩnh cửu. Biết bao nhiêu lần tôi đã nhận thấy bạn hơn hẳn tôi, bạn lớn lao và cao quý, còn tôi, tôi nhỏ bé và tội lỗi. Thế là xong, tôi đã nói cả rồi. Đối với bạn, tôi chỉ có thể là ánh sáng cao, lấp lánh, lạnh lùng nhưng mà không bao giờ tàn lụi, hao mòn. Nhưng có điều này Félix, đừng để chỉ có mình tôi yêu người em trai mà tôi đã chọn. Hãy yêu quý tôi, tình yêu của một người chị không có những ngày mai xấu, không có những lúc khó khăn. Bạn không phải nói dối một tâm hồn độ lượng sẽ sống với cuộc đời tốt đẹp của bạn, sẽ không bao giờ không buồn vì những đau buồn của bạn, sẽ vui với niềm vui của bạn, sẽ quý những người phụ nữ làm cho bạn sung sướng và sẽ phần nộ trước những ai phản

bội bạn. Tôi đã không có người em trai nào để yêu như thế. Bạn hãy cố gắng vươn lên cái cao cả cần thiết để từ bỏ mọi tự ái, để giải quyết cái dây quynh luyến giữa chúng ta, từ trước đến bây giờ rất đáng nghi ngờ và đây giống tố, bằng cái tình yêu mến êm ái và thiêng liêng kia. Như thế tôi còn có thể sống. Tôi sẽ làm trước tiên và đưa tay ra bắt tay Dudley.

Bà không khóc, bà ấy khi nói những lời đầy nhận thức cay đắng mà bà đã dùng để nói cho tôi rõ, sau khi đã xé toang cái tấm màn đã che không cho tôi thấy tâm hồn của bà và những nỗi đau khổ của bà, cho tôi thấy rõ bao nhiêu những sợi dây đã buộc bà với tôi, bao nhiêu dây xích mạnh mẽ tôi đã chặt đứt. Chúng tôi điên, say đến mức không thấy trời đang đổ mưa như trút nước. Người lái xe chỉ cái quán lớn nhất ở Ballan và thưa:

– Thưa bà bá tước có ung vào trú ở đây một lát không ạ?

Bà ra hiệu đồng ý và chúng tôi trú khoảng nửa tiếng đồng hồ dưới cái cổng tò vò dẫn vào trong quán, khiến cho những người ở khách sạn này phải ngạc nhiên và tự hỏi sao bà bá tước, mười một giờ khuya, còn ở trên đường. Bà đi đến Tours hay là ở Tours về? Khi giống tố dứt và trận mưa, như người ta nói ở Tours, chỉ còn là một thứ sương mù “brouée”, nó không ngăn ánh trăng chiếu sáng những mây mù trên tầng cao nhanh chóng bị gió cuốn đi, người lái xe đưa xe ra và quay về nhà khiến tôi rất vui. Bà bá tước sẽ bảo hân:

– Hãy cứ theo lệnh của tôi.

Thế là chúng tôi đi theo con đường đến truông Charlemagne và lúc ấy trời lại mưa. Được nửa đường, tôi nghe thấy tiếng sủa con chó yêu của Arabelle; một con ngựa bỗng nhiên từ dưới cây sồi phóng ra, nhảy một cái qua đường, một cái qua hố mà các chủ đất đào để ngăn cách các khu đất của họ trong những cánh đồng hoang mà họ tưởng có thể trồng trọt được, và bà Dudley cho ngựa ra đứng trước cái truông để nhìn cổ xe ngựa chạy qua.

Henriette nói:

– Được đợi người tình của mình như thế này thì vui biết mấy, khi có thể được đợi mà không phạm tội lỗi gì!

Tiếng sửa của con chó báo cho bà Dudley biết là có tôi ngồi trong xe. Chắc bà tưởng là tôi đến tìm bà ấy vì trời xấu. Khi chúng tôi đến chỗ bà hầu tước đứng, bà bay tới bờ đường với cái nhanh nhẹ như một kỵ sĩ rất giỏi mà bà vẫn có, mà Henriette ngạc nhiên coi là phi thường. Như kiểu làm điệu, Arabelle chỉ đọc lên cái vãn cuối cùng của cái tên tôi, theo tiếng Anh, một tiếng gọi rất say sưa trên miệng bà, như là một nàng tiên gọi. Bà biết là chỉ có tôi nghe được thôi:

– My Dee.

Bà bá tước nói:

– Chính ông ấy đó.

Và ngấm trong một tia sáng của ánh trăng cái người kỳ dị mà vẻ mặt sốt ruột hiện ra trong cái khung những mớ tóc buông xuống.

Nàng hiểu cái giây phút nhanh thoắt hai người phụ nữ nhìn nhau. Người phụ nữ Anh nhận ra rất nhanh kẻ tình địch của mình và tỏ ra vinh dự mình là phụ nữ Anh, bà nhìn cả hai chúng tôi với cái vẻ khinh người rất Anh và biến vào trong bụi rậm nhanh như một mũi tên.

– Về Clochegourde nhanh!

Bà bá tước kêu lên, cái nhìn của người kia, với bà như một lưỡi rìu chặt xuống trái tim. Người lái xe quay xe lại để chạy theo con đường Chinon, con đường tốt hơn là con đường Saché. Khi cái xe ngựa lại đi dọc theo bờ truông, chúng tôi nghe thấy tiếng con ngựa của Arabelle phi giật dữa và tiếng chân con chó. Cả ba, người và vật chạy men theo bờ rừng bên kia bụi rậm.

Henriette bảo tôi:

– Người ấy đi, bạn mất hẳn người ấy rồi!

Tôi đáp lại:

– Cho nó bước đi! Nó sẽ không hề thương tiếc!

– Ôi! những người phụ nữ tội nghiệp. – Bà bá tước nói với một giọng kinh khủng thương hại – Nhưng người ấy đi đâu?

– Đến La Grenadière, một cái nhà nhỏ gần Saint Cyr. Tôi bảo thế.

– Người ấy đi một mình.

Henriette nói tiếp như vậy với giọng chứng tỏ cho tôi hay là phụ nữ họ phải liên đới với nhau trong tình yêu và không bỏ nhau bao giờ.

Khi chúng tôi trở về con đường Clochegourde, con chó của Arabelle sủa một cách vui sướng và chạy ra đằng trước chiếc xe ngựa. Bà bá tước nói:

– Bà ta đã vượt trước chúng ta.

Rồi bà nói tiếp sau khi ngừng một lát:

– Tôi chưa bao giờ gặp một phụ nữ nào đẹp như thế. Ôi cái bàn tay, ôi cái vóc người, đẹp sao! Da người ấy làm mờ sắc trắng của hoa huệ, và mắt người ấy sáng như kim cương, nhưng người ấy cười ngựa giỏi quá, chắc họ thích biểu diễn sức mạnh, tôi đoán chắc họ rất hoạt động và táo tợn, và hình như họ hơi quá mạnh dạn đứng lên trên những lễ thói quen. Người phụ nữ mà không thừa nhận pháp luật nào cũng dễ chỉ nghe theo sở thích của mình thôi. Những phụ nữ quá thích, quá ưa phô trương, hoạt động, không được trời bẩm cho cái đức bền bỉ. Theo ý nghĩ của tôi, tình yêu đòi hỏi nhiều yên tĩnh hơn. Tôi vẫn tưởng tượng như là một cái hồ mênh mông mà dây dò không tìm thấy đáy, mà gió bão có thể rất mạnh nhưng mà hiếm và giới hạn trong những cái bờ ngăn không thể nào vượt được, nơi mà hai con người sống giữa một cái đảo đầy hoa, xa mọi người mà sự xa hoa lộng lẫy làm phật ý. Nhưng tình yêu phải dập theo tính nết, có lẽ tôi đã lầm chăng. Nếu những nguyên lý của thiên nhiên phải tuân theo những hình thức mà khí hậu mỗi nơi uốn nắn, sao tình cảm mỗi con người lại không theo như thế nhỉ? Đã đành rằng tình cảm, theo quy luật chung về đại thể, chỉ đối lập nhau về sự biểu hiện thôi. Mỗi tâm hồn có phong cách của nó. Bà hầu tước là một người phụ nữ có nghị lực, vượt qua những khoảng cách và hành động với sức mạnh của đàn ông, sẽ giải thoát người tình bị giam cầm, giết kẻ coi tù, lính canh và đao phủ; còn có những con người chỉ biết yêu với tất cả tâm hồn của mình. Trong gian nguy họ quỳ

gối, cầu nguyện và chết. Hai loại phụ nữ ấy, loại nào bạn ưa hơn. Tất cả vấn đề là ở đấy. Đúng, bà hầu tước yêu bạn, đã hy sinh bao nhiêu cho bạn. Có lẽ chính bà ấy sẽ yêu bạn mãi khi bạn không yêu bà ấy nữa.

– Cho phép tôi, nàng thiên thần yêu quý, nhắc lại điều mà bà đã hỏi tôi một ngày: “Làm sao mà bạn biết được những điều đó?”

– Mỗi nỗi đau khổ mang theo bài học của nó. Tôi đã đau khổ nhiều, nên hiểu biết của tôi rộng.

Người hầu của tôi đã nghe biết lệnh của bà bá tước, hẳn tưởng là chúng tôi sẽ trở về theo các sân thềm và giữ con ngựa của tôi ở đó sẵn sàng trên đường nhưng con chó của Arabelle đã đánh hơi biết con ngựa; và bà chủ nó do một sự tò mò dễ hiểu dẫn đường, đã đi theo con chó qua mấy khu rừng mà có lẽ bà ấy đã giấu mình ở trong đó.

Henriette mỉm cười, không lộ vẻ gì buồn bã, nói với tôi:

– Bạn hãy đi làm lành lại. Hãy bảo rằng bà ấy đã làm bao nhiêu về ý nghĩ của tôi; tôi muốn để cho bà ấy thấy rõ cái giá trị của báu vật đã rơi vào tay bà ấy, lòng tôi chỉ có đầy những tình cảm tốt đối với bà ấy và nhất là không giận và không khinh một chút nào. Bạn hãy giải thích cho bà ấy rõ là tôi là người chị, chứ không phải là tình địch của bà ấy.

Tôi kêu lên:

– Tôi không đi đâu.

Bà bá tước với cái thái độ kiêu hãnh sáng lòa của những người tử vì đạo kêu lên:

– Bạn chưa bao giờ cảm thấy rằng có những cái nể nang thóa mạ người ta ư? Bạn đi đi, bạn đi đi.

Tôi chạy tới Dudley để biết bà ấy đang ở trạng thái tinh thần như thế nào. Tôi nghĩ thầm:

– Nếu bà ấy giận và bỏ tôi, tôi sẽ trở về Clochegourde.

Con chó dẫn tôi đến một gốc cây sồi, bà hầu tước nhảy ra và bảo tôi:

– Away! Away!

Tôi chỉ có thể đi theo bà ấy đến Saint Cyr và tới nơi lúc nửa đêm.

Khi xuống ngựa, Arabelle bảo tôi:

– Người phụ nữ ấy thật là lành mạnh hoàn toàn.

Chỉ những người đã quen thuộc Dudley mới hiểu được tất cả những mũi tên đâm chích ở trong một lời nhận xét ngắn gọn như vậy, nói lên cái ý rằng: “Nếu là tôi, thì tôi đã chết cứng rồi.”

– Tôi cấm nàng buông một lời đùa giỡn như đinh ba đối với bà De Mortsauf.

– Có phải tôi đã làm phật lòng ngài Thượng Quan khi nhận xét rằng con người yêu của trái tim cao quý của ngài có một sức khỏe rất lành mạnh không? Người ta bảo những người phụ nữ Pháp thù ghét cả đến con chó của tình nhân của họ. Ở nước Anh chúng tôi, chúng tôi yêu tất cả những cái gì mà người Chúa công tình ái của chúng tôi yêu, chúng tôi thì ghét tất cả những gì mà Người thù ghét, bởi vì chúng tôi sống trong làn da thớ thịt của Người. Vậy cho phép tôi được yêu người đàn bà ấy như chính ngài yêu. Nhưng mà người con thân yêu của tôi ơi. – Bà vừa nói vừa ôm tôi trong cánh tay ướt nước mưa – nếu mình phản bội tôi, tôi sẽ không đứng, không nằm, không ở trong một cái xe ngựa có hai người hầu hai bên, cũng không đi dạo chơi ở những trường Charlemagne, cũng như không ở trường nào của một xứ nào, không ở trong giường ngủ của tôi, không ở nhà ông cha tôi! Tôi sẽ không còn nữa, tôi ấy. Tôi sinh ra ở xứ Lancashire, xứ mà những người phụ nữ chết vì tình yêu. Yêu mình và nhường mình cho kẻ khác ư? Tôi sẽ không nhường mình cho một thế lực nào cả, dù là cái chết, vì tôi sẽ chết với mình.

Bà dắt tôi vào trong phòng mà tất cả tiện nghi đã trải bày lặt lất.

Tôi bảo nàng một cách nồng nhiệt:

– Nàng hãy yêu bà ấy, bà ấy yêu nàng, yêu, không phải một cách mỉa mai, mà thực.

– Thực ư? Cậu con nít của tôi. Vừa nói bà vừa cởi áo đi ngựa ra.

Vì tự phụ, cái tự phụ của người được yêu, tôi muốn nói ra cái tính tình cao thượng của Henriette cho con người kiêu ngạo kia rõ. Trong khi chị hầu phòng, không biết một tiếng Pháp nào, sửa lại mái tóc cho bà, tôi cố miêu tả bà De Mortsauf, kể lại cuộc đời và tôi nhắc lại những tư tưởng lớn của bà trong cuộc khủng hoảng làm cho mọi phụ nữ trở thành ti tiện xấu xa. Tuy rằng Arabelle có vẻ không để ý chút nào đến câu chuyện tôi nói, bà không bỏ sót một lời nói nào của tôi.

Khi chỉ có hai chúng tôi, bà bảo:

– Tôi rất vui thích được biết mình ưa những câu chuyện đàm luận Giatô ấy. Trong một trại áp của tôi, có một ông giáo sĩ giỏi hơn ai hết soạn những bài giảng đạo, những nông dân của chúng tôi rất hiểu những bài giảng đạo ấy vì lối văn của ông rất phù hợp với các thánh giả ấy. Tôi sẽ viết thư cho phụ thân của tôi gửi ông lão ấy qua đây, trên tàu bể và mình sẽ thấy ông ấy ở Paris. Khi mình đã nghe ông ta một lần, mình sẽ chỉ muốn nghe ông ta thôi, thêm vào đó, ông ta cũng có một sức khỏe hết sức lành mạnh, cái đạo lý của ông ta sẽ không đem lại cho mình những cái rung chuyển làm rơi nước mắt, nó chảy ra đều đều, không có giọng tố, như một dòng suối trong và đem cho người ta một giấc ngủ rất ngon. Mỗi buổi chiều, nếu mình muốn, mình sẽ thỏa mãn những bài giảng đạo, trong khi tiêu hóa nhẹ nhàng bữa cơm. Luân lý Anh, con yêu của tôi ơi, cũng siêu việt hơn luân lý xứ Touraine, như là dao đĩa, bát đĩa bạc, những con ngựa của chúng tôi hơn dao đĩa, bát đĩa và những con vật của nước mình. Mình hãy làm cho tôi vui thích là mình nghe ông giáo sĩ của tôi giảng đạo, mình có hứa với tôi thế không? Tôi chỉ là một phụ nữ, người yêu của tôi ơi, tôi biết yêu, tôi có thể chết vì mình, nếu mình muốn, nhưng tôi không học ở Eton, ở Oxford ở Édimbourg, tôi không phải là tiến sĩ, không phải là giáo sĩ, nên tôi không thể soạn cho mình những bài luân lý, tôi hoàn toàn bất lực, tôi sẽ vụng về hết chỗ nếu tôi cố làm. Tôi không trách mình về những điều thị hiếu của mình, mình có thể có những sở thích sa đọa hơn là cái sở thích ấy, tôi cũng sẽ cố chiều ý mình, vì tôi muốn mình

thấy xung quanh tôi tất cả những cái mà mình thích: lạc thú tình yêu, khoái lạc ăn uống, lạc thú tôn giáo, rượu ngon và đạo đức Gia tô. Mình có muốn đêm nay, tôi mang một cái đai cứng không? Cái người phụ nữ ấy rất sung sướng đem đạo lý ra thết mình. Những phụ nữ Pháp đã giành những học hàm học vị của họ ở trường đại học nào? Tội nghiệp cho tôi, tôi chỉ có thể hiến mình tôi thôi, tôi chỉ là nô lệ của mình.

– Thế làm sao mình chạy trốn khi tôi muốn thấy hai người với nhau?

– Mình điên hay sao? *My Dee!* Tôi có thể đi từ Paris đến Rome, cải trang thành một người đầy tớ, tôi có thể vì mình làm những điều vô lý nhất đời; nhưng làm thế nào tôi có thể nói chuyện giữa đường với một người phụ nữ không ai giới thiệu cho tôi, người sắp sửa giảng cho tôi nghe một bài đạo đức đủ ba điểm? Tôi nói chuyện với những người nông dân, tôi xin một người thợ chia miếng bánh của họ cho tôi nếu tôi đói, tôi sẽ cho người ấy vài đồng ghinê, tất cả đều gọn gàng không sao, nhưng mà ngăn lại một cái xe ngựa như những quý tộc đại lộ ở nước Anh, điều này không nằm trong lễ thói của tôi. Thế ra mình chỉ biết yêu thôi, người con yêu quý của tôi ơi, mình không biết sống ư? Và lại tôi chưa giống mình hoàn toàn, thiên thần của tôi ơi! Tôi không yêu luân lý, nhưng để vừa lòng mình, tôi có thể có những cố gắng lớn nhất. Nhưng mà mình im đi. Tôi sẽ cố gắng. Tôi sẽ cố trở thành một nữ truyền đạo. Bên cạnh tôi, thánh Jérémie sẽ chỉ là một thằng hề. Tôi sẽ không cho phép mình âu yếm nếu mình không pha vào một vài khúc cầu nguyện của Thánh kinh.

Bà sử dụng cái quyền lực của bà, lại còn lạm quá nữa, khi bắt đầu thấy trong ánh mắt của tôi cái ngọn lửa thèm khát, khi bà bắt đầu những sự cảm dỗ yêu quái của bà. Bà chiến thắng tất cả và tôi không dè dặt đặt lên trên tất cả những kiểu cách Giatô, cái vĩ đại của người phụ nữ sa ngã, từ bỏ cả tương lai và lấy ái tình làm tất cả đạo đức.

– Thế là bà ấy yêu bà ấy hơn cả yêu mình ư? Bà ấy ưa hơn mình một cái gì không phải là mình ư? Làm thế nào mà gần một sự trọng thị, chú ý vào chúng ta ngoài cái quan trọng mà mình ca ngợi của bà? Không một người phụ nữ nào, dù là một nhà luân lý lớn đến

đầu, có thể bằng đàn ông. Hãy giày xéo lên chúng tôi, hãy giết chúng tôi, đừng để bạn bị một chút gì trong đời mình vì chúng tôi. Số phận của chúng tôi là phải chết đi, số phận của đàn ông mình là sống, lớn lao và kiêu hãnh. Từ mình đến chúng tôi: ngọn dao găm, từ chúng tôi đến mình: tình yêu và lòng tha thứ. Vâng thái dương lo nghĩ gì đến những con ruồi sống trong ánh mặt trời và sống nhờ ánh mặt trời? Chúng nó tồn tại khi còn tồn tại được, khi mặt trời biến đi, chúng nó chết.

Tôi ngắt lời bà và bảo:

— Hoặc chúng bay đi!

— Hoặc chúng bay đi! Bà nói tiếp với một sự thần nhiên nó châm chích cái con người đàn ông quyết tâm sử dụng cái quyền lực đặc biệt mà bà đã ban cho — Mình có thể tin rằng, có xứng đáng không đối với một người phụ nữ để cho người đàn ông nuốt những chiếc bánh nhồi đạo lý, để cho họ tin rằng tôn giáo là không phù hợp với tình yêu? Tôi có phải là một kẻ vô đạo không? Hoặc ta tự hiến, hoặc ta từ chối, nhưng từ chối và giảng đạo lý, thế là hai lần tội và thế là trái ngược với tất cả luật pháp của mọi nước. Ở đây mình chỉ có những chiếc bánh săngđwich rất ngon do bàn tay của kẻ hầu gái Arabelle của mình sửa soạn, người ở gái mà tất cả đạo lý là tưởng tượng ra những cái âu yếm mà chưa có người đàn ông nào từng được hưởng mà thiên thần đã gọi cho tôi.

Tôi không biết có cái gì làm tan rã hơn là cái đùa cợt của một phụ nữ Anh, có cả cái nghiêm trang hùng hồn, cái vẻ tin tưởng long trọng mà những người Anh dùng để che đậy những cái ngu độn cao kỳ của cuộc sống đầy thành kiến của họ. Cái giễu cợt của người Pháp là những đường ren mà người phụ nữ Pháp tô điểm thêm những niềm vui mà họ đưa cho ta, và những chuyện bông đùa họ bịa đặt; đó là một thứ trang sức tao nhã tinh thần như là phấn son của họ. Cái cười cợt của người Anh như là một thứ nước cường toan, nó bào xói con người nó đựng vào, đến biến họ thành những bộ xương cạo sạch sẽ, rửa bóng lộn. Cái lưỡi của một người đàn bà Anh tinh tế trào phúng giống như lưỡi con hổ, nó chơi đùa mà róc thịt đến tận xương. Vũ khí của quý sứ vừa nói vừa nhe răng cười: “Chỉ có thế

thôi à?”. Sự chế nhạo để lại trên những vết thương mà nó thích thú phanh phoi, một chất độc giết người. Trong cái đêm hôm ấy, Arabelle muốn khoe cái quyền lực của nàng như quyền lực của một đế vương Batur, cái khéo léo thành thạo để hạ thủ những kẻ ngây thơ.

– Minh ơi, thiên thần của tôi! Nàng nói với tôi, sau khi đã chìm tôi vào giấc nửa mơ nửa tỉnh mà người ta quên hết, trừ hạnh phúc, – tôi cũng vừa mới giảng đạo lý cho tôi đây. Tôi cũng tự vấn tâm xem có làm nên tội khi tôi yêu mình, tôi có vi phạm những luật thiêng liêng, và tôi thấy không có gì tôn giáo hơn, không có gì tự nhiên hơn. Tại làm sao Chúa lại tạo ra những con người đẹp hơn những người khác, nếu không phải là để bảo chúng tôi phải yêu say những con người ấy? Có tội là tội không yêu mình, mình chẳng phải là một thiên thần ư? Cái người đàn bà ấy đã thỏa mãn mình khi xếp mình vào với những người đàn ông khác, những luật lệ của đạo lý không áp dụng được với mình, Chúa đã đặt mình lên trên tất cả. Yêu mình có phải là đến gần Chúa không? Chúa có thể nào làm tội một người phụ nữ đáng thương thềm khát những cái thiêng liêng? Trái tim mệnh mông và sáng tạo của mình giống như bầu trời, đến nỗi tôi lầm như những con thiêu thân lao vào những ngọn nến một đêm hội. Có trừng phạt chúng vì lầm lẫn của chúng không? Vả chăng, đấy có phải là một sự lầm lẫn không? Chẳng phải là một sự cao quý ánh sáng ư? Những con thiêu thân chết vì phụng thờ tôn giáo quá độ, nếu gọi “chết” là nhảy lên ôm lấy cổ người mình yêu! Tôi có cái yếu đuối đã yêu mình, còn người đàn bà kia có cái sức mạnh thu mình trong cái miếu Giatô của họ. Mình đừng cau lông mày, mình tưởng là tôi tức giận người đàn bà ấy ư? Không! em bé của tôi ơi! Tôi yêu quý cái đạo lý của bà ấy, đã tự bảo khuyên là để cho mình được tự do, và do đó mà tôi đã chinh phục được mình và chiếm mãi được mình vì mình là của tôi mãi, có phải không mình?

– Phải.

– Mãi mãi chứ?

– Phải.

– Thế mình có ban cho tôi một phúc trời không, Chúa công của tôi ơi? Chỉ có tôi mới đoán được tất cả giá trị cao quý của mình. Bà

ta biết trông trọt, mình bảo thế phải không? Tôi để cái khoa học ấy cho những người trông trại của tôi, tôi muốn trông trái tim mình hơn.

Tôi cố nhớ lại tất cả những chuyện ba hoa ấy để miêu tả cho nàng thật rõ người đàn bà ấy, để chứng minh những điều tôi nói với nàng về người ấy và để cho nàng nắm được tất cả bí ẩn của cái kết thúc. Nhưng làm sao để tả cho nàng những cái nền nhạc đệm cho những lời tình tứ thắm tươi kia mà nàng đã biết. Những cái say mê điên rồ có thể so sánh với những tưởng tượng kỳ ảo nhất trong những mơ mộng của chúng tôi, có lúc là những sáng tạo giống như những bó hoa của tôi. Cái yếu điệu hòa với những cái mãnh liệt, cái trù mến với cái ảo lả khoan thai đối lập với những ngọn núi lửa phun lên đặc biệt; có lúc là những cung bậc tinh vi của nhạc điệu đưa vào bản hòa âm khoái lạc của chúng tôi, rồi những kiểu cách như hai con rắn quấn lấy nhau, cuối cùng là những lời nói êm ái nhất với những ý nghĩa xanh tươi nhất, tất cả cái mà trí tuệ có thể bổ sung cho những lạc thú của thể xác. Nàng muốn tiêu hủy trong lòng tôi dưới những sấm sét của mối tình cuồng nhiệt của nàng những ấn tượng để lại trong trái tim tôi do tâm hồn trinh bạch, trầm tư của Henriette. Bà hầu tước đã nhìn rõ bà bá tước, cũng như bà De Mortsauf đã nhìn rõ bà hầu tước. Cả hai người đã đánh giá đúng nhau. Cuộc tấn công dữ dội của Arabelle cho tôi thấy rõ nàng sợ và kính phục thâm kín đến chừng nào tình địch của nàng.

Buổi sáng tôi thấy nàng mắt ướt lệ, và đêm đã không ngủ. Tôi hỏi nàng:

– Mình làm sao thế?

Nàng trả lời:

– Tôi sợ là mối tình cuồng nhiệt tột bậc của tôi có thể tai hại cho tôi. Tôi đã hiến dâng tất cả. Khôn khéo hơn tôi, người đàn bà kia còn giữ một cái gì trong người họ mà mình thèm muốn. Nếu mình ưa người ấy thì mình đừng nghĩ đến tôi nữa, tôi sẽ không làm phiền muộn mình với những đau đớn của tôi, với những hối hận của tôi, với những sầu muộn của tôi, không, tôi sẽ đi và sẽ chết xa mình như một gốc cây cách biệt mặt trời nuôi sống.

Nàng đã giành giật được lời thề thốt yêu đương của tôi làm cho nàng vui sướng. Biết nói làm sao với một người phụ nữ khốc lốc khi sáng dậy? Một sự cứng rắn tôi coi là một điều khả ố nhục nhã. Nếu đêm hôm trước ta đã không từ chối thì sớm hôm sau ta chẳng bắt buộc phải nói dối ư? Vì cái sách luật của đàn ông về mặt lịch sự bắt chúng tôi coi nói dối là một bổn phận.

Nàng chùi nước mắt và bảo:

– Thế thì tôi rộng lượng, mình hãy trở về với bà ấy, tôi không muốn lấy sức mạnh của tình yêu của tôi để chiếm lòng mình, nhưng chiếm mình với lòng tự nguyện của mình. Nếu mình lại trở về đây, tôi sẽ tin là mình yêu tôi như tôi yêu mình, điều mà tôi vẫn cho là không có được.

Nàng đã khiến được tôi quyết định trở về Clochegourde. Cái trường hợp không bình thường của tôi mà tôi sắp bước vào, một con người chỉ sống chan hòa hạnh phúc không thể nào hiểu được. Nếu tôi từ chối không trở lại Clochegourde thì để bà Dudley thắng Henriette. Arabelle sẽ đưa tôi về Paris. Nhưng nếu đến Clochegourde thì có khác gì thóa mạ bà De Mortsauf? Trong trường hợp ấy lại càng chắc chắn hơn nữa, tôi sẽ phải trở về với Arabelle. Một phụ nữ đã bao giờ tha thứ những cái tội khinh tình như vậy không? Phải là một thiên thần từ trên trời xuống, chứ không phải một con người trí tuệ thành trong sáng, đi lên trời, một người phụ nữ thà nhìn thấy tình nhân của mình sắp chết còn hơn là thấy người mình yêu sung sướng trong lòng một người phụ nữ khác. Càng yêu bao nhiêu, người đàn bà ấy càng đau thương bấy nhiêu. Nhìn về hai mặt ấy, cái chuyện từ Clochegourde đi ra để đến La Grenadière giết hại mối tình lý tưởng của tôi và may mắn cho mối tình ngẫu nhiên của tôi. Bà hầu tước đã tính toán một cách sâu sắc. Bà thú thật với tôi về sau là nếu bà De Mortsauf không gặp nàng ngoài bãi trường thì nàng đã có ý định làm tôi mất danh dự bằng cách rình mò xung quanh Clochegourde.

Khi tôi gặp bà bá tước và thấy bà xanh xao, rã rời, như là một người đã qua một đêm mất ngủ nặng nề, tôi thực nghiệm, không phải cái gọi là cái tế nhị mà là cái linh mẫn nó làm cho những trái tim còn

trẻ trung và nhân từ cái tác dụng của những hành vi không quan trọng đối với con mắt mọi người, nhưng mà là tội ác đối với án lệ của những tâm hồn cao cả. Tức thì, như một đứa trẻ con, khi đang chơi, hái hoa, quá chân trượt xuống một vực sâu, giật mình hoảng sợ thấy không thể nào leo lên được nữa, chỉ nhìn thấy mặt đất người ở một quãng đường xa không tài nào vượt được, bỗng thấy một mình lơ lửng, lại chìm đến và nghe thấy tiếng gầm rú man rợ, tôi hiểu là cả một thế giới đã ngăn cách chúng tôi. Hai tâm hồn chúng tôi đều vang lên một tiếng kêu to: “Consummatum est!” mà mọi người kêu trong nhà thờ ngày thứ Sáu thánh, cái giờ mà Chúa Cứu thế thở hơi cuối cùng, cảnh ghê rợn làm lạnh giá những tâm hồn trẻ, những tâm hồn coi tín ngưỡng là mối tình đầu của họ. Tất cả những ảo tưởng của Henriette đã trong một lúc, tan biến, trái tim của nàng đã đau đớn vì một mối tình. Henriette, mà khoái lạc kiên cố đến mức nào, chưa từng bao giờ ghì được nàng trong những cái ấp ủ làm tê liệt, Henriette có hình dung ra được hôm nay những khoái lạc của một mối tình thỏa mãn, khiến cho nàng từ chối không nhìn tôi? Vì nàng đã rút về cái ánh sáng từ sáu năm nay chiếu sáng cuộc đời của tôi. Thế là bà đã biết rằng cái nguồn của những ánh sáng tỏa ra từ những cặp mắt của chúng tôi là ở trong tâm hồn chúng tôi, những ánh sáng ấy làm thành con đường để tâm hồn của chúng tôi nhập vào nhau, hay để hòa làm một, tách nhau ra, như hai người phụ nữ không nghi ngờ gì nhau và không giấu nhau một điều gì? Tôi cảm thấy một cách chua chát cái lỗi đã đem đến dưới cái mái nhà này không hề quen biết những âu yếm, một cái khuôn mặt mà những đôi cánh của lạc thú đã rắc lên một lớp bụi long lanh. Nếu đêm hôm trước tôi đã để cho bà Dudley đi một mình, nếu tôi trở về Clochegourde mà có lẽ Henriette vẫn đợi tôi, có lẽ..., sau cùng có lẽ bà De Mortsauf đã không có ý kiến độc ác muốn làm chị của tôi. Trong mọi hành vi chiều ý tôi, bà đem vào đó một nghị lực quá gắng, bà mạnh mẽ, bạo dạn đi vào cái vai trò của bà để rồi không ra khỏi nữa. Trong bữa cơm sáng, bà hết sức chú ý đến tôi, những sự chú ý làm tôi nhục nhã, bà chăm sóc tôi như một người ốm mà bà thương hại.

1. “Thế là thành tựu hết cả”, lời Chúa Jésus trước khi chết.

Ông bá tước bảo tôi:

– Bạn đi chơi sớm thế, chắc bạn phải ăn ngon, dạ dày của bạn không bị phá hoại như tôi.

Câu nói ấy không đưa lại trên môi bà bá tước cái nụ cười của một người chị tình quá, làm cho tôi thấy hoàn toàn cái lỗ lã của vị trí của tôi. Không thể nào có chuyện ở Clochegourde ban ngày và ở Saint-Cyr ban đêm. Arabelle tin ở sự tế nhị của tâm hồn tôi và ở tấm lòng cao cả của bà De Mortsau.

Trong cái ngày dài dằng dặc ấy, tôi cảm thấy khó khăn biết bao làm một người bạn của người đàn bà mà mình thêm muốn bao lâu, cái bước quá độ ấy rất đơn giản khi có nhiều năm tháng chuẩn bị rồi, là một bệnh ốm trong tuổi thơ. Tôi xấu hổ. Tôi nguyên rủa cái khoái lạc. Tôi muốn bà De Mortsau đòi hỏi tôi phải đổ máu. Tôi không thể nhai sống nuốt tươi kẻ tình địch cho bà. Bà tránh không nói đến Arabelle, và nói xấu Arabelle là một điều xấu xa, có thể làm cho tôi khinh Henriette. Henriette, đáng hoàng, cao quý ở cả trong những nếp sâu nhất của trái tim. Sau suốt năm năm thân mật êm ái, chúng tôi không biết nói chuyện gì với nhau, những lời nói của chúng tôi không trả lời những ý nghĩ của chúng tôi, chúng tôi giấu nhau những nỗi đau đớn cắn xé lòng, hai chúng tôi trước đây vẫn lấy đau khổ làm một cách thể hiện chân thành tình cảm. Henriette làm ra vẻ vui sướng, cho bà và cho tôi, nhưng bà buồn rầu. Bà luôn mồm nhắc là chị tôi, lại là một phụ nữ, thế mà bà không tìm ra được một ý nào để gợi chuyện, và phần lớn thì giờ chúng tôi im lặng một cách gò bó. Bà làm cho cái hình tội nội tâm của tôi thêm đau đớn, khi làm như chỉ có mình bà là nạn nhân của người đàn bà Anh ấy.

Trong một lúc mà người chị ấy tỏ ra một vẻ điệu mĩa mai rất phụ nữ, tôi nói với bà:

– Tôi đau khổ hơn bà.

– Thế nào? Bà trả lời với một cái giọng cao kỳ mà phụ nữ thường biểu lộ khi người ta muốn lấn át những cảm giác của họ.

– Nhưng mà tất cả lỗi là ở tôi.

Có một lúc mà bà bá tước đối với tôi có một vẻ lạnh lùng, thần nhiên làm lòng tôi tan nát. Tôi quyết định ra đi. Buổi chiều trên sân thêm, tôi chào cả gia đình họp mặt ở đây, tất cả mọi người theo bước chân tôi đến sân cỏ, con ngựa của tôi dậm chân, mọi người tránh xa con ngựa. Bà bá tước đến gần tôi khi tôi nắm cương ngựa và bảo tôi:

– Chúng ta đi riêng, đi chân ra tới đường.

Tôi đưa cánh tay cho bà tựa, và chúng tôi đi chậm qua mấy cái sân, như là để thấm thía những bước chân đi hòa vào bước chân đi của nhau. Và chúng tôi tới một bụi cây trùm một góc của hàng rào ngoài. Bà ngừng lại, ngả đầu trên tim tôi và hai cánh tay bà ôm lấy cổ tôi:

– Vĩnh biệt, bạn ơi! Chúng ta không gặp nhau nữa. Chúa đã cho tôi có quyền lực đau buồn nhìn thấy tương lai. Bạn chắc còn nhớ sự kinh hãi của tôi ngày trước, khi bạn trở về, trẻ đẹp lộng lẫy và tôi thấy bạn quay lưng với tôi, như hôm nay bạn bỏ Clochegourde để đến La Grenadière. Và bạn ơi! lại một lần nữa, trong đêm nay tôi nhìn được thấy rõ số phận của chúng ta. Bạn ơi! lúc này ta nói với nhau là lần cuối cùng đấy. Tôi chỉ có thể nói với bạn vài lời thôi, vì sẽ không còn là cả tâm hồn tôi nói với bạn. Cái chết đã mang đi một phần con người tôi rồi. Và rồi bạn sẽ mang đi mẹ của những đứa trẻ kia. Bạn hãy thay thế mẹ chúng, bạn có thể làm được điều ấy. Jacques và Madeleine yêu bạn như là bạn vẫn luôn luôn làm cho chúng đau khổ.

– Chết! – tôi nói, hoảng sợ nhìn bà và nhìn lại cái ngọn lửa khô khan trong hai con mắt sáng ngời, mà người ta chỉ có thể tả cho ai không có những người thân yêu mắc cái bệnh kinh khủng ấy bằng cách so sánh hai con mắt của bà với những quả cầu bạc sạm màu nâu – Chết ư?... Henriette, tôi ra lệnh cho nàng phải sống. Trước kia nàng đã đòi tôi thể thốt, thế thì bây giờ tôi đòi nàng một lời thể: nàng hãy thể với tôi là hỏi ông Origet và tuân theo lời ông ấy tất cả.

– Thế bạn muốn cưỡng lại lòng khoan hồng của Chúa ư? Bà ngắt lời tôi bằng một tiếng kêu tuyệt vọng, phần nộ vì không được tôi hiểu bà.

– Thế bà không yêu tôi đến mức nhắm mắt vàng lời tôi về mọi điều như cái mộ người Anh khốn nạn kia ư...

– Vâng! tất cả điều gì mình muốn!

Xui đây vì một lòng ghen tuông làm cho bà vượt qua trong một khoảnh khắc cả quãng đường vẫn gìn giữ đến bây giờ.

– Tôi ở lại đây, tôi nói và hôn lên đôi mắt của bà.

Giật mình sợ hãi vì sự đồng ý ấy, bà đẩy cánh tay tôi ra và đến tựa một gốc cây, rồi bà quay vào nhà, bước vội vàng, không ngoảnh đầu lại; nhưng tôi đi theo bà, bà khóc và cầu nguyện. Đến sân cỏ, tôi cầm tay bà và kính cẩn đặt lên một cái hôn. Sự phục tùng không ngờ đó làm cho bà cảm động. Tôi bảo bà:

– Dù sao, tất cả cũng cho nàng, vì tôi yêu nàng như cô nàng yêu nàng xưa.

Bà rung mình và nắm chặt bàn tay của tôi. Tôi nói với bà:

– Một ánh mắt, nàng ơi, lại thêm một ánh mắt xưa của chúng ta. Người phụ nữ hiến dâng tất cả, không cho tôi đầy đủ cuộc đời, đầy đủ tâm hồn bằng tôi vừa mới nhận được ở nàng đây. – Tôi kêu lên như vậy, cảm thấy tâm hồn như sáng bừng lên dưới cái ánh mắt bà vừa mới nhìn tôi.

– Henriette, nàng là người tôi yêu nhất, nàng là người duy nhất tôi yêu.

Bà bảo:

– Tôi sẽ sống, nhưng bạn, bạn cũng chữa khỏi cho bạn đi nữa.

Cái nhìn của bà bá tước đã xóa sạch những lời châm chọc độc ác của Arabelle. Thế là tôi thành cái trò chơi của hai mối tình không dung hòa với nhau được, mà tôi đã tả cho nàng nghe, lần lượt chi phối lòng tôi. Tôi yêu một thiên thần và một con quỷ dữ, hai người phụ nữ đều đẹp như nhau, một người tô điểm với tất cả đạo đức mà chúng ta đau xót vì căm thù nhưng thiếu sót của chúng ta, một người với tất cả những tính xấu mà chúng ta thần thánh hóa vì lòng ích kỷ. Khi đi trên con đường đi ấy, mà thính thoảng tôi quay đầu để nhìn

lại bà De Mortsauf, đứng dựa vào một thân cây, xung quanh có hai đứa con đang phất mùi xoa chào, tôi chợt thấy trong tâm hồn tôi một niềm tự cao thấy mình là trọng tài của hai số phận đẹp đẽ kia, là vinh dự, với những danh hiệu khác nhau, của hai người phụ nữ siêu việt như thế, và đã gọi nên những tình yêu, những đam mê lớn, đến mức cả hai bên, cái chết sẽ đến, nếu tôi không còn ở bên họ nữa. Cái hư danh một phút ấy đã bị hai lần trừng phạt, nàng hãy tin điều đó. Tôi không hiểu con quỷ nào đã dẫn đường tôi, đã bảo tôi đợi trong khi sống ở bên cạnh Arabelle, cái giờ phút mà: hoặc một sự tuyệt vọng nào, hay là cái chết của ông bá tước sẽ đem Henriette về cho tôi, bởi vì Henriette vẫn yêu tôi: những phũ phàng, những giọt lệ, những hối hận, sự nhẫn nhục Giatô của bà là những dấu vết hùng hồn của một tình cảm không thể xóa nhòa được trong lòng bà cũng như trong lòng tôi. Khi cho ngựa đi bước một trên lối đi ấy, và suy nghĩ như vậy, tôi không còn là hai mươi lăm tuổi, mà là năm mươi tuổi. Hay là chàng thanh niên, còn hơn cả người phụ nữ, đang một lúc từ ba mươi tuổi thành sáu mươi tuổi? Tuy rằng tôi đã thổi bay đi những ý nghĩ xấu ấy nó cứ ám ảnh tôi mãi, tôi phải thú thật như vậy. Có lẽ nguyên lý của những ý nghĩ ấy nằm trong dinh Tuileries, dưới những vòm trần vàng ngọc của văn phòng nhà vua. Ai mà có thể chịu đựng được cái trí tuệ nát hoa tàn nhụy của vua Louis XVIII, nhà vua đã nói là chỉ đến tuổi già người ta mới có những mối tình đam mê lớn, bởi vì những đam mê chỉ đẹp và dữ dội khi có pha lẫn sự bất lực, mà ở mỗi cuộc lạc thú, người ta giống như một kẻ đánh bạc đứng trước cái cược cuối cùng? Khi đến cuối lối đi, tôi ngoảnh lại và chỉ trong chớp nhoáng tôi vụt quay lại, vì tôi thấy Henriette còn đứng đấy một mình. Tôi đến chào vĩnh biệt bà một lần cuối, đầm những giọt nước mắt dằn tội mà bà không hiểu rõ nguyên nhân. Những giọt lệ chân thành, rõ xuống mà ta không biết, khóc những mối tình đẹp nhất không bao giờ trở lại, khóc những cảm xúc trinh bạch, khóc những bông hoa của cuộc đời không bao giờ nở lại, bởi vì sau này người đàn ông không cho nữa mà chỉ nhận thôi, họ yêu họ trong tình nhân của họ trong khi ở thời trai trẻ, họ yêu tình nhân của họ trong bản thân mình: về sau này chúng tôi đưa những sở thích, thị hiếu, cả thói xấu của chúng tôi vào trong người phụ nữ mà chúng tôi yêu, trong khi, lúc cuộc đời bắt đầu, người phụ nữ chúng

tôi yêu bắt chúng tôi theo những nét đạo đức, những cái tế nhị của họ. Họ mời chúng tôi, với một nụ cười đi theo cái đẹp và dạy cho chúng tôi lòng tận tụy hy sinh với tấm gương của họ. Tai họa cho ai đã không có một Henriette của mình. Tai họa cho ai đã không biết một phụ nữ nào như bà Dudley. Nếu họ lấy vợ, người này sẽ không giữ được vợ, người kia sẽ bị tình nhân bỏ; nhưng sẽ sung sướng người nào có được cả hai trong một người; sung sướng thay, hỡi nàng Natalie, người đàn ông mà nàng yêu!

Về Paris, Arabelle và tôi lại càng thân thiết hơn trước. Chẳng bao lâu, cả hai chúng tôi dần dần bỏ phép tắc xã giao, lịch sự mà tôi ước định phải theo, và sự tôn trọng triết để cũng nhiều khi làm cho xã hội thương lưu bỏ qua cái hoàn cảnh bất bình thường mà bà Dudley đã đặt bà vào. Xã hội xưa nay vẫn ưa đi sâu, đi xa hơn những bề ngoài, cho cái hoàn cảnh của bà là hợp lẽ khi họ biết cái bí ẩn đằng sau cái bề ngoài đó. Những tình nhân bắt buộc phải sống giữa cái xã hội thương lưu ấy sẽ lắm nếu muốn lật đổ những cái rào chắn của tập quán xét xử trong các phòng khách, sẽ lắm nếu không tuân theo triết để tất cả những khế ước mà phong tục đã đặt ra. Bấy giờ không phải là chuyện người khác mà là chính chuyện của họ. Những khoảng cách phải vượt qua, sự tôn trọng bề ngoài phải gìn giữ, những tấn tuồng phải đóng, cái bí ẩn phải làm tối tăm thêm, tất cả cái chiến lược ấy của tình yêu may mắn làm bận rộn cuộc sống, làm mới lại thêm muốn và gìn giữ trái tim ta khỏi bị thói quen buông lơi. Nhưng tiêu phí, tiêu hao quá mức, những mối tình đầu cũng như là những người trai trẻ, dẫn rừng đến trụ chứ không nuôi rừng. Arabelle không tán thành những tư tưởng tư sản ấy, nàng đã phục tùng để chiều ý tôi. Giống như một kẻ đao phủ đánh dấu trước con mồi của mình, để chiếm lấy một mình, nàng muốn làm cho cả Paris biết rõ mối quan hệ của chúng tôi, để biến tôi thành con *sposo* của nàng. Vì vậy cho nên nàng, bằng đủ mọi kiểu cách nuông chiều đã giữ tôi ở nhà nàng, bởi vì nàng chưa thỏa mãn về cái tiếng tăm phong nhã sự chinh phục của nàng nếu không có chứng cứ, chỉ gây được những chuyện thì thầm. Thấy nàng rất sung sướng đi vào một việc làm đại đột nó phơi bày rõ ràng vị trí của nàng, làm sao mà tôi không tin ở sự chân thành trong tình yêu của nàng? Một khi đã chìm

sâu vào một cái tình thế vợ chồng bất hợp pháp, thì sự tuyệt vọng đến với tôi, vì tôi thấy rõ cuộc đời của tôi chống lại, ngược với những ý nghĩ nhận được của Henriette, và những lời dăn dò của nàng. Lúc bấy giờ tôi sống với cái thứ điên cuồng giận dữ của một kẻ đau ngực khi thấy sắp đến ngày tận số rồi, không muốn cho ai nghe cái hơi thở của mình. Có một cái góc trong trái tim tôi, tôi không thể rút vào mà không đau khổ. Một cái ý định trả thù luôn luôn ném cho tôi những ý nghĩ mà tôi không dám đi sâu vào. Những bức thư của tôi gửi cho Henriette tả cái bệnh tinh thần ấy và làm cho nàng đau đớn vô cùng. “Đổi bao nhiêu những của báu bỏ mất, người ấy chỉ muốn ít nhất là tôi được sung sướng”, nàng nói với tôi như thế trong bức thư duy nhất mà nàng trả lời tôi. Thế mà tôi không sung sướng! Nàng Natalie thân yêu ơi! hạnh phúc là tuyệt đối. Nó không thừa nhận một sự so sánh nào. Cái cuồng nhiệt đầu tiên của tôi qua rồi, tất nhiên tôi so sánh hai người phụ nữ ấy, người này với người kia, mâu thuẫn mà tôi chưa nghiên cứu kỹ được. Bởi vì mỗi tình lớn đề rất nặng xuống tính cách của ta và làm mất hết những cái gồ ghề, lồi lõm và lấp đầy những vết của thói quen là những nét xấu hoặc tính tốt của chúng ta; nhưng về sau thì những nét của diện mạo tinh thần của cặp tình nhân đã quen thuộc với nhau lại hiện lại, hai người sẽ phán xét lẫn nhau và thường khi trong cái cuộc phản ứng lại của tính tình chống đam mê, sẽ hiện ra những ác cảm nó dẫn đến những sự chia lìa mà những người hời hợt thường dựa vào để bảo là trái tim con người thay đổi.

Cái thời kỳ ấy bắt đầu. Bớt bị những cảm dỗ làm mù quáng và như là phân tích cái lạc thú tôi được hưởng tuy không có ý muốn, tôi đã tiến hành một sự khảo sát có hại cho bà Dudley.

Đầu tiên tôi thấy nàng không có cái trí tuệ nó phân biệt người phụ nữ Pháp với tất cả các phụ nữ khác, và khiến cho người phụ nữ Pháp dễ thương hơn hết, theo lời thú nhận của những người được cái may mắn cảm thấy được mọi vẻ âu yếm của mọi dân tộc. Khi mà người phụ nữ Pháp yêu, họ thay hình đổi dạng hẳn, cái yêu kiều diễm lệ của họ, họ tô điểm cho mối tình của họ, cái thói phô trương hám danh nguy hiểm của họ, họ cũng hy sinh và đặt tất cả tham vọng của họ để yêu sâu sắc. Họ hòa nhập vào những lợi ích, những

hận thù, những tình bạn, của người yêu của họ; chỉ trong một ngày họ có ngay những khôn khéo tinh vi của con người buôn bán, họ học sách luật, họ hiểu cái bộ máy tín dụng và cầm đồ cái két bạc của ông chủ nhà băng; tuy vô tư và hoang phí, họ không mắc một lỗi lầm nào, và không hoang phí một đồng lu-i nào. Họ sẽ đồng thời làm mẹ, làm quản gia, làm thầy thuốc và trong mọi sự thay hình đổi dạng ấy, một cái vẻ yêu kiều, hạnh phúc nó biểu hiện trong mỗi nét tinh vi nhỏ nhẹ nhất một tình yêu vô tận; họ kết hợp những đức tính riêng đáng quý của phụ nữ mỗi xứ sở và đem thêm vào sự hòa hợp ấy một tính thống nhất, cái mầm mống tốt của người phụ nữ Pháp nó làm linh hoạt, nó cho phép, nó chứng minh, nó thay đổi tất cả và làm mất đi cái đơn điệu của một tình cảm chỉ dựa vào cái thời thứ nhất của một động từ: Người phụ nữ Pháp yêu luôn luôn, không nghỉ ngơi, không mệt mỏi, bất cứ lúc nào, trước mọi người và khi riêng một mình; trước mọi người họ tìm được cái giọng chỉ một lỗ tai nghe thấy, họ nói qua cả sự im lặng của họ và khi nói mất cũng biết cụp xuống nhìn bạn; nếu hoàn cảnh không để cho họ nói và họ nhìn, họ sẽ lợi dụng cái làn cát mà chân họ dẫm lên, để viết trên đó một ý nghĩ; khi một mình, họ biểu lộ tình yêu của họ cả trong giấc ngủ; tóm lại, họ uốn xã hội theo với tình yêu của họ. Ngược lại, người phụ nữ Anh uốn tình yêu của họ theo xã hội. Bị ảnh hưởng của giáo dục đã cấu tạo cho họ cái vẻ lạnh lùng, cái tư thế Anh quốc rất ích kỷ mà tôi đã nói với nàng, họ mở và khép trái tim của họ để dàng như một cái máy cơ khí Anh. Họ có một cái mặt nạ không thể ai hiểu được, họ đeo và bỏ ra một cách thần nhiên. Say sưa như một phụ nữ Ý khi không có con mắt ai nhìn thấy, họ trở nên lạnh lùng, nghiêm trang khi có người đến. Người đàn ông được yêu nhất lúc bấy giờ cũng nghi nghi hoặc hoặc trước cái im lặng sâu thẳm của bộ mặt, cái vẻ bình tĩnh của giọng nói, cái tư thế thoải mái rất đặc biệt của người phụ nữ Anh khi ở phòng khuê bước ra. Lúc ấy thì cái tính giả dối của người phụ nữ Anh đạt đến sự thần nhiên, họ đã quên tất cả. Tất nhiên, cái người phụ nữ có thể bỏ mối tình của họ như là bỏ một cái áo, cho ta tin rằng họ có thể thay đổi tình yêu. Những làn sóng của trái tim lúc bấy giờ khuấy động những giông tố mãnh liệt như thế nào, khi những làn sóng ấy bị lòng tự ái xúc phạm, khi thấy một người phụ nữ nắm lấy, rời bỏ, lấy lại tình yêu như một tấm

thảm thêu tay. Những phụ nữ ấy chủ động bản thân họ nhiều quá nên không thể là riêng của bạn, họ ban cho mọi người nhiều thế lực của họ quá, thành ra sự thống trị của bạn chẳng hoàn toàn chút nào. Ở nơi người phụ nữ Pháp an ủi với một ánh mắt người bệnh, bộc lộ sự giận dữ với những người đến thăm bằng vài điều giấu cợt, thì cái im lặng của người phụ nữ Anh là tuyệt đối, làm cho tâm hồn khó chịu và trí tuệ bức mình. Những phụ nữ ấy lúc nào cũng ngự trị, nên đối với phần đông trong bọn họ, sự toàn quyền toàn lực của cái phép lịch sự chi phối cả những khoái lạc của họ. Ai cưỡng điệu quá cái then thò cũng cưỡng điệu ái tình. Người phụ nữ Anh là như vậy, họ để tất cả vào hình thức, mà sự say mê hình thức ở nơi họ lại không tạo ra ý thức nghệ thuật. Dù họ muốn nói gì, đạo cải cách và đạo Giatô giải thích những khác biệt nó khiến cho tâm hồn của phụ nữ Pháp nhiều tính siêu việt bao nhiêu hơn tình yêu lý luận tính toán của phụ nữ Anh. Đạo cải cách nghi ngờ, xét đoán và giết mọi tín ngưỡng. Như thế nó là cái chết của nghệ thuật và của tình yêu. Nơi đâu mà xã hội thượng lưu điều khiển, người thượng lưu phải cúi đầu; nhưng người yêu say mê tức thì trốn tránh cái xã hội ấy. Họ không thể chịu nổi cái xã hội ấy. Vì thế chắc nằng hiểu lòng tự ái của tôi bị xúc phạm chừng nào khi tôi khám phá ra rằng bà Dudley không thể rời bỏ cái xã hội thượng lưu kia, và cái cầu quá độ của người Anh là rất quen thuộc với bà ta. Đó không phải là một sự hy sinh mà cái xã hội ấy đòi bà. Không, nó thể hiện dưới hai hình thức thù địch với nhau: khi yêu bà ta yêu say sưa không một người phụ nữ nào trên thế giới sánh được, một mình bà bằng cả một hậu cung. Nhưng khi màn đã buông xuống, cái cảnh thần tiên ấy bị xóa hết cả, không còn một chút ký ức nào, bà ta không đáp lại một cái nhìn nào, một nụ cười nào, không là bà chúa, cũng không là nô lệ, bà ấy như là một nữ sứ thần bắt buộc phải vờ tròn lời nói của mình, những khuỷu tay của mình, cái bình tĩnh của bà làm cho mọi người sốt ruột, bà làm trái tim phần nộ với cái trang trí hình thức của bà, bà hạ thấp tình yêu xuống một nhu cầu thể xác mà không nâng nó lên tầm lý tưởng với lòng hăng say phấn khởi. Bà không hề biểu lộ chút hối hận, chút lo ngại, chút thêm khát gì, nhưng đến giờ hẹn, tình yêu của bà trở lên như là những ngọn lửa bỗng đột ngột được đốt cháy và chà đạp mọi dè dặt. Hai người đàn bà ấy, tôi phải tin ai? Tôi cảm

thấy lúc bấy giờ, như ngàn mũi kim châm, những khác nhau vô tận giữa Henriette và Arabelle. Khi bà De Mortsauf rời tôi một lúc, hình như bà giao lại cho không khí tiếp tục nói chuyện với tôi về bà; những cái nếp áo dài của bà, khi bà đi, nói với mắt tôi, như khi bà trở lại tiếng sóng uyển chuyển của nó đến với tai tôi; có những niềm âu yếm vô tận trong cái kiểu bà cúi mặt nhìn xuống đất, tiếng nói của bà, cái tiếng nói du dương ấy là một âu yếm mơn man liên tiếp, nhưng lời nói của bà biểu lộ một ý nghĩ thường trực, không thay đổi, lúc nào cũng như lúc nào, vẫn là bà; bà không ngăn tâm hồn bà làm hai bầu trời, một cháy bỏng và một lạnh giá. Sau cùng bà De Mortsauf để dành trí tuệ của bà, tinh hoa của tư tưởng bà để biểu lộ tình cảm của bà, bà kiểu diêm, làm dáng trong ý nghĩ của bà, đối với hai con bà và đối với tôi. Nhưng trí tuệ của bà Arabelle này không dùng để làm cho cuộc sống dễ thương hơn, bà không dùng để cho tôi, trí tuệ ấy chỉ có vì cái xã hội kia và cho cái xã hội kia, bà ta chỉ biết có chế nhạo, bà thích cắn xé không phải để cho tôi vui mà để thỏa mãn một sở thích của bà ấy. Bà De Mortsauf sẽ giấu hạnh phúc của mình, không cho ai thấy, Arabelle thì muốn phô trương cho cả Paris thấy, và với một cái vẻ mặt ghê gớm, vẫn đứng đắn bình thường khi đi dạo chơi công khai với tôi ở rừng Boulogne. Cái sự pha trộn lộ liễu và đứng đắn, tình yêu và lạnh lùng, luôn luôn làm tâm hồn tôi đau đớn, một tâm hồn vừa trinh bạch vừa say mê; và vì tôi không quen từ một nhiệt độ này chuyển sang một nhiệt độ khác, tính tình tôi thấy khó chịu. Tôi hồi hộp, rạo rực yêu đương khi nàng trở về cái then thò ước lệ. Khi tôi than phiền một điều gì, với tất cả cái dè dặt cần thiết thì bà ta múa cái lưỡi nhọn đỉnh ba chống lại tôi, xen lẫn những lỗ măng của tình yêu của mình với những giễu cợt kiểu cách Anh mà tôi đã có tả cho nàng. Mỗi khi bà bắt đầu có mẫu thuẫn với tôi, thì bà thích thú vò nát trái tim tôi, và làm nhục tinh thần tôi, bà vò nặn tôi như một mẻ bột. Khi tôi góp ý kiến phải luôn luôn giữ cái trung dung, bà đáp lại bằng cách giễu cợt, biếm họa những ý nghĩ của tôi mà bà cường điệu lên đến cực độ. Khi tôi trách bà về cái thái độ của bà, bà hỏi tôi rằng tôi có muốn bà ôm hôn tôi trước cả Paris, giữa rạp hát Italia, bà ta sẵn lòng làm thế một cách nghiêm chỉnh, và tôi vẫn biết cái thích thú của bà muốn người ta nói đến bà, tôi run sợ vì lo lắng bà ấy sẽ làm như đã hứa. Mặc

dầu, mối tình của bà chân thành, tôi không cảm thông một cái gì trầm tư, thiêng liêng sâu sắc như ở Henriette, bà ấy luôn luôn đối khát thèm muốn như một vùng đất cát. Bà De Mortsauf luôn luôn yên tâm và cảm thấy tâm hồn tôi trong một giọng nói, một ánh mắt, còn bà hầu tước thì không bao giờ bị đụng chạm, bị cảm động vì một cái nhìn, một cái nắm tay chặt, một lời nói êm ái. Hơn nữa, cái vui thú đêm trước không còn là gì nữa hôm sau, không một bằng chứng tình yêu nào khiến bà ngạc nhiên; bà ham thích náo động, ồn ào hào nhoáng, khiến cho không có gì tới được cái lý tưởng đẹp ấy của bà, trong cái loại ấy, vì vậy cho nên mới có những biểu hiện dữ dội tình yêu của bà; trong cái sự hiếu kỳ cường điệu ấy, bà nghĩ đến bà chứ không phải là tôi. Cái bức thư ấy của bà De Mortsauf, nó vẫn dội sáng trên đời tôi và nó chứng tỏ cái cách mà người phụ nữ tiết hạnh nhất tuân theo tinh thần của người phụ nữ Pháp, làm nổi bật lên một thái độ luôn luôn lo lắng, chú ý, một sự biểu hiện thông cảm liên tục với những số phận của tôi. Cái thư ấy chắc đã làm cho nàng thấy Henriette đã chú ý như thế nào đến những lợi ích vật chất của tôi, đến những quan hệ giao du về chính trị của tôi, những thắng lợi tinh thần của tôi, bà đã ôm ấp cuộc đời của tôi nồng nhiệt đến như thế nào ở những điểm bà được phép ôm ấp. Về tất cả những điều ấy, bà Dudley giữ một cái vẻ dè dặt của một người quen bình thường, không bao giờ bà hỏi han tôi về công việc của tôi và sự nghiệp của tôi, về công trình của tôi, những khó khăn trong cuộc đời của tôi, những mối thù ghét, những tình bạn bè đàn ông của tôi. Xa phí về mặt này, chứ không phải rộng lượng, bà tách rời quá quyền lợi vật chất và tình yêu. Còn với bà De Mortsauf thì tôi có thể nói, dù chưa cảm thấy thực sự, rằng để tránh cho tôi một mối phiền muộn, bà có thể tìm ra cho tôi cái mà bà không tìm thấy được cho bà. Gặp một trong những tai họa có thể đánh vào những con người cao quý nhất, giàu có nhất, lịch sử chứng minh đã khá nhiều rồi, tôi sẽ xin ý kiến của Henriette, còn thì tôi có thể để người ta đưa tôi vào nhà tù mà không nói một lời nào với Dudley.

Đến đây là nói về những vấn đề tình cảm, nhưng sự đối lập ấy bao gồm cả nhiều điều vật chất. Cái xa hoa lộng lẫy ở nước Pháp là một biểu hiện của con người, sự thể hiện lại của những ý nghĩ, của

cái thi vị riêng của người Pháp; nó miêu tả tính tình và giữa những cặp tình nhân, làm tăng thêm giá trị cho những sự chú ý nhỏ nhất nhất, làm tỏa sáng xung quanh ta cái ý nghĩ chi phối tất cả về người mà mình yêu; nhưng cái lộng lẫy xa hoa của người Anh mà sự cầu kỳ đã cảm dỗ tôi với những cái tinh vi của nó, cũng vẫn là máy móc. Bà Dudley không để vào đó một chút tâm hồn nào của bà. Người ta mang đến cho bà, bà mua thôi. Ngàn sự chăm chút ở Clochegourde, đối với Arabelle, là việc của những người ở. Mỗi người ở có một bổn phận và một chuyên môn. Chọn những người ở thành thạo nhất là việc của viên quản gia của bà, cũng như là chọn ngựa. Người đàn bà ấy không hề có chút tình cảm gắn bó với gia nhân của bà. Người ở quý nhất của bà có chết đi cũng không làm cho bà thương tiếc, vì với đồng tiền người ta có thể thay thế bằng một người khác khéo léo hơn. Còn đối với đồng bào, không bao giờ tôi bắt gặp trong mắt bà một giọt lệ khóc những khổ đau của người khác, bà có một cái vị kỳ thơ ngây khiến người ta phải buồn cười. Những cái y phục, màu khăn dạ đỏ che phủ một cái bản chất đồng đen.

Con “vũ nữ” thú vị dễ thương, nó cuộn tròn ban tối trên những tấm thảm của bà ấy, nó rung lên tất cả những quả nhạc của cái tình yêu điên dại kia có thể lại làm lạnh được một chàng thanh niên với một người đàn bà Anh vô tình và khắc nghiệt, vì thế cho nên chỉ dần dần từng bước, tôi mới tìm ra trên mảnh đất tôi đã gieo cấy những hạt giống của tôi nó không đem lại cho tôi thóc lúa gì. Bà De Mortsauf đã đi sâu được ngay vào con người ấy trong cuộc gặp gỡ thoáng qua ấy. Tôi còn nhớ những lời tiên tri của bà. Trong bất cứ chuyện gì, Henriette cũng phải cả. Mối tình của Arabelle đối với tôi trở thành không chịu nổi. Từ lúc ấy tôi nhận ra rằng phần nhiều những phụ nữ cuối ngựa giỏi, có ít tình âu yếm. Như là với các cô gái Amazone, họ thiếu một bên vú và trái tim của họ thì chai lại ở một điểm mà tôi không rõ.

Trong khi tôi bắt đầu thấy sức nặng của cái ách kia, khi cả thể xác và tâm hồn tôi thấy mỏi mệt, khi tôi hiểu sâu rằng tình cảm chân thành làm cho tình yêu thiêng liêng đến mức nào, khi trái tim tôi trĩu nặng dưới những kỷ niệm ở Clochegourde, khi tôi ngủ, mặc dầu khoảng cách xa thẳm, hương thơm của những bông hồng

Clochegourde, cái không khí ẩm áp của cái sân cao, khi nghe tiếng những con chim họa mi hót, trong cái phút ghê gớm mà tôi thấy cái lòng sôi lở chồm đá khi nước sông cạn, tôi nhận được một cái đòn luôn còn vang dội trong đời tôi, vì mỗi giờ lại có một tiếng vang của nó. Tôi đang làm việc trong văn phòng của nhà vua, nhà vua đến bốn giờ chiều phải xuất nội. Công tước De Lenoncourt hôm ấy là phiên hầu. Khi thấy công tước vào, nhà vua hỏi thăm tin tức của bà bá tước. Tôi đột ngột ngẩng đầu lên một cách quá ý nghĩa; nhà vua không vừa ý về cái cử chỉ đó của tôi, nhìn tôi với cái nhìn đi trước những lời phê bình nặng nề mà nhà vua quen nói rất đúng lúc.

Ông công tước đáp lời vua:

– Tàu bệ hạ, con gái hạ thần mỗi mòn sắp chết.

Nước mắt tôi bỗng trào ra, và liều lĩnh trước một cơn giận của nhà vua sắp nổ tôi nói:

– Tàu bệ hạ! Đức vua có chiếu cố cho phép hạ thần được nghỉ vài ngày không?

– Chạy đi ngay, milo.

Nhà vua vừa cười vừa đáp, vui sướng vì đã cho mỗi chữ vừa dùng một ý nhọc, và đức vua bỏ qua lời quở mắng của ngài vì mấy chữ tài tình của ngài.

Lo việc cận thân hơn là nhiệm vụ làm bố, công tước không xin vua cho nghỉ mà lên xe để cùng theo vua ra ngoài. Tôi đi không chào bà Dudley, hôm ấy may sao lại đi vắng, tôi chỉ để lại mấy chữ bảo tôi đi công tác cho nhà vua. Đến Croix de Berny, tôi gặp đức vua ở Verrières về. Vừa nhận một bó hoa mà ngài để rơi xuống chân, vua nhìn tôi với cái nhìn đầy ngụ biếm nặng nề sâu sắc và hình như bảo tôi rằng: “Nếu người muốn trở thành một nhân vật chính trị, thì hãy trở về, đừng làm cái trò thương thuyết với những người chết”. Ông công tước lấy tay ra hiệu đau buồn. Hai chiếc xe ngựa giá huy hoàng tám ngựa, những ngài quan chức lon vàng, cả đoàn ngựa vệ đi qua với những luồng bụi cuốn lên, vút qua và những tiếng hô: “Hoàng thượng vạn tuê”. Tôi có cảm giác như triều đình đã xéo lên cái thi hài của bà De Mortsauf với cái thần nhiên mà tạo hóa biểu hiện trước

những tai họa của chúng ta. Tuy rằng vẫn là một người cha tốt, ông công tước chắc là đến chơi bài whist với đức ông sau khi nhà vua đi nghỉ. Còn bà công tước, thì từ lâu bà đã bắn mũi tên đầu trúng con gái bà khi bà nói chuyện, riêng bà, hỏi về lady Dudley.

Cuộc hành trình nhanh chóng của tôi, như là một giấc mộng, nhưng là giấc mộng của một kẻ đánh bạc phá sản, tôi thất vọng vì không hề nhận được tin tức. Người cha cố rửa tội có thể nghiêm khắc, cứng rắn đến mức cấm đường tôi về Clochegourde chăng? Tôi buộc tội Madeleine, Jacques, cha cố De Dominis, tất cả, cả ông De Mortsauf nữa. Quá Tours, khi lên những cầu Saint Sauveur để xuống con đường trồng cây bạch dương dẫn đến Poncher, mà tôi đã ngắm thường khi đi tìm người phụ nữ không quen của tôi, tôi gặp ông Origet. Ông đoán tôi đi về Clochegourde, tôi đoán ông ở Clochegourde về, cả hai chúng tôi dừng xe lại, cùng xuống xe, tôi để hỏi tin, ông để cho biết tin. Tôi hỏi ông:

– Thưa ông, thế bà De Mortsauf ra sao ạ?

Ông trả lời:

– Tôi sợ là ông không còn gặp bà ấy nữa. Một cái chết kinh hãi, bà ấy chết vì không ăn được, vì đói. Khi bà ấy mời tôi đến hồi tháng Sáu vừa qua, không có một khả năng y học nào có thể thắng được cái bệnh ấy. Có những cái triệu chứng kinh hãi mà ông De Mortsauf chắc đã tả cho ông nghe, vì chính ông ấy tưởng tượng là ông ấy có. Không phải là một sự đảo lộn nhất thời do một cuộc đấu tranh nội tâm gây ra mà y học chỉ huy và nó trở nên nguyên nhân của một sự cải thiện, hay là một cơn khủng hoảng mới bắt đầu mà có thể chữa chạy được; không phải thế, bệnh đã tiến triển đến một lúc mà nghệ thuật vô ích, đây là một hậu quả không cứu chữa được của một mối buồn, như là một vết tử thương, kết quả của một nhát dao găm. Cái bệnh ấy do sự ngừng trệ bất động của một cơ năng mà sự hoạt động cần cho sự sống cũng như trái tim. Mối đau buồn đã là cái mũi dao. Ông dừng lăm gì nữa, bà De Mortsauf chết vì một mối buồn không ai biết.

Tôi đáp lại:

– Không biết ư? Các con của bà không bị ốm chứ?

– Không – ông vừa nói vừa nhìn tôi một cách có ý nghĩa – và từ khi bà bá tước ốm, ông bá tước không giầy vò bà nữa. Tôi không còn giúp gì được nữa. Ông Deslandes d'Azay đủ rồi, không còn phương thuốc nào nữa, và đau đớn thì ghê gớm. Giấu có, trẻ trung, đẹp dễ mà chết gây mòn, già sọm đi vì đói, bà ấy sẽ chết vì đói. Từ bốn mươi ngày nay, dạ dày như là bị bít lại, dùn ra mọi thức ăn, bất cứ đưa vào dưới hình thức nào.

Ông Origet nắm chặt bàn tay mà tôi giờ ra. Trán trọng ông đã giờ tay như yêu cầu nắm tay tôi. Ông ngẩng mặt nhìn lên trời mà bảo:

– Ông can đảm lên.

Lời nói của ông biểu lộ một niềm thương hại những đau đớn mà ông tưởng là hai người cùng chia. Ông không ngờ lời nói của ông là một mũi tên tẩm độc bắn trúng giữa trái tim tôi. Tôi lên vội trên xe và hứa có thưởng cho người lái xe, nếu tôi đến kịp. Mặc dù tôi rất sốt ruột, tôi nhớ đã đi trong vài phút quãng đường bộ vì tôi đang bận suy nghĩ nhiều những ý nghĩ cay đắng dồn dập đến tâm hồn tôi. Bà ấy chết vì đau buồn, và các con của bà ấy mạnh khỏe. Thế là bà ấy chết vì tôi. Lương tâm tôi giận dữ, đe dọa đang đọc một trong những bản cáo trạng vang động cả cuộc đời, và có khi cả sau cuộc đời nữa. Ôi! Bao nhiêu yếu đuối, bao nhiêu bất lực trong cái công lý của con người! Cái công lý ấy chỉ trừng phạt những hành động rõ rệt. Tại sao lại giết và bêu riếu một kẻ sát nhân đâm một nhát chết tươi mình một cách nhân từ, trong giấc ngủ và để cho mình ngủ mãi mãi, hay là đâm trộm mình và tránh cho mình những cơn hấp hối đau đớn? Sao lại để sống sung sướng, kính trọng, một kẻ sát nhân rót dần từng giọt thuốc độc cay đắng vào tâm hồn và tiêu hao cái thể xác để tiêu diệt nó? Bao nhiêu kẻ giết người không bị trừng phạt. Sao lại dễ dàng bỏ qua một tội ác lịch sự ấy! Sao lại tha bổng tội giết người do những khủng bố tinh thần! Tôi không hiểu một cái bàn tay trả thù trả oán nào thành linh kéo lên cái tấm màn vẽ sơn nó che phủ xã hội. Tôi nhìn thấy nhiều những nạn nhân mà nàng biết cũng như tôi: Bà De Beauséant gần chết đi Normandie vài ngày trước ngày tôi đi! bà công tước De Langeais bị liên lụy!

Lady Brandon đến Touraine để chết ở đó trong cái gian nhà nhỏ mà lady Dudley đã ở hai tuần và bị giết vì một cái kết thúc kinh khủng thế nào? Nàng biết cả! Thời đại của chúng ta rất nhiều những sự cố như vậy. Ai chẳng biết người thiếu phụ tội nghiệp đã uống thuốc độc tự vẫn vì ghen, cái đau ghen có lẽ cũng đã giết chết bà De Mortsau? Ai đã không rùng mình vì số phận của người thiếu nữ xinh tươi kia như một bông hoa bị một con ruồi trâu châm, đã chết mòn sau hai năm hôn thú, nạn nhân của một sự ngu dốt thẹn thò, nạn nhân của một tên khốn nạn mà Ronquerolles, Montriveau, De Marsay bắt tay, bởi vì nó phục vụ cho mưu đồ chính trị của họ? Ai đã không hồi hộp khi nghe kể những phút cuối cùng của người phụ nữ kia, mà không lời cầu xin nào làm mềm trí được, và đã nhất định không bao giờ nhìn mặt người chồng mà bà đã trả cho hết nợ nần. Bà D'Aiglemont đã chẳng trông thấy cửa mở rất gần, và nếu không có anh tôi thì có sống được không? Xã hội và Khoa học đồng loã với những cái tội ấy mà không có tòa đại hình nào để xử. Hình như là không có ai chết vì đau buồn, vì thất vọng, vì tình yêu, vì những nghèo nàn giấu giếm, vì những ước mơ trống không kết quả, luôn luôn trống lại và nhỏ đi. Cái danh mục mới ấy có những danh từ khôn khéo để giải thích tất cả: bệnh dạ dày, bệnh đau tim hay ngàn bệnh phụ nữ mà những tên bệnh người ta nói thâm vào tai, dùng làm hộ chiếu cho những chiếc quan tài với những dòng nước mắt giả dối theo sau mà bàn tay của viên chương khế lau khô ngay tức khắc. Ở dưới đáy sâu của thảm họa ấy, có một thứ luật nào mà chúng ta không biết chăng? Lão già sống lâu một trăm tuổi có phải không thương hại ai rắc những xác chết xung quanh lão, làm cho miếng đất khô héo và để lão lớn cao lên hơn không, cũng như kẻ triệu phú thu hút cả cố gắng của vô vàn những công nghiệp nhỏ bé? Có một cái sống mạnh mẽ, đầy nọc độc, ăn sống nuốt tươi những con người hiền hậu và dịu dàng không? Chúa ơi! Thế là con thuộc dòng giống hùm beo chăng? Hối hận bóp nghẹt trái tim tôi, với những ngón tay nóng bỏng, trên má tôi chảy ròng ròng nước mắt khi tôi bước vào con đường Clochegourde một buổi sáng ẩm ướt tháng Mười, làm rụng những lá khô các cây bạch đàn mà Henriette đã trông nom mắng đất trồng cây này, trên con đường mà vừa qua nàng đã cầm mùi xoa vậy như muốn gọi tôi về. Nàng còn sống

không? Tôi có còn được cảm thấy hai cái bàn tay trắng đặt trên đầu tôi quỳ xuống không? Trong một lúc tôi phải đền tất cả những lạc thú mà Arabelle đã cho tôi hưởng và thấy giá phải trả quá đắt. Tôi tự thề với tôi là không bao giờ gặp lại bà ta nữa, tôi căm thù nước Anh. Tuy rằng lady Dudley là một loại người ấy thôi, nhưng tôi bao trùm tất cả những phụ nữ Anh trong những tấm vải đen của bản án của tôi. Khi đến Clochegourde tôi lại nhận được một cái đau đớn nữa. Tôi thấy Jacques, Madeleine, cha cố De Dominis quỳ gối cả ba dưới chân một cây thập tự bằng gỗ cắm ở góc một mảnh đất đã được quy vào trong hàng rào, khi xây cái cổng, mà cả ông bá tước và bà bá tước đều không muốn chặt đi. Tôi nhảy vội ra ngoài xe và đi lại phía họ, mặt đầy nước mắt, và trái tim tan vỡ trước cái cảnh hai đứa trẻ thơ và ông già nghiêm trang đang cầu nguyện Chúa, người quản ngựa già cũng ở đấy, cách vài bước, đầu trần.

Tôi nói với cha cố De Dominis:

– Thế, thưa cha?...

Và tôi hôn lên trán Jacques và Madeleine, hai trẻ nhìn tôi với một con mắt lạnh lùng mà vẫn tiếp tục cầu nguyện.

Cha cố đứng dậy, tôi cầm cánh tay cha để tựa vào và nói:

– Bà bá tước còn sống không ạ?

Ông nghiêng cái đầu với một cử chỉ buồn bã và dịu dàng.

– Xin cha nói đi, tôi cầu van cha, cha nói đi, nhân danh khổ nạn của Chúa! Tại sao các người lại cầu nguyện dưới chân cái thập tự này? Sao các người lại ở đây mà không ở bên cạnh bà? Tại sao các con bà lại ở ngoài trời một buổi sáng lạnh lùng như thế này? Xin nói cho tôi biết hết để tôi khỏi gây ra một tai họa nào vì không biết.

– Từ nhiều ngày nay, bà bá tước chỉ muốn gặp các con bà vào những giờ nhất định. – Nhưng một lát, ông nói tiếp, – Thưa ông, có thể ông phải đợi vài giờ trước khi được gặp lại bà De Mortsauf. Bà đã thay đổi nhiều lắm, nhưng cần phải chuẩn bị cho bà gặp mặt ông, ông có thể gây cho bà thêm đau khổ. Còn cái chết, thì là một cái ơn lành.

Tôi nắm chặt tay con người thiêng liêng ấy mà ánh mắt với tiếng nói vuốt ve những vết thương của người ta mà không làm đau thêm, ông nói tiếp:

– Chúng tôi tất cả ở đây cầu nguyện cho bà bá tước, vì bà thiêng liêng như vậy, nhẵn nhụi như vậy, sẵn sàng chết như vậy, thế mà mấy hôm nay đối với cái chết, bà hãi hùng âm thầm, bà nhìn những người đầy nhựa sống với cái nhìn mà lần đầu tiên, thấy in lên những cảm tưởng tối đen và ghen ghét. Những choáng váng của bà ít do sự sợ hãi cái chết gây nên mà nhiều hơn do một sự say sưa nội tâm, do những bông hoa úa héo của tuổi trẻ, khi úa để làm bốc men lên... Phải, thiên thần của cái ác đang giành giật cái linh hồn đẹp này ở trên trời. Bà bá tước cũng chịu đựng, cái cuộc đấu tranh của bà trên ngọn núi Oliviers, bà khóc những bông hồng trắng đã viền mái tóc của bà, cái đầu của Jephté lấy chồng, những bông hồng này rụng từng đóa một. Ông hãy đợi, đừng ra mắt vội, ông sẽ mang lại cho bà những ánh sáng rõ ràng của cung đình, bà sẽ nhìn thấy trên mặt ông cái ánh lung linh của những đêm hội xa hoa, và ông sẽ làm cho những lời than vãn của bà thêm mạnh. Ông hãy thương hại, một sự yếu đuối, mà chính Chúa cũng tha thứ cho con Chúa làm người. Vả lại nếu thắng mà không có kẻ thù địch thì có tài cán gì ? Ông hãy cho phép người rửa tội của bà hay tôi, hai ông già mà thân hình tàn tạ không làm bức mắt bà, chúng tôi chuẩn bị cho bà đón cuộc gặp mặt không ngờ này và những cảm xúc mà cha cố Birotteau đã quyết định bà từ bỏ. Nhưng trong sự việc trần thế này, có một cái sợi dây vô hình những nguyên nhân thiêng liêng mà một con mắt đạo trông thấy, và ông đến đây hôm nay có lẽ cũng có một ngôi sao trời thiêng liêng soi sáng các thế giới tinh thần, dẫn tới nắm mồ cũng như dẫn tới chiếc nôi...

Ông còn nói thêm, bây giờ, với cái giọng hùng hồn uyển chuyển nó tỏa xuống trái tim như một làn sương mai, rằng từ sáu tháng nay, bà bá tước mỗi ngày càng đau thêm, mặc dầu sự săn sóc của ông Origet. Ông thầy thuốc, trong hai tháng, chiều nào cũng đến thăm bệnh cho bà, ở Clochegourde, ông muốn giành giật lại “trong tay tử thần cái môi ấy, vì bà bá tước đã bảo: Ông hãy cứu tôi!”.

– Nhưng muốn cứu thân thể, thì phải cứu được trái tim! Ông thầy thuốc già một lần đã kêu như thế.

Cha cố De Dominis nói với tôi:

– Theo sự biểu hiện của bệnh tật, những lời nói của người đàn bà trước kia dịu hiền như thế đã thành chua cay. Bà kêu đất hãy giữ lấy bà, chứ không kêu Chúa mang bà đi; rồi bà lại tỏ lòng hối hận đã kêu ca chống lại những quyết định của Bề Trên. Những ý nghĩ trái ngược ấy giằng xé trái tim, khiến cho cuộc đấu tranh giữa thể xác với tâm hồn rất là kinh khủng. Thường là xác thịt thắng! Có lần bà đẩy Jacques và Madeleine ra xa giường của bà và bảo: “Chao ôi! Mẹ đau khổ bao nhiêu vì các con”. Nhưng ngay lúc ấy, vì có mặt tôi, bà lại nghĩ đến Chúa và nói với Madeleine những lời thiên thần này: “Hạnh phúc của người khác trở thành nguồn vui của những người không còn có thể sung sướng được nữa”. Giọng nói của bà đau xé ruột và tôi thấy mắt tôi đầm lệ. Bà ngã, đúng vậy, nhưng mỗi lần vấp ngã, bà lại đứng dậy và vươn cao hơn lên trời.

Nhận được liên tiếp những thông tin mà ngẫu nhiên đưa đến cho tôi, và trong cái bản hòa xướng đau khổ, chuẩn bị với những nhịp điệu xót thương cái chủ đề tang tóc, tiếng kêu của tình yêu hấp hối, tôi kêu lên:

– Cha tin rằng, bông huệ trắng đẹp bị cắt kia, sẽ nở lại, trên trời ư?

Cha cố trả lời:

– Ông đã để bà bá tước ở lại còn là bông hoa tươi, nhưng ông sẽ thấy bông hoa khô héo, nhưng trở lại tinh khiết trong ngọn lửa đau thương, và trong như một hạt kim cương hãy còn vùi trong tro tàn. Phải, cái tinh thần sáng láng ấy, ngôi sao thiên thần, sẽ từ những đám mây đi ra, ngồi ngồi trong cõi trời sáng chói.

Trong khi tôi nắm chặt tay của con người đạo Chúa ấy, trái tim nặng lòng biết ơn, ông bá tước từ trong nhà ló cái đầu tóc trắng phơ và chạy vội về phía tôi, hết sức ngạc nhiên:

– Bà nhà tôi đã nói đúng, Félix đây thật. Bà De Mortsauf đã kêu lên: “Félix, Félix kia, Félix đến kia kia” – Ông nói tiếp như vậy và nhìn tôi với những ánh mắt hải hùng diên đại – Thần chết ở đây. Sao thần chết không mang đi thằng già diên mà nó đã gặm đầu lâu rồi này?

Tôi đi về phía lâu đài, lấy lại can đảm trong lòng, nhưng trên bậc cửa vào gian phòng đợi dài dẫn từ sân cỏ đến thêm lâu, và đi qua nhà, cha cố Birotteau giữ tôi lại và bảo:

– Bà bá tước xin ông đừng vào vội.

Nhìn thoáng một cái, tôi thấy người ở đi đi, lại lại, ai cũng ra vẻ bận rộn, đau đớn mê man, và ngạc nhiên trước những lệnh mà Manette truyền ra.

– Có chuyện gì thế?

Ông bá tước hỏi, bực mình vì sự nhón nhác ấy – vừa vì sợ cái tin ghê gớm, vừa vì tính hay hoảng hốt của ông xưa nay. Cha cố đáp lại:

– Một ý nghĩ ngộ nghĩnh của người ốm. Bà bá tước không muốn tiếp ông từ tước trong trạng thái của bà lúc này. Bà nói chuyện trang điểm, cố sao lại không chiều ý bà.

Manette đi tìm Madeleine, và chúng tôi thấy Madeleine ra ngoài một lúc lâu sau khi đã vào với mẹ. Rồi, cả năm chúng tôi, Jacques và bố em, hai cha cố và tôi, tất cả đều im lặng, chúng tôi đi dọc sân cỏ dài, chúng tôi đi quá nhà. Chúng tôi ngấm nhìn lần lượt Montbazou và Azay, nhìn cái thung lũng vàng mà cái màu tang tóc lúc bấy giờ hợp hoàn toàn với những tình cảm làm tôi xao xuyến. Bỗng chốc tôi thấy em gái xinh xắn chạy theo những bông hoa mùa thu và hái hoa, có lẽ để kết vài bó hoa. Nghĩ đến tất cả ý nghĩa của cái việc như đối đáp lại những chăm sóc tình ái của tôi, trong lòng tôi như quặn lại, tôi lảo đảo, mắt tôi mờ đi, và hai cha cố, đi hai bên tôi, nhắc tôi đến bờ một cái sân cao, tôi ngồi đấy một lát như rời rã nhưng không ngắt hẳn.

– Bạn Félix tội nghiệp! – ông bá tước bảo tôi – bà ấy đã cấm viết thư cho bạn, bà ấy biết bạn yêu bà ấy lắm!

Tuy rằng đã chuẩn bị tinh thần để chịu đựng đau khổ, tôi hoàn toàn không có một chút nghị lực trước một điều chú ý nó thấu tóm hết cả những kỷ niệm hạnh phúc của tôi.

Tôi nghĩ thầm:

– Đây kia, cái truông khô héo như một bộ xương, dưới một ánh sáng xám với ở giữa khoảng rộng chỉ một bụi cây hoa, mà ngày trước, trong những khi đi lại, tôi không bao giờ nhìn mà không rùng mình thê thảm, đúng là hình ảnh của cái giờ phút thê thảm này.

Tất cả đều buồn bã trong cái lâu đài nhỏ xưa kia vui vẻ tấp nập biết bao nhiêu. Tất cả đều khóc, tất cả đều nói lên sự thất vọng và tiêu điều. Những lối đi xén cỏ một nửa, những xây dựng bắt đầu và bỏ dở, những người thợ đứng nhìn lâu dài. Tuy đương khi hái nho trong vườn nhà, không có tiếng ồn ào và trò chuyện. Vườn nho như không có người, sự im lặng hết sức nặng nề. Chúng tôi đi như những con người mà nỗi đau khổ xưa đuổi những lời nói không có ý nghĩa gì và chúng tôi nghe ông bá tước, người duy nhất còn nói. Sau những lời mà một tình yêu máy móc với bà vợ đọc cho ông nói, ông lại theo chiều ý nghĩ của ông xưa nay, ông lại than phiền về bà bá tước: bà bá tước không bao giờ muốn chữa chạy cho mình, cũng không bao giờ nghe những lời khuyên đúng đắn của ông. Ông đã nhận thấy trước tiên những triệu chứng của căn bệnh, vì ông đã thể nghiệm trong người ông, và đã chống chọi lại một mình ông, không có thuốc thang gì ngoài một chế độ ăn uống đặc biệt và tránh tất cả mọi cảm xúc mạnh. Ông cũng có thể chữa cho bà bá tước khỏi, nhưng một người chồng không thể nhận những trách nhiệm như vậy, nhất là ông có cái không may là mọi kinh nghiệm của ông đều bị coi thường. Mặc dầu những ý kiến của ông, bà bá tước vẫn để ông Origet chữa cho bà. Origet trước kia đã chữa hỏng cho ông, nay đã giết bà bá tước. Nếu nguyên nhân của cái bệnh ấy là những buồn phiền nặng nề, thì chính ông là đáng mắc cái bệnh ấy nhất. Còn buồn phiền của bà bá tước thì là những buồn phiền gì? Bà bá tước sung sướng, bà không có điều gì không vừa ý. Cơ nghiệp của bà, có bà chăm lo và nhờ những ý kiến hay của bà, phát đạt, tốt đẹp; ông để cho bà cai quản tất cả ở Clochegourde, hai đứa con của bà, giáo dục tốt, sức khỏe tốt, không làm bà phải lo nghĩ gì nữa. Thế thì cái bệnh ở đâu ra mới được? Và ông bình luận, xen lẫn những lời tuyệt vọng của ông với những câu buộc tội điên rồ. Rồi nhớ lại ngay một vài kỷ niệm về người đàn bà cao quý, đáng kính phục ấy, vài giọt nước mắt chảy ra từ những con mắt đã bao lâu ráo lệ.

Madeleine đến bảo tôi là mẹ em đang đợi tôi. Cha cố Birotteau đi theo tôi. Cô gái nghiêm trang ở lại bên cạnh bố, bảo rằng bà bá tước muốn gặp tôi một mình và lấy cố có nhiều người thì làm bà mệt. Cái giây phút long trọng ấy gây ra cho tôi cái cảm giác nóng bỏng bên trong và lạnh giá ở ngoài, nó làm cho con người tan rã trong những trường hợp nghiêm trọng của cuộc sống. Cha cố Birotteau, một trong những con người mà Chúa đã in cái dấu hiệu là người của Chúa với cái dịu hiền, cái giản dị mà Chúa đã ban cho như chiếc áo mặc ngoài với lòng kiên trì, độ lượng, nói riêng với tôi:

– Thưa ông! xin ông hãy biết là tôi đã làm hết sức con người có thể làm được để tránh buổi họp mặt này. Để cứu vớt linh hồn của bà thánh ấy, phải làm như thế. Tôi đã gặp bà ấy mà không gặp ông. Bây giờ ông sắp gặp bà ấy mà đáng ra các vị thiên thần cấm không cho ông được gặp lại, xin nói để ông biết là tôi sẽ ở giữa hai người, để bảo vệ bà ấy chống lại chính ông, và có lẽ chống cả bà ấy nữa. Ông hãy tôn trọng lòng yếu đuối của bà ấy. Tôi không cầu xin ông ban ơn cho bà ấy với tư cách linh mục, nhưng như là một người bạn hèn mọn mà ông đã không biết chọn, và chỉ muốn tránh cho ông phải hối hận. Người bệnh thân mến của chúng ta thật sự vừa chết vì đói, vừa chết vì khát. Từ sáng hôm nay bà đang trải qua cái cơn kích thích nóng sốt nó đến trước cái chết kinh hãi ấy và tôi không thể nào giấu ông, bà ấy thương tiếc cuộc sống như thế nào. Những tiếng kêu của xác thịt nổi dậy của bà ấy tất dần trong tôi và làm cho thêm đau đớn những âm vang còn hồi hồi, nhưng cha cố De Dominis và tôi, chúng tôi đã nhận cái trách nhiệm của đạo ấy để tránh cho cái gia đình cao quý này khỏi phải trông thấy cái cảnh hấp hối tinh thần này, mà mọi người không còn nhận ra ngôi sao hôm và ngôi sao mai của họ nữa. Bởi vì chồng bà, con bà, kẻ hầu người hạ ai cũng hỏi “bà đâu?” vì bà đã thay đổi hết sức. Khi thấy ông, những lời than vãn sẽ lại nổi lên. Ông hãy trút bỏ những ý nghĩ của con người xã hội thượng lưu, ông hãy quên đi những tự kiêu tự ái của trái tim, ông hãy là người trợ thủ của trời, chứ không phải là trợ thủ của cội trần bên cạnh bà ấy. Để cho bà thánh này không lìa đời trong một phút nghi hoặc và để lộ ra những lời tuyệt vọng...

Tôi không trả lời gì. Cái im lặng của tôi làm cho cha cố nghe xưng tội đáng thương rất nản lòng. Tôi nhìn đấy, tôi nghe đấy, tôi đi đấy, thế mà như là không ở trên trái đất nữa. Cái ý nghĩ: “Chuyện gì xảy ra, bà đang ở tình trạng thế nào mà mọi người phải dè dặt với tôi như vậy?”, cái ý nghĩ ấy gây ra cho tôi những lo hãi càng ác độc nhiều vì nó không rõ rệt, nó bao gồm tất cả các thứ đau khổ gộp lại. Chúng tôi đến sát cửa phòng mà cha nghe xưng tội bắn khoăn mở ra. Bấy giờ tôi nhận thấy Henriette mặc chiếc áo trắng dài, ngồi trên một chiếc tràng kỷ nhỏ, trước mặt lò sưởi với hai cái bình của chúng tôi đầy hoa, lại hoa nữa trên một cái kỷ để trước cửa sổ. Vẻ mặt của cha cố Birotteau, ngạc nhiên trước cái vẻ hội hè bột phát và cái thay đổi của gian phòng bỗng nhiên khôi phục lại tình trạng cũ, khiến tôi đoán ra là người đàn bà hấp hối đã vứt bỏ cái bài trí ghê sợ bao quanh giường bệnh của những người ốm. Bà đã tiêu hao tất cả sức lực cuối cùng của một cơn sốt hấp hối để trang trí gian phòng lộn xộn này, để đón tiếp xứng đáng con người mà bà yêu trong lúc này hơn tất cả mọi thứ trên đời. Dưới những lớp đăng ten, cái mặt gầy vồ của bà, có cái màu xanh lá cây nhạt của những bông hoa mọc lan mới hé nở, hiện lên như trên tấm lụa vàng, một chân dung, những đường nét của một cái mặt thân yêu vẽ phác ra bằng phấn; nhưng muốn cảm thấy những cái vuốt nhọn của một con điều hầu cắm sâu vào trái tim tôi như thế nào, nàng hãy hình dung hai con mắt của bức phác họa vẽ đã xong hoàn toàn và đầy sinh khí, hai con mắt sâu hoắm, sáng bừng một ánh sáng lạ lùng trên một bộ mặt đã chết. Bà không còn giữ cái vẻ đường hoàng bình tĩnh của thắng lợi thường xuyên chống lại những đau khổ của bà. Vầng trán của bà, cái phần duy nhất trên khuôn mặt bà còn giữ được nguyên những kích thước đẹp đẽ, biểu hiện cái tinh thần táo bạo tấn công của thèm muốn và những đe dọa bị dập tắt. Mặc dù cái mầu da trắng nhợt như sáp trên khuôn mặt dài hẳn ra, những ngọn lửa nội tâm vụt ra và tỏa ra một ánh sáng giống như làn hơi bùng cháy trên các cánh đồng trong một ngày nóng nực. Hai thái dương sâu xuống, hai cái má hõm vào vẽ lên những hình nét bên trong của bộ mặt, và cái nụ cười của đôi môi trắng nhợt mơ hồ giống như cái cười nhe răng của thân chết. Cái áo dài, hai vạt gấp lên nhau chứng tỏ bộ ngực đẹp của bà gầy đi bao nhiêu. Đáng diệu cái đầu của bà nói lên khá rõ ràng rằng

bà thấy bà thay đổi như thế nào và tuyệt vọng như thế nào. Không còn chút chi là nàng Henriette êm ái dịu dàng của tôi, không còn chút gì là bà De Mortsauf cao cả và thánh thiện, mà đó là một cái gì không tên của Bossuet, đang giãy giụa chống lại hư vô, mà cái đối, những thèm khát bị lừa dối đẩy vào cuộc tranh đấu vị kỷ của cái sống chống với cái chết. Tôi lại ngồi xuống gần bà và nâng lên để hôn cái bàn tay mà tôi thấy nóng bỏng và khô nứt. Bà đoán được sự ngạc nhiên đau đớn của tôi ngay trong sự cố gắng của tôi để giấu sự ngạc nhiên đau đớn ấy. Đôi môi của bà lúc bấy giờ căng ra trên những chiếc răng đối khát để cố nở một nụ cười, như những nụ cười bắt buộc mà chúng ta che phủ sự mỉa mai của báo thù, sự chờ đợi của khoái lạc, sự say mê của tâm hồn, và sự cuồng nộ của thất vọng. Bà nói:

– Ôi thôi! Tôi chết đây, bạn Félix tội nghiệp, cái chết, mà bạn thì không yêu cái chết, cái chết ghê tởm, cái chết mà mọi con người, cả người tình nhân dũng cảm nhất cũng kinh hãi. Ở đây, là hết tình yêu. Tôi đã biết rõ lắm. Lady Dudley sẽ không bao giờ thấy bạn ngạc nhiên trước sự thay đổi của bà ta. Ôi! tại sao tôi lại mong bạn nhiều như thế? Félix ơi! cuối cùng bạn đã đến! Tôi tặng thưởng sự tận tụy ấy của bạn bằng cái cảnh kinh khủng này, ngày xưa đã khiến cho bá tước De Rancé trở thành một tu sĩ khổ hạnh. Tôi, một con người vẫn ước mơ mãi mãi xinh đẹp và lớn lao trong ký ức của bạn, sống trong ký ức ấy như một bông huệ bất diệt, tôi đã lấy đi mất tất cả những ảo tưởng của bạn. Tình yêu chân thật không tính toán gì. Nhưng bạn đừng bỏ đi, bạn hãy ở lại. Ông Origet đã thấy tôi khá hơn nhiều, sáng hôm nay, tôi sẽ trở lại sự sống, tôi sẽ hồi sinh dưới những ánh mắt của bạn. Rồi khi nào tôi lại có một ít sức mạnh, lại ăn được vài miếng, tôi sẽ lại xinh đẹp. Tôi chưa đầy ba mươi lăm tuổi, tôi vẫn còn có thể sống nhiều năm vui sướng. Hạnh phúc làm người ta trẻ lại, và tôi muốn biết thế nào là hạnh phúc! Tôi đã có những dự định rất thú vị, chúng ta sẽ để mọi người ở Clochegourde và chúng ta sẽ sang nước Ý.

Mất tôi thấm lẹ, tôi quay mặt ra cửa sổ, như để ngắm hoa. Cha cố Birotteau vội vàng chạy đến bên tôi, và cúi xuống bó hoa, nói thấm vào tai tôi:

– Chớ có khóc.

– Henriette ơi, thế bà không yêu cái thung đẹp của chúng ta nữa à?

Tôi đáp lại bà như thế để giải thích cái cử động đột ngột của tôi.

– Có chứ – bà nói và đưa cái trán của bà lại gần đôi môi của tôi với một cái dáng điệu nũng nịu – nhưng mà không có bạn thì cái thung này đối với tôi là tai họa... *không có mình...* bà nhắc lại với đôi môi chạm sát tai tôi, đôi môi nóng bỏng rót vào tai mấy cái vắn như những tiếng thở dài.

Tôi kinh hãi trước cái hôn điên dại ấy, nó làm cho những lời nói ghê sợ của hai cha cố càng rộng ý nghĩa ra. Đến lúc ấy thì sự ngạc nhiên đầu tiên của tôi tan đi; nhưng nếu tôi lấy lại được lý trí thì nghị lực của tôi không đủ mạnh để kìm lại sự chấn động của thân kinh suốt trong thời gian diễn ra cái cảnh ấy.

Tôi ngồi nghe mà không đáp lại, hay nói đúng hơn, tôi đáp lại với một nụ cười cố định và với những dấu hiệu đồng ý, để khỏi trái ý với bà, làm như một người mẹ với đứa con mình. Sau khi đã ngạc nhiên về sự thay đổi của con người, tôi nhận thấy là người phụ nữ trước kia đang hoang, nghiêm nghị với những cái cao cả của mình, nay trong tư thế, trong tiếng nói, trong dáng điệu, trong ý nghĩ, trở nên ngây thơ, đại dạn như một đứa trẻ con, với những vẻ hồn nhiên, hiếu động, sự thần nhiên sâu sắc đối với tất cả cái gì không phải là thềm muốn của mình hay là chính mình, nói tóm lại tất cả những yếu đuối đòi hỏi người ta phải chú ý che chở cho đứa trẻ con. Có phải những người sắp chết họ đều như thế cả không? Có phải họ trút bỏ hết những nguy trang của xã hội, cũng như là đứa trẻ con chưa khoác những nguy trang ấy trên mình? Hay là thấy mình đứng trên bờ của tàn thu, bà bá tước, trong tất cả những tình cảm của con người chỉ còn thừa nhận có tình yêu đã biểu lộ cái hồn nhiên êm mát của tình yêu như Chloé?

Bà nói tiếp:

– Như ngày trước, bạn sẽ trả lại sức khỏe cho tôi, Félix ơi! Và cái thung của tôi sẽ tốt đẹp may mắn cho tôi. Bây giờ thì làm thế

nào mà từ chối những thức ăn mà bạn đưa cho tôi? Bạn chăm sóc người ốm giỏi lắm! Và bạn giàu sức khỏe, bạn lành mạnh biết bao nhiêu, sinh lực lây lan xung quanh bạn. Bạn ơi! bạn hãy làm cho tôi thấy rõ là tôi không thể chết được, không thể chết bị lừa dối được. Họ cho rằng cái đau đớn nhất của tôi là bị chết khát. Ô, phải, tôi khát lắm bạn ạ, nước dòng sông Indre làm đau mắt tôi lắm, nhưng trái tim tôi còn có một nỗi khát bỏng hơn. Tôi khát mình – bà nói với tôi bằng một giọng âm thầm nghẹn ngào hơn, vừa cầm hai tay tôi trong hai tay nóng bỏng của bà, và kéo tôi sát lại bà để rót vào tai tôi những lời sau này: Tôi hấp hối là vì không gặp mình! Mình đã chẳng bảo tôi rằng phải sống là gì? Tôi muốn sống! Tôi cũng muốn cười ngửa nữa, tôi ấy! Tôi muốn biết tất cả. Paris, những hội hè, những thú vui!

Ôi! Natalie, lời kêu gào ghê gớm ấy, mà vật dục của xác thịt bị lừa dối, làm cho thấy lạnh từ xa, làm cho ông linh mục già và tôi nghe choáng cả hai tai. Những âm thanh của cái tiếng nói đường hoàng ấy miêu tả những cuộc chiến đấu của cả một cuộc đời, những lo âu dần vật của một mối tình chân thật thất vọng. Bà bá tước đứng dậy với cái cử chỉ sốt ruột như một đứa trẻ đòi một thứ đồ chơi. Khi cha nghe xung tội thấy người thú tội của ông làm như vậy, người cha cố đáng thương vội quỳ gối xuống, chắp hai tay và cầu nguyện.

– Phải đấy, sống! – Bà vừa nói vừa kéo tôi đứng dậy và tựa vào tôi – sống với những cái thực, chứ không phải những điều giả dối. Trong cuộc đời tôi tất cả đều là giả dối. Từ vài hôm nay, tôi đã tính lại những điều phũ phàng như vậy. Có thể nào tôi phải chết, tôi, tôi chưa bao giờ sống cả, tôi, tôi chưa bao giờ đi tìm ai trong một cái trường?

Bà dừng lại, hình như nghe thấy tiếng gì và ngửi thấy, qua bức tường, như có một mùi hương nào:

– Félix ơi! các chị hái nho sắp ăn cơm, nhưng tôi, tôi – bà nói với một giọng trẻ con – tôi là bà chủ, tôi đói. Về tình yêu, chuyện cũng như vậy, họ sung sướng thật.

– *Kyrie Eleison*¹! ông cha cố tội nghiệp nói lời nói ấy, chấp hai tay, mắt ngược lên trời, cầu kinh.

Bà đưa hai cánh tay vòng ôm lấy cổ tôi, hôn mạnh tôi, ghì chặt tôi và nói:

– Bạn sẽ không chạy đi được nữa! Tôi muốn được yêu, tôi sẽ điên rồ như lady Dudley, tôi sẽ học tiếng Anh để nói rất hay. *My Dee!*

Bà gặt đầu ra hiệu cho tôi, như vẫn làm trước kia khi chia tay tôi để bảo rằng bà sẽ trở lại ngay. Bà bảo:

– Chúng ta sẽ cùng ăn cơm với nhau. Tôi đi báo cho Manette.

Một cơn mệt đột ngột làm bà ngừng lại, và tôi đặt bà nằm trên giường mặc nguyên cả áo.

Bà mở mắt ra và bảo:

– Bạn đã một lần bế tôi như thế này!

Người bà nhẹ lấm nhưng mà nóng bỏng, nâng người bà lên, tôi thấy cả thân người bà cháy lên. Ông Deslandes vào và ngạc nhiên thấy gian phòng trang trí như thế này, nhưng khi nhìn thấy tôi, ông hiểu tất cả.

Bà bá tước nói với một giọng yếu hần đi:

– Người ta chết, đau đớn thật, ông ạ!

Ông ngồi xuống, nắn mạch người ốm, đứng dậy đột ngột, đến nói nhỏ với ông linh mục và bước ra. Tôi đi theo chân ông và hỏi:

– Thưa ông! ông định làm gì bây giờ?

Ông đáp:

– Tránh cho bà một cơn hấp hối đáng rùng rợn. Ai có thể tưởng tượng mạnh như thế được? Chúng tôi không hiểu làm thế nào mà bà ấy còn sống được khi nghĩ đến bà đã sống cách như vậy. Đây là ngày thứ bốn mươi hai mà bà không uống, không ăn, không ngủ.

1. Xin Chúa thương xót chúng con.

Ông Deslandes gọi Manette. Cha cố Birotteau dắt tôi ra ngoài vườn. Cha cố bảo tôi:

– Để ông thấy thuốc liệu lý. Với Manette giúp sức, ông ấy sẽ bơm hơi nha phiến quanh bà. Thế đấy, ông đã nghe bà ấy nói, nếu bà ấy đồng lõa với những hành động điên rồ ấy!

Tôi đáp:

– Không! không phải là bà ấy nữa!

Tôi ngây dại vì đau đớn. Tôi càng đi, thì mỗi chi tiết của cái cảnh ấy lại càng mở rộng ra. Bỗng nhiên tôi ra ngoài cái cổng nhỏ, bên dưới sân thềm và nhảy xuống ngồi trong cái thuyền, tôi ẩn dưới đó để một mình ngẫm nghĩ những điều tư lự của tôi. Tôi cố gắng tự tách tôi ra khỏi cái sức mạnh đang làm tôi sống, hình tội giống như hình tội mà những người dân Tactare trừng phạt tội ngoại tình; đem một trong tứ chi của kẻ phạm tội kẹp trong một miếng gỗ, và để cho người ấy một con dao để tự xẻo thịt mình, nếu không muốn chết đói. Bài học ghê gớm mà tâm hồn tôi đang chịu đựng, tâm hồn tôi mà tôi phải xẻo đi cái phần nửa đẹp đẽ nhất. Cuộc đời của tôi cũng bỏ đi nữa! Tuyệt vọng dẫn đến cho tôi những ý nghĩ lạ lùng nhất. Lúc thì tôi muốn chết cùng bà, lúc thì tôi muốn rút vào La Meilleraye mà những tu sĩ khổ hạnh vừa đến ở. Mắt tôi mờ đi không nhìn rõ mọi vật bên ngoài. Tôi ngấm nhìn những cửa sổ cái buồng mà Henriette đang chịu đau đớn, tưởng như là thấy lại cái ánh sáng chiếu căn phòng ấy trong cái đêm mà tôi đã kết ước với bà. Đáng lẽ ra tôi phải sống cái cuộc sống đơn giản mà bà đã tạo ra cho tôi và giữ gìn tôi cho bà trong cái lĩnh vực hoạt động chính trị. Bà đã chẳng ra lệnh cho tôi phải là một con người cao quý để tránh những mối tình đam mê hèn hạ và nhục nhã đó sao, mà tôi đã rơi vào như tất cả mọi người khác? Cái trinh bạch chẳng phải là danh hiệu quý phái cao cả nhất mà tôi đã không biết gìn giữ hay sao? Tình yêu như là Arabelle quan niệm, phút chốc làm tôi ghê tởm. Khi tôi ngẩng cái đầu rũ rượi và tự hỏi tôi rằng từ nay trở đi ánh sáng và hy vọng sẽ còn đến được từ nơi nào, rằng tôi có còn lý do gì để sống nữa, thì tôi nghe thấy như có một tiếng động nhẹ trong không gian. Tôi nhìn về phía sân cao. Tôi thấy Madeleine đi dạo một mình, bước chậm

chậm. Khi tôi đi lên phía sân cao, để hỏi em gái thân yêu ấy lý do cái nhìn lạnh lùng của em nhìn tôi lúc em ở dưới gốc cây thập tự, thì em cũng vừa ngồi xuống chiếc ghế dài. Khi em nhìn thấy tôi ở quãng giữa đường, em đứng dậy và làm như không trông thấy tôi, để khỏi phải đứng một mình với tôi. Dáng điệu của em vội vàng, rất có ý nghĩa. Em thù ghét tôi, muốn tránh mặt kẻ sát nhân của mẹ em. Khi qua cái thềm nhà, tôi trở về Clochegourde, tôi thấy Madeleine như một bức tượng im lặng và đứng nghe tiếng chân tôi bước. Jacques thì ngồi một bên bậc thềm, và tư thế của em cũng biểu hiện một vẻ thần nhiên đã làm tôi chú ý khi chúng tôi cùng đi dạo tất cả với nhau, và đã gợi cho tôi những ý nghĩ mà chúng ta để dồn trong một góc tâm hồn để nhớ lại và suy nghĩ thoải mái về sau. Tôi đã để ý rằng, những thanh niên mang trong mình họ cái chết thường rất thần nhiên trước những đám tang. Tôi muốn hỏi cái tâm hồn ảm đạm kia. Madeleine có giữ riêng những ý nghĩ của em hay cũng làm cho Jacques căm ghét tôi?

Tôi bắt đầu câu chuyện.

– Em biết đó, tôi là người anh thiết tha tận tụy nhất của em.

– Tôi không cần đến cái tình cảm ấy của ông. Tôi sẽ đi theo mẹ tôi.

Jacques trả lời tôi như thế và nhìn tôi với con mắt dữ dội vì đau đớn.

Tôi kêu lên:

– Jacques! cả em cũng thế à?

Jacques nổi cơn ho, đi xa tôi ra, và khi trở lại, đưa nhanh cho tôi xem cái khăn tay có vết máu và bảo:

– Ông có hiểu không?

Như vậy là, mỗi người có một điều bí ẩn riêng. Như là từ hôm ấy tôi nhận thấy, hai anh em tránh mặt nhau. Henriette ốm nằm một chỗ, tất cả đều tàn úa ở Clochegourde:

– Bà đang ngủ, Manette đến nói với chúng tôi, chị sung sướng vì biết nữ bá tước không đau đớn.

Trong những giây phút kinh khủng ấy, tuy rằng ai ai cũng đều biết cái kết thúc không thể tránh được, những tình cảm chân thành như phát điên lên, và níu lấy những hạnh phúc bé nhỏ nhất. Mỗi phút dài như một thế kỷ, và người ta muốn mỗi phút ấy là mỗi phút may mắn. Ai cũng muốn người ốm nằm trên những bông hồng, ai cũng muốn chịu đau đớn thay cho người ốm, ai cũng muốn cái hơi thở cuối cùng với họ đến bất ngờ.

Manette bảo tôi:

– Ông Deslandes đã cho cắt hoa đi, bởi vì nó kích thích quá mạnh thần kinh của bà.

Thế là những bông hoa ấy đã gây nên cơn mê sảng của bà, bà không phải là đồng lõa. Những tình yêu trên trái đất, những ngày hội sinh sản, những cái âu yếm nồng nàn của cây cỏ, đã cho bà say sưa hương thơm, và chắc là đã gợi thức những ý nghĩ yêu đương, ái tình hạnh phúc vẫn nằm ngủ trong tâm hồn bà từ thời non trẻ.

Manette bảo với tôi:

– Ông hãy đến đây, ông Félix ơi, đến mà xem bà bá tước đẹp như một thiên thần.

Tôi trở lại phòng người hấp hối khi mặt trời đã lặn và nhuộm đỏ rực đường viền như đăng ten của những mái nhà lâu đài Azay. Tất cả yên lặng và trong trẻo. Một ánh sáng êm dịu chiếu xuống chiếc giường Henriette nằm, bao phủ hơi nha phiến. Trong lúc bấy giờ thân thể như bị xóa đi, chỉ có tâm hồn hiện trên nét mặt, êm ả như một bầu trời sau cơn bão. Blanche và Henriette, hai vẻ mặt cao cả của chung một người phụ nữ, hiện lại, đẹp rạng rỡ hơn nhờ kỷ ức của tôi, tâm tư của tôi, trí tưởng tượng của tôi, bổ sung cho thiên nhiên, sửa nắn lại những hao mòn của mỗi nét mặt mà linh hồn chiến thắng tỏa hào quang của nó như những làn sóng hòa với nhịp của hơi thở. Hai vị cha cố ngồi bên giường. Ông bá tước, đứng cứng đờ như bị sét đánh, khi nhận ra những lá cờ của thần chết bay trên con người cao quý tuyệt vời kia. Tôi ngồi trên cái ghế tràng kỷ, chỗ mà bà đã ngồi. Cả bốn chúng tôi đều nhìn nhau, trao đổi những ánh mắt và sự khâm phục con người đẹp của trời ấy, hòa lẫn với

những giọt lệ thương tiếc. Những ánh sáng của tư tưởng báo hiệu Chúa đã trở về một trong những thánh thất của Chúa. Cha cố De Dominis và tôi ra hiệu và trao đổi những ý nghĩ của nhau. Đúng, các thiên thần đang túc trực canh giữ Henriette. Phải, những lưới kiếm của thiên thần sáng lòe trên vầng trán cao cả kia, nơi đang trở lại những biểu hiện cao quý ngày xưa thành như một linh hồn trông thấy được mà những thần linh của bầu trời ấy cùng trò chuyện. Những nét mặt của bà trong trắng, tinh khiết lên. Tất cả ở bà lớn ra và trở lên huy hoàng đường bệ dưới những bình hương của các thiên thần đang bảo vệ bà. Những màu xanh nhợt của đau đớn nhường chỗ cho màu trắng toát, cái màu nhợt và lạnh của cái chết sắp tới. Jacques và Madeleine cùng vào. Madeleine làm cho tất cả chúng tôi run lên trước cảm xúc tôn thờ, đưa em chạy bổ đến quỳ trước giường mẹ, chấp hai tay lại và xui em kêu lên, lời kêu thiêng liêng này:

– Thế là đây, mẹ tôi đây!

Jacques mỉm cười, em tin chắc rằng em sẽ đi theo mẹ em tới chỗ mẹ em tới.

Cha cố Birotteau bảo:

– Bà đã đến bến.

Cha cố De Dominis nhìn tôi như muốn nhắc lại rằng: “Tôi đã chẳng bảo rằng ngôi sao sẽ mọc lên, sáng lạn ư?”.

Đôi mắt Madeleine vẫn gắn vào hình mẹ em, thở theo mẹ, bắt chước cái hơi thở của mẹ em, cái sợi dây cuối cùng còn dính với cuộc sống, mà chúng tôi nhìn theo một cách hãi hùng sợ nó sẽ đứt với mỗi một cố gắng. Như một thiên thần đứng ở ngưỡng cửa điện Chúa, em gái vừa khao khát vừa bình tĩnh, cứng mạnh và quỳ gối, Ngay lúc đó chuông lễ chiều vang lên ở gác chuông nhà thờ của thị trấn. Những làn sóng không trung êm dịu gieo từng đợt như báo hiệu rằng, trong giờ ấy, cả thế giới Giatô nhắc lại những lời mà thiên thần nói với người phụ nữ đã chuộc những tội lỗi của giới mình. Chiều hôm ấy, lời kinh *Ave Maria* nghe như một lời chào đón của trời. Lời tiên tri sáng tỏ quá, sự việc gần gũi quá, nên tất cả chúng

tôi đều khóc lên. Những tiếng rì rào của buổi chiều hôm, làn gió nhẹ du dương trong cành lá, những tiếng chim hót cuối cùng, điệp khúc và tiếng ran của sâu bọ, tiếng nước chảy, tiếng nhái kêu, tất cả đồng nội kính chào bông huệ đẹp nhất trong thung, vĩnh biệt cuộc sống đơn giản và thôn dã của bông hoa ấy. Cái thi vị tôn giáo ấy hòa với tất cả thi tứ thiên nhiên biểu hiện hết sức rõ ràng tiếng ca lên đường, khiến những thổn thức của chúng tôi dồn dập lên. Tuy rằng cửa phòng mở rộng, chúng tôi đều chìm đắm trong cái chiêm ngưỡng hân hừng ấy, như để in đời đời trong tâm hồn chúng tôi ký ức, đến nỗi không nhìn thấy những người ở trong nhà quỳ sát nhau thành một khối đang dâng lên những lời cầu nguyện tha thiết. Tất cả những con người nghèo hèn ấy, vẫn quen hy vọng xưa nay, tin tưởng là bà chủ vẫn sống và cái tin rõ ràng ấy làm cho họ đau buồn nặng nề. Theo cha cố Birotteau ra hiệu, ông quản mã già bước ra để đi tìm vị mục sư ở Saché. Ông thấy thuốc, đứng bên cạnh giường, bình thần như khoa học, cầm tay của người ốm đang ngủ, ra hiệu bảo cha cố nghe xưng tội rằng giấc ngủ ấy là cái giờ cuối cùng không đau đớn còn lại của thiên thần đã được gọi về với Chúa. Đã đến lúc làm những lễ nghi cuối cùng của tôn giáo. Lúc chín giờ, bà thức dậy nhẹ nhàng, nhìn chúng tôi với một ánh mắt ngạc nhiên nhưng êm dịu và chúng tôi đều thấy lại thần tượng của chúng tôi đẹp như trong những ngày đẹp xưa.

Madeleine kêu lên:

– Mẹ ơi! Mẹ đẹp quá, mẹ không chết được, sự sống và sức khỏe đang trở về với mẹ.

Bà nở nụ cười và trả lời con gái:

– Con gái yêu của mẹ, mẹ sẽ sống, nhưng sống ở trong con.

Thế là những cái ôm hôn đau đớn như xé ruột của người mẹ ôm hôn các con, của các con ôm hôn mẹ. Ông De Mortsauf hôn bà thành kính trên trán. Bà bá tước then khi nhìn thấy tôi, bà bảo:

– Félix thân mến, có lẽ đây là cái phiên muộn duy nhất mà tôi gây ra cho bạn, chính tôi! Nhưng bạn hãy quên tất cả những điều mà tôi đã có thể nói với bạn, kẻ điên rồ tội nghiệp này.

Bà đưa tay cho tôi, tôi cầm lên và hôn. Bà nói với tôi, với nụ cười xinh đẹp của đạo đức:

– Như ngày trước, phải không, Félix?

Chúng tôi bước ra tất cả và sang phòng khách trong khoảng thời gian lễ xưng tội của người ốm. Tôi đứng gần Madeleine. Trước mặt tất cả mọi người, em không thể tránh tôi mà không hóa ra vô lễ; nhưng làm như mẹ em, em không nhìn ai, và đứng nguyên im lặng, không hề nhìn tôi một lần.

Tôi nói nhỏ với em:

– Em Madeleine thân mến! em giận gì tôi? Sao em lại như vậy khi mọi người phải làm lành với nhau trước cái chết?

– Tôi như đang nghe mẹ tôi nói với tôi lúc này.

Em trả lời tôi với một cái vẻ mặt mà Ingres đã tìm ra được cho bức họa *Người mẹ của Chúa*, người con gái đáng kính đã đau khổ và đang sẵn sàng che chở cho cõi đời mà con trai bà sắp chết.

– Thế em vẫn kết tội tôi trong lúc mẹ em đã tha thứ cho tôi, nếu thực là tôi có tội.

– Ông và mãi là ông.

Cái giọng nói của em biểu hiện một sự căm thù có suy nghĩ sâu sắc, như là căm thù của người Corse, khắc nghiệt như những bản án của những người chưa từng nghiên cứu cuộc sống, không thừa nhận một sự giảm đẳng nào về những tội lỗi chống những luật của trái tim.

Một giờ trôi qua trong sự im lặng sâu sắc.

Cha cố Birotteau trở ra sau khi đã nghe lời thú tội của bà bá tước De Mortsauf, và chúng tôi trở vào trong phòng lúc mà, theo một trong những ý kiến hiện ra trong những tâm hồn cao quý ấy, tất cả đều là những tâm hồn chị em, Henriette đã bảo mặc cho bà chiếc áo dài sẽ dùng cho bà làm vải liệm. Chúng tôi thấy bà ngồi lên, đẹp trong những tư tưởng đền tội, đẹp trong những hy vọng, tôi thấy trong lò sưởi những tro đen của các bức thư của tôi vừa mới đốt,

điều hy sinh mà theo lời cha cố nghe xưng tội, bà chỉ ung làm lúc giờ chết thôi. Bà cười với tất cả chúng tôi, với nụ cười quen thuộc ngày xưa. Hai mắt của bà, đầm lệ, báo hiệu lần mở ra cuối cùng, bà đã nhìn thấy những niềm vui thiêng liêng của Đất Thánh hứa hẹn.

– Félix thân mến, bạn hãy ở lại. – Bà vừa nói vừa giơ tay cho tôi và nắm chặt tay tôi, – Bạn phải chứng kiến một trong những cái cảnh cuối cùng của cuộc đời tôi, không phải là cái cảnh ít nặng nề hơn cả, nhưng mà bạn có quan hệ nhiều.

Bà ra hiệu, cánh cửa khép lại. Theo lời mời của bà, ông bá tước ngồi xuống, cha cố Birotteau và tôi, chúng tôi vẫn đứng. Nhờ Manette đỡ bà, bà bá tước đứng dậy, quỳ gối xuống trước ông bá tước ngõ ngàng và muống cứ quỳ như vậy. Rồi khi Manette đã ra, bà ngẩng đầu mà bà đã đặt trên đầu gối của ông bá tước đang ngạc nhiên.

Bà nói với một giọng hết hơi:

– Dù tôi vẫn đối xử với ông như một người vợ chung thủy, có thể có lúc thừa ông, tôi đã không làm trọn bốn phận của tôi. Tôi vừa cầu Chúa cho tôi đủ sức mạnh để xin ông tha thứ cho tội lỗi của tôi. Tôi đã có thể dành cho một mối tình bạn ở ngoài gia đình, những tình cảm quý mến hơn là cảm tình mà tôi có bốn phận phải có đối với ông. Có lẽ tôi đã làm cho ông giận tôi với sự so sánh mà ông có thể làm, về những chăm sóc, những ý nghĩ ấy với lại phần chăm sóc và tư tưởng mà tôi giành với ông – Bà nói sẽ – Tôi đã có một tình bạn sâu sắc, mà không ai, kể cả đối tượng của mối tình bạn ấy biết rõ tất cả. Tuy rằng tôi vẫn giữ cái đạo đức, theo luật của loài người, và tôi đối với ông vẫn là một người vợ không có gì phải trách, nhiều khi những ý nghĩ không chủ ý hay có chủ ý đã đi qua trái tim tôi, và bây giờ tôi sợ là đã đón nhận nó quá nhiều. Nhưng, như tôi đã yêu ông hết lòng tha thiết, và vẫn là người vợ phục tùng ông, và những đám mây bay qua trên trời, không làm mờ ám, ông thấy tôi đang cầu xin sự ban phước của ông với một vùng trần trong sạch. Tôi sẽ chết không có một tư tưởng chua cay nào, nếu tôi được nghe từ miệng ông nói ra một lời êm dịu cho em Blanche của ông, cho người mẹ của các con ông, và nếu ông tha thứ cho tôi tất cả những

điều mà tôi chỉ tha thứ cho tôi sau những khẳng định của tòa án mà chúng ta đều chịu thẩm quyền.

– Blanche, Blanche, em có muốn làm cho tôi chết không?

Ông lão già kêu lên và rỏ đột nhiên những dòng lệ trên đầu vợ. Ông nhắc bà bá tước lên sát ông với một sức mạnh không ngờ, hôn bà kính cẩn lên trán và cứ đỡ bà như vậy. Ông nói tiếp:

– Tôi chẳng có những điều phải xin em tha thứ cho tôi ư? Tôi, tôi đã chẳng nhiều lúc cay nghiệt đối với em ư? Em đừng thổi phồng những băn khoăn con nít ấy.

Bà nói tiếp:

– Có thể, nhưng bạn của tôi ơi! Hãy khoan hồng đối với những yếu đuối của những người sắp chết, hãy làm cho tôi yên tâm thêm. Khi bạn sẽ tới cái giờ này, bạn sẽ nghĩ lại là tôi đã từ biệt bạn và cầu phúc lành cho bạn. Ông có cho phép tôi để lại cho người bạn của chúng ta đây, cái đảm bảo của một tình cảm sâu sắc? – bà chỉ một bức thư đặt trên lò sưởi. Người bạn ấy bây giờ là nghĩa tử của tôi. Chỉ có thể thôi. Trái tim, ông bá tước thân mến, cũng có những chúc thư của nó. Những lời trời trắng cuối cùng này trao cho Félix, những công trình thiêng liêng phải làm trọn. Tôi nghĩ là đã không quá tin tưởng Félix. Ông hãy làm cho tôi nghĩ rằng tôi cũng đã không quá tin tưởng ông, khi ông cho phép tôi được để lại cho Félix một vài ý nghĩ. Tôi vẫn là một người phụ nữ, – bà vừa nói vừa nghiêng cái đầu với một mối buồn êm ái vô cùng – sau sự tha thứ của ông, tôi xin ông một điều ân huệ.

Bà đưa cho tôi cái thư bí mật ấy.

– Bạn hãy đọc, nhưng chỉ sau khi tôi đã chết.

Ông bá tước thấy bà tái mặt đi, ông ôm lấy bà và chính tay ông đặt bà nằm trên giường, chúng tôi đứng xung quanh.

– Félix ạ, bà nói với tôi. Tôi có thể có những lỗi lầm với bạn, nhiều khi tôi đã làm cho bạn đau khổ và đã để cho bạn hy vọng vào những niềm vui sướng mà tôi đã lùi bước. Nhưng chẳng phải là nhờ sự dũng cảm của người vợ và của người mẹ mà bây giờ tôi được chết

trong sự hòa thuận với tất cả mọi người. Bạn cũng sẽ tha thứ cho tôi, bạn xưa nay nhiều lần đã buộc tội tôi, mà sự bất công ấy đã làm cho tôi vui sướng.

Cha cố Birotteau đặt một ngón tay trên môi ông. Với cái dấu hiệu ấy, người đàn bà hấp hối ngã đầu xuống, một giây phút mệt mỏi đến, bà động bàn tay để bảo mời các cha cố, cho các con và người ở vào. Rồi bà chỉ cho tôi thấy, với một cử chỉ cương nghị, ông bá tước đã rời và hai con bà đang vào. Nhìn người bố kia mà cái bệnh thần kinh bí mật chỉ có hai chúng tôi biết, mà nay thành người đỡ đầu của hai đứa con yếu đuối kia, bà như muốn nói lên những lời cầu khẩn im lặng nó rơi vào lòng tôi như một ngọn lửa thiêng liêng. Trước khi nhận tẩy lễ lâm chung, bà xin lỗi những người ở trong nhà mà bà đã đôi khi gắt gỏng, bà xin họ cầu nguyện cho linh hồn bà, bà giới thiệu từng người một, để ông bá tước che chở; bà thú nhận một cách cao cả, rằng trong tháng cuối này, đã có những lời than phiền ít theo đạo Chúa, có thể làm cho người nhà sững sốt; bà đã xua đuổi con bà và đã có những tình cảm ít xứng đáng; nhưng bà quy cái lỗi ấy, không phục tùng ý Chúa, về những đau đớn không sao chịu đựng nổi của bà. Bà cảm ơn trước mặt mọi người, cha cố Birotteau đã vạch ra cho bà thấy rõ cái hư vô của các việc trần thế. Khi bà ngừng nói, mọi người cầu nguyện, rồi cha cố Saché làm lễ ban thánh thể. Một lát sau, hơi thở của bà rối loạn, một làn mây phủ hai mắt bà, rồi bà lại mở mắt: ánh mắt cuối cùng của bà nhìn tôi, rồi bà tắt nghỉ trước mắt mọi người, và có lẽ nghe thấy bản nhạc của những tiếng thổn thức của chúng tôi. Do một sự tình cờ khá tự nhiên ở nông thôn, lúc ấy chúng tôi nghe thấy tiếng hát nối tiếp nhau của hai con chim họa mi lập đi lập lại nhiều âm điệu duy nhất của chúng, âm điệu kéo dài ra như tiếng gọi âu yếm. Khi hơi thở cuối cùng của bà hắt ra, đau đớn cuối cùng của một cuộc đời chỉ là những đau khổ triền miên, tôi cảm thấy trong tâm hồn tôi một chấn động rung chuyển tất cả quan năng của tôi. Ông bá tước và tôi, chúng tôi ngồi cạnh giường tang suốt cả đêm, với hai cha cố và cha xứ, túc trực dưới ánh nến, canh người chết nằm trên, giờ đây bình tĩnh, nơi mà bà đã chịu đau khổ bao nhiêu.

Đây là lần đầu tiên tôi giao linh với cái chết. Suốt đêm hôm ấy, mắt tôi đăm đăm nhìn Henriette, thôi miên bởi cái vẻ trong trắng

trắng tinh khiết sau khi tất cả cơn giông tố đã tan biến, bởi cái sắc trắng nhợt của khuôn mặt mà tôi thấy vẫn đầy những tình cảm âu yếm, nhưng mà không còn đáp lại tình yêu của tôi.

Ôi! Đường bệ biết bao cái yên lặng và lạnh lùng ấy! Bao nhiêu ý nghĩ được biểu lộ! Ôi! đẹp biết bao nhiêu cái yên nghỉ tuyệt đối ấy! Độc đoán biết bao cái bất động ấy! Tất cả quá khứ còn nguyên đó mà tương lai đang bắt đầu. Ôi! tôi yêu bà đã chết, như yêu bà đang sống. Buổi sáng, ông bá tước đi nằm. Ba ông linh mục, mệt mỏi, đều ngủ, trong cái giờ nặng nề này mà mọi người đã từng thức đêm đều biết. Lúc bấy giờ, tôi đã hôn lên trán bà với tất cả tình yêu mà bà chưa bao giờ cho phép tôi biểu lộ. Ngày hôm sau nữa, một sáng mùa thu mát mẻ, chúng tôi đưa bà bá tước đến nơi an nghỉ cuối cùng. Người quản mã già, hai anh em Martineau, và chồng của Manette khiêng linh cữu của bà. Chúng tôi đi xuống theo con đường mà xưa kia tôi đã đi lên với biết bao vui sướng hôm tìm gặp lại bà. Chúng tôi đi qua thung Indre để đến cái nghĩa trang nhỏ ở Saché. Một cái nghĩa địa nghèo, trong xóm làng, ở phía sau nhà thờ, trên một sườn đồi, mà, với lòng khiêm nhường của đạo Giatô, bà muốn được chôn cất dưới một cây thập tự gỗ, như một người phụ nữ nông thôn, bà đã nói như vậy. Khi ở giữa thung, tôi nhìn thấy nhà thờ của thị trấn và địa điểm của nghĩa trang, tôi bỗng rùng cả mình lên. Than ôi! chúng ta mỗi người đều có một Golgotha nơi chúng ta để lại ba mươi ba năm đầu trong đời ta và nhận một mũi giáo vào tim, và thấy đâm vào đầu ta cái vành gai nó thay cho vành hoa; cái đồi kia phải là cái đồi đền tội của tôi. Theo sau chúng tôi, là một đám người rất đông đến để nói lên lòng thương tiếc cái của thung này mà bà đã chôn vùi, trong yên lặng, biết bao là việc tốt. Manette, người tâm phúc của bà, cho biết là để giúp người nghèo, khi tiền tiết kiệm của bà không đủ, bà đã bớt tiền trang điểm của bà: những trẻ em trần truồng mà bà đã cho quần áo, những tã lót cho trẻ sơ sinh, những người mẹ nghèo được cứu giúp, những bao thóc trả cho người xay bột, giúp những người già tàn tật trong mùa đông, một con bò cái cho đúng lúc một gia đình nghèo khó; và tất cả việc cứu tế của người nữ tín đồ, của người mẹ, của bà chủ; rồi những món hồi môn tặng đúng dịp cho những lứa đôi yêu nhau, và những món tiền cho

người đi nghĩa vụ quân sự thay cho người rút thăm phải số đi, những thứ quà tặng đầy cảm động của người phụ nữ đầy tình thương yêu đã nói: “Hạnh phúc của người khác là niềm an ủi của những ai không còn có thể sung sướng được”. Những chuyện ấy mà người ta kể cho nhau nghe, từ ba đêm nay, đã kéo một đám rất đông theo đám tang. Tôi đi sau linh cữu với Jacques và hai ông cha cố. Theo tục lệ, cả Madeleine và ông bá tước đều không đi theo đám tang. Chỉ hai người ở lại Clochegourde. Manette cứ nhất định đòi đi.

– Bà tội nghiệp ơi! bà tội nghiệp ơi! bây giờ bà sung sướng rồi.

Tôi, nghe thấy chị kêu như vậy mấy lần, qua những lời thổn thức. Khi đám tang rời con đường cồi xay, nổi lên một tiếng rên rĩ hòa với tiếng khóc khiến người ta tưởng như cả cái thung này khóc linh hồn của nó. Nhà thờ chật ních người. Sau phiên lễ, chúng tôi đi ra nghĩa địa, nơi chôn bà bên cạnh cây thập tự. Khi nghe tiếng cuội và sỏi đất lăn trên linh cữu, tôi mất hết nghị lực, người lão đảo, tôi nhờ hai anh em Martineau đỡ tôi và họ đưa tôi đến lâu đài Saché, gần chết. Các chủ nhân lễ phép mời tôi vào trú ngụ và tôi nhận lời. Tôi thú thật với nàng, tôi không muốn trở lại Clochegourde, tôi cũng chán ở Frapesle mà tôi có thể nhìn thấy cái lâu đài của nàng Henriette. Ở đây, tôi được gần bà. Tôi ở lại vài ngày trong một gian buồng có cửa sổ nhìn ra cái đôi êm ả mà quanh hieu tôi đã nói với nàng. Đó là một vạt đất rộng với một dãy cây sồi cổ thụ, hai trăm năm, dưới chân, khi mưa to có một nguồn nước chảy. Cái quang cảnh ấy phù hợp với sự trầm tư, nghiêm nghị và trang trọng mà tôi muốn để tâm hồn tôi chìm đắm. Tôi đã nhận thấy, ngày hôm sau cái đêm ác liệt, sự có mặt của tôi sẽ khó chịu cho mọi người ở Clochegourde. Ông bá tước đã xúc cảm rất nhiều khi Henriette chết, nhưng ông vẫn chờ đợi cái sự kiện ghê gớm ấy và trong đáy tư tưởng của ông có một thành kiến giống như thần nhiên. Tôi đã nhận thấy như thế mấy lần, và khi bà bá tước quỳ gối đưa cho tôi bức thư ấy mà tôi vẫn chưa dám mở, khi bà nói đến tình cảm của bà đối với tôi, cái con người đa nghi ấy đã không nhìn tôi với cái ánh mắt sầm sét mà tôi đang chờ đợi nơi ông. Những lời nói của Henriette, ông cho là do từ một sự tế nhị quá mức của tâm hồn mà ông biết là rất trong sạch. Cái thần nhiên ấy của con người ích kỷ là một điều tự nhiên.

Hai tâm hồn của hai người ấy đã không hôn phối với nhau cũng như là hai cái thể xác ấy vẫn tách nhau, giữa họ không bao giờ có những sự trao đổi thường xuyên nó làm cho tình cảm lại mạnh mẽ lên. Họ không hề trao đổi với nhau những niềm vui, những nỗi buồn, những dây liên hệ mãnh liệt ấy, mà khi đứt đoạn thì làm cho chúng ta đau đớn ở trăm nghìn chỗ, bởi vì những sợi dây ấy, gắn với tất cả thớ tim ta, vì nó thắt buộc tất cả những lớp tim ta trong khi mơn man tâm hồn đã ôm ấp những sợi dây ràng buộc ấy. Sự ác cảm của Madeleine đã đóng cửa Clochegourde đối với tôi. Người con gái cay nghiệt kia không sẵn sàng thỏa thuận với mối thù của cô trên linh cữu của mẹ cô, và tôi sẽ khó chịu ghê gớm ở giữa một bên là ông bá tước, sẽ chỉ nói chuyện với tôi về ông ta, và một bên là cô chủ nhà đối với tôi có những ác cảm không sao khắc phục được.

Bây giờ như thế, ở cái nơi mà trước kia những bông hoa cũng âu yếm mình, những bức thềm cửa cũng vồn vã, nơi mà tất cả những kỷ niệm của tôi, phủ lên tất cả mọi vật, những hiên gác, những miếng giềng, những hàng song, những mặt sân, cây cối và quang cảnh, cả một cái màn thơ, ở cái nơi trước kia ai cũng quý mến thì nay ai cũng thù ghét. Tôi không chịu nổi được cái ý nghĩ ấy. Vì vậy cho nên ngay từ đầu tôi đã quyết định rồi. Than ôi! Kết thúc như thế này đây, một mối tình sâu sắc nhất, chưa từng bao giờ xúc động một trái tim người. Trước mặt những người lạ, cử chỉ của tôi sẽ bị kết tội, nhưng mà lương tâm tôi thì tán thành. Những tình cảm đẹp dễ nhất và những bi kịch lớn nhất của tuổi trẻ kết thúc như thế đó. Chúng ta đều khởi hành tất cả buổi sớm, như tôi, từ Tours đến Clochegourde, đón chào vô vấp mọi người, trái tim đói khát tình yêu, rồi khi tất cả của cải tinh thần của ta đã qua cái lò nung, khi chúng ta đã hòa lẫn với mọi người và mọi việc, tất cả dần dần nhỏ bé lại, chúng ta thấy rất ít vàng trong đồng tro lớn, cuộc đời như thế đó, cuộc đời thực, những mơ ước lớn, những thực tế bé. Tôi suy nghĩ rất lâu về bản thân mình và tôi tự hỏi mình sẽ làm gì sau cái sự cố đã ngắt tất cả những bông hoa của tôi. Tôi quyết định lao vào chính trị và khoa học, trong những lối ngõ quanh co của tham vọng, gạt bỏ phụ nữ ra khỏi cuộc đời, trở thành một chính khách lạnh lùng, không tình cảm, luôn luôn trung thành với bà thánh mà tôi đã yêu. Những trăm

tư mặc tưởng của tôi lan ra vô tận, trong khi đôi mắt tôi vẫn gắn lên trên cái tấm thảm thêu huy hoàng những cây sồi vàng, ngọn nghiêm trang chân cứng đồng đen. Tôi tự hỏi có phải đạo đức của Henriette đã chẳng phải là sự ngu dốt, rằng có phải tôi đã có tội làm cho bà chết. Tôi quần quai trong những hối hận của tôi. Sau cùng, giữa một buổi trưa thu êm ả, một trong những nụ cười cuối cùng của thiên nhiên đẹp biết bao ở Touraine, tôi đọc bức thư, mà theo lời dặn của bà, tôi chỉ được mở sau khi bà đã chết. Nàng hãy nhận xét xem tình cảm của tôi như thế nào khi đọc bức thư ấy.

THƯ CỦA BÀ DE MORTSAUF GỬI TỬ TƯỚNG FÉLIX DE VANDENESSE.

“Félix, người bạn mà tôi quá yêu, bây giờ tôi phải thổ lộ cả trái tim tôi, không phải để cho bạn biết là tôi đã yêu bạn biết bao nhiêu, mà để cho bạn biết những trách nhiệm lớn lao của bạn, bằng cách để cho bạn thấy những vết thương mà bạn đã để lại trong lòng tôi sâu xa và nặng nề như thế nào. Trong lúc tôi rã rời mệt mỏi về chuyến đi, kiệt sức vì những thương tích trong cuộc chiến đấu, may mắn thay người đàn bà đã chết, chỉ người mẹ vẫn còn. Bạn thân yêu ơi! bạn sẽ thấy, bạn đã là nguyên nhân đầu tiên của những đau khổ của tôi như thế nào. Nếu sau đó tôi đã vui lòng gởi mình ra để nhận những vết thương của bạn, hôm nay tôi chết sau một vết thương cuối cùng của bạn, nhưng có những khoái lạc tốt bụng thấy mình bị chính người mình yêu làm cho mình tan nát. Chẳng bao lâu nữa, những nỗi đau đớn sẽ tiêu hao hết sức lực của tôi, tôi lợi dụng những ánh sáng cuối cùng của trí tuệ của tôi để cầu xin bạn thêm nữa, thay thế bên cạnh các con tôi, cái trái tim mà bạn đã tước đoạt mất của chúng. Nếu tôi yêu bạn ít hơn, tôi sẽ bắt buộc bạn làm cái nhiệm vụ ấy, nhưng tôi muốn để bạn tự giác nhận cái nhiệm vụ ấy vì một sự hối hận thiêng liêng và cũng như là sự tiếp nối mối tình của bạn. Tình yêu của chúng ta chẳng phải lúc nào cũng lẫn vào những tư lự hối hận và những đền tội sợ hãi ư? Và, tôi vẫn biết, chúng ta vẫn cứ yêu nhau. Lỗi lầm của bạn không tai hại nhiều vì bạn, mà vì tôi đã để cho nó vang dội trong chính lòng tôi. Tôi đã chẳng nói với bạn là tôi ghen, phải, mà ghen đến chết? Thế là, tôi chết. Tuy vậy bạn hãy tự an ủi rằng chúng ta đã tuân theo luật lệ

“của con người. Nhà thờ đạo, đã bảo tôi, với một trong những tiếng
“nói trong sáng nhất của Đạo, rằng Chúa sẽ khoan hồng đối với
“những kẻ đã hy sinh những tình cảm tự nhiên để tuân theo những
“điều lệnh của Chúa. Bạn yêu mến của tôi ơi! bạn hãy hiểu biết tất
“cả, bởi vì tôi không muốn giấu bạn một ý nghĩ nào của tôi. Những
“điều mà tôi sẽ gửi lên Chúa trong giây phút cuối cùng, bạn cũng
“phải biết, bạn, vua của trái tim tôi, cũng như Chúa là vua của trời.
“Cho tới cái buổi dạ hội đón mừng công tước D'Angoulême, cái dạ
“hội duy nhất mà tôi đã dự, cuộc hôn nhân của tôi vẫn hoàn toàn để
“tôi trong sự ngu dốt, khiến cho những thiếu nữ có cái vẻ đẹp thiên
“thần. Tôi đã là mẹ, thật vậy, nhưng tình yêu đã không bao giờ bọc
“tôi trong những lạc thú chính đáng của nó. Tôi đã cứ sống như vậy
“thế nào? Tôi cũng chẳng biết nữa. Tôi cũng chẳng hiểu theo quy
“luật nào, tất cả đã thay đổi trong tôi trong một giây lát. Bạn chắc
“bây giờ vẫn còn nhớ những cái hôn của bạn, những cái hôn ấy đã
“chi phối đời tôi, nó đã rạch sâu cả đời tôi, cái nồng nhiệt của máu
“bạn đã thức tỉnh cái nồng nhiệt của máu tôi, tuổi thanh niên của
“bạn đã thấm vào tuổi thanh niên của tôi, những thèm khát của bạn
“đã thấm sâu vào trái tim tôi. Khi tôi đứng dậy, kiêu hãnh, tôi đã
“thấy một cảm giác mà tôi không thấy một lời nào trong ngôn ngữ
“nào diễn đạt được, vì những đứa trẻ con không có lời nào để diễn
“tả sự hôn phối của ánh sáng với mắt của em, và cái hôn của cuộc
“sống trên đôi môi của em. Phải, đó là âm thanh đến trong tiếng
“vang của nó, ánh sáng chiếu dội vào bóng tối, sự chuyển động
“nhập vào vũ trụ, ít nhất cũng nhanh chóng như là những cái đó,
“nhưng đẹp hơn nhiều vì là cuộc sống của tâm hồn. Tôi nhận thấy
“với tôi, có cái gì lạ lùng trong cuộc đời, một sức mạnh đẹp hơn là
“tư tưởng, đấy là tất cả tư tưởng, tất cả sức mạnh, cả một tương lai
“trong một xúc động cùng chia sẻ. Tôi không cảm thấy chỉ là mẹ
“nửa chừng nữa. Rơi xuống trái tim tôi, cái tiếng sét ấy làm cháy
“lên những thèm khát đang ngủ trong tôi mà tôi không biết. Tôi
“đoán ra đột ngột tất cả những ý nghĩa của các lời mà cô tôi đã nói
“với tôi khi bà hôn tôi trên trán: “Henriette tội nghiệp”. Khi trở lại
“Clochegourde, về mùa xuân, những lá non, hương hoa, những đám
“mây trắng đẹp xinh, dòng sông Indre, bầu trời, tất cả nói với tôi
“một tiếng nói cho tới bây giờ tôi không hiểu và nó đã trả lại cho

“tâm hồn tôi một chút sinh động mà bạn đã truyền cho giác quan
“của tôi. Nếu bạn đã quên những cái hôn ghê gớm ấy, tôi, tôi không
“làm sao xóa được trong ký ức của tôi. Tôi chết vì thế! Phải, từ đó
“mỗi lần tôi gặp bạn, bạn đã gọi lại dấu vết, tôi cảm động từ đầu đến
“gót khi nhìn thấy bạn, khi mới biết là bạn sắp đến thôi. Cả thời
“gian, cả nghị lực kiên quyết của tôi cũng không thắng nổi cái thèm
“khát khoái lạc ấy. Tôi bắt giác tự hỏi: “Lạc thú như thế nào nhỉ?”.
“Những cái nhìn trao đổi của chúng ta, những cái hôn kính cẩn mà
“bạn đã đặt trên bàn tay tôi, cánh tay tôi đặt trên cánh tay bạn, tiếng
“nói của bạn với những giọng âu yếm, cuối cùng những cái nhỏ bé
“nhất làm tôi xao xuyến mãnh liệt đến mức lúc nào cũng thấy một
“đám mây tỏa trên mắt tôi; tiếng nói của giác quan nổi loạn đẩy áp
“cả hai tai tôi... Chao ôi! Nếu trong những phút mà tôi làm ra lạnh
“lùng gập bội, bạn đã ôm tôi trong cánh tay bạn, tôi có thể chết vì
“sung sướng. Có lúc tôi mong bạn cưỡng bức tôi một chút, nhưng
“câu nguyện đã xua đuổi ngay ý nghĩ xấu ấy. Khi các con tôi nhắc
“đến tên bạn, máu trong tim tôi nóng bừng lên, nó làm mặt tôi cũng
“hồng và tôi bày mưu đặt bẫy cho Madeleine đáng thương của tôi
“để cho con tôi nói đến tên bạn vì tôi rất say mê thấy lòng tôi sôi
“sục. Tôi nói gì với bạn được hơn nữa? Chữ viết của bạn làm tôi say
“mê, tôi nhìn những bức thư của bạn như người ta ngắm một bức
“chân dung. Nếu ngay từ hôm đầu ấy, mà bạn đã chiếm được trong
“lòng tôi, một cái quyền lực oan nghiệt, bạn hiểu rằng, bạn ơi! cái
“quyền lực ấy trở nên vô tận khi tôi đọc được trong tâm hồn bạn. Vui
“sướng tràn ngập lòng tôi khi tôi thấy bạn trong trắng như vậy, chân
“thành như vậy, với những đức tính tốt đẹp như vậy, có thể thực hiện
“những việc lớn lao như vậy, và đã đau khổ như vậy! Trưởng thành
“và trẻ con, nhút nhát và dũng cảm! Vui sướng biết bao khi tôi thấy
“cả hai chúng ta liên kết bằng những đau khổ chung! Từ cái tối hôm
“mà chúng ta thổ lộ với nhau, mất bạn, đối với tôi, là chết, vì vậy –
“cho nên tôi đã để bạn ở bên cạnh tôi vì vị kỷ. Cái tin tưởng của ông
“De la Berge rằng xa bạn tôi sẽ chết đã làm cho ông ấy rất cảm động
“bởi vì ông ấy nhìn suốt tâm hồn tôi. Ông nhận định rằng tôi cần
“thiết cho các con tôi, cho ông bá tước. Ông không bắt tôi đóng cửa
“nhà tôi không tiếp bạn, vì tôi hứa hẹn với ông giữ sạch tư tưởng và
“hành động. Ông bảo: “Tư tưởng là không chủ động, nhưng có thể

“gìn giữ tư tưởng được ở trong những cực hình”. Tôi bảo ông: “Nếu tôi suy nghĩ, tất cả sẽ hỏng. Xin ông hãy cứu tôi khỏi bản thân tôi. Ông hãy làm cho người ấy ở bên tôi, và làm cho tôi được giữ nguyên trong trắng”. Ông già hiền từ kia, dù rằng rất nghiêm khắc, trước bao chân thành đã có thái độ rộng lượng. Ông bảo tôi: “Bà có thể yêu ông ấy như yêu một người con, và gả con gái của bà cho ông ấy”. Tôi can đảm chịu đựng một cuộc đời đau khổ để khỏi phải mất bạn, và tôi đau khổ nhưng thiết tha yêu khi thấy hai ta đều mang chung một cái ách. Chúa ơi! Tôi đã giữ thái độ trung lập, trung thành với chồng tôi, không để cho bạn tiến, chỉ một bước thôi, Félix ơi! trong chính cái vương quốc của bạn. Tình say mê lớn lao của tôi đã tác động đến quan năng của tôi, tôi coi những sự giày vò của ông De Mortsauf như là những sự dằn tội, và tôi chịu đựng một cách kiêu hãnh để thóa mạ lại những ham mê tội lỗi của tôi. Xưa kia tôi than phiền, nhưng từ khi bạn đến ở gần tôi, tôi đã trở lại vui vẻ, ông De Mortsauf cũng thấy dễ chịu hơn vì thế. Không có cái nghị lực mà bạn đã truyền cho tôi, tôi đã ngã quỵ từ lâu dưới cái cuộc sống nội tâm của tôi mà tôi đã kể với bạn. Nếu bạn đã có nhiều trách nhiệm trong tội lỗi của tôi, bạn đã giúp tôi nhiều trong việc tôi làm bốn phận của tôi. Đối với các con tôi cũng vậy. Tôi tin rằng tôi đã tước đoạt của các con tôi một cái gì, và tôi lo ngại là không bao giờ làm đầy đủ nhiệm vụ đối với chúng. Cuộc đời của tôi từ đó là một chuỗi đau khổ triền miên mà tôi yêu quý nâng niu. Khi cảm thấy rằng mình không còn đầy đủ là người mẹ, không còn đầy đủ là người vợ chung thủy, hối hận đã xâm nhập vào trái tim tôi, và sợ hãi là thiếu sót trong nhiệm vụ của mình, luôn luôn tôi muốn làm vượt mức. Để khỏi sa ngã, tôi đã để Madeleine giữa bạn và tôi, và tôi đã định sau này gả Madeleine cho bạn, thế là dựng được một hàng rào ngăn cách hai ta. Hàng rào đã không giúp ích gì, không có cái gì có thể bóp nghẹt những rung động mà bạn gây ra cho tôi. Có mặt hay không có mặt, sức mạnh hấp dẫn của bạn không thay đổi chút nào. Tôi quý Madeleine hơn Jacques bởi vì tôi đã dành Madeleine cho bạn. Nhưng không phải là không chiến đấu mà tôi nhường bạn cho con gái tôi. Tôi tự bảo rằng là mới có hai mươi tám tuổi khi tôi gặp bạn, mà bạn thì đã gần hai mươi hai, tôi rút gần khoảng cách, tôi nuôi những hy vọng hảo huyền. Ôi Chúa

“ôi! Félix, tôi đã thú thật với bạn những điều này để tránh cho bạn
“khỏi hối hận, có lẽ cũng để cho bạn biết không phải là tôi lạnh
“lùng, rằng những đau đớn vì tình yêu của chúng ta cũng ngang
“nhau cay đắng, rằng Arabelle không siêu việt gì hơn tôi. Tôi cũng
“là con cháu của cái giống sa ngã mà đàn ông vẫn yêu mến, say sưa.
“Có một thời gian cuộc tranh đấu ghê gớm đến nỗi tôi khóc tất cả
“mọi đêm, tóc tôi rụng, bạn đã cầm những mớ tóc ấy. Bạn nhớ cái
“con bệnh của ông De Mortsauf. Tâm hồn cạo cả của bạn lúc bấy
“giờ, không nâng cao tôi lên mà làm tôi nhỏ bé hơn. Than ôi! Từ
“ngày ấy tôi ước mong trao thân tôi cho bạn như một phần thưởng
“của bao nhiêu dũng cảm hy sinh, nhưng cái cơn điên dại ấy đã
“ngắn ngủi thôi. Tôi đã thú nhận dưới chân Chúa ở nhà thờ trong
“buổi lễ mà bạn đã không dự. Bệnh tật của Jacques, những đau đớn
“của Madeleine, tôi coi như những đe dọa của Chúa đã kéo mạnh
“về con chiến lạc đường. Rồi cái mối tình rất tự nhiên của bạn với
“người đàn bà Anh kia đã hé mở cho tôi thấy những bí mật mà tôi
“không biết. Tôi đã yêu bạn hơn là tôi đã tưởng. Madeleine đã biến
“đi. Những cảm động triền miên trong cuộc đời giông bão của tôi,
“những cố gắng của tôi để tự khuất phục mình, không có trợ lực nào
“ngoài ý nghĩ tôn giáo, tất cả đã sửa soạn cái bệnh này để tôi chết.
“Cái chấn động ghê gớm ấy đã đưa đến những cơn khủng hoảng mà
“tôi vẫn giữ bí mật. Tôi nhìn cái chết như là cái kết thúc duy nhất
“có thể có của cái bi kịch lạ lùng ấy. Cả một cuộc đời đã bị lôi cuốn
“đi, ghen tuông, giận dữ, trong hai tháng trôi qua giữa cái ngày mà
“mẹ/tôi cho tôi biết tin bạn dan díu với lady Dudley và ngày bạn
“đến. Tôi đã muốn đi Paris, tôi muốn giết người, tôi mong người
“đàn bà ấy chết, tôi lạnh lùng trước các âu yếm của các con tôi. Cầu
“nguyện, từ trước với tôi vẫn là một thứ dầu thoa dịu, không còn có
“tác dụng gì với tâm hồn tôi nữa. Ghen tuông đã mở rộng cái đường
“nút và cái chết đã bước vào. Tuy vậy tôi vẫn giữ nguyên cái trán
“bình tĩnh. Cái mùa chiến đấu ấy là một bí mật chỉ có Chúa và tôi
“biết thôi. Khi tôi biết rằng bạn yêu tôi cũng ngang như tôi yêu bạn,
“và sự phản bội của bạn chỉ là sự phản bội của thiên nhiên, chứ
“không phải trong tư tưởng của bạn, tôi muốn sống... nhưng muộn
“mất rồi. Chúa đã đặt tôi dưới sự che chở của Chúa chắc vì Chúa
“thương hại một tâm hồn trung thành với mình, chân thành với

“Chúa, mà những đau khổ đã nhiều lần dẫn đến cửa đền của người.
“Bạn rất yêu của tôi ơi! Chúa đã xét xử tôi. Ông De Mortsauf có lẽ
“sẽ tha thứ cho tôi, nhưng bạn, bạn có rộng lượng không? Bạn có
“nghe theo cái tiếng nói lúc này đang từ dưới mồ vọng lên không?
“Bạn có sửa chữa lại được những tai họa mà chúng ta đều mang tội,
“bạn có lẽ ít hơn tôi? Bạn biết tôi muốn yêu cầu bạn cái gì? Bạn hãy
“tới với ông De Mortsauf, như là một bà xơ từ thiện bên cạnh một
“người ốm, bạn hãy nghe ông ấy, bạn hãy yêu ông ấy. Không ai sẽ
“yêu ông ấy đâu. Bạn sẽ xen vào giữa ông ấy với các con ông ấy như
“là tôi đã từng làm. Nhiệm vụ của bạn, không lâu đâu, Jacques
“chẳng bao lâu sẽ rời gia đình để lên Paris ở với ông ngoại và bạn
“đã hứa với tôi sẽ đi qua những thác ghềnh của cái xã hội
“ấy. Còn Madeleine thì nó sẽ lấy chồng, mong sẽ có một ngày bạn
“vừa ý nó, nó là tất cả tôi, hơn nữa, nó có ý thức, có cái cương quyết
“mà tôi không có, cái nghị lực, cần thiết cho người vợ của một nhân
“vật mà sự nghiệp đã dành cho những giông tố của cuộc sống chính
“trị, nó khôn khéo và sâu sắc. Nếu số phận của hai người gần được
“với nhau, nó sẽ sung sướng hơn mẹ nó. Như thế bạn sẽ giành lấy
“cái quyền tiếp tục sự nghiệp của tôi ở Clochegourde, bạn sẽ xóa đi
“những lỗi lầm mà chúng ta chưa đền đầy đủ, tuy rằng đã được tha
“thứ ở trên trời, và ở dưới đất, vì ông ấy độ lượng và sẽ tha thứ cho
“tôi. Bạn thấy đó, tôi vẫn ích kỷ, nhưng đó chẳng phải là chứng
“minh của một cuộc tình độc đoán ư? Tôi muốn được bạn yêu tôi,
“ở trong chồng con của tôi. Đã không thể được là của bạn, tôi để lại
“cho bạn ý nghĩ của tôi và bốn phận của tôi. Nếu bạn yêu tôi quá
“không thể vâng lời tôi được, nếu bạn không muốn lấy Madeleine,
“bạn vẫn sẽ lo cho linh hồn của tôi được yên nghỉ bằng cách làm
“cho ông De Mortsauf hưởng được tất cả hạnh phúc ông có thể
“hưởng được. Vĩnh biệt, người con yêu quý của trái tim tôi, đây là
“một lời chào vĩnh biệt hoàn toàn hiểu biết, còn đây sinh khí, lời
“chào vĩnh biệt của một tâm hồn mà mình đã gieo vào những niềm
“vui sướng quá lớn lao, để mình không phải hối hận gì về cái tai họa
“mà những niềm vui sướng kia dẫn đến. Tôi dùng cái từ ấy vì nghĩ
“rằng bạn yêu tôi, bởi tôi, tôi đã đến nơi yên nghỉ, hy sinh cho
“nhiệm vụ và cái làm cho tôi run hãi, là hy sinh mà vẫn tiếc hận.
“Chúa sẽ hiểu hơn tôi, là tôi có thi hành những luật thiêng liêng của

“Chúa đúng theo tinh thần của những luật ấy hay không. Tôi đã dao động lung lay nhiều lần nhưng mà tôi đã không sa ngã, và cái điều “bào chữa mãnh liệt nhất cho những lầm lỗi của tôi, chính là cái sức mạnh lớn lao của cái cảm dỗ bao vây tôi. Chúa sẽ thấy tôi cũng run sợ như là tôi đã sa ngã thật. Lại một lời chào vĩnh biệt nữa, một lời “chào vĩnh biệt như hôm qua tôi đã chào cái thung đẹp đẽ của chúng ta, trong đó tôi sẽ nay mai yên nghỉ và bạn sẽ về thăm luôn luôn “phải không bạn?

HENRIETTE”.

Tôi rơi vào một vực thăm suy nghĩ, khi thấy những chiều sâu vô tận của cái cuộc đời được chiếu rọi với ánh lửa cuối cùng này. Những đám mây của lòng vị kỷ của tôi, tan hết đi. Thế ra bà đã đau khổ như tôi, đau khổ hơn tôi vì bà đã chết. Bà tưởng rằng mọi người phải rất tốt đối với bạn của bà, bà đã bị mối tình của bà làm bà mù quáng đến mức bà không nghĩ rằng con gái bà có thể ác cảm với tôi. Cái bằng chứng cuối cùng này làm cho tôi đau lòng nhiều. Henriette tội nghiệp thay, bà muốn để cho tôi cả Clochegourde và con gái bà.

Natalie nàng ơi! Từ cái ngày mãi mãi ghê gớm ấy, lần đầu tiên tôi bước vào một cái nghĩa trang khi đưa thi hài của Henriette cao quý mà bây giờ nàng đã hiểu rõ, mặt trời đã kém nóng, đêm đã tối hơn, mọi chuyển động đã chậm chạp bớt đi, tư tưởng nặng nề thêm. Có những người mà chúng ta chôn dưới đất, nhưng có những người mà ta đặc biệt yêu quý, ta đã liệm trong trái tim ta, mà kỷ niệm hàng ngày hòa với nhịp đập trái tim ta; chúng ta nghĩ đến họ như là chúng ta thở, theo cái quy luật êm đềm của một sự hóa kiếp của tình yêu. Một linh hồn nằm trong linh hồn tôi. Khi tôi làm được một điều thiện, khi tôi nói được một lời nhân, linh hồn ấy nói và hành động, tất cả cái gì tốt trong tôi, là từ nắm mô ấy tỏa ra, như tỏa ra từ bông huệ hương thơm ngào ngạt không phai nhạt. Sự mỉa mai, chế giễu, cái xấu mà nàng chỉ trích ở tôi, là tự tôi. Bây giờ khi mắt tôi bị một đám mây che phủ và ngửa lên trời, sau khi đã ngắm nhìn rất lâu trái đất, khi miệng tôi cảm lạnh, trước những lời nói, những chăm sóc của nàng, xin nàng đừng hỏi tôi: “Anh nghĩ đến gì thế?” nữa.

Natalie thân yêu ơi! Tôi đã ngừng không viết trong một thời gian, những kỷ niệm ấy làm tôi xúc động quá nhiều. Bây giờ tôi phải kể lại để nâng hay những sự việc sau cái thảm họa ấy, chỉ cần ít lời thôi. Khi một cuộc đời chỉ gồm có hành vi và chuyển động thôi, kể lại thì xong ngay, nhưng cuộc đời ấy diễn ra trong những tâm cao nhất của tâm hồn, thì câu chuyện của nó mờ mịt. Bức thư của Henriette làm sáng lên một niềm hy vọng trước mắt tôi. Trong cuộc chìm đắm lớn lao ấy tôi nhìn thấy một hòn đảo mà tôi có thể lên được. Sống ở Clochegourde, bên cạnh Madeleine, đem cả cuộc đời tôi cho em, là một số phận mà tất cả những ý nghĩ làm xao xuyến lòng tôi có thể được thỏa mãn. Nhưng phải biết những ý nghĩ thật của Madeleine. Tôi phải chia tay với ông bá tước, nên tôi đến Clochegourde để gặp ông, và tôi gặp ông trên sân cao. Chúng tôi đi dạo chơi với nhau lâu. Đầu tiên ông nói chuyện về bà bá tước, ông rất thấm thía về sự mất mát lớn lao và tất cả thiệt hại mà cái chết của bà bá tước gây ra trong cuộc sống nội tâm của ông. Nhưng sau tiếng kêu đau thương đầu tiên ấy, ông ra vẻ lo nghĩ về tương lai hơn là cuộc sống hiện tại. Ông sợ con gái ông là người không có tính dịu hiền như mẹ. Cái tính tình cứng rắn của Madeleine mà tôi thấy có cái gì anh dũng hòa lẫn với cái tính tình tao nhã của mẹ em, làm cho ông già kia sợ hãi, vì đã quen được Henriette chiều chuộng, ông bá tước ngại một cái ý chí mà không gì uốn cong được. Nhưng cái điều an ủi ông về sự mất mát không sao sửa chữa được ấy là cái niềm tin vững chắc, chẳng bao lâu nữa, ông sẽ đi theo vợ ông, những chấn động và những phiền muộn của những ngày cuối cùng này đã tăng thêm trạng thái đau ốm của ông, và gây lại những đau đớn, cái cuộc đối chọi đang sắp diễn ra giữa quyền lực của người bố và quyền lực của con gái ông, đã trở thành bà chủ trong cái gia đình này, sẽ làm cho những ngày cuối đời của ông cay đắng, vì những chuyện mà ông vẫn có thể tranh cãi với vợ ông, thì nay ông phải nhượng bộ con gái ông. Và lại con trai ông sẽ đi xa, con gái ông sẽ lấy chồng, người con rể sẽ là ai? Tuy rằng ông nói ông sẽ chết ngay, nhưng mà ông cảm thấy ông cô đơn, không có cảm tình của ai, và trong một thời gian lâu nữa.

Trong cái giờ mà ông chỉ nói đến ông thôi, và yêu cầu tôi nhân danh vợ ông, giữ cho ông cái tình bạn cũ, ông đã phác họa lên cho

tôi hoàn chỉnh hình ảnh của nhà quý tộc lưu vong, một cái điển hình quan trọng, lớn lao của thời đại chúng ta. Bề ngoài thì thấy ông yếu đuối, đổ vỡ nhưng sức sống như vẫn tồn tại ở trong ông, chính cái nếp sống thanh đạm của ông và những công việc đồng áng ông làm. Khi tôi viết những dòng này ông vẫn còn sống. Tuy Madeleine nhìn thấy chúng tôi đi trên sân cao, em không xuống, em bước ra ngoài hiên, rồi lại vào trong nhà, mấy lần liên tiếp để tỏ cho tôi sự khinh bỉ của em. Tôi thừa lúc em ra ngoài hiên, bảo với ông bá tước đi lên trên nhà, tôi cần nói chuyện với Madeleine, tôi lấy lý do rằng bà bá tước đã dặn tôi một điều cuối cùng. Tôi chỉ còn có cách ấy để gặp em, ông bá tước đi tìm em rồi để hai chúng tôi riêng ở ngoài sân. Tôi nói với Madeleine:

– Madeleine thân yêu! Nếu tôi phải nói với em, phải chăng là chính ở chỗ này, nơi mẹ em đang nghe tôi nói, mỗi lần bà phải than phiền không phải nhiều về tôi, mà nhiều về sự việc trên đời? Tôi hiểu ý nghĩ của em, nhưng em đừng kết tội tôi mà không hiểu biết mọi việc. Cuộc đời của tôi, hạnh phúc của tôi gắn với mảnh đất này, em biết, thế mà em đuổi tôi khỏi nơi đây với cả cái lạnh lùng mà em thay thế cho cái tình thân ái anh em ràng buộc chúng ta mà tang tóc đã buộc chặt thêm với một nỗi đau buồn chung. Madeleine thân mến ơi, người mà tôi có thể ngay tức thì hy sinh cuộc sống của tôi mà không chờ đợi một sự đền bù nào, dù cả em không biết nữa, bởi vì chúng tôi quý mến vô cùng con cái của những người đã che chở chúng tôi trong cuộc sống, em không biết cái dự định mà mẹ em đã ôm ấp từ bảy năm nay, và có thể làm thay đổi tình cảm của em. Nhưng tôi không muốn nghĩ đến những cái thế lợi ấy. Tất cả điều mà tôi cầu xin em là đừng hủy đi cái phép cho tôi được đến thở không khí của cái sân này và đợi cho thời gian làm chuyển biến những ý nghĩ của em về cuộc sống xã hội. Trong lúc này tôi tránh không muốn va chạm với những ý nghĩ ấy. Tôi tôn trọng một nỗi đau buồn làm cho em nghĩ lắm, bởi vì nó cũng làm cho tôi không còn nhận xét một cách lạnh mạnh những hoàn cảnh tôi đang sống hiện nay. Con người thánh thiện nay đang theo dõi chúng ta, che chở chúng ta, chắc đồng ý về sự dè dặt của tôi bây giờ chỉ cầu xin em giữ một thái độ trung lập giữa tình cảm của em và tôi. Tôi rất yêu

em, mặc dầu sự ác cảm của em đối với tôi, nên không thể giải thích với ông bá tước cái dự án mà ông sẽ nhiệt liệt tán thành. Em cứ giữ tự do của em. Sau này, em hãy nghĩ rằng, em sẽ không hiểu biết một người nào trên đời hơn là em hiểu biết tôi, em sẽ không gặp ai mang trong lòng những tình cảm tận tụy đối với em hơn...

Madeleine vẫn nghe tôi nói, hai mắt cúi nhìn xuống đất. Nhưng đến đây, em ra hiệu cho tôi ngừng nói. Em đáp lại tôi với một giọng nói run run vì cảm động:

– Thưa ông, tôi cũng hiểu tất cả ý nghĩ của ông, nhưng tôi sẽ không thay đổi tình cảm của tôi đối với ông, và thà tôi nhảy xuống sông Indre còn hơn là lấy ông. Tôi không nói với ông về tôi, nhưng nếu cái tên của mẹ tôi còn có một quyền lực gì đối với ông, thì nhân danh mẹ tôi, tôi yêu cầu ông đừng bao giờ trở lại Clochegourde, khi tôi còn ở đây. Chỉ nhìn thấy ông thôi cũng làm cho tôi bối rối không sao tả được và cũng không bao giờ tôi khắc phục được.

Em chào tôi với một dáng điệu đầy phẩm cách và đi lên nhà, không nhìn lại, lạnh nhạt như mẹ em, trong một ngày thôi, nhưng mà không chút thương hại. Con mắt sáng suốt của người con gái ấy, đã đoán ra, tuy rằng muộn, tất cả trái tim của mẹ em, và có lẽ lòng căm thù của em đối với người đàn ông mà em coi như tai họa, lại tăng thêm lên vì vài điều ân hận em đã vô tình thơ ngây đồng lõa. Đây là cả một vực thẳm. Madeleine căm thù tôi mà không muốn lý giải, tôi là nguyên nhân hay là nạn nhân của những tai họa ấy, và nếu mẹ em và tôi sung sướng, thì em căm thù cả tôi và mẹ em. Thế là tất cả đổ vỡ trong cái lâu đài hạnh phúc của tôi. Chỉ có tôi là biết hoàn toàn cuộc đời của người phụ nữ cao cả ấy, không ai hiểu, chỉ có tôi là hiểu những bí ẩn trong tình cảm của bà, chỉ có tôi đã đi qua tâm hồn bà; cả mẹ bà, cả bố bà, cả chồng bà, cả các con bà, không ai hiểu bà. Điều quái lạ, tôi bối cái đồng tro tàn và trình bày một cách vui thích trước mắt nàng, tất cả chúng ta đều có thể tìm thấy ở đấy một cái gì đó trong số phận thân thiết nhất của chúng ta. Bao nhiêu gia đình cũng có nàng Henriette của họ. Bao nhiêu những con người cao cả rồi bỏ trái đất này mà không gặp một sử gia thông minh dò sâu trái tim họ, đo được chiều sâu và bề rộng. Đây là cuộc đời con người với tất cả sự

thực của nó. Nhiều khi những người mẹ không hiểu con, cũng như con không hiểu mẹ. Vợ chồng, tình nhân, anh em cũng vậy. Tôi làm sao biết được, một ngày nào đó, trước linh cữu của cha tôi, tôi sẽ biện hộ chống lại Charles de Vandenesse, chống lại anh tôi, anh tôi mà tôi đã giúp cho bao nhiêu để thăng quan tiến chức? Chúa ơi! biết bao là bài học trong một câu chuyện đơn giản.

Khi Madeleine đã khuất bóng sau khung cửa ngoài hiên, tôi trở lại, trái tim tan vỡ, chào chia tay những người chủ nhà của tôi, và tôi đi lên Paris theo hữu ngạn sông Indre, cũng cái bờ sông Indre ấy đã dẫn tôi vào cái thung này lần đầu tiên. Tôi buồn rầu đi qua cái thôn Pont-de-Ruan xinh đẹp. Nhưng nay tôi giàu có, cuộc đời chính trị đón chào tôi, tôi không còn là người bộ hành mệt mỏi năm 1814. Trong cái thời ấy, trái tim tôi đầy thèm khát, bây giờ mắt tôi đầy lệ, trước kia tôi có cả cuộc đời phải làm tròn, bây giờ tôi thấy cuộc đời hiu quạnh. Tôi còn trẻ, mới có hai mươi chín tuổi, mà trái tim đã úa. Chỉ vài năm thôi đủ để làm cho cái cảnh này mất hết vẻ huy hoàng đầu tiên của nó, và đã làm cho tôi chán chường cuộc sống. Bây giờ nàng có thể hiểu cảm xúc của tôi, khi quay nhìn lại, tôi thấy Madeleine đứng ở trên sân.

Bị một nỗi buồn gay gắt chi phối, tôi không nghĩ gì đến mục đích của cuộc hành trình của tôi. Lady Dudley đã rất xa với tư tưởng của tôi, xa đến nỗi tôi vào sân nhà nàng mà không biết nữa. Nhưng điều ngỡ ngàng đã làm rồi, thì phải tiếp tục. Tôi vẫn quen đi về nhà nàng như một cặp vợ chồng. Tôi buồn bực bước lên nhà khi nghĩ đến những bực mình khó chịu của cuộc cắt đứt. Nếu nàng đã hiểu rõ tính tình và cử chỉ của lady Dudley, nàng sẽ tưởng tượng được sự ngượng ngùng của tôi khi người quản gia của nàng đưa tôi, mặc quần áo đi đường, vào trong một phòng khách mà bà ta trang phục rất long trọng, với xung quanh năm người. Lord Dudley, một trong những chính khách quan trọng có tuổi ở nước Anh, đứng cạnh lò sưởi, khệnh khạng, mĩa mai lạnh lùng, với cái vẻ châm biếm chắc ông ta có ở Nghị viện. Ông ta mỉm cười khi nghe giới thiệu tên tôi. Hai đứa con của Arabelle, giống lạ lùng De Marsay, một con trai riêng của ông nguyên lão, đang ngồi đó, trên chiếc ghế tràng kỷ, bên cạnh bà hầu tước, ở bên cạnh mẹ chúng. Arabelle, khi trông

thấy tôi, làm ngay ra vẻ cao kỳ, mắt nhìn vào chiếc mũ cát két đi đường của tôi, cứ như là muốn hỏi tôi đến nhà bà làm gì. Bà nhìn tôi từ đầu đến chân, như là người ta nhìn một nhà quý tộc nông thôn người ta giới thiệu cho bà. Còn những ngày sống thân mật, cái mối tình bất diệt, những lời thề sẽ chết nếu tôi không yêu bà nữa, cả cái ảo ảnh nàng Armide, tất cả đã tan biến như một giấc mộng. Như là tôi chưa bao giờ bắt tay bà, như là một người lạ mà bà không quen biết. Mặc dầu cái thói quen bình tĩnh ngoại giao mà tôi đã bắt đầu có, tôi cũng rất sững sốt, mà ai ở vào địa vị của tôi, cũng sững sốt chẳng kém. De Marsay ngấm đôi giày của ông ta, mỉm cười với một vẻ giả tạo đặc biệt. Tôi có ngay thái độ cần thiết. Đối với tất cả mọi phụ nữ khác, tôi có thể tiếp thu sự thất bại ấy, nhưng phần nộ thấy đứng đây vị nữ hào kiệt đã muốn chết cho tình yêu và đã chế giễu người đàn bà đã chết, tôi quyết định lấy trắng tráo đổi lại tráo trắng. Bà biết chuyện thất bại của lady Brandon, nhắc câu chuyện này cho bà ta nghe chẳng khác gì đâm một mũi dao nhọn vào trái tim bà ta, tuy rằng mũi dao có thể mòn đi một chút. Tôi nói:

— Thưa bà, bà sẽ thứ lỗi cho tôi đã đến nhà bà một cách ngạo mạn như vậy nếu bà hay rằng tôi ở Touraine về, và lady Brandon đã nhờ tôi việc cho bà hay một cái tin không thể chậm trễ được. Tôi sợ bà đã đi Lancashire, nhưng bà còn ở Paris, tôi sẽ đợi lệnh của bà và xin bà cho biết giờ nào bà có thể tiếp tôi được.

Bà ta nghiêng đầu, và tôi trở ra. Từ hôm ấy tôi chỉ gặp bà ta ở những cuộc họp mặt công cộng mà chúng tôi chào nhau như hai người bạn, hay nói một vài lời mĩa mai giễu cợt. Tôi nói cho bà nghe những người phụ nữ xứ Lancashire mà nỗi đau đớn về tình yêu không bao giờ quên được, bà thì nói về những người phụ nữ Pháp chịu đựng một cách vinh dự cái bệnh đau dạ dày. Và vì bà, gã De Marsay mà bà ta rất yêu trở thành một kẻ tử thù của tôi. Và tôi bảo là bà ta lấy cả hai thế hệ. Thế là tai họa của tôi có đủ vẻ. Tôi thực hiện cái kế hoạch mà tôi đã phác ra trong ngày tôi nghỉ ở Saché. Tôi lao vào công việc, tôi nghiên cứu khoa học, văn học và chính trị. Tôi bước vào môi trường ngoại giao dưới triều Charles X, vua mới đã bỏ cái chức vụ mà tôi đã làm dưới thời vua trước. Từ khi ấy, tôi quyết định không bao giờ để ý đến một người phụ nữ nào, dù đẹp, dù trí

tuệ, dù yêu đương đến mấy. Cái thái độ ấy rất có lợi cho tôi, tâm hồn tôi yên tĩnh lạ lùng, tôi có thêm một năng lực lao động rất lớn, và tôi thấy được những người phụ nữ ấy tiêu phí cuộc đời của chúng tôi mà tưởng rằng đã đền bù lại được với vài lời tình tứ. Nhưng tất cả những quyết tâm ấy của tôi đã thất bại, chỉ riêng nàng biết thế nào và vì sao.

Nàng Natalie thân yêu, khi tôi kể nàng nghe, không dè dặt, không giấu giếm, như là tôi kể cho tôi, khi kể lại những tình cảm mà nàng không liên quan gì đến, có thể là tôi đã chạm một vài nếp sâu của trái tim nàng ghen tuông và tế nhị; nhưng cái điều làm cho một người phụ nữ tâm thường giận dữ, tôi tin chắc lại sẽ là, đối với nàng, một lý do mới để yêu tôi. Ở bên cạnh những tâm hồn đau đớn và bệnh não, những phụ nữ ưu việt có một vai trò cao cả phải làm, vai trò của các bà xơ từ thiện băng bó những vết thương, của người mẹ tha thứ cho con. Không chỉ những nghệ sĩ và những nhà thơ lớn là đau khổ, những con người sống cho đất nước của họ, cho tương lai của các dân tộc, khi mở rộng cái lĩnh vực của những tình cảm, của những tư tưởng của họ, nhiều khi tự đặt mình vào một cảnh cô đơn cay nghiệt lạ lùng. Họ cần phải thấy ở bên cạnh họ một mối tình trong trắng và tận tụy; nàng hãy tin rằng họ hiểu cái cao cả và cái giá trị của mối tình ấy. Ngày mai tôi sẽ biết là tôi có lầm không khi yêu nàng.

KÍNH GỬI ÔNG BÁ TƯỚC FÉLIX DE VANDENESSE

“Ông bá tước thân mến! Ông đã nhận được của bà De Mortsauf “tội nghiệp một bức thư, theo ông, đã không vô ích trong việc ông “xử thế, nhờ bức thư ấy mà ông đã xây dựng được một cơ nghiệp “lớn lao. Xin cho phép tôi hoàn chỉnh cái công cuộc giáo dục của “ông. Xin van ông, ông hãy trút bỏ một cái thói quen đáng ghét, “đừng bắt chước những người quả phụ luôn luôn nói đến người “chồng đầu tiên của họ, họ ném vào mặt những người chồng sau của “họ những đức tính tốt của người đã chết. Tôi là một người đàn bà “Pháp, tôi muốn lấy tất cả trong con người mà tôi yêu, chứ không “có thể nào lấy bà De Mortsauf. Sau khi đã đọc câu chuyện của bạn “với tất cả sự chú ý xứng đáng, và bạn biết tôi để ý đến bạn bao

“nhiều, tôi thấy hình như bạn đã làm cho lady Dudley chán ngấy khi
“bạn đem đối lập những đức tính hoàn hảo của bà De Mortsauf, và
“đã làm cho bà bá tước đau đớn nhiều, khi bạn trút xuống lòng bà
“những cái phong phú của tình yêu của phụ nữ Anh. Bạn đã không
“tể nhị đối với tôi, một người phụ nữ tội nghiệp chỉ có ưu điểm là
“đã để bạn ưa. Bạn ơi! Bạn đã cho tôi hay là tôi không yêu bạn như
“Henriette yêu, cũng như Arabelle yêu bạn. Tôi tự nhận thấy những
“thiếu sót của tôi, nhưng tại sao lại phải vạch ra cho tôi một cách
“nặng nề như vậy? Bạn có hay rằng tôi cảm thấy thương hại ai
“không? thương người đàn bà thứ tư mà bạn yêu. Người ấy sẽ bắt
“buộc phải chống chọi với ba người, vì vậy cho nên tôi phải phòng
“ngừa cho bạn, vì lợi ích của bạn cũng như vì lợi ích của người ấy
“chống lại nỗi nguy hiểm do trí nhớ của bạn. Tôi xin từ bỏ cái vinh
“quang khó nhọc là yêu bạn. Phải có quá nhiều đức tính Giatô hay
“đức tính Anh, và tôi cũng không ham thích chống chọi với những
“hồn ma. Những đức tính của người phụ nữ đồng trinh ở
“Clochegourde làm cho người phụ nữ tin tưởng nhất ở mình phải
“tuyệt vọng, và người nữ kỵ mã anh dũng của bạn làm chán nản
“những thèm khát táo bạo nhất về hạnh phúc. Dù sao đi nữa một
“người phụ nữ không bao giờ hy vọng đem lại cho bạn những khoái
“lạc ngang với tham vọng của họ. Cả trái tim, cả thể xác, không bao
“giờ thắng được những kỷ niệm của bạn. Bạn đã quên là chúng ta
“thường hay đi ngựa. Tôi đã không biết làm nóng lên cái mặt trời đã
“bị lạnh đi vì cái chết của bà thánh Henriette của bạn, bạn sẽ lạnh
“rùng mình bên cạnh tôi. Bạn ơi – vì bạn vẫn sẽ mãi mãi là bạn tôi
“bạn hãy tránh đừng kể lể tâm sự như vậy nữa, bóc trần sự thất vọng
“của bạn, làm cho tình yêu chán nản và bắt buộc một người phụ nữ
“phải nghi ngờ bản thân mình. Tình yêu, thưa ông bá tước thân mến,
“chỉ sống với lòng tin cậy. Người phụ nữ nào, trước khi nói lên một
“lời, hay là trước khi lên ngựa, lại tự hỏi rằng một nàng Henriette
“thiên lương có nói một lời hay hơn không, hay một nữ kỵ sĩ như
“Arabelle có cưỡi ngựa sành hơn không, ngài bá tước hãy tin chắc
“rằng người phụ nữ ấy sẽ run chân và cứng lưỡi. Bạn đã kêu gọi
“cho tôi cái ý muốn nhận một vài bó hoa hương ngát say sưa của
“bạn, nhưng bạn lại không kết nữa. Thế là có bao nhiêu điều mà bạn
“không dám làm nữa, bao nhiêu ý nghĩ, bao nhiêu khoái lạc không

“sống lại được cho bạn. Không một người phụ nữ nào lại muốn, xin
“bạn hãy hiểu điều này, sát cánh trong trái tim bạn với một người
“chết. Bạn yêu cầu tôi yêu bạn với lòng từ thiện của đạo Giatô. Tôi
“có thể làm một mớ việc với lòng từ thiện trừ tình yêu. Bạn đôi khi
“làm cho người ta chán nản, và bản thân bạn cũng chán chường, bạn
“gọi cái buồn của bạn là mối buồn mơ màng, cũng được thôi, nhưng
“bạn khó chịu không ai chịu đựng nổi và bạn đem cho người phụ nữ
“yêu bạn những lo âu ác nghiệt. Tôi nhiều khi thấy giữa bạn và tôi,
“cái nắm mô của bà thánh ấy. Tôi đã hỏi lòng tôi, tôi biết tôi, và tôi
“không muốn chết như bà ấy. Bạn đã làm cho bà Dudley phải chán,
“bà Dudley là một phụ nữ rất siêu việt, tôi, tôi lại không có những
“thèm khát dữ dội của bà ấy, tôi sợ rằng tôi sẽ lạnh giá sớm hơn bà
“ấy nhiều. Ta hãy gạt đi tình yêu giữa chúng ta, bởi vì bạn chỉ có thể
“say sưa tình yêu với những người chết, chúng ta hãy là bạn, tôi
“muốn thế. Làm sao lại thế được, lúc đầu bạn có một người đàn bà
“rất dễ thương, một nhân tình tuyệt vời biết lo lắng cho sự nghiệp
“của bạn, đã đưa bạn lên chức vị nguyên lão, và yêu bạn say sưa mà
“chỉ yêu cầu bạn một tình yêu chung thủy, mà bạn đã làm cho người
“đàn bà ấy chết vì phiền não, tôi không thấy có gì kinh khủng hơn.
“Trong những người thanh niên nồng nhiệt và đau khổ nhất kéo lê
“trên những bờ hè Paris những tham vọng của họ, ai sẽ không ngoan
“ngoãn thủy chung mười năm để chỉ giành lấy một phần nửa những
“án huệ mà bạn đã không biết nhớ ơn? Khi đã được yêu như vậy, thì
“còn đòi hỏi gì hơn nữa? Người đàn bà tội nghiệp! bà ta đã đau khổ
“nhiều, và khi bạn đã nói vài lời tình cảm, bạn tưởng thế là hết nợ
“đối với linh cữu của bà. Đấy cũng sẽ là cái giá mà bạn trả cho tình
“yêu của tôi. Xin cảm ơn bạn, ngài bá tước thân mến. Tôi không
“muốn có tình địch đằng sau hay đằng trước nắm mô. Khi người ta
“mang trên lưng tâm những tội ác như vậy, ít nhất là người ta phải
“im đi. Tôi đã yêu cầu bạn một điều đại dột. Tôi làm việc làm của
“một phụ nữ, con gái của Eve. Trách nhiệm của bạn là phải cân nhắc
“câu trả lời. Đáng lẽ bạn phải đối tôi, về sau tôi sẽ cảm ơn bạn. Thế
“bạn chưa bao giờ hiểu cái đức tính của những người may mắn trong
“tình yêu ư? Bạn không cảm thấy là họ rất độ lượng nhân từ khi họ
“thể thốt với chúng tôi là họ chưa bao giờ yêu và họ yêu lần đầu
“tiên? Cái chương trình của bạn không thể thực hiện được. Vừa là

“bà De Mortsauf, vừa là lady Dudley, như thế, hỡi bạn ơi, có phải là “hòa hợp nước với lửa không? Thế ra bạn không hiểu gì phụ nữ cả “ư? Họ là họ, họ phải có những nét xấu của những tính tốt của họ. “Bạn đã gặp lady Dudley quá sớm để có thể đánh giá bà ấy được, “mà cái điều xấu mà bạn nói về bà ấy, đối với tôi như là một sự trả “thù của bạn với bà ấy. Bạn đã hiểu bà De Mortsauf quá muộn. Bạn “đã trừng phạt người này vì không phải là người kia. Đến lượt tôi sẽ “ra sao, vừa không phải là người này, vừa không phải là người kia? “Tôi yêu bạn, đủ để phải suy nghĩ nhiều về tương lai của bạn, vì “thực sự tôi yêu bạn lắm. Cái vẻ mặt hiệp sĩ Sầu Thương của bạn “luôn luôn làm tôi để ý, vì tôi tin rằng những người buồn rầu thường “thủy chung, nhưng tôi không hay rằng bạn đã có thể giết chết một “người phụ nữ đẹp nhất và đạo đức nhất, khi bạn bước vào xã hội “thượng lưu, nên tôi đã tự hỏi bạn sẽ còn làm gì thêm nữa. Tôi đã “suy nghĩ kỹ về điểm này. Tôi thiết tưởng là bạn nên lấy một bà “Shandy nào đó, không hiểu chút gì về tình yêu, về đam mê, không “băn khoăn chút gì về lady Dudley cũng như về bà De Mortsauf, rất “thản nhiên trong những lúc chán chường, trong những lúc mà bạn “gọi là buồn mơ màng mà bạn cũng có vẻ hay hay như là trời mưa, “người ấy sẽ là bà xơ làm phúc rất tốt mà bạn đòi hỏi. Còn như yêu, “rung động vì một lời nói, biết chờ đợi hạnh phúc, ban hạnh phúc “và nhân danh hạnh phúc, cảm thấy muôn nghìn đông tố của tình “yêu và theo những cái khoe khoang hãnh diện nhỏ của người phụ “nữ mình yêu, ngài bá tước yêu quý ơi! xin ngài hãy dừng với tôi. “Bạn đã biết nghe theo những lời khuyên mà nàng thiên thần tốt của “bạn đã chỉ cho bạn về những người đàn bà trẻ. Bạn đã khéo tránh “họ đến nỗi bạn không hiểu biết gì về họ cả. Bà Mortsauf đã nghĩ “đúng khi dắt bạn lên cao ngay từ bước đầu, tất cả mọi người phụ “nữ sẽ chống lại bạn và bạn sẽ không đạt được cái gì. Bây giờ mới “học thì quá muộn rồi, quá muộn để biết nói với chúng tôi những “điều mà chúng tôi thích nghe, biết làm cho ra lớn khi cần phải làm “ra lớn, để biết thích thú say sưa những cái nhỏ nhặt của chúng tôi, “khi chúng tôi thích làm ra nhỏ bé. Chúng tôi không ngu dần nhiều “như bạn tưởng đâu. Khi chúng tôi yêu, chúng tôi đặt người chúng “tôi ưa thích lên trên tất cả. Cái gì làm lung lay niềm tin tưởng vào “cái siêu việt của chúng tôi cũng làm lung lay tình yêu của chúng

“tôi. Khi chiều. nịnh chúng tôi, bạn cũng chiều nịnh bạn. Nếu bạn
“muốn sống giữa cái xã hội tao nhã, và tìm vui thú trong việc giao
“du với phụ nữ, hãy giấu họ rất kỹ những điều bạn đã nói với tôi.
“Họ không ưa gieo mầm hoa tình yêu của họ trên những tảng đá,
“cũng như không ưa vỗ về âu yếm để băng bó một trái tim bị
“thương. Tất cả mọi người phụ nữ sẽ thấy trái tim bạn khô khan, và
“bạn lúc nào cũng sẽ đau khổ. Ít người phụ nữ sẽ có đủ thành thực
“để nói với bạn những điều tôi đang nói với bạn và sẽ không có cái
“tốt bụng để rời bạn mà không oán hận và vui nhận làm người bạn
“của bạn, như hôm nay cái người tự nhận là bạn thân thiết tận tình
“của bạn.

NATALIE DE MANERVILLE”.

Paris tháng Mười năm 1835

MỤC LỤC

Giới thiệu về tác phẩm <i>Bông huệ trong thung</i>	5
Bông huệ trong thung	13

Nhà Xuất bản Thế Giới
46 Trần Hưng Đạo, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84-4) 8253841 – Fax: (84-4) 8269578
Email: thegioi@hn.vnn.vn

TẤN TRÒ ĐỜI
(*Honoré de Balzac*)

Tập 14

Chịu trách nhiệm xuất bản
MAI LÝ QUẢNG

Biên tập:	Đào Quế Anh
Trình bày bìa:	Ngô Xuân Khôi
Sửa bản in:	Tiểu Khê
Trình bày:	Tấn Dũng

In 3.000 bản, khổ 14,5x22 cm, tại Xưởng in Nhà xuất bản Thế Giới. Giấy chấp nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 97-107/XB-QLXB, cấp ngày 01/02/2000. In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2001.